JEFFERY DEAVER

Nguyễn Quang Huy *dịch*

LÁ BÀI CHỦ

SÁCH VIỆT
NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

SÁCH MỚI.NET - EBOOK

THƯ VIỆN EBOOK

SÁCH MỚI.NET

HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN

WWW.SACHMOI.NET

LÁ BÀI CHỦ

JEFFERY DEAVER

Nguyễn Quang Huy dịch

TÁC GIẢ:

Sinh ngày 6 tháng 5 năm 1950 tại ngoại ô thành phố Chicago, bang Illinois. Ông là một cựu nhà báo, luật sư và ca sĩ hát nhạc dân gian. Trong sự nghiệp văn chương của mình, ông đã sáng tác hơn hai mươi cuốn tiểu thuyết, các tác phẩm của ông được bán tại hơn một trăm năm mươi quốc gia và được dịch ra hai mươi lăm ngôn ngữ khác nhau.

Ông đã giành được:

- Giải *Tác giả viết truyện hình sự*.
- Giải *Độc giả Ellery Queen*
- Giải *British Thumping Good Read*
- Giải *Anthony*, giải thưởng văn học cao quý dành cho các tác giả viết truyện trinh thám
- Đề cử giải *Edgar* của tổ chức Các tác giả viết truyện trinh thám Mỹ.

TÁC PHẨM:

Khi một thám tử trong thành phố Washington trở thành mục tiêu của Henry Loving, ngay lập tức chính phủ đã đưa anh ta và gia đình của anh vào chương trình bảo vệ nhân chứng. Henry Loving là "kẻ moi tin" xảo trá và độc ác, hắn có thể sử dụng bất cứ thủ đoạn nào để moi được thông tin từ những nạn nhân của hắn.

Gia đình thám tử được bảo vệ bởi sĩ quan Corte, người biết rõ sự tàn nhẫn của "kẻ moi tin" Henry Loving - kẻ mà sáu năm trước đã tra tấn và sát hại người thầy và cũng là người bạn thân thiết của anh. Khi không khí giữa những thành viên trong gia đình thám tử ngày càng căng thẳng cũng là lúc cuộc đấu trí giữa người bảo vệ và "kẻ moi tin" trở nên quyết liệt và cam go hơn.

Loving càng tiến gần về phía nạn nhân hơn, Corte buộc phải đưa ra quyết định giữa việc bảo vệ nhân chứng hay dùng họ làm mồi nhử dưới

danh nghĩa trả thù cá nhân.

Tháng Sáu, 2004

LUẬT CHƠI:

Kẻ muốn giết người phụ nữ trẻ ngồi cạnh tôi đang ở sau lưng chúng tôi hơn một cây số, khi chúng tôi lái xe qua một khung cảnh đồng quê với các cánh đồng bông và thuốc lá, vào buổi sáng ẩm ướt này.

Liếc nhìn gương chiếu hậu, một chiếc xe hơi đang thong dong hòa vào dòng xe cộ, cầm lái là người đàn ông trông chẳng khác gì so với hàng trăm tài xế khác trên xa lộ mới được phân làn và rải nhựa.

"Sĩ quan Fallow?" Alissa mở lời. Giống như tôi đã cố nài cô ta suốt tuần qua: "Abe?"

"Vâng."

"Hắn ta còn đó không?" Cô ta nhìn thẳng vào mắt tôi.

"Còn. Và cái đuôi của chúng ta cũng thế," Tôi nói thêm để trấn an. Đệ tử của tôi đang bám theo kẻ sát nhân, cách hai hoặc ba thân xe. Cậu ta không phải là người duy nhất từ tổ chức của chúng tôi tham gia nhiệm vụ này.

"Được rồi," Alissa thì thầm.

Cô gái trẻ, ngoài ba mươi tuổi này là người đứng lên tố giác một nhà thầu chính phủ đã làm rất nhiều việc cho quân đội. Công ty cương quyết cho rằng họ chẳng làm gì sai và họ sẵn sàng tham gia cuộc điều tra. Tuy hiên đã xuất hiện âm mưu muốn đoạt mạng sống của Alissa tuần trước - và vì tôi đã từng nhập ngũ với một trong các tư lệnh cấp cao tại Bragg - nên Bộ Quốc phòng đã cho gọi tôi để bảo vệ cô ta. Là người đứng đầu tổ chức, tôi không còn đảm nhận công tác thực địa nữa nhưng tôi rất mừng khi được ra ngoài, được nói sự thật. Một ngày điển hình của tôi là mười tiếng giam mình trong văn phòng ở Alexandria. Và trong một tháng qua đã lên tới gần mười hai hay mười bốn tiếng khi chúng tôi hợp tác với nhau bảo vệ năm người cấp tin về tội ác có tổ chức cấp cao, trước khi bàn giao họ cho Chương trình Bảo vệ Nhân chứng để thay đổi dung mạo.

Thật vui khi lại được chiến đấu, dù chỉ hơn một tuần.

Tôi ấn phím quay số nhanh, gọi cho đệ tử của tôi.

"Abe đây," tôi nói vào điện thoại trên xe. "Giờ hắn đâu rồi?"

"Cách nửa dặm. Đang di chuyển chậm rãi."

Sát thủ chưa rõ nhân dạng đang lái chiếc sedan hiệu Hyundai màu xám, chẳng có gì nổi bật.

Tôi đang đi sau một chiếc xe tải dài hơn năm mét, dòng chữ CÔNG TY CHẾ BIẾN THỊT DA CẦM CAROLINA sơn trên sườn xe. Nó trống không và người cầm lái là nhân viên vận tải của chúng tôi. Chạy trước nó là một chiếc xe tương tự kiểu xe tôi đang lái.

"Còn hai dặm nữa chúng ta sẽ trao đổi," tôi nói.

Bốn giọng nói xác nhận qua bốn thiết bị liên lạc được mã hóa.

Tôi ngắt kết nối.

Tôi nói với Alissa mà không nhìn cô ta. "Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi."

"Tôi chỉ..." cô ta thì thầm. "Tôi không biết." Cô ta chợt im lặng nhìn chằm chằm vào gương chiếu hậu như thể kẻ muốn giết cô ta đang ở ngay sau lưng chúng tôi.

"Mọi chuyện sẽ y như chúng ta lên kế hoạch."

Khi những người vô tội lâm vào tình cảnh đòi hỏi sự xuất hiện và bảo vệ của những người như tôi, phản ứng thường thấy của họ là sợ hãi nhiều hơn là bối rối. Cái chết là vấn đề rất khó đương đầu.

Nhưng bảo vệ họ an toàn, giữ mạng sống cho họ cũng là một nghề như bất kì nghề nào khác. Tôi thường hay nói thế với đệ tử của mình và những người khác trong văn phòng, có thể khiến họ vô cùng khó chịu vì việc nhắc đi nhắc lại quá nhiều cùng với cả tông giọng nhàm chán. Nhưng tôi không ngừng nhắc đi nhắc lại vì đó là điều không được phép quên, không bao giờ. Đó là một nghề, với những quy trình cứng nhắc tới nỗi chúng tôi phải nhiên cứu cách bác sĩ phẫu thuật học kĩ thuật xẻ thịt chuẩn xác, cách phi công học kĩ thuật giữ hàng tấn kim loại lơ lửng an toàn trên không trung. Những kĩ thuật này được mài sắc dần theo năm tháng và chúng hiệu quả.

Nghề..

Đương nhiên, ngay cả tên sát thủ lúc này đang ở sau lưng chúng tôi, kẻ nuôi ý định giết chết người phụ nữ đang ngồi kế bên tôi đây, cũng xem công việc *của hắn* như một nghề. Một điều này mà tôi chắc như đinh đóng cột. Hắn cũng nghiêm túc hệt như tôi, cũng nghiên cứu các quy trình cẩn cù như tôi, cũng thông minh, có chỉ số IQ cao và thông thạo ngón nghề lưu manh đường phố, và hắn có lợi thế hơn tôi. Những quy tắc *của hắn* không bị cản trở bởi những ràng buộc giống như *của tôi* - Hiến pháp và những điều luật được ban hành kèm theo đó.

Dẫu vậy, tôi tin rằng làm điều đúng đắn cũng là lợi thế. Trong suốt bao nhiêu năm làm nghề này tôi chưa bao giờ để thân chủ nào của mình phải chết. Và tôi sẽ không để mất Alissa.

Một nghề.. nghĩa là phải bình tĩnh như bác sĩ phẫu thuật, bình tĩnh như phi công.

Alissa thì không bình tĩnh được, tất nhiên rồi. Cô ta đang thở gấp, lo lắng vân vê cổ tay áo và nhìn chằm chằm cây hoa mộc lan xum xuê ki chúng tôi đi ngang qua, cái cây như một người canh gác cánh rừng hạt dẻ, bao quanh một cánh đồng bông lớn là những bụi cỏ đang mọc dày đặc. Cô ta lo lắng xoay xoay chiếc vòng kim cương mỏng manh - món quà cô tự tặng mình vào ngày sinh nhật vừa qua. Cô liếc nhìn món trang sức rồi lại nhìn hai lòng bàn tay, chúng đang đổ mồ hôi, cô đặt hai bàn tay lên chiếc chân váy màu xanh hải quân. Khi tôi làm nhiệm vụ chăm sóc Alissa, cô chỉ mặc trang phục tối màu. Là một cách ngụy trang, nhưng không phải vì cô là mục tiêu của một sát thủ chuyên nghiệp; mà là vì cân nặng, kẻ thù mà cô đã đánh vật suốt từ thời niên thiếu. Tôi biết điều đó khi chúng tôi dùng bữa và tôi tận mắt chứng kiến cuộc chiến ấy. Cô ta thỉnh thoảng có nhắc đến vấn đề về cân nặng của mình với một sự e ngại. Vài thân chủ không cần hoặc không muốn quá thân thiết. Những người khác, như Alissa, lại cần chúng tôi làm bạn với họ. Tôi không giỏi trong vai trò ấy nhưng tôi vẫn cố gắng và nói chung là có thể đảm bảo tròn vai.

Chúng tôi đi qua một biển báo. Lối ra còn cách một dặm rưỡi nữa.

Một nghề đòi hỏi phải lên kế hoạch thông minh, đơn giản. Bạn không thể đối phó với kiểu công việc như thế này và cho dù tôi ghét cái từ "chủ

động" (từ trái nghĩa là gì ấy nhỉ, phản chủ động à?), nhưng khái niệm này có tầm quan trọng sống còn với công việc của chúng tôi. Trong nhiệm vụ này, muốn đưa Alissa an toàn và bình yên đến gặp công tố viên để cung cấp bằng chứng, tôi cần phải để mắt đến tên sát thủ. Vì đệ tử của tôi đã và đang theo dõi hắn mấy tiếng đồng hồ rồi, nên chúng tôi biết hắn ở đâu và có thể tóm hắn bất kì lúc nào. Nhưng nếu làm thế, kẻ bỏ tiền thuê hắn sẽ chỉ đơn giản là gọi một tên khác hoàn thành công việc này. Tôi muốn giữ chân hắn trên đường đến cuối ngày - đủ lâu để Alissa đến được Văn phòng Luật sư Hoa Kỳ[1] cung cấp thông tin đầy đủ để không còn bị nguy hiểm nữa. Một khi lời khai được ghi chép lại, tên sát thủ sẽ không còn muốn loại bỏ nhân chứng nữa.

1. The U. S Attorney's office: Văn phòng Luật sư Hoa Kỳ đại diện cho Hoa Kỳ trong các vụ án liên quan, phát sinh từ luật liên bang do Quốc hội ban hành.

Kế hoạch tôi đã vạch ra, với sự giúp sức của đệ tử, là tôi phải vượt qua chiếc xe tải Thịt Gia cầm Carolina kia và ddi trước nó. Tên sát thủ sẽ tăng tốc để không mất dấu chúng tôi nhưng trước khi hắn kịp đến gần, chiếc xe tải và xe của tôi sẽ thoát ra đồng thời. Vì khúc cua trên con đường và bờ dốc tôi đã chọn, tên sát thủ sẽ không thể trông thấy xe của tôi và nhận nhầm chiếc xe chim mồi. Alissa và tôi sau đó sẽ đi theo một tuyến đường phức tạp tới một khách sạn ở Raleigh, một vị ủy viên công tố đang chờ, trong khi chiếc xe chim mồi tới một tòa án tại Charlotte, cách địa điểm kia ba giờ đi xe. Vào lúc tên sát thủ nhận ra mình bám theo một mục tiêu giả, thì đã quá muộn. Hắn sẽ gọi cho kẻ thuê - ông chủ của hắn - và nhiều khả năng thỏa thuận sát thủ sẽ bị hủy bỏ. Sau đó chúng tôi sẽ tiến vào, bắt giữ tên sát thủ rồi cố gắng truy ngược vềkẻ thuê hắn.

Khoảng một dặm nữa là đến lối rẽ. Chiếc xe tải chở thịt gà cách khoảng chín mét trước mặt.

Tôi để ý Alissa, lúc này cô đang nghịch sợi dây chuyền bằng vàng và thạch anh tím. Mẹ cô đã tặng nó cho cô vào ngày sinh nhật mười bảy tuổi, món quà quá đắt đỏ so với khả năng kinh tế của gia đình nhưng là phần thưởng an ủi không lời sau khi không có ai mời cô đến vũ hội. Người ta thường hay chia sẻ rất nhiều với những người đang cứu vớt với sự sống của mình.

Điện thoại của tôi đổ chuông. "Allo?" Tôi trả lời cuộc gọi của đệ tử.

"Đối tượng đã tiến gần hơn một chút. Cách chiếc xe tải khoảng hai trăm mét."

"Chúng tôi gần tới nơi rồi," tôi nói. "Đi thôi."

Tôi nhanh chóng vượt qua chiếc xe tải chở thịt gia cầm rồi lách vào phía sau chiếc xe mồi - rất sát nhau. Cầm lái chiếc xe mồi là một người trong tổ chức, hành khách là một đặc vụ FBI trông rất giống Alissa. Văn phòng đã rất nâo nhiệt khi chúng tôi chọn ra người đóng giả tôi. Đầu tôi tròn và đôi tai hơi nhô ra một chút mà tôi không thích lắm. Tóc tôi cứng và có màu đỏ, dáng tôi không cao. Thế nên ở văn phòng họ đã dành hẳn vài giờ đồng hồ thi tuyển để tìm ra sĩ quan nào giống yêu tinh nhất để đóng giả tôi.

"Tình hình thế nào?" Tôi nói vào điện thoại.

"Hắn đã đổi làn và đang tăng tốc một chút."

Tôi suy nghĩ, hắn sẽ muốn trông thấy tôi.

Tôi nghe thấy, "Chờ chút... chờ chút."

Tôi sẽ phải dặn dò đệ tử của mình để ý tới những từ thừa thãi; dù những lời trên điện thoại của chúng tôi được mã hóa, nhưng thực tế việc truyền tin này vẫn có thể bị phát hiện. Cậu ta sẽ học được bài học này nhanh thôi và phải ghi nhớ nó.

"Tôi sắp tới lối ra rồi. Được rồi. Chúng ta đi thôi."

Vẫn đang đi ở tốc độ sáu mươi dặm một giờ, tôi dễ dàng nhập vàl làn thoát rồi ngoặt ở khúc quanh, bao quanh là những cái cây to. Chiếc xe tải chở thịt bám ngay sau tôi.

Đệ tử của tôi báo cáo, "Tốt. Đối tượng thậm chí không nhìn về phía anh. Hắn vẫn đang chú ý tới xe mồi và đang giảm dần về tốc độ giới hạn."

Tôi dừng xe trước đèn đỏ nơi đoạn đường dốc dẫn tới Đường 18, rồi rẽ phải. Chiếc xe tải chở thịt rẽ trái.

"Đối tượng đang tiếp tục đi trên tuyến đường đã định," tiếng đệ tử tôi vang lên. "Mọi chuyện có vẻ rất ổn thỏa." Giọng cậu ta bình tĩnh. Tôi

thường không để cảm xúc ảnh hưởng khi làm nhiệm vụ, nhưng cậu ta còn làm tốt hơn cả tôi. Cậu ta hiếm khi mỉm cười, không bao giờ đùa cợt và thực sự tôi không hiểu nhiều về cậu ta, cho dù chúng tôi đã làm việc cùng nhau, thường xuyên hợp tác chặt chẽ, trong vài năm. Tôi muốn thay đổi điều ấy ở cậu ta - cái vẻ buồn rầu ấy - không phải vì công việc, vì cậu ta thực sự, thực sự rất giỏi, mà đơn giản chỉ vì tôi ước gì cậu ta thấy vui vẻ hơn một chút với việc chúng tôi đang làm. Việc nỗ lực bảo vệ an toàn cho mọi người có thể rất thỏa mã, thậm chí là vui sướng. Đặc biệt là khi bảo vệ các gia đình, việc chúng tôi làm khá thường xuyên.

Tôi dặn cậu ta cập nhật tin tức cho tôi rồi ngắt liên lạc.

"Vậy chúng ta an toàn rồi à?" Alissa hỏi.

"Chúng ta an toàn rồi," tôi đáp, tăng tốc độ lên năm mươi dặm một giờ trên đoạn đường giới hạn là bốn mươi lăm. Trong mười lăm phút, chúng tôi đi quanh co dọc ngoại ô Raleigh, nơi chúng tôi sẽ gặp gỡ công tố viên để cung cấp lời khai.

Bầu trời u ám phủ đầy mây và khung cảnh nơi đây có lẽ đã như thế suốt bao nhiêu năm rồi, những trang trại bằng gỗ một tầng, những cái lán, các xe moóc và xe có động cơ trong tình trạng khá tệ nhưng vẫn hoạt động được nếu còn được chăm sóc tốt và có chút may mắn song hành. Một trạm xăng đang quảng cáo thương hiệu tôi chưa từng nghe nói đến. Lũ chó đang lười nhác ngồi gặm bọ chét. Đàn bà mặc quần bò bó sát, đang trông con. Đàn ông có gương mặt thèm bia và những cái bụng tròn, đang ngồi trên ghế dài, chẳng chờ đợi điều gì. Hầu hết bọn họ đều tò mò nhìn về hướng xe của chúng tôi - đang chở theo kiều người họ không hag thấy ở vùng này: đàn ông mặc áo sơmi trắng, complet đen, đeo cravat còn đàn bà cắt tóc theo lối công sở.

Sau đó chúng tôi đi qua các khu dân cư, tiếp tục xuyên qua những cánh đồng. Tôi thấy các cây bông bị rụng lá trong kì tăng trưởng giống cây ngô, và tôi nghĩ 150 năm trước trên chính mảnh đất này đã phủ đầy những loại hoa màu tương tự như thế nào; cuộc Nội chiến, và những người đã tham gia chiến đấu, sẽ không bao giờ phai mờ trong tâm trí bạn khi bạn ở miền Nam.

Điện thoại reo vang, tôi trả lời.

Giọng đệ tử của tôi rất khẩn cấp. "Abe."

Hai vai căng lên, tôi hỏi, "Hắn rời khỏi đường cao tốc chưa?" Tôi không quá lo lắng, chúng tôi đã rời khỏi đường cao tốc nửa tiếng trước rồi. Giờ này tên sát thủ hẳn đã cách xa chúng tôi bốn mươi dặm.

"Không, hắn vẫn bám theo chiếc xe mồi. Nhưng vừa xảy ra một chuyện. Hắn đã gọi một cuộc gọi trên di động. Sau khi tắt máy thì có chuyện lạ. Hắn đang lấy tay lau mặt. Tôi tiến lên cách khoảng hai thân xe. Có vẻ như hắn đang khóc."

Tôi nhanh chóng thở hắt ra khi cân nhắc những lí do cho chuyện này. Cuối cùng cái viễn cảnh khó tin, rắc rối này là khả thi nhất: Nếu tên sát thủ đã nghi ngờ chúng tôi dùng xe mồi nên cũng sử dụng xe mồi của hắn thì sao? Hắn đã ép ai đấy đóng giả mình - hệt như người giống yêu tinh trong chiếc xe mồi của *chúng tôi* - để bám theo chúng tôi. Cuộc gọi mà đệ tử của tôi vừa chứng kiến có thể là giữa người lái xe và tên tội phạm thực sự, là kẻ có lẽ đang nắm trong tay tính mạng vợ hoặc con cái của người đàn ông này.

Nhưng nếu vậy, thì tức là hung thủ thực sự có thể đang ở chỗ khác và...

Một vệt ánh sáng trắng phóng như bay về phía chúng tôi, khi chiếc xe bán tải Ford xuất hiện từ lối vào của trạm xăng ế ẩm, hoang vắng bên tay trái đâm bổ vào cao tốc. Đang trang bị các thanh càng đẩy phía trước, chiếc xe tải đâm sầm vào bên ghế tài xế xe chúng tôi, đẩy chúng tôi qua hàng cỏ dại cao về phía hẻm núi nông một cách gọn gàng. Alissa thét lên còn tôi gầm gừ trong đau đớn và nghe thấy đệ tử gọi tên tôi, rồi chiếc di động và điện đàm của tôi bay về phía sau, bị túi khí phình ra hất văng.

Xe chúng tôi lao xuống con đường dốc khoảng mét rưỡi rồi dừng lại dưới một con lạch nông, đáy mềm như xốp.

Ôi, hắn đã canh thời điểm tấn công rất chuẩn và khi tôi còn chẳng kịp tháo dây an toàn để lấy súng thì hắn đã giáng một nhát búa xuống kính xe ghế tài xế, làm nó vỡ tan rồi khiến tôi choáng váng bằng một cú đánh. Khẩu Glock của tôi bị hắn giật ra khỏi đai súng và bỏ vào túi. Khớp vai tôi bị trật, tôi nghĩ, không chảy nhiều máu lắm. Tôi nhổ miếng kính vỡ khỏi miệng và nhìn Alissa. Cô ta quá choáng váng nhưng có vẻ không bị thương

nặng. Tên sát thủ đang không cầm súng, mà chỉ cầm búa, nên tôi nghĩ rằng nếu bỏ chạy ngay bây giờ cô ta sẽ có cơ hội trốn vào lùm cây và trốn thoát. Không hẳn là một cơ hội nhưng vẫn đáng để tận dụng. Nhưng cô ta phải di chuyển ngay bây giờ. "Alissa, chạy đi, về phía bên trái! Cô làm được mà! Đi ngay!"

Cô ta mở tung cửa và lăn ra ngoài.

Tôi quay nhìn lại con đường. Tất cả những gì tôi thấy là chiếc xe tải màu trắng đậu trên lề đường gần con lạch nơi người ta thường săn ếch làm mồi câu, như hàng tá xe tải khác tôi đã thấy trên tuyến đường. Nó chắn hết tầm mắt khi nhìn từ phía con đường. Hệt như thể tôi dùng chiếc xe tải để chặn lối thoát của *chính mình*. Tôi chán nản nghĩ.

Tên sát thủ lúc này vươn tay ra mở khóa cửa xe tôi. Tôi liếc nhìn trong đau đớn, thầm biết ơn sự chậm trễ của hắn. Thế nghĩa là Alissa có thể chạy xa thêm nữa. Người của tôi sẽ biết vị trí chính xác của tôi qua GPS và có thể gọi cảnh sát tới đây trong mười lăm hoặc hai mươi phút nữa. Cô ta có thể làm được. Làm ơn, tôi nghĩ khi quay lại nhìn con đường mà cô sẽ chạy thoát thân, lòng con lạch nông.

Ngoại trừ việc cô ta chẳng chạy đi đâu cả.

Những giọt nước mắt rơi lã chã xuống má, cô ta đứng cạnh chiếc xe gục đầu xuống, hai cánh tay khoanh lại trên ngực. Phải chăng cô bị thương nặng hơn tôi nghĩ?

Cánh cửa xe bên tôi mở ra và tên sát thủ kéo lê tôi ra ngoài, hắn thành thạo trói hai tay tôi lại bằng dây thít. Hắn buông tay ra , tôi ngã gục xuống lớp bùn mùi chua chua, bên cạnh những con dế.

Dây thít ư? Tôi tự hỏi. Tôi lại nhìn Alissa, giờ đang đứng tựa người vào xe, không thể nhìn về phía tôi. "Làm ơn". Cô ta đang nói chuyện với kẻ tấn công chúng tôi. "Còn mẹ tôi?"

Không, cô ta không choáng váng và không bị thương nặng, tôi đã nhận ra lí do tại sao cô ta không chạy, bởi vì cô ta chẳng có lí do gì mà phải chạy.

Cô ta không phải là mục tiêu.

Mà là *tôi*.

Toàn bộ sự thật khủng khiếp đã rõ ràng. Kẻ đang đứng cạnh tôi bằng cách nào đó đã tiếp cận với Alissa từ vài tuần trước và đe dọa sẽ làm tổn thương mẹ cô ta - buộc Alissa phải bịa ra một câu chuyện về việc tham nhũng của nhà thầu chính phủ. Bởi vì chuyện này có liên quan tới một căn cứ quân đội mà tôi quen biết tay tư lệnh, nên kẻ săn mồi này đã cá rằng tôi sẽ ngoan ngoãn đi theo bảo vệ cô ta. Suốt tuần trước Alissa đã cung cấp cho tên này thông tin chi tiết về các quy trình an ninh. Hắn không phải là sátthủ, hắn là một *kẻ moi tin*, kẻ được thuê để lấy thông tin từ tôi. Tất nhiên, là thông tin về vụ án hình sự có tổ chức tôi vừa đảm nhận. Tôi biết các nhân dạng mới của năm nhân chứng trước tòa. Tôi biết Chương trình Bảo vệ Nhân chứng đã sắp xếp chỗ ở cho họ ở đâu.

Cố gắng thở qua làn nước mắt, Alissa đang nói, "Anh đã bảo tôi…"

Không thèm chú ý tới cô ta, kẻ moi tin xem đồng hồ đeo tay và gọi một cuộc. Tôi cho rằng hắn gọi cho người đàn ông trong chiếc xe mồi, đang bị đệ tử của tôi theo dõi, cách đó năm mươi dặm. Cậu ấy không đi được đến cùng. Chiếc xe mồi chắc phải tấp vào lề đường, ngay sau khi vụ đâm xe được ghi nhận thông qua cuộc gọi trên di động.

Thế nghĩa là kẻ moi tin biết hắn không có nhiều thời gian như hắn muốn. Tôi tự hỏi mình có thể chịu đựng được đòn tra tấn trong bao lâu.

"Làm ơn," Alissa lại bắt đầu thút thít. "Mẹ tôi. Anh đã nói nếu tôi làm theo anh… Làm ơn, bà ấy có sao không?"

Kẻ moi tin liếc mắt về phía cô ta, dường như sau khi nghĩ lại, hắn rút khẩu súng ngắn từ trong đai súng ra bắn hai phát vào đầu cô ta.

Tôi nhăn nhó, cảm thấy tuyệt vọng đến nhức nhối.

Hắn rút một phong bì giấy tả tơi trong túi áo khoác ra, mở nó ra, quỳ xuống bên cạnh tôi, đổ hết những thứ bên trong xuống đất. Tôi có thể thấy chúng là gì. Hắn tháo giày và hai chiếc tất của tôi ra.

Bằng giọng nhẹ nhàng, hắn hỏi, "Mày biết thông tin mà tao cần chứ?"

Tôi gật đầu xác nhận.

“Mày sẽ nói tao nghe chứ?”

Nếu tôi có thể chịu đựng được trong mười lăm phút thì có khả năng cảnh sát địa phương sẽ tới đây kịp khi tôi vẫn còn sống. Tôi lắc đầu phản đối.

Bình thản, như thể câu trả lời của tôi chẳng tốt cũng không tệ, hắn bắt tay vào việc.

Chịu đựng trong mười lắm phút, tôi tự nhủ với mình.

Tôi bật lên tiếng thét đầu tiên ba mươi giây sau đó. Một tiếng thét khác theo ngay sau rồi từ ấy cứ sau mỗi hơi thở ra là một tiếng thét chói tai. Kèm theo là nước mắt và nỗi đau đớn dữ dội như ngọn lửa bao trùm khắp người tôi.

Mười ba phút, tôi suy nghĩ. Mười hai…

Nhưng cho dù tôi không thể đoán chắc, có lẽ còn chưa kịp trôi qua sáu, bảy phút sau tôi đã thở hồng hộc, “Dừng lại, dừng lại!” Hắn làm theo. Và tôi cho hắn biết chính xác điều hắn muốn biết.

Hắn ghi chép nguệch ngoạc thông tin rồi đứng dậy. Trong bàn tay trái là chùm chìa khóa xe tải lúc lắc. Tay phải là khẩu súng lục. Hắn nhắm khẩu tự động giữa trán tôi và tôi cảm thấy gần như là nhẹ nhõm, một sự nhẹ nhõm khủng khiếp, rằng ít nhất đau đớn sẽ chấm dứt.

Người đàn ông lùi lại khẽ nheo mắt tính toán phát súng, và tôi nhận ra chính mình…

Tháng chín, 2010

THỨ BẢY

Mục đích của trò chơi là đột nhập và chiếm lấy Lâu đài của đối thủ hoặc thảm sát Hoàng thân quốc thích của hắn…

NHỮNG HƯỚNG DẪN CỦA TRÒ CHƠI BOARD GAME PHONG KIẾN

CHƯƠNG 1

“Corte, chúng ta đang có một vụ rất tệ.”

“Nói tiếp đi,” tôi nói vào chiếc micro cổ ngỗng. Tôi đang ngồi tại bàn làm việc, trong chế độ điện thoại rảnh tay. Tôi bỏ mảnh giấy viết tay cũ đang đọc xuống.

“Thân chủ và gia đình anh ta đang ở Fairfax. Có một lệnh thi hành gửi cho kẻ moi tin và có vẻ như hắn đang chịu sức ép về thời gian.”

“Bao lâu?”

“Hai ngày.”

“Ông biết ai thuê hắn không?”

“Cái này thì chịu, con trai ạ.”

Hôm đó là thứ Bảy, hẳng còn sớm. Trong công việc này, chúng tôi thường làm việc vào những giờ giấc và tuần làm việc bất thường dài ngắn khác nhau. Giờ làm việc của tôi mới bắt đầu hai ngày trước và cuối chiều hôm qua tôi vừa kết thúc một vụ nhỏ. Tôi dành cả ngày để dọn dẹp giấy tờ, một công việc tôi yêu thích, nhưng trong tổ chức, tất cả chúng tôi đều sẽ liên tục bị gọi.

Nói tiếp đi, Freddy? “Tiếp tục theo dõi nhé, Freddy.” Có điều gì đó trong tông giọng của ông ấy. Mười năm làm việc cùng ai đó, ngay cả chỉ là thi thoảng đi nữa, với kiểu công việc này, bạn sẽ nắm rõ những dấu hiệu.

Một đặc vụ FBI, vốn nổi tiếng vì cá tính quả quyết, giờ thì lại ngần ngừ. Cuối cùng: “Được rồi, Corte, vấn đề là…”

“Là gì?”

“Kẻ moi tin là Henry Loving… Tôi biết, tôi biết. Nhưng thông tin đã được xác nhận rồi.”

Một lúc sau, tôi chỉ còn nghe thấy tiếng trái tim mình và tiếng mạch máu trong hai tai tôi. Tôi tự động trả lời, mặc dù là vô nghĩa, “Hắn chết rồi. Rhode Island.”

“*Đã* chết. Được *báo cáo* là đã chết.”

Tôi liếc nhìn những cái cây ngoài khung cửa sổ, xao động trong cơn gió nhẹ tháng Chín, rồi nhìn bàn làm việc của mình. Gọn gàng nhưng nhỏ và làm bằng thứ gỗ rẻ tiền. Trên bàn là vài mảnh giấy, mỗi mảnh đều khiến

tôi chú ý ít nhiều, cũng như một chiếc hộp bằng carton nhỏ mà FedEx đã giao đến căn nhà trong thị trấn, chỉ cách văn phòng tôi vài tòa nhà sáng hôm đó. Đó là món hàng trên eBay mà tôi đã rất mong mỏi được nhận. Tôi đã lên kế hoạch xem xét kỹ đồ trong hộp vào bữa trưa ngày hôm nay. Giờ tôi phải gạt nó sang một bên.

"Nói tiếp đi."

"Tại Providence à? Còn một người nữa trong tòa nhà." Freddy lấp đầy thông tin còn thiếu, cho dù gần như tôi đã suy luận được ra ngay chính xác chuyện gì đã xảy ra - nhờ bản mô tả của đặc vụ. Hai năm trước căn nhà kho nơi Henry Loving lẩn trốn, sau khi thoát khỏi cái bẫy tôi đã giăng ra chờ hắn, đã cháy thành tro bụi. Chuyên gia pháp y đã thu được một mẫu AND trùng khớp trên cái xác bên trong. Ngay ra khi đã bị bỏng nặng, một xác chết sẽ để lại khoảng mười triệu mẫu acid nucleic khó chịu. Thứ mà bạn không thể che giấu hoặc tiêu hủy thế nên nỗ lực là vô nghĩa.

Nhưng sau đó việc bạn có thể làm là mang nó đến cho các kỹ thuật viên phòng thí nghiệm ADN và ép họ nói dối - để chứng minh rằng cái xác ấy là của bạn.

Loving chính là kiểu người sẽ đoán được cái bẫy mà tôi bố trí. Trước khi bám theo các thân chủ của tôi, chắc chắn hắn phải có một kế hoạch dự phòng: bắt cóc một người đàn ông vô gia cư hoặc đang chạy trốn và giấu trong căn nhà kho, đề phòng hắn phải tẩu thoát. Đe dọa một kỹ thuật viên phòng thí nghiệm, đúng là một ý tưởng thông minh, không hề nói quá nếu bạn biết môn nghệ thuật độc đáo của Henry Loving là thao túng người khác làm những chuyện họ không muốn làm.

Thế nên, bất thình lình, một kẻ mà rất nhiều người khác thấy hài lòng - tôi nghĩ nên dùng từ "hạnh phúc" - khi được thấy hắn bị thiêu chết giờ lại đang sống sờ sờ.

Một cái bóng trên ngưỡng cửa phòng tôi. Đó là Aaron Ellis, người đứng đầu tổ chức của chúng tôi, người mà tôi trực tiếp báo cáo. Tóc vàng và đôi vai rất rộng. Đôi môi mỏng của ông ta há ra. Ông ta không biết tôi đang gọi điện.

"Cậu nghe tin gì chưa? Rhode Island - hóa ra cóc phải là Loving."

“Tôi đang nói chuyện với Freddy đây.” Tôi hất đầu về phía điện thoại.

“Vào văn phòng tôi lúc mười giờ nhé?”

“Vâng.”

Ông ta biến mất trên đôi chân nhanh nhẹn đi đôi giày da nâu trang trí tua rua, không ăn tiệp với chiếc quần màu xanh sáng.

Tôi nói chuyện với đặc vụ FBI, trong văn phòng của ông ta cách văn phòng tôi mười dặm, “Đó là Aaron.”

“Tôi biết,” Freddy đáp. “Sếp của tôi nhắn tin cho sếp của cậu. Giờ tôi nhắn tin cho cậu. Chúng ta sẽ làm việc với nhau đấy, con trai. Gọi tôi khi cậu có thể nhé.”

“Chờ đã,” tôi nói. “Các thân chủ đang ở Fairfax à? Ông có gửi đặc vụ nào tới trông trẻ không?”

“Chưa đâu. Chuyện này mới xảy ra mà.”

“Cử ai đó xuống đấy đi chứ.”

“Rõ ràng Loving không ở gần đó.”

“Thì cứ làm đi mà.”

“Ừ thì…”

“Làm đi.”

“Như cậu muốn, vân vân và mây mây.”

Freddy ngắt máy trước khi tôi kịp nói thêm câu gì.

Henry Loving…

Tôi ngồi im một lúc rồi lại nhìn ra ngoài cửa sổ trụ sở tổ chức, một nơi không hề có điểm gì nổi bật tại Old Town Alexandria, tòa nhà này xấu xí thậm tệ, cái xấu xí từ những năm 1970. Tôi nhìn chằm chằm bãi cỏ, một cửa hàng đồ cũ, một quán Starbucks và vài bụi cây ở bãi đậu xe. Những bụi cây xếp hàng theo kiểu so le hướng về phía Ngôi đền Masonic, như thể

được nhân vật của Dan Brown tr`ông để gửi một thông điệp bằng cảnh quant hay vì bằng email.

Tôi lại quay v`ề nhìn cái hộp FedEx và những tài liệu trên bàn làm việc.

Một ch`ồng giấy tờ quan trọng là hợp đ`ồng thuê nhà an toàn g`ần Silver Spring, Maryland. Tôi đã phải đàm phán hạ giá ti`ền thuê xuống, lấy thân phận giả để làm đi`ều đó.

Một tập tài liệu là lệnh phóng thích dành cho thaanh chủ mà hôm qua tôi đã giao trả thành công cho hai người đàn ông nghiêm túc, trong hai bộ đ`ồ nghiêm túc như nhau, có hai văn phòng đ`ều ở Langley, Virginia. Tôi đã ký lệnh r`ồi cho vào mục Thư gửi đi.

Mảnh giấy cuối cùng, mà tôi đang đọc khi Freddy gọi tới, tôi đã mang nó theo hoàn toàn vô tình. Trong nhà, tối qua tôi đã tìm thấy một bộ đ`ồ chơi, tôi muốn đọc lại hướng dẫn nên đã mở hộp ra để tìm - một danh sách những việc phải làm cho bữa tiệc vào ngày nghỉ, với tên các khách mời, các mặt hàng tạp phẩm và đ`ồ trang trí phải mua. Tôi lơ đãng nhét tờ giấy màu vàng vào túi mãi sáng nay mới thấy. Bữa tiệc đã được tổ chức nhi`ều năm trước. Đó là đi`ều tôi không h`ề muốn mình phải nhớ lại lúc này.

Tôi nhìn dòng chữ viết tay nhạt nhòa trên mảnh giấy hình chữ nhật r`ồi nhét nó vào máy hủy tài liệu, nó sẽ bị biến thành pháo giấy.

Tôi đặt hộp FedEx vào trong két an toàn phía sau bàn làm việc - chẳng có gì đặc biệt, không có quét võng mạc, chỉ là khóa số lách cách - r`ồi đứng dậy. Tôi vận áo complet tối màu bên ngoài áo sơmi trắng, trang phục tôi thường mặc khi đến văn phòng, ngay cả khi làm việc vào những ngày cuối tu`ần. Tôi bước ra khỏi văn phòng, rẽ trái tới văn phòng của sếp, bước dọc theo tấm thảm dài trải sàn màu xám, lốm đốm ánh nắng, hơi phai màu qua những ô cửa sổ chống đạn phản chiếu. Tâm trí tôi không còn tập trung vào những giá trị bất động sản tại Maryland hay các kiện hàng giao nhận hoặc những ký ức không mong muốn từ quá khứ, mà hoàn toàn tập trung vào sự tái xuất của Henry Loving - kẻ mà sáu năm trước, đã tra tấn và sát hại người th`ầy và là người bạn thân thiết của tôi, Abe Fallow, trong một con mương cạnh cánh đ`ồng bông Bắc Carolina, khi tôi nghe những tiếng kêu của ông qua điện thoại vẫn kết nối.

Bảy phút la hét cho đến khi phát súng ân huệ vang lên, không chút thương xót, mà chỉ đơn giản là sự chuyên nghiệp.

CHƯƠNG 2

Tôi ngồi trên một cái ghế mòn xơ trong văn phòng của sếp, cạnh một người đàn ông rõ ràng là biết tôi, vì anh ta gật đầu tỏ vẻ quen biết khi tôi bước vào. Tuy nhiên, ngoài việc biết anh ta là công tố viên liên bang thì tôi không thấy anh ta có điểm gì quen thuộc. Khoảng tầm tuổi tôi - bốn mươi - người lùn, hơi xanh xao, mái tóc cần cắt tỉa. Và đôi mắt xếch.

Aaron Ellis để ý ánh mắt tôi.

"Cậu nhớ Jason Westerfield, làm việc ở Văn phòng Luật sư Hoa Kỳ chứ."

Tôi không giả vờ là mình biết và cố gắng phản ứng nên chỉ bắt tay anh ta.

"Freddy đã tóm tắt cho tôi."

"Đặc vụ Fredericks ư?" Westerfield hỏi.

"Đúng vậy. Ông ấy nói rằng chúng tôi có thân chủ tại Fairfax và một kẻ moi tin muốn lấy thông tin trong vài ngày tới."

Giọng Westerfield cao và bỗng lớn đầy khó chịu: "Biết ngay mà. Chúng tôi cũng nghe thế. Đến giờ chúng tôi vẫn chưa có thêm thông tin gì, ngoài việc kẻ moi tin đã nhận được lệnh thi hành. Kẻ nào đó cần thông tin từ đối tượng vào cuối ngày thứ Hai nếu không tình hình sẽ rất khủng khiếp. Mặc dù chẳng hiểu cái chuyện chết mẹ gì. *Pardonnez moi*[1]."

1. Xin lỗi – ND (các chú thích của người dịch sẽ được ký hiệu là ND)

Dù tôi ăn mặc như công tố viên chuẩn bị hầu tòa, Westerfield lại mặc đồ cuối tuần. Không phải trang phục công sở cuối tuần mà là đồ đi cắm trại, quần may bằng vải bông thô, sơmi kẻ sọc carô và áo gió. Không thường thấy ở District, nơi các giờ làm việc vào ngày thứ Bảy và Chủ Nhật không phải hiếm. Qua trang phục tôi nghĩ anh ta có thể là cao bồi. Tôi cũng để ý cả việc anh ta đang ngồi ghé trên mép ghế và kẹp chặt các hồ sơ bằng những ngón tay thô lỗ. Không căng thẳng - trông anh ta có vẻ không

phải típ người căng thẳng - nhưng phấn khích. Sự trao đổi chất mạnh mẽ đang cháy bên trong anh ta.

Giọng nói khác, là nữ, vang lên sau lưng chúng tôi: "Xin lỗi, tôi đến trễ."

Một phụ nữ khoảng ba mươi tuổi nhập bọn cùng chúng tôi. Qua kiểu cúi đầu đặc biệt tôi biết cô ta là trợ lí của Westerfield. Kiểu tóc cột chặt đến ngang vai, màu vàng hoe. Quần bò xanh mới mua hoặc mới được giặt khô, áo len dài tay trắng mặc trong áo khoác thể thao màu nâu vàng nhạt và một sợi dây chuyền ngọc trai màu kem ấn tượng. Đôi bông tai của cô ta cũng là ngọc trai và kèm theo mấy viên kim cương cũng hút mắt không kém. Cặp kính ba tròng gọng tối màu, dù tuổi cô hẳng còn trẻ, tôi có thể nhận ra từ cách cô ta khẽ cúi đầu chậm rãi khi bước vào văn phòng và chào tôi. Một người hướng dẫn phải biết các thói quen mua sắm của thân chủ - điều này rất hữu ích trong việc thấu hiểu họ - và theo bản năng tôi đã nhận ra Chanel, Coach và Cartier. Một cô gái con nhà giàu có khả năng là đứng gần đầu lớp luật tại trường Yale hoặc Harvard.

Westerfield nói, "Đây là Trợ lí Văn phòng Luật sư Hoa Kỳ, Chris Taesley."

Cô ta bắt tay tôi và cảm ơn Ellis.

"Tôi chỉ đang giải thích tình huống Kessler với họ thôi." Rồi quay sang chúng tôi. "Chris sẽ cùng hợp tác với chúng ta trong vụ này."

"Cùng nghe các chi tiết nào," tôi nói, để ý mùi hương trên người Teasley đang tỏa đầy không gian, hương hoa thơm dịu. Cô ta mở cặp công văn với những miếng khóa cứng bảo mật rồi trao cho sếp cô ta một bộ hồ sơ. Khi anh ta đang đọc, tôi để ý thấy một bức vẽ phác thảo trên tường văn phòng của Ellis. Văn phòng nằm trong góc của ông ta tuy không lớn nhưng được trang trí một số bức tranh, vài tấm poster từ các gallery nhỏ, vài bức ảnh cá nhân và tranh do con ông vẽ. tôi nhìn bức tranh màu nước vẽ một tòa nhà trên sườn đồi, không tệ chút nào.

Trên tường văn phòng tôi chẳng có gì ngoại trừ các danh mục số điện thoại.

"Ngồi đi." Westerfield quay sang Ellis và tôi. "Sáng nay tôi có nghe tin từ văn phòng thực địa Charleston của FBI, Tây Virginia. Tóm lại câu chuyện là thế này, cảnh sát bang đang tiến hành một vụ giăng bẫy buôn ma túy đá ở các vùng hẻo lánh thì bắt gặp mấy dấu vân tay trên một chiếc điện thoại công cộng, hóa ra là của Henry Loving. Vì lí do nào đó các trát theo dõi và bắt giữ nghi phạm giết người không bị hủy sau khi hắn chết. À được *cho là* đã chết, có vẻ như vậy."

"Họ gọi cho người của chúng tôi đến tiếp quản, phát hiện ra Loving đã bay đến Charleston một tuần trước, dưới tên giả và chứng minh thư giả. Không ai biết hắn kiếm ở đâu ra. Cuối cùng, họ truy theo dấu hắn tới một nhà nghỉ tại Winfield sáng hôm nay. Tuy nhiên hắn đã trả phòng - mới hai tiếng trước, khoảng lúc tám rưỡi. Lễ tân không biết hắn đã đi đâu."

Nhận được cái gật đầu của sếp, Teasley nói tiếp, "Theo luật mà nói, các trát theo dõi vẫn còn hiệu lực, thế nên các đặc vụ đã kiểm tra các email tại khách sạn. Một thư gửi đến và một thư gửi đi: Mệnh lệnh thi hành và xác nhận của Loving."

Ellis hỏi, "Hắn sẽ làm gì tại Tây Virginia nhỉ?"

Tôi biết Loving rõ hơn bất kì ai trong phòng, nên bèn lên tiếng, "Hắn thường làm việc cùng một đồng bọn; hắn có thể đang chọn người ở đó. Cả vũ khí nữa. Hắn sẽ không thể lên máy bay nếu mang theo vũ khí. Trong bất kì trường hợp nào, hắn cũng sẽ tránh các sân bay quanh vùng D. C. Rất nhiều người ở đây vẫn còn nhớ nhân dạng của hắn sau… sau chuyện đã xảy ra vài năm trước." Tôi nói thêm, "Địa chỉ Internet của người gửi thư là gì?"

"Định tuyến qua các proxy. Không lần ra được."

"Còn các cuộc gọi đến và đi từ phòng hắn trong nhà nghỉ thì sao?"

"*Mais non*[1]."

1. Cũng như vậy - ND

Tiếng Pháp thật bực mình. Westerfield vừa quay về từ kỳ nghỉ trọn gói hay anh ta đang học gạo nhằm truy tố một kẻ khủng bố người Algeria thế?

“Chính xác thì cái lệnh ấy đã nói gì, Jason?” Tôi kiên nhẫn hỏi.

Nhận được cái gật đầu của anh ta, Chris Teasley đảm nhận vinh dự này.

“Như các anh đã nói, nó chỉ đơn thuần là lệnh thi hành. Vậy là bọn chúng đã nói chuyện trước với nhau, cùng soạn ra các chi tiết.”

“Làm ơn nói tiếp đi,” tôi nói với cô.

Cô ta liền đọc, ‘“Gửi Loving - Nội dung: Kessler. Được phép thi hành. Cần các chi tiết, theo thỏa thuận, vào nửa đêm ngày thứ Hai, hoặc những hậu quả không chấp nhận được, như đã giải thích. Ngay khi có thông tin, đối tượng phải bị trừ khử. ’ Hết trích dẫn. Địa chỉ là tại Fairfax.”

Những hậu quả không chấp nhận được… mọi chuyện sẽ rất khủng khiếp.

“Có audio không?”

“Không.”

Tôi thất vọng. Phân tích giọng nói có thể cho biết rất nhiều về kẻ gọi đến: giới tính, phần lớn là về chủng tộc và vùng miền, bệnh tật, thậm chí có thể đưa ra những suy luận hình thái học hợp lí về hình dạng mũi, miệng và cổ họng. Tuy nhiên, ít nhất chúng tôi cũng biết tên của thân chủ được xác nhận, là một điểm cộng.

“Kessler là một cảnh sát trong District[1]. Ryan Kessler, một thám tử,” Westerfield giải thích.

1. The District: The District of Columbia (Washington D. C)

“Còn câu trả lời của Loving?”

‘“Đã xác nhận. ’ Chỉ có vậy.”

“Kẻ chủ mưu muốn ‘các chi tiết’” - Westerfield vẽ dấu ngoặc kép trong không khí - “vào cuối ngày thứ Hai. Các chi tiết…”

Tôi đề nghị được xem bản in ra. Nhận thấy Teasley hơi ngần ngừ, rồi cô ta đồng ý cho tôi xem khi Westerfield không phản ứng gì. Tôi đọc qua đoạn văn bản ngắn ngủi. “Ngữ pháp, chính tả và dấu chấm câu đều ổn.

Cách sử dụng từ 'theo' rất thích hợp." Teasley nhăn mặt trước quan sát này. Tôi không giải thích rằng cái chữ "theo như" đó, như mọi người hay nói, là thừa, cô ta không phải là đệ tử *của tôi*. Tôi nói tiếp, "Và những dấu phẩy thích hợp sau đồng vị ngữ, sau chữ 'các chi tiết', mà cô gần như không nhận thấy."

Lúc này ai cũng nhìn tôi chằm chặp. Rất lâu trước đây tôi đã nghiên cứu ngôn ngữ học. Cả một chút ngữ văn nữa, nghiên cứu các ngôn ngữ khi phân tích văn bản. Phần lớn là để cho vui, nhưng môn học này thi thoảng cũng tỏ ra hữu ích.

Ellis vặn vẹo cổ sang một bên. Ông ta từng thi đấu vật thời đại học nhưng giờ không chơi thể thao nhiều nữa, tuy vẫn giữ được thể hình như tam giác sắt. Ông ta hỏi, "Hắn rời đi vào lúc tám rưỡi sáng hôm nay. Nhiều khả năng vì có mang vũ khí nên hắn sẽ không bay… và hắn không muốn có rủi ro bị phát hiện tại một sân bay ở đây, như cậu vừa nói, Corte. Hắn mới đi được khoảng bốn tiếng thôi."

"Xe của hắn?" Tôi hỏi.

"Vẫn chưa thấy gì. Phía FBI đã cử một nhóm đi tìm khắp các nhà nghỉ và các nhà hàng quanh thị trấn."

Ellis nói: "Tay Kessler này có biết kẻ chủ mưu muốn moi thông tin gì từ phía anh ta không?"

"Không có đầu mối gì," Westerfield đáp.

"Chính xác thì tay Kessler này là ai?" Tôi hỏi.

"Tôi có vài chi tiết đây," Teasley nói.

Khi nàng luật sư trẻ lật qua bộ hồ sơ, tôi tự hỏi tại sao Westerfield lại tìm đến chúng tôi, vốn được coi là giải pháp cuối cùng (ít nhất thì Aaron Ellis cũng thường nói về chúng tôi như thế tại các phiên điều trần ngân sách, khiến tôi thấy hơi xấu hổ, nhưng rõ ràng là nó gây ấn tượng tốt trên đồi Capitol). Lực lượng Mật vụ và An ninh Ngoại giao của Bộ Ngoại giao bảo vệ các quan chức Hoa Kỳ và nguyên thủ nước ngoài. Bộ phận Bảo vệ Nhân chứng che giấu những kẻ cao quý hoặc nhơ nhuốc bằng danh phận mới và khiến họ cùng hòa nhập vào thế giới. Mặt khác, chúng tôi giải

quyết các tình huống xuất hiện bất ngờ chống lại thân chủ. Ngoài ra chúng tôi còn được gọi là đội Phản ứng Khẩn cấp về an ninh cá nhân.

Tiêu chuẩn thì mơ hồ, nhưng vì nguồn lực hạn chế, chúng tôi thường chỉ nhận lời khi thân chủ có liên quan tới những chuyện như an ninh quốc gia - như tên gián điệp tôi vừa chuyển giao cho các quý ông CIA hôm qua - hoặc y tế công cộng, như bảo vệ nhân chứng tố giác hầu tòa xử vụ bán thuốc nhiễm khuẩn không cần toa năm ngoái.

Nhưng câu trả lời đã rõ ràng khi Teasley cung cấp tiểu sử tay cảnh sát. "Thám tử Ryan Kessler, bốn mươi hai tuổi. Đã kết hôn, có một con. Anh ta phụ trách các vụ án tài chính trong hạt, mười lăm năm trong nghề, được tặng huy chương… Có thể anh đã nghe nói về anh ta."

Tôi liếc nhìn sếp của mình, ông lắc đầu với cả hai chúng tôi.

"Anh ta là một người hùng. Vài năm trước từng được tôn vinh trên truyền thông. Anh ta hiện đang làm cảnh sát ngầm tại D. C. và vướng vào một vụ cướp trong cửa hàng bán thức ăn tại North West. Anh ta đã cứu mạng các khách hàng nhưng bị trúng đạn. Lên các bảng tin, và chương trình về cảnh sát trên kênh Discovery đã làm một số bản tin về anh ta."

Tôi không xem tivi nhiều lắm. Nhưng tôi thừa hiểu tình hình bây giờ. Một cảnh sát anh hùng bị kẻ moi tin như Henry Loving nhắm tới… Westerfield đã nhìn thấy một cơ hội trở thành anh hùng ở đây - chỉ đạo một vụ chống lại kẻ chủ mưu, có lẽ là vì âm mưu bất thường về tài chính nào đó mà Kessler đang điều tra. Ngay cả nếu vụ án ngầm này không lớn - cho dù nó có thể lớn - chỉ riêng việc nhắm mục tiêu vào sĩ quan cảnh sát D. C. cũng là quá đủ để có mặt trong chương trình nghị sự của Westerfield. Trong chuyện này, tôi không nghĩ nhiều về anh ta cho lắm, Washington là một nơi diễn ra các hoạt động chính trị vừa riêng tư vừa công khai. Tôi cũng không quan tâm nếu sự nghiệp của anh ta sẽ lên hương sau khi đảm nhận vụ này. Tất cả những gì quan trọng với tôi đó là đảm bảo gia đình Kessler an toàn.

Và vì kẻ moi tin đặc biệt này đã nhúng tay vào.

"*Alors*, [1]" Westerfield nói. "Giờ chúng ta biết rồi. Kessler đang chõ mũi vào chỗ không nên chõ. Chúng ta cần phải tìm hiểu ở đâu, cái gì, ai,

khi nào và tại sao. Sau đó tống gia đình Kessler vào nhà tù thật nhanh rồi tiếp tục từ đó."

1. Được rồi.

"Nhà tù ư?" Tôi hỏi.

"Vâng, thưa ngài," Teasley nói. "Chúng tôi đang nghĩ tới Trại giam Hansen tại D. C. Tôi vừa nghiên cứu và thấy rằng HDC vừa đổi mới các hệ thống báo động và tôi đã nhận được các hồ sơ nhân viên của từng lính gác nhà tù, những người rất thân thiện. Đó là một lựa chọn tốt."

"*C'est vrai*.[2]"

2. Đúng vậy.

"Một nhà tù sẽ không khả thi đâu," tôi nói.

"Hả?" Westerfield thắc mắc.

Giam giữ phòng ngừa, tại một nơi hẻo lánh trong trại giam, có thể hiệu quả trong vài vụ nhưng vụ này không nằm trong số đó, tôi giải thích.

"Hừm," ủy viên công tố nói, "chúng tôi đang nghĩ anh nên cử một người của mình vào đó cùng họ, *được chứ*? Hiệu quả hơn. Đặc vụ Fredericks và anh có thể thẩm vấn anh ta. Các anh sẽ có được thông tin chất lượng. Tôi đảm bảo. Khi ở trong nhà tù, các nhân chứng có xu hướng nhớ lại những chuyện mà trong hoàn cảnh khác thì họ sẽ thường không nhớ. Bên nào cũng có lợi."

"Tôi chưa hề có kinh nghiệm trong những hoàn cảnh như thế này."

"Chưa ư?"

"Anh tống ai đó vào trong tù, thông thường một kẻ moi tin từ bên ngoài không thể vào. Và" - hất đầu về phía Teasley, thừa nhận bài tập về nhà siêng năng của cô ta - "tôi chắc chắn các nhân viên đều được tuyển chọn kỹ. Nếu có bất kì kẻ moi tin nào khác, thì tôi đồng ý. Nhưng chúng ta đang phải đương đầu với Henry Loving. Tôi biết hắn làm việc như thế nào. Chúng ta đưa nhà Kessler vào trong đó, hắn sẽ tìm kiếm lá bài chủ trong số các lính gác. Hầu hết bọn họ đều là nam giới, trẻ trung. Nếu tôi là Loving, tôi sẽ chỉ cần tìm ai đó có vợ đang mang thai - đứa con đầu lòng của họ,

nếu có thể - và ghé thăm cô ta." Teasley chớp mắt trước tông giọng thản nhiên của tôi. "Tay lính gác sẽ làm theo bất kì điều gì Loving muốn. Và một khi gia đình bên trong không có đường thoát, nhà Kessler sẽ bị mắc bẫy."

"Như những *chú thỏ con*," Westerfield nói, cho dù không mang tính mỉa mai như tôi mong đợi. Anh ta chỉ đang cân nhắc ý kiến của tôi.

"Thêm nữa, Kessler là một cảnh sát. Chúng ta sẽ gặp rắc rối nếu muốn anh ta đồng ý. Anh ta có thể đã tống cổ cả đống thẳng vào HDC rồi."

"Thế anh định giấu bọn họ vào đâu?" Westerfield hỏi.

"Tôi chưa biết, còn phải nghĩ đã." Tôi đáp.

Westerfield cũng nhìn chằm chằm bức tường, cho dù tôi không thể đoán chắc anh ta đang nhìn bức tranh, giấy chứng nhận hay tấm bằng. Cuối cùng anh ta nói với Teasley, "Đưa cho anh ta địa chỉ nhà Kessler đi."

Người phụ nữ trẻ ghi nguệch ngoạc bằng thứ chữ còn dễ nhìn hơn chữ của sếp cô ta. Khi đưa địa chỉ cho tôi, phả vào mũi tôi là một làn hương nước hoa khác.

Tôi nhận lấy tờ giấy, cảm ơn cả hai người họ. Tôi là kẻ có máu ăn thua - ở tất cả mọi dạng trò chơi - và tôi đã học được cách khiêm nhường và cao thượng trong chiến thắng, một lí thuyết tôi đã thực hành trong suốt sự nghiệp của mình. Một vấn đề phép lịch sự, tất nhiên rồi, nhưng tôi cũng biết rằng là một người chiến thắng cũng cho tôi chút lợi thế tâm lý khi gặp lại đối thủ trong tương lai.

Họ đứng dậy. Ủy viên công tố nói, "Được rồi, cứ làm những gì anh có thể đi - tìm hiểu xem ai đã thuê Loving và tại sao."

"Ưu tiên số một của chúng tôi," tôi đảm bảo với anh ta, cho dù không phải thế.

"*Au revoir*[1]…" Westerfield nói rồi cùng Teasley đi ra cửa, tay ủy viên công tố thì thầm nhỏ to các mệnh lệnh cho cô ta.

1. Tạm biệt.

Tôi cũng đứng dậy. Tôi phải ghé qua căn nhà trong thị trấn để lấy vài thứ cho nhiệm vụ.

"Tôi sẽ báo cáo từ địa điểm," tôi nói với Ellis.

"Corte?"

Tôi dừng chân ở ngưỡng cửa, ngoái nhìn lại.

"Không đưa nhà Kessler vào tù… là đúng đắn, phải không? Cậu muốn đưa họ đến nhà an toàn rồi phá vụ này từ đó à?" Ông ta sẽ hỗ trợ tôi - Aaron Ellis sẽ chẳng là gì nếu không hỗ trợ lính của mình - và sẽ đồng hành về chuyên môn với tôi. Nhưng nói thật, ông ta không yêu cầu sự đảm bảo rằng không đưa họ vào diện giam giữ có ý nghĩa về mặt chiến thuật.

Điều ông ta thực sự muốn hỏi là thế này: Có phải ông ta đã quyết định đúng khi bổ nhiệm tôi, chứ không phải ai khác, cho công việc bảo vệ các thân chủ khỏi Henry Loving? Nói ngắn gọn, liệu tôi có thể khách quan khi kẻ săn mồi vài năm trước đã từng sát hại người thầy của tôi và đã thoát khỏi cái bẫy tôi giăng ra chờ hắn?

"Một nhà an toàn là cách tiếp cận hiệu quả nhất," tôi nói với Ellis rồi quay về văn phòng mình, tìm chìa khóa mở ngăn kéo bàn làm việc nơi tôi cất giữ vũ khí của mình.

CHƯƠNG 3

Nhiều cơ quan chính phủ kết hợp các chữ viết tắt hoặc các chữ cái đầu để miêu tả nhân viên hoặc phòng ban của họ, nhưng ở cơ quan chúng tôi, vì lí do nào đó, các biệt danh lại căn cứ theo thứ tự trong ngày, như "kẻ moi tin" và "sát thủ".

Các vệ sĩ được huấn luyện cơ bản trong tổ chức của chúng tôi là các sĩ quan bảo vệ thân cận, những người chúng tôi gọi là "cái bóng" , bởi vì họ bám sát theo thân chủ như hình với bóng. Phòng Thông tin Liên lạc và Hỗ trợ Kỹ thuật nhân viên toàn "phù thủy". Có những "máy quét đường" - các sĩ quan Chiến thuật và Phân tích Phòng thủ, họ có thể nhận ra một kẻ bắn tỉa cách đó một dặm và một quả bom giấu trong điện thoại di động của thân chủ. Không có gì ngạc nhiên, khi nhân viên trong tổ chức chịu trách nhiệm giám sát được gọi là "gián điệp".

Tôi làm ở Phòng Bảo vệ Chiến Lược (Strategic Protection Department, viết tắt là SPD) , nhân viên cao cấp nhất trong số tám sĩ quan của tổ chức SPD. Chúng tôi là những người lên kế hoạch và bảo vệ cho các thân chủ mình khi được phân công. Chính vì nhiệm vụ này, và các chữ cái đầu của phòng ban, mà chúng tôi được biết tới như những *người chăn cừu*.

Phòng không có biệt danh là phòng Hỗ trợ Nghiên cứu, đối với tôi đây là đơn vị quan trọng nhất trong số tất cả các bộ phận liên quan. Một người chăn cừu không thể đảm đương được công tác an ninh cá nhân nếu không có nghiên cứu điều tra kỹ lưỡng. Tôi thường xuyên giảng cho các sĩ quan trẻ hơn rằng nếu anh tiến hành nghiên cứu thực địa càng kỹ lưỡng, anh về sau sẽ càng ít có khả năng cần dùng đến các chiến thuật hỏa lực.

Và tôi thật sự may mắn khi có người đệ tử mà tôi xem là giỏi nhất trong phòng này.

Giờ tôi gọi cho cô ấy.

Một hồi chuông. Rồi: "DuBois nghe," một giọng nói phát ra từ tai nghe của tôi.

Tôi đã gọi bằng di động bảo mật, thế nên nhận được chính thức tiêu chuẩn của cô ấy. Có nguồn gốc từ tiếng Pháp, bạn sẽ nghĩ từ ấy sẽ được phát âm là doo-bwah nhưng gia đình cô ấy toàn gọi là doo-boys.

"Claire. Có chuyện rồi đây."

"Vâng?" Cô mạnh mẽ đáp.

"Loving vẫn còn sống."

Cô nghĩ một lúc. "Còn sống ạ?... Tôi không chắc chuyện này có thể xảy ra."

"Chà, nó xảy ra rồi đấy."

"Tôi đang nghĩ về chuyện này," cô trầm ngâm, như thể nói với chính mình. "Tòa nhà bị cháy… Có ADN trùng khớp. Tôi vẫn còn nhớ bản báo cáo. Có vài lỗi đánh máy trong đó, anh nhớ không?" Claire duBois có ngữ điệu thanh nhiên nghe trẻ hơn tuổi thật, dù cô ấy cũng không lớn tuổi lắm. Tóc ngắn màu nâu, gương mặt hình trái tim thanh tú, một thân hình mà có

thể nói là rất đẹp - và tôi rất hiếu kì với thân hình ấy như bất kì người đàn ông nào - nhưng cô thường xuyên che giấu nó bằng bộ complet nữ công sở, trong khi tôi thích cô mặc váy và đầm hơn. Ý tôi là do tính thực tiễn của trang phục.

"Không quan trọng đâu. Cô có đang trong thị trấn không? Tôi cần cô."

"Ý anh là tôi có đi đâu vào dịp cuối tuần không chứ gì? Không. Kế hoạch thay đổi rồi. Anh muốn tôi tham gia không?" Cô hỏi bằng giọng đều đều. Tôi hình dung cô ấy đang ăn sáng dưới ánh nắng tháng Chín chiếu xuyên qua ô cửa sổ căn nhà yên tĩnh của cô tại Arlington, Virginia. Có thể cô đang mặc quần thun, áo ấm dài tay hoặc áo ngủ bó sát nhưng hình dung cả hai thì bất khả. Có thể cô đang ngồi đối diện một thanh niên râu ria lởm chởm đang tò mò nhìn cô qua tờ *Washington Post* để võng xuống. Hình ảnh này cũng khó hình dung.

"Hắn đang truy đuổi một thân chủ tại Fairfax. Tôi không biết chi tiết. Thời gian rất gấp."

"Được. Đợi tôi thu xếp vài thứ đã." Tôi nghe thấy vài tiếng cạch cạch - cô có thể gõ phím nhanh hơn bất kì ai trên trái đất này. Cô lẩm bẩm, "bà Glotsky, nhà kế bên… Rồi nước… Được rồi, tôi sẽ có mặt trong hai mươi phút nữa."

Tôi nghi ngờ duBois hơi hơi bị rối loạn giảm chú ý. Nhưng điều này lại thường phù hợp với ưu điểm của tôi.

"Tôi đi cùng các thân chủ nhưng sẽ giao nhiệm vụ cho cô."

Chúng tôi ngắt kết nối. Tôi đăng kí một chiếc Nissan Armada từ phòng giao thông vận tải rồi lấy nó trong nhà để xe lớn bên dưới tòa nhà. Tôi lái xe tới King Street sau đó đi qua các đại lộ hẹp và kì lạ ở Old Town Alexandira, bên dòng sông Potomac, phía Virginia, cách Washington D. C không xa.

Chiếc SUV không phải đen tuyền mà hơi ngã xám, đầy bụi và kêu om sòm. Ô tô là một phần quan trọng trong công tác an ninh cá nhân, và như tất cả xe cộ của chúng tôi, chiếc Nissan này đã được chỉnh sửa để tích hợp kính chống đạn, bọc thép các cửa xe, lốp chống xịt và một bình xăng

chứa đầy bọt đặc biệt. Billy, anh chàng thợ sửa xe của tôi, đã hạ thấp trọng tâm để giúp xe ngoặt nhanh hơn và gắn thêm cả lưới sắt, mà anh ta gọi là khố của vận động viên, một tấm chắn bọc thép giúp bảo vệ động cơ.

Tôi đậu xe cạnh một xe khác rồi chạy vào trong ngôi nhà liền kề bằng đá kết nâu, vẫn ngửi thấy mùi cà phê tôi đã pha bằng máy mới một tiếng trước. Tôi vội vã gói ghém đồ đạc vào một cái túi thể hình to. Không giống như văn phòng, bốn bức tường trong căn nhà này treo đầy bằng chứng về quá khứ của tôi: các bằng cấp, giấy chứng nhận hoàn tất các khóa học nâng cao bồi dưỡng nghiệp vụ, chứng nhận từ các cựu nhân viên và khách hàng hài lòng, bao gồm cả Bộ Ngoại giao, CIA, FBI và ATF, MI5 tại Anh nữa. Ngoài ra là vài bức ảnh từ những năm tháng đầu đời của tôi, chụp tại Virginia, Ohio và Texas.

Tôi không chắc tại sao mình lại trưng hết cả đống hào nhoáng này lên tường. Tôi hiếm khi ngắm nhìn chúng, và tôi không bao giờ tiếp đón mọi người ở đây. Tôi nhớ vài năm trước mình từng nghĩ rằng có vẻ đây là cách bạn sẽ làm khi chuyển vào sống một mình trong một căn nhà phố rộng rãi.

Tôi thay quần jean và áo gió xanh hải quân cùng áo polo màu đen. Xong tôi khóa cửa, đặt hai chuông báo động rồi quay ra xe. Tôi tăng tốc di chuyển lên đường cao tốc, quay một số điện thoại rồi đặt máy vào chế độ rảnh tay.

Ba mươi phút sau tôi đã có mặt tại nhà các thân chủ.

Fairfax, Virginia là một khu ngoại ô dễ chịu với nhiều loại bất động sản nhà ở, từ các căn nhà gỗ một tầng hai phòng ngủ hay một dãy nhà liền kề đến các lô đất rộng mười mẫu lộng lẫy với các rào chắn khu vực phi quân sự bằng những hàng cây giữa các nhà. Ngôi nhà của gia đình Kessler, ở giữa những thái cực này, nằm trong một khu đất rộng một mẫu Anh, nửa trống trơn, nửa rậm rịt cây cối, ngay lúc này lá cây đang đánh mất đi sức sống mùa hè, sắp đổi màu - tôi để ý thấy đám cây cối cung cấp nơi trú ẩn hoàn hảo cho kẻ bắn tỉa hỗ trợ Henry Loving.

Tôi quay đầu xe, đậu chiếc Armada trên lối để xe vào nhà, rồi xuống xe. Cá nhân tôi không nhận ra các đặc vụ FBI bên kia đường nhưng tôi từng thấy ảnh họ, do trợ lý của Freddy tải lên, Tôi đến gần chiếc xe. Hắn là

họ cũng xem qua mô tả về tôi nhưng tôi giữ hai tay bên sườn cho đến khi họ trông thấy tôi là ai. Chúng tôi trình thẻ cho nhau.

Một người nói, "Không thấy ai đi qua trước nhà kể từ khi chúng tôi tới đây."

Tôi cất thẻ đi. "Có biển số xe nào lạ không?"

"Không thấy bất cứ xe nào."

Cách trả lời khác của "Không."

Một mật vụ chỉ tay vào con đường rộng bốn làn xe gần đó. "Chúng tôi trông thấy hai chiếc SUV, cỡ lớn, phía đằng đó. Chúng đi chậm rãi, nhìn về phía chúng tôi rồi đi tiếp."

Tôi hỏi, "Họ đi về phía Bắc à?"

"Vâng."

"Có một ngôi trường cách đây nửa dãy nhà. Hôm nay ở trường có trận bóng. Mới đầu mùa nên tôi đoán chắc là phụ huynh chưa đến sân vận động bao giờ nên chắc không biết rẽ lối nào thôi."

Cả hai có vẻ ngạc nhiên khi tôi biết điều này. Claire duBois đã cung cấp thông tin này cho tôi trên đường tới đây. Tôi đã hỏi cô về các sự kiện diễn ra trong vùng.

"Nhưng hãy cho tôi biết ngay nếu còn gặp lại họ nhé."

Tôi trông thấy các chủ nhà đang xén lớp cỏ cuối mùa hoặc dọn các lá rụng sớm phía đầu phố. Hôm nay trời ấm áp, không khí khô. Tôi đã rà soát qua khắp khu nhà này đến hai lần. Tôi hay bị mô tả như một kẻ hoang tưởng. Có lẽ tôi như thế thật. Nhưng đối thủ ở đây là Henry Loving, một chuyên gia biến mình thành vô hình… cho đến tận phút cuối, tất nhiên, là lúc hắn hiện nguyên hình. Lại nghĩ đến Rhode Island, hai năm trước, khi hắn đã hiện hình, có vũ khí, từ một chiếc xe mà không ai tin nổi hắn lại ngồi trong đó.

Ngoại trừ việc hắn đã thực sự ở trong xe.

Kéo cao chiếc túi đeo vai, tôi quay lại chỗ chiếc Nissan và để ý hình phản chiếu của mình trên cửa kính xe. Tôi cho rằng vì Ryan Kessler là một

thám tử, trông giống cảnh sát ngầm sẽ dễ chiếm lòng tin của anh ta hơn so với hình ảnh đặc vụ liên bang lầm lì như vẻ ngoài của tôi. Với bộ đồ mặc thường ngày, mái tóc ngả nâu lưa thưa, cắt tỉa gọn gàng và gương mặt mày râu nhẵn nhụi, có lẽ tôi trông giống một trong số hàng tá ông bố doanh nhân tuổi bốn mươi đang la hét cổ vũ con mình trong trận bóng ở đầu phố vào đúng lúc ấy.

Tôi gọi một cuộc bằng điện thoại bảo mật riêng.

"Phải cậu không?" Freddy hỏi.

"Tôi đang ở nhà Kessler đây."

"Cậu gặp mấy anh chàng của tôi rồi chứ?"

"Rồi. Họ giỏi và ăn nói rành mạch lắm."

"Họ sắp làm gì thế, nấp sau mấy cái tượng thần lùn giữ vườn à? Đây là ngoại ô đấy, con trai."

"Không phải là phê bình đâu. Nếu Loving cử một kẻ chỉ điếm tới nơi này, tôi muốn hắn biết chúng ta sẽ nhận ra hắn."

"Cậu nghĩ kẻ nào đó đã tới trước rồi à?"

"Có khả năng. Nhưng sẽ không ai được hành động cho đến khi Loving tới đây. Có thêm tin gì về vị trí của hắn hoặc áng chừng giờ hắn xuất hiện không?"

"Không."

Loving giờ đang ở đâu? Tôi tự hỏi, và hình dung đường cao tốc từ West Virginia. Chúng tôi đã có một ngôi nhà an toàn và tốt tại Luray. Tôi tự hỏi, hắn lúc này liệu có đang lái xe gần đó hay không.

Freddy nói, "Chờ chút, vừa nhận được tin… Mừng vì cậu đã hỏi, Corte. Đã có vài thông tin từ nhóm tại nhà nghỉ. Được rồi, hắn lái chiếc sedan sáng màu. Đời xe, hình dáng, mẫu xe không ai biết cả.

Henry Loving luôn kích thích gen quên. Nhưng cũng đúng là con người ta chỉ đơn giản là cực kỳ thiếu óc quan sát.

Freddy nói tiếp, "Tôi cho là còn ít nhất ba tiếng nữa trước khi hắn tới được khu này. Và hắn sẽ phải mất chút thời gian chuẩn bị trước khi tới nhà Kessler."

Tôi nói, "Ông có nợ bất kỳ ân huệ nào không đấy - những chàng lính bang Virginia à?"

"Không, nhưng tôi là một gã dễ mến, họ sẽ làm những gì tôi yêu cầu."

Tôi hơi khó chịu với sự khiếm nhã của Freddy. Nhưng dù là cái gì giúp bạn trải qua một ngày trong cái nghề khó khăn này thì cũng tốt.

"Ông có thể gửi ảnh hắn cho cảnh sát bang được không? Ảnh hắn đã được gửi đến tất cả các xe từ đây đến West Virginia với mức cảnh báo màu cam rồi." Các sĩ quan đi tuần sẽ lập tức nhận được ảnh trên máy tính của họ, sau đó họ sẽ truy tìm các xe sáng màu và tài xế nào khớp với miêu tả của Loving. Mã cảnh báo màu cam chứng tỏ hắn nguy hiểm.

"Tôi sẽ làm nhưng tôi biết rằng cậu là một phù thủy toán học, Corte."

"Và?"

"Chia một triệu xe cho bốn mươi lính. Kết quả là bao nhiêu?"

"Cám ơn nhiều, Freddy."

Chúng tôi ngắt kết nối, tôi gọi cho Ryan Kessler.

"Allo?"

Tôi giới thiệu bản thân và nói rằng mình đã đến. Tôi sẽ đến ngay trước cửa nhà anh ta một hai phút nữa thôi. Tôi muốn anh ta gọi cho Freddy và kiểm tra nhân dạng của tôi. Đây là biện pháp an toàn hiệu quả nhưng tôi cũng muốn làm thế để tăng độ hoang tưởng của anh ta. Tôi biết Kessler, là cảnh sát - một cảnh sát đường phố được tặng huy chương - sẽ là một thân chủ miễn cưỡng và tôi muốn anh ta cảm nhận tính thực tế của mối đe dọa này.

Im lặng.

"Anh có đó không, thám tử Kessler?"

“Thưa ngài, tôi đã nói với Đặc vụ Fredericks và mấy người bên ngoài… Tôi thấy ngài cũng ở ngoài đó, Đặc vụ Corte. Tôi đã bảo họ là điều này không cần thiết đâu.”

“Tôi vẫn muốn nói chuyện với anh, làm ơn. Nếu anh không phiền.”

Anh ta không cố gắng che giấu sự bực mình. “Đúng là phí thời gian.”

“Tôi sẽ rất biết ơn,” tôi dịu dàng nói, không muốn tỏ ra lịch thiệp thái quá – hoặc cứng nhắc, như nhiều người nói. Nhưng một thái độ bình tĩnh, rõ ràng khiến người khác hợp tác tốt hơn là hăm dọa ầm ĩ, mà tôi vốn cũng chẳng giỏi làm thế.

“Được rồi, tốt thôi. Tôi sẽ gọi cho Đặc vụ Fredericks.”

Tôi cũng hỏi anh ta có vũ khí không.

“Có. Đó là vấn đề sao?” Anh ta gắt gỏng.

“Không,” tôi đáp. “Không hề.”

Tôi muốn anh ta không có vũ khí hơn, nhưng là sĩ quan cảnh sát thì anh ta có quyền, đòi hỏi một sĩ quan cảnh sát không được dùng vũ khí chắc chắn sẽ gây ra xung đột.

Tôi cho anh ta chút thời gian để gọi Freddy, trong khi tôi xem xét ngôi nhà.

Gần như toàn bộ các ngôi nhà liền kề đều không có khả năng phòng thủ.

Dễ nhận ra, kết cấu dễ xâm nhập, dễ bắt lửa. Chúng đều không được lắp các cảm biến nhiệt trong khí các lối thoát hiểm thì chật hẹp. Ẩn náu chiến thuật chỉ là trò đùa. Chỉ cần một viên đạn cũng có thể ngắt hết điện. Lời quảng cáo đầy kiêu hãnh về thời gian phản ứng năm phút từ trung tâm giám sát của các công ty an ninh chỉ có nghĩa là kẻ moi tin biết hắn có quá đủ thời gian để bắt cóc. Đó là chưa kể dấu vết từ giấy tờ sở hữu nhà, xe và giấy tờ tài chính sẽ dẫn kẻ săn mồi tìm đến tận cửa nhà của công dân sống kín đáo bậc nhất chỉ trong tích tắc.

Tất nhiên, các thân chủ lúc nào cũng muốn nhà mình phủ kín thiết bị an ninh, nhưng tôi sẽ tháo chúng ra ngay khỏi ngôi nhà yêu thích càng nhanh càng tốt.

Nhìn thấy ngôi nhà của Ryan Kessler tôi hạ quyết tâm khuyến khích anh ta và gia đình anh ta dọn đi ngay khỏi lãnh địa hai tầng thiếu chắc chắn này sớm nhất có thể.

Tôi bước đến cửa trước, kiểm tra các cửa sổ. Ryan mở cửa ra. Tôi biết trông anh ta ra sao sau khi xem các hồ sơ cá nhân và các nghiên cứu khác của tôi. Tôi liếc qua anh ta tới không gian dưới nhà trống trải và bỏ tay khỏi thắt lưng.

Anh ta cũng bỏ tay ra khỏi bao súng trên hông.

Tôi tự giới thiệu bản thân. Bắt tay anh ta. Tôi trình thẻ, có in ảnh tôi, tên và logo chính phủ liên bang trên đó, có hình con đại bàng như logo của Bộ Tư pháp nhưng là thương hiệu ôi chỉ được miêu tả đơn giản là "Sĩ quan Hoa Kỳ".

Anh ta liếc qua thật nhanh, không hỏi những câu mà tôi hẳn sẽ hỏi.

"Anh gọi cho Đặc vụ Fredericks để kiểm tra về tôi không?"

"Không." Có thể anh ta cảm thấy bản năng cảnh sát của mình đủ để xác nhận uy tín của tôi.

Có lẽ trông không ra dáng nam nhi cho lắm.

Ryan Kessler có vóc người vạm vỡ, đôi vai rộng, tóc đen, trông già hơn tuổi thật. Khi anh ta cúi đầu xuống, việc anh ta phải làm vì tôi lùn hơn và đứng dưới một bậc, cái cằm chẻ nhô ra phía trước. Cái bụng tròn vo phía trên phần hông và cặp đùi thon gọn. Đôi mắt anh ta đen láy và rất tập trung. Thật khó hình dung một nụ cười trên gương mặt anh ta như trên mặt tôi. Anh ta sẽ rất lợi hại khi thẩm vấn, tôi đoán vậy.

"À, Đặc vụ Corte…"

"Gọi Corte thôi được rồi."

"Một tên thôi à? Nghe như ngôi sao nhạc rock ấy."

Thẻ của tôi có hai chữ cái đầu nhưng tôi hiếm khi dùng hay có bất kì chữ đệm nào khác ngoài Corte. Ryan dường như dè chừng thói khoe khoang này. Tôi không giải thích với anh ta rằng đây chỉ đơn giản là một chiến lược thông minh, liên quan đến công việc của tôi, nguyên tắc là cung cấp cho mọi người - những người tốt, người xấu hoặc trung lập - càng ít thông tin về bản thân mình càng tốt. Càng nhiều người biết về bạn, bạn càng dễ bị hại hơn và công việc bảo vệ các thân chủ của bạn trở nên kém hiệu quả đi.

"Đặc vụ Fredericks đang trên đường tới," tôi bảo anh ta.

Một tiếng thở dài. "Tất cả chuyện này đúng là lộn xộn. Chắc là nhầm người rồi. Chẳng ai lại muốn đe dọa tôi hết. Không như việc tôi truy đuổi băng J-Eights."

Một trong số những băng nhóm Latin nguy hiểm nhất tại Fairfax.

"Dù sao tôi vẫn muốn vào nếu có thể."

"Vậy anh là, sao nhỉ, như kiểu bảo vệ tiểu tiết ấy hả?"

"Chính xác đấy."

Anh ta nhìn tôi từ đầu đến chân. Tôi cao dưới 1m82 một chút và nặng khoảng 77 cân, hơn kém hai cân phụ thuộc vào tính chất của nhiệm vụ và độ yêu thích dành cho bánh sandwich trong tháng. Tôi chưa từng nhập ngũ. Chưa bao giờ tham gia khóa học nào của FBI tại Quantico. Tôi biết chút võ phòng vệ cơ bản nhưng không quá đam mê võ thuật. Tôi không có hình xăm. Tôi rất thích đi ra ngoài, chạy và đi bộ đường dài, nhưng không thích chạy marathon hoặc làm Iron Man. Tôi thích chống đẩy và ngồi gập bụng, có thể không đúng lắm nhưng tôi cho rằng tập thể dục giúp cải thiện tuần hoàn và nhờ thế tôi có thể gọi pho-mát thêm vào sandwich mà không cảm thấy tội lỗi. Tôi cũng là một tay súng giỏi và hiện đang mang khẩu Glock 23-sử dụng đạn cỡ 40 - trong bao súng nằm trong quần của hãng Galco Royal Guard và một chiếc dùi cui gấp lại được hiệu Monadnock. Cho dù anh ta không biết điều này, và với Ryan Kessler, gói dụng cụ bảo vệ trông sẽ sơ sài hơn một chút.

"Kể cả họ." Anh ta đánh mắt về phía chiếc xe FBI bên kia đường. "Tất cả những gì họ đang làm là quấy rầy vợ và con gái tôi. Thực sự quá

dễ nhận ra bọn họ, anh không nghĩ thế à?"

Tôi thích thú khi chúng tôi có cùng nhận định. "Đúng vậy. Nhưng họ sẽ khiến hắn nản chí."

"Một lần nữa tôi xin lỗi vì đã làm anh phí thời gian. Tôi đã nói chuyện này với sếp của mình rồi."

"Thám tử trưởng Lewis. Tôi cũng đã nói chuyện với ông ta trên đường tới đây rồi."

Ronald Lewis, ở Phòng Cảnh sát Đô thị[1] hạt Columbia. Mập lùn, gương mặt tròn, làn da nâu sậm. Nói chuyện oang oang. Tôi chưa bao giờ gặp trực tiếp ông ta nhưng nghe nói ông ta rất giỏi khi góp phần làm thay đổi một vài khu nguy hiểm trong hạt, là một trong những thành phố nguy hiểm nhất cả nước. Ông ta đã leo cao trong MPD từ vị trí tuần tra đường phố tại South East, xét về mặt nào đó ông ta cũng được xem là anh hùng, như Ryan Kessler.

1. Metropolitan Police Department, viết tắt là MPD

Ryan dừng lại, hiểu rằng tôi đang làm nhiệm vụ của mình, "Vậy chắc ông ta phải bảo anh rằng ông ta cũng chả hiểu tại sao tôi lại là mục tiêu. Giờ tôi thực sự phải bảo anh về đi thôi, Xin lỗi vì đã làm mất thời gian của anh."

Tôi nói. "Anh Kessler, cứ giúp tôi đi được không? Làm ơn. Cứ để tôi vào bố trí vài thứ. Mười phút thôi." Tôi tỏ ra mềm mỏng, không có một tí dấu hiệu bực mình nào. Tôi không nói gì nữa, chẳng viện ra thêm lí do nào nữa - những tranh luận dùng dằng trên ngưỡng cửa sẽ rất khó thắng, đối thủ của bạn có thể bước lùi lại và đóng sập cửa. Lúc này tôi chỉ đơn giản là ngước mắt lên nhìn anh ta đầy trông đợi. Đôi mắt tôi nhìn thẳng vào mắt anh ta.

Anh ta lại thở dài. Lớn tiếng. "Tôi cũng đoán vậy. Vào đi. Năm phút thôi." Anh ta quay người, đi khập khiễng, dẫn tôi vào ngôi nhà ngoại ô ngăn nắp, toát lên mùi chanh của nước tẩy đồ nội thất và mùi cà phê. Tôi không thể rút ra kết luận nào về anh ta hay gia đình anh ta từ các quan sát nhưng có một thứ nổi bật là trang nhất viền khung đang ngả vàng của tờ

Washington Post treo trong căn phòng nhỏ: CẢNH SÁT ANH HÙNG ĐÃ CỨU SỐNG HAI NGƯỜI TRONG VỤ CƯỚP.

Một bức ảnh Ryan Kessler thời trẻ đăng kèm câu chuyện.

Trên đường lái xe đến đây, như một cái đồng hồ chạy tốt, Claire duBois đã cung cấp cho tôi thông tin cơ bản về Ryan Kessler. Có bao gồm các chi tiết về vụ giải cứu của tay sĩ quan này. Một tên say rượu nào đó đi cướp một nhà hàng ở khu buôn bán kinh doanh trong hạt, hốt hoảng và bắt đầu nổ súng. Ryan lúc ấy đang chuẩn bị đi gặp gỡ nguồn tin của mình và vô tình có mặt trong con hẻm phía sau của nhà hàng. Anh ta nghe thấy mấy tiếng súng bèn rút vũ khí ra rồi lẻn vào qua cửa sau, không kịp cứu được ông chồng và bà vợ chủ cửa hàng, nhưng anh ta đã cứu được các khách hàng bên trong, lĩnh một viên đạn vào chân trước khi kẻ cướp bỏ chạy.

Câu chuyện kết thúc bằng một cú ngoặt gây tò mò: Một khách hàng nữ đã giữ liên hệ với anh ta sau đó. Họ bắt đầu đi chơi cùng nhau. Cô gái giờ trở thành vợ anh ta, Joanne. Ryan có một bé gái với người vợ đầu đã qua đời vì ung thư buồng trứng khi con gái họ mới sáu tuổi.

Sau khi cung cấp tiểu sử, duBois nói chuyện với tôi trong xe, "Nghe cũng khá lãng mạn nhỉ. Anh ta cứu mạng cô ấy. Chàng hiệp sĩ áo giáp sắt."

Tôi không đọc nhiều tiểu thuyết nhưng thích lịch sử, gồm cả lịch sử Trung cổ. Tôi có thể cho cô ấy biết rằng áo giáp hiệp sĩ là hệ thống phòng thủ tệ hại nhất từng được tạo ra: trông thì đẹp mắt, bảnh bao đấy nhưng chỉ tổ khiến chiến binh dễ bị tổn thương hơn vả một cái khiên bình thường, với mũ sắt và áo giáp lưới hoặc chẳng có gì hết.

Tôi cũng cho rằng bị ăn đạn vào chân có vẻ không phải là cách *lãng mạn* cho lắm để kiếm vợ.

Khi chúng tôi đi qua phòng sinh hoạt gia đình lộn xộn, Ryan nói, "Thế đấy, một ngày thứ Bảy tuyệt vời. Chẳng nhẽ anh không thích được cùng vợ con mình đi chơi sao?"

"Thực ra tôi sống một mình. Và tôi không có con."

Ryan im lặng một lúc, phản ứng quen thuộc. Thái độ thường thấy của những người đã có tuổi sống ở ngoại ô, khi biết rằng họ đang nói chuyện với một người chưa kết hôn, chưa lập gia đình ở tuổi bốn mươi. "Xin mời

vào đây." Chúng tôi bước vào bếp và các mùi mới trộn lẫn với các mùi khác: một bữa sáng lớn cho ngày cuối tuần, không phải là bữa ăn tôi yêu thích. Nơi này thật hỗn loạn, bát đĩa bẩn thỉu chất gọn trong bồn rửa. Các áo khoác và áo len vắt trên các ghế ăn kiểu từ thời thuộc địa màu trắng xếp quanh chiếc bàn màu vàng. Tựa vào tường là một số túi giấy Safeway rỗng, nhiều hơn hẳn số túi giấy của Whole Foods, một so với bốn. Các cuốn sách giáo khoa, giày chạy và mấy hộp đĩa CD, DVD. Hòm thư rác và mấy tờ tạp chí.

"Cà phê không?" Ryan hỏi vì anh ta muốn uống một chút và không muốn tỏ ra thô lỗ, chỉ là không khuyến khích.

"Không, cám ơn."

Anh ta rót một cốc trong khi tôi bước tới cửa sổ nhìn ra ngoài sân sau như mười nghìn sân sau gần đó. Tôi quan sát các cửa sổ và cửa ra vào.

Nhận thấy tôi đang do thám, Ryan nhấp một ngụm, thưởng thức vị cà phê.

"Đặc vụ Corte này, tôi thực sự không cần ai phải đứng gác đâu."

"Thực ra tôi muốn đưa anh và gia đình anh chuyển vào nhà an toàn cho đến khi chúng tôi tìm ra những kẻ đứng sau chuyện này."

Anh ta chế giễu, "Dọn ra ngoài ư?"

"Nhiều nhất chỉ là vài ngày thôi."

Tôi nghe thấy những âm thanh từ trên gác nhưng không trông thấy ai ở tầng trệt. Claire duBois đã cung cấp cho tôi thông tin về cả gia đình của Ryan. Joanne Kessler, ba mươi chín tuổi, làm nhân viên thống kê khoảng tám chín năm rồi, sau khi gặp gỡ và kết hôn với anh chàng góa bụa Ryan, cô đã bỏ việc và trở thành bà mẹ nội trợ cho con gái riêng của chồng, lúc này đã mười tuổi.

Cô con gái, Amanda, đang học trường phổ thông cơ sở. "Con bé đạt điểm rất cao và đã tham gia ba chương trình xếp lớp nâng cao. Lịch sử, tiếng Anh và tiếng Pháp. Con bé có tên trong kỷ yếu của trường, tham gia tình nguyện rất nhiều." Tôi tự hỏi có phải con bé xung phong vào các tổ chức như bệnh viện hay trung tâm chăm sóc sức khỏe vì cái chết của mẹ

không. DuBois nói tiếp, và con bé chơi bóng rổ. Đó là môn thể thao của tôi. Anh sẽ không nghĩ thế đâu. Nhưng anh không cần thiết phải cao lắm. Thật đấy. Quan trọng là phải sẵn sàng để bật nhảy. Thật mạnh.

Lúc này Ryan nói, "Nghe này, tôi chỉ là một cảnh sát đang giải quyết vài vụ phi bạo lực theo lệ thường. Không khủng bố, không mafia, không âm mưu gì cả." Anh ta nhấp thêm ngụm cà phê nữa, kín đáo liếc nhìn ra cửa sổ rồi bỏ thêm hai viên đường, khuấy nhanh. "Đặc vụ Fredericks nói rằng thằng cha này cần thông tin, không cần biết là thông tin gì, vào đêm thứ Hai à? Chẳng có vụ nào mà tôi đang làm lại có hạn chót như thế cả. Thực ra, dạo này âm trạng tôi đang không được tốt lắm. Suốt tuần vừa rồi hoặc hơn thế, tôi hầu như chỉ phụ trách mấy nhiệm vụ hành chính của cơ quan. Ngân sách. Thế thôi. Nếu tôi nghĩ có chuyện gì liên quan, tôi sẽ cho anh biết. Nhưng chắc không có đâu. Một sự lầm lẫn," anh ta nhắc lại.

"Năm ngoái tôi phải bảo vệ một thân chủ." Anh ta không mời tôi ngồi nhưng tôi vẫn ngồi xuống một chiếc ghế đẩu xoay. Anh ta vẫn đứng. "Tôi đã mất năm ngày chơi trò mèo vờn chuột với một sát thủ - kẻ giết người chuyên nghiệp - kẻ đã được thuê, để dụ hắn ra. Hóa ra tất cả hoàn toàn là sai lầm. Tên sát thủ đã cung cấp tên giả. Nhưng hẳn hắn sẽ giết chết thân chủ của tôi hệt như thế. Trong vụ này, kẻ săn đuổi anh không phải là sát thủ, mà là một kẻ moi tin. Anh đã từng nghe nói về thuật ngữ đó chưa?"

"Tôi nghĩ là rồi. Một kẻ thẩm vấn, đúng không? Dân chuyên nghiệp."

Gần đúng rồi đấy. Tôi gật đầu. "Giờ sát thủ là một chuyện. Dù hắn có nhầm hay không, anh vẫn là người duy nhất chịu rủi ro. Nhưng một kẻ moi tin… thì hắn sẽ nhắm vào gia đình anh, nhắm vào bất kì điều gì để nắm thóp anh - vài tác động đủ sức ép buộc anh phải nói cho hắn biết điều hắn muốn. Vào lúc hắn nhận ra đó là sai lầm, người gần gũi với anh có thể bị tổn thương nghiêm trọng. Hoặc tệ hơn thế."

Suy nghĩ một chút về những lời nói của tôi, anh ta hỏi. "Hắn là ai?"

"Tên hắn là Henry Loving."

"Từng nhập ngũ ư? Lính đặc nhiệm à?"

"Không. Thường dân thôi."

"Trong băng nhóm? Tội ác có tổ chức?"

"Chuyện đó chúng tôi chưa tìm hiểu được."

Thực ra chúng tôi không biết nhiều về Henry Loving, ngoài việc hắn sinh ra tại miền bắc Virginia, gần hết tuổi vị thành niên hắn bỏ nhà và hạn chế tiếp xúc với hầu hết mọi người trong gia đình. Các hồ sơ học tập của hắn đang bị thất lạc. Lần cuối cùng hắn bị bắt là khi bản án liên quan tới trại giáo dưỡng. Một tuần sau khi hắn được thả, thẩm phán tòa sơ thẩm trong vụ án bỏ ghế thẩm phán vì những lí do chưa rõ và rời khỏi địa phương. Có thể chỉ là sự trùng hợp. Nhưng tôi không nghĩ vậy. Cùng lúc đó phiên tòa xử Loving và các hồ sơ cảnh sát cũng biến mất. Hắn đã tốn rất nhiều công sức để che giấu gốc rễ của mình vào bảo vệ danh tính.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ một lần nữa. Sau một quãng ngừng khó hiểu và cái liếc mắt vào tiền sảnh trống không, tôi nói tiếp, thậm chí còn nhẹ nhàng hơn, "Nhưng còn một chuyện nữa tôi phải nói. Chuyện này hoàn toàn giữa anh và tôi thôi."

Anh ta nắm chặt cốc cà phê đã hết vị ngon.

Tôi tiếp tục, "Henry Loving đã bắt cóc thành công ít nhất mười hai thân chủ để thẩm vấn. Đó chỉ là những vụ mà chúng tôi biết được. Hắn chịu trách nhiệm cho cái chết của nửa tá người ngoài cuộc nữa. Hắn đã giết hoặc làm bị thương nặng các đặc vụ liên bang và cảnh sát địa phương."

Ryan thoáng nhăn mặt.

"Tôi đang cố… tổ chức của chúng tôi và FBI đã cố gắng suốt nhiều năm để tóm được hắn. Thế nên được rồi, tôi thừa nhận điều đó: Phải, chúng tôi ở đây để bảo vệ anh và gia đình anh. Nhưng anh là món quà thượng đế gửi cho chúng tôi, thám tử ạ. Anh là một cảnh sát được tặng huân chương, một người đã quen thuộc với phản ứng chiến thuật, với các vũ khí."

"Chà, đã là vài năm trước rồi."

"Những kỹ năng ấy sẽ không phai tàn qua năm tháng. Anh không nghĩ vậy sao? Như đi xe đạp ấy."

Ánh mắt khiêm nhường hướng xuống. “Tôi hay rời nhà tới trường bắn mỗi tuần.”

“Tốt mà.” Tôi có thể nhìn thấy sự thay đổi trong đôi mắt đen của anh ta. Chút ánh lửa trong đôi mắt. “Tôi đang đề nghị anh giúp tóm cổ thằng cha này. Nhưng chúng ta không thể làm thế ở đây. Không phải trong ngôi nhà này. Quá nguy hiểm cho anh và gia đình anh, thậm chí là quá nguy hiểm cho hàng xóm của anh nữa.”

Anh ta vỗ vào khẩu súng ngắn của mình.

“Tôi được trang bị súng Glaser.”

Những viên đạn an toàn. Những phát súng mạnh mẽ có thể giết người, nhưng sẽ không không xuyên qua được lớp vữa làm bị thương người đi đường. Chúng được gọi là những viên đạn ngoại ô.

“Nhưng Loving sẽ không làm thế đâu. Hắn sẽ tới, mang theo các khẩu M4 hoặc MP-5. Sẽ là một sự tàn sát. Sẽ có những thiệt hại rất khủng khiếp cho dân chúng.”

Anh ta đang cân nhắc tất cả những gì tôi đã nói. Đôi mắt anh ta bắt gặp những đĩa bát bẩn, dường như giờ mới nhận ra chúng. “Anh có gợi ý gì không?”

“Anh cùng một sĩ quan khác và tôi sẽ lên khung chi tiết kế hoạch. Chúng tôi sẽ đưa anh cùng gia đình anh vào nhà an toàn để mang lại cho chúng ta lợi thế phòng thủ trước Loving. Người của tôi và FBI sẽ cố gắng hạ hắn trên phố hoặc tại nơi hắn lẩn trốn, nếu họ có thể tìm thấy hắn. Nhưng nếu hắn vượt qua được, và hắn có thể làm thế, tôi sẽ cần tới anh. Tôi có một nhà an toàn mà theo tôi nghĩ nó hoàn toàn phù hợp.” Hiện tôi đang nói rất nhẹ nhàng, khẳng định rõ ràng rằng những gì tôi đang nói là nằm ngoài hồ sơ.

“Nghe anh nói như là anh đã từng đụng độ cha này rồi.”

Tôi ngừng lại. “Phải, đã từng.”

Khi anh ta phân vân, một giọng nữ từ tiền sảnh cất lên, “Ryan, mấy người này vẫn còn ngoài kia. Em đang…”

Cô rẽ ở góc nhà rồi chợt dừng khựng, liếc nhìn tôi với đôi mắt nâu nheo lại. Tôi nhận ra gương mặt cô ngay lập tức từ những bức ảnh duBois đã gửi cho tôi. Joanne Kessler. Đi đôi giày chạy, mặc quần jean và áo len có khóa kéo tối màu đã xổ sợi, Joanne có gương mặt ưa nhìn, cho dù không xinh xắn hoặc đẹp đến kì lạ. Cô là người hay ra ngoài, những nếp nhăn và vết tàn nhan do phơi nắng, tôi đoán là làm vườn, căn cứ vào những móng tay ngắn, hai móng đã gãy. Trông cô không có vẻ ưa thể thao lắm, cho dù dáng người cô mảnh mai chứ không giống như chồng mình. Mái tóc màu vàng sậm, quăn và buông dài, cột lại thành đuôi ngựa. Cô đeo kính, rất phong cách, nhưng hai mắt kính khá dày, gợi nhắc về sự nghiệp trước kia của cô. Nếu nói đến một người trông như nhà thống kê ở Bộ Giao thông Vận tải, thì đó chính là Joanne Kessler.

Gương mặt cô lưu dấu khoảnh khắc quá bất ngờ khi nhìn thấy tôi - rõ ràng cô không hề nghe thấy tiếng tôi đến - rồi nét mặt trở lại ráo hoảnh. Không nhìn chằm chằm hay lạnh lùng trong giận dữ. Cô thất thần - một phụ nữ ưa sách vở bị ném vào những sự kiện này, tôi phỏng đoán.

"Đây là Đặc vụ Corte. Anh ấy làm việc cho Bộ Tư pháp. Là một vệ sĩ."

Tôi không chỉnh Ryan nói cho đúng về chức vụ hoặc nơi tôi làm việc. Tôi bắt bàn tay mềm mại của cô ấy và nở một nụ cười. Đôi mắt cô vẫn lạnh lùng.

"Bà Kessler…"

"Joanne."

"Bà đã quen với tình huống này?"

"Ryan bảo tôi rằng đã có nhầm lẫn gì đó. Ai đó cho rằng anh ấy đang bị đe dọa."

Tôi liếc nhìn Ryan, vừa gật đầu thay cho câu trả lời.

Tôi giữ vẻ mặt bình tĩnh và nói với Joanne, "Có thể có sự nhầm lẫn, phải, nhưng chắc chắn rằng một kẻ đã được thuê để lấy thông tin từ chồng bà."

Gương mặt cô suy sụp. Cô thì thầm, "Anh nghĩ chúng tôi thực sự bị nguy hiểm à?"

"Vâng." Tôi giải thích về những kẻ moi tin và Henry Loving. "Một kẻ thẩm vấn tự do." Tôi tóm tắt.

"Nhưng ý anh nói là hắn tra tấn mọi người hay tương tự thế đúng không?" Joanne nhẹ nhàng hỏi, đôi mắt cô vô cảm đến kì lạ, khi nhìn chằm chằm chồng mình.

Tôi nói, "Vâng, ý tôi chính xác là thế đấy."

CHƯƠNG 4

"Vài kẻ moi tin hối lộ, vài kẻ đe dọa, vài kẻ thì tống tiền bằng thông tin nhạy cảm," tôi giải thích. "Nhưng kẻ đang theo đuổi Ryan, phải, hắn chuyên khai thác bằng tấn công thể chất."

"Tấn công thể chất," Joanne lẩm bẩm. "Chuyên gia," Nghe anh nói cứ như thể hắn là luật sư hay bác sĩ ấy."

Tôi không nói gì. Trong nghề này bạn tìm kiếm mọi thứ giúp bạn làm được việc. Như các trò chơi tôi hay chơi - đặc biệt là các trò board game. Tôi thích được ngắm nhìn đối thủ của mình. Tôi học hỏi được nhiều điều, nhận ra ngôn ngữ cơ thể, ngôn ngữ giọng nói, tiếp xúc mắt, quần áo. Thậm chí cả thói quen hô hấp nữa. Tôi phải thuyết phục nhà Kessler rằng *họ* cần *tôi*. Tôi ra quyết định dựa trên những gì tôi biết được ngay lúc này. Tôi nói chuyện với bọn họ, cho dù hầu hết sự chú ý của tôi đã chuyển sang cô vợ.

Tôi nói, giọng đều đều, "Loving là kẻ chuộng phong cách cũ. Thông thường hắn chà giấy nhám và rượu lên các bộ phận nhạy cảm của cơ thể. Nghe có vẻ không có gì nhưng nó thực sự hiệu quả."

Tôi cố gắng không hình dung các bức ảnh hiện trường thi thể người thầy của tôi, Abe Fallow. Nhưng không thành công lắm.

"Ôi trời," Joanne thì thầm đưa tay lên che đi làn môi mỏng.

"Kỹ năng cơ bản của kẻ moi tin là 'nhắm vào lá bài chủ', để chiếm được lợi thế hơn so với anh. Có vụ khi tôi đang bảo vệ một người khỏi tay

hắn, Loving đột nhập vào và tra tấn đứa bé ngay trước mặt người cha mà hắn muốn moi tin."

"Không," Joanne hổn hển. "Nhưng… Amanda. Chúng tôi có một cô con gái. Đây là…" Mắt cô nhìn hết từ căn phòng này sang căn phòng khác, rồi dừng lại ở bồn rửa và đống bát dĩa bẩn. Gần như khẩn cấp, cô bước về phía trước, chụp lấy một đôi găng tay màu vàng dùng trong bếp, đeo chúng vào rồi vặn mở vòi nước nóng. Chuyện này xảy ra rất nhiều, các thân chủ đang tập trung - đôi khí đến mức ám ảnh - vào những thứ nhỏ nhặt. Những thứ họ có thể kiểm soát được.

Ryan nói, "Chúng ta nên làm như Đặc vụ Corte nói. Rời khỏi căn nhà này một thời gian."

"Bỏ đi ư?"

"Vâng," tôi đáp. "Chỉ để phòng ngừa thôi."

"Bây giờ sao?"

"Đúng vậy. Càng sớm càng tốt."

"Nhưng đi đâu? Một khách sạn à? Một trong những người bạn của chúng tôi!... Chúng tôi còn chưa gói ghém đồ đạc. Đi luôn sao?"

"Bà chỉ cần gói ghém vài thứ thôi. Và bà sẽ tới một trong các căn nhà an toang của chúng tôi. Cách đây không xa đâu. Đó là một nơi rất đẹp." Tôi không nói cụ thể hơn về địa điểm. Tôi chưa bao giờ làm thế. Tôi không bịt mắt các thân chủ trước khi đưa họ đến nhà an toàn, để họ có thể có khái niệm sơ bộ ngôi nhà ấy nằm ở đâu, nhưng tôi chưa bao giờ cho họ biết địa chỉ.

"Bây giờ, tôi có thể đề nghị bà gói ghém đồ…"

"Amanda," Joanne ngắt lời, và có lẽ quên mất mình đã từng nói chi tiết này rồi, cô nói, "Chúng tôi có một cô con gái. Con bé mười sáu tuổi. Ryan! Con bé đâu rồi? Nó tan trường về nhà chưa?"

Các thân chủ thường xuyên rơi vào trạng thái tăng động, tâm trí họ liên tục chuyển từ ý nghĩ này sang ý nghĩ khác. Ban đầu tôi đoán rằng cô ta đã quên hôm nay là sáng thứ Bảy, nhưng hóa ra con bé đang theo học một

khóa học thêm máy tính tại một trường trung học cộng đồng gần đó vào những ngày cuối tuần.

“Anh nghe tiếng con bé về nhà nửa giờ trước rồi,” Ryan nói.

Joanne đang nhìn chằm chằm vào đôi găng tay vàng tươi. Cô cởi chúng ra, vặn đóng vòi nước lại.

“Tôi đang nghĩ…”

“Vâng?” Tôi khuyến khích.

“Tôi không muốn nó tới đó, ý tôi là Amanda. Tôi không muốn con bé ở cùng chúng tôi tại nhà an toàn.”

“Nhưng con bé cũng bị nguy hiểm ngang với Ryan. Vậy bà có… điều tôi nói lúc nãy, về lá bài chủ mà Loving muốn.”

“Không, làm ơn.” Cô nói.

Có vẻ điều quan trọng đối với Joanne đó là con bé phải được tách ra khỏi bố mẹ. Tôi nhớ rằng Amanda là con riêng của Ryan và tôi tự hỏi tại sao nhà Kessler lại không có thêm bất kì đứa con nào. Có thể do anh ta đã làm phẫu thuật thắt ống dẫn tinh trong cuộc hôn nhân đầu tiên, hoặc có thể Joanne không có khả năng mang thai hoặc có thể đơn giản là họ lựa chọn không sinh con chung. Muốn được biết tất cả những gì mình có thểbiết về các thân chủ của mình, tôi luôn cân nhắc mọi thông tin. Nó có thể tạo ra sự khác biệt. Joanne nhìn chằm chằm đống bát đĩa rồi bỏ đôi găng tay xuống.

Ryan cũng đang cân nhắc chuyện này. “Anh đồng ý. Hãy đưa con bé đến chỗ nào đó an toàn hơn.”

Tôi nhận ra anh ta đang suy nghĩ điều tôi vừa nói - về khả năng đấu súng ác liệt với Loving.

Joanne nói, “Chúng ta sẽ tới nhà an toàn. Nhưng con bé phải ở một nơi khác. Đó là cách duy nhất để tôi đồng ý.”

Rồi Ryan nói với vợ, “Em và Amanda đi đi.”

“Không,” cô cứng cỏi nói. “Em sẽ ở lại với anh.”

“Nhưng…”

“Em sẽ ở lại.” Cô nắm lấy tay anh.

Tôi lại bước tới bên cửa sổ nhìn ra ngoài. Joanne đã để ý hành động này, cũng như chồng cô ấy lúc trước, và cô thấy khó chịu trước sự lo lắng rõ ràng của tôi. Tôi quay người lại.

“Về lí thuyết tôi không phiền nhưng tôi không có đủ người nếu con gái hai người không ở chung trong nhà an toàn. Hai người có thể gửi con bé tới chỗ khác sao? Miễn là nơi con bé đến không hề có mối liên kết nào với hai người hoặc gia đình hai người, và tên con bé không xuất hiện trên các giấy tờ đi lại hoặc các giao dịch mua bán bằng thẻ tín dụng.

Loving và những kẻ moi tin chuyên nghiệp sẽ xoay xở để có được quyền tiếp cận tự do các thông tin khai phá dữ liệu.

“Bill,” Joanne bất ngờ nói.

“Ai cơ?”

Ryan đáp, “William Carter. Ông ấy là một người bạn của gia đình. Ông ấy làm cùng cơ quan với tôi. Đã nghỉ hưu mươi năm trước. Con bé có thể ở cùng ông ấy.”

Tôi tự hỏi liệu Loving có thể lần ra ông ấy không vì mối liên kết trong quá khứ của Ryan. “Ông ấy là đồng nghiệp của anh à, hai người có làm chung nhiệm vụ với nhau không? Có phải là cha đỡ đầu của Amanda không?”

“Không. Chỉ là bạn bè thôi. Chúng tôi chưa bao giờ làm cùng một vụ. Ông ấy đã tìm được một ngôi nhà trên mặt hồ tại hạt Loudoun, gần White’s Ferry. Họ có thể tới đó. Amanda yêu mến ông ấy. Con bé xem ông ấy như ông bác.” Anh ta nhắc lại. “Và ông ấy là cựu cảnh sát.”

“Anh hoàn toàn chắc chắn không ai có thể lần ra hai người chứ? Hai người không sở hữu bất kì thứ gì chung với nhau, một chiếc thuyền đánh cá, một chiếc xe ư? Ngay cả vay tiền nhau thôi cũng là một phần của tài liệu công khai, có mua bất động sản của nhau không?”

“Không. Chẳng có gì cả.”

“Ông ấy có thể tới đây trong vòng mười phút không?”

“Năm phút thôi. Ông ấy sống cách đây một khu. Nhẽ ra chiều hôm nay ông ấy sẽ qua chơi nhưng rồi lại thay đổi kế hoạch ngay lập tức vì chuyện này.”

Tôi mở túi lấy laptop ra. Tôi bật máy và bắt đầu gõ lệnh vào một cửa sổ mới. Tôi xem xét các thông tin, bỏ qua phần cơ sở dữ liệu bảo đảm của tổ chức chúng tôi. Không có thông tin gì về William Carter hoặc sự nghiệp của ông ấy hoặc những hoàn cảnh trong đời sống nào khiến tôi phải lo lắng. Tôi tiếp tục tìm kiếm về con bé. Amanda Kessler là một đứa trẻ mới lớn điển hình, hoạt động tích cực trên Facebook, MySpace và các trang blog nhưng thông tin cá nhân ở mức tối thiểu. Điều này khiến tôi thấy nhẹ nhõm. Các trang mạng xã hội khiến công việc của chúng tôi trở thành cơn ác mộng, vì tất cả các thông tin cá nhân người ta ném lên tầng ozon. Tôi cũng để ý Amanda chưa bao giờ đăng bất kì điều gì về William Carter hay căn nhà của ông ấy hoặc về hạt Loudoun.

Tôi hài lòng trước việc Loving sẽ không thể tìm ra bất kì mối liên kết nào. “Gọi cho ông ấy đi.” Tôi trao cho Ryan một chiếc di động, loại nắp gập, màu đen, hơi to hơn mẫu điện thoại Nokia hoặc Samsung thông thường một chút.

“Cái gì đây?”

“Điện thoại bảo mật. Đã mã hóa và định tuyến qua proxy. Từ giờ trở đi, cho đến khi tôi bảo anh dùng loại khác, thì anh chỉ được dùng điện thoại này thôi.” Tôi thu lại di động của họ rồi tháo pin ra.

Ryan xem xét chiếc điện thoại - Joanne nhìn chằm chằm vào nó như thể là một con rắn có độc - sau đó anh ta gọi một cuộc rồi nói chuyện với Carter.

Anh ta tắt máy. “Ông ấy đang trên đường tới.” Tay thám tử ngừng lại một lúc, cân nhắc những gì mình định nói, rồi quay về phía cửa, gọi lớn, “Amanda? Xuống dưới này đi, con yêu. Bố mẹ muốn nói chuyện với con.”

Một lúc sau một cái bóng xuất hiện ở cửa và con gái họ bước vào bếp. Cô bé đeo cặp kính có gọng màu đỏ, mái tóc đen dài và rối bù xù. Cô bé mang đặc trưng của cha mình: cặp hông hẹp và đôi vai rộng. Một cầu thủ bóng rổ.

Đôi mắt cô bé linh hoạt, và cho dù có thể cô bé đã nghe được gì đó từ những gì các đặc vụ đang làm bên ngoài nhưng có vẻ cô bé không sợ hãi. Cô bé thận trọng nhìn tôi.

Mẹ kế cô bé nói, "Amanda, đây là Đặc vụ Corte. Chú ấylàm việc với chính phủ. Giống như FBI ấy."

"Chào Amanda," tôi nhẹ nhàng nói.

"Xin chào." Cô bé có vẻ quan tâm tới chiếc laptop ấn tượng của tôi hơn cả chính tôi.

Nói với trẻ con rằng chúng đang bị nguy hiểm là một nghệ thuật (tôi phát hiện, trẻ em gái thường phản ứng với các tin xấu tốt hơn con trai). Tôi có kỹ năng đối thoại nhưng nói chung tôi thích để phụ huynh nói chuyện với chúng trước.

Ryan giành quyền nói. "Mandy, chúng ta đang có một rắc rối nhỏ."

Con bé gật đầu, đôi mắt ngày càng sắc sảo hơn.

"Có vẻ như ai đó không vui vì một vụ án của bố và mấy chàng trai ở phòng và FBI sẽ bắt giữ hắn. Nhưng cho đến khi họ làm được thế, chúng ta sẽ dọn đi khỏi căn nhà này một thời gian."

"Do ai đó bố đã bắt giữ ạ?" Amanda thản nhiên hỏi.

"Bố mẹ không rõ."

"Bố đã nói dạo này bố không làm nhiều vụ rồi mà."

Ryan ngừng lại trước khi nói tiếp. "Có thể là từ trong quá khứ. Bố mẹ vẫn chưa biết."

Tôi nói với con bé, "Bọn chú không rõ hắn đang có âm mưu gì nhưng bọn chú biết hắn nguy hiểm."

"Mẹ con và bố sẽ hợp tác với Đặc vụ Corte để bàn về vụ án. Cố gắng giúp đỡ họ tìm ra ke đứng đằng sau vụ này."

"Vậy là biệt giam ạ?"

Ryan mỉm cười. Tôi tự hỏi con bé học được từ này từ chương trình truyền hình nào.

“Không hẳn đâu, nhưng sẽ tốt hơn nếu chúng ta rời khỏi nhà này. Trong khi bố mẹgiúp đỡ các chú đặc vụ liên bang con sẽ ở tạm nhà bác Bill ở bên hồ vài ngày nhé.”

“Thôi mà bố,” con bé than vãn. Gương mặt tròn trĩnh, xinh xắn của nó điểm chút mụn trứng cá, xịu xuống vì thất vọng, tôi nghĩ con bé hơi phóng đại quá. “Con không thể nghỉ học được.” Con bé thuật lại các lí do: kì thi vấn đáp đầu tiên của học kì ở lớp sinh học, luyện tập bóng rổ, nhiệm vụ của nó trên đường dây nóng trung tâm tư vấn học sinh, một ủy ban diễu hành về nguồn. Cô bé tung chúng ra thật nhanh, hi vọng một trong số này sẽ hữu ích. “Ý con là con *không thể*.”

Trẻ con… không thể bị tổn thương, bất tử. Và, bằng sự tính toán của riêng chúng, trở thành trung tâm vũ trụ.

“Con sẽ phải nghỉ học ở trường tối đa vài ngày. Như một kì nghỉ thôi.”

“Kì nghỉ ạ? Eo, thôi mà bố.”

“Chuẩn bị đồ đạc đi. Ngay bây giờ.”

“*Bây giờ ư*?”

Tôi cũng đưa cho con bé một chiếc điện thoại bảo mật rồi thu điện thoại của nó. Con bé miễn cưỡng chấp nhận. Tôi nói thêm với con bé, “Đến chừng nào chú nói tất cả đã ổn, chú e rằng cháu sẽ không thể lên mạng được đâu.”

“*Cái gì*?” Với một đứa trẻ tuổi thiếu niên, đây có lẽ là sự tước đoạt tồi tệ nhất.

“Sẽ không lâu lắm đâu. Nhưng kẻ này có khả năng biết cách lần ra máy tính của cháu.”

“Chán vãi.”

“Amanda,” cha con bé nghiêm giọng nói.

“Con xin lỗi. Nhưng con phải lên mạng. Ý con là, ít nhất là Facebook và Twitter. Con còn viết blog hàng ngày nữa. Con chưa từng bỏ…”

Joanne nói, “Không được, đến chừng nào Đặc vụ Corte nói rằng tất cả đã ổn. Con có thể phải chịu cảnh thiếu thốn tại nhà bác Bill. Xem tivi, đọc sách, chơi điện tử. Con có thể đi câu cá. Con thích câu cá lắm mà.”

“Ôi, chuyện này đúng là…” Con bé nhăn mặt lại, tỏ ra bực tức.

“Con sẽ thấy vui thôi. Giờ thì chuẩn bị đi. Bác Bill sẽ tới ngay đấy.”

“Vui,” con bé lẩm bẩm châm biếm. Khi cô con gái đi rồi, tôi hỏi nhà Kessler, “Còn họ hàng thân thiết nào khác trong vùng không?”

Joanne chớp mắt ngạc nhiên. “Ôi lạy Chúa. Em gái tôi. Tôi quên bén mất Maree.” Đó là một cái tên lạ, *Mar-ee*. “Suốt một tháng qua nó ở đây. Nó sẽ phải đi cùng chúng tôi.”

“Cô ta đi ra ngoài sao?” Tôi hỏi. Tôi không thấy cô ta trong nhà.

“Không, nóvẫn đang ngủ.”

“Em vợ tôi là một cú đêm,” Ryan giải thích.

“Đánh thức cô ta dậy đi,” tôi nói. “Chúng ta phải đi… Ồ, và đừng để cô ta sử dụng di động đấy.”

Joanne chớp mắt trước những chỉ dẫn gấp gáp. Cô hất đầu về phía khay trên bếp. “Điện thoại của nó ở đó.” Tôi tắt nó đi, lấy pin ra rồi bỏ tọt vào túi. Joanne bước vào trong sảnh, tôi nghe thấy bước chân cô trên gác.

Ryan bước vào căn phòng nhỏ, bắt đầu nhét toàn bộ giấy tờ vào một chiếc vali to cùng một cái túi đeo vai. Logo cảnh sát Thành phố xuất hiện trên rất nhiều tài liệu. Tôi tiếp tục hỏi han về những người thân khác có thể bị xem là lá bài chủ. Bố mẹ của Ryan đều đã qua đời. Anh trai anh ta ở bang Washington. Cha của Joanne cùng vợ hai - ông ta góa bụa - sống trong vùng này nhưng đang đi nghỉ tại châu Âu. Maree là chị em gái duy nhất của cô ta. Joanne chưa từng kết hôn với bất kì ai trước đây.

“Joanne có con riêng không?” Tôi hỏi.

Anh ta ngần ngừ cân nhắc vài giây.

“Không.”

Nhà Kessler sẽ có nhiều bạn bè, tất nhiên rồi, tuy nhiên những kẻ moi tin thường rất ít khi thành công khi xem những ai không có quan hệ máu mủ ruột rà là lá bài chủ.

Tôi lại đưa mắt nhìn ra ngoài, qua sân sau. Cách đó hai nhà, một người đàn ông đang cuộn lại vòi nước tưới vườn màu xanh, lười nhác kẹp hờ nó dưới khuỷu tay và nắm trong lòng bàn tay. Một người hàng xóm khác đang buông rèm xuống. Một ngôi nhà gần đó tĩnh lặng, cho dù rèm cửa khẽ lay động.

"Ngôi nhà sau nhà anh, nằm chéo góc, bên trái ấy? Anh có biết ai đang ở nhà không thế?"

Ryan nhìn theo hướng tay tôi chỉ.

"Có, sáng hôm nay tôi thấy Teddy trên đường đến Starbucks." Rồi anh ta liếc nhìn ra cửa xem vợ mình đã ra khỏi tầm nghe chưa. "Anh biết đấy, Corte, thế giới này… tôi và anh nên làm gì bây giờ? Joanne không thể xoay xở được đâu. Mọi chuyện khiến cô ấy rất khiếp sợ, những chuyện chúng tôi còn không dám nghĩ đến. Đôi khi cô ấy còn rời khỏi phòng khi đến giờ tin tức. Tôi sẽ rất biết ơn nếu anh lưu ý chuyện này." e vào nhà,

"Xin lỗi. Tôi chắc chắn sẽ lưu ý."

"Cảm ơn." Ryan mỉm cười rồi đi lên gác gói ghém đồ đạc.

Thực ra, tôi đã nói toạc móng heo với Joanne nhạy cảm nhiều hơn mức cần thiết - thế nên Ryan sẽ làm điều anh ta vừa mới làm: cầu xin đúng cái ân huệ đó, mà tôi đồng ý. Chỉ nhằm mục đích kéo anh ta gần hơn về phía mình.

Chuông điện thoại của tôi vang lên, hệ thống nhận diện người gọi bằng giọng nói lên tiếng qua tai nghe của tôi, "Fredericks."

Tôi ấn nút TRẢ LỜI. "Freddy."

"Tôi đang lên lối xe vào nhà, Corte. Đừng có bắn tôi đấy."

CHƯƠNG 5

Tôi không tài nào hiểu được cái thói đùa cợt của đám đặc vụ FBI. Có lẽ ông ta muốn bảo vệ chính mình, việc không đùa cợt đối với tôi như một dạng khiên chắn. Tôi thấy bực mình, nhưng vì không phải sống chung như

bà vợ và năm đứa con của ông ta, thế nên tôi cố gắng không để điều đó làm phiền mình.

Tôi đáp. "Vào bằng cửa trước đi," rồi ngắt máy.

Ngoài cửa, tôi chào đón một đặc vụ cao ráo, tóc bạc. Claire duBois, với trí tuệ kì quặc, thường kích thích cô ta đưa ra những nhận xét lạ lùng nhưng chính xác, từng nói về Freddy như sau, "Có bao giờ anh để ý các đặc vụ FBI giỏi nhất trông như mấy thằng trùm Mafia trên truyền hình, còn mấy thằng trùm Mafia xuất sắc nhất lại trông giống các đặc vụ trên phim chưa?" Tôi chưa thấy nhưng điều này thì đúng. Rắn chắc và thẳng thóm, dù có khi chậm chạp, nhưng Paul Anthony Xavier Fredericks năm mươi lăm tuổi là một chuyên gia lâu đời tại FBI; ông ta chưa từng làm việc tại bất ki nơi nào khác sau khi tốt nghiệp đại học. Ông ta bước vào nhà, đi kèm theo là một đặc vụ trẻ hơn. Cả hai đi theo tôi vào bếp.

Đặc vụ Rudy Garcia gần ba mươi tuổi. Gai góc và bảo thủ, rõ ràng cậu ta từng nhập ngũ trước khi vào cục. Đôi mắt nhanh nhạy, không mỉm cười và đã kết hôn, tôi phán đoán, cậu ta không phải kiểu người có thể rủ đi uống bia. Nhưng rồi, tôi cũng nghe người khác nói điều tương tự về mình.

"Nhà Kessler đang gói ghém đồ đạc. Có tin gì mới từ West Virginia chưa?"

Cái nhún vai đã nói lên tất cả. Tôi không mong đợi nhiều. Một chiếc xe khó nhận diện, một tuyến đường bí ẩn. Loving đang vô hình.

"Ít nhất hai giờ nữa cho tới khi hắn đến được Fairfax, đó là sớm nhất," tay đặc vụ vừa nói vừa đọc câu chuyện tin tức đóng khung về người anh hùng Ryan. "Tôi còn nhớ vụ này. Chắc rồi."

Garcia đang dạo bước dưới tầng trệt, liếc nhìn qua các ô cửa sổ. Cậu ta giỏi, cẩn thận không hé lộ bất cứ thông tin gì cho bất kì ai bên ngoài.

Và không bao giờ tự biến mình thành mục tiêu.

Joanne và Ryan xuống nhà, vali trong hai bàn tay lực lưỡng của cảnh sát. Họ dừng lại ngoài tiền sảnh, anh ta đặt vali xuống. Họ nhập hội cùng chúng tôi trong bếp, tôi giới thiệu họ với các đặc vụ.

“Phá hỏng ngày nghỉ cuối tuần của mọi người rồi.” Freddy nói. “Xin lỗi nhé.”

Tôi hỏi, “Maree dậy chưa? Chúng ta phải đi rồi.”

“Nó sẽ xuống ngay thôi.”

Tôi gợi ý, “Amanda có thể cảm thấydễ chịu hơn nếu dì của nó đi cùng nó đến nhà của bạn hai người ở Loudoun.”

Vì lí do nào đó Ryan đáp, sau một chút ngần ngừ, “Có lẽ là không.” Joanne đồng ý.

Radio của Freddy vang lên lạo xạo. “SUV đang tới gần. Đăng kí tên William Carter.”

Tôi nói với ông ta. “Một người bạn. Con gái của Kessler sẽ ở nhà ông ta.”

Một lúc sau Bill Carter xuất hiện ngoài cửa. Ông ta bước vào mà không gõ cửa rồi nhập hội với chúng tôi, ôm xiết lấy Joanne, rồi nồng nhiệt bắt tay Ryan. Ông già tóc bạc mới đầu sáu mươi, da rám nắng và vạm vỡ, sáu mươi hai tuổi hoặc hơn. Gương mặt ông ta u ám và đôi mắt xám sắc sảo, ông ta nhìn tôi từ đầu đến chân qua cặp kính phi công to và siết chặt tay tôi. Ông ta cũng chàocả Freddy và Garcia, cẩn thận xem xét tất cả thẻ của chúng tôi. Tôi bắt gặp chóp của bao súng và báng súng của một khẩu súng lục sáng lóa dưới áo khoác của ông ta.

“Vậy ra chuyện này là thật,” ông ta lẩm bẩm.

“Khủng khiếp lắm anh Bill,” Joanne nói. “Một ngày tất cả tưởng chừng đã ổn giờ lại… chuyện này.”

Tôi trao cho Carter một chiếc điện thoại bảo mật rồi giải thích với ông ta.

“Kẻ nào bám đuổi cậu vậy?” Ông ta hỏi Ryan.

“Hiện thân của ác quỷ” là câu trả lời khô khốc.

Tôi trả lời câu hỏi rất cơ bản của Carter - cựu cảnh sá sẽ muốn nghe những chi tiết: “Tên hắn là Henry Loving. Hắn da trắng, ngoài bốn mươi tuổi, nặng khoảng chín mươi cân, tóc đen. Có một vết sẹo trên thái dương.

Có khả năng giờ không còn nữa.” Tôi gõ phím máy tính. “Có một bức ảnh cũ đây. Hắn rất giỏi thay đổi hình dạng nhưng tôi sẽ cung cấp cho ông mô tả sơ bộ.” Các thân chủ của tôi và Carter đều chìm trong im lặng, ngắm nhìn gương mặt hiền lành của Henry Loving. Cho hắn ta mặc đồ cổ cồn và hắn có thể biến thành một bộ trưởng. Một bộ đồ xanh hải quân, hắn có thể thành kiểm toán hay người bán hàng tại thương hiệu bán lẻ Macyis. Gương mặt hắn lạnh lùng như mặt tôi, khác chăng là hắn tròn trịa hơn chút. Trông hắn không hề giống một kẻ sát nhân, tra tấn và bắt cóc. Điều này tạo cho hắn lợi thế.

Tôi nói với Carter, “Tôi nghĩ chúng tôi đã kiểm soát được tình hình và hắn không quen biết ông. Nhưng hắn rất cảnh giác. Ông có thiết bị không dây nào trong nhà ở Loudoun không?”

“Có, thưa ngài.”

“Ông có vô hiệu hóa nó được không?”

“Tất nhiên.”

Tôi nói thêm, “Và phải chắc chắn Amanda không được sử dụng máy vi tính của ông để gọi điện thoại.”

“Con bé biết làm thế à?”

“Con bé đã là thiếu niên rồi,” tôi đáp. “Con bé có thể *tạo ra* cả một cái máy vi tính từ đống đồ dùng trong bếp đấy.”

“Cứ cho rằng cậu nói đúng đi,” ông ta nhìn nhà Kessler. “Cậu đã cho con bé biết nhiều đến chừng nào rồi?”

Ryan đáp, “Hầu như là mọi chuyện. Nhưng không quá mức đâu.”

“Con gái cậu rất can đảm đấy. Không dễ làm con bé sợ thế đâu. Nhưng tôi sẽ làm con bé phân tâm.”

“Cảm ơn ông nhiều, Bill.”

“Và khi ông đi rồi,” tôi nói với ông ta, “luôn giữ con bé cúi thật thấp. Bảo nó tìm kiếm cái gì đó mà ông bị mất ở ghế trước ấy. Chỉ một hai khu phố thôi.”

Có thể Carter cho rằng việc này là quá đáng, nhưng ông ta vẫn đồng ý.

Amanda lao xuống cầu thang, tay túm chặt một cái gối vải bông kẻ hai màu đỏ trắng. Dường như thiếu niên nào cũng phải mang theo gối thì mới gọi là đi du lịch, ít nhất là với bọn con gái. Có thể là những tấm chăn an toàn.

"Cháu chào bác Bill!" Con bé ôm chầm lấy người đàn ông rồi dò xét Freddy và Garcia, những kẻ mới đến.

"Này, đây sẽ là một chuyến phiêu lưu lạ lùng đấy, cháu yêu," Carter nói.

"Vâng ạ."

"Tốt hơn là chúng ta đi thôi," vị cựu cảnh sát nói.

Tôi thấy thích thú, cô bé vận động viên thể hình rắn rỏi tuổi thiếu niên này khoác trên vai một cái xắc hình con gấu bông, với mặt cười ngớ ngẩng phía trước và khóa kéo đằng sau.

Joanne ôm con bé thật chặt, mặc kệ cô con gái rieêg của chồng tỏ vẻ ngại ngùng.

Cha cô bé cũng làm tương tự. Cả anh ta cũng phải nhận cái ôm đáp lại cứng nhắc. "Nào, làm ông già này vui lên đi," Ryan nồng nhiệt nói.

"Bố… vâng ạ." Con bé bước lùi lại, cho dù người cha vẫn đặt hai tay lên vai nó.

"Cứ gọi cho bố mẹ bất kì lúc nào. Về bất kì chuyện gì nhé."

"Vâng, được ạ."

"Mọi chuyện rồi sẽ ổn cả thôi, con yêu." Nói rồi viên thám tử to lớn nới lỏng vòng tay, rõ ràng thấy lo lắng thái độ nâng niu, chiều chuộng của mình có thể khiến con gái thêm lo âu. Anh ta mỉm cười.

"Tạm biệt nhé," kéo mạnh cái gối ôm, balô và cái xắc hình con gấu, Amanda chạy về phía chiếc SUV của Carter.

Một lần nữa ông già cựu cảnh sát lại ôm chặt Joanne rồi siết chặt tay Ryan bằng cả hai bàn tay mình.

"Tôi sẽ chăm sóc con bé thật tốt. Yên tâm nhé. Chúa phù hộ hai người."

Nói rồi ông rời đi.

Ryan quay vào phòng khách rồi bước ra cùng vali và một balô khác. Nó nặng nề và tôi cho rằng bên trong là đạn dược và có khả năng là một vũ khí khác.

Freddy gọi cho người của mình bên ngoài qua radio. Chúng tôi nghe thấy một trong số họ trả lời, "Carter đi rồi. Không có đuôi bám theo. Không nhìn thấy con bé.

Sau đó tôi nghe thấy những tiếng bước chân trên gác, và một phụ nữ, khá quyến rũ, xuất hiện ở cửa nhà bếp. Cô ta đang chớp mắt, như thể vừa thức dậy, cho dù cô ta đã ăn mặc đẹp đẽ và trang điểm xong. Trông cô ta hơi hơi giống Joanne, trẻ hơn tầm sáu đến tám tuổi. Cao hơn nhưng yểu điệu, không rắn rỏi.

"Đây là Maree," Joanne nói.

"Chà, nhìn này," cô ta nói. Dường như cô ta không hoàn toàn tin những gì chị gái đã nói. Chắc vậy rồi. "Em còn tưởng chị đang đùa em chứ, Joanne. Ý em là," nhìn thấy Freddy và Garcia, "chẳng phải tôi đã thấy ông trên Soprano sao?" Cô ta rót ít nước cam rồi thêm vào chút bột thảo dược tự chế. Cô ta uống cạn rồi nhăn nhó.

Các đặc vụ nhìn thẳng vào cô ta.

Maree có mái tóc dài hơn và thẳng hơn tóc chị gái, có màu vàng, gần như chứ không hoàn toàn, hoặc có vẻ như không phải màu sắc thật. Cô ta mặc váy dài bằng da lộn và một áo khoác thêu hoa bằng vải mỏng màu vàng xanh. Trang sức bạc. Không đeo nhẫn cưới. Tôi luôn luôn nhìn dấu hiệu này, tất nhiên không phải là xác định họ còn độc thân hay không, mà vì tình trạng hôn nhân cho tôi thông tin về các lựa chọn của kẻ moi tin hòng nắm được yếu điểm của thân chủ.

Một chiếc máy ảnh đẹp mắt treo tòng teng trên cổ cô ta, và tôi có thể thấy trong phòng nghỉ là hành lí của cô ta. Có một chiếc xe đạp cỡ lớn, một balô to và một túi laptop, như thể cô ta sắp đi vắng đâu đó trong hai tuần. Maree cầm một chồng thư nằm trên bàn gần cửa bếp lên. Các thư đã được gửi đến cho cô nhưng địa chỉ đánh máy - ở khu vực góc phần tư phía Tây Bắc của D. C - đã bị gạch chéo và nhà Kessler bị phong tỏa, nên phải chuyển tiếp về đây. Có thể cô đã mất việc và bị buộc phải dọn về đây ở cùng chị gái và anh rể.

Khi lật giở xem các lá thư, tôi để ý người phụ nữ hơi nhăn nhó; cô ta di chuyển cánh tay trái thận trọng hơn cánh tay phải. Tôi nghĩ mình trông thấy một miếng băng gần phía khuyru tay, bên dưới lớp quần áo mỏng. Cô ta lấy chiếc áo khoác từ trên giá áo, nắm chặt lấy rồi quay sang phía chị gái. "Có vẻ như một bữa tiệc lớn đang hình thành sắp diễn ra nhưng em xin kiếu nhé. Tối nay em sẽ ở lại đặc khu."

"Cái gì?" Joanne hỏi. "Dì sẽ đi với anh chị."

"Em chẳng thấy lựa chọn đó có gì vui. Em chọn cửa sổ ba."

"Maree, xin dì đấy… Dì phải đi. Dì sẽ đi đâu?"

"Em đã gọi Andrew rồi. Em sẽ ở lại với anh ấy."

"Gọi cho anh ta ư?" Tôi lo cô ta có chiếc di động khác. "Bằng điện thoại cố định trong nhà à?"

"Vâng."

Điều này khiến tôi bớt lo lắng, trong khi theo dõi và truy dấu các di động là một phần của nhiệm vụ, thì nghe lén điện thoại cố định là rất khó, và ngay cả nếu Loving có cấp dưới đảm nhận chuyện đó, Maree cũng chẳng để lộ bất kì thông tin cơ bản nào liên quan đến công việc.

Cô ta đang nhìn quanh. "Em không tìm thấy di động. Chị biết nó đâu không?"

"Tôi cầm rồi." Tôi giải thích về rủi ro bị truy dấu.

"Tôi cần nó mà."

Cô ta không vui khi tôi bảo phải chấp nhận tình trạng không liên lạc được. Tôi không còn bất kì chiếc điện thoại bảo mật nào nữa để đưa cô ta.

"Trời… cơ mà em vẫn phải ra phố."

Joanne nói, "Không, dì không được làm thế đâu."

"Em…"

Tôi nói, "Tôi e rằng cô sẽ phải ở lại với chị gái và anh rể. Mà tôi cũng muốn đi luôn đây. Chúng ta đã phải chờ đợi quá lâu rồi. Ý tôi là đi ngay bây giờ."

Maree vẫy vẫy một bàn tay với những móng tay lấp lánh hình trăng lưỡi liềm màu trắng, tôi nghĩ chúng được gọi là sơn trắng đầu móng tay, hoặc có thể là tôi nhầm. Cô ta nói với tôi, hất đầu về phía chị gái, "Tôi không muốn ở lại với chị ấy. Lạy Chúa, chị ấy như khúc gỗ ấy." Rồi cười phá lên. "Tôi đùa thôi. Nhưng tôi sẽ ổn thôi, thật mà."

"Không được," tôi cương quyết nói. "Cô phải đi với chúng tôi và…"

"Các người cứ đi đi. Cho mượn con Honda xài đỡ nhé, nếu ông anh không phiền." Cô ta nhìn tôi. "Xe tôi nằm ở xưởng rồi. Anh có biết người ta đòi bao nhiêu thì mới chịu bơm thêm dầu mới không?... Này, anh làm cái gì đấy?"

Garcia đang vác hành lí ra chỗ chiếc Armada đậu ở ngoài. Cậu ta quay vào bếp rồi gật đầu với tôi, nghĩa là sân sai đã không có ai.

Quay sang Maree, Freddy nói, "Cô sẽ phải nghe lời Corte. Cô cần phải đi. Ngay bây giờ."

Maree trợn tròn hai mắt. "Chờ đã, chờ đã… Tôi biết ông anh." Cô ta nhìn tôi chăm chú với cái nhíu mày.

Tôi phải chớp mắt ngạc nhiên. Chúng tôi đã gặp nhau rồi ư?

Cô ta nói thêm. "Ông anh xuất hiện trên số truyền hình thực tế. *Kì Nghỉ Từ Địa Ngục*. Ông anh làm hướng dẫn viên."

"Maree, làm ơn đi." Joanne nói.

Em gái cô bĩu môi. “Anh ta xấu tính lắm. Anh ta ăn cắp điện thoại của em.”

Đúng lúc aấy tôi đang nhìn ra sân sau lần nữa qua cửa sổ bếp, xem có gì khác với lúc nãy không. Có một thứ nhìn thấy rõ hơn mà nửa tiếng trước không thấy, nhờ góc chiếu sáng của mặt trời tháng Chín cuối buổi sáng. Tôi gọi Ryan sang một bên rồi chỉ tay, “Kia có phải lối đi không?”

Một vệt cỏ bị giẫm đạp nằm giữa nhà của Kessler và ngôi nhà mà tôi đã nhắc tới lúc nãy, nằm xế cửa phía bên trái. Tôi nhớ lại, nhà của Teddy, người đàn ông đã ra ngoài uống cà phê.

“Phải, dẫn đến nhà Knox. Họ ra ngoài rồi, tôi đoán vậy, những người bạn thân nhất trong vùng. Chúng tôi đi chơi với họ suốt mà.”

Lối đi này đã được tạo ra qua mùa hè, từ việc tới lui để vận chuyển các món thịt nướng, vay mượn nguyên liệu và dụng cụ nấu ăn, các bữa tiệc sinh nhật.

“Chuyện gì thế?” Joanne hỏi. “Hai người đang khiến em khó chịu đấy.”

“Chà, nhìn ông anh thực sự căng thẳng đấy,” Maree nói.

“Corte?” Freddy càu nhàu.

Nhăn nhó, tôi gật đầu.

“Chết tiệt,” tay đặc vụ lẩm bẩm. Ông ta thở dài, cởi cúc áo khoác. “Garcia!”

“Tắt đèn đi,” tôi nói.

Freddy và Garcia kéo hết tất cả rèm cửa và mành cửa sổ trong phòng xuống, cả phòng khách và bếp.

Ryan căng thẳng còn Joanne, hai mắt mở to, buột miệng, “Đang xảy ra chuyện gì? Cho tôi biết đi.”

Tôi có thể thấy lòng bàn tay Freddy nắm quanh báng súng khẩu Glock của ông ta. Chúng tôi làm điều này để tái định hướng các cơ bắp và dây thần kinh, để biết chính xác các vũ khí của mình nằm đâu. Như tôi đã

để ý sức ép của khẩu Baby Glock, ở thắt lưng. Tôi đã bỏ nó vào bao súng được một lúc.

Ryan bước về phía cửa sổ.

"Không," tôi cương quyết nói. "Quay lại. Loving đang ở đây." Tôi dẫn tất cả mọi người quay vào trong tiền sảnh không có cửa sổ.

"Hắn làm thế bằng cách nào?" Freddy hỏi. "Lẽ ra hắn vẫn đang trên đường quay về từ West Virginia cơ mà."

Tôi không đáp. Có vài lời giải thích khả dĩ, cho dù chẳng hề liên quan tới mục tiêu của chúng tôi vào lúc này: bảo vệ các thân chủ sống sót và rời khỏi khu vực này ngay lập tức.

"Sếp có ý tưởng gì không" Garcia hỏi tôi.

"Ngôi nhà mà lối đi dẫn tới? Cửa sổ gần nhất với nơi này? Các rèm cửa được kéo xuống mười phút trước. Lúc này chúng được kéo lên chỉ khoảng sáu phân thôi. Kéo rèm lên kiểu đó chẳng có nghĩa lí gì với họ cả, trừ phi là để theo dõi."

"Một kẻ nhận dạng à?"

"Không phải," tôi đáp. "Một kẻ nhận dạng hẳn sẽ phải chọn căn nhà có tầm nhìn tốt nhất. Đó là căn nhà ngay đối diện phía sau nhà này, hoặc chếch về phía bên phải. Loving chọn căn nhà bên trái vì hắn nhận thấy lối đi và cho rằng gia đình sống ở đó hẳn là những người bạn tốt nhất về anh, và có thể biết chiếc SUV của tô đang làm gì trên lối vào nhà anh và chiếc sedan đậu trước nhà."

"Teddy và Kath!" Joanne thốt ra. "Ý anh là hắn đang ở đó với họ sao?"

"Cậu chắc không, Corte?" Freddy hỏi. Tức là, chúng tôi đã bắt đầu chuyện này, có khả năng cái giá của nó sẽ khá đắt đỏ và biến thành đống hỗn độn.

"Chắc… Tôi muốn mọi người ở đây ngay. Hạt Fairfax và những người bạn bè của ông, bất kì ai ở gần đây."

“Gọi họ đi,” Freddy ra lệnh cho Garcia, cậu ta rút di động ra khỏi bao và ấn một số gọi nhanh.

“Tôi xin lỗi, chuyện này quá lạ lẫm với tôi,” Maree nói bằng tiếng cười bực bội. “Hướng dẫn viên đang làm chúng ta chết khiếp vì ai đó vừa mở cửa sổ? Chúc may mắn nhé, các chàng trai.” Cô ta cầm chùm chìa khóa xe lên từ một cái đĩa trên bàn ăn gần đó. “Tôi xuống phố đây.” Cô ta tiến thẳng ra cửa trước.

“Không được,” tôi nói dứt khỏa. “Và tất cả mọi người, hãy…” Những hướng dẫn còn lại của tôi bị cắt ngang bởi tiếng nổ chói tai từ ngoài phố.

Joanne thét lên. Maree thở hổn hển đứng như trời trồng ngay trước cửa.

Tôi nhanh chóng lao về phía trước, túm chặt lấy cổ áo khoác của người phụ nữ trẻ kéo tuột cô ta về phía sau, chúng tôi cùng ngã nhào xuống sàn, khi những viên đạn bắt đầu xuyên qua ô cửa sổ lớn ở mặt tiền phòng khách.

CHƯƠNG 6

Joanne định thần lại, cô quờ quạng bò về phía trước bằng đầu gối, túm chặt lấy em gái kéo lùi sâu nữa vào trong, tránh xa các cửa sổ.

Cô gái trẻ đánh rơi xấp thư xuống sàn thành một đống màu trắng. Máy ảnh của cô ta cũng rơi và cô ta kêu lên, tuyệt vọng vươn tay ra lấy lại.

“Mặc kệ nó đi!” Joanne lẩm bẩm, ngăn cản cô ta.

Ryan cũng đã rút vũ khí và giờ đang bò.

Tôi vẫn chưa rút súng vì chưa thấy mục tiêu, phần nữa tôi còn đang bận nhét máy tính vào túi. Thêm vào đó, là người dẫn dắt, tôi có xu hướng để những người có kinh nghiệm hơn giải quyết chuyện đấu súng.

Thêm vài tiếng súng nữa bắn vào trong phòng khách. Các viên đạn bắn trúng vào một ngọn đèn, một khung ảnh, bức tường. Những phát súng nhẹ nhàng, nhưng tiếng kính vỡ thì đinh tai.

Freddy đang gọi điện thoại cho các đặc vụ của ông ta ở bên ngoài, nhưng không thấy ai trả lời.

Họ chết rồi sao?

“Garcia!” Tôi gọi. Cậu đặc vụ trẻ theo bản năng đã chạy đến các ô cửa sổ bên nhìn ra những cái cây, yểm hộ bên sườn chúng tôi. “Cậu thấy gì rồi?”

“Không thấy gì,” cậu ta thét lên. “Lối vào duy nhất là từ mặt tiền.”

Tôi ra hiệu mọi người lùi sâu hơn nữa vào trong hành lang đèn tối mờ sau đó lẻn vào phòng tắm nhỏ dành cho khách phía trước rồi liếc qua cửa sổ. Một chiếc Ford màu bạc đâm sầm vào phía sau xe của các đặc vụ, khiến nó trôi về phía trước ba mét hoặc hơn. Không thắt đai an toàn, hai người đàn ông hết bị giật về phía sau rồi lại bị xô mạnh về phía trước, cuối cùng gục xuống ghế trước. Tôi không thể đoán chắc họ còn sống hay chết.

“Không!” Tôi quát lên, túm chặt lấy anh ta kéo anh ta lùi lại.

“Anh đang làm cái gì thế?” viên cảnh sát kêu lên. “Tôi có mục tiêu rồi mà.”

“Chờ đã,” tôi đáp khi đã bình tĩnh lại hết sức có thể. “Garcia, theo dõi sân bên. Đừng rời mắt đấy nhé.”

“Nhận lệnh.”

“Freddy, phía sau thế nào?” Tôi gọi tay đặc vụ cấp cao, người đang ở trong bếp.

“Đến giờ vẫn không có gì.”

Thêm hai phát đạn nữa bắn vào phòng khách.

Maree lại thét lên.

Ryan nói, “Ra phía sau! Chúng ta có thể đánh thọc sườn hắn. Tại sao anh lại không cho tôi bắn hả, Corte?”

Maree bắt đầu bò về phía cánhcửa bếp phía sau, nức nở, vẻ khiếm nhã của cô ta giờ biến thành hốt hoảng thật sự. “Tôi sợ quá, Chúa ơi, tôi sợ quá.”

“Quay lại,” tôi nói, túm chặt vai và ngăn cô ta lại.

Joanne rơi vào trạng thái như bị thôi miên, nhìn trừng trừng đám kính vỡ, chẳng nói năng gì. Đôi mắt vô hồn. Tôi tự hỏi liệu chúng tôi có phải bế cô ta đi không, chuyện như thế cũng xảy ra đôi lần.

Tôi bình tĩnh nói, "Không ai đi đâu hết."

Freddy nhận một cuộc gọi. "Corte! Năm phút trước, ai đó vừa gọi đến báo có hai kẻ xả súng tại trường Đại học George Mason. Mười sinh viên đã trúng đạn. Toàn bộ đội Chiến thuật hạt Fairfax đang trên đường tới đó. Tôi đang cố gắng kéo một đội tới đây nhưng sẽ chẳng có ai rảnh đến cứu chúng ta đâu."

"Một vụ xả súng học đường à? Không, không, là giả thôi. Loving đã gọi đấy. Garcia?"

"Bên sườn vẫn không thấy gì."

"Được rồi, chúng ta di chuyển. Ra cửa trước."

"Hắn đang ở ngoài đó!" Ryan kêu lên.

"Không, không phải hắn," tôi đáp. "Cặp vợ chồng sau nhà anh, nhà Knox - họ lái xe gì?"

"Một xe Lexus và một xe Ford." Anh ta liếc mắt ra ngoài rất nhanh, rồi rút lại. "Đó là xe của họ! Hắn đã giết họ rồi! Ôi chết tiệt."

"Chúa ơi, không…không," Joanne thì thầm, ôm chặt lấy em gái, người đang nức nở, hai cánh tay cô ta vòng quanh cái máy ảnh, cô ta đã lấy được nó và ôm ấp như một hài nhi.

"Chính Teddy Knox đang ngồi trong xe, không phải Loving đâu," tôi nói.

"Ý anh là sao?" Ryan hỏi. "Anh ta bị bắt làm con tin à?"

"Không, anh ta là người bắn."

"Teddy sẽ không làm thế. Ngay cả nếu Loving ép buộc anh ta."

"Loving *đang* ép buộc anh ta. Hắn đã đe dọa vợ anh ta, người đang ở phía sau nhà. Nhưng Teddy không chủ ý bắn trúng ai. Anh ta chỉ bắn bừa, để hướng chúng ta ra phía sau nhà. Đó là nơi Loving đang đợi chúng ta.

Trong nhà của họ, hoặc có thể là sau các bụi cây. Hắn sẽ có một đồng bọn. Hắn sẽ không cố gắng tàn sát công khai một mình. Chúng ta cứ tiến ra cửa trước. Freddy, ông cùng Garcia ở lại trong nhà và yểm trợ phía sân bên, phía có cây cối, và phía sau nha. Ryan, khi chúng ta đi, anh sẽ yểm hộ phía sân bên kia. Đừng nổ súng trừ khi thấy ai đó đang giơ vũ khí lên. Chúng ta sẽ thu hút sự chú ý của dân thường. Tôi không muốn có thương vong ngoài dự kiến."

Ryan ngừng ngừ, nhìn về phía trước nhà. Anh ta đang đấu tranh: có nên làm theo lệnh hay không?

Joanne nói, "Làm theo những gì anh ấy nói, Ryan! Hãy làm như anh ấy bảo, làm ơn đi!"

"Ra chỗ chiếc SUV của tôi thật nhanh nhưng đừng nhanh quá kẻo bị thương đấy. Được chứ?"

"Tự làm chúng tôi bị thương vì ngã sao?" Ryan buộc miệng thốt ra, trước nỗi lo lắng kì lạ của tôi.

Sự chậm trễ do một cái cổ chân sái khớp có thể giết chết tất cả chúng tôi.

"Thế nếu Loving đang ngồi trong xe, ở ghế sau thì sao?" Freddy hỏi.

"Không logic," tôi gọi, rồi quay sang Ryan. "Sân bên thế nào? Loving có thể ẩn nấp và đang trườn bò. Anh đã xem ảnh của hắn. Nếu anh có thể xác nhận đó là hắn, hãy cố gắng bắn đạn nhựa nhé . Chúng tôi cần biết kẻ nào đã thuê hắn."

"Tôi có thể ghim một viên vào vai hoặc cổ chaân hắn," Ryan nói.

"Tốt. Tốt hơn nên nhắm thấp thôi. Tránh xương đùi. Tôi muốn hắn ngừng lại nhưng đừng để hắn chảy máu tới chết."

"Đã hiểu."

Tôi ấn nút trên khóa tự động khởi động và mở khóa cửa xe Nissan, sau đó mở cửa trước ngôi nhà ra vài phân, nhắm vào người lái chiếc Ford màu bạc, đang đậu một nửa trên phần vạch đậu xe, nửa còn lại ngoài phố. Anh ta đội mũ bóng chày và đeo kính râm, những giọt nước mắt đang chảy xuống hai má anh ta. Miệng anh ta như đang muốn nói, "Tôi xin lỗi, tôi xin

lỗi.” Một khẩu súng lục đen ngòm dán chặt vào bàn tay anh ta bằng băng keo to. Khóa nòng đã bật về phía sau; anh ta đã dùng hết đạn.

“Teddy!” Joanne gọi.

Khốn khổ thay, người đàn ông lắc đầu. Nghĩ đến vợ minh, lá bài chủ, ở nhà - đang bị Loving dí súng vào đầu, hoặc anh ta nghĩ như vậy. Loving nhiều khả năng đã giết chết cô ta vào lúc người chồng cho xe rời khỏi nhà. Kế hoạch của kẻ moi tin rất ổn. Đó là việc mà tôi sẽ làm nếu tôi ở vào địa vị của Loving, một thân một mình cố gắng bắt lấy một thân chủ từng là cớm có vũ trang, với vài nhân viên hành pháp bên trong, giữa ban ngày ban mặt, không hơn.

Tôi nhìn quanh rồi đẩy Ryan, Joanne và Maree ra ngoài. Chúngtôi di chuyển nhanh đến chỗ chiếc Armada, cách khoảng bảy mét.

Cho dù tôi tự tin rằng Loving và bất kì tên đồng bọn nào đang đợi phía sau nhà, tôi vẫn kiểm tra nhà để xe trước. Không có gì. Chúng tôi đi tiếp.

Như một con sói đói, Ryan không ngừng rời mắt khỏi sân bên, vũ khí giơ lên ngón tay nằm trên cò khẩu súng lục.

Chúng tôi tới chỗ chiếc Armada, đợi mọi người vào trong tôi khóa hết cửa xe.

Maree vẫn đang khóc lóc và run rẩy, Joanne chớp mắt, đôi mắt mở to, còn Ryan đang tìm những người lính đang trườn bò về phía chúng tôi.

“Thắt dây an toàn vào!” Tôi kêu lên. “Sẽ phải mất vài phút đấy.”

Tôi quay đầu xe thành vòng rộng quanh sân nơi Ryan đang bảo vệ, tiến lên bãi cỏ nhà hàng xóm rồi ra phố, tăng tốc độ xe lên sáu mươi, ngồi về phía trước và thận trọng xem xét các khách bộ hành, người đi xe đạp hoặc có chiếc xe nào đang lùi không.

Tôi không ngạc nhiên khi chẳng nghe thấy tiếng súng nào từ phía những kẻ thù hoặc từ phía Freddy hoặc Garcia. Kẻ moi tin và bất kì tên đồng lõa nào hẳn cũng sẽ thấy kế hoạch không hiệu quả và sẽ chạy thoát thân càng nhanh càng tốt. Giá như Loving không gọi điện thông báo vụ xả súng giả ở trường học, thì chúng tôi hẳn sẽ có thêm nhieều Cảnh sát Hạt

Fairfax đến khu vực này thiết lập các rào chắn và ngăn chặn chúng, nhưng chuyện ấy sẽ không xảy ra nữa.

Tôi giảm vận tốc, tránh gây sự chú ý, tôi sẽ không muốn Loving vòng lại theo hướng này, trình ra cái thẻ giả rồi hỏi có ai trông thấy một chiếc SUV Nissan màu xám hay không.

Ryan ngồi lại, tra súng vào bao. "Anh chắc chắn đó là Loving à?"

"Đúng. Đó chính xác là kiểu chiến lược mà hắn sẽ chọn. Không nghi ngờ gì nữa, đó là hắn."

Tôi đã nhận thức được hậu quả tất yếu của kết luận đó: Loving cũng sẽ biết - vì chiến lược bỏ trốn - rằng tôi chính là đối thủ giờ đây hắn phải đương đầu.

CHƯƠNG 7

Ba mươi phút sau - đã quá trưa nửa giờ rồi - tôi đang dõi theo chiếc xe màu be đi sau xe chúng tôi một quãng, di chuyển cùng tốc độ với xe chúng tôi, khi chúng tôi len lỏi qua những con đường tại hạt Prince William, một nơi có rất nhiều người khác nhau. Dân số có bao gồm cả các con buôn chính trị, doanh nhân, nhà nông, những kẻ nhà quê kiêu ngạo, những kẻ chật vật mới vào nghề và rất nhiều dân mới nhập cư dạo gần đây.

Hầu hết đá ở khu Bắc Virginia đều được pha chế tại PW (Prince William).

Tôi không thể đoán chắc hình dáng hoặc mẫu xe của chiếc xe nhưng nhận thức rõ ràng rằng nó rẽ ngoặt giống hệt chúng tôi hai dặm trước đó, trống trải của nhóm lao động chân tay, một lối tắt chẳng dẫn đến đâu. Hoặc bạn sống ở Heavenly Lane hoặc bạn đi vòng qua nó để xem mình có đang bị bám đuôi không.

Dù là kẻ nào trong chiếc xe màu be đi nữa cũng không sống tại đó; nó vẫn bám theo sau chúng tôi.

Sedan sáng màu. Không rõ năm sản xuất, không rõ kiểu dáng, không rõ đời xe…

Tôi đoán rằng Loving có thể đã đổi xe. Thế nhưng có thể hắn sẽ giữ lại chiếc xe kia… bởi vì chúng tôi sẽ không ngờ được điều ấy. Tôi đã đấu

tranh nhưng quyết định không gọi radio yêu cầu trợ giúp, chưa được; một lần nữa, tôi không muốn thu hút sự chú ý.

Tôi chỉ giữ một mắt theo dõi cái bóng màu be.

Nhà Kessler lúc này đã bình tĩnh lại, không nhìn, nhưng được một chút. Ở ghế khách phía trước Ryan đang chú ý ra bên ngoài, còn trạng thái dao động của Maree đã luân chuyển một cách kì lạ từ cuồng loạn quay về đáng yêu và e lệ. Cô ta không ngừng gọi tôi là "Hướng dẫn viên" , khiến tôi còn thấy bực mình hơn cả việc cô ta hốt hoảng gào thét nửa tiếng trước. Một lần nữa Joanne thu mình lại và đang vô hồn nhìn chằm chằm ra ngoài qua cửa xe. Tôi tự hỏi cô ấy lúc nào cũng nhút nhát như thế này hay phải chăng do biến cố tại cửa hàng thức ăn sáu năm trước - đối mặt với cái chết, thấy Ryan và những người chủ cửa hàng bị bắn - đã ảnh hưởng nặng nề đến cô ấy. Mức độ trạng thái cảm xúc của Joanne có thể là cực đoan nhưng bản thân trạng thái tâm sinh lí thì không. Phản ứng của các thân chủ khi bị một kẻ moi tin hoặc sát thủ truy đuổi thường diễn ra theo các giai đoạn như đau khổ, phủ nhận, tức giận, thuyết phục, trầm cảm và chấp nhận. Sự xa cách của Joanne là một dạng phủ nhận.

Khi chúng tôi ra khỏi khu nhà Kessler, qua một tuyến đường nhỏ, Joanne chỉ nói hai chuyện. Thứ nhất, cô ấy nhận xét chính xác rằng ít nhất cô con gái và Bill Carter đã an toàn, vì họ đã rõ nơi mà Loving cùng bất kì tên đồng loã nào của hắn đang lẩn trốn. Tiếp theo cô đưa ra suy luận rằng có thể vợ của Teddy Knox cũng không sao. Nếu Loving giết chết cô ấy rồi, điều này sẽ giảm nhẹ đi ảnh hưởng - lợi thế - hắn nắm giữ đối với Teddy để khiến anh ta nản chí không dám làm chứng chống lại hắn. Đây cũng là một khả năng, phải. Tuy nhiên, vẫn còn một khả năng nữa rằng Loving không quan tâm Teddy biết những gì và có thể làm chúng chống lại hắn hay không, vì hắn chỉ cần giết chết cô vợ đi là xong. Đó là ý kiến của tôi nhưng tôi không nói ra.

Ryan đề nghị tôi gọi cho Freddy và tìm hiểu xem cô vợ có bị làm sao không, nhưng có thể ông ta, Garcia và các đặc vụ khác - nếu họ còn sống và đang hoạt động - đã đụng độ Loving hoặc đang truy đuổi theo hắn và tôi không muốn khiến họ phân tâm. Freddy sẽ gọi khi ông ấy có chuyện cần nói. Tôi nói điều này với Ryan và anh ta gật đầu, cho dù có vẻ bực mình vì tôi sẽ không gọi. Anh ta quay về trạng thái theo dõi ứng biến.

Tôi đột ngột rẽ vào bãi đậu xe của Burger King rồi dừng lại.

Maree nói nhanh, khiến tôi giật mình, "Này, tôi biến đi độ một hút được không. Có điện thoại công cộng kìa."

"Không được. Ở yên trong xe đi."

"Làm ơn đi mà?" Nghe như đứa trẻ tuổi thiếu niên đang van nài được đi đến siêu thị.

"Không được," tôi nhắc lại.

"Nhưng sẽ không truy dấu truy diếc gì được. Thật đấy. Tôi biết hết chuyện này mà."

"Về chuyện gì cơ?" Chị gái cô ta hỏi.

"Theo dõi ấy. Emó xem tập này trên NCIS? Các gián điệp sử dụng điện thoại di động cho an toàn. Ngắt khỏi mạng lưới. Họ nói vậy mà."

"Xin lỗi, không gọi điện," tôi nói.

"Ôi, ông anh chẳng vui gì cả. Tôi cần có luật sư!" Cô ta trề môi giận dữ như đứa trẻ nít. Càng khiến tôi bực mình thêm và lờ cô ta đi luôn.

Tôi chờ chiếc xe màu be đi lướt qua chúng tôi. Nhưng nó không làm thế. Sau mười phút, tôi quay xe ra đường và tăng tốc, cố gắng bắt kịp đèn giao thông, phát ra một hai tiếng còi. Cũng là một cách chửi thề. Nhưng không trông thấy chiếc xe màu be đâu.

Điện thoại rảnh tay trên xe của tôi báo rằng Freddy đang gọi.

Cuối cùng…

Tôi hỏi, "Người của ông trong xe đậu ngoài nhà, họ không sao chứ?"

"Ừ, tả tơi. Lẽ ra họ nên thắt dây an toàn vào. Họ đã học được một bài học rồi."

"Còn vụ xả súng tại trường thế nào rồi?" Tôi đã nghĩ vụ này là giả nhưng không dám chắc. Tôi hẳn sẽ thấy phiền muộn về những thương vong, chắc chắn rồi. Tuy nhiên, tôi thấy hứng thú nhiều hơn khi biết rằng phải chăng báo động giả là một kỹ năng Henry Loving bổ sung thêm vào chùm kỹ năng của hắn. Một điều khác nữa về hắn cần phải ghi nhớ.

“Cậu nói đúng, con trai. Ba đô nhé. Chẳng có gì hết. Nhưng cũng khiến sáu mươi lính đặc nhiệm và các đặc vụ bận rộn gần một tiếng.”

“Được rồi, còn Loving?”

“Trốn sạch rồi. Không có đầu mối. Không thấy xe đâu hết.”

“Có ai nhìn thấy chiếc xe màu be nào từng ở đó nhưng rồi biến mất không? Chiếc sedan.”

“Màu be à? Không, và chúng tôi đã vượt qua rồi. Nhưng một người của chúng tôi bên kia phố đã nhìn thấy đồng bọn của hắn. Ở sân bên, chỗ đám cây cối, nơi Garcia đang yểm trợ. Cao, gầy còm, tóc hung hung đỏ, mặc áo gió màu xanh thẫm hoặc áo khoác thể thao.”

“Vũ khí là gì?”

“Khẩu bán tự động màu đen. Không đoán được loại gì. Gã đang chạy vắt chân lên cổ ra khỏi rừng, sau đó cậu đi khỏi.”

Chúng tôi băng qua các khu dân cư đông đúc vây xung quanh là các cánh đồng, nhà cửa và một số khu thương mại với các mặt hàng bán ế hoặc bị bỏ rơi trên bờ sông. Lúc này tôi giảm tốc độ chiếc SUV xuống mức trung bình.

“Teddy Knox có nhận diện được Loving không?”

“Có.”

Abe Fallow đã không còn áp dụng phương pháp cũ rích tự biến mình thành trò cười với những giả định ngớ ngẩn, nhưng anh ấy lại ghim trong đầu chúng tôi chính các nguyên tắc ấy. Cho dù Loving có thể được nhận diện tại West Virginia là kẻ được thuê nhắm vào Kessler, nhưng chúng tôi không có bằng chứng độc lập nào thực sự cho thấy hắn là kẻ tấn công, cho đến lúc này.

Freddy nói thêm, “Chúng tôi còn thu được vài dấu vân tay trên cuộn băng dính hắn dùng với Knox và vợ anh ta. Chỉ một phần thôi nhưng đó là hắn.”

Các thân chủ của tôi. Tôi có thể nhìn thấy hoặc cảm thấy, tất cả đang nhìn tôi trừng trừng, thèm muốn thông tin.

“Nhà Knox sao rồi?” Tôi chắc chắn không muốn nghe tin người vợ đã chết.

“Cả hai sẽ ổn cả thôi, nếu đó là điều cậu muốn hỏi.”

“Đúng vậy.”

Tôi nói cho nhà Kessler tin tức này.

“Ôi,” Joanne thở hắt ra cúi đầu xuống. Cô thì thầm, “Cảm ơn anh.”

Gia đình này không theo đạo nhưng tôi có ấn tượng rằng bản thân cô ấy thì có thể và đang gửi lời nguyện cầu lên đấng tối cao.

“Và?” Tôi hỏi Freddy, ý là: “Hai người họ có nói thêm điều gì nữa không?”

“Ngoài việc nhận diện, béo lùn. Chúng ta có thể đưa họ vào một căn phòng có loa gắn chi chít trên tường đang phát bài Captian and Tennille ầm ĩ, nhưng họ sẽ chẳng biết nói gì thêm."

“Ấn tượng thế nào?” Tôi hỏi, tảng lờ đi lời chế nhạo vô ích.

“Họ thực sự chẳng biết trò lừa gạt đâu. Chúng ta có thể phát hiện hắn mặc quần áo gì nhưng điều ấythì giúp được gì? Tôi chịu rôi, không được.”

Tôi hỏi ông ta vũ khí trong tay Knox có thể dẫn chúng tôi đến đâu được không.

Ông ta bật lên tiếng cười cay đắng. “Bị thó từ năm nào rồi. Thời gian Phản hồi Bằng chứng đã hết, kiểm tra dưới gầm xe rồi cả trong xe, trong sân, các đống phân và các thùng rác tái chế trong toàn bộ cái khu chó chết ấy rồi. Khu rừng - nơi tên đồng bọn bị nhận diện cũng thế. Không có đầu mối. Số không, thưa sếp. Thậm chí họ còn chẳng biết Loving và tên bạn trai của hắn đậu xe ở đâu nữa kìa. Chẳng có một vết bánh xe hay sợi vải nào hết. Tới đây tôi đã phải *chửi thề* tại sao hắn không chịu nán lại đó thêm hai tiếng nữa. Tôi đã hiểu sai hay sao?”

Tôi tin mình có câu trả lời cho việc Loving sớm xuất hiện ở Fairfax. “Tôi đoán hắn đã nắm được lá bài chủ của tay lễ tân nhà nghỉ ở West Virginia, khiến anh ta khai rằng Loving đã trả phòng vào lúc 8h nhưng kì thực hắn trả phòng vào lúc 4h hoặc 5h sáng hôm nay.”

“Cậu thắng được thêm điếu xì gà đấy, Corte. Tất cả những gì hắn phải làm là nhắc tên cô con gái của tay lễ tân và ngôi trường trung học cơ sở con bé theo học.”

Loving cũng làm một số bài tập về nhà như Claire duBois đã làm. Và vì tôi đã có kinh nghiệm nhiều năm, nên cảm thấy thực sự ngưỡng mộ phương pháp luận và tính tỉ mỉ của hắn.

Tôi nói tiếp, “Nhưng chiếc sedan sáng màu là của hắn, hợp pháp, vì có các nhân chứng khác tại nhà nghỉ đã từng nhìn thấy nó.”

“Chính xác,” rồi ông nói thêm rằng văn phòng địa phương Charleston đã khám xét căn phòng rất kĩ càng. “Chẳng thấy gì.”

Tôi nhìn về phía sau lưng rồi tiếp tục ngoặt thêm mấy vòng để lẩn tránh.

Không thấy chiếc xe màu be. Chẳng có gì bất bình thường. Người dân đang làm những gì họ hay làm vào ngày thứ Bảy. Lái xe đến các cửa hàng, các nhà hàng đồ ăn nhanh để tự đãi mình sau những giờ làm việc mệt nhọc, đi xem phim, mua sắm đồ thể thao cho bọn nhóc hay đưa chúng đến các lớp học võ.

“Ông nghĩ gì không, Freddy? Là thật hay chỉ là đánh lạc hướng?” Tôi không thể xác định được chiến lược của Loving tại ngôi nhà ấy. Phải chăng hắn muốn giết chúng tôi hay chỉ muốn bắt Ryan và gia đình anh ta làm con tin? Hay chỉ là đòn nghi binh? Hắn còn nghĩ tới điều gì khác nữa mà tôi không thể phát hiện ra?”

Freddy suy ngẫm, “Thực sự hả?... Tôi dám nói vậy. Tôi nghĩ hắn muốn đột nhập vào thật nhanh, bắt Ryan rồi thoát ra ngoài. Hắn có thể cũng muốn làm cho xong. Nếu chúng ta thoát ra bằng cửa sau, như hắn muốn, thì sẽ là thế thật. Ngay lúc này hẳn là bọn chúng đang viết điếu văn cho chúng ta và xiên cọc tre vào dưới móng tay của Kessler. Hoặc nhiều khả năng hơn là vợ anh ta sẽ phải chịu đựng điều đó… À tôi cho cậu biết ý kiến của mình về cô em gái nhé, con trai. Đúng là sỉ nhục cho giới tóc vàng hoe đấy.”

“Bước tiếp theo là gì?”

“Tìm kiếm kẻ chủ mưu.”

Tôi sẽ nói với Ryan rằng có thể anh ta bị biến thành mục tiêu do nhầm lẫn, nhưng tôi không tin. Henry Loving sẽ không phạm phải một sai lầm như thế. Tôi muốn tìm ra kẻ nào đã thuê hắn và thông tin gì Ryan có mà lại quan trọng với hắn hoặc với chúng.

Tôi bảo Freddy sẽ bắt đầu tìm hiểu điều đó khi tới nơi rồi ngắt máy.

Vừa ngắt máy xong, điện thoại tôi rung lên và tôi lắng nghe các số gọi đến qua hệ thống nhận diện người gọi bằng giọng nói. Đó là công tố viên liên bang, Jason Westerfield. Anh ta hẳn đã nghe được tin - rằng người cảnh sát anh hùng của anh ta, một nhân chứng ngôi sao trong vụ án còn chưa hề tồn tại, xém chút bị bắt cóc giữa một trận đấu súng tại hạt Fairfax. Lúc này tôi không hề muốn nói chuyện với Westerfield một chút nào. Tôi không nhấn vào nút TRẢ LỜI.

Tôi để ý Ryan đang nhìn trừng trừng gương chiếu bên.

Tôi nói, "Thám tử Kessler?"

"Cứ gọi tôi là Ryan."

"Được rồi, Ryan. Cảm ơn vì đã yểm trợ bên sườn cho chúng tôi ở nhà nhé. Anh từng gia nhập đội SWAT à?"

"Chưa bao giờ. Chỉ làm việc trên phố thôi. Chọn lấy vài thứ." Anh ta khẽ khàng nói chuyện - suýt nữa thì anh ta bắn chết hàng xóm của mình rồi. Anh ta tiếp tục nhìn ra sau lưng chúng tôi. Cái cách anh ta túm chặt báng khẩu súng ngắn hệt như cách tôi nắm chặt vô lăng.

Bầu không khí trong xe nghiêm trang, tĩnh lặng. Lúc này tôi cũng đã bình tĩnh hơn, suy ngẫm về hoạt động, cố gắng bước vào tâm trí của Henry Loving và quyết định chiến lược tiếp theo của hắn. Tôi để ý rằng trong một khoảng thời gian tương đối ngắn, hắn đã có chuyến đi bí mật đến một bang khác, tìm được một đồng bọn đáng tin cậy, kiếm được các vũ khí, ngụy trang thành công chuyến đi của mình tới vị trí mục tiêu, tiến hành theo dõi khu vực nơi nạn nhân của mình sinh sống, nhắm mục tiêu vào các hàng xóm biết nhiều nhất và cố gắng mở cuộc tấn công mạo hiểm giữa ban ngày ban mặt sau khi báo cáo giả một vụ xả súng tại trường học để đánh lạc hướng lực lượng hỗ trợ. Hắn đã thi hành một "đòn nghi binh thân thiện" - khiến một trong các đồng minh của bạn quay mũi giáo tấn công bạn, hoặc

là vì anh ta nhầm hoặc vì anh ta bị ép phải làm thế, trong khi hung thủ thật sự tiếp cận bạn từ hướng khác. Hắn không hề sợ hãi khi trao vũ khí cho mối rủi ro tiềm tàng - Teddy Konx.

Phân tích này hữu ích, nhưng giống như khi ta nhìn vào bàn cờ ở thời điểm khai cuộc, kế hoạch của đối thủ chúng ta chỉ nắm được mơ hồ; vẫn còn vô vàn chiến lược khác hắn có thể lựa chọn.

Joanne đang lắc đầu, tay túm chặt lấy cái túi, mà tôi cũng nhận ra điều này rất hay xảy ra với các thân chủ. Những vật dụng quen thuộc tạo cảm giác an ủi. Cô nói với tôi, bằng giọng trầm, "Nếu anh không có mặt ở đó…" Tôi hình dung, cô đang nói về số phận của cả gia đình nhưng rồi nhận ra, rằng lời nhận xét cũng là lời chỉ trích người chồng, vì đã phản đối sự giúp đỡ ấy từ đầu, và cô đã im lặng về chủ đề này. Nếu Ryan chịu để ý, anh ta đã không phản ứng như vậy.

Một lúc sau, anh ta quay sang tôi. "Tôi muốn gọi cho Amanda."

"Được. Chỉ cần không nhắc đến địa chỉ của chúng ta."

Anh ta rút điện thoại bảo mật ra. Tôi giải thích về thiết bị trước khi anh ta gọi. Anh ta được nối máy với con bé ngay lập tức, cố gắng giữ giọng tuyệt đối bình tĩnh, anh ta hỏi han về chuyến đi. Cuối cùng anh ta giải thích rằng có chút rắc rối nhỏ ở nhà. Dù có nghe được bất kì điều gì trên các bản tin, thì mọi người vẫn đang ổn cả.

"Rắc rối nhỏ," Maree nói và cười mỉa mai. "Thuyền trưởng tàu *Titanic* đã nói thế đấy." Người phụ nữ trẻ mở cái túi to trên vai, lấy xấp ảnh đen trắng ra và bắt đầu phân loại. Tốt, tôi suy nghĩ. Nó khiến cô ta bận rộn. Đếm cừu. Tìm kiếm các biển số xe địa phương.

Ryan trao điện thoại cho vợ, Joanne cũng tìm cách nói giảm nhẹ với cô con gái của chồng, cho dù cô khó khăn hơn khi trưng ra bộ mặtvui vẻ. Một quãng ngừng khi ô lắng nghe, "Mẹ không biết tại sao, con yêu ạ. Bố mẹ sẽ tìm ra. Chú Corte…Đặc vụ Corte sẽ tìm ra…" Cô lắng nghe thêm nữa rồi cả hai mẹ con chìm vào cuộc đối thoại vô nghĩa về trường trung học, mấy đứa bạn, một kì nghỉ trượt tuyết họ đã lên kế hoạch vào Giáng sinh.

Tôi rẽ ngoặt rất nhanh. Một lần nữa liếc mắt nhìn gương: không có ai theo dõi. Tôi cũng thấy Maree nhăn nhó và tôi nghĩ cô ta đã bị thương khi trốn thoát. Nhưng rồi tôi nhớ lại từng nhìn thấy miếng băng Ace quấn quanh cánh tay cô ta. Cô ta kéo tay áo lên và xem nó.

"Maree, cô không sao chứ?" Tôi hỏi.

"Cánh tay tôi mới bị đụng mạnh tuần trước."

"Có tệ lắm không?" Tôi tỏ ra cảm thông nhưng thực ra tôi chỉ muốn biết liệu chấn thương này có ảnh hưởng tới công việc bảo vệ của mình không. Những kẻ moi tin, như lũ thú hoang, sẽ truy đuổi những con mồi bị thương. Những vết đứt gãy cần ít nhất sáu tuần mới lành.

"Không. Bác sĩ nói chỉ là bị tụ máy hơi nhiều thôi. Từ nghiêm trọng ghê. Nghe gợi cảm hơn 'bầm tím' nhỉ"

"Đau nhiều không?"

"Một chút. Không tệ lắm đâu. Nhưng tôi sẽ tận dụng nói đến cùng." Cô ta phá lên cười rồi giải thích. "Tôi đang chụp mấy hình ảnh ở trung tâm D. C. thì thằng khốn đi mô tô đó đâm sầm vào tôi, khiến tôi bị trượt mấy bước. Nó còn chẳng thèm xin lỗi, thực sự cóc thèm nói gì luôn. Như kiểu mày đứng đây chụp ảnh làm quái gì trong khi bao người đang phải đi kiếm việc thực sự kia kìa?"

Tôi không quan tâm lắm đến lí do cô ta chấn thương, cái tôi lo lắng là tình trạng sức khỏe của cô ta thôi, nhưng Maree vẫn thao thao bất tuyệt, to tiếng và phẫn nộ, "Mấy ngày sau đó tôi không thể chụp ảnh được. Tôi bị chóng mặt. Nhẽ ra tôi phải biết được tên hắn. Và kiện hắn." Giọng cô ta lạc đi. Rồi cô ta nhìn về phía tôi. "Này, Anh hướng dẫn viên? Tôi có thể gọi cho bạn mình không? Làm ơn đi? Thực sự làm ơn đi mà?" Lại ê a.

"Cho ai?"

"Anh chàng mà hôm nay tôi sẽ ở cùng. Trước khi kẻ hủy diệt phá hỏng các kế hoạch của mình, tôi sẽ gặp anh ấy vào lúc 6h. Nếu tôi không xuất hiện, anh ấy sẽ lo."

Joanne hỏi, "Maree, em không nghĩ tốt hơn là không nên gọi à?" Andrew sẽ hiểu thôi. Ý chị là Đặc vụ Corte không muốn em gọi từ điện

thoại công cộng.”

“Không,” tôi nói, “đó là vì tôi không muốn nấn ná thêm chút nào ở đó nữa. Nhưng nếu cô muốn thì cứ gọi đi. Đó không phải là một ý tồi. Chúng ta không muốn cậu ta trở nên hiếu kì rồi lại tới ngôi nhà đó, giờ thì Loving biết nó ở đâu rồi.”

Tôi trao cho cô ta điện thoại bảo mật của mình. “Nói ngắn gọn thôi. Đừng lộ gì hết về việc chúng ta đang ở đâu hoặc đã xảy ra chuyện gì. Hiểu chứ?”

“Rồi.”

Nói xong, Maree bỗng rũ bỏ nhân cách nhẹ dạ, phù phiếm lột xác thành miễn cưỡng - tôi đoán là vì cô ta nhận ra cuộc trò chuyện sẽ bị chúng tôi nghe hết. Hoặc có thể cô ta thực sự không muốn thay đổi kế hoạch. Cuối cùng cô ta cũng gọi. Tôi liếc nhìn vào gương chiếu hậu thấy đôi vai cô ta cứng lại vì căng thẳng. Cho dù một lúc sau, ngôn ngữ cơ thể của cô ta thay đổi - thoải mái hơn - tôi cho rằng cô ta gọi vào hộp thư thoại của Andrew. Giọng cô ta trở lại là giọng của đứa trẻ vị thành niên. “Chào, là em đây… Ừ em thấy rất tệ. Em thật sự, thật sự muốn gặp anh nhưng rồi rốt cuộc không đến được… Ừ thì có chuyện đã xảy ra. Nghiêm trọng lắm. Với gia đình. Cực kì quan trọng, thế nên tối nay em không qua được. Em sẽ gọi anh sớm nhất có thể. Được rồi, chúc một ngày tốt lành. Em xin lỗi.”

Cô ta ngắt máy rồi trả điện thoại lại cho tôi. Bàn tay cô ta có vẻ đang run rẩy. Cô ta hỏi Joanne điều gì đó về các kế hoạch cho lễ Tạ ơn, một câu nói lạc lỏng, câu chuyện của hai chị em khiến tôi không còn muốn lắng nghe nữa.

Giao thông thưa dần và tôi tăng tốc - nhưng lúc này khi chúng tôi không còn bị truy đuổi tôi vẫn giữ kim đồng hồ không quá giới hạn, chỉ ở mức sáu dặm một giờ. Tổ chức của tôi không sử dụng các biển kiểm soát của chính phủ - toàn bộ xe đều được đăng kí với một trong mười hai doanh nghiệp, cả thương mại cũng như phi lợi nhuận - thế nên nếu cảnh sát giao thông nào muốn bắn tốc độ chúng tôi, anh ta sẽ phải bắt chúng tôi tấp xe vào lề, có thể vừa bất tiện vừa nguy hiểm.

Lời thì thầm từ phía Ryan: “Hỏi anh một câu được không?”

“Được mà.”

“Có phải hai tên bọn chúng đã ở trong nhà không? Loving cùng tên đồng bọn của hắn?”

“Có khả năng. Có thể là ba hoặc thậm chí hơn nhưng hồ sơ của Loving cho biết hắn hầu hết chỉ cộng tác với một người thôi.”

“Đúng là thế… có đến năm đặc vụ ở đó, cộng thêm cả tôi. Chúng ta có thể đã hạđượcc hắn.”

Anh ta đang nghĩ đến kế hoạch tôi đã từng soạn ra lúc trước, để hạ Loving.

Tôi ném sang anh ta một cái nhìn hiểu biết, rồi quay lại nhìn đường.

“Các đặc vụ trong xe à? Họ bị loại khỏi vòng chiến rồi mà.”

“Đúng. Nhưng mà…”

Tôi nói tiếp, “Tôi đã cân nhắc việc hạ hắn nhưng đó không phải là một chiến trường thuận lợi. Tôi đã lo lắng hắn lôi kéo bà Knox vào cuộc chiến hoặc có thể các con tin khác từ khu nhà đó. Lúc nào hắn cũng lôi người vô tội vào hết. Đó là một trong những thương hiệu của hắn.”

Anh ta chậm rãi nói,” Tôi đoán vậy. Tôi đã không nghĩ tới chuyện đó.”

Ryan quay lại với vị trí ngồi cạnh tài xế. Tôi liếc nhìn về phía anh ta, chắc rằng anh ta không biết mình đang bị thứ gì đeo bám.

Như thầy tôi đã dạy tôi và tôi dạy duBois, anh phải luôn luôn hỏi chính mình. Mục đích của anh là gì và cách nào hiệu quả nhất để đạt mục tiêu? Chẳng còn điều gì quan trọng hơn thế. Đó là quy tắc trong giới kinh doanh, y học, khoa học và giáo dục. Và đó là quy tắc trong lĩnh vực bảo vệ, vốn cũng là một ngành nghề. Abe Fallow thường xuyên nói như thế. Những cảm xúc tức giận, đau đớn, hận thù, hoan hỉ, tự hào…Tất cả đều chẳng liên quan.

Cậu biến mất. Cậu không có cảm xúc, không có ham muốn, không thấy bị sỉ nhục. Cậu chẳng là gì cả. Cậu chỉ là không khí thôi.

Một phần để làm người dẫn dắt đó là bình tĩnh chọ chiến lược tốt nhất để làm sao các thân chủ của mình làm theo ý mình. Vài người cậu phải chỉ dẫn họ luôn miệng, và họ cảm thấy thoải mái hơn khi cậu làm thế. Vài người cậu phải nói lí với họ.

Với số khác bạn phải chơi chiêu.

Câu chuyện tôi kể cho Ryan Kessler rằng nhờ anh ta giúp tôi bắt Henry Loving là vô nghĩa. Cho dù điều này là thật - tất nhiên. Tôi muốn tóm cổ Loving - chỉ là chiến lược tôi bày ra để chiếm được cảm tình của Ryan. Tôi đã quyết định cách tiếp cận sau khi tôi gặp gỡ anh ta, và qua duBois, tôi biết được các chi tiết về biến cố tại cửa hàng bánh ngọt, biến cố khiến anh ta trở thành người hùng. Việc giải cứu các khách hàng và theo đuổi một câu chuyện tình bản thân mà chúng chẳng liên quan gì tới tôi, điều quan trọng là cái cách mà sự kiện ấy ảnh hưởng tới Ryan. Một con người trước kia vốn hoạt bát, giờ đây anh ta phải xa rời con phố mình yêu thương, với một cái chân hỏng và phải chuyển sang điều tra các vụ án tài chính, với công việc chủ yếu trên bàn giấy, và nghiền ngẫm các bảng cân đối tài sản, tôi nghĩ vậy. Tôi cần phải chơi ở nơi anh ta đặt trái tim của bậc đại trượng phu, mặt nam tính kiểu cao bồi của anh ta.

Thế nên tôi trao cho anh ta vai trò của đồng đội. Vì tôi chắc chắn anh ta không bao giờ phải diễn vai đó, bạn có thể nghĩ rằng chiến lược của tôi có vẻ trịch thượng, thậm chí là ích kỉ. Theo cách nào đó thì đúng.

Nhưng: Mục tiêu là gì, cách hiệu quả nhất để đạt mục tiêu là gì?

Tôi phải khiến anh ta tin rằng tôi không thể tóm Lovong một mình. Tôi nghĩ mình đang quá hăng hái, nhưng rõ ràng anh ta đã tin toàn bộ câu chuyện. Cú lừa này - khai thác những khao khác và điểm yếu của thân chủ để sai khiến họ làm điều chúng ta muốn - được gọi là mồi lật lọng. Abe Fallow đã dạy tôi kĩ thuật này. Tất nhiên, đi chiêu mộ một thân chủ để giúp mình tóm một kẻ thù đúng là kì lạ, nhưng sự khác biệt giữa thám tử Ryan Kessler - người tôi gặp ngoài cửa mới nửa tiếng trước và người đàn ông đang ngồi cạnh tôi là rất lớn.

Đúng lúc này tôi cảm thấy anh ta căng thẳng. Tôi liếc nhìn vào kính chiếu hậu. Chiếc xe màu be lại xuất hiện sau lưng chúng tôi. Nó đi gần bằng với tốc độ của chúng tôi, lúc này chỉ trên mức giới hạn ba dặm một giờ.

Maree thấy cả hai chúng tôi nhìn về phía sau cũng nhiều không kém khi nhìn đường phía trước. “Chuyện gì thế?” Cô ta hỏi, giọng nói bối rối của cô ta càng tăng lên khi ngồi dậy, hai mắt mở to.

“Có một chiếc xe có thể đã bám theo chúng ta từ trước. Biến mất một lúc rồi. Giờ nó lại xuất hiện.

Ryan đang nhìn sang tôi với vẻ sốt ruột. Đã đến lúc ra quyết định.

Tôi quyết định. Nới nhẹ chân ga, tôi chạy chậm lại, thế nên chiếc xe màu be tới gần hơn. Rồi liếc nhìn ra phía sau, tôi cứng rắn nói, “Làm đi nào! Bắn!”

CHƯƠNG 8

Ryan Kessler chớp mắt, rút súng ngắn ra, "Tôi có nên nhắm vào bánh xe không? Hay tài xế?"

"Không, không!" Tôi nói nhanh. Không phải tôi đang nói với anh ta mà là với người phụ nữ đang nhìn vào mắt tôi trong kinh chiếu hậu. "Maree, lấy máy ảnh của cô. Chụp biển số đi."

Người phụ nữ có thấu kín hồng ngoại tầm xa gắn trên máy ảnh Canon. Tôi muốn biển số của chiếc xe đó. Nó các quá xa ở đằng xau, không thể nhìn bằng mắt thường.

"Ồ," Ryan ngồi lại. Anh ta có vẻ thất vọng.

Maree đùa nghịch mấy nút điều khiển máy ảnh, xoay một vòng rồi chụp, với tiếng tạch-rè của các máy ảnh chụp hình phản xả thấu kính đơn. Với các loại máy ảnh số, vốn nhan nhẵn ngày nay, tôi tự hỏi có phải chúng chỉ ăn nhau ở khoản hiệu ứng hình ảnh và âm thanh không.

Một lúc sau, cô ta nhìn vào màn hình. "Tôi có thể đọc được biển số."

"Giỏi lắm. Chờ chút." Tôi gọi cho Freddy bảo rằng mình cần rà soát biển số ngay lập tức.

Maree đọc cho tôi nghe một dãy số và chữ cái để tôi gõ trên điện thoại. Ryan đang nhìn xung quanh, tay lại nắm chặt khẩu súng.

Chưa đầy sáu mươi giây sau, Freddy gọi lại. Ông ta đang cười. "Đăng kí dưới tên Jimmy Chung. Chủ một nhà hàng tại Prince William. Con trai ông ta đang lái xe đi vòng quanh, thả tờ rơi cho nhà hàng. Tôi có được số của ông ta và nói chuyện với thằng nhóc rồi. Nó nói mình đang chạy xe phía sau một chiếc SUV - à mà chiếc xe cần đi rửa lắm rồi - trông như thể ai đấy vừa chụp ảnh nó, khiến nó chẳng vui vẻ gì. Họ có một thực đơn ngon lành đấy, Corte. Món gà của Tướng Tso đúng là đặc sản. Mà có đúng là Tướng Tso không đấy?"

"Cảm ơn nhiều, Freddy."

Tôi ngắt máy, để ý các hành khách đang nhìn mình chằm chặp.

"An toàn rồi, không có vấn đề gì. Xe giao hàng đồ ăn Tàu."

Một lúc sau Maree nói, “Cùng đặt hàng thôi.”

Một tràng cười của chị gái cô ta vang lên. Ryan dường nhe không nghe thấy.

Giờ thì chiếc xe hóa ra vô hại. Phần nào đó tôi nhẹ nhõm và hòa mình vào nhịp điệu của con đường. Tôi thích lái xe. Hồi còn tuổi thiếu niên tôi chưa từng có xe riêng. Nhưng cha tôi, một luật sư của công ty bảo hiểm và là một công ty tốt, đã đảm bảo rằng tôi phải học lái thật giỏi và an toàn. Khi bạn nhận ra hầu hết mọi người khác trên đường là những thằng ngu - ông ấy biết điều này ngay từ ngày đầu làm công việc của mình - và có những sự chuẩn bị phù hợp, thì bạn có thể hoàn toàn thoải mái khi lái xe trên đường.

Bản thân ông lái chiếc Volvo, ông cho rằng nó là loại xe an toàn nhất trên đường cao tốc.

Dù sao thì tôi cũng yêu thích việc lái xe. Tôi không rõ tại sao. Nhất định đó không phải là vì tốc độ. Tôi là một tài xê rất mực cẩn trọng. Có thể với tư cách một người dẫn dắt, khi tôi đang lái xe, các thân chủ của tôi và tôi đang trở thành những mục tiêu di động, vì thế, ít nhất, nó sẽ an toàn hơn. Cho dù không phải lúc nào cũng vậy, tất nhiên. Abe Fallow đã bị Henry Loving bắt sống và bị giết trong khi đang hộ tống thân chủ. Biến cố chiếc xe tải chở gà tại bắc Carolina.

Tôi xua đi ý nghĩa này.

Vào lúc này chúng tôi đang trên đường đi về phía Tây, qua lại các hạt Fairfax và Prince William. Chúng tôi đã đi qua các tòa nhà thương mại sát mặt đường Tudor với các chuỗi cửa hàng thời trang và đồ ăn nhanh tấp nập, các nhân viên thu ngân tuổi thiếu niên đang đếm giờ về, mấy cái mui xe đã qua sử dụng lấp lánh, các tính năng đặc biệt của chúng được quảng cáo kèm theo những dấu chấm cảm, văn phòng của các bác sĩ và các hãng bảo hiểm, cửa hàng đồ cổ trong các tòa nhà một tầng đã năm mươi năm tuổi, các cửa hàng bán súng, cửa hàng ABC. Một, hai nhà kho tồi tàn. Mấy tòa nhà cao tầng tương lai trong các khu thương mại.

Bắc Virginia có thể không bao giờ quyết định được mình có phải là ngoại ô của New York hay chỉ là một phần của liên minh thôi.

Tôi xem đồng hồ. Mới qua 1h30phút chiều. Chúng tôi đã rong ruổi trên đường trong chưa đầy hai tiếng. Tôi quyết định không đi thẳng tới nhà an toàn mà ghé qua một ga xép - một nhà nghỉ gần đây - nhằm làm hỗn loạn dấu vết và đổi xe. Tôi thường xuyên đưa các thân chủ qua rất nhiều chặng. Chúng tôi sẽ ở lại đấy trong ba hoặc bốn tiếng, rồi lại tiếp tục đi tới nhà an toàn. Tổ chức của tôi có một danh sách khoảng mười hai khách sạn hoặc nhà nghỉ trong vùng kín đáo và xa đường cái; nhà nghỉ mà tôi đang nghĩ tới có lẽ là tốt nhất.

Kiểm tra xe cộ, tôi ấn nút GỌI NHANH.

"DuBois."

Tôi hỏi cô, "Ở Hillside thì chúng tôi là ai?"

Chúng tôi có nhiều vỏ bọc khác nhau cho rất nhiều ngôi nhà tạm trú mình sử dụng. Ngay cả nếu đã biết chắc, lúc nào tôi cũng phải hỏi.

Tiếng gõ bàn phím lạch cạch vọng lại, tiếng sợi dây chuyền quyến rũ của cô kêu leng keng. Người phụ nữ trẻ tuổi nói, "Anh là Frank Roberts, giám đốc bán hàng của Công ty Thiết kế Máy tính Artesian. Anhđã từng tới đó tám tháng trước, lưu lại trong hai ngày cùng với Pietr Smolitz và bạn ông ta." Từ cuối cùng được nhắc tới một cách lạnh lùng, duBois từng đưa ra ý kiến thuộc dạng bất hủ về ả nhân tình trịch thượng của kẻ tố giác, người đi cùng ông ta. "Roberts, tức là anh, đang làm bán hàng trên điện thoại tại Tysons & Reston, cùng với thuộc cấp của anh từ Moscow đến. Lỗ đạn trên đường sẽ được khắc phục xong xuôi trước khi họ biết."

"Điều đó tôi nhớ rồi." Chúng tôi không bị tấn công. Tên người Nga điên cuồng có khẩu súng giấu kĩ xuất hiện sau khi nốc một lượng lớn vodka. Phải dùng tới súng giảm thanh là bất ngờ nhưng khẩu súng bắn điện đã bắn vào lưng hắn, những lời khen ngợi của tôi thì không.

"Tôi đang kiểm tra đây. Sẽ gọi lại trong hai mươi phút nữa."

"Hai mươi phút nữa. Được."

Còn vài dặm nữa tôi đi chậm lại, bật xi nhan rồi ngoặt vào lối xe vào nhà dài của Quán trọ Hillside. Những tòa nhà màu trắng, trát vữa và có trụ chống, tọa lạc giữa quang cảnh bắt mắt rộng năm ha; những bãi cỏ sắp xếp theo hình học, cây cối được cắt tỉa, các khu vườn kiểu Anh, những bông hoa

hồng vẫn đang kì trổ hoa rực rỡ. Dù tôi cho rằng Joanne đang không có tâm trạng để thưởng thức, nhưng tôi hi vọng cô ấy sẽ vui vẻ liếc nhìn một chút những khung cảnh này, vì sự quan tâm của cô dành cho việc làm vườn. Bất chấp lời chế nhạo của Maree lúc trước, tôi sẽ đảm nhận một chút vai trò hướng dẫn viên, miễn là nó cho tôi lợi thế đảm bảo các thân chủ của mình bận rộn và hài lòng.

Quán trọ Hillside nằm trên con đường dốc, dù nghiêng ở dưới móng nhiều hơn ở hai bên, chống đỡ cho nó là mảnh đất canh tác trần trụi. Có một khu rừng thưa phía bên phải nhưng kẻ moi tin hoặc sát thủ sẽ rất khó khăn khi đến gần từ khoảng cách xa mà không bị nhìn thấy.

Tôi tiến thẳng lên lối vào nhà, rồi ngoặt phải qua bãi đậu xe tới phía sau nhà nghỉ, tránh những ô cửa sổ lớn ở sảnh. Tôi dừng xe, bảo mọi người ở yên trong xe. Tôi bước qua một ô cửa vòm giữa hai chái phòng phía sau tới chỗ văn phòng. Có hai mươi hao chiếc xe trong bãi. Tôi có một máy quét kết nối trực tiếp tới cơ sở dữ liệu DMW quốc gia nhưng để quét ra được nhiều xe như thế sẽ cần thời gian và sẽ bị nghi ngờ. Hơn nữa, trong bao năm tháng làm cái nghề này, tôi chưa từng biết một kẻ moi tin hay sát thủ nào lại đậu chiếc xe mà chỉ cần biển số là đủ khiến hắn lộ diện giữa đường hay tại nhà an toàn.

Tôi lục tìm trong ví thẻ Mastercard Artesian giữa mười cái thẻ tín dụng của rất nhiều nhân cách và tên công ty, được cấp dưới cái tên Frank Roberts. Artesian là một công ty bất động sản - chà, trách nhiệm hữu hạn cơ đấy - có một trang web khá ấn tượng. Nếu chúng tôi quyết định thực sự bước vào ngành thiết kế phần mềm máy tính, chúng tôi hẳn sẽ có một danh sách khá dài các khách hàng đã gửi thư cho mình. Tổ chức của tôi có một số công ty vỏ bọc như thế này, và các chuyên gia nghiên cứu như duBois rất vui khi được viết một tờ thông báo ngắn gọn về từng công ty, kết hợp đủ mọi loại thông tin như tiểu sử các CEO, vị trí chính xác của các hội nghị bán hàng và thậm chí các chiến dịch quảng cáo. Những người dẫn dắt dành hàng giờ ghi nhớ dữ liệu để có được những màn đối thoại tuyệt vời, dẫu có ngắn ngủi, về những chủ đề thiết kế máy tính, hệ thống thủy lực máy bay, thịt ngon và phomai tại nhà hàng và một số sản phẩm cùng dịch vụ - tôi đã được dặn trước rằng bài học thuộc lòng của những câu chuyện vỏ bọc này

chẳng thú vị gì đâu, nếu không muốn nói là tẻ ngắt, và khiến người ta không muốn hỏi thêm nữa. Tất nhiên, đó là mấu chốt.

Tôi đăng kí phòng, không thấy điều gì bất thường với nhân viên lễ tân hay người xách hành lí, rồi quay ra chiếc SUV, cũng không phát hiện điều gì đáng nghi ngờ tại bãi đậu xe.

Tôi mở cửa xe ghế tài xế rồi tuyên bố, "Mọi người mang đồ đạc vào đi."

"Tôi tưởng chúng ta không ở lại đây." Maree nói.

"Một lúc thôi. Chúng ta sẽ đổi xe."

"Anh nghĩ cần thiết phải làm thế à?" Ryan hỏi.

"Chỉ để đề phòng thôi." Nếu có một câu thần chú trong lĩnh vực an ninh cá nhân, thì chính là nó.

"Có bồn tắm nước nóng không?" Maree hỏi. "Tuyệt hơn là một nhân viên mát xa dễ thương như Raoul ấy?"

"Tôi e cô sẽ phải ở lại trong xe thôi," Tôi nhắc lại.

Ánh mắt Maree như muốn thầm nhắc lại nhận xét của cô ta về thái độ hướng dẫn viên của tôi.

Tôi thúc giục họ nhanh chóng vào phòng, về mặt chiến thuật là phòng tốt nhất trong Quán trọ Hillside để phòng thủ vì không có điểm lợi thế nào để bắn tỉa từ bên ngoài. Joanne nhìn xung quanh với đôi mắt vô hồn. Em gái cô có vẻ thất vọng thực sự trước cái nơi bé nhỏ, tồi tàn này. Có thể cô ta nghĩ chính phủ liên bang nên dành thêm tiền vào những nơi ăn ở của cô ta. Như một sĩ quan SWAT, Ryan mở các cánh cửa dẫn vào phòng tắm và toilet. Sau đó anh ta tới bên các ô cửa sổ cẩn thận kéo rèm xuống, để nhìn một bức tường trống cao khoảng 9m đằng xa bên ngoài - mặt bên của một sảnh tổ chức tiệc. Có điều gì đó thách thức ở cử chỉ này, như thể anh ta nửa mong đợi được thấy Loving phía bên kia tấm kính.

Anh ta dường như thất vọng khi thấy mặt tường gạch xam thay vì một mục tiêu mình có thể bắn hạ. Nhưng anh ta vẫn nói, "Lựa chọn tốt đấy. Dễ phòng thủ."

Tôi gật đầu.

"Ồ, tôi dùng phòng đấy được không?" Maree hỏi, chỉ tay vào căn phòng lớn hơn. Tôi nhún vai. Các phòng chỉ để tắm giặt và ngủ trưa, nếu họ muốn. Tôi sẽ không sử dụng một phòng như thế. Những người khác đồng ý, người phụ nữ liền bước về phía đó.

Tôi nói: "Các điện thoại trong này không dùng được đâu."

Bước chân của cô ta chậm lại. Tôi có cảm giác rằng cô ta muốn có cuộc nói chuyện lâu hơn, và riêng tư hơn với bạn trai Andrew. Nhưng cô ta trưng ra cái bĩu môi phóng đại rồi nói, "Vậy thì anh sẽ phải thu xếp người mát xa cho tôi đấy, ngài Hướng dẫn viên ạ." Cô ta nháy mắt rồi biến mất.

Mệt mỏi liếc mắt nhìn theo em vợ, Ryan giơ chiếc điện thoại bảo mật lên.

"Gọi cho sếp tôi nhé?"

"Được. Chỉ cần đừng nói gì tới địa chỉ."

Một cái gật đầu. Anh ta mang theo balô rồi bước vào phòng ngủ khác, quay số, lấy chân đóng cửa lại.

Chỉ còn lại tôi trong phòng khách với Joanne u ám. Cô bật tivi lên, chuyển qua các kênh. Chẳng có kênh nào nói gì về cuộc tấn công vào nhà cô, ngoài tin tức về báo động giả vụ xả súng tại trường Đại học George Mason.

"Sao họ có thể ngăn chuyện này không lên bản tin nhỉ?" cô hỏi.

"Tôi không biết," tôi đáp.

Cho dù tôi biết: Aaron Ellis, sếp của tôi, ông ta chưa bao giờ là người dẫn dắt giống như tôi. Chuyên môn chính của ông ta là công việc hành chính trong các cơ quan an ninh liên bang và ông ta có kinh nghiệm với những mối liên hệ với quốc hội, những đấu đá nội bộ về ngân sách…và các quan hệ với truyền thông. Khi Abe Fallow chết, sáu năm trước, từng có lời xì xào rằng tôi sẽ tiếp quản tổ chức; vì tôi là đệ tử của Abe. Nhưng như thế tôi sẽ không còn nhiều thời gian ra thực địa nữa và tôi không thích như thế. Thế nên các chóp bu đã tập hợp lại và họ tìm thấy Ellis, người đang làm việc rất tốt tại Langley.

Ông ta không hoàn toàn sở hữu sự tinh tế của người dẫn dắt khi làm việc, những hễ có vấn đề gì liên quan đến câu chuyện tin tức có thể gây bất lợi cho chúng tôi, thì ông ta chính là người giải quyết. Cho dù không thể xóa sạch các miêu tả về vụ tấn công tại khu ngoại ô yên tĩnh, nhưng ông ta có thể trì hoãn báo cáo rồi biến nó thành cái gì đó như kiểu đột nhập thất bại.

Tất nhiên, các kĩ năng của Ellis với tôi vẫn là bí ẩn như các kĩ năng của tôi đối với ông ta, và tôi vẫn chưa hoàn toàn hiểu hết trò ma thuật của ông ta. Tôi cho rằng một phần tài năng của ông ta cũng bắt nguồn từ việc ra lá bài chủ, cũng tương tự như thanh gươm mà Henry Loving sử dụng. Và đôi khi tôi cũng làm như thế. Tất nhiên, gần như ai cũng thế thôi, lúc này hay lúc khác.

Joanne bắt đầu thôi nhìn vào màn hình, đôi vai cô ta rũ xuống. Gương mặt cô không trang điểm. Cô chỉ đeo một đồng hồ, một nhẫn cưới và nhẫn đính hôn, trong khi Maree đeo cả một chùm đồ trang sức tân thời sáng lóa. Joanne xem xét những móng tay bị gãy.

Tôi bước đến một ô cửa sổ, nhìn ra các khối than cháy dỡ bên ngoài qua tấm rèm và gọi một cuộc cho Aaron Ellis. Tôi cập nhật cho ông ta về tiến độ của chúng tôi, cho dù không chia sẻ với ông ta nơi chúng tôi đang ở và việc chúng tôi sẽ tới nhà an toàn nào trong số hơn ba mươi, bốn mươi nhà an toàn của chính phủ. Chỉ là những điều cần biết. Nếu một đồng nghiệp dẫn dắt hoặc một đặc vụ từ văn phòng của Freddy đang cung cấp hỗ trợ - hoặc như điều sắp xảy ra - người vận chuyển của chúng tôi mang tới một chiếc xe mới, thì tôi sẽ chia sẻ thông tin. Nhưng tôi luôn muốn giảm thiểu số lượng người biết nơi các thân chủ hiện đang ở đâu.

Không phải tôi không tin tưởng các đồng nghiệp, nhưng tâm trí tôi không bao giờ quên rằng nếu Henry Loving tiếp cận sếp của tôi, hắn sẽ không từ thủ đoạn nào để tìm ra địa chỉ của các thân chủ tôi. Ellis có một người vợ rất quyến rũ, Julia, cùng ba đứa con, vừa đúng cách nhau mười bốn tháng, đứa lớn nhất tám tuổi. Loving sẽ bắt ép Ellis phải khai ra vị trí của các thân chủ tôi trong có mười ph

Tôi không oán trách ông ta một chút nào. Tôi cũng sẽ bỏ cuộc thôi, trong những hoàn cảnh như thế. Chính bản thân Abe Fallow từng nói với tôi

khi tôi gia nhập tổ chức. “Corte, nghe này. Quy tắc thứ nhất, và là quy tắc mà chúng ta không nói với bất kì ai ngoại trừ chính mình, rằng vào lúc cuối ngày các thân chủ của cậu là những kiện hàng. Họ là mười hai quả trứng, họ là những bình hoa pha lê, những bóng đèn. Hàng tiêu dùng. Cậu phải mạo hiểm cả mạng sống của mình bảo đảm họ an toàn. Nhưng cậu không *hi sinh* mạng sống của mình cho họ. Hãy nhớ lấy điều đó.”

Ellis hỏi vài câu nhưng tôi cảm nhận được ông ta còn việc khác phải làm trong lịch trình, nên tôi chủ động kết thúc trò chuyện, nói rằng. “Westerfield gọi.”

“Tôi biết. Anh ta nói cậu không bắt máy. Hay là cuộc gọi nhỡ à?”

“Tôi không bắt máy. Tôi quyết định ngay bây giờ mình không thể kéo thêm anh ta vào đống hỗn loạn nữa. Aaron. Ông có thểể giữ anh ta tránh xa tôi ra được không?”

“Được.” Nhưng đó là câu trả lời yếu ớt. Sếp tôi nói thêm, “Thi thoảng cập nhật diễn biến cho anh ta.”

“Tôi có thể cho *ông* biết rồi ông cho *anh ta* biết được không?”

“Cứ gọi nhanh cho anh ta là được. Có mất gì đâu?” Ông ta khiển trách, như ông anh trai nhắc nhở thằng em gọi điện cho mẹ vào ngày sinh nhật bà.

Tôi nhượng bộ rồi đồng ý.

“Không có tin gì về vị trí của Loving à?” Ellis hỏi.

“Không,” tôi đáp.

“Còn kẻ đồng bọn?”

“Hắn có đồng bọn, chúng tôi xác nhận rồi. Chúng tôi có nhận dạng thô đây.” Tôi mô tả một người cao ráo, tóc hung hung đỏ đã bị nhận diện khi đang lảng vảng sát nhà Kessler. “Chúng tôi không biết gì về gã. Tôi phải đi rồi, Aaron. Tôi sẽ nói chuyện với Ryan về vụ án của anh ta. Nhân tiện kẻ moi không ở quanh đây, tôi thực sự muốn tiến một bước tìm hiểu về kẻ chủ mưu.”

Sau khi gác máy, Joanne hỏi xin di động của tôi để gọi cho con gái chồng. Cô lại tiếp tục giả vờ rằng mọi thứ vẫn ổn đối với Amanda. Cô nói mình sẽ gọi cho nhà trường vào thứ Hai và xin phép nghỉ cho con. Có vẻ con bé rất buồn vì nhớ trường và rất nhiều các hoạt động ngoại khóa.

Amanda nhắc tôi nhớ về chính mình ở tuổi ấy. Tôi thực sự thích đi học. Tôi thích tính chính xác của việc học hành, làm các bài thi. Tôi rất dễ chán - giờ vẫn vậy - và trường học ban đầu là một thứ chán phèo. Nhưng khi tôi bắt đầu nhìn các lớp học như một chuỗi các trò chơi phức tạp với độ khó ngày càng tăng, chính tôi đã hăng hái tham gia các khóa học. Có lần cha tôi muốn tôi đến văn phòng cùng ông, tham dự bữa tiệc vào ngày lễ gì đó. Tôi rất hạnh phúc khi ông muốn tôi đi cùng. Nhưng tôi bảo với ông rằng mình bị ốm. Sau khi ông đi rồi, mẹ tôi vẫn còn đang ngủ say, tôi tung chăn ra - đã mặc quần áo đầy đủ - và đến thẳng trường học. Ví dụ duy nhất tôi từng nghe về một học sinh giả đò bị ốm để *đến lớp*. Tôi suýt nữa đã tham gia vào ngành giáo dục. Chỉ là sau khi trải qua vài bước ngoặc của cuộc sống, cuối cùng tôi lại làm trong ngành an ninh tư nhân.

Tôi thì thầm với Joanne, “Cho tôi nói chuyện với Bill.

Cô gật đầu rồi kết thúc cuộc trò chuyện với con chồng, cô đề nghị được nói chuyện với ông ấy. Rồi cô trả điện thoại cho tôi.

“Corte đây.”

“Chào. Đã nói chuyện với một người bạn ở trung tâm thành phố,” Carter nói. Tôi cho rằng ý ông ấy là ai đó tại MPD đã kể cho ông ấy nghe về chuyện xảy ra tại nhà Kessler. Ông ấy nói thêm, "Gọi bằng điện thoại mới của tôi đấy - đừng lo. Nghe như thể chúng ta vừa lỡ một bữa tiệc thú vị.” Ông ấy đang dùng uyển ngữ vì con bé đang lắng nghe.

“Hắn đã ở rất gần. Không ai bị thương hết.”

Carter nói, “Tôi nghe rồi. Chẳng ai biết bạn của chúng ta đâu hết.”

“Chính xác.”

Ông ấy cười phá lên. Thi thoảng tôi bị la rầy vì sử dụng thứ ngôn ngữ cứng nhắc hoặc cũ rích. Tôi thích ý nghĩ rằng dùng thế cho chuẩn xác. Thêm nữa, vào lúc bạn hai mươi tuổi hoặc hơn - khi tôi tốt nghiệp đại học -

bạn sẽ nói chuyện theo cách bạn học được. Cố gắng thay đổi nó sẽ chẳng có ý nghĩa gì. Chuyện đó không hiệu quả. Mà tại sao bạn lại phải thay đổi?

Tôi nói thêm, "Thông tin của chúng tôi đó là hắn vẫn nấp trong bóng tối đâu đó gần thôi."

"Phần đó hay đấy."

"Chuyến đi thế nào?" Tôi hỏi.

"Chẳng có chuyện gì. Tôi bị lạc. Cứ nhìn thấy một khung cảnh cũ ba bốn lần liền." Đó là cách ông ta nói với tôi về việc mình phải sử dụng vài kĩ thuật cắt đuôi.

"Tốt. Cứ để Amanda bận rộn và đừng để con bé lại gần điện thoại của ông."

"Ồ, về chuyện đó à. Tôi nhớ là nó hỏng rồi."

Tôi thích tay thám tử giả này. "Cảm ơn nhé."

"Bảo vệ họ an toàn nhé, Corte"

"Tôi sẽ làm."

Tiếng cười khúc khích bí hiểm. "Tôi sẽ không muốn làm việc như cậu để kiếm tiền đâu."

CHƯƠNG 9

Ryan bước ra từ phòng ngủ, mang theo bộ đồ cạo râu.

Anh ta đã tắm và thay áo sơmi.

Và anh ta đã uống rượu. Tôi nghĩ là Bourrbon. Lượng lớn.

Tôi thích thi thoảng uống chút rượu hoặc bia nhưng bạn không thể phủ nhận rằng cồn khiến bạn kém thông minh đi và thiếu cẩn trọng. Tôi có thể chứng minh được. Khi tôi đang chơi một board game đòi hỏi kĩ năng chứ không phải may mắn - như chơi cờ hoặc Arimaa hay cờ vây - và khi tôi không có tâm trạng cạnh tranh nghiêm túc, tôi có thể uống một li rượu. Những thành công đôi khi đến nhờ chiến lược liều lĩnh, không thể đoán trước của tôi, được gợi cảm hứng từ rượu vang Cabernet ngon, cũng không thể gánh nổi vô số những sai lầm tôi phạm phải, nhờ nho.

Việc Ryan uống rượu là một vấn đề khác mà tôi phải lưu vào phương trình bảo vệ, cùng với khẩu súng ngắn nóng bỏng và vai trò làm người bảo vệ gia đình của anh ta. Tôi đánh giá tình hình: một cảnh sát uống rượu, có vũ trang với một phức cảm người hùng; một phụ nữ bị sốc - cho dù cô chưa biết điều đó - và giận dữ với chồng vì đã mang cái bi kịch này đến cho gia đình (ngoài ra chuyện này cũng còn là bí ẩn) , và một cô em vợ nhẹ dạ, phù phiếm, thiếu trách nhiệm, không có lòng tự trọng, người cứ dao động tới lui giữa hốt hoảng và nhẹ dạ khó chịu.

Tất nhiên, từng thân chủ tôi đã bảo vệ đều có vài sự cố hoặc yếu điểm nào đó - Chúa biết tôi cũng thế - và nếu vài thiếu sót của họ ảnh hưởng đến công việc của bạn thì chỉ cần lưu ý chúng và bù lại, nếu họ không làm thế , thì quên chuyện này đi và tiếp tục công việc. Chúng tôi là người dẫn dắt; chứ không phải là cha mẹ.

Joanne cũng để ý mục đích thực sự đằng sau nhiệm vụ giả của chồng với phòng ngủ nhưng không thừa nhận. Và ít nhiều trao đổi ánh mắt với tôi.

Tôi pha chút cà phê và rót một lượng lớn ra cái cốc Styrofoam. Tôi bước vào góc phòng và đề nghị Ryan ngồi cùng mình, cảnh sát nói chuyện với cảnh sát, và chúng tôi cùng ngồi xuống. Tôi còn chưa kịp lên tiếng, Ryan đã nói, “Nghe này, Corte, tôi sai rồi. Ý tôi là điều mà Joanne đã nói. Nếu anh không có mặt ở đó, thì có thể đã… Thậm chí tôi không muốn nghĩ tới chuyện đó nữa.”

Vậy ra anh ta đã nghe thấy lời vợ mình nói.

Tôi thừa nhận lời cảm ơn bằng cái gật đầu và để ý chút say sưa khiến anh ta dễ thỏa hiệp và đa cảm hơn, không còn thù địch. Nếu không phải vì khẩu súng trên hông anh ta, có thể tôi đã khuyến khích anh ta uống thêm li nữa.

Anh ta nói ra những nhận xét với âm lượng đủ lớn để Joanne nghe thấy và tôi hiểu rằng anh ta đang xin lỗi cả cô ấy nữa, một cách gián tiếp.

Tôi nói, “Tôi biết anh nghĩ đây là một sai lầm nhưng mong là không phải, tôi muốn tìm ra kẻ nào đã thuê Loving.”

“Kẻ chủ mưu,” anh nói. “Tôi đã nghe lỏm anh nói chuyện. Anh gọi chúng là thế à?”

“Đúng.”

“Ban đầu, tôi nghĩ tất cả chuyện này thật vớ vẩn. Nhưng sau chuyện xảy ra ở nhà…ý tôi là, chẳng ai lại đi dây vào rắc rối kiểu như thế cả nếu chúng không nghĩ rằng tôi biết gì đó.”

“Không, không phải Henry Loving,” tôi nói. Rồi tôi giải thích rằng chúng tôi luôn mong muốn tìm đến kẻ chủ mưu. “Chúng tôi làm thế, rồi bắt giữ gã, sau đó thường thì chúng tôi thu được thông tin dẫn tới kẻ moi tin. Hoặc kẻ moi tin sẽ cứ thế mà biến mất, vì mối bận tâm duy nhất của chúng là được trả tiền. Khi kẻ chủ mưu bị tống giam, kẻ moi tin sẽ không đi đòi nốt tiền công của mình đâu. Hắn cũng sẽ lặn luôn.”

“Lúc này tôi chỉ dính vào có hai vụ chính thôi.”

Có thế thôi? Tôi tự hỏi, ngạc nhiên. Một cảnh sát ở tuổi và có kinh nghiệm như anh ta, ở một nơi như D. C. , thông thường sẽ phải có vô vàn hồ sơ vụ án mở chứ. Tôi hỏi, “Cho tôi biết chi tiết đi. Tôi sẽ cử người đi kiểm tra chúng. Một cách thận trọng. Họ sẽ không gây trở ngại cuộc điều tra của anh đâu.”

“Nhưng chắc tôi phải tóm cổ một trăm thằng khốn. Không, nhiều hơn thế. Đó có thể là trả thù.”

Tôi đang lắc đầu. “Tôi không nghĩ vậy đâu.”

“Tại sao?”

“Vì một điều hắn không muốn cắt đầu anh. Hắn muốn thông tin. Hơn nữa, anh phụ trách tội ác đường phố.”

“Vâng.”

“Trả thù có phải là động cơ thường xuyên không? Và kẻ nào đứng đằng sau?”

Ryan cân nhắc điều này. “Chỉ hơn mười lần thôi. Thông thường là những kẻ yêu nhau ghen tuông hoặc kẻ tham gia hiếp dâm tập thể sau một vụ đi ra ngoài ăn tối. Anh nói đúng, Corte, chẳng chuyện gì như chuyện này cả.”

“Kể tôi nghe các vụ án đi.”

Anh ta giải thích, vụ đầu tiên là tấm séc giả mạo, viết cho một người đàn ông làm việc cho Lầu Năm Góc.

"Tên nạn nhân là Eric Graham. Nhà phân tích dân sự." Ryan tiếp tục giải thích rằng sổ séc của ông này đã bị ăn cắp khỏi xe ông ta ngay giữa trung tâm D. C. Hung thủ rất thông minh. Kẻ làm giả đã để ý số dư của Graham sau đó viết một tờ séc gần bằng toàn bộ số tiền rồi gửi đến một tài khoản thanh toán trực tuyến mạo danh. Một khi được rửa tiền, hắn sẽ dùng số tiền ấy mua các đồng xu vàng từ nhà buôn. Chúng được chuyển vào hộp thư bưu điện và hắn sẽ đến lấy, có thể đoán chừng hắn sẽ bán xu đổi sang tiền mặt. Một kế hoạch rửa tiền thông minh. Hung thủ không bao giờ phải chường mặt ra trực tiếp tại bất kì đâu, chỉ thu thập các đồng xu trong hòm thư riêng tư.

"Thằng khốn tội nghiệp," Ryan nói. "Biết trong tài khoản có bao tiền không? Ông ta chỉ gửi có bốn mươi nghìn dollas thôi."

Joanne đang ngồi gần đó, nhìn chằm chằm vào màn hình tivi, âm lượng mở bé. Rõ ràng cô đang lắng nghe.

"Trong tài khoản séc có nhiêu đó thôi à? Hơi đáng ngờ đó, anh không nghĩ vậy sao?"

Tôi nhớ lại rằng cô ấy từng là nhà thống kê, thế nên các con số sẽ đến với cô rất dễ dàng, cho thấy rằng có thể cô là người tay hòm chìa khóa trong nhà. Tôi cũng nhận thấy rằng cơ vẻ như cô chưa từng nghe nói về vụ này. Điều này khiến tôi ngạc nhiên lạ lùng, vì kinh nghiệm của tôi đó là những ông chồng và các bà vợ thường xuyên tâm sự với nhau về nghề nghiệp của mình. Nhưng rồi tôi nhớ đến sự nhạy cảm của cô ấy đối với mặt tăm tối hơn của cuộc sống, có thể những cuộc trò chuyện bên gối về các tội ác ngay cả phi bạo lực cũng không được khuyến khích.

Nhưng chồng cô nói rằng anh đã tìm hiểu câu hỏi ấy. "Có vẻ ông ta chỉ bán một ít cổ phiếu rồi chuyển tiền vào tài khoản nhằm thanh toán học phí cho con trai tại trường Ivy League. Nó đã trễ hạn một tuần sau khi bị làm giả."

"Có đầu mối nào không?" Tôi hỏi.

“Tôi chỉ mới nhận vụ này mười ngày trước. Vẫn chưa tiến được xa. Hộp thư bưu điện nơi thu nhận các đồng xu là ở New Jersey. Kẻ đến lấy các đồng xu là người châu Á, tầm hai mươi tuổi. Tôi đã bám theo hắn cùng Cảnh sát Newark nhưng… chắc anh có thể đoán được. Họ có quá nhiều chuyện phải lo lắng hơn là mấy cái chuyện giấy tờ giả mạo.” Newark đang phải đương đầu với một trong những vấn đề ma túy và băng đảng nhức nhối nhất vùng East Coast.

“Anh có tìm hiểu ông ta đang âm mưu gì không?” Tôi hỏi.

“Ai cơ?”

“Nạn nhân, người có sổ séc trở nên rùm beng ấy.”

Ryan xem xét tấm thảm bờm xờm một lúc. “Tại Lầu Năm Góc á?”

“Phải.”

“Không hẳn. Sao?”

Tôi lưu ý tông giọng đề phòng trong câu trả lời.

“Tôi đang tự hỏi có phải là tội ác ngẫu hứng không hay ông ta là mục tiêu.”

“À, ngẫu hứng, trông có vẻ ngẫu hứng. Đập phá và cướp. Một cái túi tập gym, vài bộ quần áo, chẳng có gì tuyệt mật hay nhạy cảm hết.”

Tôi hỏi xin các chi tiết, tên tuổi, các số điện thoại và địa chỉ. Anh ta mở cái vali lớn của mình ra, trong đó có cả đống giấy tờ, rồi tìm thấy một bộ hồ sơ trong phong bì vàng. Anh ta trao cho tôi thông tin tôi cần. Tôi trấn an anh ta lần nữa rằng chúng tôi sẽ không làm ảnh hưởng tới cuộc điều tra của anh ta.

“Tôi rất biết ơn.”

“Còn vụ lớn thứ hai anh đang thụ lí là gì?”

“Đầu tư lừa đảo,” anh ta đáp.

“Như Madoff à?”

“Nhỏ hơn nhiều. Nhưng lí thuyết thì tương tự. Có vẻ như hắn có thể gây thiệt hại lớn tương tự, nói một cách tương đối. Madoff đã hủy hoại rất

nhiều mạng sống của người giàu. Nghi phạm của tôi có thể hủy hoại rất nhiều cuộc sống của người nghèo khổ. Nếu anh hỏi tôi, như thế còn tồi tệ hơn. Họ không còn bất kì cái gì để quay trở lại cả."

Anh ta giải thích rằng tên cố vấn đầu tư đang bị điều tra bị buộc tội nhắm vào những người có thu nhập thấp, căn bản chỉ chiếm một phần tư dân số quận.

"Tên nghi phạm là gì?"

"Clarence Brown. Hắn là mục sư."

Tôi nhướng mày.

"Tôi biết. Có thể là hợp pháp nhưng cũng là một vỏ bọc tốt để chiếm cảm tình của các nhà đầu tư, đặc biệt ở vùng này. Hắn có bằng cấp về thần học." Ryan nói thêm rằng anh ta đã rất ngạc nhiên khi biết người đàn ông đó có gần một ngàn khách hàng, thế nên cho dù số tiền từng người quyên góp là rất nhỏ, nhưng tính tổng cộng con số ấy không hề nhỏ.

Anh ta giải thích rằng hơn một tháng trước vài người trong số các khách hàng của hắn đã cố gắng rút tiền ra nhưng Brown liên tục đình trệ, viện ra hết cớ này đến cớ khác - những dấu hiệu cũ rích của một vụ đầu tư lừa đảo. Các khách hàng khiếu nại lên cảnh sát và vụ này nằm trên bàn làm việc của Ryan. Anh ta vừa nhận một tá báo cáo của các nạn nhân và vừa định chắp nối lại các hoạt động của Brown. Những chậm trễ khi nhận tiền chỉ là các rắc rối kĩ thuật, bởi vì những khoản đầu tư đặc biệt hắn đã chọn, như Brown giải thích với Kessler. Tên cố vấn không được sống một cuộc sống ngọt ngào. Văn phòng thì khiêm tốn và nằm ngoài mặt tiền một cửa hàng tại South East, D. C. Brown kiếm ăn trên con phố trong một khu chung cư.

"Tôi chỉ tò mò thôi," tôi nói. "Nếu đó là sự vi phạm an ninh, tại sao Cảnh sát Thành phố lại giải quyết nó?"

Ryan cười khổ. "Bởi vì đó là những củ khoai tây nhỏ: Tội danh, những nạn nhân. Chỉ cảnh sát "khoai tây nhỏ" mới quản thôi."

Một sự im lặng vụng về.

Lại tiếp tục đào bới chiếc vali to. Các tài liệu xuất hiện và tôi chú ý tới các chi tiết có liên quan về cuộc điều tra này. "Có thể nào là các vụ khác không?"

Thêm một cái nhún vai. "Như tôi đã nói, đó là khoảng thời gian tĩnh lặng. Các vụ khác nhỏ lắm. Gian lận thẻ tín dụng, trộm nhận dạng. Những khoản tiền bèo bọt. Hầu hết là tội nhẹ." Anh ta rút ra một chiếc máy tính bảng rồi viết ra các chi tiết. "Lại một vụ lặt vặt." Nhún vai. "Thế đấy."

Tôi gật đầu cảm ơn anh ta. "Điều này rất hữu ích. Tôi sẽ nhờ người kiểm tra ngay bây giờ."

Tôi mang các ghi chép đến cái bàn trong góc, bật đèn lên - trong phòng chỉ còn sáng lờ mờ dù các chụp đèn và rèm cửa đã kéo xuống hết - rồi gọi một cuộc.

"DuBois nghe."

"Claire. Tìm kiếm thông tin về các vụ án của Kessler. Tôi muốn tìm hiểu xem có ai liên quan đến chúng không - các nghi phạm, nhân chứng, nạn nhân, bất kì ai - có thể là kẻ chủ mưu thuê Loving. Tôi muốn cô bắt đầu lập thông tin cơ bản tất cả những ai có liên quan."

"Được. Tôi sẵn sàng rồi."

DuBois không bao giờ gọi tôi bằng đại từ gì gì. Cô trẻ hơn tôi khoảng vài tuổi, cô có thể hoàn toàn gọi tôi bằng "ngài" hoặc "Corte".

Tôi cung cấp cho cô chi tiết các vụ án Ryan Kessler đang phụ trách.

Cô nói, "Vụ làm giả à? Cha này làm việc cho Bộ Quốc phòng. Đây có thể là lừa đảo. Thi thoảng bạn làm ăn với quân đội, thi thoảng với chính phủ dân sự, thi thoảng với các nhà thầu tư nhân. Nếu có một việc họ không thích làm, thì đó là nói chuyện với những kẻ ngoài cuộc. Ngay cả những kẻ vừa ngoài cuộc vừa trong cuộc như chúng ta. Anh có bất kì liên hệ nào ở đấy không?"

"Không," tôi nói.

Cô im lặng một lúc. Một trong các thói quen của cô là cuốn lại rồi lại thả ra sợi tóc nâu phía sau tai. Tôi hình dung lúc này cô đang làm thế. Sợi tóc không bao giờ ở yên một chỗ nhưng cô cũng vậy. "Tôi biết một người

từng hẹn hò với cô bạn của tôi. Anh ta lập dị lắm. Chơi trò chơi rất nhiều. Không phải kiểu trò chơi của anh đâu. Không phải trò chơi chồng hay bạn trai. Ý tôi là anh ta tạo dựng các bối cảnh cho Lầu Năm Góc và CIA. Như các bối cảnh Thế Chiến thứ III ấy. Và Chiến Tranh IV nữa. Thực sự là có chuyện như vậy. Giờ nó khác đáng sợ, anh không nghĩ thế sao? Tôi luôn luôn tự hỏi liệu có Thế Chiến V không. Mà tôi sẽ gọi cho anh ta. Sẽ kiểm tra luôn cả vụ đầu tư lừa đảo nữa. Dù bản thân tôi thì không đầu tư."

Khi ngắt máy, tôi nghe thấy tiếng leng keng, chắc chắn là từ chuỗi hạt của cô.

Tôi biết rằng nếu có bất kì mối liên kết nào, dù mỏng manh, giữa các vụ của Ryan với kẻ chủ mưu của Henry Loving, duBois chắc chắn sẽ tìm ra. Bất chấp tuổi đời còn trẻ, cô ấy còn giỏi hơn cả tôi ở khía cạnh điều tra - truy tìm các đầu mối. Cô ấy không sở hữu tư duy của một người chơi board game, mà tôi dường như sinh ra đã có, thế nên ván cờ chết người giữa tôi vơi những kẻ moi tin và sát thủ lại khó hiểu với cô ấy. Nhưng cô ấy kiên trì như một con chó săn, sắc sảo và quỷ quyệt như trong các kịch bản phim. Bởi bản chất cuồng loạn và tâm trí không ngừng nhảy múa của mình, cô ấy có thể tạo ra một trận bão những câu hỏi với các đối tượng mình thẩm vấn, cuối cùng họ bị chế ngự và đe dọa. Hoặc quyến rũ. (Cô ấy thực sự nhận được lời cầu hôn từ một thân chủ chúng tôi đã bảo vệ khoảng một năm trước, sau khi cô ấy dành vài giờ thẩm vấn anh ta. Vì anh ta từng là nhà thi hành luật pháp với tội ác có tổ chức, duBois tuyên bố anh ta "không phải đối tác hẹn hè hoàn hảo".)

Khoảng một năm trước, Barbara, trợ lí riêng làm việc với tôi cùng một người dẫn dắt khác tại văn phòng, bắt gặp tôi đang nhìn chằm chằm duBois kèm một nụ cười rõ ràng, một biểu hiện không thường thấy ở tôi. Chỉ là một ánh mắt ngưỡng mộ sau khi người phụ nữ này đã tuôn ra cả một trận lũ những chi tiết hữu ích cô ấy khai quật được về một kẻ chủ mưu tiềm năng. Nhưng mà nụ cười ấy đã là quá ddue đối với Barbara, một bà mẹ đơn thân năm mươi tuổi và là khách thường xuyên trong thế giới hẹn hò trực tuyến. Bà cho rằng cái nhìn của tôi là lãng mạn nên sau này đã tự hỏi tại sao tôi không bao giờ rủ duBois ra ngoài ăn tối. (Bà ấy nói đến cái gì đó về "Tháng Năm - Tháng Chín" , mà với tôi có hơi khó chịu đối với sự khác biệt mười hai năm đơn thuần.)

Tất nhiên, trong bất kì trường hợp nào, tôi cũng làm chệch lời gợi ý. Nhưng sự nhiệt tình chuyên môn của tôi dành cho đệ tử là không suy giảm và tôi không bao giờ ngừng thể hiện nó, cho dù phải thừa nhận là theo cách nhẹ nhàng cố hữu của tôi.

Lúc này tôi đang gõ những ghi chép của chính mình vào laptop, mã hóa thư mục rồi lưu lại.

Maree nhập hội với chúng tôi; vì lí do nào đó cô ta đã thay đồ và trang điểm lại. Một mùi hương nước hoa thơm ngát bao quanh cô ta. Thậm chí cô ta dường như quyến rũ hơn trước. Thật thú vị, cho dù cô ta tương đồng với chị gái mình về nhiều mặt, nhưng chỉ có Maree trong mắt tôi mới gọi là quyến rũ, và điều này chẳng liên quan gì đến sự chênh lệch tuổi tác. Cô ta bước đến quầy cà phê và rót cho mình một ít. Rồi cô bỏ cốc xuống, nghiêng đầu khi quan sát cách bố trí hoa trên bàn trang điểm. Giơ máy ảnh lên, cô ta chụp một lúc mười mấy tấm hình. Tôi ghi nhớ trong đầu phải xem lại tất cả các bức ảnh cô ta đã chụp kể từ khi gia đình này được tôi chăm sóc. Tôi phải đảm bảo cô ta đã xóa hết bất kì bức ảnh nào chụp tôi hay ai đó trong nhóm.

Sau đó cô ta quay lại với cốc cà phê, liếc nhìn về phía tôi và đổ đầy lại cốc cà phê cho tôi.

“Cảm ơn nhiều.”

“Cần thêm gì không?”

“Không cần đâu, như thế này ổn rồi.”

Cô ta nhìn tôi như thể muốn nói gì nhưng rồi lại im lặng.

Tôi nhận một tin nhắn văn bản, đọc rồi trả lời. Xong tôi quay lại với các thân chủ.

“Chiếc SUV mới đã tới rồi. Chúng ta sẽ đi sớm thôi.”

Ryan trêu chọc, “Vừa lúc tôi định cởi giày và chơi điện tử.” Thái độ của anh ta hoàn toàn khác biệt với lần đầu chúng tôi gặp nhau. Tôi đánh giá, nhờ nhiệm vụ tôi trao cho anh ta và chút rượu.

Tôi đứng dậy. “ Ở yên đây nhé,” tôi nhìn Ryan. “Đừng mở cửa cho bất kì ai ngoại trừ tôi.”

Anh ta gật đầu rồi chỉnh lại bao súng.

Tôi bước ra ngoài vòng qua phòng của chúng tôi đến bãi đỗ xe sau nhà nghỉ. Một chiếc Yukon GMC xanh thẫm trườn đến, được kéo sau một chiếc Ford Taurus. Tôi vẫy tay, hai chiếc xe dừng lại gần đó. Hai người đàn ông xuất hiện từ chiếc SUV.

Một sĩ quan trẻ trong tổ chức của tôi, Lyle Ahmad, là cựu lính thủy đánh bộ với làn da olive, vạm vỡ, mái tóc cua cắt gọn. Cậu ta là cái bóng, một sĩ quan bảo vệ gần gũi. Tôi đã từng gặp Ahmad khi cậu ta là lính thủy đánh bộ bảo vệ Đại sứ quán Mỹ tại Warsaw còn tôi là đặc vụ trong lực lượng điều tra và bảo vệ của Bộ Ngoại giao, đội An ninh Ngoại giao, nơi tôi làm việc trước khi chuyển sang ngành hiện thời.

Tính tình trầm tĩnh, sắc sảo với các kĩ năng đa ngôn ngữ ấn tượng đáng kiêu hãnh, cậu ta là ngôi sao đang lên trong tổ chức của chúng tôi.

Lái chiếc SUV là nhân viên vận chuyển của chúng tôi Billy. Anh chàng cao lênh khênh, tôi không thể đoán ra được tuổi, có mái tóc bờm xờm và một cái răng vẩu ra mà bạn phải tự cố không được nhìn vào đó. Anh ta cực kì yêu thích xe ô tô, xe tải, xe mô tô, bất kì cái gì chuyển động mà theo như anh ta gọi là "khủng long chết" - chạy bằng xăng hoặc dầu diesel. Anh ta không chỉ duy trì cả một phi đội mà còn chơi trò xếp Rubik với ba hoặc bốn mươi xe mà chúng tôi dùng - thay thế chúng và qua lại như con thoi giữa nhân sự và các thân chủ quanh khu vực. Chúng tôi có cả một bộ sưu tập - sau tiền lương và nhà an toàn, giao thông vận tải là vấn đề lớn nhất trong ngân sách của chúng tôi. Các xe giống như những dấu vân tay. Cùng điện thoại di động và thẻ tín dụng, có lẽ chẳng còn cách nào tốt hơn để truy dấu ai đó bằng việc truy theo con xe hắn dùng. Thế nên chúng tôi chắc chắn phải đổi xe thường xuyên.

Billy hất đầu nhìn chiếc Nissan.

"Nàng đã sẵn sàng về chưa?"

"Rồi." Chúng tôi đổi chìa khóa rồi anh ta lái xe đi.

Người đàn ông xuất hiện từ chiếc Taurus là Rudy Garcia, một đặc vụ FBI trẻ tuổi mà Freddy dẫn đi theo đến nhà của gia đình Kessler.

Tôi bắt tay cậu ta và giới thiệu cậu ta với Ahmad rồi chúng tôi bắt đầu quay vào nhà nghỉ.

Tôi giới thiệu người mới đến với vợ chồng Kessler và Maree, cô ta thì thầm với chị gái, "Đáng yêu ghê," chỉ nhận được phản ứng đỏ mặt - và chỉ thế - trên gương mặt anh chàng Ahmad chưa vợ. Tôi để ý sự khó chịu sau cái gật đầu của Ryan, như thể sự xuất hiện của những người bảo vệ khác có thể cướp khỏi tay chàng cảnh sát D. C. cơ hội được chứng kiến hành động khi làm trợ lí của tôi trong nhiệm vụ hạ gục Loving.

Đúng lúc này, chuông điện thoại của tôi reo vang. Thông tin người gọi là từ tổ chức của tôi nhưng tôi không mong đợi cá nhân đặc biệt này.

"Hermes," tôi nói. Đây là tên thật - được phát âm mà không có âm H - của giám đốc kĩ thuật, người phụ trách các thiết bị giám sát, máy tính và hệ thống thông tin liên lạc.

"Corte," ông ta khẩn cấp nói, giọng pha lẫn âm sắc không chắc chắn. "Dù anh có tin hay không, chúng tôi bắt được một tín hiệu trên hệ thống điện thoại nội bộ, có kết nối với Armada. Rồi mười lăm phút trước ai đó đã gọi tới cái bẫy ở Đông Bắc D. C."

Tôi cảm thấy tim mình bắt đầu đập nhanh.

"Được rồi, cảm ơn nhiều, Hermes."

Tôi ngắt m Gáy, suy nghĩ một lúc. Có? Không?

Rồi tôi nói với các thân chủ, Garcia và Ahmad rằng có chút thay đổi trong kế hoạch.

"Mọi người sẽ ở lại thêm vài tiếng nữa. Nếu muốn lấy đồ ăn, Lyle hoặc Rudy có thể gọi dịch vụ phòng. Không ai được phép rời phòng. Tôi sẽ không đi lâu đâu."

Ryan hỏi, "Corte, tất cả chuyện này là gì?"

Tôi dành cho anh ta thứ tôi nghĩ là cái nhún vai lãnh đạm. "Tôi phải đi gặp gỡ một người vì công việc."

Tôi thẳng tiến ra cửa thật nhanh, không giải thích rằng người ấy lại chính là Henry Loving.

CHƯƠNG 10

Có chút tranh luận về vai trò chính xác người dẫn dắt nên có trong an ninh tư nhân.

Bản thân cái biệt danh đã nói lên tất cả. "Dẫn dắt," với tôi không ám chỉ lão tá điền ăn mặc sặc sỡ xách theo cây gậy hình móc câu, mà là hình ảnh một con chó rất to.

Bản thân tôi không phải là chó săn nhưng tôi biết có những con chó chăn gia súc lùa đàn cừu ra đồng, những con chó vừa bảo vệ đàn gia súc vừa tấn công những kẻ săn mồi, không cần biết chúng to lớn hơn và đông đảo hơn thế nào. Các sĩ quan an ninh tư nhân chúng tôi nên đảm nhận vai trò nào trong số này? Abe Fallow từng nói: "Công việc của người dẫn dắt đó là bảo vệ thân chủ. Thế thôi. Truy bắt kẻ moi tin, kẻ sát thủ cùng những kẻ chủ mưu là việc của người khác."

Nhưng - một trong vài suy nghĩ mà tôi không đồng tình với người thầy của mình - tôi không bám vào lí thuyết đó. Tôi nghĩ nhiệm vụ của chúng tôi là vừa di chuyển bầy cừu đến nơi an toàn vừa cắn đứt cổ bất kì con sói nào được xem là mối đe dọa. Bảo vệ thân chủ và vô hiệu hóa kẻ moi tin, sát thủ và kẻ đã thuê hắn, đối với tôi, luôn đi đôi với nhau.

Lái xe nhanh về quận bằng chiếc Taurus của Garcia, tôi đang nói chuyện với Freddy, người sẽ chỉ huy nhóm săn lùng. Một phòng ban mà tổ chức của tôi không có đó là chiến thuật. Tôi đã luôn muốn có một phòng như vậy (và cái biệt danh "xạ thủ" đã có sẵn rồi) nhưng Ellis phản đối, nói toạc ra như thế, tại ủy ban; các phòng ban chiến thuật đắt đỏ đến kinh ngạc. Thế nên chúng tôi đành phải dựa vào FBI, trong một số trường hợp, là đội SWAT địa phương.

Sau khi tôi phác thảo kế hoạch mà tôi hi vọng sẽ bẫy được Henry Loving, Freddy nói, "Cậu nghĩ kế hoạch này sẽ hiệu quả sao, Corte? Nghe cứ như Santa Claus gặp gỡ Nàng Tiên Răng ấy."

"Ông đến nơi chưa?" Có trụ sở ngoài phố 9, trong quận, quãng đường của ông ta ngắn hơn tôi.

"Hai mươi phút nữa."

"Đi nhanh hơn. Các ông có bao nhiêu người?"

“Nhiều lắm, con trai. Hòa bình thông qua hỏa lực vượt trội mà,” ông nói, một câu trích từ đâu đó, tôi tin vậy. Chúng tôi ngắt máy. Tôi tăng tốc tiến về phía Washington D. C.

Cuộc gọi của Hermes là về cái bẫy ruồi, một mánh chúng tôi thường sử dụng để dụ những kẻ xấu vào vị trí giăng bẫy. Chúng từng hiệu quả khoảng hai mươi, ba mươi lần rồi nên chẳng có li do gì mà chúng tôi không thử thêm lần nữa. Trên tất cả xe ô tô và hầu hết toàn bộ di động của người dẫn dắt đều có lắp một thiết bị điện tử bên trong mà chúng tôi gọi là hệ thống điện thoại nội bộ, định kì truyền một cuộc điện thoại giả được mã hóa nhưng có thể truy dấu được. Kẻ moi tin hoặc sát thủ có thiết bị chính xác có thể bắt được số mà những cuộc gọi này gọi tới, chúng có thể lần ra vị trí một điện thoại cố định thông qua dịch vụ thương mại tra cứu ngược cơ bản.

Theo Hermes, Loving đã bắt được một trong các số điện thoại tự động từ Amanda, khi nó đậu tại nhà Kessler. Hắn đã gọi vào số cố định, một điện thoại trong nhà kho tại Đông Bắc D. C. Tin nhắn hẳn là hắn sẽ nghe được đó là nơi này bị bỏ không đã lâu rồi. Bước ngoặc đó là chính tôi là người đã ghi âm tin nhắn đó, thế nên bất kì ai mà biết giọng tôi, như tôi hình dung Loving sẽ biết, thì hắn sẽ nghĩ rằng đây thực sự là nơi gia đình Kessler đang ẩn náu.

Căn cứ áp lực phải có được thông tin từ Ryan vào tối ngày thứ Hai - và tránh những “hậu quả không mong muốn” như được để cập trong email mà Loving đã nhận tại West Virginia - và xét đến chuyện tham vọng không hề giảm của Loving muốn kết thúc các nhiệm vụ của mình, tôi nghĩ nhiều khả năng hắn cùng tên đồng bọn ít nhất sẽ tiến hành một vài giám sát tại nhà kho. Cuộc chiến giữa Loving và tôi giờ sắp bắt đầu một cách nghiêm túc.

Tôi thường xuyên xem công việc của mình như một thứ mà tôi (một nhân cách vô tư khác, tôi nghe nói vậy) say đắm: các trò board game, vốn tôi không chỉ chơi mà còn sưu tầm. (Bưu kiện FedEx đến văn phòng tôi sáng nay là một trò chơi cổ mà tôi hằng tìm kiếm suốt bao năm.) Một trong những lí do tôi chọn căn nhà District tại Old Town Alexandria đó là nó chỏ nằm cách câu lạc bộ trò chơi yêu thích của tôi có hai khu phố, ngay đối diện phố Prince. Tư cách thành viên rất hợp lí và bạn sẽ chắc chắn luôn tìm được ai đó bên trong đang chơi cờ, chơi bài bridge, bài GO, Wei, Risk hoặc hàng

tá trò chơi khác. Các thành viên là sự pha trộn phong phú: đủ mọi quốc tịch, đủ trình độ giáo dục, tuổi tác, cho dù hầu hết là nam giới. Đủ mọi phong cách ăn mặc và mức thu nhập. Hoạt động chính trị phong phú nhưng nhìn chung là không liên quan.

Trong nhà có sáu mươi bảy trò chơi (thậm chí tôi còn nhiều hơn, một trăm hai mươi mốt trò, trong căn nhà gần hồ nước tại Maryland) , tất cả được sắp xếp theo bảng chữ cái.

Vốn dĩ tôi yêu thích các trò chơi mang tính thách thức hơn. Trò yêu thích của tôi hiện giờ là Arimaa, một sáng tạo mới và là biến thể của cờ nhưng trang nhã hơn và khó đến nỗi mà phần thưởng của nhà sáng tạo cho bất kì ai có thể lập trình trò này trên máy tính vẫn còn chưa có ai giành được. Bản thân cờ chắc chắn là một trò chơi hay và tôi yêu thích nó. Mặc dù nó được viết ra, nghiên cứu và tái thiết lại đầy trí tuệ tới nỗi khi tôi ngồi đối diện một người chơi nhiều kinh nghiệm, đôi khi tôi cảm thấy mình không phải đang đấu lại anh ta, mà là đang đấu lại cả một đám đông những hồn ma bảo thủ, lạ kì.

Thứ tôi thích ở các trò board game trái ngược với các trò chơi trên máy tính, liệu chúng có mang lại những thách thức trí tuệ tương tự?

Một điều tôi thích đó là nghệ thuật. Thiết kế bàn cờ, các quân cờ, những quân bài, xúc xắc, các mũi tên xoay, các trang bị bằng gỗ, bằng nhựa hoặc bằng ngà, như gậy và ghim. Tính thẩm mỹ rất hợp mắt tôi và tôi còn thích vì chúng đa năng nữa, nếu bạn coi chơi một trò chơi là mang tính thiết thực.

Tôi thích trò board game vì nó có tuổi đời lâu dài và hữu hình, nó không tan biến đi khi bạn tắt công tắc hoặc rút phích cắm trên tường.

Nhưng quan trọng nhất, tôi thích ngồi đối diện với một người khác, đối thủ của tôi. Phần lớn cuộc đời tôi xoay quanh việc chơi một trận sinh tử với những kẻ như Henry Loving, những kẻ vô hình đối với tôi, và tôi chỉ có thể hình dung những nét mặt suy nghĩ của chúng khi lựa chọn chiến lược để bắt giữ hoặc sát hại các thân chủ của tôi. Chơi cờ hoặc chơi Go, Tigris và Euphrates – là một trò chơi rất hay – tôi có thể ngắm nhìn mọi người lựa chọn chiến lược và để ý cách họ phản ứng với việc gì đó tôi vừa làm.

Ngay cả ông trùm công nghệ Bill Gates cũng là tay chơi bài bridge nhiệt thành, tôi nghe nói vậy.

Dù sao đi nữa, chơi trò chơi có thể mài giũa tâm trí tôi và giúp tôi trong nghề làm người dẫn dắt.

Lí thuyết trò chơi cũng vậy, điều mà tôi ngày càng quan tâm khi học đại học, về môn toán, và cũng vì niềm vui nó mang lại, đắm chìm vào thế giới học thuật và lảng tránh thế giới thực. Lí thuyết trò chơi được đưa ra tranh luận lần đầu vào những năm 1940, cho dù các ý tưởng đã tồn tại trước đó nhiều năm. Các học giả đã lập công thức cho lí thuyết ban đầu họ thường dùng để phân tích các trò chơi như bài bridge và poker, thậm chí ngay cả những cuộc thi đơn giản như oẳn tù tì hoặc tung đồng xu, nhằm mục đích không chỉ hướng dẫn các để chiến thắng trong các trò giải trí mà còn luyện tập cách ra quyết định.

Nói đơn giản, lí thuyết trò chơi là cách bạn cố gắng đưa ra lựa chọn tốt nhất khi gặp phải xung đột với các bên tham gian - hoặc đối thủ hoặc đồng đội - khi mà chẳng ai biết người kia sẽ làm gì.

Một ví dụ cổ điển đó là Song đề Tù nhân, theo đó hai tên tội phạm bị bắt và bị giam trong các xà lim khác nhau. Cảnh sát trao cho mỗi tên một lựa chọn: nhận tội hoặc không nhận tội. Ngay cả cho dù mỗi tên đều không biết tên kia sẽ chọn gì, nhưng chúng đều biết - từ thông tin mà cảnh sát đưa ra - nếu thú tội sẽ đều tốt cho cả hai, chúng sẽ không được trả tự do nhưng sẽ đều nhận được mức án tương đối ngắn.

Nhưng cũng có khả năng, bằng cách không thú nhận, chúng sẽ nhận được một mức án còn ngắn hơn, hoặc không bị kết án, cho dù điều này thì mạo hiểm hơn… bởi vì thay vào đó chúng có thể phải nhận mức án dài hơn.

Nhận tội là một lựa chọn “lí trí”.

Nhưng không nhận tội là hành động với cái được gọi là “phi lí trí”.

Trong thế giới thực, bạn thấy lí thuyết trò chơi được áp dụng vào nhiều hoàn cảnh: kinh tế học, hoạt động chính trị, tâm lí học và quân sự. Chẳng hạn, các khách hàng có thể biết rằng không nên rút hết toàn bộ tiền tiết kiệm ra khỏi một ngân hàng đang gặp rắc rối, bởi vì nếu làm thế họ sẽ góp phần vào cơn khủng hoảng, ngân hàng sẽ sụp đổ và ai cũng mất tiền.

Mặt khác, nếu họ là những người đầu tiên rút tiền ra, họ sẽ không mất xu nào cả; không thèm đếm xỉa đến lợi ích chung. Bằng cách rút toàn bộ tiền ra thật nhanh, phi lí trí có thể cứu được bản thân, ngay cả cho dù điều ấy sẽ châm ngòi cho hiện tượng rút tiền tăng đột biến và hủy hoại ngân hàng.

Điều này ảnh hưởng đến công tác dẫn dắt của tôi như thế nào?

Vì tôi hay các đối tủ của tôi, như Henry Loving, đều không biết bên kia sẽ có nước đi thế nào, tôi liên tục áp dụng lí thuyết trò chơi vào việc cố gắng chọn chiến lược tốt nhất để thắng - chiến lược không tiếp cận toàn diện cuộc chiến mà là một nước đi cụ thể, như "Tốt Xuống Hàng Bảy" [1] hoặc chọn đấm trong trò oẳn tù tì.

1. Cờ vua: Chốt của quân Trắng đã tiến xuống hàng kế cuối hàng 7. Nếu không bị cản trở Chốt sẽ được phong cấp ngay ở nước đi kế tiếp.

Chiến lược của tôi ở đây là trò chơi bẫy ruồi, tin rằng Henry Loving nhiều khả năng sẽ đưa ra lựa chọ hợp lí: đớp mồi.

Nhưng lí thuyết trò chơi tồn tại vì sự thiếu chắc chắn – trên các bàn cờ và trong đời thực. Có lẽ Loving sẽ cảm nhận đây là cái bẫy, và biết rằng tôi đã có mặt ở đó từ trước, hắn sẽ tận dụng cơ hội này tìm kiếm nhà an toàn mà gia đình Kessler sẽ ở, trong khi tôi đang bận rộn ở đây.

Hay là hắn sẽ cố gắng thử một chiến lược hoàn toàn mới, một chiến lược tôi không hề biết và đang xuất sắc qua mặt tôi ngay lúc này?

Tôi đang tới gần thủ đô hơn. Tôi nhận ra đằng sau tôi là chiếc SUV đen mà tôi có thể đã thấy lúc nãy. Westerfield? Hay ai đó khác? Tôi lại gọi cho duBois. "Tôi cần một đám đông. Liên hoan, diễu hành. Trong quận. Tôi không nghĩ mình bị bám đuôi nhưng tôi muốn chắc chắn về điều đó. Cô có gì cho tôi nào?"

"Một đám đông. Được. Bao nhiêu người? Ở sân vận động đang có trận đấu - nhưng rất tiếc phải nói *nó* không thu hút đông người lắm đâu, vì cách họ đang chơi mùa này. Rồi thì buổi ra mắt sách của một tác giả lãng mạn và người mẫu trang bìa - họ đang kí tặng tại cửa hàng Safeway ở North West."

Làm sao cô ấy biết tin này mà không cần tra cứu nhỉ?

“Có bao nhiêu người tham dự buổi kí tặng tại cửa hàng tổng hợp nhỉ?”

“Anh sẽ ngạc nhiên cho coi.”

Đúng. “Nhưng tôi cầm một sự kiện đông đảo hơn. Và ngay khu trung tâm. Biến nó thành sự kiện hơn nghìn người đi mà.”

“Quá tệ vì bây giờ không phải là mùa xuân. Bản thân tôi thì không đi ngắm hoa anh đào một mình đâu.” Cô bảo tôi. “Nếu hoa nở hoa tàn có làm được gì trong khi anh ở đó thì tốt. Nhưng tôi không bao giờ hiểu nổi việc đi ngắm những cái cây. Xem nào, xem nào…” Tôi nghe thấy tiếng gõ phím, tiếng vòng tay kêu leng keng.

DuBois nói, “Không nhiều đâu. Một đoàn diễu hành ủng hộ người đồng tính tại Connecticut ở DuPoint Circle. Giảng đạo cho người cải đạo. Ước tính khoảng bốn trăm người tham dự. Một đoàn diễu hành của người Mỹ gốc Mexico ở Đông Nam nhưng giờ đang giảm nhiệt dần. À đây rồi. Sự kiện lớn nhất là những người phản đối Quốc hội. Khoảng hai ngàn người khỏe mạnh. Tôi chẳng bao giờ hiểu nổi tại sao họ nói thế. “Khỏe mạnh.” Như thể nó trái ngược với hai ngàn người yếu đuối vậy.”

“Nghe có hứa hẹn đấy.”

Các đám đông ở đó nhằm phản đối, hoặc ủng hộ, một người được chỉ định vào Tòa án Tối cao, cô giải thích. Tôi lờ mờ nhận thực được tay luật gia - theo kế hoạch sẽ được xác nhận nhờ một, hai phiếu bầu tại Thượng viện - là người bảo thủ, thế nên cánh tả mới chọn đi xe bus cùng dân chúng để phản đối, trong khi Đảng Cộng hòa bố trí quân đội riêng tới để ủng hộ.

“Chính xác là ở đâu?”

Cô cho biết - gần Tòa nhà Văn phòng Nghị viện - tôi ngắt máy rồi lái theo hướng đó. Năm phút sau, trình thẻ liên bang được chấp nhận, tôi dễ dàng len lỏi qua những người đi biểu tình và đi qua các hàng rào sẽ chặn đứng bất kì kẻ nào bám đuôi tôi. Những ai ủng hộ ứng cử viên đứng một bên hàng người, những người phản đối đứng bên kia. Tôi để ý bản chất xấu xa của những lời nhục mạ và thậm chí đe dọa họ ném vào mặt nhau. Cảnh sát rất đông. Tôi nhớ lại mình có đọc một serie gần đây trên tờ *Post* về trạng

thái bị phân cực và tinh thần đảng phái hung hăng đang ngày càng tăng trong các hoạt động chính trị Mỹ.

Chuông điện thoại của tôi reo lên.

"Freddy."

"Cậu đang ở đâu đấy?"

"Tôi đang cố gắng không đâm vào người phản đối ứng cử viên Tòa án Tối cao."

"Cán luôn vài thằng cho tôi."

"Ông đang ở hiện trường à?"

"Chúng tôi ở đây rồi, trong khu tập hợp."

"Có thấy gì không?"

"Đến giờ vẫn chưa thấy gì."

"Tôi sẽ tới đó sớm." Bây giờ tôi hòa mình vào phía bên kia đoàn biểu tình, tin chắc rằng mình không bị bám theo, rồi tăng tốc đến một nhà để xe nhỏ đôi khi chúng tôi vẫn dùng, ngay phía bắc Union Station. Trong năm phút, tôi đã đổi chiếc xe của Garcia sang chiếc xe giả rồi đi qua cánh cửa khác với cánh cửa tôi đã đi vào.

Mười phút sau tôi có mặt tại nơi đặt bẫy.

Hiệp mới trong trò chơi giữa tôi với Henry Loving sắp bắt đầu.

CHƯƠNG 11

Chúng tôi đã chọn địa điểm này, một phần bẩn thỉu ở Đông Bắc D. C. bởi vì đó là địa điểm hoàn hảo để săn bắt.

Vài khu công nghiệp của D. C. , như khu này, đáng sợ đến nín thở, giống như những thứ thường thấy ở Detroit hoặc phía Nam Chicago. Nhà kho chúng tôi đã thuê với giá rẻ nằm trong bãi chôn rác toàn đầm lầy, đầy cỏ dại mọc chen chúc với các đường xe lửa hoen rỉ chằng chịt (tôi chưa bao giờ trông thấy tàu lửa) , các đường nhánh vỡ nát và hai con kênh bốc lên mùi chua loét. Tài sản của chúng tôi là ba mẫu đất cỏ dại mọc um tùm, đầy rác rưởi, các khóm cây bạc hà, các bể nước mang màu của loài thằn lằn

nhiệt đới xanh xao, yếu ớt. Ở giữa là một nhà kho cũ với vừa đủ bằng chứng có người sinh sống, làm sao cho trông giống như một nhà an toàn. Gần đó là hai tòa nhà phụ nhỏ đổ nát, nơi các nhóm chiến thuật có thể chờ những kẻ xấu; chúng ưa thích những địa chỉ bắn cánh sẻ hoàn hảo. Bản thân căn nhà kho làm bằng gạch chống đạn với vài cửa sổ. Chúng tôi đã sử dụng nó vài lần, mặc dù mới chỉ hai lần thành công. Gần đây nhất là tháng Một năm ngoái, khi tôi ngồi trong trận bão tuyết suốt bốn giờ đồng hồ, nhấp thứ cà phê ngày càng lạnh ngắt từ cái cốc túm chặt trong những ngón tay tấy đỏ nhức nhối, cho đến khi tên sát thủ cuối cùng cũng có nước đi liều lĩnh, và với hắn, là không may.

Lúc này tôi lái xe qua các con hẻm sâu và cánh đồng, phần lớn không bị hệ thống giámát từ vòng ngoài phát hiện. Tôi dừng xe cách nhà kho một quãng, bên cạnh mấy chiếc xe liên bang, khuất khỏi tầm nhìn từ lối vào nhà và mặt đường gần đó. Sau đó, với chiếc túi đeo nảy tưng tưng sau lưng, tôi bước qua một dãy bụi cây và bên dưới một cây cầu đường ray xe lửa hoen rỉ là khu vực tự do vẽ graffiti, ngay cả những băng nhóm tội phạm cũng không thấyhứng thú với ví dụ hoàn hảo về sự thối rữa của thành phố này. Tôi khảo sát lại khu vực lần nữa, không thấy dấu hiệu gì của kẻ thù, rồi chen qua đám cỏ dại cao tiến đến khu tập hợp. Nhìn xuống đất - những cành cây gãy, những chiếc lá lật ngược và những hòn đá - cho tôi biết rằng Freddy đã mang theo ít nhất sáu đặc vụ (tất cả bọn họ có vẻ không hề lo lắng khi để lại bằng chứng về sự hiện diện của mình quá rõ ràng; tôi dành chút thời gian xóa đi những dấu hiệu rõ ràng nhất).

Vây quanh tôi là thế giới của rác rưởi, những chiếc xe bỏ hoang, máy móc hoen rỉ và rác chất thành từng đống. Phía bên phải, tôi có thể thấy một con kênh hẹp, chứa đầy nước xanh hôi thối điểm xuyến rác phế thải và một, hai con sóc chết, mà tôi ngờ rằng chúng đã nằm đó sau khi uống phải thứ nước này. Khó hiểu nhất là một chiếc xuồng máy của giới giải trí trôi bồng bềnh trên dòng nước tiến về phía dòng Potomac. Sau đó con nước bẩn thỉu, hôi thối ấy khuất khỏi tầm nhìn, một lúc sau tôi tới được chỗ đồn chỉ huy và chào mừng Freddy cùng người của ông ta: sáu đặc vụ nam tầm tuổi ba mươi, cao lớn và nghiêm nghị, cùng một phụ nữ trẻ hơn, cũng nghiêm túc hệt như thế. Sự pha trộn của các nhà thi hành luật pháp này như chính quận này: da đen, Latinh, da trắng là thiểu số - người phụ nữ cùng một người đàn ông già hơn, tay đặc vụ mặt mũi phong sương. Nhiều người có xu hướng

nghĩ rằng tất cả các đặc vụ FBI đều mặc complet đen, áo sơmi trắng hoặc các bộ giáp chiến thuật đáng sợ trông như các chiến binh trong phim khoa học viễn tưởng. Thực tế, hầu hết các đặc vụ đều mặc thường phục, áo gió, nón bóng chày và quần jean xanh. Còn người phụ nữ thì chọn một chiếc quần jean *hàng hiệu*, mà tôi không thể không nhận ra nó bó sát. Tất cả đều mặc áo chống đạn.

Thứ mà tôi cũng đang mặc. Ai cũng có vẻ căng thẳng, cho dù nhìn vào mắt họ tôi có thể đoán được họ đang mong chờ cơ hội chiến đấu.

Khi tôi đeo vội tay nghe và micro từ thiết bị liên lạc của mình vào, Freddy cho tôi biết tên của họ và tôi đặc biệt chú ý, vì tôi cần phải phân biệt họ nếu tình hình nóng lên. Tôi gật đầu chào từng người. Tôi hỏi liệu có bất kì liên hệ nào không. Người phụ nữ nói, "Chúng tôi có một chiếc sedan sáng màu, xám hoặc nâu vàng nhạt, đi qua vòng ngoài phía Tây, con đường phía đằng kia, năm phút trước. Không dừng lại nhưng nó chạy rất chậm. Tôi đoán là mười dặm một giờ."

Xám hoặc nâu vàng nhạt, có thể là màu be. Xe của Loving từ West Virginia ư? Tôi nhắc điều này và họ ghi chép lại.

Lái xe chậm có thể không khiến ta nghi ngờ. Rất nhiều con đường trong quận này đánh đốvới rất nhiều ổ gà, đường nhựa xuống cấp và các biển báo giao thông thì không có. Bọn nhóc đã đánh cắp chúng làm quà lưu niệm. Điều này có thể giải thích cho tốc độ nhàn tản của chiếc xe. Nhưng rồi những điều kiện tồi tệ sẽ là cái cớ hoàn hảo cho Loving lái chậm mà không bị nghi ngờ.

"Ông có tay súng bắn tỉa nào không?" Tôi hỏi Freddy.

Ông ta cười hô hố. "Bắn tỉa á? Cậu xem quá nhiều phim rồi đấy, Corte. Thứ tốt nhất chúng tôi có là mấy khẩu Bushmaster."

"Chính xác là thứ chúng ta muốn, Freddy. Chứ không phải kích cỡ."

"Nói đùa đấy hả, Corte? Cậu không bao giờ đùa mà."

"Có bản đồ không?" Tôi hỏi.

"Đây, thưa ngài." Nữ đặc vụ lấy ra một cái.

Tôi thận trọng xem bản đồ, cho dù hoàn toàn nhận thức được, chúng ta không có nhiều thời gian. Hoặc Loving sẽ di chuyển thật nhanh hoặc hắn sẽ cố gắng tấn công. Tôi quay sang các đặc vụ và giải thích kế hoạch đi săn của mình, trình bày sự bố trí tốt nhất cho tất cả mọi người và vũ khí. Freddy đưa ra vài gợi ý, mà tôi nghĩ rất hiệu quả.

Tôi nhìn vào tòa nhà mà lẽ ra là nhà an toàn của chúng tôi. Bên trong có vài ánh đèn. Và có một cỗ máy mà Hermes đã phát triển, một món đồ chơi nhỏ đẹp mắt, như một cái quạt quay chậm với các cánh quạt tỏa bóng tối ngẫu hứng lên các chụp đèn và rèm cửa, tạo ấn tượng rằng ai đó đang ở trong và thi thoảng lại bước từ phòng này sang phòng khác. Nó cũng cung cấp ánh sáng mô phỏng ánh sáng của màn hình tivi. Bạn có thể lập trình cho các giọng nói nghe như thể có người đang nói chuyện. Thậm chí có cả phần chọn chế độ: tranh cãi, hài hước, bí ẩn - đủ khiến bất kì kẻ moi tin hoặc sát thủ nghe lén nào cũng phải tin rằng các thân chủ đang ở căn nhà kho này dưới sự bảo vệ, chứ không phải công nhân. "Nhà Kessler thế nào rồi?" Freddy hỏi.

"Bình tĩnh hơn các thân chủ khác của tôi nhiều." Nhưng, tôi cho ông biết Joanne là một thây ma và cần phải được trị liệu trong vòng một năm; chồng cô ta đang nốc rượu và muốn bắn bất kì thứ gì di chuyển, còn Maree - khi cô ta không bị kích động - thì cô ta lo lắng cho những rắc rối về cậu bạn trai hơn là những kẻ sát nhân chuyên nghiệp.

"Tôi đã cảnh báo cậu về cô em gái đó rồi, Corte. Cậu biết đấy, cậu phải phát ốm với công việc này rồi, cậu nên nghĩ đến việc đến gõ cửa phòng Bác sĩ Phil đi."

Rồi tôi nói, "Tôi vài vị trí đây."

Ông ta ném sang rôi một ánh mắt. Đó là cái thùng chứa của một tá thông điệp mà tôi có thể đọc ra theo bản năng. Freddy, người tôi đã gặp nhiều năm trước trong những hoàn cảnh cảnh bất thường, chính là người duy nhất trên thế gian này tôi có thể cộng tác trong những hoạt động như thế. Trong hai người, tôi sẽ là nhà chiến lược - lựa chọ các nước đi - và ông ta là nhà chiến thuật, tìm cách làm thế nào thực hiện những lựa chọn của tôi.

Về phương diện trò chơi, tôi lựa chọn đá… còn Freddy là người nắm tay lại.

Tôi vất vả lội qua một con mương um tùm rong rêu, bao quanh phía tay phải tôi là một hàng cây san sát, con kênh bốc mùi hôi thối phía xa, và bên tay trái là bãi cỏ và các chồng máy móc. Ở một đầu, dưới tán lá u buồn, tôi lắp thiết bị Big Ear - một cái chảo hình parabol dài mười hai phân có vai trò là chiếc micro siêu nhạy - rồi đeo tai nghe lên. Tôi quay thiết bị về phía nhà kho, nhắm thiết bị vào bên dưới ô cửa sổ đãcố tình để mở tung ra.

Tôi tập trung vào phía xa căn nhà kho hơn và nhận thấy ở giữa vùng đất của chúng tôi có hai chiếc xe thường dân đang đậu trên các phiến đá. Một chiếc sedan hiệu Chevy và một xe tải mini hiệu Dodge, hoen rỉ và bị vẽ đầy graffiti, vài hình vẽ do chính tay tôi đã sơn ên vài năm trước.

Chỉ còn lại một mình, cảm thấy rất đơn độc, tôi lại nhìn xung quanh, một cảm giác phấn khích và háo hức chạy dọc sống lưng tôi.

Cả sợ hãi nữa, tất nhiên.

Như Abe Fallow từng bảo tôi và tôi nói lại với các đệ tử của mình, trong nghề này bạn phải biết sợ. Nếu bạn không thấy sợ, bạn không thể làm được việc.

Mười phút trôi qua, mười phút dài, thật dài.

“Nhóm Một gọi Đồn Chỉ huy,” một giọng nói lạo xạo qua tai nghe. “Có một chuyển động ở hướng Bắc.”

“Đồn Chỉ huy gọi Nhóm Một. Tiếp tục đi.”

“Đã nhận. Một kẻ xa lạ đang di chuyển chậm. Quần áo tối màu, có khả năng là nam giới. Lúc này đã khuất tầm nhìn. Đang ở đường dây số mười tám.”

“Vũ khí?”

“Không rõ.”

Tôi căng lên, rướn người về phía trước để nhìn nơi đối tượng vừa bị nhận diện - đối diện với vùng đất từ nơi tôi đứng. Sau một lúc nhìn chằm

chằm vào đám cỏ dại màu xanh và vàng, tôi cũng để ý thấy sự chuyển động. Đối tượng đang lén lút di chuyển từ con đường cụt về phía nhà kho.

"Tôi thấy gã rồi," nữ đặc vụ nói. "Không có vũ khí. Có vẻ không phải là Loving."

"Có khả năng là tên đồng bọn," tôi đánh điện, "nhưng gã sẽ không đi một mình. Loving cũng sẽ ở đây."

Những người khác cũng lên tiếng, báo cáo những gì họ trông thấy - hoặc phần lớn là không trông thấy - từ các vị trí tương ứng của mình. Cái bóng đang ngập ngừng đến gần nhà kho thì bỗng dừng lại.

Rồi một tiếng thì thầm: "Nhóm Hai. Gã đã nhận ra chiếc Dodge, gã quan tâm đến nó."

Tôi giữ im lặng. Tôi sẽ thu thập các chi tiết ngay sau khi chúng được xác minh. Đề nghị các nhà chuyên môn cung cấp thêm thông tin sẽ chỉ phí thời gian. Như thể thúc giục, "Cẩn thận" khi bạn đang tiến vào cái chết. Tôi chùi hai bàn tay vào quần.

"Đây là Nhóm Một. Gã lại tiếp tục di chuyển. Chậm chạp."

"Nhóm Hai. Như vừa báo cáo. Gã thực sự quan tâm đến chiếc Dodge." Một trong các đặc vụ hỏi, "Có thiết bị nào trong xe không?"

"Không." Freddy đáp. "Sạch trơn. Cứ để mặc gã nhìn ngó xung quanh… Nhóm Bốn, thấy gì thêm nữa không? Có dấu hiệu gì của Loving không?"

"Không thấy."

"Nhóm Ba."

"Không thấy."

Rồi: "Đây là Nhóm Hai. Tên đồng bọn đang tiến đến gần hơn… tay nhét trong túi… đang nhìn về phía sau lưng… có thứ gì đó trong tay gã. Một chiếc di động."

Tôi rút chiếc ống nhòm Alpen 10x32 Long Eye của mình ra nhìn khắp khu vực nhưng không thể thấy hắn.

Điều hòa nhịp thở - lúc này đã nông và gấp gáp, tôi cố gắng nghĩ tới một trong các câu thần chú của mình. Đá, giấy, kéo. Đá, gấy, kéo.

Đúng lúc này tôi nghe thấy: *Rắc*.

Ngay sau lưng tôi.

Người tôi đông cứng, từ từ quay đầu lại.

Chĩa thẳng khẩu súng lục gắn giảm thanh về phía tôi, Henry Loving liếc nhìn xuống thật nhanh, miệng hắn uốn cong tỏ vẻ hơi thất vọng khi không tránh được cành cây khô mình vừa dẫm lên.

CHƯƠNG 12

Loving đã thấy một mảnh áo giáp chống đạn đang thòi ra từ bên dưới áo khoác của tôi. Hắn nâng súng lên và nhắm vào cổ tôi đang để trần.

Bàn tay trái nhợt nhạt của hắn khẽ cử động, đưa ra những chỉ dẫn.

Tôi đứng dậy. Tôi tháo tai nghe không dây một bên tai và tai nghe của máy nghe lén trên tai kia xuống. Ngón cái và ngón trỏ gắp súng ra từ trong bao súng.

Tôi làm theo tất cả những đề nghị của hắn, bình tĩnh đánh giá hắn.

Cách trò chơi này đang diễn ra giờ đã rõ ràng. Loving đã đoán ra đây là cái bẫy và quyết định hắn sẽ một mình đối dầu với tôi. Một quyết định hợp lí. Điều này giải thích tại sao hắn ra lệnh cho tên đồng bọn lùi lại, gần chiếc Dodge, và không được đến gần căn nhà kho kia, việc mà gã hắn sẽ làm nếu Loving rơi vào âm mưu sắp đặt này.

Hắn đã biết đây là cái bẫy nhưng chấp nhận rủi ro. Tất nhiên, không tóm được Ryan Kessler nhưng hắn sẽ bắt cóc tôi. Kẻ mà sao khi bị ép buộc, hẳn sẽ nói cho hắn biết chính xác gia đình Kessler đang ở đâu. Bỗng nhiên tôi lại trở thành một thân chủ.

Trên gương mặt nung núc thịt, không có gì đáng chú ý của một thương nhân sắp tới tuổi trung niên, đôi mắt u ám của Henry Loving nhanh chóng thu hết quang cảnh vào tầm mắt, nhận ra không có mối đe dọa nào xung quanh mình, ở đây cách đồn chỉ hay và căn nhà kho một quãng xa.

Tôi nhận ra đây là khoảng cách gần nhất tôi có với kẻ đã tra tấn và sát hại người thầy của mình. Tại Rhode Island, tại nơi kết liễu, tôi chưa từng đến gần hắn tới ba mươi mét hoặc hơn. Đủ gần để trông thấy hắn hơi lác mắt khi bóp cò - ngay trước khi nhận ra mình đã mắc bẫy và thân chủ thật sự là một đặc vụ ngầm, sau một tấm áo chống đạn vô hình.

Lúc này không ai trong chúng tôi nói gì. Kế hoạch của hắn đó là chúng tôi sẽ nói chuyện, tất nhiên, nhưng là sau này và phía sau chiếc xe của hắn hoặc trong một nhà kho bỏ hoang ánh sáng mờ mờ ở nơi nào đó xa nơi này. Hắn đang suy nghĩ xem tôi có thể chịu đựng được bao lâu trước khi nói cho hắn biết Ryan Kessler đang ở đâu.

Bởi vì Henry Loving biết, tôi sẽ nói chuyện. Ai rồi cũng nói dù sớm hay muộn thôi.

Với vũ khí của tôi, chiếc radio và di động nằm trên đất và biết rằng mình còn rất ít thời gian, Henry Loving ra hiệu cho tôi tiến về phía hắn.

Bước về phía trước, tôi giơ hai bàn tay lên ngang bằng vai để cho thấy tôi không phải là mối đe dọa, ánh mắt tôi nhìn như xoáy vào ánh mắt hắn. Tôi không thể nhìn đi đâu khác. Không phải vì đôi mắt hắn căng thẳng hay tập trung, cho dù đúng thế thật, mà là vì đó là thứ cuối cùng mà Abe Fallow đã thấy trước khi ông chết. Tôi biết điều này vì viên đạn được bắn ra từ khoảng cách gần và trúng vào giữa trán Abe. Hai người hẳn đã nhìn nhay một lúc. Đôi khi, trước khi ngủ thiếp đi, tôi thường tự hỏi về những khoảnh khắc cuối đời của Abe. Ông ấy đã khai ra các vị trí của năm thân chủ mình đang bảo vệ. Nhưng tôi vẫn đang lắng nghe chiếc di động còn đang kết nối. Giữa khoảnh khắc Abe thì thầm địa chỉ của nhân chứng cuối cùng và phát súng chết người, ba mươi giây hoặc hơn đã trôi qua. Chuyện gì đã xảy ra trong khoảng thời gian đó? Những câu nói họ trao đổi với nhau là gì?

Đây có lẽ là lí do tôi bị ám ảnh với việc bắt Henry Loving: không chỉ vì hắn đã giết hại Abe Fallow, mà còn là vì hắn đã ép buộc một người đàn ông trải qua những khoảnh khắc cuối cùng trong đau đớn và tuyệt vọng.

Hai bàn tay ngoan ngoãn giơ lên, tôi bắt đầu tự hỏi câu mà những người dẫn dắt luôn hỏi vào những hoàn cảnh thế này. "*Mình* có thể chịu đựng đòn tra tấn trong bao lâu?"

Loving là kẻ không ưa công nghệ. Thông thường hắn chà giấy nhám và rượu lên những bộ phận nhạy cảm của cơ thể. Nghe không tệ lắm nhưng nó rất hiệu quả.

Mặc dù câu hỏi này chỉ đơn thuần lí thuyết, nhưng một chuyện nổ bùng trong tâm trí tôi khi tiến về phía trước.

Bởi vì dù tình thế nhìn bề ngoài có vẻ người chơi đang thua cuộc là tôi, nhưng không.

Đó là Henry Loving.

Mồi thật sự ở đây không phải là căn nhà kho và gợi ý rằng Ryan Kessler đang ở trong đó.

Miếng mồi thật sự là tôi.

Cái bẫy là một thứ hoàn toàn khác với vẻ bề ngoài. Đã đến lúc sập bẫy rồi.

Liếc mắt, tôi giơ hai bàn tay cao hơn hai vai mình. Đây là tín hiệu cho hai nhóm FBI đang trốn ở gần đó, nhóm hỗ trợ của tôi.

Khi ngã nhào xuống đất, tôi bắt gặp một cú sốc trên gương mặt Loving khu những tiếng nổ vang lên. Đó là lựu đạn gây choáng. Tôi cảm thấy đợt sóng xung kích và hơi nóng phả thẳng vào mặt mình khi lăn trên đất lấy lại vũ khí, radio và di động của mình. Những trái lựu đạn gây choáng mạnh mẽ điều khiển từ xa tiếp tục phát nổ dọc giới tuyến tôi đã ra lệnh cho họ, mười lăm đặc vụ đang yểm trợ cho tôi, các Nhóm Ba và Nhóm Bốn, sắp đặt mười lăm phút trước đó. Họ đã được dặn phản kích nổ chúng khi tôi giơ tay lên cao hơn hai vai mình.

Hoặc nếu Loving bắn tôi.

"Tiến vào, tiến vào!" Tôi quát lên từ dưới đất, nhét tai nghe không dây vào rồi túm chặt lấy vũ khí. "Hắn chạy về phía con kênh rồi."

Tôi nghe giọng Freddy. "Nhóm Hai, bắt tên đồng bọn!"

Các đặc vụ của hai nhóm Ba và Bốn - những người đã cùng sát cánh bên tôi suốt quãng thời gian đó, chỉ trốn cách đó khoảng chín mét hoặc hơn - giờ đang chuyển động, đuổi theo Loving. Tôi gia nhập cùng họ, chạy nước

rút. Chúng tôi chạy đuổi theo, qua bụi cây và những đám cỏ dại, vòng quanh những cái lốp xe, những máy giặt và tủ lạnh bị vứt bỏ. Kẻ moi tin đang làm ngơ chúng tôi, chỉ chú tâm vào tốc độ, không quay lại nổ súng.

Tôi đoán chắc rằng có khả năng Loving đã đoán đây là cái bẫy nhưng tôi cũng tin hắn sẽ cho là tôi có mặt nên chấp nhận rủi to để bắt cóc tôi. Và khai thác từ tôi vị trí của Ryan Kessler.

Sau đó là giết chết tôi.

Tất nhiên, tôi chính là Henry Loving của cuộc đời *hắn*.

Chiến lược của tôi là bố trí các đặc vụ xung quanh và đặt các thuốc nổ gần đó, tiếp theo là lắp đặt micro rồi quay lưng lại nơi mà tôi tin rằng hắn sẽ đến tìm mình. Tôi tự biến mình thành mục tiêu rõ ràng nhất có thể. Như một nghi phạm trong Song đề Tù nhân, tôi đã có một lựa chọn đầy rủi ro. Phi lí trí. Tôi dám cá rằng Loving sẽ không giết tôi ngay mà sẽ cố gắng khai thác từ thông tin về tung tích của Kessler, tôi tự hỏi phải chăng hắn đến bằng xuồng trên con kênh và có khả năng hắn đã làm thế, nhưng giờ hắn đang chạy về hướng khác - tới một cánh đồng rộng. Có rất ít chỗ trốn và dường như là một lựa chọn lạ lùng. Nhưng rồi tôi nhận ra, cách một trăm thước, một bờ kè mà trên đỉnh của nó là một con đường. Một chiếc xe để tẩu thoát đang đợi hắn ở đó. Tôi đã trông thấy.

Nhưng chúng tôi sẽ dễ dàng chặn hắn lại trước khi hắn chạy được nửa đường tới đó. Bốn đặc vụ bảo vệ tôi đang đuổi sát theo hắn - tôi cũng vậy. Tôi gọi cho Freddy bảo rằng Loving đang thẳng tiến đến con đường mòn, mau gửi một xe đến chặn đầu hắn.

Những thông tin truyền qua radio đang bay như mảnh thủy tinh, khi giọng nói của chúng tôi chồng lên nhau.

Thở hổn hển, tôi tiếp tục chạy đuổi theo con mồi của mình. Chúng tôi nhận được vài tin tốt.

"Nhóm Hai. Đã bắt được một tên. Đồng bọn của Loving."

Tôi ngẫm nghĩ, đáng giá đấy. Chúng tôi có thể biết được thông tin giá trị từ gã, điện thoại, các bác sĩ pháp y của gã. Thậm chí gã có thể thú nhận.

Song đề Tù nhân…

Nhưng rồi một đặc vụ của Nhóm Hai nói, “Chúng tôi hạ hắn rồi. Không có vũ khí.”

Không có vũ khí? Tôi tự hỏi. Gã có một khẩu súng ngắn bán tự động tại nhà Kessler cơ mà.

Ôi không…

Tôi dừng phắt lại khi trí tuệ sắc sảo đã trở lại. Tôi tự ép mình nói rõ ràng khi gửi tin bằng radio, dành cho bốn đặc vụ phía trước tôi: “Các Nhóm Ba và Bốn, nằm xuống! Tìm chỗ nấp ngay. Kẻ bị bắt giữ không phải là đồng bọn! Mà là trò bịp!”

Tôi ngã nhào xuống đất như con búp bê rách.

Có khả năng hành động ấy đã cứu mạng tôi.

Khi tiếp đất trong một bụi cây, tôi nghe thấy tiếng rắc vang lên trên đầu, đất và những viên đá gần đó bay tung lên. Một lúc sau tiếng nổ vang rền của súng trường phía xa vang khắp cánh đồng.

Tôi gọi, “Đạn bắn tỉa sắp đến!”

“Cái gì?” Ai đó gửi tin nhắn đến.

Các đặc vụ phía trước cũng lăn trên mặt đất giống như tôi khi đất và các mảnh rác rưởi bắn tung lên xung quanh họ.

Đồng bọn của Loving là một xạ thủ tài năng nhưng các đặc vụ đã cố gắng tìm được chỗ nấp thích hợp. Chẳng có thứ gì cứu họ khỏi phát súng trực tiếp tuy nhiên cỏ dại đủ cao để tên đồng bọn không thể nhìn thấy họ.

Loving lúc này chỉ cách bờ kè và chiếc xe gần mười hai mét. Các đặc vụ cố gắng bắn vài phát về phía hắn nhưng đúng lúc họ đứng dậy, tên đồng bọn sẽ bắn thêm ba loạt đạn nữa – gã có vũ khí tự động - cả hai nhóm lại phải ngồi thụp xuống chỗ nấp.

Tôi tìm kiếm mục tiêu nhưng không thấy gì.

Chiếc xe Freddy gửi tới đang phóng hết tốc lực dọc bờ kè, sẽ tiếp cận chiếc xe đào tẩu kia cùng lúc với Loving.

Tôi thở dài và nhấn nút TRUYỀN.

“Freddy, cho xe quay lại! Ngay bây giờ!”

“Đó là cơ hội duy nhất của chúng ta, Corte.”

“Không, không. Bảo họ quay lại đi. Họ là những mục tiêu dễ hạ.”

“Chết tiệt. Được rồi.”

Liệu sẽ kịp không?

Thế rồi tôi thấy chiếc xe quay đầu và tôi đang thấy các mảnh nhựa đường và rác rưởi bắn tung tóe trên mặt đường bên cạnh chiếc xe, khi tên đồng bọn xoay khẩu súng về phía họ. Tài xế đánh xe ngoặt khỏi con đường thật nhanh, chiếc xe biến mất dưới bờ kè phía bên kia và tôi nghe thấy tiếng va chạm.

Loving lại xuất hiện và nhảy vào xe của hắn, phóng hết tốc lực.

Một chiếc sedan sáng màu…

Xám hoặc nâu vàng nhạt…

Tôi nghe thấy Freddy truyền tin qua radio về Cục và MPD đề nghị tìm kiếm chiếc xe.

Làn đạn bắn tỉa đã ngưng.

Nhưng chúng tôi biết cho dù bây giờ có cuốc bộ về phía khu tập hợp, cúi thấp đầu, cũng chẳng tìm thấy mục tiêu, dù tên đồng bọn có thể vẫn đang ở vị trí bắn.

Cuối cùng, khi không còn tiếng súng nào nữa, chúng tôi tới đồn chỉ huy. Tôi nhìn người đàn ông mà Nhóm Hai đã tóm được. Tôi không hi vọng nhiều rằng thằng nhóc đang sợ hãi này có thể hữu ích nhưng dẫu vậy, vẫn phải làm cho có lệ. Chiến thuật nghi binh là một thằng nhóc nghiện ma túy. Nó giải thích rằng ai đó - Loving, căn cứ theo miêu tả - đã đón nó gần một Câu lạc bộ tại Đông Nam rồi đề nghị nó giúp mua ít ma túy tại nhà kho. Loving giải thích rằng hắn muốn hút ít ma túy nhưng sợ quá không dám đi mua một mình. một tên bán ma túy đang hoạt động ngoài kia trong một chiếc xe tải Dodge vô chủ tại vùng này. Hắn cho nó tiền mặt rồi dặn nó mua bốn trăm đô ma túy cho Loving còn một trăm đô còn lại mua cho nó. Nó

phải thật cẩn thận - “Cúi thấp đầu xuống” - vì cảnh sát thi thoảng đi kiểm tra đấy.

“Cháu sẽ phải vào tù đúng không?”

Có điều gì đó gần như là hài hước trong lời than thở của thằng nhóc. Cho dù tôi chợt hiểu mình không chắc nó có thực sự làm trái luật hay không.

Tôi hỏi nó vài câu nhưng Loving đã biết thừa thằng nhóc kiểu gì cũng bị bắt, con chim mồi chẳng biết được điều gì hữu ích với chúng tôi. Freddy bước đến chỗ nó tìm bằng chứng nhưng, trong khi tôi chắc chắn đánh giá cao khoa học pháp y, trong hoàn cảnh này mối liên kết duy nhất giữa Loving với thằng nhóc này là những tờ tiền một trăm đô. Nếu có bất cứ bằng chứng nào về cuộc trao đổi, qua những cái bắt tay và tiền bạc, thì nó cũng sẽ chẳng dẫn tới được hang thỏ của Loving.

Chúng tôi cố gắng hình dung lại nơi tên đồng bọn đã nổ súng. Có đến hàng tá mô đất cao là nơi ngắm bắn hoàn hảo. Chẳng ai trông thấy một mũi súng lóe lên hay phản ứng của lá cây do thuốc súng. Các đặc vụ trong chiếc xe bị đổ không sao hết. Một trong số họ truyền tin qua radio rằng anh ta đang hỏi han mấy công nhân phía bên kia bờ kè đã nghe thấy những tiếng súng. Một người đàn ông đã báo cáo nhìn thấy ai đó đang chạy tới một chiếc sedan bốn cửa màu xanh thẫm. “Họ nghĩ là xe Buick.”

Tôi ấn nút TRUYỀN. “Corte đây. Hỏi họ xem trông gã thế nào.”

Một lúc sau: “Cao, gầy gò, tóc vàng. Áo khoác xanh.”

“Phải, đó là tên đồng bọn.”

“Không người nào nhớ được biển số xe. Hay bất kì thông tin cụ thể nào.”

“Cám ơn nhiều,” tôi nói.

Những cuộc gọi đến thông báo về cuộc tìm kiếm, có bao gồm một trực thăng của Cảnh sát Đô thị. Nhưng Loving đã rời khỏi vùng phụ cận trước mắt mà không bị nhận ra.

“Chúng ta đã cố rồi,” Freddy nói.

Chúng ta đã cố. Nhưng Loving đã suy nghĩ chín chắn hơn tôi và làm hỏng chiến lược của tôi. Chúng tôi đang chơi trò chơi, đúng, nhưng điều ấy không có nghĩa nó không thể kết thúc với tỉ số hòa.

Đá - đá. Giấy - giấy…

Cho dù với tôi hòa cũng chẳng khác gì thua.

Tôi bước về chỗ chiếc xe mình đã lái đến nhà kho lấy ra một máy quét cầm tay từ trong túi đeo.

Freddy nói, "Cậu nghĩ tên đồng bọn đã tới khu tập hợp rồi à?"

Tôi không đáp - tại sao phải đoán? - nhưng rõ ràng gã đã tới. Tôi tìm thấy máy theo dõi đầu tiên trong bánh lái trong khoảng mười lăm giây, và ngay sau đó, cái thứ hai, giấu cách cái thứ nhất khoảng sau phân, với hi vọng rằng tôi có thể ngừng tìm kiếm sau khi tìm được cái thứ nhất. Tôi tiếp tục tìm nhưng không tìm thấy cái thứ ba. Ít nhất không phải cái thứ ba tự động bật lên. Tôi để ý khi tháo chúng ra thì điện đã ngắt, cảnh báo Loving rằng chúng đã bị phát hiện. Chúng tôi không thể dùng chúng làm mồi nhử hắn vào cái bẫy khác.

Tôi tìm kiếm lần thứ hai cùng một chuyên gia chất nổ nhưng chẳng tìm thấy quả bom nào. Tôi không thực sự nghĩ đó là một nguy cơ. Loving muốn tôi dẫn hắn tới chỗ các thân chủ. Hắn không muốn giết tôi.

Chuyện đó sẽ để sau.

CHƯƠNG 13

Tôi đổi chiếc xe đã mượn lấy chiếc Taurus của Garcia rồi đến Old Town Alexandria, đậu trong nhà để xe gần văn phòng.

Khu D. C. đầy rẫy những hoạt động kiểu này, các đơn vụ của rất nhiều cơ quan chính phủ. Đôi khi đó là vấn đề về không gian; Langley chẳng hạn, cực kì đông đúc. Với những cuộc họp tại CIA, tôi thi thoảng phải đậu xe cách xa lối vào một trăm thước hoặc hơn. Có lúc lại là vấn đề an ninh. Tất cả mọi người, từ các nhà văn tại State. com đến Mossad đến Al-Qaeda, đều biết NSA, NRO và CIA nằm ở đâu, các hoạt động khác, như của chúng tôi lại ưa thích tránh xa khỏi mạng lưới càng nhiều càng tốt.

Trong nhà để xe tôi chào đón Billy và bảo anh ta kiểm tra toàn bộ xe của Garcia. Nó đã không được giám sát trong nhà để xe gần Union State trong khi tôi đang ở bẫy ruồi.

“Giữađường đến đây tôi đã phải dừng xe và chạy máy quét. Không phát hiện được gì. Nhưng anh sẽ phải kiểm tra nó triệt để đấy.”

Rất nhiều máy theo dõi có chế độ hẹn giờ đặt trước hàng giờ hoặc hàng tuần. Bạn cần một thiết bị cực kì chính xác có thể phát hiện không chỉ các tín hiệu radio mà còn cả các nguồn điện tử bé xíu.

“Tất nhiên rồi, Corte,” anh chàng gầy nhẳng nói. “Tôi sẽ lấy máy quét,” Billy sẽ tìm nó ngay trong nhà, buồng lái chiếc đầu kéo xe tải Peterbilt.

Tôi vòng ra ngoài mua một chiếc bánh mì nguyên cám và thịt bò nướng, thêm mù tạt cùng hai lát dưa chua, với một cốc cà phê đen, rồi quay về văn phòng. Hành lang tẻ ngắt và buồn chán như một cái cây không còn sức sống, tấm poster một người đàn ông và một phụ nữ đang mỉm cười vừa phê chuẩn cho một khoản vay và tấm biển đen với các chữ cái dán tường màu trắng là tên của nửa tá công ty, tất cả đều là giả. Tôi gật đầu với hai bảo vệ, cả hai đều nghiêm túc và có vũ trang tinh vi, sau đó là kiểm tra mắt và ngón cái tại tấm bảng điều khiển trên tường rồi bước qua cửa. Tôi đi lên cầu thang bộ.

Bên ngoài văn phòng cá nhân, Barbara, trợ lí riêng của tôi, ngẩng đầu lên trao cho tôi vài mẩu tin nhắn. Người đàn bà mảnh mai, tuổi trung niên cố tình không nhìn cốc cà phê và tôi biết bà ta đang nghĩ gì, tại sao tôi lại không thích cà phê của bà ta, món cà phê bà ta pha hàng ngày trên tầng này? Tôi không thích bởi vì nó rất tệ.

Mái tóc bà ta có màu xám đậm và cứng đơ vì keo giữ nếp. Thi thoảng tôi nghĩ bà ta làm thành kiểu tóc mình muốn sau đó ép nó vào vị trí bằng cách phun keo xịt tóc.

Vì tổ chức của chúng tôi không bao giờ đóng cửa nên lúc nào chúng tôi cũng có nhân viên hỗ trợ, cho dù chẳng có trợ lí nào được yêu cầu phải làm việc hơn bốn mươi giờ mỗi tuần. Tôi chưa tính toán nhưng tôi tin Barbara đã làm việc gấp đôi số giờ đó.

“Tôi thích những ngày cuối tuần,” thi thoảng bà ta nói. “Nó yên tĩnh hơn.”

Ngoại trừ việc nằm trong bùn bẩn và trở thành bia tập bắn cho kẻ bắn tỉa tài năng.

Tôi ngồi xuống bàn làm việc ăn một lát dưa chua và ngoạm một miếng sandwich, đủ gây nghẹn. Rồi tôi nhấp một ngụm cà phê nóng, đặc và rất ngon.

Tôi gọi cho Lyle Ahmad tại quán trọ Hillside.

“Tình hình sao rồi?”

“Yên tĩnh. Garcia và tôi cứ hai mươi phút là đi tuần xung quanh một lần.”

“Có cuộc gọi nào không? Có ai từ lễ tân gọi không? Có tin gì không?”

“Không,” anh ta đáp khô khốc. Tổ tiên của Ahmad là người Trung Đông và cậu ta có thể là người đạo Hồi, hoặc không. Không như vài người theo đức tin ấy tạo quốc gia này, có vẻ như cậu ta không hề đề ý hoặc che giấu điều đó. Mà cậu ta cũng không nên làm thế. Phần lớn những người từng cố gắng giết tôi là người có xu hướng theo Cơ Đốc giáo, Do Thái giáo hoặc theo thuyết bất khả tri.

“Các thân chủ thế nào?”

“Vẫn ổn,” cậu ta trấn an, cho dù theo tông giọng thì có nghĩa là có khả năng họ đang sốt ruột, buồn chán và khó chịu nhưng cậu ta không muốn nói thế khi chỉ đang ở cách họ ba mét. Tôi lắng nghe âm thanh trận bóng chày ở phía sau và tiếng Joanne đang nói với em gái, “Chắc rồi. Chị chỉ thắc mắc liệu em có nghĩ đó là ý tưởng tốt nhất không, du chị chắc chắn.”

Mẹ tôi thường xuyên nói như thế.

“Tôi sẽ quaytrở lại nhà an toàn khoảng bốn mươi lăm phút nữa.”

“Rõ, thưa sếp.”

Sau khi ngắt máy, tôi cắn thêm hai miếng sandwich lớn nữa, nghĩ đến bưu kiện FedEx tôi vừa nhận được, trò chơi cổ xưa mà tôi đang mong đợi được xem nó vào giờ ăn trưa. Tôi tự hỏi hình dáng của nó có đẹp không, liệu có đầy đủ thành phần và các quân bài như người bán hàng đã hứa hẹn không. Tôi liếc nhìn cái két an toàn sau bàn làm việc nhưng vẫn không chạm vào.

Tôi khóa két vì tôi sợ nó bị đánh cắp. Không, nguyên nhân đơn giản là tôi không thích chia sẻ cuộc sống riêng tư của mình với bất kì ai ở đây, ngay cả những người hợp tác chặt chẽ với tôi. Phải, có vài lí do bí mật cho điều này; cho dù, thực ra, tôi chỉ cảm thấy thoải mái với sự bí mật. Thực sự tôi chẳng hiểu nổi tại sao.

Tôi vươn tay lấy điện thoại gọi cho duBois và đề nghị cô nói vắn tắt cho tôi đã tìm được gì về vụ án của Ryan, nhưng điện thoại lại rung chuông trước. Số máy nhánh của sếp tôi.

"Corte nghe."

"Aaron đây. Cậu vào đây một lúc được không?"

Tông giọng thường cho biết kha khá về nội dung và tôi để ý thấy vẻ khó chịu trong giọng nói của Ellis, đưa ra một đề nghị vô thưởng vô phạt nữa. Tôi mong đợi được thấy Westerfield đang ngồi trong văn phòng ông ta khi tôi đến, nhưng hóa ra lại là một người hoàn toàn khác. Một người đàn ông mảnh mai, hói đầu, mặc complet và áo thun xanh. Không cà vạt. Anh ta nhìn tôi bằng đôi mắt chẳng hề nhìn vào tôi. Như thể anh ta đang nhìn thứ mà tôi đại diện, hơn là nhìn xem tôi thực sự là ai.

Chúng tôi bắt tay nhau. Anh ta tự giới thiệu mình là Sandy Alberts.

Ellis có vẻ đã gặp anh ta rồi, nhưng rồi sếp của tôi quen biết hầu hết mọi người tại Washington D. C. này. Ông ta nói với tôi, "Sandy là chánh văn phòng của Thượng Nghị sĩ Lionel Stevenson."

Đảng Cộng hòa ôn hòa từ Ohio. Tôi nghĩ anh ta từng có ảnh trên trang bìa tờ *Newsweek* hoặc tờ báo nào đấy gần đây.

"Thực sự tôi không ở đây," Alberts nói đùa, ám chỉ bản chất bí mật của tổ chức của chúng tôi. Chúng tôi đã nghe câu này nhiều. "Tôi chắc là ngài bận rộn. Tôi sẽ cho ngài biết chuyện gì đang diễn ra, thưa ngài."

“Corte.”

“Sĩ quan Corte. Ngài Thượng Nghị sĩ phụ trách Ủy ban Tình báo.”

Điều này giải thích cho việc tôi đang tự hỏi về lí do tại sao đội an ninh cho phép anh ta vào trong. “Ủy ban sẽ mở các phiên điều trần vào tháng tới về các vấn đề giám sát tư gia. Luật Ái quốc, Các lệnh tòa FISA. Nó sẽ tập trung vào những vụ lạm dụng đời tư có thể xảy ra và tôi đang nghiên cứu cho ngài thượng nghị sĩ.” Anh ta vui vẻ giơ hai tay lên. “Chúng tôi không có ý nói rằng ở đây có điều gì đó không ổn. Chỉ là phỏng vấn càng nhiều người làm trong ngành hành pháp càng tốt thôi. Thu thập thông tin. Anh là sĩ quan bảo vệ cao cấp trong tổ chức của mình và chúng tôi muốn phỏng vấn anh để xem liệu anh có biết những trường hợp điển hình về việc, nói sao nhỉ, bất cẩn trong việc xin lệnh tòa cho phép nghe trộm điện thoại và đọc trộm email tại các cơ quan anh hợp tác. FBI, CIA, DEA, NSA, NRO, cơ quan hành pháp địa phương.”

“Tôi sẽ rất vui mừng được giúp nhưng… lúc này tôi còn công việc phải đi.”

Alberts gật đầu. “Chúng tôi biết anh làm gì ở đây. Thượng Nghị sĩ là một người bạn của sếp Aaron.” Cái liếc mắt về phía sếp của tôi. “Chúng tôi không muốn làm hỏng bất kì công việc vĩ đại nào của anh. Chỉ là có chút sức ép về thời gian.”

“Tại sao?” Ellis hỏi.

“Cứ hễ lúc nào các ủy ban nghiên cứu mấy vụ này, giới báo chí cũng luôn chõ mũi vào và nếu họ cản trở chúng tôi thì ai cũng thua hết.”

Tôi không thể không đồng ý điều này. “Còn rất nhiều người khác ở đây anh có thể nói chuyện mà,” tôi gợi ý.

“Ôi, chúng tôi muốn một ngôi sao cơ,” Alberts đáp.

Sếp đỡ cho tôi. “Tôi e rằng sẽ phải chờ tới khi vụ này kết thúc đã.”

Alberts không vui nhưng anh ta phản ứng rất nhanh chóng. “Ba hoặc bốn ngày tới nhé, anh nghĩ sao?”

“Có thể được,” tôi nói. “Nhưng tôi không hứa trước được. Đối với gia đình mà tôi đang bảo vệ, đây là khoảng thời gian rất then chốt. Tôi sẽ cho

anh biết ngay khi nào tôi rảnh."

"Chắc rồi, tôi hiểu mà." Alberts nói. Lại cái nhìn như xuyên thấu qua tôi và nụ cười mà như không cười của anh ta. "Tôi rất biết ơn." Anh ta đứng dậy, gật đầu với Ellis rồi nhấc vali lên. "Và ý tôi đúng là như vậy - về công việc tuyệt vời mà các anh đang làm."

Sau khi anh ta đi rồi, tôi hỏi Ellis, "Ngài Thượng nghị sĩ là bạn sếp à?"

Bị chế giễu, Ellis nhún đôi vai kềnh càng. "Nếu cậu gọi việc đến thăm ai với thái độ nhượng bộ là bạn thì chắc là vậy. Stevenson thường phê chuẩn hầu hết những gì tôi muốn cho ngân sách. Ông ta theo cánh hữu nhưng suy nghĩ đúng đắn. Ông ta thông minh và sẽ lắng nghe cả hai phía. Chúng ta cần thêm nhiều những người như ông ta. Quá nhiều tiếng la hét trong Quốc hội. Quá nhiều tiếng la hét ở khắp nơi."

Tôi nhớ lại những cuộc biểu tình hỗn loạn mà mình vừa đi qua. Mỗi bên đều thực sự trông như thể muốn bên còn lại phải chết. Tôi tin rằng đây là lí do chính của bài viết trên tờ *Newsweek*, các nỗ lực của Thượng Nghị sĩ Stevenson nhằm khuyến khích hợp tác giữa hai đảng tại Washington.

Chúc may mắn, tôi nghĩ.

Tôi nhìn chăm chú tác phẩm nghệ thuật của các con sếp treo trên tường. Một dòng sông do một con cá to đùng thống trị. Một chiếc máy bay màu tím. Lũ thỏ.

"Còn Alberts?"

"Mới gặp cậu ta có đôi lần thôi. Anh chàng chính trị gia hành lang điển hình: các ủy ban hoạt động chính trị, gây quỹ, làm sĩ quan phụ tá cho các thượng nghị sĩ phụ trách Ủy ban Tài chính, Dịch vụ Vũ trang và giờ là Tình báo, với Stevenson." Ellis cựa quậy trên ghế. "Cậu sẽ làm chứ?"

"Với Alberts à? Tôi nghĩ vậy."

"Tôi cần cậu tham gia, Corte. Hãy làm những kẻ nặng hầu bao vui vẻ đi… cho dù cậu không quá vui vẻ về chuyện đó."

"Tôi không thể làm chứng trong buổi điều trần đâu. Tôi chỉ giỏi khi tôi không tồn tại."

“Alberts hiểu mà. Cậu ta chỉ cần các đầu mối dẫn tới những cơ quan khác, nhưng cơ quan công.”

“Ông biết ‘đầu mối’ theo ngôn ngữ của công việc này nghĩa là gì không đấy, Aaron?”

“Kẻ chỉ điểm à?” Sếp tôi gợi ý.

Đúng cái từ tôi nghĩ trong đầu.

CHƯƠNG 14

Tôi quay về văn phòng mình.

Barbara nói, “Cà phê của anh nguội ngắt rồi nên tôi pha cốc mới đây. Vừa làm xong đấy.”

Tôi cảm ơn bà ta rồi nhấp một ngụm. Nó còn tệ hơn cả vị kinh khủng nhất trong trí nhớ của tôi.

Tôi ấn nút GỌI NHANH.

“DuBois nghe,” giọng nói thỏ thẻ. “Anh đang trong tòa nhà à.”

“Trong khoảng mười phút nữa. Cô có thể ghé qua chỗ tôi được không?”

Một lúc sau cô ấy xuất hiện và tôi tự hỏi công việc đã phá hỏng các kế hoạch cuối tuần của cô ấy như thế nào.

Cô ấy nuôi hai chú mèo và có một bạn trai, anh ta có vẻ giống như một quân nhân chính quy, tôi suy luận ra từ các cuộc gọi đối thoại, nhưng cô và anh ta không sống chung với nhau. Tôi chưa bao giờ gặp anh ta; tôi không quảng giao với các đồng nghiệp. Bạn trai cô lúc nào cũng sẵn sàng đến cho thú nuôi ăn và dọn phân mèo. Đôi khi tôi thấy tiếc cho anh ta. Mặt khác, tôi cũng tự hỏi kiểu quan hệ như thế với Claire duBois có tốt hơn cho anh ta không thay vì sống chung với cô ấy, đó có thể là một vấn đề gây mệt mỏi.

Cô ngồi xuống đối diện tôi.

“Điện thoại của các thân chủ,” tôi trao cho cô cái túi đựng mấy chiếc Nokia, Samsung, Blackberry của nhà Kessler cùng các cục pin mà tôi đã tháo ra. Cô sẽ bỏ chúng vào căn phòng có niêm phong trên sảnh, trong khu

làm việc của Hermes. Nếu Ryan hoặc Joanne thực sự cần gọi cho một số danh bạ từ điện thoại của mình trong trường hợp khẩn cấp và không còn cách nào khác để xin số, Hermes hoặc một thiên tài trong nhóm kĩ thuật sẽ vào trong phòng, mở điện thoại và thu thập thông tin, mà không gặp phải rủi ro để lộ tín hiệu ra bên ngoài.

"Loving thế nào?" duBois hỏi.

"Đồng bọn của hắn ở đó nhưng không thu được thêm mô tả hoặc đầu mối nào ngoại trừ một chiếc xe bốn cửa màu xanh, có thể là Buick. Không còn gì thêm."

Một cái nhướng mày. "Sáng hay sẫm màu? Ý tôi là xanh nước biển ấy. Tôi vô tình biết được có khoảng hai mươi lăm sắc thái xanh lá đối với các xe chở khách hiện nay. Mười tám xe màu đỏ. Tôi chưa tìm hiểu xanh nước biển, xin lỗi, nhưng có lẽ cũng thế thôi. À mà cứ sau sáu tháng thì nhiệt độ màu của chúng sẽ nhạt đi một chút. Còn tùy."

"Sẫm."

Cô ghi nhanh điều này vào cuốn sổ cô vẫn mang theo bên mình. "Giờ thì có cái này." Tôi trao cho cô cái túi nhựa đựng các máy theo dõi.

DuBois nhướng một bên mày mỏng, sẫm màu. "Hai chiếc. Được rồi. Anhđang bảo tôi rằng thi thoảng chúng sẽ làm thế. Thi thoảng là ba chiếc. Trong xe của anh có bẫy ruồi à?"

Tôi gật đầu. "Đồng bọn của Loving đã làm thế. Tôi cần dấu vân tay. Và nguồn gốc của chúng."

"Tôi sẽ truy tìm chúng," cô nói, không hề có chút mỉa mai nào khi lựa chọn động từ.

Tôi hỏi, "Giờ các vụ án của Ryan thì sao?"

DuBois không cần nhìn các ghi chép. "Đầu tiên, vụ làm giả. Eric, Graham. Bốn mươi chín tuổi. Nhân viên dân sự của Bộ Quốc phòng. Đây là thông tin tiểu sử. Họ gọi nó là nhóm nòng cốt, nơi ông ta làm việc. Tôi nghĩ đó là Giới E hay cái gì đó tương tự. Bên trong trung tâm của Lầu Năm Góc. Tôi không thể tìm hiểu được chính xác ông ta làm gì, kể cả dùng thẻ của tôi

và nhờ vả các mối quen biết cũng không được, tiu nhiên có thể giả định nó tuyệt mật và có liên quan tới phát triển vũ khí."

"Làm sao cô tìm được?" Các nhà phát triển vũ khí rất thận trọng không bao giờ nói rằng mình phát triển vũ khí.

"Đã kiểm tra lí lịch tóm tắt, các giấy phép của ông ta, đối chiếu các thời gian và địa điểm gặp gỡ với một, hai nhà thầu bộ quốc phòng. Anh biết đấy, đôi khi từ những gì ai đó không nói cho anh nghe lại cho anh biết về họ nhiều hơn cả những gì họ làm. Tôi đã xâu chuỗi hết lại với nhau."

DuBois đúng là một viên ngọc quý.

Cô đưa tay xoắn những sợi tóc, những món trang sức trên vòng tay của cô ấy lại kêu leng keng. Tôi trông thấy một con chó bằng bạc, một con tê tê, một chiếc baguette và vương miện Wencelsas bằng bạc nhỏ xíu, mà cô đã mua tại Praha khi chúng tôi có nhiệm vụ tại đó. Cô nói tiếp, "Không có biến cố an ninh nào xung quanh Graham.. Nhưng có một chuyện rất lạ lùng. Tôi không biết nguyên nhân của nó là gì." Cô đang nhìn cái bánh sandwich của tôi. "Bữa tối đấy à?"

Tôi nhìn đồng hồ. Đã quá 4h30phút chiều một chút. Tôi đáp, "Bữa trưa thì đúng hơn. Nói tiếp đi. Cô vừa nói mình phát hiện ra chuyện gì à?"

"Tôi quay lại Cục Thám tử của Cảnh sát Thành phố - để tìm hiểu thêm - và có vẻ như Graham đã quyết định bỏ vụ này."

"Bỏ á?"

"Ông ta đã gọi cho ngài Thám tử trưởng, Lewis, vào hôm thứ Sáu và bảo rằng ông ta sẽ không theo vụ này nữa. Ông ta muốn bỏ."

"Có lí do nào không?"

"Ông ta nói vì công việc của mình. Các vấn đề an ninh. Ông ta không muốn công khai."

"Có vẻ lạ nhỉ. Bị trộm thì có liên quan gì đến an ninh quốc gia? Ryan bảo tôi là hung thủ không lấy bất kì thứ gì nhạy cảm, không lấy máy tính hoặc các hồ sơ công việc."

DuBois đồng ý, "Đúng vậy."

“Tại sao lại là bây giờ?” Tôi tự hỏi. “Nhẽ ra ông ta không phải lo lắng về nó ngay từ đầu, thậm chí là không nên đi báo vụ trộm ngay từ đầu chứ?”

“Anh sẽ nghĩ vậy. Và còn một chuyện khác. Tôi đã kiểm tra luật rồi. Lỗi là ở ông ta. Có vẻ nếu anh không quan tâm tới số séc hoặc chữ kí của mình, nếu anh cẩu thả lơ đễnh, vậy thì ngân hàng chẳng việc gì phải che đậy một tờ séc giả mạo. Chính công ty bảo hiểm của anh phải trả tiền. Mà chuyện này sẽ không xảy ra trừ phi có báo cáo của cảnh sát.”

Tôi cố gắng hiểu điều này. “Về căn bản, ông ta đang bị mất bốn mươi nghìn dollas. Nhưng lại bỏ đi.”

“Chính phủ có đền bù cho ông ta không? Lúc này thì không có khả năng đó. Tôi đã cố gắng nói chuyện với ông ta. Mà điều này chẳng dễ dàng gì, tôi sẽ nói với anh. Cứ ăn tiếp đi. Tôi thấy anh đang nhìn miếng sandwich kìa. Trong các nhà hàng anh để ý xem có những người đi cùng người khác không, họ nhìn món ăn của mình còn nhiều hơn nhìn người kia nữa? Nếu họ không đi cùng người khác, thì họ sẽ nhìn người nhiều hơn nhìn đồ ăn.”

Tôi nói, “Nhưng Ryan không hề nói gì về việc vụ này bị bỏ. Tôi vừa nói chuyện với anh ta về nó tại Hillside.”

“Có khả năng anh ta không biết. Trợ lí cho tôi biết rằng anh ta làm việc ngoài văn phòng suốt cả ngày thứ Năm và thứ Sáu về vấn đề hành chính nào đó. Tuần tới có một cuộc họp lớn về sửa chữa lại các thủ tục kế toán trong cơ quan.”

Tôi nhớ lại Ryan có đề cập tới một nhiệm vụ nội bộ nào đó.

Cô hỏi, “Vậy thông tin này có gạch vụ Graham ra khỏi danh sách ban đầu không?”

“Không. Mà ngược lại. Không ai lại chịu mất đi bốn mươi nghìn dollas trừ phi họ bị buộc phải làm thế.” Tôi cắn thêm mấy miếng sandwich nữa.

“Bữa trưa hay bữa tối đấy,” duBois nói. “Chả có bữa ăn buổi chiều nào nào tương ứng với bữa trưa cả.” Cô không hề nói đùa.

Tôi hỏi, “Ấn tượng của cô về ông ta thế nào, Graham ấy?”

DuBois cân nhắc. “Bối rối, lảng tránh.”

“Kẻ nào đó đang tác động để ông ta bỏ vụ này sao?”

“Có thể. Gia đình Graham không kiếm được nhiều tiền đâu. Không có khoản bốn mươi nghìn dollas này, con ông ta sẽ không thể quay lại Princeton học tiếp. Nếu là tôi, tôi sẽ bất chấp hết - đóng đinh hung thủ.”

Vài bối cảnh hiện ra trong tâm trí tôi. “Được rồi, kẻ chủ mưu làm giả tờ séc, mua đồng xu vàng sau đó tự đi đổi thành tiền mặt. Hắn tiêu khoản tiền đó vào mấy thứ mang tính bẽ mặt - quyên góp vào một nhà thờ Hồi giáo cấp tiến, mua một chai coke lớn, ngủ với gái điếm, ai biết chứ? Có thể trơ trẽn nói rằng hắn là Graham. Tiền có thể bị truy dấu ngược. Kẻ chủ mưu nói, cho tôi tiếp cận các hồ sơ bảo đảm hoặc hủy hoại hệ thống ông đang xây dựng, bằng không tôi sẽ hủy hoại cuộc đời ông mãi mãi và khiến ông bị bắt. Graham đồng ý. Chỉ có Ryan vẫn còn theo vụ này. Kẻ chủ mưu thuê Henry Loving tìm hiểu xem anh ta biết những gì.”

“Hợp lí đấy,” duBois nói.

“Giờ thì vụ kế tiếp. Kế hoạch Ponzi.”

Đôi mắt xanh da trời của cô, viền xung quanh là mái tóc đen bóng, nhìn xuống các ghi chép của mình.

Tôi đã tra Google cái từ “Ponzi.” Tất nhiên, tôi có biết một chút về những mưu đồ bất lương từ Madoff, bạn không thể xem tin tức mà không học hỏi được cái gì. Lí thuyết là một kẻ lừa đảo sẽ đóng giả là nhà cố vấn đầu tư và chiếm đoạt tiền của mọi người, mà hắn sẽ tuyên bố tiền là để đầu tư. Hắn giữ tiền lại cho bản thân mình nhưng sẽ đưa ra các báo cáo rằng giá trị cả khoản tiền đã tăng lên. Nếu các nhà đầu tư ban đầu muốn rút tiền, kẻ trộm sẽ thanh toán cho họ bằng khoản tiền đầu tư gần đây - một thủ đoạn sẽ rất hiệu quả chừng nào các nhà đầu tư không muốn lấy lại tiền cùng một lúc. Chúng thường bị lật tẩy khi thấy các khách hàng căng thẳng và các nhà đầu tư đồng loạt đòi lại tiền. Trong bài phân tích Song đề Tù nhân của những người gửi tiền: hành động bằng phi lí trí.

DuBois giải thích, “Giờ, nghi phạm, Clarence Brown…”

“Đức Cha được công nhận qua thư.”

“Không hẳn. Tôi đã kiểm tra nhà thờ trực tuyến của gã và…”

“Trực tuyến?” Tin này mới.

“Phải. Chẳng liên quan gì đến thư từ hết. Anh có thể tải xuống rồi in cái bằng cấp thiêng liêng ấy ra. Giáo hội Tân Zion của trang Bretheren. com. Ai ai cũng làm được. Anh có thể, tôi có thể. Tôi muốn xem đây có phải là một mánh lừa đảo như nó có vẻ thế hay không, và tôi đang sắp trở thành linh mục. Chà, các nữ tu, tôi đoán vậy. Chúng đòi một khoản tiền lớn, nên tôi thoát ra rồi.” Trên sợi dây chuyền của cô là dấu thập giá, Ngôi sao David và các đồ trang sức hình trăng lưỡi liềm của Đạo Hồi. Một con mèo với cái lưng cong và cả chiếc mũ phù thủy nữa. Không dễ dàng để định nghĩa duBois.

“Tiếp đi, Claire.”

“Y là một linh mục giả nhưng đó không phải là điều hấp dẫn nhất. Thứ tôi phát hiện được đó là Clarence Brown là bí danh. Tên thật của y là Ali Pamuk.”

“Gã có tiền án tiền sự không?”

“Tôi không nghĩ vậy. Chẳng có gì trong các cơ sở dữ liệu chính thống. Nhưng tôi có vài bạn bè đang đào bới lịch sử của gã một cách kĩ lưỡng hơn. Tôi đặc biệt quan tâm tới các hồ sơ liên quan đến kinh doanh. Tôi phải liên kết các số an sinh xã hội, địa chỉ, các bản ghi âm cuộc gọi, các báo cáo kế toán, các hồ sơ SEC[1].”

1 Hồ sơ SEC là các báo cáo tài chính hoặc tài liệu chính thức khác được đệ trình lên Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Hoa Kì.

Tôi để ý cô ấy nhắc tới “bạn bè,” không phải là một chức vụ điều tra chính thức nào trong chính phủ Mỹ. Nhưng, duBois đang làm việc này, có nghĩa đó chỉ là lí thuyết. Bạn có thể bẻ gãy tất cả các luật lệ bạn muốn trong việc bảo vệ các thân chủ - công việc của tôi. Nhưng nhiệm vụ tìm kiếm kẻ chủ mưu buộc chúng tôi phải là những cảnh sát như bất kì người nào khác, sắp xếp bằng chứng và không tạo ra cho các luật sư bào chữa bất kì kẻ hở nào mà một con chim có thể chui lọt.

“Có chi tiết nào nữa không?”

“Cha là người Thổ Nhĩ Kì, mẹ là người Nigeria. Cả hai đều đã nhập tịch. Vài năm trước có vẻ như y đã cải đạo sang Cơ Đốc, trước khi y trở thành mục sư. Nhưng y đã quyên góp rất nhiều tiền vào một Thánh đường

Hồi giáo tại Virginia năm ngoái và năm kia. Không hề có mặt trong bất kì danh sách theo dõi nào. Y là một kiểu nhà nghề," duBois nói. "Có một mảnh đất nhỏ trong khu dân cư phía Đông Nam, chắc rồi. Nhưng y còn sống tại Watergate. Điều này y không hay nói đến. Kết quả tìm kiếm tại D. C. cho biết y từng sống tại Dubai, Jeddah và Jordan trong hai năm qua."

Đây là bức chân dung rất khác so với những gì Ryan Kessler đã phát hiện ra.

"Hữu ích đấy." Đó là lời khen cao nhất của tôi. "Còn về các vụ án nhỏ hơn mà Ryan đang thụ lý thì sao?" Cảnh sát đã hủy bỏ các vụ này nhưng tôi sẽ yêu cầu cô ấy nói chuyện với Thám tử trưởng Lewis tiếp tục kiểm tra chúng.

"À các thẻ tín dụng bị mất cắp ấy hả?" duBois nói tiếp. "Tất cả đều tương đối nhỏ. Hầu hết đều đã nhận tội. Mấy vụ trộm danh tính thì lớn hơn, các trọng tội cấp độ thấp. Hầu hết đều cãi. Vụ lớn nhất là mấy đứa nhóc đặt hàng đồ điện tử trên mạng. Chúng chọn nhầm nạn nhân - một chuyên gia an ninh mạng về Thiết kế Mạch Điện tử Nâng cao."

Một trong những đối thủ lớn của Intel. "Nạn nhân đã truy dấu hung thủ rồi giao nộp bọn chúng. Nhưng chúng ra tù vì được bảo lãnh và nộp tiền phạt. Khá gọn gàng. Ai đó bị hack máy tính nên đã trả thù bằng cách hack lại những hacker. Công lí cực đoan."

Tôi ăn xong miếng sandwich, ngẫm nghĩ vài đầu mối, phải, nhưng chẳng dẫn đến đâu cả. Tôi bực mình. "Đào sâu hơn đi."

"Đã có xẻng."

"Cả hai vụ."

"Có cả chùy luôn."

Tôi nở nụ cười với cô ấy. Tôi hi vọng Người Mèo đối xử đúng mực với cô ấy.

Lục lọi trong điện thoại của mình, tôi gi nhanh ra một số thông tin. "Vài chuyện nữa để nghiên cứu đây." Tôi chuyển mẩu giấy sang cho cô rồi cung cấp vài chỉ dẫn. "Ưu tiên đấy." Tôi nói thêm.

"Chắc rồi."

"Tôi phải đưa nhà Kessler đến nhà an toàn."

Cô đứng dậy. Ngần ngừ.

Tôi liếc nhìn cô, ánh mắt tò mò.

“Tôi có nghe nói, tại bẫy ruồi…Loving đã ở rất gần.” Cô rơi vào sự im lặng hiếm hoi. Nhưng chẳng có gì để nói về chủ đề tôi cận kề cái chết. Nó đã là quá khứ, và điều có thể đã xảy ra - cái chết của Loving hoặc của tôi - đã không xảy ra. Chẳng có bài học nào để rút ra cả, chẳng có gì để tôi rút kinh nghiệm cho những chiến lược sau, chẳng có gì để tác động đến cô ấy.

Suy đoán về quá khứ thì chẳng tốt đẹp gì. Thế nên nó chẳng liên quan gì đến việc đạt được mục tiêu.

Thế nên tôi chỉ ném sang cô một ánh mắt trung lập.

“Tôi sẽ tập trung vào những thứ này, Corte,” cô nói, tôi tin đây là lần đầu tiên cô gọi tên tôi suốt bao năm chúng tôi làm việc cùng nhau.

CHƯƠNG 15

Tôi lấy xe của Garcia, Billy đã đưa tôi một hóa đơn sạch sẽ sau khi kiểm tra, rồi tôi đưa xe quay lại đường cao tốc. Tôi thay đổi mấy tuyến đường lạ lẫm ngoài tuyến chính mà tôi chưa từng đi qua, sau khi đã tin chắc không xe nào bám theo mình, tôi mới quay lại cao tốc về Nhà trọ Hillside.

Mới sau7h tôi một chút. Tôi đến nhà trọ một lần nữa và đậu xe phía sau nhà, đúng chỗ như trước khi tôi rời đi, cách chiếc Yukon vào mét.

Tôi nhìn về phía Bắc và trông thấy trong làn sương mù bóng của các tòa nhà dự án đang xây dựng. Có thể tôi đang nhìn thấy hai, ba ngàn người… một nhúm dân cư thưa thớt trong hạt, một nhóm còn nhỏ hơn thế trong địa phương. Khi thường xuyên làm công việc này, tôi không thể ngăn mình suy nghĩ rằng kẻ moi tin đang ở đâu đó ngoài kia. Nhưng ở đâu?

Gần tới mức nào?

Cách ba mươi dặm, đang suy luận tôi và các thân chủ đang ở đâu?

Hay phải chăng hắn đang ở rất gần, một dặm hoặc ít hơn, biết rõ di biến động của chúng tôi và có một chiến lược rõ ràng giết chết những người dẫn dắt và bắt cóc Ryan Kessler?

Tôi quay vào phòng, gọi điện thoại cho Ahmad thông báo rằng tôi đã về. Chúng tôi không sử dụng những tiếng gõ cửa bí mật, cho dù có thể đây không phải là ý tồi. Cậu ta để tôi vào và lấy một tách cà phê đen từ căn bếp nhỏ. Mùi thức ăn dịch vụ phòng - phần lớn là hành và tỏi - lan trong không khí. Hai đĩa đồ ăn, một đĩa sạch trơn, một đĩa còn một chút thức ăn thừa, nằm trên cái khay gần bồn rửa.

“Chúng ta sắp đi đến nhà an toàn.”

Ai ai cũng nhìn tôi ngóng đợi và tôi nhận ra mình đã bỏ đi trong hoàn cảnh bí hiểm. Nhưng trung thành với nguyên tắc điều cần biết, tôi không giải thích về nơi mình đã tới, chỉ nói với họ rằng nên gói ghém bất kì thứ gì họ mang theo khi tới đây.

Trong khi Maree và Joanne đang gói ghém, tôi kéo Ryan sang một bên. Anh ta đã uống thêm rượu, tôi có thể đoán được, nhưng có vẻ như anh ta không say sưa như lúc tôi rời đi. "Chúng tôi đã phát hiện một chuyện về vụ Graham. Ông ta bãi nại rồi."

"Ông ta làm gì cơ?" Viên cảnh sát ngạc nhiên. "Chẳng hợp lí gì cả. Anh có chắc không?"

Tôi đáp là tôi chắc chắn.

Anh ta nói tiếp, "Lần đầu tiên tôi thẩm vấn Graham ông ta rất tức giân về vụ làm giả… Một người nóng tính, có thể nói là như vậy. Thế ông ta sẽ trả học phí cho thằng nhóc thế nào? Thằng bé chắc phải bỏ học thôi. Tất cả những giấc mơ của con trai ông ta bị hủy hoại hết. Thực sự ông ta đã đe dọa tôi phải tóm được hung thủ. Vậy mà giờ thế này?"

"Anh nói chuyện với ông ta lần cuối là khi nào?"

"Có lẽ là hôm thứ Ba."

"Vậy là từ hôm ấy tới hôm qua, chuyện gì đó nghiêm trọng đã xảy ra."

"Đó là thời điểm ông ta bãi nại?"

"Đúng."

Ryan nói, "Tôi phải đi họp cả ngày. Với mớ sổ sách tào lao đó." Anh ta suy nghĩ một lúc. "Vậy thì có vẻ như vụ này có liên quan đấy."

"Đó là điều tôi đang nghĩ. Vài điều anh đã phát hiện trong cuộc điều tra có thể là chìa khóa để kẻ nào đó nhắm vào ông ta."

Anh ta thở dài rồi dè dặt nói, "Rất khó moi thông tin từ những người như thế, ý tôi là Bộ Quốc phòng. Họ không nói chuyện với những kẻ thấp bé như chúng tôi."

Tôi biết anh ta sẽ không thích điều tôi sắp nói - một sự thật quan trọng về cuộc điều tra khác của anh ta mà anh ta còn chưa phát hiện ra. "Còn Kế hoạch Ponzi?"

"Hả?"

"Clarence Brown là cái tên giải. Tên thật của gã là Ali Pamuk." Tôi giải thích những gì Claire duBois đã phát hiện, rồi nói thêm rằng cô ấy đang tiếp tục tìm hiểu thông tin tiểu sử của y. Nhưng nếu Ryan thấy bực mình vì

một thám tử chính quyền liên bang lại điều tra ra nhiều thông tin hơn mình, anh ta cũng sẽ không thể hiện ra. Anh ta gần như thấy bối rối trước cú ngoặt này, có vẻ thế.

"Đổi tên hợp pháp à?"

"Chúng tôi chưa biết. Giờ có chi tiết mới nào cho thấy anh đã phát hiện ra các thông tin trong cuộc điều tra mà kẻ nào đấy muốn có chưa?"

Anh ta cúi đầu xuống và nhìn qua vai tôi. Tôi tự hỏi anh ta nhìn cái gì. Vợ anh ta, em vợ anh ta hay những người bảo vệ có vũ trang? Chai rượu Wild Turkey hay Maker's Mark anh ta giấu kín? "Tôi xin lỗi, Corte. Không, tôi chẳng nghĩ ra được gì cả. Tôi sẽ tiếp tục tìm hiểu, sẽ tiếp tục suy nghĩ."

Tôi liếc nhìn đồng hồ của mình. Tôi muốn đưa tất cả mọi người tới nhà an toàn. Tôi bước ra ngoài và tới bàn làm việc ngoài mặt tiền, nhớ lại mình là ai. Tôi là Frank Roberts. Công ty của tôi là Artesian. Chúng tôi làm nghề thiết kế phần mềm máy tính ngầu lòi.

Tôi mỉm cười với người đàn ông ngồi sau quầy rồi nói, "Chúng tôi sắp đi rồi. Tôi muốn thanh toán."

"Tất nhiên rồi, ngài Roberts," người đàn ông nói. Ông ta bồn chồn, hành động như một nhân viên lễ tân thi thoảng hay làm khi mọi thứ không diễn ra đúng như dự kiến. "Mọi chuyện ổn cả chứ?"

Nghĩa là tại sao ngài lại trả phòng chỉ sau ba, bốn tiếng?

"Ôi, mọi thứ đều tuyệt vời. Chúng tôi chỉ cần phòng cho cuộc họp về buôn bán. Chúng kết thúc sớm nên tôi đưa cả nhóm xuống trung tâm chơi."

"Tất nhiên, tất nhiên rồi. Vất vả nhỉ, mọi người làm việc cả ngày thứ Bảy à?"

"À, công ty sẽ trả lương làm việc buổi tối mà, thế nên chúng tôi đi thôi."

Tôi xem xét tờ hóa đơn và nhận thấy ai đó đã đặt một chai rượu vang kèm đồ ăn họ nhận được từ phục vụ phòng. Tất nhiên là Ryan, có vẻ chẳng còn ai khác thích uống rượu. Tôi thấy hơi bực mình. Các chi phí rượu luôn khó được phê chuẩn. Chẳng phải anh ta có nguyên cả một quán bar trong balô của mình rồi hay sao?

Tôi cảm ơn ông chủ rồi trở về phòng.

Khi Rudy Garcia mở cửa tôi liếc nhìn vào bên trong và trông thấy Maree, đang cười khi nói chuyện với chị gái. Tôi nhíu mày khi xem xét cảnh tượng này. Hai người phụ nữ không chịu ở trong khu sinh hoạt chung; mà đang ở trong phòng ngủ bên và tôi đang ngắm nhìn họ trong gương.

Tôi hỏi cậu ta, "Khi phụ vụ phòng lên đây cậu có đưa vợ chồng Kessler và Maree vào trong phòng ngủ không?"

"Ồ tất nhiên rồi."

"Cửa phòng có mở không? Cửa vào phòng ngủ ấy?"

Cậu ta quay lại nhìn. "Tôi không biết nữa. Tôi chắc chắn không ai thấy họ đâu."

Tôi nhăn nhó. "Từ gương phản chiếu thì sao?"

Tay đặc vụ xem xét cái gương. "Tôi… ôi chết tiệt."

"Thằng nhóc trực tầng có biểu hiện gì lạ không?"

"Nó trông rất căng thẳng, giờ anh mới hỏi."

Tôi đóng cửa lại sau lưng và chỉ Ahmad ra phía các ô cửa sổ sau nhà còn Garcia ra phía trước nhà. Không nói lời nào, họ rút súng đeo cạnh sườn ra nhanh chóng vào các vị trí phòng thủ. Tôi tắt hết đèn phòng.

Tôi gọi Joanne và Maree, "Tắt đèn của phòng ngủ đi. Ngay bây giờ."

Một khoảng ngừng và rồi căn phòng chìm trong bóng tối.

"Chuyện gì thế?" Joanne hỏi, hốt hoảng, bước vào trong.

"Tôi nghĩ Loving đã tìm thấy chúng ta và đang trên đường tới."

Hoặc tôi nghĩ, nhiều khả năng là hắn đã tới đây rồi.

CHƯƠNG 16

Tâm trí tôi đã làm một việc hiếm khi làm lúc tôi đang chơi một trò chơi nhất định với một đối thủ có kĩ năng.

Nhờ bản năng, tôi hiểu chính xác chiến lược của chúng là gì. Điều này thường diễn ra trong các trò chơi với cái được gọi là thông tin hoàn

hảo, như cờ vua hoặc cờ caro. Thông tin hoàn hảo tức là thông tin về toàn bộ các nước đi trước đó của người chơi - các chiến lược của anh ta - đối thủ đều biết hết. Cả hai đều nhìn thấy từng nước cờ diễn ra từ lúc bắt đầu trò chơi. (Không như Song đề Tù nhân, là trò chơi thông tin *không hoàn hảo*, vì Tù nhân Thứ Nhất sẽ không biết Tù nhân Thứ Hai có lựa chọn nào.)

Vì nhiều lí do, đôi khi toàn bộ các nước đi trước đó của đối thủ kết hợp lại trong tâm trí tôi thành sự thấu hiểu rõ ràng - với tôi nó gần như là hình ảnh hoặc đồ họa - và tôi biết chiến lược tiếp theo của hắn sẽ là gì.

Lúc này, các mảnh ghép đang ăn khớp là hình ảnh của các thân chủ tôi trong gương, sự khó chịu của ông chủ ở hành lang mặt tiền vài phút trước, sự căng thẳng của thằng nhóc trực tầng.

Cho dù không biết hết các chi tiết, nhưng tôi gần như tin chắc rằng Loving đã đóng giả làm sĩ quan thi hành luật pháp rồi gửi hàng tá fax hoặc email tới các khách sạn và nhà nghỉ trong vùng - những nơi hắn cảm thấy có thể là các nhà an toàn hiệu quả. Hắn sẽ gửi kèm theo một bức ảnh của Ryan Kessler, nói rằng anh ta là kẻ đào tẩu. Loving hẳn sẽ cung cấp số điện thoại và những chỉ dẫn để gọi nhưng cảnh cáo các nhân viên quản lí không được tự ý có bất cứ hành động gì, trong trường hợp có nhận ra nghi phạm. Người quản lí hẳn sẽ đưa bức ảnh này cho nhân viên phục vụ xem. Khi thức ăn được đưa lên phòng chúng tôi, cậu nhân viên hẳn là đã liếc thấy Ryan trong gương và có thể đã thấy khẩu Colt chết tiệt trên hông anh ta.

Người quản lí cảm thấy bồn chồn không phải vì tôi không vui với dịch vụ của nhà nghỉ và trả phòng sớm; mà đó là vì hai người phụ nữ và tôi bị bắt làm con tin của Ryan Kessler và hai kẻ đi cùng anh ta - thô lỗ, không mỉm cười và trông nguy hiểm.

Câu hỏi lớn đến giờ tôi quan tâm đó là, chính xác thì người quản lí đã gọi điện cho Loving vào lúc nào. Mười phút trước, có khả năng chúng tôi vẫn ổn. Một tiếng, Loving đã ở rất gần đây.

“Không thấy gì,” từng đồng nghiệp của tôi báo cáo.

Tôi gọi cho Freddy. Ông ta nhấc máy ngay lập tức.

“Corte.”

“Chúng tôi đang có tình huống khẩn cấp.”

“Cậu vừa có rồi mà, ở bẫy ruồi ấy.”

“Loving đang trên đường tới đây. Nhà nghỉ Hillside.” Tôi vội đọc địa chỉ.

“Được rồi, ráng cầm cự đi. Tôi đang sắp xếp người của mình đây - và cả Hạt Prince William nữa.”

“Gọi cho họ đi. Nhưng tôi dám cá hắn sẽ tạo ra một báo động giả, như hắn đã làm tại Fairfax.”

“Đúng. Tất nhiên rồi.”

“Cứ tập trung đưa người của ông tới đây đi. Nhanh lên.”

Tôi tảng lờ những vẻ mặt kinh hoàng của các thân chủ khi họ vơ vội các món đồ cá nhân. Tuy nhiên, tôi ra hiệu cho Ryan Kessler cất khẩu súng ngắn đi. Nốc nhiều rượu như thế anh ta có thể sẽ bắn phải vợ mình, hoặc tôi, hoặc chính anh ta. Tạ ơn Chúa, vũ khí của anh ta chỉ là súng lục, cónghĩa là nòng súng của nó rất nặng. Tôi để ý anh ta đang nhìn tôi với cái nhún vai và có ý muốn nói: Chẳng phải đây là việc mọi người muốn làm hay sao, nhử Loving tới đây sau đấy lôi hắn ra ngoài, như tôi từng nói với anh rồi?

Nhử- mồi-và-đánh-tráo…

Anh ta cất súng lại vào bao đầy miễn cưỡng.

Freddy nhấc máy. “Cavalry đang trên đường tới. Có thể hai mươi hay ba mươi phút nữa sẽ tới nơi. Cậu sẽ phòng thủ chứ? Hay đi săn thỏ?”

“Tôi vẫn chưa biết. Sử dụng một đường dây chung của ông nối máy cho tôi tới sảnh nhà trọ. Không cần giấu giếm. Tôi muốn người quản lí phải nhìn thấy dòng chữ Bộ Tư pháp hoặc FBI trên ID người gọi.”

“Được rồi, chờ chút. Tôi mất dấu cậu rồi, gọi lại đi. Tôi không thạo mấy cái kĩ thuật chết tiệt này.”

Trong lúc mọi người trong phòng dọn các áo khoác và vali, thì các đồng nghiệp của tôi di chuyển thuần thục từ cửa sổ này sang cửa sổ khác hoặcđến cửa ra vào, ra hiệu không nhận thấy mối đe dọa nào, tôi đợi chờ trong căng thẳng, lắng nghe những tiếng nhấp chuột trên điện thoại.

Cuối cùng, chuông reo vang.

“Nhà nghỉ Hillside, tôi có thể giúp gì cho ngài.” Đó là người đàn ông tôi vừa nói chuyện lúc nãy. Hi vọng rằng ông ta sẽ không nhận ra giọng tôi.

Tôi nói nhanh, “Vâng, thưa ngài, đây là đặc vụ Hugh Johnston. Chúng tôi đang theo dõi một nghi phạm được báo cáo tại nhà nghỉ của ngài.”

“Tôi cũng vừa định gọi lại về chuyện này. Chúng đang chuẩn bị rời đi.”

Vậy là tôi đã đúng.

“Một con tin đã tới, ông Roberts,” viên quản lí nói tiếp. “Trông ông ta khá tả tơi. Ông ta đã từng tới đây rồi, làm việc cho một công ty và họ sử dụng nhà nghỉ của chúng tôi một thời gian. Ông ta trả tiền rồi. Cố gắng hành động như thể chẳng có chuyện gì lạ lùng xảy ra, họ trả phòng mới chỉ sau bốn, năm tiếng hoặc hơn.”

“Tôi đang điều phối các nỗ lực giải cứu,” tôi bảo ông ta. “Trước đó ngài đã nói chuyện với đặc vụ nào?”

“Anh ta khai tên mình là Đặc vụ Jonathan Corte, với một chữ e.”

Dạ dày tôi hơi quặn lại trước khiếu hài hước của Loving, nếu đúng thế. Jonathan là tên lót của chính hắn.

“Và chính xác thì ông đã gọi cho anh ta vào lúc nào?” Tôi hỏi.

“Chắc phải bốn mươi lăm phút trước rồi, ngay sau khi Benny nhìn thấy kẻ bắt cóc khi mang đồ ăn lên phòng. Hắn có súng nhưng tôi đoán chắc ngài biết rồi. Ngài phải tới nhanh lên, chúng có thể bỏ đi bất cứ lúc nào.”

“Được rồi. Gờ thì nghe đây,” tôi thận trọng nói. “MO của người đàn ông này - ông biết MO chứ?”

“Thủ đoạn phạm tôi (Modus operandi). Vợ chồng tôi có xem *Criminal Minds* mà.”

“MO của hắn đó là thi thoảng bỏ một tên ở lại để chặn những người đuổi theo. Ngài hiểu tôi đang nói gì chứ? Tôi muốn ngài cố gắng giữ chân

tất cả mọi người trong phòng trong một, hai tiếng nữa. Tôi không muốn bất kì người vô tội nào bị liên lụy trong vụ đấu súng."

"Chúa ơi… Tất nhiên ạ. Được rồi. Tôi sẽ làm tất cả những gì tôi có thể. Chúa oi."

Tôi ngắt máy lấy tay xoa trán khi đấu tranh tư tưởng, cân nhắc về thời gian. Bốn mươi lăm phút trước Loving đã nghe nói rằng chúng tôi đang ở đây. Hắn cùng đồng bọn của hắn sẽ phải hẹn gặp, vứt bỏ chiếc xe mà Loving đã lên lúc ở trên bờ kè gần bẫy ruồi. Chúng sẽ đổi tay lái, chuyện này sẽ phải mất một lúc.

Nhưng không lâu.

Đá, giấy, kéo…

Phòng thủ hay săn thỏ?

Tôi nghĩ một lúc. "Được rồi, chúng ta đi thôi. Ngay bây giờ, nhanh lên."

"Vẫn không thấy gì," Garcia nói, dòm qua một thanh gỗ cửa sổ.

Ahmad cũng báo điều tương tự.

Thế rồi Ryan bò gần đến bên tôi, làn da quanh đôi mắt say khướt của anh ta nhăn nheo. "Corte, thôi nào, chúng ta có thể hạ hắn. Chúng ta làm được mà. Chúng ta có đến bốn người, lạy Chúa, chúng ta đang chạy trốn khỏi một tên tội phạm à?"

"Hai tên," Joanne chỉnh lại. "Đồng bọn của hắn nữa. Và có thể nhiều hơn."

Ryan không chú ý đến cô và nói với tôi, "Anh vừa mới gọi hỗ trợ mà. Nghe này, hoàn hảo đấy. Hắn không biết chúng ta biết về hắn. Hắn sẽ bước thẳng vào bẫy. Hạ gục hắn trong trận đấu súng đi!"

Tôi nói, "Không. Việc của tôi là đưa mọi người ra khỏi đây an toàn."

"Tôi mệt mỏi vì trốn chạy rồi. Tôi phát ốm với đống cứt này rồi. Mẹ nó, Corte. Anh đưa Joanne và Maree rời khỏi đây đi. Đưa họ đến nhà an toàn. Tôi sẽ ở lại. Cậu ta cũng thế." Anh ta nhìn Ahmad, người đang có hai vũ khí.

“Chúng ta không chơi cái trò người còn lại cuối cùng đâu, Ryan. Quá nhiều người vô tội.”

“Lúc nào chẳng có người vô tội xung quanh, Corte. Luôn luôn có những lời xin lôi vì đã không làm điều anh nên làm.”

“Ryan,” Joanne cái kỉnh. “Làm ơn đi! Em sợ lắm.”

Tôi bình tĩnh nói, “Đây không phải là lúc và chỗ để đấu súng. Không phải là lựa chọn hợp lí.” Ngụ ý: Nhà an toàn chúng tôi nhắm tới tốt hơn nhiều.

“Anh yêu,” cô van xin. “Làm ơn.”

Với ánh mắt khó chịu ép buộc, Ryan túm chặt lấy túi đồ của mình. “Mẹ kiếp.”

Tôi nhìn ra sân sau của khách sạn qua vai Ahmad. Điều khiến tôi lo lắng là hàng tá ô cửa sổ đen ngòm chĩa thẳng vào chúng tôi từ bên kia bãi đậu xe và khu vườn. Chúng tôi sẽ phải thoát ra khỏi phòng này, rẽ trái rồi đi tiếp khoảng mười lăm phút nữa, trước khi ngoặt vào con hẻm sẽ dẫn chúng tôi ra phía sau tòa nhà nơi chiếc Yukon đang đậu.

Tôi nhìn chăm chú các ô cửa sổ của các phòng đối diện. Bạn không thể mở chúng ra nhưng mỗi tên sát thủ, hoặc kẻ moi tin trên thế gian này đều biết kĩ thuật bắn hai phát qua các ô cửa sổ - phát đạn đầu tiên nhắm trật mục tiêu trên trời hoặc dưới đất để kính cửa sổ bắn tung ra mà không để mục tiêu của bạn biết mình đang bị bắn, một lúc sau mới là phát bắn đáng tiền.

Dẫu vậy chúng tôi phải chấp nhận rủi ro. Tôi biết chiếc Yukon an toàn, nó sở hữu hệ thống an ninh được gọi là khóa điện tử điều khiển từ xa trong túi áo tôi, nếu có kẻ nào đó bám quá sát. Tôi quyết định tách thành các nhóm riêng. Bằng cách ấy Loving hoặc đồng bọn của hắn - bắn rất khá, theo những gì tôi biết lúc này - không thể bắn vào tất cả các sĩ quan an ninh tư nhân cùng lúc. “Chúng ta sẽ đi ra chỗ chiếc SUV phía sau tòa nhà này, theo ba nhóm. Garcia, cậu đi với Maree, Ahmad, đi với Joanne. Ryan đi với tôi.” Trong không trung tôi vẽ ra hình chữ U phía bên trái, giải thích, “Garcia, cậu đi trước. Ra ngoài cửa, xuống vỉa hè đi về phía bên trái. Ở lại trong con hẻm dẫn tới bãi đậu xe và yểm trợ cho chúng tôi. Ahmad, tiếp

theo là cậu. Đi một mạch ra bãi đậu xe rồi đợi ở đó. Cậu yểm trợ cho phía sau."

"Rõ."

"Tiếp theo sẽ là chúng tôi yểm trợ cho cậu rút ra khỏi bãi đậu xe," Tôi nói với Garcia.

Quai hàm xinh đẹp run lẩy bẩy, trông Maree như thể sắp khóc đến nơi. Vẻ suồng sã đã hoàn toàn biến mất. Theo nhiều cách, cô ta là đứa trẻ trong thân xác một người đàn bà.

"Tôi sẽ khởi động chiếc SUV từ xa. Nhảy lên xe và thắt đai an toàn vào. Được rồi. Đi thôi."

Garcia cùng Maree chậm rãi di chuyển dọc vỉa hè khi tôi cúi người xuống sát cửa, tìm các mối đe dọa. Tôi không trông thấy mối đe dọa nào rõ ràng hết.

Điện thoại tôi reo lên.

"Freddy đây."

"Chỉ để ghi lại thôi, hắn đã thử cách tương tự - những báo động giả. Prince William nhận được hàng chục cuộc gọi báo đang bị tấn công. Giống hệt như cậu đã đoán."

Tôi không đoán. Tôi đang học theo chiến lược của Loving.

"Nhưng hai người của chúng tôi đang trên đường. Mười lăm phút nữa sẽ đến nơi."

"Chúng tôi đang rời đi. Hắn đã phát hiện ra chúng tôi từ bốn mươi lăm phút trước. Chắc giờ này hắn ở rất gần rồi. Tôi không nói chuyện được." Tôi ngắt máy.

Garcia và Maree đang nấp sau một cây cột, tay đặc vụ đang nhìn qua các ô cửa sổ đen ngòm xuống chúng tôi. Cả các mái nhà nữa.

Ahmad đi sau cùng với Joanne mặt u ám, vẫn túm chặt cái xắc vào ngực và kéo theo vali. Họ nhanh chóng đi lướt qua Garcia rồi rẽ trái vào con hẻm dẫn ra bãi đậu xe.

Tôi nhận được tín hiệu từ Garcia.

"Đi thôi," tôi thì thầm với Ryan.

Tôi bắt đầu cuộc đi bộ dài nhất đời mình.

Tôi ở sát bên cạnh Ryan và biết rằng Loving sẽ không mạo hiểm giết chết anh ta để loại tôi ra, bất chấp kĩ năng bắn tỉa của tên đồng bọn, nhưng chúng có thể bắn tung tóe dưới chân chúng tôi, khiến Garcia và Ahmad không ngẩng đầu lên được trong khi lôi Ryan đi.

Nhưng chúng tôi đến gần Garcia mà không gặp biến cố gì, khi tôi trông chừng các ô cửa sổ tiềm ẩn nguy hiểm, cậu ta cùng Maree đã lẻn ra bãi đậu xe phía sau. Khi họ làm được rồi, Ryan và tôi mới bước ra ngoài. Một tay tôi cầm khẩu súng ngắn, tay kia cầm khóa điện tử, tôi nhấn cái nút khởi động cho chiếc Yukon. Tôi không mong đợi một tiếng nổ nhưng vẫn cảm thấy nhẹ nhõm khi không có tiếng nổ nào. Chúng tôi nhanh chóng chạy về phía trước rồi bò vào trong xe, thắt đai an toàn và khóa hết các cửa xe.

Không có phát súng nào bắn tới, không có đòn nghi binh, những tiếng thét hoặc tiếng nổ nào - để khiến chúng tôi chú ý.

Trong mười giây tôi thoát ra khỏi không gian ấy thật nhanh và chúng tôi vòng ra phía sau bên phải nhà trọ, lối chúng tôi đi vào. Tôi chậm rãi điều khiển xe tiến về phía trước, tiến lên lối xe chạy chính, dẫn tới đường cao tốc qua một trăm thước đường nhựa uốn khúc quanh co. Tôi đang cố gắng tính thời gian để xem Loving có thể đang ở gần tới mức nào.

Tôi tức giận với chính mình. Hầu hết người dẫn dắt thường sử dụng hai xe cùng một lúc để đưa các thân chủ tới nhà an toàn. Để chuẩn bị đường trốn thoát, chắc chắn không có kẻ nào theo dõi và đổi xe. Tôi đã suy ngẫm chiến lược đó, tuy nhiên, có tác dụng ngược lại; là vì sẽ dẫn tới cơ sở công mà Loving đã có đầu mối dẫn tới chúng tôi. Nếu tôi lái xe thẳng tới nhà an toàn, thì xem như thành công.

Y hệt như khi tôi hay giả vờ làm kẻ moi tin, để dự đoán đường đi nước bước của chúng, tôi tự hỏi liệu Loving có suy nghĩa như tôi hay không, tổng hợp tên các khách sạn có đủ tiềm năng trở thành những căn nhà tạm. Có thể hắn ta có một danh sách giống như chúng tôi đang có. Nhưng đến giờ mọi chuyện đều suôn sẻ. Chúng tôi đã ở trong chiếc SUV bọc thép

và các thân chủ không bị thương. Không có dấu hiệu nào của Loving. Nhiều khả năng nhất là hắn phải mất nhiều thời gian để tới đây hơn tôi nghĩ.

Xe lăn bánh mỗi lúc một xa… Tôi có thể thất đường cao tốc cách tám mươi thước phía trước, rồi sau mươi, rồi năm mươi.

Ôi, sao tôi muốn đi trên con đường đó thế. Nhà nghỉ Hillside là một nơi tuyệt vời để trở nên vô hình và căn phòng chúng tôi đã chọn rất hữu hiệu để phòng thủ. Nhưng ở đây, phía trước tòa nhà là những chướng ngại vật và câycối để ẩn nấp, các hồ nước nhằm hạn chế các tuyến đường thoát và một đường xe chạy rất ngoằn ngoèo - nên thơ đấy nhưng rất khó nhìn trong lúc chạng vạng nếu không có đèn pha.

Nói ngắn gọn, đây là địa điểm lí tưởng để phục kích.

Cách con đường bốn mươi thước.

Tôi lái rất nhanh qua gờ giảm tốc.

Ba mươi thước.

Phía trước, đường xe chạy chính cắt ngang qua một bờ giậu dày, cao hơn hai mét, phân chia đường cao tốc với các khu đất. Tôi trông thấy một chiếc Nissan đang đợi để rẽ trái vào khu đất của nhà nghỉ, từ làn đường phía xa. Lái xe là một phụ nữ và tôi có thể thấymột đứa trẻ thắt đai an toàn bên cạnh cô ta. Không phải mối đe dọa.

Nhưng rồi tôi nhấn phanh.

“Chuyện gì thế?” Ryan hỏi.

“Tại sao cô ta không rẽ?” Tôi không hỏi ai hết.

Người phụ nữ đã đợi dòng xe đi tới băng qua quá lâu trước khi rẽ trái vào đường chạy xe chính của nhà nghỉ. Tôi có thể trông thấy trên kính chắn gió của cô ta ánh đèn tín hiệu xin rẽ của chiếc xe đang đi tới. Người tài xế đó, nếu rẽ phải vào nhà nghỉ hẳn là có quyền đi qua.

Nhưng gã không rẽ.

Thế rồi tôi trông thấy mơ hồ hình dáng một người đàn ông lẩn vào bụi gỗ hoàng dương dày. Thứ gì đó trên tay gã. Một vũ khí? Đó là lí do tại sao

Loving dừng lại trên đường - bằng cách nào đó hắn đã nhận ra chúng tôi đang rời đi từ phía sau nhà trọ, nên dặn tên đồng bọn xuống xe đánh thọc sườn chúng tôi.

Tôi có đủ thời gian vượt qua trước khi gã nhắm bắn không?

Tôi đạp chân ga xuống sàn. Nhưng khi chúng tôi chồm về phía trước, chiếc Dodge Avenge màu đen của Loving phanh kít lại trước mặt chúng tôi, chặn đầu xe.

Tôi đạp chân phanh. Chúng tôi đối đầu nhau.

Một khoảnh khắc bất tận, sự câm lặng trong xe, sự câm lặng bên ngoài. Rồi tên đồng bọn, trốn đâu đó trong các bụi cây, nổ súng, khi các lốp xe của xe Loving nghiến trên mặt đường tạo khói rồi tăng tốc phóng thẳng về phía chúng tôi.

CHƯƠNG 17

Tôi kéo mạnh cần gạt số, một cú quay đầu xe ba điểm hẳn sẽ mất quá nhiều thời gian. Tôi đè dí chân phanh xuống sàn xe.

Tôi nghe thấy một tiếng nổ chói tai bên sườn xe mình khi tên đồng bọn tiếp tục bắn vào chúng tôi từ phía các bụi cây. Nhưng tôi đã di chuyển ngay khi gã đang bóp cò và viên đạn trúng vào phần tấm kim loại, chứ không phải lốp. Là một điều tốt: các lốp chống xịt thì ấn tượng đấy nhưng không phải loại không thể bị phá hủy.

Một tiếng nổ nữa khi viên đạn trúng phần thân thép. Âm thanh vang rất to. Không như trong các bộ phim, bạn không bao giờ nghe thấy những tiếng đạn nảy bật ra leng keng và không bao giờ thấy những tia lửa. Một viên đạn là một mảnh chì đang di chuyển khoảng 914,4 m/s. Bạn nghe thấy một tiếng nổ to, rất to khi nó trúng xe của bạn và thường thì nó nằm yên nơi nó được nhắm tới và không nảy bắn ra xung quanh.

"Bắn trả đi," tôi ra lệnh. "Làm tên đồng bọn ấy câm họng đi. Nhưng chỉ nhắm vào những kẻ thù hữu hình hoặc các mục tiêu trung lập thôi. Đừng có bắn bừa. Tất cả mọi người khác, nằm xuống."

Ryan đang ở ghế sau cùng - có ba hàng ghế - còn Garcia và hai người phụ nữ đang ở các hàng ghế sau lưng tôi.

"Garcia, hướng mũi súng sang bên trái!"

"Hiểu rồi." Cậu ta hạ cửa kính xe xuống vài phân rồi bắt đầu bắn trả một cách thận trọng. Theo quy định chúng tôi không thể nổ súng trừ phi có mục tiêu rõ ràng và đó có thể là những người đi bộ gần đó. Garcia bắn về phía tên đồng bọn đã ẩn náu trong lớp bụi cây dày, nhưng chỉ nhắm vào một cái cây hoặc mặt đất, để ép tên đồng bọn cúi đầu xuống trong khi chắc chắn không có người vô tội nào bị thương.

Xe của Loving đang đuổi theo chúng tôi, vẫn lái theo hướng ngược lại, tôi gọi Ahmad, ngồi kế bên tôi, nhắm bắn vào hắn. Nhưng rất khó làm vậy vì độ cong của đường chính, những hàng cây xếp hai bên. Tôi phải ngoặt không ngừng, nhằm tạo cho đồng nghiệp mình một tầm bắn tốt.

Một viên đạn khác từ súng của tên đồng bọn ghim vào sườn chiếc Yukon. Maree bật ra một tiếng thét ngắn, bàn tay đưa lên miệng, hai mắt

trợn tròn. Ryan đang cố gắng mở cửa sổ phía sau - vốn đóng rất chặt. Khẩu súng ngắn của anh ta cầm trên tay nhưng ít nhất ngón tay anh ta nằm ngoài khóa cò súng.

Là xe có hệ thống truyền động bốn bánh, Yukon nẩy bật về phía sau, làm cuộn lên một đám mây bụi đẹp mắt.

Đầu tôi quay mòng mòng một lúc, liếc nhìn về phía sau qua kính chắn gió phía trước. Tôi trông thấy xe của Loving đang đuổi phía sau chúng tôi rất nhanh, dạt sang hai bên tránh những phát súng của Ahmad. Tôi quay người lại nhìn qua ô cửa sổ sau, theo hướng chúng tôi đang lao tới.

Ahmad gọi, "Loving đang lái xe chậm lại." Giọng cậu ta bình tĩnh.

"Garcia, bắn đi."

Tay đặc vụ FBI rướn người sang phía Joanne, trông cô như tê liệt vì sợ hãi, cái xắc ép chặt vào ngực. Cậu thò đầu ra ngoài cửa xe. "Những cái cây," Garcia kêu lên. "Tôi không có tầm nhìn chuẩn."

"Để tôi!" Ryan lẩm bẩm. "Tôi sẽ hạ thằng khốn kiếp đó."

Câu nói này khiến Joanne bừng tỉnh. "Không, anh yêu, xin anh! Anh đang say rồi!"

"Mẹ kiếp, tôi thà là một thằng say bị bắn chết còn hơn phải chịu đựng tất cả chuyện này." Anh ta ráng sức lao ra phía trước. Nhưng chúng tôi đã thoát khỏi một trận đối đầu vì đâm phải gờ giảm tốc nên người anh ta văng sang một bên. Tạ ơn Chúa vũ khí của anh ta không khai hỏa.

Garcia rướn người về phía trước bắn loạt ba viên đạn từ khẩu súng ngắn.

Tôi không đoán chắc cậu ta có bắn cái gì không. Lúc này tôi không thể lo lắng về chuyện đó; tôi lái chiếc Yukon chạy lùi gần đạt tới bốn mươi cây số trên giờ, bộ truyền động đang la hét và chúng tôi đang nghiến qua gờ giảm tốc và xé toạc một bụi cây.

Một viên đạn bắn trúng phía sau xe Yukon, cái chắn bùn hoặc hãm xung kêu thịch một cái. Một cái liếc mắt về phía kính chắn gió. Không vỡ kính; nó chịu đựng được nhưng không phải là kính chống đạn, còn phụ thuộc vào các lớp vỏ bọc của viên đạn , thế nên tôi thấybiết ơn khi không có

phát đạn nào bắn thẳng lên các cửa kính xe, dù điều đó cũng dễ hiểu; Loving sẽ không dám mạo hiểm giết chết Ryan.

Thế nên cách nhà nghỉ khoảng mười thước, một con đường thẳng tắp lờ mờ hiện ra.

"Cả hai cậu," tôi gọi Garcia và Ahmad. "Các cậu phải hạ các mục tiêu trong vòng năm giây. Nhắm vào lưới tản nhiệt của chiếc Dodge. Làm hư động cơ đi."

"Không, nhắm vào kính chắn gió ấy!" Ryan kêu lên.

Tôi không nói gì nữa, không giải thích rằng nước đi hợp lí trong hoàn cảnh như thế này là nhắm vào bộ phận thiết yếu nhất của chiếc xe, bạn phải may mắn lắm thì mới bắn trúng được tài xế.

Nhưng ngay khi chúng tôi khựng lại, Loving tắt hết đèn rồi lạng sang phải. Chiếc Dodge trượt ra phía sau một bụi cạnh một đường cong trên đường chạy xe chính, rồi biến mất trong đám cỏ.

"Không thấy mục tiêu," Ahmad bình tĩnh gọi.

Nhưng tôi không chạy chậm lại, vẫn lao vùn vụt về phía sau, đôi bàn tay đang đổ mồ hôi của tôi nắm chặt bánh lái đến nỗi hai cổ tay tôi bị chuột rút. "Garcia, gọi cho Fredericks. Cho ông ta biết đi."

"Rõ, thưa sếp."

Cậu ta báo Freddy về tình hình, rồi ngắt máy và trở về vị trí phòng thủ, về cơ bản là nằm bò qua người Joanne. Maree ngồi thu mình trong góc, khóc nức nở.

"Trụ vững, để ý các vũ khí đấy." Tôi tiếp tục tăng vận tốc lên đến gần năm mươi dặm trên giờ, vẫn cài số lùi. Chúng tôi lao sầm vào sân sau của nhà nghỉ và vẫn tiếp tục lùi, về phía sau, liếc mắt nhanh vào sảnh, nơi tay quản lí hốt hoảng đang gọi điện thoại.

"Ở đâu?" Tôi quát lên. "Loving, hắn đang ở đâu?"

"Không thấy!" Ahmad kêu lên.

Các bánh răng đang phátra những tiếng gào thét và sàn xe dường như nóng lên.

Không thể chạy lùi nổi với tốc độ như thế này.

"Sắp tới phía cuối đường chính," tôi gọi. "Va chạm lớn đấy! Bỏ tay ra khỏi nòng súng và bám chắc vào."

Không hề chạy chậm lại, chúng tôi lảo đảo lao về phía trước trên lề đường qua khe hở hẹp mà chúng tôi vừa chạy chân trần qua đó khi chia thành ba nhóm, để tới được bãi đậu xe phía sau. Tôi nghiến nát một dãy bụi cây thấp rồi chồm lên hàng hiên bê tông nhô ra bãi đậu xe, khiến đồ nội thất trên bãi cỏ sặc sỡ đổ tràn ra con đường nhựa. Thủy tinh từ những chiếc bàn vỡ tan loảng xoảng. Tôi cho xe trượt sang trái rồi phanh hãm lại, thở hồng hộc. Hai vai tôi đau nhức.

Chạy song song với nhà nghỉ phía bên kia bãi đậu xe là một hàng rào cọc chắn cao mét tám. Bên tay trái là một bức tường gạch cao khoảng hơn mét hai. Bên tay phải là đường chạy xe mà chúng tôi vừa thoát ra và xa hơn nữa là một bụi cây nhỏ.

"Không, không, không," Maree đang than khóc. "Chúng ta mắc bẫy rồi. Chúng ta sẽ làm gì đây? Ôi, Lạy Chúa tôi."

"Em sẽ ổn cả thôi," Joanne nói với em gái.

"Em sợ lắm."

"Tiếp tục giám sát con hẻm, đường chính và những cái cây," tôi nói với Ahmad, hất đầu về phía chúng tôi vừa lùi qua và cánh rừng nhỏ phía xa.

"Garcia, bức tường gạch."

"Rõ, thưa sếp. Tôi thấy rồi."

"Cái bóng trong con hẻm," Ahmad nói.

"Kẻ nào đó đang tới. Có vẻ như trong xe ô tô."

"Ngay bây giờ!" Ryan kêu lên. "Đâm thẳng vào hắn đi! Hắn sẽ lao tới đây bất kì lúc nào. Hắn nghĩ mọi người vẫn đang đi. Nhấn chân ga đi!"

Tôi tảng lờ anh ta.

Ahmad đã mở thêm cửa xe ra và đang nhắm bắn về phía con hẻm.

“Chúng ta sẽ làm gì đây?” Câu hỏi giục giã không phải đến từ Ryan, như tôi nghĩ, mà là từ vợ anh ta.

Tôi cũng không trả lời cô ấy.

Ahmad nói, “Cái bóng đang tiến tới gần hơn.”

Tôi liếc nhìn về phía đó. Một chiếc xe đang chậm rãi đi theo tuyến đường của chúng tôi theo lối đi chúng tôi vừa xuyên phá. Thận trọng.

“Là hắn,” Ryan nói. “Đèn tắt hết rồi. Đâm hắn đi! Đâm hắn đi!”

“Garcia, bức tường gạch. Tiếp tục giám sát.”

“Rõ, thưa sếp.”

“Quên cái bức tường gạch đi. Hắn đang tới từ lối đi giữa các tòa nhà!” Ryan buột miệng. “Anh có thể thấy mà!”

“Không, không phải hắn,” tôi nói. “Loving đã ép buộc người khác phải lái xe lên đây. Giống hệt như ở Fairfax. Hắn cùng tên đồng bọn chia nhau ra để đánh thọc sườn chúng ta từ phía những cái cây và từ phía bức tường gạch. Ahmad, bắn vào lốp chiếc xe đi. Tài xế sẽ bị hoảng sợ và dừng lại. Sau đó canh chừng lối chính và những cái cây ở đằng xa. Garcia, bức tường.”

Họ đã nhận lệnh.

Cái mui chiếc xe nghi binh chậm rãi lọt vào tầm nhìn từ phía con hẻm.

Ahmad bắn vào lốp xe và ngay lập tức nâng mũi súng lên, nhìn trừng trừng qua chiếc xe. “Không thấy rõ nhưng tôi nghĩ có người ở trong rừng. Một mình.”

“Tường gạch,” Garcia kêu lên. “Đó là xe của Loving. Chúng đang đánh thọc sườn chúng ta.”

Cả hai cùng nổ súng, buộc Loving phải lùi lại. Tên đồng bọn cũng biến mất trong rừng.

“Chúng sẽ thử lại lần nữa,” Maree nói, vẫn đang khóc. “Chúng ta mắc kẹt ở đây rồi!”

Giờ chúng đã biết chúng tôi sẵn sàng đợi chúng. Tôi để chế độ truyền động vào số 1 rồi ngoặt thẳng về phía hàng rào cọc chắn.

"Anh đang làm gì thế?" Maree thở hổn hển. "Không! Chúng ta kẹt rồi!"

Tôi chậm rãi lái chiếc Yukon tiến về phía rừng, rồi vơi một cú đẩy nhẹ, tấm ván hàng rào vỡ tan. Tôi cán xe qua nó chạy vào cánh đồng nông trại phía bên kia.

Tôi hạ lệnh, "Nhắm vào khe hở trên hàng rào. Nhưng đừng bắn trừ phi chắc chắn là chúng. Giờ sẽ có khán giả đấy." Tôi đang chậm rãi chạy xuống đồi tiến về phía những hàng cây.

Ngạc nhiên làm sao, chính Joanne lại là người hiểu chuyện. "Anh đã chuẩn bị sẵn lối thoát này. Đã phá bỏ gần như tất cả các trụ hàng rào, để có thể chèn qua nó nếu cần. Từ khi nào thế?"

"Hai năm trước."

Tôi chọn tất cả các ngôi nhà giữa đường để trốn thoát cũng như có khả năng phòng thủ, tôi đã làm rất nhiều việc để tìm hiểu mọi thứ vào đêm muộn. Những người ở nhà nghỉ Hillside sẽ không bao giờ biết được tôi đã cố tình phá hỏng hàng rào của họ.

"Tôi chẳng thấy gì cả." Ryan nói. "Chưa thấy."

Chúng tôi chậm rãi đi xuống đồi, ướt đẫm vì sương, rồi đi qua một loạt các luống đất mềm của vỏ và thân bắp ngô mới thu hoạch gần đây. Bạn có thể đánh giá tiến độ bằng mét nhưng chúng tôi đang di chuyển đều đặn.

"Vẫn chẳng thấy ai," Ahmad nói.

Tôi ra lệnh cho họ tiếp tục nhắm mục tiêu vào khe hở trong hàng rào chúng tôi vừa len qua, mặc dù tôi biết rằng Loving sẽ nhìn vào mặt đấtchúng tôi vừa đi ngang qua và biết rằng chiếc sedan của hắn không thể đuổi kịp.

Hắn sẽ chọn quyết định hợp lí duy nhất mình có thể: rút lui càng nhanh càng tốt.

CHƯƠNG 18

Nửa tiếng sau chúng tôi lại bon bon trên đường cao tốc, thẳng tiến tới nhà an toàn.

Đã hơn tám giờ tối một chút, tôi đang lái rất nhanh, tuyến đường hướng về phía bắc khá phức tạp và khó đoán qua các hạt Loudoun và Fairfax.

Ryan Kessler ngồi ủ rũ phía sau, đang lục lọi cái túi vải của anh ta. Tìm đạn sao? Hay là đang sốt ruột với thứ làm cô bình ổn, máy tính của cô ta. Hiện cô ta đã thoát khỏi trạng thái cuồng loạn nhưng vẫn chưa khiếm nhã gọi tôi là hướng dẫn viên du lịch một lần nữa. Tất nhiên, các thân chủ bị một phen khiếp đảm. Mất phương hướng và hơi điên rồ. Tôi cần mọi người trong tổ chức của tôi phải hợp tác với tôi 100%. Nhưng còn các thân chủ? Nếu họ có thể hợp tác được 75% hay 80%, nếu họ có thể làm theo lời tôi yêu cầu bằng một chút sự sốt sắng và thông minh, tôi đã biết ơn lắm rồi. Một phần quan trọng trong nhiệm vụ của tôi là chỉnh sửa càng nhiều những sai lầm không thể tránh khỏi của họ càng tốt và giảm thiểu những nhược điểm và thói quen chết người của các thân chủ.

Mà đó không phải là một triết lí sống tồi, tôi khẳng định như vậy.

Thực ra, đây là ví dụ điển hình về hành vi của các thân chủ. Từ kinh nghiệm, tôi thấy sự tê liệt của Joanne còn đáng lo ngại hơn kiểu quát tháo ầm ĩ của người chồng, chứng cuồng loạn hay giễu cợt trẻ con của cô em gái nhiều. Các thân chủ như cô ấy có thể suy sụp một cách bất ngờ và dữ dội, và nó thường xảy ra không đúng thời điểm.

Tôi lại liếc nhìn vào gương và đôi mắt tôi gặp đôi mắt cô ấy, chúng trống rỗng và vô hồn, chúng tôi cùng nhìn sang hướng khác.

Giờ thì tôi hài lòng khi không thấy cái đuôi nào - sẽ là sự trùng hợp đơn thuần nhất nếu Loving tìm thấy chúng tôi - tôi gọi một cuộc.

“Allo?” Giọng trầm trả lời.

“Aaron à.”

Sếp tôi trả lời, “Corte, tôi nghe Fredericks nói rồi, tại Nhà nghỉ Hillside. Ông ta nói cậu vẫn ổn. Tôi cho rằng cậu đang chạy trốn nên tôi không muốn gọi.”

“Cảm ơn nhiều.” Đây là một trong những tính cách của ông ấy. Có thể ông ấy không có bất cứ cảm xúc theo bản năng nào về công việc dẫn dắt nhưng ông ấy hiểu chúng tôi hoạt động ra sao và điều phối công việc của mình tương ứng theo đó. Tôi nói, “Tôi còn chưa nói chuyện với Freddy. Có thương vong nào ở đấy không?”

Ông trả lời, “Không, nhưng là một đống hỗn loạn. Họ đã thu được rất nhiều viên đạn, chắc phải đến bốn mươi, năm mươi phát đạn. Hai viên bay vào các phòng khách khi đang có người ở trong. Tôi không thể lấp liếm vụ này được.”

“Sẽ là gì nữa đây?”

“Loving khiến chúng tôi phải đối mặt với báo chí rồi, tin hay không tùy cậu. Chúng tôi sẽ lợi dụng những gì hắn đã nói trong tờ fax - rằng có người báo về vụ bắt cóc và có sự dính líu của tội phạm có tổ chức. Tôi sẽ lợi dụng gã Hector Xấu Xa, không còn nhiều lựa chọn.”

Hector Carranzo là nhân vật ma túy tầm thường người Columbia, kẻ có tên trong một số trát trọng tội ở đây và ở nhiều quốc gia Mỹ Latinh. Các báo cáo đưa ra miêu tả lẫn lộn và thông tin tiểu sử mơ hồ nhưng tất cả đều bao gồm những cảnh báo về bản chất nguy hiểm của gã và lời nhắc nhở phải trông chừng gã bất kì đâu trên quốc gia này. Gã nổi tiếng vì luôn xuất hiện rất bất ngờ.

Gã là cả một câu chuyện hư cấu. Khi chúng tôi có vụ đấu súng giống như vụ đã xảy ra tại Nhà nghỉ Hillside, trong những hoàn cảnh chúng tôi muốn che giấu sự thật, chúng tôi sẽ đổ lỗi cho Ngài Hector và “có thể ma túy hay hoạt động bất hợp pháp nào đó chúng tôi còn chưa tìm được gì đặc biệt.” Sau khi tóm cổ kẻ chủ mưu trong vụ án của Ryan Kessler, vài ngày sau Ellis có thể quay lại và nói: Ôi trời, chúng ta nhầm rồi; hung thủ thật sự đúng là kẻ khác cơ, vân vân và mây mây. Nhưng Hector Xấu Xa có thể khiến đám báo chí bận rộn một thời gian.

“Chúng tôi đang trên đường tới nhà an toàn.”

“Tốt. Tới đo và ở yên đó nhé.” Một khoảng ngừng. Tôi biết ông ấy sẽ nói gì tiếp theo. “Tất cả chúng ta đều muốn tóm hắn, Corte. Nhưng tôi

muốn cậu ngồi yên ở nhà an toàn nhé. Đừng cố gắng đối đầu với Loving nữa.”

Ông ta hẳn đang nghĩ đến vụ Rhode Island.

“Chỉ ở bẫy ruồi mới là tấn công thôi. Chuyện đã xảy ra tại nhà nghỉ Hillside chỉ là phòng thủ. Chúng tôi đang cố gắng thoát ra.”

“Tôi hiểu mà… Nhưng có thể dấy lên vài vấn đề về lí do tại sao cậu lại dừng nghỉ giữa chừng trong tình hình này. Sao cậu không tới thẳng nhà an toàn luôn.”

Tôi cho là, ý ông ấy muốn nói tôi làm việc theo tiềm thức - hoặc có thể là rất tỉnh tảo - cố gắng lôi kéo Loving theo chúng tôi? Ông ấy muốn một lí do. Nhưng dù ông ấy là sếp của tôi, thì tôi cũng sẽ không trả lời.

Ông ấy hiểu điều này và nói tiếp, “Đó là cuộc gọi của cậu và tôi không thắc mắc. Chỉ cho cậu biết rằng vấn đề có thể bị xới lên.”

Tôi đáp, “Nếu tôi có làm gì, sẽ chỉ là để giúp Claire truy tìm được kẻ chủ mưu thôi.”

“Tốt thôi,” ông lẩm bẩm. Ellis đang có một ngày thứ Bảy khó khăn, thế nên bước chân ông ấy không còn thong thả nữa. “Cậu đã không gọi cho Westerfield. Cậu nói là sẽ gọi mà.”

“Tôi sẽ gọi mà. Chỉ là bận quá.”

Điều này dù là đúng, nhưng nghe gượng ép quá.

Chúng tôi ngắt máy và tôi lục các số điện thoại tìm Westerfield. Nhưng rồi tên của Freddy hiện lên trên ID người gọi bằng giọng nói.

Tôi ấn nút NHẬN CUỘC GỌI rồi hỏi, “Ông tìm được gì tại Hillside không?”

Freddy nói, “Không dấu vết gì. Hắn đã biến mất - như một cơn gió. Như Houdini. Hoặc như câu tôi hay nói với lũ nhóc của mình. Tan biến vào hư không.”

“Aaron nói không có thương vong.”

“Đúng. Ai cũng khiếp đảm hết. Nhưng thế thì sao? Cuộc sống ai chả có lúc phải sợ hãi. Chẳng có gi sai trái khi thi thoảng bị sốc một lần. Aaron đương đầu với đám báo chí à? Đám phóng viên sẽ bu lại như kiến không đếm xuể đâu.”

“Ông ấy sẽ làm những gì có thể.”

Freddy nói thêm rằng con tin mà Loving đã bắt, để ép buộc chồng cô ta phải lái xe đuổi theo chúng tôi như một đòn nghi binh, hiện đã an toàn. “Chẳng là vấn đề gì đâu nhưng cô ta nói rằng cô ta không thể nhận diện được kẻ bắt cóc. Ông chồng cũng đã quên.”

Tôi hỏi, “Có tìm hiểu được Loving chạy đường nào không?”

“Không.”

“Chúng tôi phá hỏng chiếc Dodge của hắn rồi à?”

“Đúng. Hỏng quạt và một chiếc lốp. Chúng bỏ xe lại cách năm mươi thước về phía tây, nơi chúng giấu mấy bánh xe dự phòng. Khu vực bỏ hoang ấy sạch như lau. Còn chiếc xe mới hả? Không ai thấy vết lốp xe nào hết. Và cậu biết chúng mà… Nếu có cả một sợi tóc, chúng cũng sẽ nhặt hết.”

“Vậy là có tờ fax với ảnh của Ryan trên đó?”

“Ừ.”

“Kẻ nào đã gửi nó đến vậy? Người của ông à?”

“Cục Điều tra Thuế Liên bang.”

Tôi suýt phì cười. Một đơn vị giả mạo như Công ty Thiết kế Máy tính Artesian. Bạn phải đưa nó cho Loving xem.

Tôi bảo anh ta, “Nó ghi rất rõ ràng: Đừng cố gắng tìm hiểu, nếu thấy hắn chỉ việc gọi điện thôi? Và một con số 800?”

“Điện thoại trả trước.”

“Giờ đã hủy kích hoạt,” tôi nói.

Freddy không buồn xác nhận điều này.

“Số fax gửi đến là gì?”

“Được gửi từ một máy tính qua mạng proxy Thụy Điển.”

Dĩ nhiên rồi.

Freddy tự hỏi, “Làm thế nào hắn nhắm được chính xác là nhà nghỉ Hillside nhỉ, rồi gửi tờ fax đến nữa?”

“Tôi nghĩ hắn đi mò. Gửi fax đến hàng tá căn nhà có khả năng. Tôi dám các chúng bỏ công ngồi ở các sảnh trước khắp vùng này.”

“Lạy Chúa tôi,” ông ta thở hắt ra, phát âm cái tên với chữ cái đầu là H. Có thể ông ta lo sẽ xúc phạm cái tên đó. Tôi biết ông ta đi nhà thờ ít nhất mỗi tuần một lần. “Thằng cha này đang được trả tiền. Kessler biết cái quái gì mà nghiêm trọng đến thế nhỉ?”

Đó là thông tin mà Claire duBois và tôi sẽ tìm ra trong vài giờ nữa, hi vọng thế.

Sau đó Freddy khiến tôi phải chú ý, ông ta hỏi, “Cậu biết một người tên là Sandy Alberts không?”

“Anh ta gọi điện cho ông à?”

“Đã đến văn phòng. Làm việc cho tay thượng nghị sĩ từ Indiana hay Ohio ấy, tên là Stevenson.”

“Tôi biết ông ta là ai. Ohio. Thế Alberts muốn gì?”

“Chỉ hỏi mấy câu thôi. Về mấy trò nghe lén, Luật Ái quốc, vân vân và mây mây. Phải nói này, Corte, có nhắc đến tên cậu. Toàn những điều vui vẻ, tốt lành cả. Nhưng mà như tôi đã nói, tên cậu đã xuất hiện rồi. Thấy thú vị không.”

Thú vị ư, tôi rầu rĩ nghĩ.

“Gì nữa?”

“Không ‘gì nữa’ nhé. Tôi bảo cậu ta là tôi bận. Có việc phải đi.”

“Cảm ơn nhiều,” tôi lầm bầm.

“Vì chuyện gì?”

“Tôi cũng không chắc.”

Chúng tôi ngắt máy và tôi cân nhắc chuyến viếng thăm Freddy của Alberts.

Thế rồi tôi quyết định mình không thể trì hoãn điều không thể tránh khỏi nữa. Tôi di ngón tay xuống và tìm thấy số của Westerfield. Ấn nút GỌI.

Người đàn ông trả lời sau hồi chuông thứ hai. Trái tim tôi trùng xuống; tôi hi vọng gọi vào hộp thư thoại. “Corte,” anh ta nói và không chuyển sang tiếng Pháp. “Nghe này, chúng ta cần nói chuyện. Nhưng ngay bây giờ tôi đang ở trong AG.”

Anh ta đang ngồi trong phòng của tổng lãnh sự quán Mỹ vào tối thứ Bảy… và nhận cuộc gọi của tôi?

“Tôi sẽ gọi lại cho anh khi anh xong việc. Gọi số này nhé?”

“Được.”

“Anh có số khác không?”

“Không.”

Cạch.

Tôi tấp xe vào lề đường và dừng xe. Maree thở hổn hển ngước mắt nhìn lên, hoảng hốt, con lắc tâm thần của cô ta vẫn đang ở phía cuồng loạn. Joanne thức tỉnh khỏi cơn mê man đủ lâu để nói với cô ta, “Không sao. Sẽ ổn cả thôi.”

“Tại sao lại dừng xe?” Người phụ nữ trẻ hơn hỏi, giọng cô ta lạc đi.

Tôi đáp, “Chỉ để kiểm tra xe thôi. Chúng ta bị trúng mấy phát đạn.”

Ryan bắt đầu nhìn khắp lề đường tối tăm như kẻ bắn tỉa tìm kiếm con mồi.

Ahmad trèo ra ngoài từ phía sau đến gần tôi cùng kiểm tra cẩn thận chiếc Yukon. Không bị hư hại nặng lắm từ trận đấu súng hoặc sau khi liều lĩnh trốn thoát. SUV đúng là làm tốt hơn cả tôi trước kia.

Khi chúng tôi kiểm tra các lốp xe, tôi ngước mắt lên và trông thấy Joanne, vẫn đang ngồi ở ghế sau, xem đồng hồ và gọi một cuộc. Cho Amanda. Từ cuộc nói chuyện mà tôi có thể nghe thấy qua cánh cửa xe mở, có vẻ như mọi thứ đều ổn. Bắt gặp ánh mắt tôi, cô cúi đầu xuống và tiếp tục cuộc gọi. Cô đang cố gắng tỏ ra hoạt bát khi cô con gái chồng liên tục khủng bố mẹ nó bằng một tràng thông tin về một ngày của con bé ở miền quê.

Ryan nhận lấy điện thoại, gương mặt anh ta dịu đi khi nói chuyện với con gái.

Cha mẹ và con cái.

Trong một lúc vài kí ức của tôi trước kia trỗi dậy, trong số đó lẫn vài gương mặt trẻ con, những hồi ức tôi không muốn nhớ. Tôi xua chúng đi. Thi thoảng tôi làm việc này giỏi hơn những người khác. Nhưng đêm nay chúng sẽ biến mất chậm hơn thường lệ.

Tôi quay lại vào trong xe và đóng sầm cửa xe lại, Ryan quay một vòng, giật mình, nắm chặt lấy khẩu súng. Tôi căng thẳng một lúc nhưng rồi anh tự hiểu ra rồi bình tĩnh lại.

Lạy Chúa tôi, anh ta thực sự muốn bắn chết tất cả mọi người hay sao?

Khi tôi bắt đầu lái xe, điện thoại của tôi rung lên, tôi nhận ra số gọi tới từ Bộ Ngoại giao qua thông báo ID người gọi. Ngón tay tôi lơ lửng trên nút CHẤP NHẬN.

Nhưng tôi không nhấn phím. Cuộc gọi chuyển vào hộp thư thoại khi tôi lái chiếc Yukon quay lại đường chính.

CHƯƠNG 19

Những con đường tôi hơn, lộng gió hơn.

Không có ai đuổi theo chúng tôi, trừ phi hắn đang lái xe mà không có đèn, mà điều này là có thể, nhờ những hệ thống tầm nhìn đêm mới. Nhưng cách tôi đang lái xe - nhanh rồi lại chậm, thi thoảng dừng đột ngột, những cú cua bất ngờ ào những con đường tôi biết rõ nhưng tôi cho rằng Loving không biết - để tôi tin chắc rằng không có ai theo dõi.

Sau bốn mươi phút, đi một lúc trên Đường 7 sau đó là Georgetown Pike rồi đến River Bend Road. Tiếp theo, vòng qua Great Falls ở khu trung tâm, tôi đi vào một loạt tuyến đường và con phố ngoằn nghoèo có thể định vị bằng GPS nhưng không đáng tin cậy.

Cuối cùng, sau một chuyến đi qua cánh rừng rậm, chúng tôi đi qua không quá ba ngôi nhà - những ngôi nhà rất lớn - chúng tôi đã đến khu phức hợp nhà an toàn, nằm tách biệt khỏi con đường nhờ một hàng cọc chắn cao hơn hai mét, xa hơn nữa là các hàng rào dây xích cao mét tám.

Khu phức hợp bao gồm tòa nhà chính bảy phòng ngủ, hai nhà phụ - một trong hai căn là nơi dùng khi có biến cố - hai nhà để xe rộng và một nhà kho hoàn chỉnh với một đống cỏ khô. Bên ngoài là các bãi cỏ rộng mười mẫu Anh, bao quanh con sông Potomac, đoạn sông hỗn loạn, những khúc sông hẹp, nơi thực sự có một loạt thác ghềnh, cho dù "Đại thác" là tên theo ước lượng phóng đại của ai đó, "Khiêm nhường nhưng đẹp như tranh vẽ" sẽ là một cái tên phù hợp hơn.

Khu đất này đúng là một món hời. Ngày nay bạn không thể làm việc trong bất kì cơ sở chính phủ nào mà không nhận thức được điểm mấu chốt. Vào những năm 90, khu phức hợp này từng là nhà riêng của các nhà ngoại giao Trung Quốc, một chốn đi về từ đại sứ quán của trung tâm quận. Theo FBI được biết, đây còn là nơi cơ quan cảnh sát mật vụ của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đều đặn gặp gỡ những người đưa tin và mật vụ của mình, những người thu thập thông tin từ các nhà thầu và nhân viên chính phủ cấp thấp và chụp ảnh NSA, CIA và các cơ sở không được nhắc tên khác tại Langley, Tysons và Centreville. Được biết rằng phần lớn công việc là trộm cắp bất động sản thương mại thay vì những bí mật quốc phòng. Nhưng đó là sự khiếm nhã về chính trị, nếu không muốn nói là bất hợp pháp.

Khi người Trung Quốc bị khám xét chỗ ở, những cuộc đàm phán tinh vi có liên quan đến một thỏa thuận rằng các nhà ngoại giao và doanh nhân giả mạo sẽ phải rời khỏi đất nước mà không bị khởi tố, đổi lại, chính phủ sẽ sở hữu khu nhà… và những ưu đãi khác không được tiết lộ. Tài sản này được một số cơ quan sử dụng như một chốn ẩn náu cho đến khi Abe giành lại nó cho chúng tôi khoảng tám năm về trước.

Ngôi nhà màu nâu to lớn từ thế kỉ XIX này đã được lắp ráp đầy đủ thiết bị an ninh hiện đại mà chúng tôi có thế sắm được. Nó không được tối tân về công nghệ hay trông bắt mắt như người ta mong đợi. Có các cảm biến trên hàng rào, mặc dù chúng sẽ chỉ có hiệu lực với ai không biết đến sự có mặt của chúng . Các tầng trệt vốn không được giám sát khắp mọi nơi, dù tại những lối vào chính (không nhất thiết là những lối vào dễ thấy) có gắn các cảm biến nặng nề giấu kĩ trong đất. Tất nhiên, toàn bộ nơi này được gắn máy quay đầy đủ, vài cái dễ phát hiện, vài cái thì không. Sáng hôm ấy, tôi đã cử một nhân viên, mà chúng tôi hay gọi là người theo dõi, hoặc specs để giám sát nơi này. Những người theo dõi của chúng tôi ngồi tại West Virginia, trong căn phòng lờ mờ tối, theo dõi trên các màn hình tivi suốt ngày dài - cho dù họ không thừa nhận điều đó - mở nhạc to hết cỡ, lắc đầu theo nhịp. Họ có thể làm thế vì các máy quay của chúng tôi không gắn micro. Việc đó tốn quá nhiều băng thông. Ngày nào đó chúng tôi sẽ có thể sắm được cả hai, và những người theo dõi sẽ phải mất đi phần nhạc của họ. Còn bây giờ, đó là những bộ phim câm của khu phức hợp và tiếng nhạc của Def Leppard vẳng ra từ những cái loa.

Tôi gọi người theo dõi được chỉ định cho chúng tôi, anh ta trả lời ngay lập tức.

“Chúng tôi ở đây rồi,” tôi nói, cho dù anh ta đã biết kể từ khi trở thành người theo dõi từ năm phút trước.

Không gian tĩnh lặng, anh ta báo cáo. Chẳng thấy điều gì đáng ngờ.

“Con hươu đâu rồi?”

“Ở nơi nó nên ở.”

Vì công việc này cùng vài khía cạnh khác trong đời mình, tôi đã học được rất nhiều điều về thế giới động vật - chẳng hạn, điều gì dọa dẫm con hươu và các động vật khác và tại sao. Tôi đã dặn dò những người theo dõi của mình - cả những đệ tử - luôn luôn phải để ý đến hành vi động vật, chúng có thể cho ta các đầu mối liên quan đến sự xâm nhập. Tôi thực sự đã giảng về điều này tại các hội nghị chuyên nghiệp. Một con lửng khó chịu đã cứu mạng sống của một trong các thân chủ của tôi một năm trước, cảnh báo chúng tôi về sự xuất hiện của tên sát thủ.

“Không có xe lạ nào ở gần,” giọng nói như nghẹt mũi của người theo dõi. Tôi chưa từng gặp anh chàng này nhưng đã có vài ấn tượng. Căn cứ theo nhà riêng của anh ta ở trên núi tại West Virginia, giọng nói và sở thích nhạc heavy metal của anh ta, sao có thể không ấn tượng được chứ?

Tôi cảm ơn anh ta rồi gõ vào mật mã trên cổng trước, cánh cửa bật mở và một vết lốp xe gần như vô hìn nhưng ấn tượng in hằn dưới đất. Chúng tôi tiến thẳng qua hàng rào cọc chắn tới lối vào nhà ngoằn ngoèo, dài ba mươi mét. Garcia và Ahmad đang nhìn xung quanh, thận trọng, Maree và Ryan Kessler cũng đầy cảnh giác như thế, tôi tin anh ta đã nốc một hai ngụm rồi. Joanne liếc nhìn ra ngoài cửa xe như thể đang nhìn tờ tạp chí đã ra được một tháng trong phòng chờ của bác sĩ.

Tôi dừng xe rồi bước ra ngoài. Cạnh cửa trước - trông giống gỗ nhưng thật ra là thép được gia cố - tôi mở một bảng điều khiển gõ vào bàn phím bên dưới một màn hình LCD nhỏ. Thông qua các cảm biến chuyển động, âm thanh và nhiệt, chương trình xác nhận rằng căn nhà hoàn toàn không có người (nó có thể xác nhận nhịp tim của người nhưng sẽ không làm phiền tôi với tiếng con chuột cống đang đi kiếm mồi hay bình nóng lạnh bất ngờ hoạt động). Tôi mở khóa cửa rồi bước vào trong, sau đó tạm thời vô hiệu hóa báo động, nó sẽ kích hoạt lại một khi chúng tôi đã vào trong nhà hết rồi khóa cửa lại, cho dù đã có một nút báo động cho phép bất kì ai bên trong có thể mở cửa trong trường hợp có hỏa hoạn hoặc đột nhập. Hầu hết các ô cửa sổ cũng giống vậy, mà sẽ chỉ mở ra được sáu phân.

Tôi bật hết đèn và lò sưởi lên - nhiệt độ đã giảm xuống - sau đó là bật cả môdãy các màn hình giám sát an ninh, mô phỏng các màn hình tại West Virginia. Tiếp theo là máy chủ của máy tính bảo mật. Tôi đã kiểm tra và thấy rằng các cáp viễn thông được bảo vệ vẫn đang hoạt động. Cuối cùng, tôi kiểm tra kĩ lưỡng các máy phát điện đã được trang bị; chúng sẽ tự động bật lên nếu kẻ xâm nhập cắt đường dây điện chính.

Tôi đưa các thân chủ đi xem nhà một vòng quanh tầng trệt có mùi ẩm mốc.

“Ồ, ngăn nắp đấy!” Maree nói, lướt đến xem một số bức ảnh đã cũ, dính vết mực màu nâu đỏ trên tường, tảng lờ đi các giá sách và tạp chí, và đúng rồi, các trò chơi board games, cho dù không phải là những trò tôi

quyên góp. Ngắm nhìn vẻ mặt phù phiếm của cô em gái, tôi cố gắng nhớ lại khi bảo vệ một thân chủ để có thể nhanh chóng quên đi mình vừa tham gia vào trận đấu súng mới một tiếng trước. Không bao giờ, tôi quả quyết.

Tôi giải thích về đồ ăn, nước uống, và tivi. Như một thằng nhóc trực tầng, tôi đưa vợ chồng Kessler lên phòng của họ, tiếp theo là đưa Maree về phòng của cô ta ở bên cạnh. Cô gái trẻ có vẻ bị ấn tượng. "Anh đang tự chuộc lỗi đấy à, anh Hướng dẫn viên," cô ta nói, trả cho tôi một đô tiền boa, một trò đuà, tôi đoán vậy. Tôi không biết đáp lại như thế nào nên đành bỏ qua cái cử chỉ kì quặc này. Cô ta còn tặng tôi cái bĩu môi dỗi hờn nữa.

Ahmad, Garcia và tôi sẽ thay phiên nhau ngủ, với hai tay bảo vệ luôn luôn thức và canh gác. Phòng ngủ của người dẫn dắt là một phòng nhỏ ở tầng trệt, giữa cửa trước và các phòng ngủ của thân chủ.

Tôi biết rõ sơ đồ bố trí của khu phức hợp và căn nhà an toàn này và Ahmad, người chưa từng tới đây, đã nghiên cứu về nơi này. Tôi đã kiểm tra cậu ta vài lần - gần đây nhất là một tháng trước - và tôi biết cậu ta đã nắm rõ sơ đồ bố trí. Tôi để cậu ta giải thích ngắn gọn với Garcia còn tôi giải thích với đặc vụ FBI về hệ thống thông tin liên lạc và tủ cất giấu vũ khí. Tôi cho cậu ta biết về mật mã mở khóa. Bên trong cũng không có nhiều lắm: vài khẩu H&K và Bushmasters M4, được nâng cấp lên tự động hoàn toàn, các khẩu súng lục, lựu đạn gây choáng như loại mà chúng tôi từng dùng chống lại Loving tại bẫy ruồi.

Khi các thân chủ giờ đã an toàn trong pháo đài của mình, tôi bước vào căn phòng nhỏ mà tôi dùng làm văn phòng, ngồi tại chiếcbàn làm việc bằng gỗ sồi cổ và mở laptop. Tôi cắm điện laptop và sạc điện thoại vào ổ cắm trên tường; trong ngành an ninh tư nhân có rất nhiều nguyên tắc quan trọng, Abe đã trích ra, nhưng nguyên tắc nằm trên đầu danh sách: "Không bao giờ được bỏ lỡ cơ hội sạc pin hoặc dùng phòng tắm."

Tôi đã làm được cái đầu tiên; giờ tôi làm tiếp cái thứ hai, bước vào phòng tắm. Tôi rửa tay, rửa mặt bằng thứ nước nóng nhất mình chịu đựng được rồi kiểm tra các vết xây xát và bầm tím từ vụ rượt đuổi Loving tại bẫy ruồi. Không có gì nghiêm trọng, cho dù lưng tôi đau nhức kinh khủng do nỗ lực trốn thoát liều lĩnh cùng chiếc Yukon tại Nhà trọ Hillside.

Tôi đi quanh căn nhà, kiểm tra các cảm biến và chắc chắn rằng toàn bộ phần mềm và hệ thống thông tin liên lạc đang hoạt động tốt. Tôi cảm thấy mình như một kĩ sư.

An ninh tư nhân là một ngành trang bị tối tân; buộc phải thế, vì những kẻ xấu biết tất cả các món đồ chơi… và để mua được chúng thì phải ngốn một khoản ngân sách dường như vô hạn. Mặc dù bạn sẽ nghĩ với một người yêu thích board games hơn các trò chơi trên máy tính, tôi sẽ không ưa thích công nghệ cao, tuy nhiên tôi luôn đảm bảo chúng tôi có được trang thiết bị công nghệ mới nhất; các máy phát hiện thuốc nổ nhỏ như một con chuột máy tính mô phỏng, các máy phát hiện sợi carbon cường độ cao dành cho các vũ khí phi kim loại, các cảm biến âm thanh có thể cảnh báo cho chúng tôi âm thanh của nắp trượt vũ khí tự động khi nạp đạn vào ổ đạn, hoặc tiếng cạch lên cò của một khẩu súng ngắn; các micro sẽ mô phỏng các cuộc đối thoại từ những âm rung từ bên kia bức tường; máy gây nhiễu âm thông tin liên lạc; tín hiệu GPS tái định hướng sẽ gửi một chiếc xe tới chỗ bạn ngay lập tức.

Tôi luôn luôn mang trong ngực mình hoặc trong túi bên hông một máy quay phim dưới dạng một cây bút. Nó có liên kết với phần mềm dùng các thuật toán cảnh báo tôi qua ngôn ngữ cơ thể của một kẻ đang tới gần tương đồng với ngôn ngữ của một cuộc tấn công sắp tới. Tôi còn sử dụng cây bút để ghi âm các âm thanh từ đám đông ngoài đường khi đang vận chuyển thân chủ, để xem có gương mặt người qua đường nào ở nơi này lại xuất hiện ở nơi khác.

“Cái bút” thứ hai thật ra là thiết bị phát hiện tín hiệu không dây để quét bọ.

Thậm chí thứ chúng tôi gọi là “hộp thư” ; nó rộng gần một mét và mở tung ra ngoài khi nghe thấy tiếng nổ của một thiết bị nổ tự tạo, bắn ra lớp áo giáp Kevlar và lưới thép - như áo giáp lưới của các hiệp sĩ trung cổ - nhằm ngăn chặn các mảnh kim loại và chịu được áp lực nổ nhiều nhất có thể.

Thi thoảng các thiết bị này có hiệu quả và đôi khi thì không. Nhưng bạn cứ làm tất cả những gì cần thiết để giành ưu thế trước đối thủ. Abe Fallow thường hay nói vậy. Lợi thế ấy có thể nhỏ thôi, nhưng đôi khi chỉ chừng đó là đủ.

Tôi quay lại chỗ máy tính và tải về mấy email mà duBois đã gửi. Tôi đang soạn câu trả lời thì cảm thấy có sự hiện diện của ai đó. Tôi ngước mắt lên và trông thấy vợ chồng Kessler trong bếp. Tôi nghe thấy tiếng mấy cái tủ mở ra, tiếng cửa tủ lạnh. Cơ sở này có một quầy bar, ngăn chia phòng ăn tối với bếp, nhưng nó chỉ có soda thôi. Trong bếp thường có rượu và bia. Cho dù chúng tôi không thể uống khi đang làm nhiệm vụ, tất nhiên, nhưng chúng tôi cố gắng đảm bảo các thân chủ của mình cảm thấy thoải mái hết mức có thể - và quan trọng hơn, cố gắng khiến họ càng ít phàn nàn càng tốt.

Ryan mệt mỏi lê bước tới quầy bar và rót một tí Coca vào cái cốc đã đầy một nửa thứ chất lỏng màu cẩm thạch. Joanne rót cho mình rượu Sierra Mist.

"Em có muốn thêm một chút nữa không?" Tôi nghe thấy anh ta hỏi.

Cô lắc đầu.

Anh ta nhún vai như muốn nói, *Tùy em thôi*.

Anh ta nhìn vào phòng làm việc và trông thấy tôi đang nhìn họ. Anh ta quay bước về phía phòng ngủ. Tôi trở lại với máy tính, xem các thư mục gửi qua email đã mã hóa của duBois.

Cô đang trả lời một vài trong số rất nhiều đề nghị của tôi ngày hôm đó và bảo đảm với tôi rằng cô mong đợi biết thêm nhiều chi tiết về hai vụ án có liên quan của Ryan. Tôi cần phải làm thêm vài nghiên cứu nữa - một mình. Tôi đăng nhập vào công cụ tìm kiếm bảo mật chúng tôi hay dùng - định tuyến các lệnh của mình qua một proxy tại châu Á.

Thông tin phản hồi ngay lập tức; tôi không tìm kiếm nội dung tuyệt mật mà chỉ đơn giản là xem xét kĩ truyền thông nói chung. Trong nửa tiếng tôi đã đọc qua hàng trăm trang phóng sự và hầu hết là các trang bài viết của độc giả. Cuối cùng tôi đã có được hình dung về đối tượng trong nghiên cứu của mình.

Thượng Nghị sĩ Lionel Stevenson đã đắt cử hai nhiệm kì, một người theo đảng Cộng hòa từ Ohio. Ông ta đã từng vào Quốc hội trước đó và làm công tố viên tại Cleveland trước khi ứng cử vào nghị viện. Ông ta là người ôn hòa, được cả hai đảng trong Nghị viện, cũng như trong Nhà Trắng tôn trọng. Từng làm bốn năm trong Ủy ban Tư pháp, giờ phụ trách Ủy ban Tình

báo. Ông ta là người chỉ trích kịch liệt việc liên minh để kiếm vừa đủ phiếu bầu để làm ứng cử viên Tòa án Tối cao trong Nghị viện. Một chính trị gia có câu nói được trích dẫn về những nỗ lực của Stevenson, "Xây dựng sự ủng hộ quả là một việc khó khăn - ngày nay dường như ai cũng căm ghét ai đó tại Washington này."

Quá nhiều tiếng la hét trong Quốc hội. Quá nhiều tiếng la hét ở khắp nơi.

Ông ta đã nhiều lần đến thăm các bệnh viện của Ủy ban Cựu Chiến binh và các nhà trường tại Ohio, và xung quanh D. C. Ông ta là một phần của bối cảnh xã hội Washington và bị nhìn thấy cặp kè với những người phụ nữ trẻ hơn - cho dù khác với các đồng nghiệp, đó không phải là vấn đề vì ông ta chưa có gia đình. Ông ta giành được sự ủng hộ của các ủy ban hành động chính trị, các nhà vận động hành lang và các tổ chức gây quỹ chiến dịch không bao giờ xung đột với luật pháp. Ông ta được xem là một trong những biểu tượng của cái gọi là phong trào Đảng Cộng hòa mới, mà chính vì phong thái ôn hòa của ông ta đang cảm hóa những người theo Đảng Dân chủ và Trung dung, có vẻ như ông ta sẽ giành được đa số phiếu và đứng vững chắc trong các cuộc bầu cử tiểu bang và liên bang sắp tới.

Có thể điều đáng kể nhất tôi tìm hiểu được là những nhận xét ông ta đưa ra tại một trường cao đẳng cộng đồng ở Bắc Virginia vài tháng trước. Mặc dù về nhiều mặt ông ta là luật sư bào chữa về an ninh trật tự nhiệt thành, tuy nhiên Stevenson vẫn nói, "Chính phủ không phải là bên đứng trên luật pháp. Không đứng trên người dân của mình. Mà chính phủ phải được luật pháp ràng buộc và phải phụng sự người dân. Có chính phủ tại Washington - có những chính phủ tại từng tiểu bang - họ nghĩ rằng các quy định có thể bị bẻ cong hoặc phá vỡ nhân danh an ninh và đánh đổi. Nhưng chẳng có gì có thể đánh đổi quy định của luật pháp. Và các chính trị gia, các ủy viên công tố và cảnh sát nhắm mắt làm ngơ ý nguyện của những vị Cha Già Lập Quốc cũng chẳng khác gì những kẻ cướp ngân hàng hoặc lũ giết người."

Người phóng viên tuyên bố rằng những nhận xét này đã mang lại cho Stevenson sự tung hô từ tiền sảnh chật kín các cử tri tương lai. Các bài báo khác bình luận rằng triết lí này khiến ông ta đánh mất các phiếu bầu tại quê nhà từ các cử tri của đảng Cộng hòa và thi thoảng là tình trạng thù địch từ

thành viên của Đảng Vĩ đại Kỳ cựu[1] trong Quốc hội. Điều này mách bảo cho tôi rằng động cơ của ông ta tại các phiên điều trần sắp tới về việc giám sát chính phủ được bắt nguồn từ ý thức hệ, chứ không phải những lá phiếu bầu.

1 GOPers: Grand Old Party, tên viết tắt của Đảng Cộng hòa.

Tôi tiếp tục kéo chuột xuống xem hết rất nhiều các tài liệu, ghi nhanh một vài ý.

Tôi cảm thấy bối rồi khi làm chuyện này, và một lần nữa thấy ghen tị với những kĩ năng nghiên cứu của Claire duBois. Tuy nhiên, đây không phải là nhiệm vụ tôi trao cho cô ấy.

Ngước mắt lên tôi thấy Joanne đang đứng ở cửa giữa bếp với phòng khách, tựa người vào thanh dọc khung cửa, gương mặt xinh đẹp nghiêm nghị của cô đã bớt tê liệt một chút so với lúc nãy. Tôi lưu lại trang trong tập mã hóa rồi gõ lệnh bật lên màn hình được bảo vệ bằng mật khẩu.

Tôi nhìn chằm chằm màn hình một lúc, những hình ảnh các quân cờ xuất hiện rồi lại tan đi, khi tôi ngẫm nghĩ về những gì mình vừa biết được về Stevenson. Sau đó tôi đứng dậy và bước tới cửa, gật đầu với Joanne.

Bên trong căn nhà an toàn ấm áp đến ngạc nhiên. Nhiều nữ thân chủ đã đem lòng yêu nó. Vài nam thân chủ cũng vậy. Khi một kẻ moi tin hay sát thủ đang săn đuổi bạn, bản năng xây tổ bùng lên thật nhanh như một quả bóng khinh khí cầu tại Hallmark. Thậm chí tôi còn từng xuống nhà thì thấy cácthân chủ của tôi đã sắp xếp lại đồ nội thất. Lần khác, trước sự ngỡ ngàng của tôi, một cặp vợ chồng đã tháo sạch hết các tấm màn cửa giữa hai phòng, có lẽ vì họ thích cảnh đứng giữa những ô cửa sổ trần trụi để làm chuyện đó.

Sự thoải mái là lí do tôi yêu thích căn nhà an toàn này - không phải vì nó tiện cho tôi, mà vì sự chuyên nghiệp; các thân chủ của tôi bớt cảm thấy bực bội và khiến cuộc sống của tôi dễ dàng hơn.

Joanne cầm cái điều khiển lên, hỏi tôi, “Được chứ?”

“Tất nhiên.”

Cô bật tivi lên, có lẽ là để xem chúng tôi đã lên bản tin chưa. Chúng tôi đã lên bản tin, mặc dù là nặc danh. “Có khả năng liên quan tới băng

nhóm," phát thanh viên nói, ám chỉ đến vụ đấu súng tại nhà trọ Hillside. Rồi bản tin tiếp tục với các mẩu tin vắn về cơ hội của đội Oriole ở vòng playoff, một vụ đánh bom tự sát tại Jerusalem, một tuyên bố của ứng cử viên vào Tòa án Tối cao, thúc giục những cuộc biểu tình trước đồi Capitol, cả ủng hộ lẫn chống lại ông ta, vẫn tiếp tục diễn ra trong ôn hòa; đã xảy ra vài sự cố nhỏ nước bọt và ném chai lọ. Tôi dành cho ông ta sự im lặng nhờ đã giúp che giấu chuyến quá cảnh của tôi tới bẫy ruồi.

Joanne nhìn chằm chằm màn hình, nắm chặt lon soda. Những ngón tay của cô cách xa nhau khi vén một sợi tóc vàng sẫm màu ủ rũ. Cô vẫn đeo túi trên vai.

Sự thoải mái của những gì quen thuộc…

Hoàn toàn bất ngờ, cô nhìn tôi và nói, như thể tiếp tục một cuộc nói chuyện chúng tôi dã có suốt từ nãy. "Anh ấy tức giận lắm. Ryan ấy. Rất tức tối. Anh ấy thấy có lỗi vì đã mang chuyện này đến với chúng tôi. Và khi anh ấy cảm thấy có lỗi, anh ấy chẳng biết làm thế nào để giải quyết nó. Anh ấy trở nên giận dữ. Đừng để bụng nhé."

Có thể cô đang ám chỉ lời nhận xét cay đắng của anh ta rằng mình bắn giỏi hơn tôi nhưng những người khác lại bảo vệ anh ta.

Hay anh ta có ngụ ý rằng chúng tôi là những kẻ hèn nhát, sợ phải đối đầu với Loving.

"Tôi hiểu mà." Tôi hiểu thật.

"Anh ấy không bao giờ bình phục hoàn toàn khỏi vụ xả súng tại cửa hàng đó. Ý tôi không phải là vết thương, cái chân - anh ấy cảm thấy ổn, phần lớn thời gian là vậy. Ý tôi là về tâm lí cơ. Cách nó ảnh hưởng tới anh ấy. Anhấy phải chuyển sang làm việc bàn giấy. Anh ấy thích được đi tuần trên phố. Đó là việc cha anh ấy đã làm, tại Baltimore. Sauk hi Ryan chuyển sang ban Tội ác Tài chính, cha anh ấy dường như không còn tôn trọng anh ấy nữa."

Tôi nhớ cả cha mẹ anh ta đều đã chết và tôi tự hỏi quan hệ giữa cha con họ đến cuối cùng như thế nào. Cha tôi đã chết khi còn trẻ; đó luôn luôn là nỗi hối tiếc khi tôi vì quá bận bịu nên đã không thể dự buổi tiệc sinh nhật mà không ngờ là buổi cuối cùng của ông ấy.

Cũng là hối tiếc, bởi vì ông đã mất, nên ông không thể có mặt trong tiệc sinh nhật đầu đời của con trai tôi.

Joanne nói tiếp, "Anh ấy làm việc nhưng không hề để tâm vào nó. Giờ thì họ dồn hết công việc hành chính cho anh ấy." Cô ngừng lại. "Họ biết anh ấy nghiện rượu. Anh ấy nghĩ rằng mình đã che giấu rất kĩ. Nhưng anh ấy không làm được. Không thể làm được."

Tôi nghĩ rằng mình cũng thấy rất khó từ bỏ việc mình làm và không thể chơi trò chơi chống lại những kẻ như Henry Loving, với các thân chủ của tôi lại càng không.

Nhưng tôi không nói với Joanne điều này, tất nhiên. Tôi luôn luôn phải kiềm chế không chia sẻ quá nhiều thứ với những người mà tôi bảo vệ. Không chuyên nghiệp. Họ có thể bật ra điều gì đó vềbạn - nếu họ bị kẻ moi tin bắt giữ hoặc nếu họ nói chuyện với phóng viên. Còn một lí do khác nữa. Thân chủ và người dẫn dắt rồi sẽ phải chia tay nhau. Điều đó chắc chắn như bốn mùa trong năm. Tốt hơn không nên thiết lập bất kì mối liên kết nào; giảm thiểu rủi ro tổn thương tình cảm. Đó là lí do tại sao Abe Fallow dặn chúng tôi phải xem họ chỉ như "những thân và cần phải gọi cứu thương."

Nhưng điều trớ trêu là các thân chủ rất thích noi chuyện với những người dẫn dắt chúng tôi. Ôi, họ thực sự muốn chia sẻ. Một phần vì nguy cơ cận kề cái chết khiến họ rơi vào trạng thái nói nhiều. Thường là thú nhận. Họ đã làm nhiều điều sai trái trong cuộc đời mình - mà ai lại không cơ chứ? - và họ muốn làm vơi bớt tội lỗi bằng cách tâm sự. Cho dù, quan trọng hơn, tôi không phải là mối đe dọa. Tôi hiện diện trong cuộc đời họ được mười hai tiếng, bốn mươi tám tiếng hoặc cùng lắm là vài tuần. Đến cuối cùng tôi sẽ rời khỏi và sẽ không bao giờ ở vào vị thế nhắc lại những điều bí mật với bạn bè họ hoặc những người họ yêu thương.

Thế nên tôi lắng nghe và gật đầu, không đặc biệt khuyến khích, và tôi không phán xét theo bất kì cách nào. Tất nhiên, một phần điều này được tính toán. Họ càng phụ thuộc và tin tưởng vào tôi nhiều bao nhiêu, họ sẽ càng làm chính xác điều tôi bảo họ làm bấy nhiêu - ngay lập tức và không cần hỏi.

Joanne nhìn vào máy tính của tôi, dù tôi đã chuyển sang màn hình chờ để cô ấy không thể xem được. Cô hỏi, "Vậy anh nghĩ đó là vụ án nào

của Ryan vậy?"

"Thuộc cấp của tôi đang điều tra chúng rồi."

"Vào lúc mười giờ tối thứ Bảy sao?"

Tôi gật đầu.

"Ryan không hay nói nhiều về công việc của anh ấy với tôi. Anh sẽ nghĩ đã rất rõ ràng kẻ mà… anh gọi là cái gì nhỉ, kẻ chủ mưu à?"

"Đúng vậy, phải. Ý cô là để cần phải thuê một kẻ như Henry Loving sẽ phải rất nguy hiểm?"

"Đúng vậy."

"Đúng. Nhưng thi thoảng cô không biết được. Tôi có rất nhiều nhiệm vụ mà nhân dạng của kẻ chủ mưu lại là một ngạc nhiên lớn."

Maree xuất hiện, tự rót cho mình một cốc rượu rồi bước đến chỗ chúng tôi."

Tôi hỏi, "Căn phòng ổn chứ?"

"Rất Martha Stewart, thưa chàng Hướng dẫn viên. Những bức tranh cũ về những con ngựa. Hàng đống ngựa. Tất cả đều có những cái chân mỏng manh. Lũ ngựabéo tốt với những cái chân mỏng manh. Tôi tự hỏi hồi ấy trông chúng có thực sự giống thế không. Tôi nghĩ chắc chúng phải ngã rất nhiều."

Joanne mỉm cười trước câu nói này - một nhận xét xứng đáng tầm Claire duBois. Maree hỏi, "Tôi lên mạng được không? Tôi cần phải kiểm tra email."

"Tôi e là không được."

"Ôi, không phải lại trò gián điệp đấy chứ? Làm ơn đi. Tôi có thể cầu xin không?" Cô ta nói câu này với ánh mắt bẽn lẽn của đứa trẻ tuổi thiếu niên. Tất nhiên, đôi môi cô ta bĩu ra rất thuyết phục.

"Xin lỗi."

"Tại sao không?"

“Chúng tôi cho rằng Loving đã phát hiện tài khoản của cô. Nếu cô đọc các tin nhắn hoặc gửi bất kì tin nhắn nào đo, hắn có thể liên kết thời gian với bộ định tuyến và lưu lượng máy chủ trong khu vực quanh đây.”

“Corte, anh ó nhìn *bốn* hướng trước khi băng qua đường không?”

“Mar,” Joanne mắng mỏ. “Thiệt tình.”

“Ôi làm…ơn.”

Tôi nói, “Chỉ đề phòng thôi.” Tôi nhìn chăm chú nét mặt nghiêm túc của cô ta rồi gật đầu. “Làm sao thế?”

“Nếu tôi không thể gọi được chuyên gia mát xa của mình tới đây, vậy thì ai đấy nợ tôi một tin nhắn… Anh Hướng dẫn viên, nói xem điều này có nằm trong mô tả công việc của anh không?”

Tôi nhìn chằm chằm vào cô ta một cách trống rỗng. Cô ta nói, “Anh không hay đùa đúng không?”

“Maree,” chị gái cô ta nghiêm khắc nói. “Thôi đi.”

“Nghiêm túc đấy,” cô ta nói với tôi. “Chỉ như gửi vài cái email thôi mà. Tôi phải lấy một số hình ảnh cho bộ sưu tập của buổi triển lãm.”

“Nếu điều này thật sự quan trọng, tôi có thể mã hóa nó, gửi đến phòng thông tin liên lạc trung tâm sau đó chúng tôi có thể định tuyến nó qua vài proxy ở châu Á và châu Âu.”

“Đấy có phải trò đùa không thế?”

“Không.”

“Để những người khác sẽ đọc được nó à?”

“Phải, ba hoặc bốn người. Cả tôi nữa.”

“Vậy thì tôi nghĩ mình sẽ chọn giải phápthay thế hấp dẫn hơn… là đi ngủ.” Cô ta quay đi đầy thách thức rồi biến mất vào hành lang mờ tối.

Joanne nhìn em gái mình đi khỏi, cặp hông mỏng manh của Maree di chuyển dưới chiếc váy mỏng khi cô ta sải những bước vững chai, gần như gợi tình.

“Cô ta đang dùng thuốc gì vậy?” Tôi hỏi.

Joanne ngập ngừng. “Wellbutrin.”

“Còn gì nữa không?”

“Có thể là Ativan. Hai hoặc ba viên.”

“Gì nữa?”

“Con bé không cần dùng thuốc gì nữa. Nó không có bảo hiểm nên tôi thấy các hóa đơn thuốc của nó. Bởi vì tôi phải trả tiền cho chúng. Làm sao anh biết được?”

Tôi bảo cô, “Ngôn ngữ, một số hành vi của cô ta. Tôi phát hiện ra cô ta từng nằm viện. Hai lần, đúng không?”

Joanne bật ra một tiếng ho cảnh giác. “Anh biết về những chuyện đó à?”

“Cấp dưới của tôi đã tìm hiểu bất kì điều gì có thể có liên quan. Cố gắng để tự sát? Đó là điều tôi suy luận từ báo cáo.”

Joanne gật đầu. “Bác sĩ nói nhiều về cử chỉ hơn là nỗ lực. Con bé bị bạn trai bỏ rơi. Mà thậm chí còn chả phải bạn trai. Chúng nó mới cùng đi chơi được khoảng sáu tháng nhưng con bé đã sẵn sàng để sống chung, cùng sinh những đứa trẻ. Tôi nghĩ anh hiểu nó đau lòng đến thế nào.

Giọng cô nhạt đi và cô đang nhìn tôi như thể tôi có lẽ không biết nỗi đau tăng dần là như thế nào. Ryan có thể đã kể với cô rằng tôi sống độc thân không con cái.

Cô nói tiếp, “Một mảnh giấy, một chút quá liều. Lần thứ hai cũng thế. Hơi tệ hơn một chút. Một người khác. Tôi ước gì con bé ám ảnh chuyện dùng liệu pháp cũng như ám ảnh vì những người tình.”

Tôi ngước nhìn lên tiền sảnh rồi nhẹ nhàng hỏi, “Có phải Andrew làm tổn thương cô ta không?” Tôi gõ nhẹ lên cánh tay mình.

Mí mắt Joanne run rẩy. “Anh giỏi đấy…” Cô lắc đầu. “Nói thật, tôi không biết. Trong quá khứ chắc hẳn đã làm đau con bé. Nó từng đưa con bé vào bệnh viện một lần. Con bé bảo rằng đó là tai nạn. Chúng luôn làm thế,

lạm dụng các nạn nhân. Hoặc con bé bảo rằng đó là lỗi của mình. Lần này con bé hoàn toàn tin rằng có kẻ đã đánh nó. Nhưng chỉ là tôi không biết."

"Còn bức thư chuyển tiếp? Cô ta đã chia tay với Andrew rồi dọn về ở với cô?"

Joanne bắt gặp hình ảnh phản chiếu của mình trong tấm gương cũ xấu xí, bèn quay mặt đi. "Đúng vậy. Andrew có rất nhiều người thích nó. Thằng bé có tài, đẹp trai và nó nghĩ em gái tôi cũng có tài. Hoặc nó có bảo với con bé như thế. Nhưng nó cũng là đứa ghen tuông và thích kiểm soát. Nó thuyết phục con bé bỏ công việc đang làm rồi dọn đến ở cùng nó. Chuyện này kéo dài khoảng hai tháng. Nó phát điên vì con bé suốt thời gian ấy nhưng khi con bé dọn đi nó còn phát điên hơn. Tạ ơn Chúa là chúng tôi đã ở ngay gần, con bé có nơi để đi sau khi được bảo lãnh."

Maree, người có tên khai sinh là Marie và không bao giờ chính thức đổi tên mình, duBois đã điều tra được, và đây cũng là đối tượng trong các báo cáo bỏ nhà, do cảnh sát địa phương lập, khi cô ta còn ở tuổi thiếu niên, và một số tội danh sử dụng ma túy và ăn cắp tại siêu thị đã được bãi nại; có vẻ như mấy thằng nhóc cô ta giao du đã thuyết phục cô ta đi theo chúng. Chúng cố tình gài bẫy để cô ta nhận tội.

Dù chẳng điều nào trong số này liên quan tới công việc của tôi hay cuộc nói chuyện giữa chúng tôi đây, và tôi chẳng nói gì về nó hết.

"Vậy anh vẫn đang làm nghiên cứu ở nhà đấy à?"

"Vì công việc ấy hả? Ừ."

Sau một lúc, Joanne, người dường như không biết đùa chẳng kém gì tôi, thoáng nở một nụ cười với tôi. "Anh đã biết được gì về tôi rồi?"

Tôi không chắc nên trả lời sao. Nghiên cứu của duBois về Joanne đã cho thấy một cuộc sống bình thường. Cô là một sinh viên có trách nhiệm, đã tốt nghiệp, là nhân viên thống kê và nội trợ. Cô có chân trong Tổ chức Giáo viên Phụ huynh tại trường của Amanda. Biến cố thăng trầm duy nhất, một quy trình đều đặn bốn mươi năm, bản thân nó đã không bình thường: chẳng hạn, một chuyến du lịch balô ra nước ngoài trước khi tốt nghiệp - tôi hình dung đó là dấu ấn đáng chú ý trong thời thanh xuân của cô - và tai nạn ô tô nghiêm trọng nhiều năm trước đòi hỏi vài tháng trị liệu vật lí.

“Tôi phát hiện ta cô là người khiến tôi không phải lo lắng.”

Nụ cười biến mất. Joanne nhìn thẳng vào mắt tôi. “Anh sẽ trở thành một chính trị gia tốt đấy, Corte. Ngủ ngon nhé.”

CHƯƠNG 20

Lúc mười một giờ đêm, sau khi làm vài vòng trong nhà, tôi bước ra ngoài ngồi xuống một thảm lá rụng. Tôi bắt đầu nhìn khắp mảnh đất bằng ống nhòm nhìn đêm Xenonics SupverVisioin 100. Chúng rất đắt tiền nhưng là thứ tốt nhất trên thị trường. Chúng tôi chỉ mua được có ba cái cho cơ quan và tôi đã đăng kí cái cuối cùng vào sáng sớm hôm nay.

Bình thường việc này là do một người thân cận của tôi thực hiện nhưng tôi tin rằng ngay cả những người dẫn dắt cũng nên nhúng tay đều đặn vào công việc. Tất nhiên, triết lí của Abe - có thể nói rằng chính niềm tin đó đã giết chết ông ấy.

Tôi đang tập trung tìm kiếm xem có gì khác thường không. Tôi thấy đôi vai mình căng lên khó chịu. Tôi đang thở hổn hển, bắt đầu thầm lặng lặp lại với chính mình, *đá, giấy, kéo…đá, giấy, kéo*…

Dòng chảy của ánh trăng chiếu qua những đám mây đang chậm rãi di chuyển như ru ngủ, tôi bắt đầu thư giãn. Bốn mươi phút sau, khi các ngón tay tê liệt và các cơ bắp run rẩy vì lạnh giá, tôi quay vào trong nhà. Trong phòng ngủ của người dẫn dắt, tôi tháo bao súng Vệ sĩ Hoàng gia và lấy một lọ dung dịch Draw-EZ từ túi tập gym của mình. Tôi xoa chút dầu lên lớp da bao súng có màu tự nhiên, đã ngã màu vàng nâu như chiếc găng tay bóng chày yêu dấu. Mặt da mịn chạm vào da tôi, mặt gồ ghề hướng ra ngoài. Thực ra tôi không cần phải chăm sóc bao súng - tôi đã đếm những lần rút súng và chúng vẫn chấp nhận được - nhưng việc này khiến tôi cảm thấy được thư giãn.

Thoa xong, tôi tuân thủ quy tắc công việc là đi tắm rồi ngả lưng lên chiếc giường cũ lổn nhổn đầy sạn, kéo rèm cửa, tất nhiên, cho dù tỉ lệ một tay súng xuất hiện từ hình dáng tuyệt đẹp của các cây sồi già để ghim một lỗ đạn vào trong phòng là vô cùng nhỏ.

Dù ô cửa sổ có mở hé ra một chút, tôi vẫn có thể nghe thấy tiếng gió lùa yếu ớt và con nước vỗ ì oạp dịu dàng từ trên thác nước cách đó nửa dặm.

Tôi may mắn vì mình có thể ngủ gần như ở bất kì đâu, khi tôi muốn. Mà tôi biết điều này đặc biệt hiếm hoi trong công việc của tôi. Không mấy ngạc nhiên khi các thân chủ của tôi đều gặp phải chứng mất ngủ. Tôi biết mình sẽ sớm chìm vào giấc ngủ ngay nhưng lúc này tôi đặt lưng xuống giường, đầy đủ quần áo, đã tháo giày và nhìn trừng trừng lê trần nhà. Tôi đang nghĩ: Ai đã từng sống trong căn nhà này đầu tiên nhỉ?

Nó được xây dựng vào khoảng năm 1850. Tôi cho rằng nó đã từng là khu điền trang, với phần lớn đất đai được dành để trồng yến mạch, ngô, lúa mạch - những loại thiết yếu, không giống với các cây hoa màu phổ biến bạn thấy ngày nay. Tôi vẫn nhớ mãi hình ảnh thú vị của một gia đình tầng lớp lao động từ thế kỉ XIX đang bắt đầu bữa tối bằng salad rau cải lông và rau chân vịt. Dù mảnh đất này giờ đây có đến mười ngàn cây số, tôi đã thấy khung cảnh này hồi ấy từ các bức ảnh của Mathew Brady và những người khác. Phần lớn cây cối mà bây giờ trở thành rừng tại Bắc Virginia trước đây từng là đất nông nghiệp vào khoảng thời gian Nội Chiến.

Đại Thác trước kia từng thuộc sở hữu của Quân đội Liên bang. Khu vực này chưa từng xảy ra bất kì trận chiến lớn nào, dù gần như bốn ngàn lính đã đụng độ chóng vánh tại nơi mà giờ đây là Đường số 7 và Georgetown Pike, tháng Mười hai năm 1861, hậu quả là khoảng năm mươi người chết và hai trăm người bị thương. Đây được xem là chiến thắng của phe Liên bang, dù phần lớn là vì phe miền Nam nhận thấy thật chẳng ích gì khi đi chiếm một vùng đất nơi họ không nhận được nhiều sự ủng hộ, nên họ đơn giản là bỏ đi.

Hơn bất cứ vùng nào khác trong Khối Thịnh vượng chung Virginia, Đại Thác từng là một nơi có những sự cảm thông pha trộn. Những ai ủng hộ Liên bang và phe Miền Nam thường là hàng xóm của nhau. Ở đây, "huynh đệ tương tàn" không phải là một câu nói sáo rỗng.

Tôi biết điều này nhờ đọc lịch sử - một bằng cấp khác của tôi - cho dù tôi cũng biết rất nhiều về các vấn đề thế giới và xung đột nhờ chơi board game. Tôi yêu thích những trò chơi này vì chúng tái hiện lại những trận chiến nổi tiếng, gần như là đặc quyền với thiết kế của người Mỹ. Phía châu Âu ưa thích những trò thiên về kinh tế và năng suất xã hội, người châu Á thì thích trừu tượng. Tuy nhiên, người Mỹ yêu thích những trận chiến của

mình. Trong số các trò chơi tôi sở hữu có Trận chiện Bulge, Gettysburg, D-Day, Trận chiến nước Anh, Bao vậy Stalingrad, Rome.

Vài người tôi gặp thông qua cộng đồng board game đều tránh xa chúng, họ bảo rằng mình không được tôn trọng. Nhưng tôi tin phải ngược lại mới đúng: rằng chúng tôi vinh danh những ai đã chết để phụng sự tổ quốc của họ bằng việc nhớ về họ bằng bất cứ cách nào có thể.

Thêm nữa, ai lại không thừa nhận rằng việc viết lại quá khứ có sức hấp dẫn sâu sắc? Có lần tôi đã cực kì sung sướng khi đánh bại quân Nhật trong một trò chơi mô phỏng trận Trân Châu Cảng.

Trong thế giới của tôi, chiến dịch Thái Bình Dương chưa bao giờ xảy ra.

Những suy nghĩ của ôi khôn ngừng về gia đình, những người đã từng sống ở đây khi căn nhà này mới xây. Tôi cho rằng họ đã từng là một gia tộc lớn; nhiều đứa trẻ hồi ấy là những chủ nhân nhỏ tuổi. Bảy phòng ngủ có thể dễ dàng thuộc quyền sở hữu của thế hệ tiếp theo cộng thêm một hai thế hệ đi trước.

Đó luôn là một khung cảnh lí tưởng với tôi: các thế hệ cùng nhau chung sống.

Một hình ảnh từ quá khứ: về Peggy, bố và mẹ cô ấy.

Giờ đây tôi đã nhận ra rằng ở vẻ ngoài, và vì khía cạnh kì quặc của cô ta, Maree nhắc tôi nhớ đến Peggy. Tất nhiên, điều ấy không xuất phát từ mặt tối, hay những cơn bực tức và bản chất bất ổn của Maree.

Ngài Hướng dẫn viên…

Peggy từng gọi tôi là thằng nhóc hư đốn nhưng chuyện đó xảy ra sau khi tôi nhận ra chúng tôi đã đặt suất khoai chiên lớn ở McDonald thay vì một suất thường và tôi đã nói, “Hãy lẻn ra ngoài mà không để họ biết đi.”

Thêm những hồi ức tôi không muốn nhớ.

Tôi vươn vai, cảm thấy cơn đau ở hai bắp chân và khớp chân từ vụ truy đuổi Henry Loving tại bẫy ruồi và đau ở lưng từ vụ rút lui tại nhà nghỉ. Tôi ép mình chơi vài ván cờ vây trong tâm trí với một đối thủ vô hình mà

đôi khi tôi tưởng tượng ra để giúp xua đi những suy nghĩ không mong muốn.

Thế rồi tôi quyết định đã đến lúc đi ngủ, bèn nằm nghiêng sáng một bên. Chỉ trong hai phút tôi đã thiếp đi.

CHỦ NHẬT

Người chơi không phải lúc nào cũng di chuyển quân của mình. Thay vào đó, các Thẻ bài Chiến đấu sẽ quyết định ai là người chơi được quyền đi và đơn vị quân đội nào có thể di chuyển và tấn công. Không ai biết lượt tiếp theo sẽ thuộc về ai cho tới khi Thẻ bài Chiến đấu trên cùng cỗ bài được lật ra.

- THEO HƯỚNG DẪN CỦA TRÒ BOARD GAME BATTLE MASTERS –

CHƯƠNG 21

Chẳng làm gì cả.

Đó không phải là vấn đề đối với những người dẫn dắt; chúng tôi đã quen với nó. Giống như các phi công, những người mất 99% thời gian cuộc đời cho công việc. Chúng tôi mong đợi điều này - và cho dù được huấn luyện phòng tránh tai học trong những khoảnh khắc hành động hiếm hoi - chúng tôi vẫn hiểu rằng phần lớn cuộc đời mình khi làm công việc này sẽ trôi qua trong trạng thái chờ đợi. Ít nhất, lí tưởng là vậy.

Nhưng đối với các thân chủ, thời gian trôi đi trong căn nhà này thường biến thành cơn ác mộng. Họ bị bứt khỏi cuộc sống bận rộn và hết giờ này đến giờ khác phải ở những nơi như thế này, cho dù có thể ấm áp đấy, nhưng họ không thể làm việc, không thể thao đuổi các dự án xung quanh nhà mình, không thể gặp gỡ bạn bè. Gọi được vài cuộc điện thoại, không email… Ngay cả tivi cũng khiến họ chán nản; các chương trình nhắc họ nhớ đến thế giới tồn tại bên ngoài nhà tù của mình, những tái hiện nhạt nhòa sự tồn tại của chúng ta mà họ có thể không bao giờ gặp lại nữa, những sô diễn phù phiếm, cả bi lẫn hài kịch, chế giễu cái bi kịch mà họ đang trải qua.

Chẳng làm gì cả…

Một hậu quả của nó là họ thường chọn cách tìm quên trong giấc ngủ; chẳng có lí do gì để các thân chủ phải dậy sớm cả.

Vào lúc 9h30phút sáng sáng Chủ nhật, tôi đã ngồi sau bàn làm việc từ lúc 5h thì nghe thấy tiếng cửa mở và tiếng cót két của các tấm ván sàn. Tôi nghe thấy các giọng nói của Ryan và Joanne, đang chào buổi sáng với Lyle Ahmad, thì thầm với nhau. Cậu ta liệt kê chi tiết về cà phê và bữa sáng cho họ.

Tôi gửi thêm vài email rồi đứng dậy, vươn vai.

Buổi tối đã trôi qua trong bình yên, một người theo dõi mới tại West Viriginia có giọng trầm hơn cho tôi biết điều đó, dù bằng giọng mũi như của cấp dưới của anh ta, những hình ảnh quét toàn mảnh đất này không cho thấy điều gì đáng lo ngại. Một chiếc xe phóng qua lúc nửa đêm nhưng nó đang đi tuyến đường hợp lí của dân địa phương khi trở về từ bữa tối tại Tysons Corner hoặc từ nội đô. Dù sao đi nữa, GPS của chúng tôi đã đo tốc độ của tài xế và anh ta không hề chạy chậm đến một dặm/giờ khi đi ngang qua, có thể loại khỏi danh sách nghi ngờ theo các thuật toán của chúng tôi.

Tôi gia nhập cùng nhà Kessler trong bếp, chào hỏi lẫn nhau.

“Ngủ ngon chứ?” Tôi hỏi.

“Vừa đủ, phải,” đôi mắt Ryan lờ đờ. Anh ta đang di chuyển chậm chạp - vì cái chân và có lẽ vì đồ uống có cồn. Anh ta mặc quần jean và áo thun Izod, màu tím, với dây đai đeo súng trước bụng. Anh ta vẫn mang theo vũ khí. Joanne cũng mặc quần jean và áo sơmi đen dưới áo khoác thêu cây cỏ. Cô đang ngắm nghía lại son môi qua chiếc gương nhỏ hình tròn - món đồ trang điểm duy nhất cô dùng - rồi bỏ nó lại vào xắc.

Ryan bảo rằng trước đó mình đã nói chuyện với Amanda khá lâu và mọi thứ ở chỗ Carter có vẻ ổn. Hôm qua con bé đã rất thích đi câu các và tối qua hai bác cháu đã ăn tối với những người hàng xóm, món thịt nướng.

Sáng hôm đó tôi cũng đã gọi cho Bill Carter. Tôi nói điều này với vợ chồng Kessler rồi nói thêm, “Ông ấy nói chẳng xảy ra chuyện gì đáng ngờ cả. Chỉ là con bé vẫn buồn vì phải nghỉ học vào ngày mai, nhớ trò chơi và công việc tình nguyện của nó.

“Đường dây nóng tư vấn học sinh,” Ryan giải thích, “Con bé điều hành trang đó.”

Lúc này biết những gì mình đã làm vì con bé, tôi không ngạc nhiên.

“Hi vọng con bé sẽ không phải bỏ lỡ bất kì cái gì,” Joanne nói.

Vẫn là sáng sớm ngày Chủ Nhật. Nếu chúng tôi tóm được Loving và kẻ chủ mưu sớm, cuộc sống của gia đình Kessler sẽ sớm trở lại trạng thái bình thường vào giờ cơm tối.

“Hôm nay chúng ta làm gì đây?” Ryan hỏi, nhìn ra bên ngoài. Tôi đã thấy các gậy chơi golf trong garage và đoán anh ta đang nhớ những ngày thu ấm áp trên sân golf.

“Anh cứ thư giãn thôi,” tôi đáp, không thể không nghĩ tới Claire duBois, người đã từng đưa ra lời nhận xét với tôi khi chúng tôi bay tới Florida để làm quen một thân chủ, “Các phi công luôn nói thế. ‘Giờ chỉ cần ngồi im và thư giãn rồi thưởng thức chuyến bay. ’ Các lựa chọn là gì? Có được trồng chuối trên các lối đi không? Mở cửa sổ và cho chim ăn thì sao?”

Nhà Kessler cũng không có nhiều lựa chọn như thế. Tôi biết họ sẽ không thích bất kì chỉ dẫn nào thêm nữa, cái mà tôi vừa đưa ra là ở yên trong nhà.

“Trong nhà,” Ryn lẩm bẩm, dòm qua một khe hở trên tấm rèm ngắm nhìn một dải nắng trên những lá cây đang bắt đầu đổi màu. Anh ta thở dài rồi phết bơ lên chiếc bánh nướng xốp kiểu Anh.

Chẳng làm gì cả…

Điện thoại của tôi reo chuông, tôi liếc nhìn ID người gọi. “Xin lỗi.”

Tôi quay lại phòng làm việc, nhấn nút TRẢ LỜI. “Claire.”

“Tôi có vài tin đây.”

“Nói tiếp đi.”

Giọng nói tươi trẻ của cô đầy sự nhiệt tình. “Các máy theo dõi điện tử ư? Chuyện này thú vị lắm. Chúng là sản phẩm của Mansfield Nhà máy. Máy theo dõi nhỏ có phạm vi hoạt động là sáu trăm thước, loại to là một nghìn thước. Nghe thì ấn tượng nhưng chúng là đời cũ rồi. Các đời máy

mới, như loại chúng ta dùng, có GPS hoạt động dựa trên vệ tinh, thế nên anh có thể ngồi ở văn phòng mình và theo dõi. Loại được gắn trên xe anh chúng rẻ tiền lắm. Tức là loại các đồn cảnh sát hay dùng."

Phải, đúng là thú vị.

"Còn các số model…"

"… tương tự loại được dùng ở MPD." Nhân viên của Ryan Kessler.

"Số series thì sao?" tôi hỏi.

Nhưng cô đáp. "Không có số series. Thế nên chúng tôi không biết nguồn gốc cụ thể."

"Có dấu vân tay hoặc bằng chứng dấu vết nào không?"

"Không có."

Tôi cân nhắc thông tin này. Một thân chủ từng làm thám tử và phần cứng có thể bắt nguồn từ đồn cảnh sát anh ta làm việc.

Một sự bối rối khác.

Tôi hỏi, "Còn Graham?" Nhân viên Bộ Quốc phòng có sổ tài khoản bị đánh cắp. Thật ngạc nhiên người đàn ông này đã bãi nại.

Giọng cô mất đi điệu du dương khi cô nói. "Được rồi. Về chuyện đó."

Nghe không vui rồi. "Cái gì?"

"Tôi nghĩ có thể tôi cần giúp đỡ."

"Nói đi."

"Một vấn đề bé xíu…"

Một từ mà tôi chẳng bao giờ hiểu.

Cô nói tiếp, "Tôi đang nghiên cứu và đạt vài bước tiến. Tôi thấy rằng Ngài Thám tử trưởng…"

"Lewis."

"Đúng. Sếp Lewis nhận được một cuộc gọi từ một 'người quyền lực.' Đó là một câu nói, cho dù tôi không biết 'người quyền lực' nghĩa là gì.

Nghe có vẻ giống một tay biên kịch nào đấy sẽ nói khi miêu tả một kẻ xấu xa, nhân vật đáng ghê tởm. Mà người quyền lực này muốn Lewis chắc chắn sẽ không theo vụ này nữa."

"Ai đó từ Lầu Năm Góc à?"

"Tôi không biết. Thế rồi tôi nhận được mấy con số. Graham kiếm được chín mươi hai nghìn dollas một năm. Vợ ông ta là năm mươi ba nghìn dollas. Họ có một khoản thế chấp sáu trăm nghìn dollas với hai cô con gái đang học đại học, ngoài ra là cậu con trai, Stuart. Hai cô bé sẽ vào trường Đại học William và Mary, và Đại học Vassar. Học phí tổng cộng của họ khoảng sáu mươi nghìn dollas mỗi năm. Tiền phòng và tiền trọ có khả năng không quá cao. Ý tôi là, với tất cả sự tôn trọng đối với Williamsburg và Poughkeepsie. Anh từng theo tới đó rồi, cả hai nơi?"

"Không." Tôi cân nhắc điều này. "Vậy thì bốn mươi nghìn bị ăn cắp quá lớn, để ông ta có thể bỏ qua, như chúng ta nghĩ."

"Lớn đấy. Tôi đang nghĩ về thời điểm tôi theo học ở Duke. Bạn bè tôi tiết kiệm từng xu họ kiếm được để đóng học. Tôi nghĩ sẽ là thảm họa cho họ nếu phải từ bỏ và là địa ngục đối với tôi nếu cả sự nghiệp ngồi tưởng nhớ lại những điều đặc biệt ngày đó."

"Cô vừa nhắc tới một vấn đề."

Bé xíu…

"Thực ra…"

"Claire?"

DuBois chuyển sang một thái độ kì quặc - tâm trí nhảy nhót của cô, những quan sát kì dị của cô - nhưng theo cách của mình, cô cũng là một đối thủ giống như tôi và rất khó tự thừa nhận mình thất bại, đặc biệt nếu cô phạm sai lầm, là điều mà tôi cảm nhận nó vừa xảy ra.

"Tôi cóý này. Bởi vì lời khai của ông ta, Graham hẳn sẽ phải trải qua máy kiểm tra nói dối."

Tất cả nhân viên chính phủ có các bản khai lí lịch tư pháp phải thường xuyên làm chuyện này. Vài tổ chức còn có cả nhân viên vận hành máy riêng; Bộ Quốc phòng thường xuyên dựa vào FBI.

“Thế nên tôi đã gọi cho một người bạn ở FBI nhờ tìm hiểu. Theo lịch Graham sẽ phải kiểm tra vào tuần trước nhưng ông ấy gọi tới văn phòng thực địa bảo rằng mình đang ở nhà. Ông ta bị cảm lạnh. Họ không để bạn phải tham gia kiểm tra nếu có vấn đề y tế. Thế nên buổi kiểm tra được dời sang tháng sau.”

“Cô đã kiểm tra các hồ sơ đăng nhập tại Lầu Năm Góc rồi à.”

“Chính xác. Graham không ở nhà như ông ta nói. Và chẳng ai thấy rằng ông ta bị ốm cả. Ông ta đã nói dối để tránh bị kiểm tra.”

“Tư duy tốt đấy. Nói tiếp đi.”

“Rõ ràng kẻ nào đó ở phòng Hồ sơ đã cho ông ta biết mình đang tìm hiểu chuyện này. Graham biết tên tôi rồi. Ông ta đã gọi và tỏ ra không vui.”

Đây không phải là kết quả tốt nhất, tôi đồng ý. Tôi thà để Graham hoàn toàn không biết tới cuộc điều tra của chúng tôi. Nhưng tôi vẫn không hiểu được tại sao duBois lại bực mình như thế. Tiếp theo cô giải thích, “Tôi đã nghĩ dù mình bị phát hiện, tôi cũng vẫn sẽ thẩm vấn ông ta, để xem ông ta sẽ nói gì về chuyện rút đơn khiếu nại. Ông ta… rất không hợp tác. Thực sự là sỉ nhục tôi nặng nề. Ông ta gọi tôi là ‘quý cô trẻ tuổi’. Cách nói tôi thực sự không thích.”

Chắc chắn là không rồi.

“Ông ta bảo tôi nơi tôi có thể đệ trình giấy phép, như kiểu phân loại nghiêm ngặt.”

“Giấy phép? Thế nào mà lại liên quan tới giấy phép?”

“Có một chút vấn đề nhỏ thôi. Tôi đã đe dọa tống ông ta vào tù.”

“Vì cái gì?” Tôi không thể hiểu nổi bối cảnh nào mà lại liên quan đến giấy phép.

“Tôi đã bịa ra. Chỉ là tôi phát điên với cái cách ông ta nói chuyện. Tôi đã nói nếu ông ta không trả lời các câu hỏi của tôi, tôi sẽ tới gặp thẩm phán, lấy giấy tờ và bỏ tù ông ta để ép ông ta phải nói.”

Tôi im lặng một lúc. Đến giờ học rồi. “Claire, có sự khác biệt giữa lừa gạt và đe dọa đấy. Với lời đe dọa, cô phải có một thứ để dựa vào đó.

Còn lựa gạt thì không. Chúng ta đe dọa, chứ không lừa gạt."

"Tôi nghĩ mình là kiểu người lừa gạt đấy."

"Được rồi," tôi nói. "Ông ta giờ đang ở đâu?"

"ID báo người gọi đến của ông ta cho biết ông ta ở nhà. Fairfax. Tôi xin lỗi. Giờ ông ta từ chối tiếp chuyện rồi."

Quý cô trẻ tuổi…

"Nghe đây. Gặp tôi tại Hyatt ở Tysons. Nửa tiếng nữa."

"Được."

Sau khi ngắt máy, tôi đến bên cạnh Ryan Kessler tại bàn trong phòng khách, anh ta đang nghiền ngẫm các tài liệu. Tôi kể cho anh ta nghe về các máy theo dõi mà đồng bọn của Loving đã gài vào bánh lái xe tôi.

"Chúng đến từ đồn cảnh sát à?" anh ta hỏi, ngạc nhiên.

"Chúng tôi không thể truy được nguồn. Nhưng chúng có cùng số model với loại Cảnh sát Thành phố đã mua."

"Thực tế là chúng tôi không bao giờ xài chúng." Ryan nói. "Về lí thuyết chúng rất tuyệt nhưng đó không phải là cách bám đuôi hiệu quả. Đầu thu kém lắm, các tín hiệu bị lẫn lộn hết. hầu hết chúng tôi nhét chúng trong các túi đựng tiền nếu có quá nhiều tiền mặt và chúng tôi sợ mất dấu. Nhưng anh cũng có thể lấy được chúng từ gần như bất kì công ty thiết bị an ninh nào."

"Có ai trong văn phòng mà anh nghĩ có thể đang theo dõi các vụ của Graham hoặc Clarence Brown không? Hay một trong các vụ nhỏ hơn của anh?"

"Kẻ nào đó bên trong đang hợp tác với Loving à? Không thế nào. Chúng tôi không làm thế, cảnh sát không làm thế với nhau đâu."

Tôi không nói gì, cho dù tôi nghĩ: Mọi người sẽ làm bất kì điều gì với bất kì ai - nếu nắm đúng lá bài chủ.

Tôi quay lại với máy tính, không muốn anh ta nghe thấy đề nghị của mình, tôi gửi một email cho duBois, trao cho cô ta một mục nữa trong danh

sách việc phải làm đang ngày một đầy. Cô đã nhận thư.

Garcia và Ahmad đang đi tuần quanh nhà. Tôi bảo họ mình sẽ đi vắng một lúc để tiếp tục điều tra kẻ chủ mưu là ai. Tôi dừng lại bên ngoài nhà để xe riêng và mở cửa. Bên trong là một chiếc Honda Accord, số đăng kí thuộc về một người giả danh ở Arlington, Virginia. Billy đã tiến hành vài sửa đổi cho nói - chạy nhanh hơn, mã lực khỏe hơn và có bọc thép một chút - nhưng nó vẫn khá giống một sản phẩm bán sẵn. Tôi khởi động xe và lái ra khỏi khu phức hợp, phóng qua con đường hầm lá và cành cây lấp lánh trong ánh dương.

Tôi vừa đi khỏi nhà an toàn được mười phút thì điện thoại reo. Tôi nhận ra số của Westerfield. Tôi đã quên béng mất lời hứa với Aaron là liên tục cập nhật cho ủy viên công tố.

Thế nên tôi trả lời.

Nhẽ ra tôi không nên làm thế.

CHƯƠNG 22

"Corte, tôi đang bật loa cùng Chris Teasley."

"Được."

"Tôi đã nói chuyện với bộ trưởng tư pháp và ông ấy đã đồng ý di chuyển gia đình Kessler vào một nhà tù trong quận - Trại giam Hansen."

Tất cả chỉ vì tôi không trả lời cuộc gọi đó sao? Có vẻ hơi quá quắt.

"Tôi hiểu. Tại sao thế?"

Chris Teasley lên tiếng. Cô nói: "Ừm, Đặc vụ Corte."

"Sĩ quan Corte," tôi chỉnh lại. Tổ chức của tôi là một văn phòng, không phải bộ hay là cơ quan. Khi Quốc hội trả tiền cho Abe, đó là thứ ông gây dựng nên.

"Sĩ quan Corte," cô nói tiếp. "Tôi đã nghiên cứu tiểu sử của anh." Nghe giọng cô có khó chịu; tôi gần gấp đôi tuổi cô ta. Tôi tập trung vào lái xe và phát hiện xe bám đuôi, một việc những người dẫn dắt làm một cách tự động, lúc nào cũng vậy. Ngay cả khi chúng tôi đi mua thực phẩm. Nhưng tôi không mong mình bị theo dõi và tôi chẳng thấy gì.

“Nói tiếp đi.”

“Đó là thông lệ trong những vụ như thế này,” cô nói nhanh. Thế nên tôi sẽ không nghĩ mình đang bị khủng bố. “Một vấn đề xuất hiện: Một vụ anh đã chỉ huy tại Newport, Rhode Island. Hai năm trước.”

Ra là thế.

“Tôi còn toàn bộ báo cáo về cuộc điều tra ở đây.”

Cô ta liên tiếp dừng lại, như thể cho tôi cơ hội khẳng định hay phủ nhận. Tôi vẫn im lặng.

“Nhiệm vụ có liên quan đến anh và hai thuộc cấp từ tổ chức của anh bảo vệ vài nhân chứng khỏi cùng một kẻ có liên quan trong vụ án này, Henry Loving.”

Cô ta lại ngừng lời. Tôi tự hỏi phải chăng Westerfield đang kiểm tra cô ta như cách tôi kiểm tra duBois và Ahmad cùng các đệ tử khác của mình. Làm nghiên cứu thì rất dễ dàng. Cái khó là nhắm vào một ai đấy rồi bóp cò.

Rõ ràn Teasley bắn không đủ nhanh. Sếp của cô ta đã tiếp quản. “Corte, để tôi đọc cái này. Nó viện lý kẽ rằng Đặc vụ Corte…”

Bộ phận Nội vụ của Bộ Tư pháp Mỹ cũng nhầm hết chức danh công việc rồi. Không nhiều người biết về tổ chức của chúng tôi.

“… đã có xung đột lợi ích khi thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Kowalski, gây nguy hiểm cho hai nhân chứng mình bảo vệ. Cho dù nửa tá nhân viên an ninh tư nhân trong ba cơ quan chính phủ đã tuyên bố rằng quy trình tiêu chuẩn hẳn sẽ là giấu hai nhân chứng và chương trình giam giữ phòng ngừa tại Providence, Rhode Island, nhà giam liên bang, nhưng Đặc vụ Corte đã không lựa chọn làm thế mà trước tiên bảo vệ hai nhân chứng trong nhà nghỉ sau đó chuyển họ tới một nhà an toàn bên ngoài Newport, Rhode Island.”

“Tôi biết rõ báo cáo này,” tôi bảo anh ta, nhấn mạnh chân phanh tránh một con hươu lười nhác.

Nhưng anh ta vẫn tiếp tục đọc, “Hậu quả đó là Henry Jonathan Loving, kẻ đã được thuê nhằm bắt cóc và khai thác thông tin từ các nhân chứng, đã làm bị thương một sĩ quan cảnh sát và một người qua đường.

Suýt chút nữa hắn đã bắt cóc thành công ít nhất một trong hai nhân chứng được nhắc tới."

"Trong cuộc điều tra cách giải quyết vấn đề nói trên, hóa ra Loving cũng chính là kẻ đã hạ sát cấp trên của Đặc vụ Corte, Abraham Fallow, giám đốc của…" Đã được biên tập lại. "Và là bạn thân của Đặc vụ Corte. Kết luận của ban điều tra đó là Đặc vụ Corte, bị kích thích bởi mối thù riêng, đã lựa chọn không chuyển các nhân chứng được nhắc tới vào trung tâm giam giữ liên bang mà bảo vệ họ công khai, trong khi biết rõ rằng Loving sẽ cố gắng bắt cóc họ tại đó."

"Cậu ta đã thành công khi lợi dụng các nhân chứng làm mồi nhử để bắt giữ hoặc giết chết Loving. Điều này được củng cố thêm bởi thực tế rằng các nhân chứng đều là những kẻ xấu xa từng phạm tội, và theo đó, Đặc vụ Corte sẽ cảm thấy tự do hơn khi đẩy họ vào chỗ chết."

Anh ta kết luận, "Chỉ nhờ có vận may mà cho đến giờ này các nhân chứng vẫn còn nguyên vẹn và phiên tòa vẫn sẽ diễn ra theo kế hoạch." "Vận may," tôi nhẹ nhàng nhắc lại. Một điều tôi tuyệt đối không tin.

"Thế nào?"

Trại giam tại Providence còn nguy hiểm hơn cả những nơi tồi tệ nhất của chính cái quận này và chuyện này cho thấy một điều. Đệ tử của tôi có lần còn tìm ra rằng Henry Loving có quan hệ làm ăn với ít nhất hai người bên trong nhà tù. Còn với các thân chủ, phải, họ là những kẻ xấu xa. Nhưng những người dẫn dắt không bao giờ đưa ra phán xét đạo đức về những người chúng tôi bảo vệ. Thứ duy nhất quan trọng ở một thân chủ là trái tim còn đang đập. Việc của chúng tôi là giữ trái tim ấy tiếp tục đập.

Nhưng nếu tôi không tự biện minh với sếp của mình, tôi chắc chắn cũng sẽ không làm thế với Westerfield và trợ lí trẻ của anh ta.

"Ở đây cũng vậy thôi, Corte. Nhà nghỉ tại Providence, nhà trọ Hillside. Căn nhà an toàn ở đó, căn nhà an toàn ở đây. Từ những gì chúng tôi có thể mô phỏng lại, lúc còn ở Hillside, sau khi Loving xuất hiện và truy đuổi, cậu có thể đã thoát đi ngay lập tức nhưng đã dừng lại phía sau nhà nghỉ. Cậu đối đầu với hắn, trong khi nhà Kessler đang ở trong xe cùng cậu."

Phải đi giải thích là những kẻ yếu đuối, Corte. Một người dẫn dắt không thể yếu đuối. Anh ta có thể mắc sai lầm nhưng không được phép yếu đuối.

Tất nhiên đó là những lời của Abe. Tôi nhận ra rằng Westerfield chắc phải bực mình lắm; anh ta không hề dùng tiếng Pháp trong cuộc đối thoại này. Tôi tăng tốc vượt qua chiếc Prius chạy chậm rì rì.

"Vậy chuyện đã xảy ra là cái bẫy tại Rhode Island rốt cuộc không phát huy hiệu quả, và con cáo của cậu vẫn sống sót hôm qua. Thế nên cậu cố gắng đóng đinh hắn một lần nữa, lợi dụng gia đình Kessler. Và bây giờ, theo Aaron, tôi hiểu rằng có một yếu tố cấu thành tội khủng bố."

"Một… cái gì cơ?"

"Ali Pamuk, còn có tên khác là Clarence Brown."

"Chúng tôi không hề phát hiện bất kì mối liên kết khủng bố nào. Cha gã là người Thổ Nhĩ Kì, và gã quyên góp tiền cho một thánh đường Hồi giáo tại Virginia này. Gã giấu giếm danh tính thực của mình. Đó là tất cả những gì chúng tôi biết đến lúc này. Chúng tôi đang điều tra."

"Nhưng có khả năng một tổ chức khủng bố muốn bắt cóc Kessler và tìm hiểu xem anh ta biết gì, có thể liên quan tới kẻ nào đó trong cuộc điều tra của anh ta."

"Như tôi đã nói, Jason, chúng tôi không biết."

"Nghe này, Corte, tôi đánh giá cao việc cậu đã cứu nhàKessler khỏi hai tình huống thót tim. Cậu có tài… và cậu may mắn. Chúng tôi không thể mạo hiểm lần thứ ba để Loving có may mắn hơn cậu được."

May mắn…

"Nhà Kessler có thể là chìa khóa duy nhất đối với mối đe dọa khủng bố nghiêm trọng. Chúng ta sẽ không thể sửa chữa được nếu anh ta bị nguy hiểm, như cậu đang làm. Bộ trưởng Tư pháp của tôi đồng ý rồi. Tôi muốn vợ chồng Kessler và cô em gái vào trong nhà tù ngay bây giờ. Cơ sở giam giữ Hansen, chúng ta đã từng nói chuyện về nó. Tôi đã liên hệ với họ rồi."

Tôi hình dung anh ta đang nhìn Teasley với nét mặt như muốn nói, thấy chưa, sẽ thành ra như thế đấy.

“Tôi muốn nói chuyện với sếp của tôi.”

“Quyết định này là của Bộ trưởng Tư pháp.”

Sếp của mọi người.

Tôi thấy mình đang lái vượt tốc độ giới hạn mười dặm. Tôi nới nhẹ chân ga.

Westerfield nói tiếp, giọng vừa phải, “Nếu đây là vụ tham ô hay tội ác có tổ chức chó chết nào đấy, tôi sẽ chẳng quan tâm nhiều đến thế. Nhưng giờ có yếu tố cấu thành tội khủng bố, chúng tôi không thể giả ngơ được.

Chúng tôi cần phải chắc chắn mình làm mọi thứ có thể nhằm xác định mối đe dọa. Ngoài ra chúng tôi không cần bất kì lời chỉ trích nào đâu.”

Dù có nói chuyện với tay làm vận động hành lang này bao nhiêu lâu đi nữa, tôi cũng không bao giờ có thể quen được kiểu dùng từ vựng như thế.

“Tôi muốn họ có mặt tại Hansen càng sớm càng tốt. Cậu muốn không ngừng đuổi theo Loving thì hãy làm khách của tôi đi. Cậu muốn không ngừng truy ra kẻ chủ mưu, tốt thôi. Chỉ là cậu sẽ không được dùng nhân chứng của tôi làm miếng pho mát trong bẫy chuột của mình nữa.”

Nhân chứng của anh… Chàng cảnh sát anh hùng nổi tiếng.

Westerfield nói tiếp, “Giờ tôi đang đặt một xe tải bọc thép.”

“Không,”

“Tôi sẽ gọi cho Aaron và tìm hiểu xem họ đang ở đâu.”

“Ông ta không biết đâu.”

“Cái gì?”

“Tôi không nói với ông ta.”

Cần được biết…

“Được, thế thì…” Westerfield gặp rắc rối khi xử lí chuyện này, dù tôi không rõ là tại sao. Tôi nghi ngờ mọi người trong tổ chức của anh ta chia sẻ mọi chuyện với nhau.

“Tôi hi vọng điều này sẽ không biến thành một cuộc chiến, Corte. *Mon dieu*[1]… sẽ chẳng tốt lành gì đâu.”

1. Lạy Chúa.

A, tiếng Pháp. Cuối cùng.

Cuối cùng tôi nói, “Đây sẽ là việc tôi đồng ý làm. Tôi sẽ gọi cho Aaron. Nếu ông ấy khẳng định rằng Bộ trưởng Tư pháp đã đồng ý đưa họ vào tù” - tôi ngừng một lúc để họ nghe cho thấm - “tôi sẽ thu xếp để một xe bọc thép chuyển họ đến cơ sở giam giữ Hansen. Nhưng nói cho anh biết… một cảnh sát quận hả? Bên trong nhà tù hả? Ryan sẽ không vui chút nào đâu. Tôi không biết anh ta sẽ hợp tác như thế nào sau khi chúng tôi chuyển họ đi.”

“Chuyện đó cậu cứ để tôi lo, Corte. Việc này phải được thực hiện ngay lập tức. Tôi có thể tin vào cậu không?”

Ý là anh ta sẽ gọi cho Aaron Ellis trong khoảng mười phút nữa để chắc chắn tôi đang làm điều tôi vừa nói.

“Được.”

“Cảm ơn nhiều. Việc này thực sự là vi những điều tốt nhất - vì chúng ta, vì họ, vì đất nước này.”

Tôi không hiểu phải chăng những lời này dành riêng cho mình, dành cho Teasley hay dành cho khán giả vô hình nào đó.

Sau khi ngắt máy, tôi suy nghĩ vài phút rồi chẳng buồn gọi Aaron Elllis để nghe xác nhận, tôi quay số gọi cho Billy để hỏi về xe tải bọc thép.

CHƯƠNG 23

Khách sạn là địa điểm gặp mặt lí tưởng trong kiểu công việc của chúng tôi. Không đông đúc và ngay cả nếu bạn không đăng kí phòng tại đó, cũng chẳng ai chú ý đến bạn nếu bạn ngồi lặng lẽ trong sảnh, mặc bộ đồ công sở và giả vờ nhìn vào màn hình máy tính của mình, như thể đang chờ một cuộc gặp.

Như tôi đang làm bây giò.

Lúc 11h10phút trưa, Claire duBois đến Tysons Hyatt. Cô mặc áo vest và quần tây nữ nhưng mang màu đen khác với hôm qua. Tôi nhận ra qua hoa văn. Bên trong là chiếc áo len mỏng màu đỏ tía. Khi cô ngồi xuống tôi ngửi thấy mùi hoa nhài. Đôi mắt cô đỏ hoe. Tôi cho rằng cô không ngủ được nhiều. Gương mặt cô phiền muộn và có lúc tôi nghĩ chúng tôi đang phải đối phó với vấn đề an ninh. Nhưng cô chỉ đơn giản nói bằng tiếng thì thầm rời rạc, "Tôi nghe nói Bily đã đăng kí một phương tiện bọc thép để chạy tới một nhà tù tại D. C. Ông ta giữ bí mật chuyện này. Ý tôi là tôi cảm thấy như vậy. Không thể dò được. Tôi không chắc chính xác điều này nghĩa là gì nhưng có vẻ thế. Thấy tôi bước về phía mình thì ông ta liền ngoặc sang lối khác."

Đó là cả một câu chuyện rất dài của duBois khi muốn hỏi một câu rất đơn giản. "Thứ nhất," tôi hất đầu về phía bên kia hành lang, cầm chiếc laptop lên rồi chúng tôi bước đến quầy Starbucks. Không phải loại cà phê ưa thích của tôi. Nhưng nó có caffeine và đó là thứ tôi cần. Chúng tôi gọi hai cốc và Claire duBois gọi thêm chút đồ ăn nữa. Món bánh cuộn rau củ. Chúng tôi quay lại chỗ lúc nãy vừa ngồi. Tôi giải thích về cuộc gọi của Westerfield, cho dù bỏ qua phần về Rhode Island hoặc kết quả điều tra. Tôi cho rằng duBois đã biết về vấn đề này, mà vốn đã được thông báo công khai rồi, miễn là bạn hào hứng âm thầm đào bới thêm chút nữa, như Chris Teasley đã làm. Đó không phải là chuyện để dạy đỗ các đệ tử và đồng nghiệp của mình một cách không cần thiết.

Khi tôi bảo rằng công tố viên liên bang đòi phải chuyển vợ chồng Kessler và Maree vào một nhà tù, duBois chớp mắt như thể tôi nói rằng D. C. đang đòi li khai. "Nhưng ông ta không thể làm thế. Anh mới là người chịu trách nhiệm về các thân chủ cơ mà."

Tôi đáp, "Nhưng *ông ta* chịu trách nhiệm về tính thiêng liêng của đất nước. Và của sự nghiệp của ông ta." Tôi lựa chọn không thêm từ "tự mãn" trong các bình luận của mình. Tôi cũng chọn không cho cô biết thêm gì nữa. "Dù sao đi nữa, đó không phải là ưu tiên của chúng ta lúc này. Chúng ta cần tìm ra kẻ nào đã thuê Loving. Cho tôi biết đến giờ cô tìm được gì rồi."

"Tôi vẫn đang kiểm tra email anh đã gửi, tìm hiểu tình hình máy theo dõi, đồn cảnh sát."

Vì tôi trao nhiệm vụ cho cô mới nửa tiếng trước, nên không ngạc nhiên hay buồn phiền vì chưa có kết quả.

"Đây là kết quả truy dấu các cuộc gọi anh đã yêu cầu tôi tìm." Cô trao cho tôi một tài liệu. Tôi đọc rất nhanh nhưng kĩ lưỡng. Câu trả lời gần như tôi đã dự đoán.

Sau đó duBois trao cho tôi một hồ sơ thứ hai – giải quyết cái được gọi là âm mưu Ponzi. Hồ sơ này tràn ngập giấy tờ và các văn bản. Tôi ngước mắt lên và cô tóm tắt, "Clarence Brown, tên thật Ali Pamuk." Cô lật giở qua các trang. "Thám tử Kessler vẫn chưa tiến được xa với vụ này."

"Anh ta bảo tôi rồi. Bận quá mà."

"Và chẳng ai ở Đồn và SEC có liên quan hết."

"Tội nghiệp, những nạn nhân thiểu số."

"Không dính nhiều đến tiền cho lắm. Và không có kẻ to mồm nào đứng lên vì họ. Như Al Sharpton, Pamuk có một văn phòng tại Đông Nam nhưng là hợp đồng thuê ngắn hạn. Toàn bộ đồ đạc nội thất là thuê hết. Một thư kí cùng hai trợ lí. Không ai trong số họ tốt nghiệp đại học. Có vẻ sai sai nhỉ. Anh sẽ nghĩ rằng nếu mình là cố vấn đầu tư thì anh sẽ phải sắm thứ gì đó thật sang chảnh. Giờ tôi đã xem bộ phim này, *Đoàn tùy tùng của tổng thống* (All The President's Men)."

"Có cả sách nữa đấy."

"Thế á? À trong…"

"Tôi biết câu chuyện đó mà."

"Để tìm hiểu chuyện gì đang diễn ra, các phóng viên đi theo hướng tiền bạc. Tôi đang nghĩ về nó và đó là việc tôi làm."

"Tốt."

Cô nói tiếp, "Tôi biết vài người tại Kho bạc và chính quyền. Tay luật sư này có liên quan tới các thỏa thuận ngân hàng quốc tế." Có vẻ như cô biết một nửa dân số dưới ba mươi tuổi trong Quận Columbia này. "Kể từ khi dân Thụy Sĩ khiếp sợ vì vụ Ngân hàng UBS vài năm trước, và bắt đầu bàn tán nhiều , hoàn toàn không hề khó khi muốn thu thập thông tin. Nhưng

lần theo dấu vết này rất phức tạp." Cô rút một tờ giấy ra khỏi hồ sơ rồi cho tôi xem một biểu đồ công phu bằng kiểu chữ viết tay trang nhã của nó. "Tôi đã cố gắng tìm được ai đó tại Interpol ở châu Âu và MI6 ở Anh. Họ làm việc sớm hay muộn hoặc theo đồng hồ, tôi chả biết được. Tóm lại, tiền của các nhà đầu tư đi từ D. C. tới Georgetown – tôi vừa nhận ra, cái này mới vui. Georgetown ở tận Quần đảo Cayman nhé. Chứ không phải Georgetown nơi tôi theo học trường Dean & Deluca đâu nha. Từ đó tiền tới London và Marseille, rồi Geneva và Athens. Tiếp theo đoán xem tiền đi đâu?"

Cha của Pamuk là người Thổ Nhĩ Kì nên tôi đoán bừa là Istanbul hoặc Ankara. Nhưng câu trả lời thật sự còn thú vị hơn thế nhiều. "Riyadh."

Saudi Arabia, nguồn gốc của hầu hết những kẻ cướp máy bay vụ 11/9. Mối liên kết với khủng bố của Westerfiled, tôi vốn đã nghĩ điều này chỉ hoàn toàn là suy đoán, giờ đang ngày càng trở nên khả nghi.

"Một tập đoàn đạn pháo của Anh. Và từ đó tiền đi tới nhiều công ty khác rải khắp Trung Đông nhưng - cái này thì sao? - chúng không phải là công ty Trung Đông. Chúng đăng kí tại Mỹ, Pháp, Áo, Thụy Sĩ, Anh, Trung Quốc, Nhật Bản và Singapore. Tất cả đều là các công ty đạn pháo. Từng công ty trong số này. Chúng nhận được tiền và từ đấy tiền biến mất." ngụm ca

Tôi nhấp ngụm cà phê đắng. Tôi tóm tắt lại, "Thế nên các nhà đầu tư không rút tiền ra vì nó đang được sử dụng để tài trợ cho các tổ chức khủng bố như Hezbollah, Taliban, Hamas và Al-Qaeda."

"Đó là điều tôi đang nghĩ."

Đúng là một ý tưởng thông minh, sử dụng một mánh khóe bất lương nhằm tạo ra doanh thu cho những kẻ khủng bố. Và nếu điều này đúng, hiệu quả sẽ tăng gấp đôi. Đồng tiền Pamuk quyên góp sẽ không chỉ tài trợ cho các hoạt động mà sẽ còn gây ra hậu quả phát sinh: hủy diệt mạng sống của người dân phương Tây, những người đã đầu tư các khoản tiết kiệm của mình cho Pamuk.

"Chúng ta đến đâu rồi?"

"Phía Saudi không hợp tác đâu. Không ngạc nhiên lắm. D. C. và Interpol cùng chi nhánh FBI địa phương đang tiếp tục đào sâu hơn, cố gắng

tìm hiểu xem cụ thể là kẻ nào đang nhận được tiền."

Tôi đoán rằng Pamuk có thể là kẻ ở tiền tuyến, gã được chọn có thể vì gã có những mối liên kết với vùng lân cận - và những sự đồng cảm của gã đối với trào lưu chính thống. Tôi tự hỏi phải chăng gã chính là kẻ đã thuê Henry Loving hay là kẻ nào đó tại Trung Đông.

"Vậy khi nào chúng ta sẽ biết kết quả?" Tôi hỏi.

"Họ hi vọng là ngày mai."

Họ hi vọng…

"Giờ thì đến Graham," tôi nói.

Cô nhăn nhó. "Xin lỗi."

Chúng ta đe dọa. Chúng ta không lừa gạt…

Tôi nhún vai. Cô đã học được bài học. Câu hỏi là nên làm gì trong tình hình này.

Tôi uống xong cà phê, rồi nói bằng giọng của người thầy. "Trong kiểu công việc này ấy?"

"Vâng."

"Thi thoảng ta phải làm những việc thử thách mình. Đẩy ta đến giới hạn cao nhất."

Cô im lặng. Điều không hay thấy ở cô. Nhưng cô đang nhìn thẳng vào mắt tôi, khẽ gật đầu.

"Đó là việc giờ đây chúng ta phải làm… Nhưng nó thật sự vượt xa rất nhiều tiếng gọi của sứ mệnh. Tôi không thể yêu cầu cô làm điều đó."

DuBois chạm vào chiếc cúc áo duy nhất và cài áo khoác lại, theo tiềm thức, tôi tin vậy. Nhét trong thắt lưng của cô là khẩu súng ngắn tương tự như khẩu của tôi, Glock gọn nhẹ. Tôi đã xem điểm bắn của cô. Cô là một tay súng giỏi và tôi còn nhớ hình ảnh cô tại trường bắn của chúng tôi, đôi mắt tập trung và căng thẳng, bên dưới cặp kính áp tròng màu vàng, mái tóc đen nhánh của cô bồng lên xung quanh cặp tai nghe dày. Luôn luôn nằm trong nhóm điểm sít sao với các mục tiêu cách năm mươi thước.

Cô đang suy nghĩ, có thể là về mối liên kết với vụ khủng bố, có thể là mối liên kết nhóm lợi ích New Jersey, thậm chí là âm mưu tương tự của Bộ Quốc phòng. Liệu sẽ có đấu súng không đây?

Cô hắn giọng. "Bất kì điều gì anh cần, Corte."

Tôi đánh giá cô. Đôi mắt xanh điềm tĩnh, đôi môi mím chặt, hơi thở bình ổn. Tôi quyết định, cô đã sẵn sàng cho điều chúng tôi sắp làm.

"Đi thôi."

CHƯƠNG 24

"Ngài Graham phải không?"

Tôi trình thẻ ra, người đàn ông liếc nhìn nó như thể đã mong đợi nó suốt cả ngày, mà có lẽ thế thật.

Eric Graham với mái tóc cắt tỉa gọn gàng khoảng năm mươi tuổi, thể hình vững chắc, cho dù không bị thừa cân. Ông ta mặc quần jean, áo len dài tay và không cạo râu kể từ khi thức dậy làm việc vào ngày thứ Sáu.

Ông ta nhìn tôi không hề thấy hứng thú, nhìn duBois với vẻ khinh miệt được che đậy rất khéo, khi ông ta biết tên cô.

"Đặc vụ Corte, còn chuyện gì để nói nữa. Vụ giả mạo đã bị bãi nại rồi. Liên quan gì đến chuyện này, tôi thật sự không hiểu chính quyền liên bang đang làm gì."

"Tôi đến đây không phải vì chuyện đó, thưa ngài… Ngài không phiền nếu chúng tôi vào nhà một hai phút chứ? Quan trọng lắm."

"Tôi không hiểu…"

"Sẽ không lâu đâu." Trông tôi đầy sát khí.

Ông ta nhún vai rồi ra hiệu cho chúng tôi vào trong. Ông ta dẫn chúng tôi vào phòng làm việc, với những bức tường treo đầy ảnh, bằng cấp, các giấy chứng nhận thành tích và những kỉ niệm sự kiện đáng ghi nhớ từ các nỗ lực đạt học bổng và điền kinh của ông ta ba mươi năm trước.

"Như tôi đã giải thích mọi chuyện với cô ta," Graham lạnh lùng nói, "Tôi đang làm công việc rất nhạy cảm. Thật không may tiền đã bị ăn cắp. Nhưng xét toàn diện, vì lợi ích của an ninh quốc gia, tôi đã quyết định

không theo đuổi vụ án nữa.” Ông ta nở nụ cười mỉm, không chân thành. “Tại sao còn khiến phòng cảnh sát D. C. phải vất vả vậy? Họ còn nhiều việc quan trọng phải làm hơn là đi giải quyết một tay thợ máy tính bất cẩn cất giấu sổ séc của ông ta sai chỗ.”

Chúng tôi ngồi xuống quanh một bàn cà phê hình tròn mặt kính ở giữa có chỗ lõm xuống. Bên trong là các ảnh chụp những thành tích thể thao của Graham - quần vợt và bóng đá tại trường đại học. Trên các bức tường là mấy bức ảnh gia đình: các chuyến đi nghỉ, các hoạt động lịch sử tại trường, các ngày nghỉ lễ. Tôi trông thấy vài bức ảnh của con trai ông ta, có thể đoán chừng là con đường học vấn tương lai của cậu chàng đã trật đường ray. Tôi để ý thấy cả bức ảnh về các con gái ông ta, cũng ở trường đại học. Họ là chị em song sinh. Nhiều ảnh chụp Graham có vẻ như chụp chung với các doanh nhân giàu có và một vài chính trị gia.

Không có hình ảnh hoặc âm thanh nào của cuộc sống gia đình, cho dù tôi có trông thấy hai cốc cà phê gần trống hết trên chiếc bàn trong phòng ăn, xung quanh tờ Washington Post ngày Chủ Nhật, và nghe thấy tiếng của Đài Phát thanh Công Cộng Quốc gia, số kì này về khía cạnh cõi âm. Tôi nghe thấy tiếng kẽo kẹt trên gác. Cửa đóng. Ông ta đã xua phụ nữ và trẻ em lên nhà khi những kẻ cướp tìm đến.

“Tôi rất tiếc về chuyện Thám tử Keller.”

“Kessler.”

“Người đã gặp phải đủ mọi rắc rối. Anh ta có vẻ là một anh chàng tốt khi thẩm vấn tôi. Tôi biết.” Thêm một cái liếc mắt không rõ ràng nữa về phía duBois - rằng tên sát thủ hay kẻ nào đó rất tò mò về anh ta vì chuyện gì đó.”

Cách dùng từ thật thú vị.

“Tôi rất tiếc về chuyện đó. Những chẳng đời nào tình hình của tôi lại có thể liên quan gì đến chuyện ấy. Hai người đang nghĩ rằng dù là kẻ nào ăn cắp sổ séc của tôi cũng muốn giết anh ta? Thế thì chẳng có nghĩa lí gì cả.”

Tôi giơ hai tay lên. “Như tôi đã nói, chúng tôi không tới đây vì chuyện đó. Chúng tôi tới đây…” Giọng tôi nhỏ dần và tôi liếc nhìn Claire duBois.

Cô hít một hơi sâu. Cụp mắt xuống. “Tôi tới đây để xin lỗi, ngài Graham.”

“Xin lỗi… vì chuyện gì?”

“Khi giám sát viên của tôi,” cô bắt đầu, nhìn tôi, “biết được những gì tôi đã nói và đã làm trong cuộc nói chuyện của chúng ta…”

“Cuộc nói chuyện,” Graham mỉa mai nói.

“Anh ấy nói rằng tôi đã hành động rất thiếu chuyên nghiệp.”

“Không hề phóng đại chứ.”

Tôi chỉ quan sát. Không nói gì mà chỉ quay mặt đi ngắm nghía căn phòng.

Graham có vẻ tự mãn khi thấy tôi không bảo vệ trợ lí của mình. Ông ta nhìn duBois. Cô giải thích. “Ngài thấy đấy, chúng tôi có phần mềm mô tả tiểu sử sơ lược. Khi tôi phân tích tình hình trên các máy tính, bối cảnh số một trên danh sách của chúng tôi đó là Thám tử Kessler trở thành mục tiêu vì anh ta đã biết chuyện gì đó về tình hình gian lận sổ séc của ngài. Thứ chúng tôi thấy đó là kẻ nào đó, có khả năng là mối đe dọa an ninh, đã ăn cắp sổ séc của ngài sau đó sử dụng các khoản tiền vào chuyện gì đó có thể gây nguy hiểm cho ngài. Sau đó họ tống tiền ngài hoặc phải trao cho chúng các bí mật hoặc có thể hủy hoại vài thiết kế của ngài cho Bộ Quốc phòng. Đó là một bối cảnh đáng tin.”

Ông ta ngắt lời. “Ngoại trừ là không phải thế.”

Gật đầu, duBois nói, “Tôi vẫn còn chưa quen với tình hình này. Tôi không biết ngài có làm việc cho nơi nào khác ngoài chính quyền liên bang không.”

“Từng có thời tôi làm cho doanh nghiệp tư nhân.”

Cô nói, “Tôi cũng vậy. Tôi là cố vấn an ninh cho một nhà phát triển phần mềm lớn. Tôi không thể tiết lộ chính xác là công ty nào nhưng chúng tôi có một rắc rối về bản quyền rất lớn. Hàng chục triệu, hàng trăm triệu dollas đang bị nguy ngập. Ngài làm trong nghề máy tính, ngài biết đến các mã nguồn.”

“Tất nhiên.” Ông ta khẽ đảo mắt tinh tế.

Tôi nghe thấy duBois nói, “Chúng ta gặp phải rắc rối. Có một nhân viên đang bị tống tiền, anh ta phải trao ra các phần quan trọng của các mã nguồn cho đối thủ cạnh tranh. Tôi đã cố gắng truy tìm hắn ta. Có một vài sự tương đồng giữa tình hình này với vụ của ngài. Ngay lập tức tôi đã quan tâm tới nói.”

“Tôi đã nói với cô rằng đó không phải vấn đề mà. Cô cứ ép hỏi mãi thế.”

“Vâng, tôi biết. Tôi đã hơi quá tập trung.”

“Hoặc mù quáng, cô có thể nói vậy.”

“Mù quáng,” duBois đồng ý.

“Vậy là cô đã thành công ở một công ty khác và cô muốn nhớ lại điều đó.”

“Tôi… chuyện đó có lẽ đúng.”

“Cô đúng là cô bé đầy tham vọng đúng không?”

Cô im lặng.

“Tham vọng tốt mà. Nhưng cô cần có hàng, cô cần phải giao hàng.”

“Vâng, thưa ngài. Tôi không có hàng.”

“Nếu cô không có hàng, cô không thể giao được.”

“Đúng.”

“Không giao hàng.” Ông ta ném sang cô nụ cười chán ngắt, trịch thượng. “Tôi sẽ trao cho cô hai lời khuyên. Thứ nhất và đây là lơi khuyên từ người làm kinh doanh: Các máy tính chỉ có thể làm được bấy nhiêu thôi. Chúng chỉ cho cô một hướng đi nhất định. Cô cần phải vận dụng bộ nõ bé nhỏ xinh xắn của mình để quyết định nên đi đâu từ đó. Làm sao cô biết được điều ấy?”

“À thì…”

“Từ kinh nghiệm cuộc sống. Điều quan trọng nhất trên thế gian này. Cô không thể đóng chai nó, không thể mua nó.”

“Vâng, thưa ngài. Lời khuyên thứ hai là gì vậy?”

“Dành cho người khác sự tôn trọng họ đáng được nhận. Cô còn trẻ , dễ bồng bột. Nhưng cứ thế này, cô sẽ còn tiến xa nhanh hơn nếu cô biết ghi nhớ cơ chế cho phù hợp.”

“Đúng vậy. Đôi khi tôi không nhớ mình hợp với chỗ nào.” Tôi liếc nhìn Graham. “Chúng tôi có thể làm gì nữa không?”

“Quý cô nhỏ bé của anh và tôi vừa đi đến thấu hiểu nhau. Tôi không nghĩ vấn đề này cần đi xa hơn nữa.”

“Ngài thật tử tế.”

“Nhớ kiểm soát thái độ của mình nhé,” ông ta nói với đệ tử của tôi.

Im lặng trong một khoảnh khắc, khi duBois chậm rãi gật đầu. Làn da cô đỏ bừng. “Giáo viên lớp bảy của tôi cũng từng nói điều tương tự. Tất nhiên, ông ấy…”

“Cảm ơn đã dành thời gian, ngài Graham,” Tôi ngắt lời rất nhanh. “Cả sự hào phóng của ngài nữa. Chúng tôi sẽ ra về bây giờ đây.”

Chúng tôi bước ra cửa, rồi trèo vào chiếc Honda. Khi ra khỏi lối xe vào nhà, ngắm nhìn Eric Graham tự mãn đóng cửa lại, tôi nói với duBois, “Cô giúp được nhiều đấy.”

Lời khen tốt nhất của tôi. Tuy nhiên, có vẻ như nó không khiến ngày hôm nay tốt hơn. Cô gật đầu, rầu rĩ.

“Tôi biết là khó khăn.”

“Vâng.”

Kiểu trả lời một chữ cụt lủn thế này nghĩa là duBois đang rất bực. Tôi không trách cô được. Tôi cho rằng hẳn cô sẽ thích đột nhập kiểu chiến thuật bốn người, vang rền, chống lại kẻ địch có vũ trang vì sự sỉ nhục cô vừa phải chịu đựng.

Nhưng tôi phải đề nghị cô làm thế. Chắc chắn không có lời giải thích logic nào cho việc Graham bãi nại, và thực tế "kẻ có quyền lực" nào đó đã đến MPD để chắc chắn cuộc điều tra đã bị hủy bỏ còn cho thấy rõ ràng đây có khả năng là động cơ để Ryan Kessler trở thành mục tiêu. Tôi cần phải làm bất cứ điều gì có thể nhằm tìm hiểu chuyện gì đang xảy ra với Graham, ngay cả nếu đệ tự của tôi vì thế mà phải chịu khổ.

Bộ não bé nhỏ xinh xắn…

Việc Claire duBois tự quy phục trước kẻ theo chủ nghĩa sô vanh kiêu ngạo như Graham cực kì khó khắn đối với cô ấy, đặc biệt là vì ngôi sao của cô tỏa sáng hơn ngôi sao của gã hàng nghìn lần. Nhưng tôi nhớ lại lời Abe Fallow đã nói với tôi:

Bảo vệ mọi người an toàn là một công việc, như bất kì công việc nào khác. Cậu hỏi chính mình, mục đích của mình là gì và cách hiệu quả để đạt được nó là gì? Nếu điều đó có nghĩa là cậu phải van xin, thì hãy van xin. Cần phủ phục xuống đất thì hãy phục. Nếu điều đó có nghĩa là cậu cần đập bể đầu, thì hãy lôi nắm đấm gấu ra. Hét lớn lên nếu cần. Một người dẫn dắt không tồn tại bên ngoài nhiệm vụ của mình.

Thế nên nếu tôi phải bắt duBois diễn kịch - cầu xin sự thứ tha - trong khi tôi vô hình và dò xét phản ứng của Graham khi duBois một lần nữa nóivới ông ta giả thuyết rằng ông ta đang bị tống tiền. Tôi lưu ý cách ăn nói của riêng ông ta, đôi mắt ông ta, ngôn ngữ lời nói và cơ thể của ông ta. Tôi còn liếc quanh phòng làm việc của ông ta xem có thu được gì hữu ích không.

Và tôi tin mình có thể đã thấy.

Tôi rút cây bút camera của tôi từ trong áo ngực ra rồi trao cho cô. "Tôi đã chụp được khoảng một tá những tấm ảnh mọi người trên tường nhà Graham. Tải chúng lên máy chủ đi. Tôi muốn nhận diện gương mặt từng người một. Ràbằng hết cơ sở dữ liệu mà cô có, căn cứ theo các thông tin về vụ án, qua ORC."

Đây là chiếc máy tính mà duBois đã bóng gió nhắc đến trong màn trình diễn chuộc lỗi với Graham. Tên chính thức của chương trình ấn tượng, nằm trên các máy chủ to lớn của phù thủy công nghê Hermes, là Chương trình

Xác định Liên kết và Mô hình Quan hệ Bí mật. Nhưng chúng tôi rút gọn nó thành Phần mềm Kết nối Quan hệ Bí mật thậm chí còn gọi tắt nó theo tên các sinh vật quý trong những tiểu thuyết hư cấu kì ảo của Tolkien, ý tưởng của tôi sau một trận chơi Lord of the Rings dai dẳng, một trò board game rất hay.

Thuật toán là chủ đạo của ORC rất trang nhã - nhà toán học trong tôi thực sự ấn tượng với cách vận hành của nó - và nếu có phát hiện được sự tương đồng nào đấy trong bằng chứng tôi đã thu thập, thì ORC cũng có thể làm vậy. "Rồi lên một hồ sơ gương mặt và ý nghĩa cử chỉ về ông ta. Cho chạy qua máy phát hiện nói dối."

DuBois nhận lấy cây bút, cắm vào một dây cáp USB rồi tải đoạn phim lên hệ thống. Cô nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ. Tôi tự hỏi mình đã mất cô trong bao lâu.

Tôi cũng tự hỏi phải chăng điều này đã làm thay đổi điều gì đó lâu dài giữa chúng tôi.

Khi chúng tôi quay về Hyatt trong im lặng để lấy xe của cô ta, tôi nghe thấy điện thoại mình reo chuông. Nó vẫn nằm trong tay cô. Cô định trả nó lại cho tôi, miệng nói, "Anh có tin nhắn này."

"Đọc đi."

"Là từ bên Vận tải. Bản sao tin nhắn gửi cho Westerfield."

"Tiếp đi."

Cô thở dài. "Chiếc xe tải bọc thép anh đặt đã rời nhà an toàn mười lăm phút trước. Lúc này nó đang tiến thẳng tới nhà tù rồi."

CHƯƠNG 25

Khi bầu trời ngày càng u ám, tôi đưa xe vào khu phức hợp nhà an toàn tại Great Falls.

Tôi xuống xe và vươn vai, khi những chiếc lá quay cuồng bay qua trong từng cơn gió.

Bối cảnh mộc mạc khiến tôi cảm thấy rất giống ở nhà - cây cối, bụi cây, các cánh đồng thoai thoải cỏ mọc linh tinh. Quá trình trưởng thành của tôi bắt rễ trong các lớp học và giảng đường, cuộc đời riêng và chuyên môn

gần đây của tôi thì gắn với các văn phòng và nhà an toàn, nhưng tôi luôn có cách để lẻn ra ngoài, thi thoảng vài giờ hoặc nhiều ngày liên tiếp.

Tôi ghen tị liếc nhìn những lối đi dẫn tới sông Potomac hoặc xa hơn vào cánh rừng rậm, rồi quay mặt đi, nhìn xuống tin nhắn khác từ Billy về tiến độ của xe tải bọc thép tới nhà tù tại D. C. Tôi tự hỏi liệu Jason Westerfield và cấp dưới của anh ta có tới chào đón nó không. Rồi tôi nhận ra: tất nhiên họ làm thế rồi.

Leo cầu thang, nhập mã. Cánh cửa căn nhà an toàn khẽ mở ra.

Tôi gật đầu chào Maree và Joanne, họ đang ngồi đối diện nhau tại chiếc bàn chơi bài lung lay, với trà và bánh quy gần đó.

Phải, chiếc xe tải bọc thép đã lên đường - tuyến đường dài, phức tạp - nhưng nó trống không.

Không dò được.

Không đời nào tôi gửi gia đình Kessler vào một nhà tù, đặc biệt là một cơ sở giam giữ an nình chỉ ở mức trung bình trong quận. Chẳng có gì thay đổi so với trước kia, khi tôi từ chối tống giam họ, và nếu Westerfield tin rằng tôi đang lợi dụng các thân chủ làm mồi nhử, thì đó là vấn đề của anh ta chứ không phải tôi.

Tôi biết rằng nếu làm căng thêm chuyện này, Aaron Ellis có thể sa thải tôi. Nhưng ông ta sẽ không đuổi việc tôi cho đến khi xong việc. Lí do có một thôi, ông ta không biết tôi đang ở đâu và sẽ phải khá vất vả để tìm ra. Cũng như ông ta không thể làm thế mà không mạo hiểm để kẻ nào đó ở thế giới bên ngoài kia biết đến di biến động của gia đình Kessler. Mà ông ta sẽ không làm thế.

Tôi vui sướng khi thấy hai chị em đang chơi board game lấy từ các giá sách trong phòng khách. Trò Backgammon. Trò chơi mà bạn lăn xúc xắc sau đó di chuyển quân để làm sao thoát hết tất cả quân của mình khỏi bàn cờ, đã có lịch sử gần năm nghìn năm. Một biến thể của nó được phát hiện tại vùng Lưỡng Hà, và Trò chơi với mười hai Đường kẻ của người Roman roa ràng là tương tự với trò Backgammon mọi người chơi bây giờ.

Tôi đi qua chỗ hai chị em chơi với nhau để đến nói lời chào với Ahmad, cậu ta đứng gần cánh cửa sau, đang nhìn ra ngoài. Cậu ta trấn an

tôi rằng mọi thứ rất yên tĩnh. Tôi gọi cho người theo dõi tại West Virginia, anh ta cũng báo cáo rằng không thấy dấu hiệu theo dõi nào từ bên ngoài.

Cũng như chẳng thấy con hươu, con lửng hay con thú nào cư xử lạ lùng.

Ahmad đang đứng theo kiểu như đang phòng thủ, hai vai nghiêng theo một góc, cặp hông nghiêng theo một góc. Đôi mắt đang nhìn khắp các ô cửa sổ, công việc của cậu ta, ngoài ra là lảng tránh ánh mắt tôi. Cậu ta nói, "Tôi nghe nói anh đã đặt một phương tiện vận tải tới Trung tâm Giam giữ Hansen."

"Đúng vậy."

Cậu ta gật đầu, có thấy bối rối thì cũng dễ hiểu, mọi người được cho là ở trong chiếc xe tải cách cậu có chín mét.

Tôi hỏi, "Có ai gọi cho cậu hỏi về chuyện đó không?"

"Nó truyền theo đường dây mà."

Tôi kể cho cậu ta âm mưu của mình. "Cậu sẽ không gặp rắc rối gì đâu. Cậu có thể bào chữa rằng mình chẳng biết gì."

Viên sĩ quan gật đầu, tò mò, nhưng tôi không nói gì thêm nữa. Giống như Abe Fallow, tôi luôn nhận thức được trách nhiệm của mình là giảng cho các đệ tử những gì tôi có thể về công việc của chúng tôi - quá nhiều điều để học. Nhưng đây là một tình huống tôi quyết định không cho họ biết thêm chi tiết, vì tôi hi vọng cậu a sẽ không bao giờ lâm vào một tình cảnh như thế.

Tất cả những gì cậu ta nói chỉ là, "Đó là một cuộc gọi tốt, thưa ngài. Một nhà tù sẽ không ổn đối với tình huống như thế này."

"Ryan đâu?"

"Đang làm việc trong phòng. Dự án kế toán của anh ta, tôi nghĩ vậy."

Tôi nhận ra dưới nhà tràn ngập mùi hương mới, mùi gia vị, mà tôi đã tưởng là mùi dầu gội đầu hoặc nước hoa.

Tôi choáng váng trước khung cảnh như ở nhà, diễn đi diễn lại hàng trăm lần trong những nhà an toàn nơi tôi giấu các thân chủ của mình, và nó

luôn luôn khiến tôi khó chịu, sự tương phản: cảm giác đầm ấm thân thuộc, thậm chí quy trình trần tục ấy đối lập với lí do những người đàn ông và phụ nữ này phải ở đây.

Vào những lúc như thế, hình ảnh thoải mái khiến tôi cảm thấy hơi nhạy cảm. Những hồi ức nhất định một lần nữa trỗi dậy nhưng lần này tôi không vội vã xua ngay chúng đi. Tôi nhớ lại tối thứ Sáu tuần trước sau giờ làm, một mình trong căn nhà phố, ăn một miếng sandwich trong bữa tối trước khi đến Cậu lạc bộ game đầu phố. Tôi tìm thấy danh sách đồ ăn cho bữa tiệc Peggy và tôi đã tổ chức nhiều năm trước. Tôi nhìn chằm chằm vào nó, khẩu vị của tôi liền biến mất. Tôi ngày càng nhận thức được mùi vị của nơi này, cay đắng từ miếng bìa cứng, giấy, mực và nhiều trò chơi trong hộp xếp dọc tường. Căn nhà phố dường như vô trùng đến không chịu nổi. Tôi nghĩ mình nên cảm thấy căng thẳng hoặc làm như mọi người vẫn làm khi họ bán nhà, đun sôi vỏ quế trên bếp.

Hoặc nướng bánh.

Một thứ nhà làm.

Như thể việc ấy rồi sẽ xảy ra.

Trò chơi giữa hai chị em đã kết thúc và Joanne quay về phòng mình. Maree nở một nụ cười với tôi rồi khởi động máy tính của cô ta.

Tôi hỏi, “Ai thắng thế?”

“Jo thắng. Anh không thể đánh bại chị ấy đâu. Trong bất kì trò gì. Đó là điều không thể.”

Là nhà thống kê, Joanne hẳn sẽ có tài về toán đồng nghĩa là tài năng chơi trò chơi - các loại trò chơi nhất định, trong bất kì trường hợp nào. Tôi biết kĩ năng với các con số và tư duy phân tích của mình, giúp tôi chơi trò chơi.

Trong trò Backgammon mà tôi chơi giỏi, tôi biết chiến lược chung là chơi trò “chạy trốn,” di chuyển thật nhanh xung quanh bàn cờ, trong thế tấn công. Nếu không hiệu quả, người chơi sẽ phải quay về với hành động phòng thủ, cố gắng tạo ra một mỏ neo ở phía đối thủ. Dù không phức tạp như cờ vua, nhưng nó là trò chơi tinh tế. Tôi hẳn sẽ thích thú khi xem Joanne chơi. Nhưng nó chỉ đơn thuần là lí thuyết. Trong suốt bao nhiêu năm

làm người dẫn dắt, tôi chưa bao giờ chơi cùng thân chủ, cho dù có đôi lần tôi đã bị hấp dẫn.

Maree hất đầu về phía máy tính của cô ta.

"Cho tôi biết anh nghĩ gì?"

"Cái gì cơ?" Tôi hỏi.

"Tới đây, Ngài Hướng dẫn viên. Xem này."

Cô kéo tôi đến gần rồi gõ vài lệnh vào máy tính. Một logo hiện lên, *GSI*, *Global Software Innovations*. Tôi từng nghe nói về họ nhưng không thể nhớ chính xác là ở đâu. Một lúc sau chương trình đã tải xong. Rõ ràng nó là một chương trình biên tập và lưu trữ hình ảnh; các tập tin ảnh của Maree xuất hiện.

Các ngón tay Maree dừng lại, lơ lửng trên các phím. Ban đầu tôi nghĩ cô ta không quen với phần mềm, nhưng hóa ra sự ngập ngừng ấy là vì lí do khác. Với sự nuối tiếc trong đôi mắt, cô ta nói, "Đó là chương trình của Amanda. Chúng tôi đã cùng gửi gắm rất nhiều niềm vui trong chương trình này… Tôi cảm thấy rất tiếc cho con bé. Chắc con bé cảm thấy khiếp sợ lắm vì tất cả những chuyện này."

Tôi liếc nhìn vào đôi mắt người phụ nữ, chẳng buồn tập trung vào logo nữa. "Con bé mạnh mẽ hơn hầu hết các thân chủ trưởng thành của tôi. Nó sẽ ổn thôi." Đây không chỉ là một lời trấn an, mà đó là sự thật.

Maree nhẹ nhàng thở hắt ra. "Jo nghĩ con bé mạnh mẽ hơn tôi. Cô ta ngước nhìn lên gương mặt tôi. "Vốn dĩ tôi chẳng bao giờ đồng tính với chị gái, nhưng điều này thì chị ấy đúng."

Tiếp theo dường như cô ta gạt sang bên những suy nghĩ nghiêm túc - việc tôi làm suốt ngày - rồi tập trung vào phần mềm ảnh.

Cô gõ phím rất nhanh và hai bức ảnh vụt hiện ra trên màn hình sát bên nhau. "Tôi không quyết định được bức ảnh nào trong số này là đẹp nhất." Cô ta phá lên cười, ngước mắt lên, vỗ tay vào chiếc ghế bên cạnh mình. "Không sao, tôi không cắn đâu."

Tôi ngập ngừng rồi ngồi xuống. Không ngạc nhiên, tôi nhận thấy cô ta chính là nguồn cơn của mùi gia vị dễ chịu, chứ không phải Joanne. Và

như tôi đã quan sát ngày hôm qua, cô ta có trang điểm, rất khéo léo. Cô ta đã là ủi quần áo và diện một bộ đồ hoàn toàn mới - váy mỏng dính và áo khoác lụa màu nâu sẫm. Vụ này thật hiếu kì. Không chỉ vì các thân chủ có xu hướng thờ ơ với thời trang như thế này khi cuộc sống của họ bị nguy hiểm nhưng nếu Maree đồng bóng như trông có vẻ thế và là nghệ sĩ như cô ta tuyên bố, tôi hẳn sẽ cho rằng cô ta không buồn quan tâm tới các chi tiết riêng tư nữa. Hoặc biến thành một phụ nữ quần - jean - áo - len.

Cô ta rướn người sang gần hơn. Tôi cảm thấy cánh tay cô ta chạm vào cánh tay tôi và mùi hương ngọt ngào phảng phất quanh tôi. Chắc tôi phải khẽ nhích ra một chút vì cô ta lại cười.

Tôi cảm thấy một chút sốt ruột. Nhưng tôi vẫn làm như cô ta đề nghị, nhìn vào màn hình máy tính.

"Buổi triển lãm các bộ sưu tập tôi từng kể với anh rồi? Tôi muốn gửi một trong hai bức ảnh này. Tôi phải gửi nó vào thứ Ba để kịp hạn chót. Anh nghĩ sao?"

"Tôi… cô đang hỏi gì ấy nhỉ? Bức ảnh nào tôi thích hơn ấy hả?"

Với tôi chúng gần như giống nhau cho dù một bức cắt cúp chặt hơn bức còn lại. Hai bức ảnh khắc họa hai người đàn ông buồn rười rượi trong bộ complet, là các thương nhân hoặc chính trị gia, đang có quyết định căng thẳng trong bóng tối của tòa nhà chính phủ ở khu phố trung tâm D. C.

"Họ là ai thế?"

"Tôi không biết. Mà cũng chẳng quan trọng. Tuần trước tôi chỉ định xuống phố, gần Tòa nhà Kho bạc, và trông thấy họ đang đứng đó. Trông họ rất mạnh mẽ, có vẻ giàu có. Nhưng chẳng phải trông họ giống mấy thằng nhóc hay sao? Trên sân trường ấy? Trẻ lại bốn mươi tuổi, chắc hẳn họ sẽ bắt đầu chơi trò đẩy nhau đấy."

Ban đầu, tôi không hiểu nhưng rồi tôi đã trông thấy, phải rồi, cô ta nói đúng.

"Chủ đề là nói về cuộc xung đột," cô ta giải thích.

"Tôi thấy không khác biệt nhiều."

“Bức ảnh bên trái ấy? Nó chặt hơn. Điểm nhấn là những người đàn ông. Nhưng sẽ không có góc, không có cảm nhận về kết cấu. Bức ảnh bên phải có phong cách nghệ thuật tốt hơn. Anh nhìn thấy Tòa nhà Kho bạc nhiều hơn. Anh nhìn thấy ánh mặt trời, dải ánh sáng ở đó, nằm vắt ngang qua cầu thang ở gần họ không? Đẹp hơn nhiều về mặt thẩm mỹ… Thế nào?” cô ta hỏi.

“Bức nào tôi thích hơn à?”

“Đó là câu hỏi, ngài Hướng dẫn viên.”

Bỗng tôi cảm thấy vụng về, như thể đang bị kiểm tra cái gì đó mà không hợp với mình. Tôi thực sự không biết mình thích bức nào hơn. Những tấm ảnh duy nhất tôi xem đều đặn là ảnh theo dõi và các bức ảnh hiện trường tội ác. Chẳng liên quan gì đến tính thẩm mỹ.

Cuối cùng, tôi chỉ tay vào bức ảnh bên trái.

“Tấm đó.”

“Tại sao?”

Tôi không hiểu mình lại phải nói rõ lí do.

“Tôi không biết; chỉ là cứ thế thích thôi.”

“Ừm, thẳng thắn đấy.”

“Thực sự tôi không biết. Cả hai bức đều đẹp mà.” Tôi liếc mắt về phía sảnh. “Tôi phải nói chuyện với anh rể cô.”

“Thôi nào, Corte. Làm tôi vui đi. Anh đã phá hỏng ngày nghỉ cuối tuần của tôi te tua lắm rồi. Thậm chí anh còn không chịu đấm bóp cho tôi nữa. Anh nợ tôi.”

Tôi cố ghìm lại sự bực mình lần nữa và nhìn vào hai bức ảnh. Chợt tôi nảy ra một ý. “Tôi thích nó vì cô phải tự hỏi chính mình, mục đích của cô là gì? Cô đã nói là thể hiện sự xung đột. Bức bên trái làm việc đó tốt hơn. Nó tập trung hơn.”

“Ngay cả cho dù nó ít tính nghệ thuật hơn.”

“Tôi không chắc tính nghệ thuật là gì, nhưng đúng.”

Cô giơ bàn tay lên để đập tay với tôi. Tôi đành phải miễn cưỡng đưa tay lên đập vào tay cô. "Đúng là điều tôi đang nghĩ."

Sau đó Maree chạm vào bàn phím. Phần mềm GSI ngay lập tức thu nhỏ các tấm ảnh lại, rồi cô chuyển các bức ảnh vào lại tập tinh. Tiếp theo cô ta khởi động chế độ mở ảnh tự động và hàng loạt bức ảnh hiện rache kín màn hình, đứng im vài phút rồi chuyển sang màu đen và bức ảnh khác hiện lên thế chỗ.

Tôi không hề có năng lực nghệ thuật gì hết nhưng có thể thưởng thức cái gì được thực hiện bằng kĩ thuật. Những bức ảnh của cô ta tất cả đều cận mặt và có vẻ được xử lí tốt. Nhưng chính những đối tượng lại là thứ hấp dẫn tôi. Giá như đó là các bức ảnh tĩnh vật hoặc trừu tượng thì tôi hẳn sẽ không thích thú nhưng Maree là chuyên gia chụp ảnh chân dung, hình như cô ta có khả năng nắm bắt được linh hồn các đối tượng của mình một cách hoàn hảo, cho dù tôi cho rằng cô ta sử dụng máy ảnh kĩ thuật số thì sẽ có một trăm bức ảnh bị loại bỏ với mỗi phần mềm lưu giữ. Khi chương trình tiếp tục tôi nhận thấy các nút điều khiển và ngừng lại ở vài tấm. Maree rướn người vào gần hơn.

Các công nhân, người mẹ và con cái, doanh nhân, bố mẹ, cảnh sát, vận động viên… Không có chủ đề, nhưng dù chủ đề có là gì đi nữa, Maree đã chụp được họ trong khoảnh khắc đầy cảm xúc. Tức giận, yêu thương, phẫn nộ, tự hào.

"Ảnh đẹp thật. Cô có tài đấy."

"Chỉ cần anh làm việc gì đó đủ lâu, anh sẽ khiến vài kẻ phải câm miệng. Này, anh muốn biết người anh đang bảo vệ không?"

Tôi nhíu mày.

Cô ta gõ phím và một tập tin khác hiện ra. Tôi mất một lúc để hiểu được ý cô ta - và thứ tôi đang nhìn là cái gì. Các album ảnh gia đình của Maree, Joanne và người mà tôi đoán là bố mẹ của họ cùng những họ hàng khác. Maree đang nói ra những cái tên và thông tin.

Tôi nghe thấy giọng của Abe.

Chỉ biết những gì cậu cần biết để bảo vệ họ sống sót. Đừng dùng tên của họ, đừng xem ảnh con cái họ, đừng hỏi họ rằng họ có ổn không, trừ phi

cậu đang né đạn và cần phải gọi xe cứu thương…

Tôi nói, "Tô*i* thực sự phải nói chuyện với Ryan."

"Đừng sợ vài bức ảnh gia đình chứ, Corte. Thậm chí họ còn chẳng phải gia đình của anh. Tôi mới là người nên phải sợ."

Một bức ảnh người đàn ông tóc tai cắt ngắn gọn gàng, mặc quần kaki và áo sơmi ngắn tay nhạt màu. Maree ấn nút DỪNG. "Đại tá. Cha chúng tôi… và, đúng rồi, mọi người gọi ông ấy là "Đại tá," với chữ Đ viết hoa. Trung tá, một chú chim nhỏ, không phải một chú chim lớn."

Dẫu vậy, không nghi ngờ gì nữa, người đàn ông này thật bệ vệ.

Maree nhỏ giọng xuống. "Đừng nói với Freud nhưng mà Jo đã nghĩ rằng chị ấy sẽ cưới anh ta. Cuối cùng lại chọn Ryan. Bố tôi có sự nghiệp quân ngũ, mạnh mẽ, xa cách, không cười… Ông ấy giống anh đấy, Corte… Này anh biết là tôi chỉ trêu anh thôi mà."

Tôi tảng lờ nhận xét của cô ta và tiếp tục xem các bức ảnh. Nhiều bức ảnh chụp chính Maree và Joanne cùng cha của họ.

"Chị ấy là người cha tôi yêu thương, Jo ấy. Vận động viên hoàn hảo, sinh viên hoàn hảo trong trường. Chẳng vui vẻ gì, tôi phải nói vậy… Cha hay dẫn chị ấy đi xem các trận đấu bóng, các sự kiện đua xe. Ông ấy từng rủ tôi đi, tôi không nói rằng ông ấy không làm thế. Nhưng tôi ghét các môn thể thao và các hoạt động. Tôi là một con bé đần độn toàn phần luôn… Cha chẳng bao giờ nói thẳng vào mặt tôi, anh biết đấy. 'Ôi chị gái con đúng là hoàn hảo, ' không bao giờ nói thế. Nhưng nó có vẻ như thế. Thế nên tôi đi con đường khác. Tôi là đứa hoang dã. Cái tôi to đùng - Không chịu trách nhiệm. Bỏ học giữa chừng. Có một lần tôi lái xe khi say rượu, à hai lần, khi tôi mười bảy hoặc mười tám tuổi. Dùng ma túy, một vài lần ăn cắp tại cửa hàng."

Nhờ mấy thằng bạn trai, tôi nghĩ. Nhưng không nói gì.

"Chỉ là tôi cóc thèm quan tâm. Bị mách lẻo ở trường đại học cộng đồng. Jo tốt nghiệp điểm cao thứ hai hay thứ ba ở lớp của mình. Chuyên ngành của chị ấy là khoa học chính trị, suýt nữa thì nhập ngũ, giống cha, nhưng ông đã khuyên chị ấy không nên. Tôi nghĩ hẳn chị ấy sẽ giỏi lắm, thực sự luôn. Hướng dẫn viên, anh có anh chị em nào không, Corte?"

“Không.”

“Và không con cái. Người đàn ông may mắn.”

Một bức ảnh chụp Jo cho thấy cô đã giảm cân rất nhiều và trông hốc hác.

“Trong bức này cô ấy bệnh à?”

“Tai nạn xe.”

Tôi nhớ điều này từ tiểu sử duBois cung cấp.

Cô ta nhìn quanh. “Tệ lắm. Chị ấy mất lái khi đi qua băng. Phải phẫu thuật rất nhiều. Đó là lí do tại sao chị ấy không có con được nhưng chúng tôi không nói về chuyện đó.”

Vậy là câu hỏi đứa bé đã được giải đáp. Tôi đã nhận ra một trong những sự hấp dẫn khác của người hùng cảnh sát - anh ta không chỉ cứu mạng cô ấy; mà còn trao cho cô ấy một gia đình đầy đủ.

Các bức ảnh lại trôi qua và tôi không ngừng ngắm nhìn chúng. Vài tấm xem lướt là các ảnh có màu nâu đỏ, thời gian có lẽ đã một trăm năm, vài tấm đen trắng, vài tấm đã ngã màu quá nhiều, từ những thập kỉ sáu mươi và bảy mươi. Nhiều tấm chụp gần đây, tất nhiên là kĩ thuật số.

Cuối cùng, tôi đã xem xong.

“Tôi thực sự cần làm cho xong vài việc,” tôi bảo cô ta.

“Được.”

“Đó đầu là các tấm ảnh đẹp.”

“Cảm ơn anh,” cô ta trang trọng nói, có thể đang chế nhạo giọng của tôi.

Ngài Hướng dẫn viên…

Khi tôi bước lên tiền sảnh để tìm Ryan và cho anh ta biết duBois đã phát hiện được gì về các vụ án của anh ta, điện thoại của tôi rung lên báo có tin nhắn văn bản. Tôi cho rằng chắc là tin nhắn của Westerfield hoặc Ellis - không dám gọi trực tiếp vì nó sẽ trôi thẳng vào hộp thư thoại. Nhưng khi liếc mắt xuống thì là của duBois gửi. Tôi thấy hài lòng nghĩ rằng có thể cô

đã kết thúc cuộc điều tra từ hoạt động gián điệp của tôi tại nhà Graham. Hoặc có lẽ cô đã trở lại với bản tính nói nhiều và tha thứ cho tôi về phiên tòa mình đã phải trải qua tại đó.

Nhưng đoạn tin nhắn ngắn ngủi này lại kể một câu chuyện hoàn toàn khác.

Rắc rối… Hermes có một con robot rà tìm trên mạng và anh ta đã tóm được một tin sốt dẻo. Bài này vừa được đăng lên mười lăm phút trước. Đây là địa chỉ trang.

Đây là một trang blog, do một người có nick name là SassyCat222 viết. Tôi đang mong đợi điều gì đó về Clarence Brown - là Ali Pamuk - hoặc Eric Graham hay thậm chí là về chính Ryan Kessler: thông tin mà Loving có thể sử dụng. Tôi xem lướt nhanh qua. Các bài đăng thuộc dạng điển hình của một trang blog, chứa đựng nhiều thông tin về cuộc sống hàng ngày trong khi chẳng ai quan tâm đọc. Vài thông tin hài hước - một tối thứ Bảy chán nản tại siêu thị nơi một ngày trôi qua và nhận xét về âm nhạc của một buổi hòa nhạc rock thực sự tồi tệ - vài thông tin nghiêm túc: một báo cáo về các phòng học quá đông đúc, một lời kêu gọi cho chiến dịch nhận thức về bệnh AIDS, và phần mở đầu của một series về vụ tự sát của một đứa trẻ thiếu niên mà blogger quen biết, thông qua công tác tình nguyện trong chương trình phòng chống hủy hoại bản thân tại trường của mình. Tôi đông cứng người lại khi nhận ra dòng đề mục cuối cùng ấy. Với trái tim đang nôn nao, tôi vồ điện thoại rồi quay số.

"DuBois nghe."

Tôi hỏi, "SassyCat… con bé là Amanda Kessler đúng không?" Tôi nhớ rằng con bé hoạt động tình nguyện cho chương trình cố vấn tại trường mình.

"Đúng vậy. Là nó."

Chắc con bé nghĩ rằng mình đăng bài sử dụng nick name và dùng máy tính của bạn thì sẽ an toàn.

"Hermes nói bài này được đăng khoảng một tiếng trước, với địa chỉ IP rõ ràng. Ông ta chỉ mất hai phút để tìm ra đó là căn nhà riêng tại Hạt Loudoun. Gần White's Ferry."

"Nhà của Bill Carter?"

"Nhà bên cạnh."

Nếu chúng tôi có robot, thì Loving cũng sẽ có. Hắn sẽ kiểm tra các hồ sơ bất động sản và tất cả mọi người trong khu vực rồi tìm kiếm cái tên Carter. Hắn sẽ biết rằng căn nhà chính của Carter chỉ cách nhà của Kessler tại Fairfax có năm phút đi xe. Hắn sẽ biết chúng tôi giấu con bé ở đó.

ID người gọi vang lên báo cuộc gọi đang chờ. Là số của Westerfield. Tôi đoán anh ta vừa biết rằng chiếc xe tải bọc thép trống không. Rồi điện thoại lại rung chuông - tôi có thể sắp xếp cả bốn cuộc gọi trên điện thoại này. Số của sếp tôi.

Tôi tảng lờ cả hai. Tôi nói với duBois, "Đích thân tôi sẽ tới nhà Carter. Nó cách đây chưa đầy nửa tiếng. Gọi ch Freddy và bảo ông ta gửi vài đội chiến thuật tới đó. Cô biết địa chỉ rồi đúng không?"

"Vâng."

Tôi ngắt hết tất cả các cuộc gọi rồi cất điện thoại đi. Tôi gửi tin nhắn cho Ahmad sau đó quẳng laptop, cùng đạn dược bổ sung vào túi đeo vai rồi đi ra ngoài bằng cửa bên, quay số nhanh gọi vào điện thoại của Carter. Khi tôi lao bổ vào ghế trước xe Honda và tăng tốc xuống đường ra, điện thoại reo chuông ba lần và chuyển vào hộp thư thoại.

CHƯƠNG 26

Trả lời đi… làm ơn trả lời đi.

Có phải Carte đã chết và con bé đã nằm trong tay Loving rồi không?

Thứ xuất hiện tiếp theo là một cuộc gọi từ Loving bằng một điện thoại dùng một lần đến FBI đề nghị được kết nối với Ryan Kessler, thông báo với anh ta là con gái anh ta đã bị bắt và đề nghị thông tin mà kẻ moi tin được thuê để khai thác.

Khi cuộc gọi được kết nối, tôi sẽ buộc phải quyết định để Loving liên hệ với Kessler và cố gắng đàm phán thả bé gái.

Hoặc không. Và viết án tử cho Amanda. Tôi ấn nút GỌI LẠI.

Cạch.

Giọng nói thu sẵn của điện thoại thúc giục, "Làm ơn để lại tin nhắn."

Không… Tôi ngắt máy và tăng nhẹ số vòng quay mỗi phút trên động cơ đang kêu xì xì, tăng nó lên bảy mươi vòng, mức nhanh nhất tôi có thể khi đi trên Đường số 7 và những con đường quê gần như song song với sông Potomac. Đã ba giờ chiều, vào một ngày Chủ Nhật dễ chịu, những người ăn trưa, các golf thủ và những người ngắm cảnh đã ra ngoài, khiến tốc độ xe bị chậm lại. Tôi đã gửi đề nghị dẹp đường đến Cảnh sát Hạt Fairfax và Loudoun, một điều tôi không muốn làm, bởi vì như thế sẽ khiến bất kì kẻ nào muốn kiểm tra dễ dàng xác định chiếc Honda của tôi, hoặc sẽ tấn công vào hệ thống, nhưng tôi không thể để mình bị chặn lại được.

Tôi cố gắng gọi điện thoại một lần nữa. Một hồi chuông, một hồi nữa…

Rồi cuối cùng: "Allo," Bill Carter trả lời.

Tôi thở hắt ra vì nhẹ nhõm. "Corte đây. Loving đang trên đường tới đó đấy."

"Được rồi." Cảnh giác ngay lập tức. "Tôi nên làm gì đây?"

"Trước tiên, ông có mang vũ khí theo không?"

"Khẩu súng ngắn cũ của tôi. Smittie cỡ 38. Có, thưa ngài. Và một khẩu 12 gauge trên bệ lò sưởi nữa."

"Đi lấy nó đi. Hai nòng, nạp đạn bên trái, tự động chứ?"

"Nòng trên nòng dưới."

Nó sẽ phải hiệu quả. "Nạp đạn đi, mang thêm đạn trong túi ấy."

"Tôi cần chuẩn bị. Sẽ gác máy một phút nữa." Một tiếng cạch trống rỗng của lớp kim loại. Tôi nghe thấy, "Được rồi."

"Amanda đâu?"

"Đang đi lấy đồ. Chúng tôi dự định đi câu cá trong khoảng nửa tiếng."

"Tôi cần ông ra khỏi nhà ngay."

"Con bé vẫn đang bực," Carter nói.

“Rồi nó sẽ bực.”

“Chuyện xảy ra thế nào?”

“Con bé đã đăng gì đó từ máy tính của bạn nó.”

“Khốn kiếp. Chúng tôi vừa qua đó ăn bánh mỳ. Mấy con bé rủ nhau biến đi đâu một lúc. Nhẽ ra tôi phải nghĩ ra rồi chứ.”

Tôi nghe thấy những tiếng bước chân, rồi giọng ông gọi Amanda rằng có rắc rối và họ phải rời đi ngay lập tức. Con bé nói, “Đó là súng của bác. Tại sao bác lại có súng, bác Bill?...” Giọng con bé lạc đi. Nghe tiếng ông ta có vẻ đang trấn an khi nói chuyện với con bé; không có sự buộc tội lẫn nhau. Tốt. Giờ không phải là lúc cho chuyện đó.

“Được rồi, Corte. Tiếp theo làm gì đây?”

Liếc xuống màn hình máy tính của tôi, rồi lại nhìn đường, tôi giải thích, “Tôi có hình ảnh vệ tinh căn nhà của ông từ Earthwatch. Thực sự không rõ lắm nhưng tôi trông thấy một con đường nối với đường xe vào nhà của ông. Đó là lối vào duy nhất đúng không?”

“Bên cạnh mặt hồ.”

“Ông có thấy bất kì cái xe nào trên đường không?”

“Mandy, được rồi. Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi… Được rồi, xe hả? Tôi đang đóng nắp thùng rá để ngăn gấu mèo thì thấy một chiếc đi qua.”

“Như thế là bất thường à?”

“Quanh đây hoang vắng lắm nhưng vẫn có mấy xe chạy qua. Nó không chạy chậm lại và tôi không nghĩ nhiều về nó nữa.”

“Miêu tả đi.”

“Nói thật tôi nghe thấy tiếng xe hơn là nhìn thấy nó. Anh muốn chúng tôi đi đâu đây?”

“Đừng lái xe. Đừng lại gần chiếc xe. Đến chỗ nào đó quanh nhà nơi ông có thể trông thấy người bướcvào và tìm chỗ nấp thật kĩ.” Tôi mạo hiểm liếc nhìn hình ảnh vệ tinh. “Tôi nghĩ mình có thể trông thấy một khoảng trống nhỏ tại… Tôi đoán là phía đông bắc của nhà ông, gần con đường.”

“Phải rồi, nó là một bình nguyên nhỏ. Có mấy cái cây phía bên kia. Chúng tôi có thể tới đó. Đó là một vùng đất cao.”

“Tốt. Ông có gì ngụy trang không?”

“Mấy áo khoác câu cá. Màu xanh dương thẫm.”

“Được đấy. Để điện thoại chế độ rung nhé.”

Có âm thanh lanh canh và tiếng khóa kéo.

“Thế này được không bác Bill?”

“Tốt.”

Có vẻ như con bé không hốt hoảng. Tôi hài lòng, nói tiếp, “Loving có vũ khí và hắn có một tên đồng bọn cũng có vũ khí. Có mái tóc màu hung hung đỏ, có thể mặc áo khoác xanh dương. Người mảnh khảnh. Nhưng đừng tin tưởng bất kì ai. Được rồi, di chuyển đi. Tôi sẽ tới đó trong mười lăm phút. FBI cũng đang trên đường tới.”

“Thế còn hàng xóm?”

“Giờ Loving đã biết nơi ông sống rồi. Hắn sẽ không buồn đụng tới họ đâu. Tới bình nguyên đi. Chúng ta sẽ gác máy. Tôi cần ông tập trung.”

Tôi cũng cần điều đó, tập trung lái xe. Tôi ngẫm nghĩ rằng nếu Loving thực sự bắt được tín hiệu trang blog của Amanda, tôi biết hắn sẽ rất vui được biết địa điểm của con bé. Khi chuyện liên quan tới lá bài chủ, tóm được đứa con của thân chủ chẳng khác gì bắt được vàng.

CHƯƠNG 27

Ba mươi phút sau khi rời khỏi khu phức hợp, tôi nhẹ nhàng cho chiếc Honda dừng lại trong một dãy bụi cây phía trước ngôi nhà bên mặt hồ của Carter rồi xuống xe, kích hoạt chế độ báo động im lặng.

Tôi lấy ra một bộ áo liền quần màu xanh dương từ trong túi đựng đồ nghề - một trong hai bộ, bộ kia màu đen - rồi mặc vào. Tôi lẳng cái túi qua vai rồi bước nhanh dọc con đường, xem xét mặt đất. Tôi có thể thấy dấu vết một chiếc xe vừa đi vào đây, ngừng lại sau đó lại khởi động. Nhưng tiếng bước chân trên mặt đất mềm tiến về phía tôi biết sẽ là căn nhà - cách khu rừng khoảng ba trăm thước.

Tôi phải giả sử rằng Loving đã có mặt ở đây rồi.

Khám xét xung quanh, tôi quyết định tuyến đường hợp lí hắn có thể đã đi. Tôi nhảy qua bức tường đá thấp chỉ cản trở được những con thú ngu nhất hoặc căng thẳng nhất rồi di chuyển nhanh dọc lối đi của Loving, vốn vô hình với rất nhiều người nhưng trông rất rõ ràng với tôi - vì một thú vui tôi đã theo đuổi suốt nhiều năm.

Hồi hai mươi tuổi tôi từng ở Austin, Texas, kiếm thêm một tấm bằng nữa. Tôi đã luôn yêu thích đi bộ đường dài, vì phát ốm với cuộc sống tĩnh tại của nhà nghiên cứu, tôi gia nhập Câu lạc bộ chạy định hướng mà trong đó bạn sử dụng một bản đồ Todặc biệt và một la bàn để định hướng trong thiên nhiên hoang dã chưa từng thấy trước đó, dừng ở các điểm có chốt để nhận một lá bài kiểm soát được đóng dấu thật hoặc bằng điện tử. Đối thủ nào tới được "vòng tròn kép" - nằm phía cuối tuyến đường trên bản đồ chạy định hướng - là người thắng.

Tôi đem lòng yêu môn thể thao này - tôi vẫn tham gia - và nhận thấy nó đúng là món quà sau hàng giờ ngồi lì trong lớp học, ngồi trước máy tính hoặc phải miệt mài nghiên cứu các đoạn văn bản khó nhằn.

Trong một cuộc gặp gỡ tại Austin, tôi đánh bài với một anh bạn đối thủ, đặc vụ của Cơ quan Bài trừ Ma túy. Anh ấy là người truy vết - một chuyên gia lần theo dấu vết con người, hầu hết là dân nhập cư bất hợp pháp và bọn buôn lậu ma túy - anh ấy khiến tôi thích thú với chủ đề này. Không có sự cạnh tranh trong nghề truy vết, như với chạy định hướng, nhưng Cơ

quan Kiểm soát Biên giới và DEA luôn đều đặn tổ chức các khóa tập huấn và anh đã thu xếp cho tôi tham dự vài buổi.

Với tôi truy vết là một trò board game lớn mà bạn chơi ngoài trời, và chính mình như một mảnh ghép trò chơi. Ngay lập tức tôi yêu thích nó và khi tôi không tham gia các cuộc thi chạy định hướng tôi sẽ bước thẳng ra ngoài và tập luyện, lần theo dấu vết các con vật và người đi bộ đường dài, những người không bao giờ biết mình đang bị bám theo. Thậm chí tôi còn kiếm được thêm ít tiền từ DEA vào những ngày nghỉ cuối tuần, trong suốt các khóa tập huấn - tôi giả vờ mình là một tên buôn ma túy cứng đầu cứng cổ cố gắng thoát khỏi các đặc vụ truy vết. Tôi hoàn thành khá tốt, vì đã nghiên cứu các kĩ thuật và biết cách che đậy dấu vết cũng như tìm ra dấu vết mới.

Môn nghệ thuật này đôi lần rất có ích cho tôi khi làm người dẫn dắt.

Giờ tôi đang vận dụng các kĩ thuật đó, cẩn thận kiểm tra xung quanh và các cành cây tìm kiếm các dấu hiệu nơi Loving đã đi qua. Các dấu hiệu rất mờ mịt: một cành cây phai màu vì ánh mặt trời chiếu xuống, các viên sỏi hoặc phân hươu ở sai chỗ, những chiếc lá lại xuất hiện khi mà bình thường không thấy.

Môn truy vết dạy tôi rằng địa hình quyết định 90% tuyến đường con mồi sẽ đi: nói chung bạn chỉ cần đi theo lối đi có ít vật cản nhất là hoàn toàn chắc chắn về dấu vết của mục tiêu. Henry Loving thì khác. Tuyến đường của hắn đưa hắn đi theo những hướng có vẻ như chẳng có ý nghĩa gì, không trực tiếp và khó khăn hơn.

Nhưng chiến lược của hắn trở nên logic khi tôi nhận ra hắn dừng lại liên tục, hết rẽ trái rồi rẽ phải, có lẽ để tìm kiếm những ai đuổi theo.

Phi lí trí…

Giờ thì tôi biết chiến lược của hắn chọn đi vùng đất cao, khó đi rồi dừng lại, sẵn sàng đối đầu. Tôi di chuyển nhanh hơn, vì hắn sẽ không mong đợi một người đi theo đúng tuyến đường của mình qua tán lá dày đặc. Lối đi của hắn di chuyển qua các khóm cây đầu xuân, các tấm chăn dày của cây sắn dây và thường xuân, cây nho, bụi cây mâm xôi và bụi cây thuộc loài mà tôi không quen.

Tôi cũng dừng chân để lắng nghe. Lũ chó lần theo dấu vết đầu tiên bằng cách ngửi, sau đó bằng âm thanh rồi cuối cùng mới là hình ảnh. Con người thì khác nhưng lắng nghe cũng là một lựa chọn. Luôn luôn lắng nghe và lắng nghe thật thận trọng. Con mồi của bạn tạo tiếng ồn khi trốn thoát còn những kẻ săn đuổi bạn tạo tiếng ồn khi tiến tới để giết bạn (con người có xu hướng tạo âm thanh ầm ĩ nhất vào lúc cao trào; các loài vật khác thì ngược lại). Bạn sẽ nghĩ rằng những tiếng rắc và lạo xạo có vẻ như vẳng đến từ khắp mọi nơi. Nhưng sẽ không mất nhiều thời gian để bạn học được cách cân bằng những tiếng vọng, nhận định khoảng cách và biết không nhiều thì ít nguồn gốc tiếng ồn xuất phát từ đâu.

Một lúc sau tôi đã phát hiện ra những tiếng rắc yếu ớt phía trên đầu mình. Có thể chúng tới từ những cành cây va vào nhau trong cơn gió nhẹ đang mạnh dần, có thể là một con hươu, có thể chúng là những bước chân của một kẻ đang nuôi ý định bắt cóc một bé gái mười sáu tuổi.

Thế rồi, cách khoảng một trăm thước, gần mặt nước, tôi trông thấy hình dáng căn nhà của Carter. Tôi kiểm tra thật cẩn thận. Không có chuyển động nào ngoài những chiếc lá xao động trong cơn gió mạnh.

Di chuyển đến gần hơn.

Ngừng lại và kiểm tra cẩn thận lần nữa.

Tôi đang ở cách căn nhà ba mươi mét hoặc hơn thì nhận ra Loving.

Phải, nhất định là kẻ moi tin. Tôi kịp nhìn thoáng qua gương mặt hắn. Hắn đang mặc đúng bộ quần áo đó, hoặc gần tương tự, như ngày hôm qua khi chúng tôi gặp gỡ nhau tại bẫy ruồi. Hắn không mang theo vũ khí; hai tay hắn đang gạt các bụi cây và cành cây sang một cách lặng lẽ nhất có thể. Tôi hi vọng sẽ bắt được hắn trên lối đi; ở đó hắn sẽ kém thận trọng hơn so với khi ở trong nhà, hắn đoán trước sẽ gặp nguy hiểm; hẳn là hắn sẽ làm bài tập về nhà của mình và biết rằng Bill Carter là cảnh sát về hưu và chắc chắn có vũ khí.

Lúc này Loving rút vũ khí ra, hơi kéo rãnh trượt để chắc chắn viên đạn có trong lỗ đạn.

Tôi cũng rút vũ khí ra và định bước theo sau hắn.

Tôi không thể ngăn mình suy nghĩ: Westerfield, hay bất kì ai khác, sẽ nói gì nếu anh ta đang quan sát chuyện này? Chẳng phải công việc của tôi là đưa thân chủ của mình, hiện đang ẩn náu cách đây ba trăm thước, đến nơi an toàn càng nhanh càng tốt sao?

Thế thì tại sao tôi lại đi rình mò kẻ moi tin?

Có những con chó chăn cừu dắt đàn cừu đi loanh quanh trên cánh đồng, có những con chó vừa bảo vệ đàn cừu vừa tấn công những kẻ săn mồi, mặc dù chúng to lớn và đông hơn rất nhiều…

Xin lỗi, Abe. Tôi thuộc loại thứ hai. Tôi không thể dừng lại được.

Tôi thu hẹp khoảng cách, đấu tranh với chiến lược tiếp theo của mình. Trên đường đi tôi đã gọi cho Freddy và biết có nhiều sĩ quan và đặc vụ đang trên đường tới, chạy xe trong im lặng. Các sĩ quan địa phương đang thiết lập các chốt chặn. Ước tính người của Freddy sẽ tới trong khoảng hai mươi phút nữa.

Đây là một khu nghèo nàn để dàn dựng một cuộc tấn công chiến thuật một chọi một, và cho dù nhân dạng đã chắc chắn, nhưng tôi không có mục tiêu rõ ràng. Loving cứ thoắt ẩn thoắt hiện trong các bóng râm. Một phát súng bắn trượt sẽ là quá nguy hiểm và không đáng để mạo hiểm.

Tên đồng bọn của hắn đâu?

Tôi tiếp tục đi. Một khi vào trong nhà, hắn sẽ phải mất mười phút tìm kiếm tất cả các phòng và nhận ra lá bài chủ của hắn đã rời khỏi nhà, không còn ẩn náu tại những địa điểm rõ ràng nữa.

Tôi đang tiến tới gần hơn, vẫn dưới lớp ngụy trang tốt và phần lớn là im lặng.

Hắn tới gần nhà để xe và nhìn vào trong. Hắn sẽ thấy chiếc SUV của Carter bên trong. Hắn rón rén bước vào các bụi cây ngăn cách tòa nhà với garage. Hắn cúi người xuống di chuyển dọc theo hàng rào thấp màu xanh nối liền hai kết cấu. Tán lá ở đó đủ cao và rậm rì. Thật khó nhìn thấy dáng người hắn nhưng tôi có thể đoán ra được. Rồi tôi dừng lại, bụng tôi đau quặn lên. Nếu Loving tiếp tục đi thêm bốn mét nữa hoặc hơn theo hướng hắn đang đi tới, hắn sẽ ra tới khoảng trống. Và sẽ biến thành mục tiêu hoàn hảo để tấn công từ phía sau.

Tôi giơ vũ khí lên nhắm vào nơi hắn sẽ xuất hiện. Tôi còn cách hắn khoảng hai mươi tư mét. Không phải là một khoảng cách đặc biệt xa với một cây súng mạnh mẽ như thế này - cỡ nòng 40. Ngay cả với nòng ngắn, một viên đạn vẫn có khả năng giết chết hắn. Tôi nhớ lại buổi huấn luyện. Ba phát súng trên cao, ba phát súng dưới thấp. Di chuyển khỏi nơi nòng súng sẽ bị phát hiện bởi ánh nắng và chuẩn bị bắn tiếp. Đếm số viên đạn đã bắn hết.

Hắn đi tiếp. Ba mét nữa là tới khoảng trống giữa các loại cây.

Rồi tám, rồi sáu…

Bỗng tôi thấy nhịp tim mình đang tăng lên, hai lòng bàn tay mát lạnh vì mồ hôi. Henry Loving đang ở đây trước mắt tôi, gần trong tầm mắt…

Hai ý nghĩ chợt đến trong óc tôi: Chúng tôi có những quy tắc đối đầu cụ thể đòi hỏi đưa ra yêu cầu đầu hàng trừ phi chúng tôi hoặc ai đó sắp bị nguy hiểm. Quy tắc áp dụng cho từng kẻ thù, ngay cả những kẻ có vũ khí và sẵn sàng sử dụng những tiếng thét của bé gái mười sáu tuổi hòng ép buộc con bé dụ dỗ người cha đau khổ nói ra điều anh ta biết.

Kể cả những kẻ tra tấn và giết chết một người tốt như Abe Fallow.

Nhưng ý nghĩ thứ hai của tôi là: ba phát súng trên cao, ba phát súng dưới thấp, bước sang một bên, chuẩn bị bắn tiếp.

Tôi nắm chắc bàn tay trái dưới bàn tay phải, nhắm vững vàng, kiểm soát nhịp thở đều.

Hơn một mét nữa cho tới khi cái bóng của Henry Loving xuất hiện từ bụi cây và cho tầm bắn hoàn hảo. Lúc này hắn đã đến gần khoảng rừng thưa, nhưng thay vì đứng lại, hắn ngồi thụp xuống, vẫn được bụi cây dày che chở.

Đứng dậy, tôi nghĩ. Đứng dậy, mẹ kiếp! Tôi cảm thấy sự giận dữ dâng trào, không giống tôi chút nào, khi tôi nhìn vào dáng người hắn trong bóng tối sau bụi cây.

Chết tiệt, tấn công hắn đi, tôi bất ngờ nói với mình. Bắn bằng hết băng đạn đi rồi nạp lại… Một hơi thở chậm. Ngay bây giờ! Tôi sửa lại tư thế bắn, rướn người về phía trước, bắt đầu vận lực.

Tôi cảm thấy như mình có thể dùng ý chí điều khiển các viên đạn bắn trúng mục tiêu.

Có khả năng tôi sẽ áp lực nặng gần hai kí lên cò súng rồi kéo cò khoảng năm phát rưỡi, thở dài rất khẽ khàng rồi hạ súng xuống.

Tôi ngẫm nghĩ về điều mình vừa nghĩ: *dùng ý chí điều khiển các viên đạn*.

Bắn là hành vi vật lí và hóa học, tầm ngắm và các cơ bắp phải vững vàng, lựa chọn chiến lược đúng đắn ở vị trí bắn, có mục tiêu rõ ràng. Chẳng liên quan gì đến ý chí cả. Chẳng có vận may nào ở đây hết.

Tôi là một người dẫn dắt. Tôi không thể để cảm xúc dẫn dắt.

Nếu tôi nổ súng và chỉ làm bị thương hắn hoặc bắn trượt, hắn sẽ biết vị trí của tôi. Theo tất cả những gì tôi biết tên đồng bọn đang ở sau lưng tôi cách năm mươi thước, đợi chờ tôi xuất hiện. Hoặc, nghe tiếng súng, Bill Carter và Amanda có thể rời khỏi chỗ nấp đến xem chuyện gì đã xảy ra.

Bực mình vì suýt bị cảm xúc lấn át, tôi kiểm tra mặt đất trước mặt để chắc chắn mình có thể im lặng di chuyển rồi bắt đầu tiến về phía trước.

Vẫn sử dụng cây cối làm lá chắn, Loving bước nhẹ đến cánh cổng và cố gắng mở thật khẽ khàng, kiểm tra xem có tiếng kẽo kẹt không. Tôi thấy hắn đang lấy ra cái gì đó từ trong túi và có vẻ như hắn bôi trơn các bản lề. Sau đó, một nửa người vẫn bị che khuất, hắn lẻn qua rồi tiến về phía căn nhà, dưới lớp ngụy trang rất tốt.

Lưỡng lự, cuối cùng tôi lựa chọn chiến lược của mình.

Tôi quay lưng đi thẳng tới khoảng rừng thưa nơi Bill Carter và Amanda chờ đợi.

Đó là một trong những quyết định khó khăn nhất tôi từng đưa ra.

Nhưng mục tiêu của tôi rất rõ ràng. Đối với tôi, chơi solo, cố gắng hạ Loving trong căn nhà sẽ không hiệu quả. Một nước đi thông minh hắn sẽ đòi hỏi ít nhất hai và lí tưởng là bốn nước đi khác. Chiến lược tốt nhất cả tôi đó là tìm kiếm các thân chủ của mình và đưa họ ra ngoài. Loving phải vào trong nhà như thế chúng tôi sẽ có mười phút. Tôi sẽ để Freddy và người của ông ta săn bắt hắn.

Tôi tự định hướng rồi quay lại con đường mình vừa đến, sau đó rẽ trái, tiến về nơi tôi biết con bé và Carter đang ẩn náu. Một khoảng cách khá xa, có thể là ba trăm thước, băng qua chiều dài của mảnh đất. Nhưng giờ tôi đã có cảm nhận về tới được khu rừng và để ý khu vực phía trước mặt có cây tùng bách cỡ lớn - với rất nhiều lá thông khiến mặt đất ẩm ướt, khiến các cành cây thấm nhựa cây không phát ra tiếng khi bạn dẫm lên chúng. Ta có thể di chuyển thật nhanh và trong sự im lặng tuyệt đối ở đây.

Đó là lí do tại sao khi tôi bước về phía trước một bước, tên đồng bọn của Loving đã tóm được tôi từ phía sau; Tôi không hề nghe thấy gã đến gần.

Một tiếng thì thầm càu nhàu: "Bỏ vũ khí xuống. Giơ tay sang hai bên." Tôi cảm thấy nòng súng chạm vào lưng mình.

CHƯƠNG 28

Khi tên đồng bọn dí khẩu súng mạnh hơn nữa vào sống lưng tôi, tôi đã nghĩ: Có phải đây là câu Abe Fallow đã nghe thấy không lâu trước khi Loving đến giải quyết anh ấy?

Giơ hai tay ra hai bên…

Tôi cũng sắp chết rồi.

Nhưng không phải ngay lập tức.

Bởi vì giống người thầy của mình, tôi có giá trị. Tôi tự hỏi phải chăng Loving đã tạo ra một bẫy ruồi của riêng mình. Có thể hắn lợi dụng cô bé không phải như một lá bài chủ với cha cô bé mà là ép tôi từ bỏ nhiệm vụ bảo vệ vị thám tử, suy đoán rằng về logic sẽ rất khó thông báo cho Ryan biết rằng chúng đang giữ con gái của anh ta.

Tôi đã là miếng mồi ở bẫy ruồi của chúng tôi; còn ở đây Amanda là miếng mồi.

"Tao bảo mày rồi. Súng. Bỏ xuống."

Tôi đã làm theo. Bạn chẳng thể xoay người nhanh hơn đạn được.

Tôi có thể chịu đựng được bao lâu? Tôi tự hỏi.

Giấy nhám và cồn…

Những hồi ức về Peggy và hai thằng nhóc, Jeremy và Sam, hiện lên.

Rồi giọng nói sau lưng tôi thì thầm, "Chờ đã."

Tò mò thật. Có vẻ như gã đang nói với chính mình. Sau đó tôi nghe thấy giọng nói vui vẻ, "Ôi, chẳng phải cậu đây sao, Corte?"

Hai bàn tay tôi bắt đầu run rẩy và tôi chậm rãi quay người lại thì thấy Bill Carter, đang giơ khẩu súng săn nòng trên nòng dưới dùng đạn gauge chĩa thẳng vào ngực tôi. Ngón tay ông vẫn đang trong tư thế phòng thủ. Sau lưng ông là Amanda, đôi mắt mở to.

Giờ tôi đang thở nặng nhọc. Lồng ngực đau nhức.

Ông ta hạ khẩu súng săn xuống.

"Ông không tới khoảng rừng thưa," tôi thì thầm.

"Không. Có vẻ quá xa. Và hình như cậu cũng không hề vội vã tới chỗ đó."

Đúng, tôi suy nghĩ.

Amanda nhìn tôi chằm chằm bằng đôi mắt hiếu kì nhưng kiên định. Đích thị là đôi mắt của cha nó. Con bé vẫn khoác trên vai cái ví con gấu bằng vải lông.

Tôi dò xét khu vực quanh chúng tôi. Không phải là nơi dễ phòng thủ - chúng tôi đang ở vùng đất thấp.

Tôi muốn quay vào xe và bỏ đi càng nhanh càng tốt.

Chúng tôi cúi xuống. "Hắn đang ở trong nhà. Hắn sẽ biết hai người không ở đó."

Tôi chỉ tay về phía con đường bên phải. "Xe tôi đậu bên kia hàng rào đá phía trước. Khoảng hai trăm thước. Giờ đi thôi. Đi nào, Amanda. Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi."

Trông con bé có vẻ như không cần lời trấn an. Tôi có cảm giác nó muốn một mình đuổi theo Loving.

Can đảm…

Tôi dẫn hai người đi lên con đường dốc của khe núi tiến ra mặt đường. Chúng tôi di chuyển chậm rãi và tôi đang thấy chóng mặt vì cứ phải nhìn hết bên nọ sang bên kia và trông chừng sau lưng thường xuyên. Có tới một ngàn hình dạng bóng đêm và những cái bóng xanh tạo nên đường nét và tư thế của kẻ thù.

Dẫu vậy, không ai phá vỡ kế hoạch và trở thành một kẻ có vũ khí.

Hai mươi thước, rồi ba mươi, năm mươi.

Bỗng Amanda thở hổn hển. Chúng tôi giơ súng lên. Carter và tôi quỳ thụp xuống và tôi kéo con bé nằm xuống, nhìn theo hướng con bé.

Con hươu xuất hiện từ các bụi cây đang gặm cỏ và nó nhìn chúng tôi chằm chằm bằng gương mặt vừa trống rỗng vừa đề phòng. Hai con khác tham gia cùng nó. Carter nhặt một hòn đá và chuẩn bị ném để xua chúng đi, có thể là khiến Loving nghĩ rằng bất kì tiếng ồn ào nào hắn có thể nghe thấy là xuất phát từ quần thể động vật này. Nhưng tôi lắc đầu, chọn giải pháp im lặng.

Đôi khi bạn có thể thông minh hơn chính mình.

Nhìn xuống và xác minh không có dấu hiệu nào cho thấy tên đồng bọn đi dọc theo lối đi tôi đã chọn để theo dõi, chúng tôi lặng lẽ đi tiếp. Con hươu quay lại gặm nốt bụi cây, bữa trưa của nó.

Thêm nhiều tiếng ồn gần chúng tôi.

Động vật? Hay Loving? Tên đồng bọn?”

Chúng tôi tới một dải đất trần trụi của mảnh đất, cách phía bên kia khoảng mười lăm mét. Để tìm chỗ trú, quay vòng lại sẽ rất mất thời gian. Tôi ra hiệu cho cả ba băng qua không gian rộng.

Ngay khi sang được bên kia, tôi quay nhìn lại. Khoảng cách gần bằng một sân bóng, toio liếc thấy hình dáng ngôi nhà

Và tôi thấy Henry Loving đang bước vào sân sau. Hắn nhìn về phía chúng tôi và cứng người lại.

Rồi hắn thọc tay vào túi và rút ra một chiếc điện đàm hoặc di động.

“Hắn nhận ra chúng ta rồi. Đi nhanh lên! í

Tôi ra hiệu về phía đường nhựa và chúng tôi bắt đầu chạy.

"Bill, canh chừng phía sau. Nếu trông thấy hắn, ngắm bắn thấp thôi. Hắn sẽ cúi người xuống." Một vết thương nhỏ vào hai chân hoặc hai cổ chân sẽ tốt hơn là bắn sượt qua đầu, Abe từng nói vậy.

"Hiểu rồi."

Tôi thì thầm, "Nào Amanda. Chúng ta đang làm rất tốt."

Liên tục cúi thấp, thở hổn hển, chúng tôi chạy qua tầng cây thấp mảnh khảnh, không bận tâm với tiếng ồn. Vào bất kì lúc nào tôi cũng mong được nghe thấy tiếng viên đạn bắn gãy cành cây cùng lúc với tiếng súng nổ từ sau lưng chúng tôi. Nhưng cả Loving cũng như tên đồng bọn của hắn không hề nổ súng. Amanda sẽ chẳng có giá trị với chúng nếu thiệt mạng. Bạn cần lá bài chủ của mình còn tương đối lành lặn.

Cuối cùng, tất cả chúng tôi thở hồng hộc, đã tới gần chỗ chiếc xe. Cách khoảng năm mươi thước là chiếc xe của tôi, phía bên kia hàng rào đá. Chúng tôi chạy nước rút qua bụi cây thấp.

Carter liếc nhìn lại đằng sau. "Tôi nghĩ mình nhìn thấy hắn rồi. Đi tiếp đi, vào xa ngay. Tôi sẽ yểm trợ cho hai người."

"Không." Chúng tôi chạy xa hơn một chút rồi tôi kéo hai người kia xuống bên cạnh mình, dưới sự che chở của cái cây ngã đổ, đủ già đến nỗi hồi còn non trẻ có lẽ nó đã cung cấp nơi trú ẩn thoải mái tương tự cho binh lính hai phe Liên minh miền Nam hoặc Liên minh miền Bắc khi tiến quân về phía nam, sau cuộc tàn sát trong trận chiến kinh hoàng nhất thời Nội chiến, Antietam.

Tôi chắc chắn đã nhìn thấy Loving đằng sau, cách không xa lắm, có thể sáu mươi, bảy mươi thước hoặc hơn. Hắn cũng ẩn mình sau một cái cây cạnh tường.

Tôi nói với Carter, "Chúng ta sẽ di chuyển đến gần cái xe. Tôi sẽ ở phía sau, khởi động nó từ xa. Khi xe khởi động, bắn cả hai nòng vào khu rừng bên kia đường. Lần này tôi muốn ông nhắm thật cao vào. Nạp đạn lại rồi bắn thêm hai phát nữa. Thật nhanh. Sau đó cả hai chạy đến chỗ bức tường. Amanda nhảy vào ghế sau rồi nằm xuống. Bill, ông có thể chạy xe

khoảng sáu mét, rồi dừng lại, dùng súng yểm trợ cho khu rừng bên kia đường. Tôi sẽ gặp ông trong một phút nữa.”

“Tên đồng bọn cũng ở đó à?”

“Đúng vậy.”

Ông không hỏi làm sao tôi biết, còn tôi không có ý muốn giải thích một điều đơn giản như vậy.

Một cái liếc nhìn cả hai gương mặt, đẫm mồ hôi và lấm tấm rác lá.

“Sẵn sàng chưa?”

Hai cái gật đầu.

Tôi ấn nút đánh lửa và động cơ bắt đầu hoạt động. Những chiếc xe của chúng tôi đều có gắn bộ phận giảm thanh, đặc biệt giảm nhẹ tiếng xả, tuy nhiên bạn không thể làm gì với tiếng khởi động xe.

Carter không chần chừ. Xe vừa khởi động, ông đã làm đúng như tôi bảo: giơ súng cao hơn hàng rào rồi bắn hai phát đạn chói tai. Ông nạp đạn lại, bắn thêm hai phát nữa rồi nạp đạn tiếp, khi tôi bắn một tràng sáu phát đạn về hướng Loving đang ẩn náu. Carter túm lấy Amanda bằng một tay. Họ chạy về phía chiếc xe.

Tiếng rít của nó giảm dần, trong khi tôi lao qua hàng rào đá rồi nằm song soài, trên đống cỏ cao bên lề đường, tiếp tục nhắm bắn Loving.

Tôi cảm thấy sống lưng mình như có kiến bò. Loving sẽ nghĩ rằng tôi ở trong xe nhưng tên đồng bọn có thể đã thấy thủ đoạn ấy và bỏ đi tìm chỗ bắn tôi trong đám cỏ dại rễ cạn.

Nào… nào…

Thế rồi Loving xuất hiện. Hắn nhảy qua bức tường rồi bắt đầu nhắm bắn chiếc xe.

Tôi không có nhiều điểm nhìn tốt để bắn, vì bụi cây và bức tường đã chắn một phần tầm nhìn của tôi, nhưng đã xảy ra một chuyện. Đúng lúc tôi vừa định nổ sung, thì Carter nhấn mạnh chân phanh - như tôi đã dặn - và Loving nhận ra mánh khóe của tôi. Hắn không trông thấy tôi nhưng hắn biết đã xảy ra chuyện gì. Hắn xoay một vòng rồi vừa định trèo lại qua tường.

Tôi xả nguyên cả băng đạn về phía hắn. Một chùm những viên đá bay ra khỏi bức tường và đất bẩn bắn tung tóe dưới đất. Loving biến mất sau một tảng đá. Tôi không dám chắc mình có bắn trúng hắn không.

Nạp đạn lại, tôi trông thấy chuyển động trong tán lá bên kia đường - chắc là tên đồng bọn - tôi lao tới chỗ chiếc xe. Tôi nhảy vào ghế tài xế khi Carter bò về phía ghế hành khách.

Tôi nhấn mạnh chân ga, xe chúng tôi lao vút đi.

Carter đang quay nhìn đằng sau. "Phải rồi, có tên đồng bọn, gã đang trèo ra khỏi rừng. Và Loving đi cùng gã, chúng ra đến mặt đường rồi. Loving bị thương, tôi nghĩ vậy. Trông có vẻ đi không vững nữa."

Vài phút sau, tôi cho xe trượt quanh một khúc ngoặt trên đường, giảm tốc xuống tám mươi lăm dặm.

Carter phá lên cười, chỉ tay lên trên.

"Mấy cậu bé của anh kia kìa."

Một chiếc máy bay lên thẳng sà xuống rất nhanh, hạ độ cao khi phóng thẳng tới nhà của Carter. Một lúc sau, một hàng những chiếc SUV đen ngòm, trên làn đườngp trước mặt, phanh kít lại, chắn đường tôi. Họ đến gần rút vũ khí ra, cảnh giác, và tôi giơ thẻ của mình lên cửa kính xe.

Một đặc vụ trẻ, có hai người khác yểm trợ, nhìn vào trong xe sau đó ra hiệu cho các xe khác xung quanh đang chở các đặc vụ đồng đội của anh ta, tiếp tục tiến về phía ngôi nhà.

"Không sao chứ thưa ngài? Mọi người ổn cả chứ?" Tay đặc vụ nhìn khắp ba người chúng tôi.

"Vâng, chúng tôi ổn cả. Đặc vụ Fredericks có ở đây không?"

"Ông ấy đang ở cách chúng tôi năm phút đi xe."

"Được rồi, bảo với các đặc vụ của cậu chúng có hai tên. Loving cùng tên đồng bọn, cả hai đều có vũ khí. Loving có thể đang bị thương. Tôi không biết bọn chúng giấu xe ở đâu."

"Chúng tôi sẽ kiểm tra, thưa ngài."

“Lúc nãy tôi có xem bản đồ và thấy bên kia hồ có một tá ngôi nhà cùng mấy tuyến đường dễ đi tới xa lộ liên tiểu bang. Tôi nghĩ chúng có thể cố chèo thuyền qua đấy sau đó cướp xe.”

“Tôi sẽ cử một đội qua đó,” tay đặc vụ nói.

Tôi bảo anh ta, “Cậu có thể kết nối tôi với tay phi công máy bay lên thẳng được không? Tôi sẽ gửi anh ta mô tả về mảnh đất này.”

“Đơn vị chiến thuật trên không của cậu ấy,” Tôi chỉ tay lên bầu trời.

Anh ta có vẻ bối rối. “Thưa ngài, chúng ta làm gì có trực thăng tham gia chiến dịch đâu.”

CHƯƠNG 29

Bill Carter ngồi yên lặng bên cạnh tôi và liếc nhìn Amandaở ghế sau qua gương chiếu hậu, đang nhìn chằm chằm buổi chiều thu u ám ngoài cửa kính xe. Chúng tôi đang ở cách ngôi nhà bên hồ của Carter mười dặm.

Tôi không nghĩ về chuyện vừa xảy ra trên mảnh đất của Carter nhưng đang vật vã với hồi ức khó khăn. Peggy, hai thằng bé và tôi đang lái xe ở miền thôn quê và tôi nhận ra một vụ tai nạn tồi tệ bên đường phía trước mặt. Tôi dừng lại xem mình có giúp được các binh lính khắc kỉ nhưng còn trẻ tuổi và kiệt quệ trong hạt hay không. Họ bảo rằng những người mẹ tốt hơn những người cha ở chỗ giữ thái độ bình tĩnh với những vụ tai nạn, máu me và chấn thương. Nhưng Peggy thì không. Cô ấy vào ngồi phía sau xe cùng hai thằng nhóc và ôm chặt chúng vào người mình. Mục đích bề ngoài là chắc chắn rằng chúng không nhìn thấy những chiếc xe lật ngược và xác người biến dạng, vẫn còn đang nằm phơi ra, nhưng thực sự cô ấy đang giấu đi gương mặt mình, cũng như gương mặt hai thằng bé. (Nghĩ lại về sự tương đồng khác giữa Maree và vợ tôi: mâu thuẫn giữa lạc quan vô tư và trầm cảm bực bội.)

Trở lại lúc ấy, tại hiện trường vụ tai nạn, Sammy và Jeremy đã cố nhìn trộm, bất chấp thân hình mẹ chúng cố che đi. Jer, đứa lớn nhất, khiếp đảm trước những gì mình nhìn thấy và bắt đầu khóc nức nở không kiềm chế được. Cho dù Sam nói: “Bố à, người đàn ông đang nằm đó. Ông ấy không có bàn tay. Làm sao ông ấy ăn kem được nhỉ?” Đối với nó điều ấy không phải là bi kịch; mà là một bí ẩn.

Đơn giản là bạn không biết trẻ con sẽ phản ứng với tổn thương như thế nào.

Tôi đã trông thấy gương mặt Sam, không sợ hãi và hiếu kì, cũng giống như những cảm xúc phản chiếu trên gương mặt Amanda.

"Cháu có ổn không, cháu yêu?" Tôi hỏi, ngạc nhiên khi mình dùng từ ngữ trìu mến.

Con bé nhìn về phía tôi, gật đầu rồi nghiên cứu khẩu súng săn Beretta của Carter, không cho vào bao và đang nằm trên ghế cạnh nó.

Ấn vào nút gọi nhanh, tôi gọi cho Freddy.

"Xin chào," ông ta nói.

"Ông có ở đó không?"

"Một nơi tuyệt đẹp. Tôi có thể nghỉ hưu tại đây."

Thực sự tôi không đánh giá cao sự thoải mái trong ngôi nhà mùa hè của Carter.

"Tìm được gì không?"

"Chúng biến mất rồi?"

"Bằng máy bay lên thẳng à?"

"Chắc thế."

"Không," tôi nói. "Tôi biết chúng được bốc đi như thế nào. Ý tôi là ông có chi tiết gì về nó không?"

"Không. Cho đến giờ này. Chúng tôi vẫn đang rà soát. Vài nhân chứng báo rằng họ nghe thấy tiếng trực thăng bay thấp, rất gần. Họ tưởng nó đang lao xuống, cậu biết đấy, tai nạn máy bay. Có hai cuộc gọi 911. Chẳng ai…"

"Trông thấy gì à?"

"Câu hỏi thú vị đấy, con trai. Họ đã nhìn nhưng chỉ nghe thấy tiếng ầm ĩ, trông thấy lá cây và bụi bặm. Hạ cánh giữa hai hàng cây cách nhau chín mét. Cần chút kĩ năng đấy."

“Còn hơn thế, cầm thêm các thiết bị nữa. Đắt tiền… Tìm thấy xe chưa?”

“Bị ăn cắp từ vài tháng trước. Tên của người khác. Chúng tôi đang hi vọng thu được các dấu vân tay của tên đồng bọn nhưng chẳng thấy cái vân tay nào cả.”

“Còn hàng xóm?”

“Ổn cả.”

Tôi nói với Carter và Amanda về bạn bè họ, rồi lại hướng sự chú ý sang Freddy. Tôi bảo ông ta, “Tôi sẽ để Claire truy lùng chiếc trực thăng.” Tổ chức của chúng tôi luôn luôn đưa các thân chủ bay khắp đất nước, thi thoảng bay ra cả nước ngoài, thế nên chúng tôi giữ liên hệ rất tốt với FAA và các công ty thuê máy bay tư nhân. Thực tế rằng chiếc máy bay này có vẻ nhỏ, tức là có phạm vi bay ngắn và hẳn sẽ phải hạ cánh ở đâu đó gần đây, nhờ thế sẽ hướng dẫn duBois tìm kiếm bên thuê máy bay.

Freddy nói tiếp, “Có người bị thương. Chúng tôi phát hiện có máu.”

“Ở đâu?”

“Bên đường. Chỗ bức tường và vài bụi cây. Cả lối đi nữa.”

“Đó là Loving. Tôi đã bắn trúng hắn. Sau đó hắn đã đứng dậy. Nhiều máu không?”

“Không nhiều lắm. Tìm thấy các dấu chân của hắn và tên đồng bọn.”

“Tôi sẽ bảo Claire tìm kiếm nơi điều trị y tế.”

“Cô em này của cậu là ai thế, Corte? Claire gì gì ấy nhỉ?”

Lại đùa.

“Nghe này, Corte…”

“Westerfield,” tôi nói.

“Nghe giọng tôi đoán được luôn à, con trai?” Freddy hỏi.

“Anh ta sao thế?”

“Cứ gọi liên tục. Anh ta gọi tôi. Anh ta gọi tất cả mọi người. Cậu đã làm cái quái gì thế?”

Tôi đáp. “Anh ta muốn tống các thân chủ của tôi vào tù. Anh ta sai rồi nhưng tôi không thể nói lí với anh ta. Thế nên căn bản tôi…” Tôi cố nghĩ ra một uyển ngữ hay ho.

“Dám chơi đểu với Bộ trưởng Tư pháp của Hợp Chủng quốc Hoa Kì và bất chấp sự nghiệp có thể bị ảnh hưởng. Chọc giận nguyên một nửa chính quyền liên bang.”

Tôi nói, “Loving quen biết quá nhiều mối tại D. C. Tôi không thể mạo hiểm được.”

“Tôi không quan tâm. Đó là chuyện của cậu, Corte. Chẳng liên quan quái gì đến tôi.”

“Gọi cho tôi nếu có bất kì kết quả pháp y nào nhé. Loving cũng đi khắp mọi chỗ ở nhà Carter rồi.”

“Tôi sẽ báo.”

Chúng tôi ngắt máy. Ngay tức thì, số của sếp tôi hiện lên trên thông báo ID người gọi. Số của Westerfiled cũng vậy. Tôi từ chối cả hai rồi quay số gọi duBois. Tôi giải thích với cô chuyện đã xảy ra rồi nhắc cô về chiếc trực thăng. “Tìm nó đi, nếu có cách nào đó.”

“Được rồi.” Cô ghi lại các chi tiết.

Tôi nói tiếp, “Và Loving đã bị thương.”

Người phụ nữ trẻ nghiêm trang nói, “Anh có được một thứ của hắn rồi. Tốt đấy.”

“Tôi muốn cô cố gắng tìm hiểu xem hắn điều trị ở đâu.”

Báo cáo những vết thương do đạn bắn cho giới hành pháp là yêu cầu pháp lí mà nhân viên y tế phải tuân thủ. Các băng nhóm và tội phạm có tổ chức đều có bác sĩ hoặc y tá hay thậm chí cả bác sĩ thú y riêng khi cần để gọi đến xử lí các vết thương, và tiện cái là họ quên gọi 911. Chúng tôi biết vài nhân viên y tế kiểu này và đều đặn theo dõi họ (chúng tôi không bắt giữ

vì họ không phải là những nguồn tin có giá trị để tìm kiếm và theo dõi những kẻ moi tin và sát thủ bị thương).

Cho dù Loving sẽ lảng tránh bất kì ai trong số này, tất nhiên là thế. Tôi nói chuyện này với duBois và nói thêm, "Hắn sẽ tìm kiếm ai đó hành nghề tư, ai đó chúng ta không biết được. Lục qua hết tất cả các hồ sơ chúng ta có về hắn, kiểm tra các địa chỉ đã từng trông thấy hắn, các cuộc điện thoại, mọi thứ. Cả hồ sơ cảnh sát nữa."

Cô sẽ sử dụng ORC cùng các chương trình truy tìm dữ liệu khác.

"Để xem chúng tôi có thể tìm được gì," cô nói. "À Corte này?" Lại gọi tên tôi.

"Vâng."

"Những hình ảnh anh đã quay tại nhà Graham ấy? Tôi vẫn đang chạy phân tích này."

"Tốt."

Cô ngừng lời.

"Tôi đã suy nghĩ về chuyện đó và không còn cách nào khác để thu được thông tin từ ông ta. Điều anh đã đề nghị tôi làm. Lúc đó tôi không thích, sau này tôi vẫn không thích. Nhưng cách ấy rất thông minh. Tôi sẽ ghi nhớ điều đó."

"Không còn cách nào khác." Tôi nhắc lại.

Tôi ngắt máy với duBois, ba chúng tôi im lặng lái xe trong nửa tiếng. Carter hỏi có bật đài lên không và tôi đáp, "Ông cứ tự nhiên. Tôi thì muốn tắt nó đi. Tập trung tốt hơn."

"Ồ, chắc chắn rồi."

Tôi thấy Amanda đang nhìn tôi trong gương.

"Có phải tất cả là tại cháu không, ở đó đấy?" Con bé hỏi. "Vì trang bolg của cháu à?"

"Phải. Hắn đã liên kết nick name với tên thật của cháu qua trang mạng xã hội. Hắn lần theo bài đăng đến các hàng xóm của Bill và rồi lần tới

nhà ông ấy."

Con bé nhắm mắt lại. "Cháu xin lỗi. Cháu… Cháu nghĩ ý chú là cháu không thể sử dụng máy tính của mình. Cháu không biết hắn có thể theo dõi chúng ta. Cháu đã dùng nick name mà."

Nhưng con bé là đứa thông minh. Chỉ hiểu lơ mơ về rủi ro nhưng trong sự lãng quên và bầu nhiệt huyết của tuổi vị thành niên con bé đã không suy nghĩ hoặc quan tâm triệt để đến nó. Hoặc là mỗi thứ một chút.

Amanda nói thêm, "Chỉ là cháu cảm thấy thực sự tồi tệ về chuyện xảy ra với Susan - sinh viên năm hai của trường."

"Người đã tự sát à?" Tôi hỏi.

"Đó là vấn đề. Là một vụ đụng xe, bạn ấy đã phóng xe rất nhanh và ngu ngốc, như thể chẳng buồn quan tâm sống chết. Đó là một kiểu tự sát, các cố vấn của bọn cháu nói với mọi người như vậy. Cháu muốn viết blog về chuyện đó, để mọi người hiểu rằng liều lĩnh cũng có thể tệ hại ngang với uống thuộc hoặc treo cổ vậy."

Tôi chợt nảy một ý nghĩ hiếu kì: Đây là cô bé tận tụy tìm hiểu vì mọi người. Nói theo ngôn ngữ của mình, con bé là một người dẫn dắt. Tôi tự hỏi nếu mình có con gái, liệu con bé lớn lên có giống Amanda không? Tôi biết hẳn mình sẽ phải tự hào về con bé lắm.

Nhưng suy nghĩ ấy, giống như nhiều suy nghĩ khác vào ngày hôm nay, bị vứt ngay vào sọt rác.

Con bé hỏi, "Hắn muốn giết cháu ạ?" bằng giọng trầm của một người không thực sự tin rằng mình có thể chết.

Carter cựa quậy vừa định trấn an con bé. Mặc dù lúc này tôi biết con bé cần một chút sự an ủi. "Không, hắn muốn bắt cóc cháu và ép cha cháu phải cho hắn biết chuyện gì đó."

"Cho hắn biết chuyện gì ạ?"

"Bọn chú không biết."

Con bé im lặng nhì ra ngoài cửa kính xe.

Vài kẻ moi tin có tiêu chuẩn riêng. Một số sẽ không làm tổn thương phụ nữ hoặc trẻ em. Vài tên dựa vào sức ép tâm lí hay nghề nghiệp, hoặc mạo hiểm với điều nhục nhã hoặc tổn thất tài chính. Có vài vụ chúng sẽ không nhận làm và có vài giới hạn với những gì chúng sẽ làm để moi được thông tin từ mọi người. Chúng đánh giá các thân chủ và sử dụng lá bài chủ cần thiết để thu thập thông tin chúng được thuê để thu thập. Ở khía cạnh cực đoan khác là những kẻ như Henry Loving. Chúng sẽ không từ thủ đoạn nào mà chúng cho rằng thích hợp.

Kì lạ làm sao, tôi tôn trọng những tên sát thủ và moi tin này hơn những kẻ khác. Chúng trung thành với những tiêu chuẩn của mình cũng như tôi. Chúng xác định mục tiêu của mình và đạt được nó theo cách hiệu quả nhất có thể. Điều này khiến chúng trở nên dễ đoán hơn.

Amanda hỏi, "Jo có sợ hãi lắm không ạ?"

"Không hẳn đâu," tôi đáp.

"Chú có chắc không?" Câu hỏi thật oái oăm.

"Được rồi, cô ấy đang rất sợ hãi. Nhưng an toàn, với cha và dì của cháu."

"Tốt. Cháu xin lỗi, bác Bill. Cháu đúng là đứa làm rối mọi chuyện lên."

Con bé không ngần ngại chịu trách nhiệm về chuyện vừa xảy ra.

"Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi."

Tôi chạy chậm lại, bật xi nhan rồi rẽ. Amanda nhíu mày, nhìn tòa nhà thấp bằng đá chúng tôi đang tới gần. Con bé nói nhanh, "Cháu… Ý cháu là chú đưa cháu tới đây vì chuyện cháu đã làm đúng không?"

Tôi không thể ngăn mình mỉm cười. "Không, không, chỉ là một nơi an toàn cho cháu và bác Bill qua đêm nay thôi."

Tôi lái xe đến cổng ra vào của Trung tâm Giam giữ Liên bang An ninh Tối đa Bắc Virginia.

CHƯƠNG 30

"Có chuyện gì vậy? Cậu đã ở đâu thế?"

Giọng của sếp tôi nghe ồn ào, gấp gáp qua tai nghe gắn ở vành tai. Bực bội và giận dữ - bất kì cảm xúc nào - dường như luôn câm lặng khi được lọc qua sản phẩm bằng nhựa và kim loại của Tàu này nhưng tâm trạng của ông ta thì không lẫn được.

"Loving đã lần ra được con gái của gia đình Kessler. Con bé an toàn. Loving thì bị thương."

Ellis hỏi, "Tệ đến mức nào?"

"Chúng tôi không biết. Không mất nhiều máu lắm… Aaron, hắn được giải cứu bằng trực thăng."

"Hắn cái gì cơ?"

"Claire đang truy tìm, nếu cô ấy có thể. Ông đã thấy kẻ moi tin nào mà gọi một cái là có máy bay đón chưa?"

Sau một phút suy nghĩ nhanh.

"Không, chưa từng nghe nói."

"Tức là kẻ chủ mưu của hắn giàu có hoặc được cấp phép tiếp cận chuyên môn với máy bay lên thẳng mà không cần giấy tờ."

"Bước kế tiếp của cậu là gì?"

"Tôi vừa đưa cô con gái vào nhà tù rồi. Nó an toàn. Con bé được mang tên giả là Jane Doe, một nhân chứng quan trọng trong một vụ ma túy. Nếu Loving quen bất kì ai trong đó, tôi nghi ngờ hắn sẽ chú ý nên tôi đã nhờ quản ngục cắt hết toàn bộ cuộc gọi đi trong ngày. Chúng tôi vẫn đang tìm hiểu hai vụ án chính của Kessler để tìm kẻ chủ mưu. Claire đang truy tìm các bác sĩ hành nghề tư nhân mà Loving có thể nhờ trị thương."

Ellis nói, "Nghe này, Corte, tôi đang làm tất cả những gì có thể…"

"Về Westerfield."

Nguồn cơn tâm trạng của sếp tôi đây rồi, tất nhiên.

"Về Westerfield. Tại sao cậu không làm ngơ anh ta đi? Tại sao lại nói dối chuyện nhà tù tại D. C. ?"

“Để kéo dài thời gian. Nếu tôi làm ngơ anh ta, Aaron, anh ta có thể sẽ cố gắng tìm tôi. Tôi đang ở giữa chiến trường rồi. Tôi không thể bị cản trở khi tôi đang có các thân chủ. Trong vụ liên quan đến Henry Loving thì không.”

Ellis nói, “Anh ta có thể khiến cậu bị sa thải.”

“Tôi nghĩ lúc này chúng ta có câu trả lời rồi. Kẻ chủ mưu.”

Hoặc Loving đang ở trong túi đựng xác rồi. Giá như hắn đứng dậy khi tôi hi vọng thế tại căn nhà bên hồ ở hạt Loudoun, vụ này có thể đã kết thúc tốt đẹp.

“Nhưng chúng ta không có.”

“Không. Làm ơn, đừng để anh ta bám theo tôi vào ban đêm nữa, Aarn. Bảo anh ta là chúng ta đang theo một vụ rất tinh vi.”

“Tìm kiếm Loving à?”

“Không. Nói thế là đổ thêm dầu vào lửa đấy. Bảo anh ta tôi đang theo vài đầu mối dẫn đến kẻ chủ mưu. Rằng mối liên kết khủng bố đang có vẻ khả quan.”

“Thật đấy à?”

Một câu hỏi hợp lí, cân nhắc việc tôi đã gian dối đến thế nào khi đảm trách công việc đến giờ.

“Đúng. Có một dòng tiền đang đổ về Trung Đông. Một số đã tới điểm cuối tại Saudi Arabia, một tá công ty ma.”

“Bắt đầu thú vị rồi đây.”

“Westerfiled sẽ thích nó. Một vụ án liên bang quá đẹp cho mũ của anh ta.”

“Mũ?”

“Lông trĩ trên mũ anh ta. Claire đang kiểm tra vài thông tin trinh thám mà tôi tìm được tại nhà của Graham - thằng cha Bộ Quốc phòng có vụ làm giả sổ séc. Chúng tôi đang tiến thẳng về phía trước. Nhưng tôi đang bảo vệ

gia đình Kessler. Đỡ tôi cái gánh nặng này đi. Tôi không sao đâu. Nhưng tôi không thể để mất họ được."

Một tiếng thở dài.

"Tôi sẽ làm những gì có thể."

Chúng tôi ngắt máy, tôi quay đầu xe trở về nhà an toàn tại Great Falls. Tôi đã gọi cho Ahmad, tóm tắt ngắn gọn cho cậu ta và biết rằng mọi chuyện ở đó vẫn im ắng, cho dù rõ ràng Joanne và chồng cô ấy đang cãi nhau ầm ĩ. Vì cái chuyện nhỏ tí. Tôi để ý, những cuộc cãi vã giữa các thân chủ lúc nào cũng vậy. Tôi nói chuyện với Ryan, nghe như đang nức nở, và bảo anh ta rằng đã có một sự cố ở nhà Bill Carter nhưng tất cả mọi người đều ổn cả. Amanda và ông ấy đang nằm trong sự bảo vệ của liên bang. Tôi kết thúc cuộc gọi trước khi phải nói chuyện với Joanne, người đang hốt hoảng trên đầu dây bên kia.

Đã gần sáu giờ chiều, và cơn mệt mỏi đang len lỏi.

ID thông báo người gọi của tôi hiện tên duBois.

"Tôi đây. Nói tiếp đi."

"Tôi có hai chuyện. Trước hết, trực thăng… Tôi nhận ra một điều. Phụ nữ không nói 'máy bay lên thẳng. ' Tôi đã nói chuyện với sáu người, ban am và ba nữ. Tất cả đàn ông đều nói 'máy bay lên thẳng. ' Trong khi phụ nữ nói 'trực thăng. '"

DuBois đang bắt đầu quan sát trở lại. Cô ấy đã hồi phục phần lớn khả năng này từ sau khi chịu đựng sự khinh miệtcủa Graham.

"Chẳng có kế hoạch bay nào trong hồ sơ cả. Tôi đang nghĩ điều đó nghĩa là gì. Tôi cho rằng nó không phải là trực thăng của chính phủ, như trực thăng cứu hỏa hay cảnh sát…"

"Không có khả năng."

"Có nghĩa nó không phải là máy bay thuê. Các công ty cho thuê máy bay rất kín đáo về các kế hoạch bay. Họ có thể đánh mất sự nghiệp nếu chuyến bay nào đó không được lập hồ sơ. Thế nên cánh chim này là sở hữu tư nhân."

“Chim.”

“Chẳng ai gọi nó là chim hết. Tôi bịa ra đấy.”

Tôi nói: “Ai đó như Pamuk, một chủ ngân hàng đầu tư, có thể sở hữu một chiếc. Hoặc có thể hắn đang làm việc với một thân chủ giàu có.”

“Còn về tình hình của Graham, tôi thu được một số kết quả từ phân tích ORC.”

“Tốt quá, nhanh vậy à.”

“Anh đã nói muốn nhanh còn gì. Tôi có các địa chỉ đây.”

“Có địa chỉ nào trong vùng không?”

“Thực ra là có. DuPont Circle.”

Tôi tính toán, có một khả năng. Làng Greenwich hoặc Fellas Point tại Baltimore là những nơi khác nữa nhưng hẳn sẽ rắc rối hơn vì tôi thích tới đó một mình.

“Gửi email cho tôi đi. Làm tốt lắm.”

“Tôi vẫn đang tìm hiểu về các bác sĩ. Tôi là chuyên gia tham chiếu mà. Anh nghĩ mình bắn trúng Loving vào đâu?”

“Tôi cũng không chắc.”

“Nếu anh bắn thẳng vào xương thì có thể tạo ra sự khác biệt đấy.”

“Sao lại thế?”.

“Có khả năng hắn cố gắng tìm kiếm ai đó có tay nghề chỉnh hình. Ý tôi là thu hẹp phạm vi tìm kiếm. Anh không thể nhớ được à?”

“Không.”

“Ồ.” Giọng cô có vẻ bực bội. “Tôi ước gì đó là chuyên ngành. Tôi đang cố gắng nghĩ đến các nơi khác. Tai, mũi và cổ họng.”

“Tôi không biết mình bắn trúng hắn vào đâu cả.”

“Được rồi. Tôi sẽ theo dõi. Đang gửi tin nhắn đây.”

Chúng tôi ngắt máy.

Một lúc sau, thông tin từ vụ Graham được gửi vào di động của tôi. Tôi đọc qua email thật nhanh, rồi rời khỏi con đường. Tôi cắt rồi dán địa chỉ vào định vị GPS, ấn nút BẮT ĐẦU HÀNH TRÌNH rồi đi theo mệnh lệnh của giọng nữ trên máy.

CHƯƠNG 31

Tôi lái xe tới DuPont Circle, từng được xem là làng nghề thủ công, một con sông có mùi hăng hăng và là một lò mổ khét tiếng. Giờ đây mũ trùm đầu chỉ còn xuất hiện ở những vùng hợp mốt hơn của thủ đô đất nước.

GPS - với giọng nói tôi từng cho là nghe có vẻ yếu ớt như giọng của Chris Teasley, trợ lí của Westerfield - đã dẫn tôi tới mặt tiền cửa hàng đối diện Đại lộ Connecticut. Đó là một cửa hàng đĩa CD đã qua sử dụng, do vài nhân viên chậm chạp điều hành. Khách hàng phần lớn ở lứa tuổi hai mươi, cùng vài người yêu âm nhạc lôi thôi, râu ria tầm tuổi tôi. Tôi bước đến gần một nam thanh niên đứng sau quầy thanh toán, trình thẻ cùng bức ảnh an ninh chụp một người đàn ông châu Á đã thu thập các đồng xu vàng tại New Jersey, một hung thủ trong vụ làm giả séc của Graham.

Cậu ta cho rằng mình chẳng biết gì. Tôi đã hỏi bốn năm người khác. Có vẻ chẳng ai biết gì về các nhân viên kì lạ hoặc tên châu Á kia.

Cuối cùng, liếc mắt lần cuối quanh cửa hàng, tôi đẩy cửa ra ngoài, nơi có một cái chuông kiểu cổ nhìn là lạ trên lớp vỏ sắt. Tôi nhìn quanh rồi tiến thẳng đến một cửa hàng cà phê gần đó. DuPont Circle sống sót được là nhờ cửa hàng thời trang và quán cà phê, thứ này thì rất nhiều. Giọng địa phương cũng là một đầu mối, cũng như 25USD/pound, dấu hiệu trên một cái thùng đựng đậu đen. Tôi gọi một cốc cà phê đen Columbia, món rẻ nhất trên thực đơn đầy các đồ uống pha chế hấp dẫn, chẳng món nào hợp với chữ cà phê trong tâm trí tôi, cho dù chúng có vẻ ngon.

Tôi nhớ lại một hình ảnh nhiều năm về trước, một hình ảnh khác mà tôi đặc biệt không muốn nhớ. Peggy gọi loại cà phê ưa thích của mình, một cốc mocha. Tôi không chắc mình nhớ có chính xác không. Nhưng tôi nhớ gương mặt hình trái tim của cô ấy quay về phía đồ uống với nỗi mong đợi đầy sôi sục. Cô ấy từng nhận xét rằng mình yêu mến cửa hàng tạp hóa vì cô ấy cảm thấy thoải mái khi ngắm nhìn mọi người mua những món đặc biệt tự đãi bản thân.

“Cuộc sống khó khăn mà,” cô nói. “Chính mấy thứ nhỏ nhặt ấy giúp chúng ta sống qua ngày.”

Nó mới đúng làm sao, hồi ấy tôi đã nghĩ như thế. Mà giờ tôi biết mình vẫn nghĩ vậy.

Tôi nhấp ngụm cà phê, đặt cái cốc đang nóng bỏng xuống và bắt đầu soạn một tin nhắn về tiến độ của vụ Graham, thì nghe thấy một tiếng cót két - cánh cửa trước. Tôi đang nhìn xuống màn hình điện thoại thì cảm thấy một cái bóng phía trên mình. Tôi ngước mắt lên và quay đằng sau nhìn vào gương mặt một người thanh niên mới hai mươi tuổi. Cậu ta da trắng, mặt mũi ưa nhìn, mảnh khảnh, mặc quần jean và áo sơmi sọc nhăn nheo.

“Vâng?”

“Tôi làm việc trong cửa hàng CD anh vừa bước vào.”

Khi tôi không nói gì nữa cậu ta nhắc lại, “Tôi làm việc ở đó.”

“Tên cậu là gì?”

“Stu.” Cậu ta thận trọng dò xét tôi. “Anh là người đã hỏi han vài thứ? Tại cửa hàng?”

Những lời khẳng định của cậu ta tung ra như những câu hỏi.

Tôi nhìn cậu ta chằm chằm. Cậu ta cúi đầu xuống rất nhanh.

“Cậu muốn gì?” Cuối cùng tôi hỏi.

“Anh đang hỏi về Jimmy Sun? Tôi biết cậu ta.”

“Cậu biết bây giờ anh ta đang ở đâu không? Tôi cần tìm anh ta.”

“Trông anh như đặc vụ FBI ấy?”

“Jimmy ở đâu? Cậu có biết không?”

Một chút ngập ngừng.

“Không, tôi không biết.”

“Ngồi xuống đi,” tôi chỉ xuống bàn.

Cậu ta ngồi xuống hai tay đan vào nhau trước mặt. Những người tôi gặp gỡ thi thoảng cũng ngồi đúng tư thế này, ngoại trừ họ làm thế vì hai cổ

tay của họ đang bị còng.

"Cậu quen biết Jimmy như thế nào?" Tôi nghiêm túc hỏi.

"Đôi lần anh ta tới cửa hàng. Anh ta yêu thích âm nhạc. Tại sao anh lại tìm anh ta ở đó? Tại cửa hàng ấy?"

"Truy dấu anh ta qua các biên lai thẻ tín dụng. Anh ta mua hàng ở đó."

"Ồ, tất nhiên rồi."

"Anh ta đang gặp rất nhiều rắc rối. Nếu chúng tôi có thể tìm được anh ta thì sẽ giúp được rất nhiều."

"Tôi nghĩ… ý tôi là, tôi đã nghe nói có vấn đề gì đó. Chuyện gì đó về một tờ séc."

"Một vụ làm giả."

Stu nói: "Nhưng vấn đề là vụ này bị hủy bỏ rồi mà. Tôi nghe nói vậy. Thế nên anh ta không còn gặp rắc rối nào nữa." Anh ta giơ hai tay lên và nở nụ cười ngớ ngẩn. Tôi không cười. "Phòng cảnh sát ta tại D. C. đã hủy bỏ vụ này."

"À…"

Tôi tiếp tục giải thích, "Như cậu biết, có các thẩm quyền khác nhau đối với một tội ác. Thẩm quyền có thể liên quan tới địa lí. Giả sử nếu cậu phạm tội làm giả thư tín, cậu có thể phạm tội tại tất cả các bang cậu thực hiện trò gian lận, có thể là tất cả năm mươi bang. Các tội ác riêng rẽ tại từng bang. Hoặc thẩm quyền có thể là quyền lực của một cơ quan thuộc chính phủ. Sát hại một đặc vụ liên bang chẳng hạn, đó vừa là tội ác liên bang vừa là tội ác của từng bang."

"Ồ."

"Anh chàng Jimmy Sun này đã đánh cắp séc của nạn nhân tại D. C. Cảnh sát D. C. có thể quyết định hủy bỏ vụ đó. Nhưng anh ta đã sử dụng Internet để rửa tiền."

"Rửa tiền á?"

“Anh ta mua các đồng xu vàng sau đó có thể đã bán chúng đi để lấy tiền mặt. Đó gọi là rửa tiền.”

“Thế à?”

“Đúng. Đó là thẩm quyền *của tôi*. Đó là tội ác liên bang và là một tội ác nghiêm trọng. Stu, bây giờ nếu cậu có bất kì thông tin gì về tay Jimmy Sun này, tôi khuyên cậu nên cho tôi biết. Nói dối một sĩ quan liên bang cũng là một tội đấy. Và bao che cho nghi phạm có thể khiến cậu chịu tội gây cản trở. Chúng đều là trọng tội cả.”

“Nhưng nếu không ai bị thương và nạn nhân không muốn theo đuổi nữa… Ý tôi là vấn đề là gì?”

“Cảm xúc của nạn nhân không liên quan ở đây.”

“Chẳng hợp lí gì cả.”

“Stu, hãy nói rằng giả sử tôi giết cậu.” Cậu ta chớp mắt. “Cậu chết. Cậu không có bất cứ cảm xúc gì theo cách này hay các khác. Đúng không?”

“Tôi đoán là không. Ý tôi là không.”

“Nhưng đó vẫn là một tội ác. Hoặc giả dụ tôi là một kẻ côn đồ nhé? Tôi ăn cắp xe của cậu nhưng cậu sợ tôi và không muốn báo cảnh sát. Nhưng có rất nhiều nhân chứng đã trông thấy tôi. Cảnh sát vẫn có thể bắt giữ tôi. Cậu không làm chứng nhưng những người khác có thể làm chứng. Tôi đi tù.”

“Tôi không biết điều ấy.”

“Tôi có một lệnh bắt giữ Sun,” tôi vỗ vỗ vào túi áo.

“Thật không?”

“Có những đoạn video tại cửa hàng Post Boxes Plus nơi anh ta thu thập các đồng xu mình đã mua. Với tiền từ tấm séc bị làm giả.”

“Nhưng…”

“Chính xác thì cậu quen biết Jimmy như thế nào? Thành thật đi, Stu.”

Đầu chàng thanh niên lại gục xuống. “Anh ấy là bạn tình của tôi. Người yêu của tôi.”

“Tôi hiểu. Anh ta sống với cậu à?”

“Không. Bố mẹ anh ấy tôn trọng truyền thống. Họ nghi ngờ nhưng họ không biết.”

“Cậu sẽ giúp đỡ anh ta bằng cách khuyên anh ta nên đi đầu thú. Cục An ninh Nội địa đã bắt đầu lập hồ sơ rồi.”

“Cục An ninh Nội địa?”

“Vấn đề khủng bố.”

“*Khủng bố*?” Stu có vẻ khiếp đảm.

“Có vẻ như việc Sun ăn cắp cuốn sổ séc là một phần trong hoạt động của chính phủ Bắc Hàn nhằm tống tiền nạn nhân - Eric Graham. Ông ta làm việc cho Lầu Năm Góc.”

“Ôi, lạy Chúa. Không, không…”

“Có điều gì khiến cậu thấy Jimmy có ủng hộ ý kiến đó không?”

“Tất nhiên là không. Anh ấy là chàng trai tuyệt vời. Ngọt ngào. Gia đình anh ấy tới từ Nam Hàn!”

Tôi mỉm cười, “Những kẻ khủng bố có thể rất quyến rũ. Có rất nhiều gián điệp từ phía bắc và cả phía nam Seoul.”

“Anh ấy *không* phải là kẻ khủng bố,” Stu thì thầm.

“Hãy để các ủy viên công tố và tòa án quyết định điều đó. Việc của tôi chỉ là mang anh ta tới thôi. Mà không làm anh ta bị thương. Tôi hi vọng. Nhưng…”

“Ôi, lạy Chúa.”

Tôi rướn người về phía trước. “Hồ sơ cho biết những kẻ như anh ta có thể rất nguy hiểm. Chúng tôi có một nhóm tấn công hoạt động trong khu vực này. Họ đã sẵn sàng bước vào trong cửa hàng, nếu anh ta có mặt ở đó. Giờ họ đang truy lùng theo các đầu mối.” Tôi liếc nhìn đồng hồ, nhíu mày. “Hai mươi phút trước tôi có nghe tin từ một nhóm. Họ nghĩ có thể họ biết anh ta đang ở đâu. FBI đã ủy quyền hạ gục bằng vũ khí nếu anh ta không đầu hàng ngay lập tức.”

Chàng thanh niên thở hổn hển.

Tôi quan sát gương mặt tái mét trước mặt mình. "Nếu cậu quan tâm tới anh ta, cậu nên giúp đỡ chúng tôi. Nếu cần thiết phải chiến đấu, anh ta có thể mất mạng đấy. Nhóm chiến thuật của chúng tôi được huấn luyện đương đầu với những vụ đánh bom cảm tử và các hành vi đe dọa mạng sống khác."

Stu bắt đầu khóc, những giọt nước mắt nặng nề rơi. Giọng cậu ta vỡ vụn. "Tất cả là ý của tôi, chứ không phải của Jimmy. Anh ấy chỉ giúp tôi thôi… Lạy Chúa, gọi cho họ đi - những người FBI mà anh vừa cho tôi biết ấy. Bảo với họ là anh ấy không nguy hiểm đi."

Tôi nhíu mày. "Cậu cần phải tự giải thích đấy."

"*Tôi* đã đánh cắp cuốn sổ séc. *Tôi* đã mở tài khoản thanh toán trực tuyến. Là tôi, không phải Jimmy. Anh ấy chỉ làm mỗi một việc là tới lấy những đồng xu tại hộp thư bưu điện."

"Tôi e là tôi không hiểu."

Stu lai nước mắt đi. "Người đàn ông có sổ séc bị đánh cắp ấy?"

"Eric Graham."

"Ông ấy… ông ấy là cha tôi ."

"Vậy cậu là Stu Graham."

Cậu ta gật đầu. "Ôi tôi không thể tin nổi là mình lại ngu ngốc tới vậy. Tôi… Ôi trời, có phải tôi đã làm hỏng việc rồi không. Làm ơn, gọi cho họ đi!"

"Tôi sẽ không gọi trừ phi cậu giải thích mọi chuyện."

"Thật là ngu ngốc!"

"Nói cho tôi biết đi, Stu. Chúng tôi càng biết sự thật sớm bao nhiêu, sẽ càng tốt cho Jimmy bấy nhiêu."

Cậu ta dụi mắt. "Cha tôi là… ông ấy rất cứng nhắc. Ông ấy luôn muốn tôi theo học trường cũ của ông ấy, Princeton. Ông ấy là NVL. Nhân Vật Lớn trong trường, anh biết chứ? Ông ấy cũng muốn tôi trở thành người

như thế. Nhưng tôi căm ghét điều đó. Tôi thích hợp ở đây hơn." Bàn tay anh ta chìa ra phía ngoài, có lẽ mang ý là DuPont Circle. "Đây là nơi tôi thuộc về. Tôi yêu Jimmy, yêu những bạn bè của chúng tôi. Tôi không phải kiểu Liên minh trường đại học danh tiếng nhiệt tình, hăng hái. Nhưng cha tôi sẽ không chịu lắng nghe."

"Chuyện này có liên quan gì đến việc làm giả?"

"Bởi vì tôi là một đứa hèn nhát khốn kiếp." Cậu ta túm lấy một chiếc khăn giấy khác rồi lau mặt. "Tôi không thể nói với cha tôi rằng tôi không muốn quay lại trường đại học vào mùa thu này. Tôi sợ ông ấy, mẹ tôi cũng sợ ông ấy. Ai ai cũng sợ ông ấy. Lúc nào ông ấy cũng nói những câu như, 'Mày sẽ không trở thành đứa con gái thứ ba của tao, đúng không? ' Tôi phải cố gắng vào được đội tuyển bóng đá. Tôi nặng gần sáu mươi chín cân. Tôi có thể vào đội bóng đá sao? Nhưng ông ấy cứ liên tục nhắc nhở tôi suốt. 'Hãy trở thành đàn ông đi. Hãy làm cho tao tự hào đi. Hãy đi theo những bước chân của tao. Tôi không thể nói không."

"Vậy là cậu đã làm giả sổ séc để ông ấy không thể trả học phí?"

"Thật thảm hại làm sao?"

"Cậu đã nhờ Jimmy đến lấy các đồng xu vàng mà mình đã mua."

Stu gật đầu. "Anh ấy chẳng làm chuyện gì xấu cả. Thề có Chúa. Anh ấy chỉ giúp tôi thôi. Anh ấy có gia đình tại New Jersey. Anh ấy thường ở đó suốt. Thế nên chúng tôi bàn sẽ chuyển các đồng xu tới đó, chứ không phải D. C."

"Nhưng cha cậu phát hiện ra nên mới bãi nại." Cậu ta gật đầu.

"Ôi trời, phải, ông ấy đã phát hiện ra."

Tôi hình dung hẳn phải có một trận đối đầu bùng nổ.

"Cậu đã làm gì với số tiền?"

"Đó không phỉa là vì tiền."

"Tôi hiểu nhưng tôi muốn biết cậu đã làm gì với nó."

"Chúng tôi giữ lại một ít, phần còn lại chúng tôi quyên góp cho một quỹ nghiên cứu bệnh AIDS và cho Tổ chức Ân xá Quốc tế. Tôi căm ghét

việc cha tôi chế tạo vũ khí để kiếm sống. Đó là việc ông ấy làm cho Lầu Năm Góc. Ông ấy tự hào vì nó. Ngạo mạn lắm. Tôi muốn tiền của ông ấy làm được điều gì đó tốt đẹp."

Tôi nói: "Cho tôi biết tên ai đấy tại Tổ chức Ân xá có thể xác nhận chuyện này."

Stu nhìn qua chiếc BlackBerry của cậu ta rồi cho biết một cái tên và một con số.

"Nhận được chưa?" Tôi hỏi.

Cậu ta lại chớp mắt, nhíu mày.

Tôi nói, "Tôi không nói với cậu."

Trong tai nghe của tôi, Claire duBois đáp rằng, "Tôi đang gọi đây."

Tôi nói với Stu, "Chúng ta đợi một phút."

Người thanh niên rũ xuống, lại sịt mũi. Cậu ta nhìn quanh quán cà phê rồi bật cười yếu ớt. "Chúng tôi đã tới đây suốt? Jimmy và tôi."

Tôi không nói gì.

"Anh biết mới hôm kia anh ấy đã nói gì với tôi không?"

"Nói gì?"

"Hàn Quốc, đúng, tôi chỉ nghĩ đó là trà, trà, trà. Như Trung Quốc và Nhật Bản. Nhưng vị hoàng đế cuối cùng của Hàn Quốc, tên ông ta là SunJong, những năm 1920, ông ta yêu phương Tây và luôn luôn uống cà phê tại cung điện. Ông ta cùng cha ông ta thường ngồi xuống uống cà phê và nói chuyện về tình hình thế giới. Lời đồn bay ra và các thần dân bắt đầu uống cà phê. Họ thích làm theo những gì hoàng đế của họ làm. Số người uống cà phê tại Hàn Quốc nhiều hơn bất cứ quốc gia châu Á nào khác. Thậm chí họ còn có cả ổ điếm tại cửa hàng cà phê nữa. Những cô gái Dabang, họ được gọi như thế."

Cậu ta im lặng. Tôi hiếm khi trông thấy ai đau khổ hơn thế.

Những giọt nước mắt lại rơi. "Làm ơn," cậu ta van xin. "Hãy gọi FBI. Bảo họ rằng Jimmy không nguy hiểm!"

Thế rồi tôi nghe thấy giọng duBois. “Corte. Kiểm tra rồi. Họ đã quyên góp cho Tổ chức Ân xá Quốc tế ba mươi mốt nghìn dollas.”

“Được rồi,” tôi nói với cô ấy. “Bảo các đội chờ đã.”

“Cái gì cơ?” Cô hỏi với sự bối rối.

“Tôi sẽ gọi lại sau một phút nữa.” Tôi ngắt thiết bị liên lạc.

Trong những hoàn cảnh khác, có thể tôi đã để mặc Stu quay quắt một chút nữa nhưng tôi không thể quên vẻ ngạo mạn của Graham và lời sỉ nhục của ông ta dành cho duBois. Tôi nói, “Tôi nghĩ chúng tôi không cần theo đuổi chuyện này thêm nữa. Tôi sẽ đình chỉ cuộc điều tra từ bây giờ, miễn là nó không tái diễn.”

“Không, thưa ngài. Không! Tôi hứa.”

Tôi đứng dậy định tiến ra cửa. Nhưng tôi quay lại. “Sang năm, cha cậu có thể có thêm tiền. Hoặc ông ta có thể vay tiền trả học phí cho cậu. Chỉ tò mò thôi. Thế lúc đó cậu sẽ làm gì?”

Chàng thanh niên hướng đôi mắt đỏ hoe về phía tôi. Hàm cậu ta nghiến lại. “Tôi sẽ bảo với ông ta cút xuống địa ngục đi.”

Tôi tin cậu ta. Tôi không thể ngăn mình trả lời, “Tốt.”

Tôi rời khỏi quán cà phê.

Chà, tôi đã có câu trả lời cho một trong các vụ án của Ryan Kessler. Tôi gọi cho duBois.

“Anh đã đúng,” cô nói.

Lí thuyết tự nó đã xuất hiện trong phòng làm việc của Eric Graham, nơi tôi đã quan sát đồ nội thất và các bức ảnh, dò xét phản ứng của ông ta khi duBois đưa ra giả thuyết của chúng tôi về lí do tại sao Loving lại được thuê. Tôi đã quyết định ông ta đang nói một nửa sự thật - chẳng có ai tống tiền ông ta cả. Phân tích máy tính của duBois về những nét mặt và ngôn ngữ cơ thể của ông ta khẳng định điều này. Trên bức tường là các bức ảnh một thanh niên tôi cho là cùng một người đàn ông tầm tầm tuổi đó có nguồn gốc châu Á, người trông rất giống nghi phạm trên cuốn băng video an ninh, có dính líu tới vụ làm giả. Được công nghệ phân tích máy tính

ORC hỗ trợ, cô ấy đã quét các thẻ tín dụng, thông tin DMV, phân tích nhận diện gương mặt, các bài đăng trên các trang blog và mạng xã hội, các học bạ ở trường học, các yêu cầu bảo hiểm, hồ sơ điện thoại và hàng tá cơ sở dữ liệu.

Anh chàng Âu châu da trắng mảnh mai ấy, thực ra là Stuart Graham. Người gốc châu Á kia là James Sun. Không tiền án tiền sự, hoạt động tích cực về quyền của người đồng tính, một sinh viên tốt nghiệp tại George Washington, đang ở tại DuPont Circle.

Tôi biết rằng Stu có công việc bán thời gian tại Gallery Âm nhạc, ngoài ra cũng làm thêm tại Dupont Circle.

Khi trông thấy Eric Graham ngạo mạn đã biến phòng làm việc của mình thành miếu thờ trường Đại học Princeton, tôi cho rằng có thể tồn tại khoảng cách lớn giữa cha và con, rằng chàng thanh niên kia có thể đứng đằng sau vụ trộm. Nhưng tôi cần khẳng định giả thiết của mình, đó là lí do chuyến thăm này của tôi tới đây.

"Vậy tôi có thể hỏi không?" Giọng duBois ẩn âm điệu du dương tục mạch. "Anh đang *đe dọa* bằng lệnh bắt của anh như tôi đang *bịp bợm* bằng lệnh bắt của tôi." Tốt, tôi nghĩ. Đệ tử của tôi đang ra vẻ ta đây.

Tôi giải thích. "Lệnh bắt giả của tôi được cho là mang tên *Jimmy*. Anh ta không có mặt trong quán cà phê để lật tẩy trò bịp của tôi. Trò bịp của cô hẳn sẽ mang tên *Graham*. Nếu ông ta yêu cầu được xem nó, thì cô sẽ làm gì?"

"Ồ. Đá thua giấy rồi."

Cho dù tôi giữ kín nhiều bí mật đời tư của mình, thậm chí cả với cô, nhưng duBois đã nghe nói về niềm yêu thích các trò chơi của tôi. "Thông minh đấy," tôi bảo cô và thực sự tôi nghĩ thế.

"Vậy chúng ta quay trở lại vụ Pamuk là lí do duy nhất Ryan bị biến thành mục tiêu."

"Đúng vậy."

"Tôi đã… chờ chút." Giọng cô trở nên gấp gáp. "Tôi vừa nhận một email có đầu mối về người có thể điều trị cho Loving."

“Nói tiếp đi.”

“Tôi đang đọc. Là em họ của hắn.”

Sau khi Loving giết chết Abe Fallow, chúng tôi đã đào sâu tiểu sử của hắn và cố gắng lần ra gia đình hắn. Hắn sinh trưởng tại Virginia, chúng tôi biết, nhưng không có họ hàng thân thích nào trong vòng vài trăm dặm quanh thủ đô. Cha mẹ hắn đều đã chết. Về anh chị em ruột thì hắn có một chị gái và vẫn giữ liên hệ với cô ta, tuy nhiên cô ta đã chết vì tai nạn vài năm trước.

Tôi biết về cậu em họ này. “Anh ta là người từng học trường y tại New York đúng không?"

“Đúng. Nhưng anh ta lấy giấy phép hành nghề ở đây rồi chuyển tới Falls Church khoảng hai năm trước. Làm bác sĩ tại Bệnh viện Arlington.” DuBois nói tiếp. “Tôi đang xem các hồ sơ cuộc gọi đây… Khoảng nửa tiếng trước, sau khi Loving bị thương tại nhà của Bill Carter, cậu em họ nhận một cuộc gọi vào số cố định của mình từ một số bị chặn. Nó kéo dài trong ba phút.”

“Câu chuyện về anh ta thế nào?”

“Độc thân, ba mươi hai tuổi. Không có tiền án tiền sự, ngoài vài lần bị chặn xe. Tên là Frank Loving. Anh ta đạt điểm cao tại trường y - theo học tại trường Đại học SUNY.”

Cô cho tôi địa chỉ.

Tôi cảm ơn cô, khởi động chiếc Honda rồi nhập địa chỉ vào GPS, sau đó hòa vào dòng giao thông. Tôi gọi cho Freddy và cho ông ta biết tôi đã loại trừ vụ là giả sổ séc của Graham là đầu mối dẫn đến kẻ chủ mưu. Nhưng quan trọng hơn tôi đã tìm ra đầu mối nơi Loving có thể được chăm sóc y tế.

“Cậu nghĩ hắn vẫn còn ở đó à?”

“Hắn vào rồi ra nhanh như một cơn gió. Nhưng cứ giả dụ là hắn ở đó. Đột nhập chậm rãi và lặng lẽ, với hai nhóm chiến thuật nhỏ.”

“Tôi sẽ tập hợp.”

“Và Freddy này…”

Tay đặc vụ nói nốt: “Đừng nói cho Westerfiled.”

Tôi đáp: “Chính xác.”

“Không thành vấn đề. Đàn ông có thể rất ngu ngốc, cho cậu biết điều đó. Mặt khác, cô trợ lí của anh ta nóng bỏng ra trò đấy.”

“Nếu ông thích ngọc trai,” tôi nói.

“Tốt lắm, con trai.” Freddy dành cho tôi những nụ cười khúc khích. “Công việc này làm bộc lộ ra ‘mặt trái’ trong cậu đấy.”

CHƯƠNG 32

Trông Frank Loving trẻ hơn tuổi mà duBois đã cho biết. Anh ta cắt tóc húi cua, cao và có thể hình cân đối mà hầu hết các bác sĩ ở tuổi anh ta đều vậy.

Anh ta cũng khá căng thẳng. Dễ hiểu thôi, xét đến chuyện ông anh họ giết người vừa ghé thăm mình - cùng nửa tá đặc vụ FBI có vũ khí vừa lục soát từng mét vuông nhà riêng của mình.

Anh ta sống trong căn nhà phố xa hoa tại Arlington, một căn hộ rộng hơn một nghìn mét vuông với những cây cột, cổng vòm và đồ trang trí kiểu rococo, tất cả đều đúc sẵn và đặt vào đúng chỗ một cách hoàn hảo. Các bức tường, nơi người ta thường nghĩ rằng sẽ treo những bức tranh vải vẽ những con gà lôi hoặc phong cảnh Venice hay tranh tĩnh vật thời Trung Cổ, nhưng lại được bao phủ một cách phi lí bằng các tấm poster thể thao. Chủ yếu là đội bóng của Redskins, còn gì khác được nữa?

Nhìn vào bếp, tôi có thể trông thấy những chiếc khăn mặt đẫm máu, các bao tiệt trùng màu trắng và cam từ các băng gạc hoặc công cụ và kim tiêm bỏ đi. Một chai Betadine nằm trên quầy bếp, một vết bẩn của chất sát trùng màu vàng có hình tròn làm dơ mặt đá cẩm thạch tím. Frank đã cố gắng chùi sạch nó đi.

“Tôi thực sự không biết anh ấy đang ở đâu,” Frank nói. “Thật đấy.”

Nhóm chiến thuật của Freddy đã kiểm tra xong căn nhà và phía bên ngoài, đang nói chuyện với những người hàng xóm có thể đã trông thấy Loving trong xe hắn.

Tôi đề nghị vị bác sĩ cùng tôi vào trong phòng làm việc, nhìn thẳng vào mắt anh ta, tôi nói, "Để tôi cho anh biết một chuyện, bác sĩ, khoảng một tiếng trước, anh họ anh vừa suýt bắt cóc và tra tấn một bé gái mười sáu tuổi hòng ép cha nó cung cấp thông tin cho mình."

Đôi mắt mở to, anh ta có vẻ khiếp đảm khi nghe điều này. Anh ta thì thầm: "Tôi biết anh ấy là kẻ đào tẩu. Ý tôi là tôi gần như bị sốc khi thấy anh ấy còn sống. Lẽ ra tôi nên gọi cho ai đó ngay khi anh ấy bỏ đi nhưng… tôi đã không gọi."

"Tại sao lại không?"

"Anh ấy là tôi sợ."

Tôi nói, "Bác sĩ…" Sự tôn trọng chức danh sẽ giúp ích rất nhiều nếu bạn đang nói chuyện với một Bác sĩ Y khoa, tôi đã học được điều này từ việc bảo vệ vài người trong số họ. "Bác sĩ, chúng tôi thực sự cần sự giúp đỡ của anh."

Người đàn ông nhăn nhó và nghịch nghịch đồng hồ đeo tay. "Nói thật nhé, tôi không biết anh ấy ở đâu cả. Làm ơn đi. Anh phải tin tôi."

"Một cô bé mười sáu tuổi," tôi chậm rãi nói, nhìn chằm chằm vào đôi mắt lảng tránh của anh ta.

Anh ta ngồi thụp xuống. "Tôi biết nói gì với anh bây giờ?"

"Trước hết, hắn bị thương nặng đến thế nào?"

"Vết thương do đạn bắn ở vùng bụng, cao hơn xương hông bến trái bốn phân. Trong và ngoài. Tôi đã đốt vài mạch máu nhỏ, làm sạch rồi khâu lại. Ồ cả một mảnh đá nhỏ găm vào hông anh ấy nữa. Tôi đã lấy nó ra rồi, đốt các mạch máu và cũng khâu lại. Có phải anh đã bắn anh ấy không?"

"Phải."

"Để cứu cô bé."

Tôi gật đầu.

"Cô bé ổn cả chứ?"

“Về mặt thể chất.” Tôi để câu nói này lơ lửng một lúc. “Tôi cần phải tìm ra hắn. Anh có thể cho chúng tôi biết điều gì giúp ích được không? Xe chẳng hạn?”

“Anh ấy không đậu xe trước nhà, tôi biết thế. Anh ấy sẽ cuốc bộ đến từ một nơi khác. Nghe này, sĩ quan, tôi đã nghe tin tức về các vụ đấu súng. Tôi không biết đó là anh ấy. Anh ấy bảo mình bị cướp và thằng cha nào từ Đông Nam đã bắn anh ấy. Giá mà tôi biết…”

Anh ta đang nói dối, tôi có thể thấy, nhưng nghe như kiểu lật lọng tức thì điển hình khi nói chuyện với người thi hành luật pháp, hơn là kiểu nói dối của tòng phạm. Tất cả những gì tôi muốn là anh ta tập trung vào cuộc viếng thăm. “Hắn còn nói gì nữa? Nghĩ lại đi. Bất cứ điều gì.”

Bác sĩ nhíu mày. “Anh biết đấy, chỉ một chuyện thôi. Anh ấy muốn oxit nitơ trong quy trình này - anh ấy không muốn bất tỉnh. Nhưng tôi chẳng còn tí khí nào. Nên tôi dùng một chút Propofol. Tác dụng rất ngắn hạn - loại thuốc họ thường dùng cho các ca khám nghiệm ruột kết. Anh ấy không bất tỉnh hoàn toàn nhưng rơi vào trạng thái đó, anh biết đấy? Tôi đang làm việc tôi luôn luôn làm với các bệnh nhân, đó là nói chuyện, khiến họ phân tâm. Anh ấy đã nói một chuyện mà lúc ấy tôi không hề nghĩ đến. Anh ấy bảo rằng mình không hạnh phúc vì họ đang mở rộng mọi thứ ở hạt Loudoun. Câu nói ấy khiến tôi ghĩ anh ấy đã tới nhà bố mẹ anh ấy. Gần Ashburn. Có thể anh ấy đang ở lại đó.”

Tôi biết nơi ấy. Khi Loving giết Abe, chúng tôi đã biết về căn nhà nơi hắn lớn lên. Nhưng nó đã được bán nhiều năm trước rồi. Chúng tôi không còn theo dõi nó nữa. Tôi cho bác sĩ biết chuyện này nhưng anh ta nói, “Ồ nó không hẳn là được bán đâu.”.

Tôi nhíu máy bảo anh ta nói tiếp.

“Về mặt ngữ nghĩa thì đúng. Vấn đề đó là Henry và chị gái anh ấy - những người thừa kế - đã bán nó với giá rẻ cho người đàn ông đang sở hữu căn nhà bây giờ. Nhưng ông ta đã đồng ý cho họ thuê lại trong… tôi nghĩ là hai mươi năm hay sao đó. Chị gái của Henry bị bệnh - giai đoạn cuối rồi - và tôi cho là anh ấy không còn muốn thừa kế căn nhà này nữa nhưng chắc chắn anh ấy muốn có một nơi để Marjoire sống cho đến khi chị ấy qua đời.”

Mối liên kết gia đình gần gũi duy nhất của Henry Loving là bà chị gái này, lớn hơn hắn vài tuổi. Cô ta bị ung thư nhưng nguyên nhân cái chết của cô ta xảy ra vài năm trước được cho là do tai nạn khi đi xuồng. Bạn trai cô ta, người đang lái chiếc xuồng máy khi say rượu trên sông Occoquan, không lâu sau đó cũng chết. Tôi đồ rằng Loving đứng đằng sau cái chết này; chàng thanh niên cũng bị chết đuối, nhưng là trong bồn tắm của mình - cho thấy những triệu chứng tương tự ở người bị trấn nước trong hai hoặc ba giờ đồng hồ.

Tôi không thể nhớ nổi căn nhà gia đình ấy ở đâu. Frank Loving đã tìm thấy địa chỉ và tôi chép lại nó.

Sau đó tôi hỏi, "Giờ hắn còn dùng thuốc giảm đau không?"

"Anh ấy sẽ không mang bất kì viên Demerol hay Vicodin nào bên người đâu."

Không, Loving sẽ chịu đựng cơn đau để giữ cái đầu lạnh.

"Tôi đã tiêm cho anh ấy vài mũi gây tê cục bộ dùng một lần để giảm đau. Cục bộ." Frank nhìn xuống đôi bàn tay to lớn của mình. "Tôi nhớ anh ấy khi chúng tôi còn nhỏ. Anh ấy không bao giờ gây lộn với mọi người hay tham gia ẩu đả. Hoàn toàn ngược lại. Anh ấy trầm tính, lịch thiệp. Tôi nhớ anh ấy luôn luôn ngắm nghía."

"Ngắm nghía cái gì?"

"Mọi thứ. Chẳng nói năng gì cả, chỉ nhìn thôi. Anh ấy thông minh. Thực sự thông minh. Môn học anh ấy giỏi nhất là lịch sử."

Một trong những bằng cấp của tôi. Tôi không biết điều ấy ở Loving.

Tôi gọi: "Freddy?"

Tay đặc vụ xuất hiện ở cửa.

"Có đầu mối rồi. Đưa các nhóm tới Ashburn." Tôi xé một tờ giấy trong sổ tay của mình có ghi địa chỉ mà Frank đã cho tôi. Tôi trao nó cho tay đặc vụ FBI. Tôi đã ghi nhớ nó rồi.

CHƯƠNG 33

Mọi người đều muốn trốn chạy quá khứ.

Tôi cho rằng điều ấy cũng tự nhiên thôi. Khi chúng ta kiểm điểm lại tất cả những gì đã nói đã làm suốt bao nhiêu năm qua, bất chấp những hồi ức tuyệt vời, những niềm hối tiếc tuy ít hơn nhưng chúng đứng riêng ra nổi bật hơn hẳn, những viên than tỏa sáng mà chúng ta không bao giờ có thể hoàn toàn dập tắt được, dù chúng ta có cổ.

Thế nhưng nếu không có quá khứ thì công việc của tôi sẽ không tồn tại. Hoặc vì những điều tốt đẹp mà những người như Ryan Kessler đã làm một cách không vị kỉ khiến họ rơi vào tầm mắt của kẻ moi tin hoặc lịch sử đẫm máu của bọn sát thủ chuyên nghiệp, tôi quan tâm chăm sóc cho họ như một kết quả của những gì họ đã làm nhiều tháng hoặc nhiều năm trước đó.

Nhưng vào lúc này, khi lái xe nhanh hết sức có thể qua những ngã đường trơn trượt mờ tối sẽ đưa tôi quay về hạt Loudoun, tôi đang nghĩ về quá khứ vì một lí do khác. Hai mươi phút trước mắt phơi bày quá khứ của một kẻ là mới đe dọa với các thân chủ của tôi, một quá khứ có thể rất hữu ích trong việc tìm kiếm bằng chứng về sự hiện diện của hắn.

Quá khứ của một kẻ đã tra tấn và sát hại người thầy của tôi.

Và tôi cực kì mong muốn lật giở lại nhiều năm về trước và tìm hiểu những gì mình có thể biết về hắn.

Theo những gì em họ hắn cho tôi biết - rằng trong thực tế, việc rao bán căn nhà gia đình chỉ là mưu đồ bất lương - có khả năng bên trong căn nhà ấy chứa các đồ tạo tác giá trị của gia đình suốt bao thập niên. Liệu tôi sẽ tìm thấy các bức ảnh của Loving thời còn bé? Liệu tôi sẽ tìm thấy các món đồ chơi hắn từng chơi?

Tôi lại nghĩ về một trong những nhiệm vụ đầu tiên của duBois làm cho tôi, trước khi chạm trán Loving tại Rhode Island. Công việc của nữ đệ tử này là tìm hiểu tất cả những gì cô ấy có thể về Marjorie, chị gái của Loving. DuBois đã xắn tay áo dốc cạn năng lượng để thực thi nhiệm vụ và viết ra một tiểu sử về người đàn bà đã dành nhiều thời gian với em trai trong những tháng năm tuổi vị thành niên, trước khi hắn ngả sang hướng tội ác và rời bỏ gia đình, tôi tin tưởng - nhưng hóa ra lại không chính xác - rằng các chi tiết về chị gái hắn có thể bằng cách nào đó dẫn chúng tôi đến với hắn. DuBois biết về những đợt điều trị ung thư của cô ta, thuyên giảm, rồi

tái phát mạnh mẽ lần nữa… và rồi cái chết bi kịch dưới lòng sông Occoquan, con sông chảy vào Chesapeake.

Cuộc truy đuổi này chẳng mang lại điều gì hữu ích, nhưng tôi ngày càng thích thú tìm đọc các ghi chép của duBois về một người mà Loving giữ gìn mối liên kết chân thành.

Tôi muốn biết nhiều hơn và hi vọng vào những gì căn nhà cũ ấy sẽ mang lại.

Tất nhiên, khi bố mẹ hắn phát hiện ra những tội ác của con trai mình, có thể họ đã xóa sạch bất kì dấu vết nào của hắn và căn nhà của hắn sẽ trơ trọi chẳng còn gì. Nếu tôi có một đứa con rắc rối như Loving thì tôi sẽ làm gì?

Claire duBois gọi. Cô ấy đã tiến hành tìm kiếm về quyền sở hữu và thu thập những thông tin về căn nhà. Kết cấu của căn nhà tám mươi tuổi, dành cho một gia đình nằm trên khu đất rộng khoảng hai mẫu Anh ngoài Ashburn, một khu vực rộng lớn với những căn nhà phố nằm rải rác và những căn nhà dành cho gia đình đơn nhất nằm giữa đường tới Sân bay Dulles và Leesburg, đang phát triển nhanh chóng, khi các tuyến tàu điện ngầm di chuyển ngày càng xa hơn từ D. C.

Căn nhà của Loving gần một năm rưỡi nay không có ai ở, cho dù chủ nhân tài sản nhờ được chuyển nhượng bằng chứng thư này đã gửi một người thợ khéo tay thi thoảng để sửa chữa và xén tỉa. Chủ nhà báo cáo rằng Loving không hề liên lạc với ông ta nhiều năm nay rồi, tuy nhiên đã trả trước tiền thuê hơn mười năm.

“Cô không tìm thấy tất cả thông tin đó trên Google đâu,” tôi khen ngợi duBois.

“Thú vị thật, tôi có thể bảo chủ nhà rằng ông ta có tội, ngay cả cho dù ông ta chẳng làm gì trái luật cả. Khi bạn là kẻ có tội thì bạn sẽ muốn nói chuyện.”

Mười phút sau tôi chậm rãi lái xe trên con đường trải nhựa lộng gió, không có đèn đường, và kiểm tra các số nhà. Tôi đạp phanh cho xe vào bên cạnh hàng bụi cây dày, cách ngôi nhà khoảng năm mươi thước. Có sáu hoặc bảy ngôi nhà trong vùng này, tất cả đều lùi cách xa con đường. Rác rưởi vứt

bừa bãi trên mặt đất xung quanh tôi và một miếng nhựa đèn phanh màu đỏ đã cho thấy là có đường cong không chính xác và tầm nhìn kém.

Tôi rút di động ra gọi một cuộc cho Freddy.

"Ông có lệnh khám nhà chưa?" Tôi hỏi. Có tranh luận rằng chúng tôi sẽ không cần lệnh khám nhà nhưng theo thủ tục pháp lí sẽ tốt hơn, nên tránh tranh cãi ngay từ đầu, và trong trường hợp chúng tôi thấy bên trong có xuất hiện bằng chứng hữu ích, thì tôi muốn chắc chắn một luật sư bào chữa giỏi sẽ không loại trừ nó.

"Rồi."

"Ông đang ở đâu thế?"

"Cách khoảng mười lăm phút đi xe, có thể ít hơn. Còn cậu?"

"Vừa mới tới."

"Chúa tôi, Corte, đơn vị của cậu không có loại xe cắm đèn hiệu trên nóc đâu. Cậu sẽ giết chính mình nếu còn cứ lái xe cái kiểu đấy."

"Tôi muốn đi thật nhanh. Tôi nghĩ tôi có thể có cơ hội thấy hắn ở đó."

"Nhưng cậu không thấy."

"Không thấy. Giờ tôi đang nhìn căn nhà đây," tôi bảo ông ta. "Không đèn đóm, không có chuyển động nào hết. Nhưng có khoảng năm mươi vị trí bắn tuyệt hảo trong khu rừng khắp xung quanh nơi này. Người của ông có mang quần áo giữ nhiệt theo không đấy?"

"Tất nhiên rồi, nhưng nếu cậu nói về rừng, hầu hết bọn hươu sẽ thắp sáng thiết bị. Và Bambi sẽ không bắn tỉa nhiều đâu."

Để mắt tới ngôi nhà, tôi bảo ông ta, "Tôi sẽ lặng lẽ thôi."

Chúng tôi ngắt máy và tôi xuống xe. Tôi lấy áo chống đạn ra khỏi cốp xe, mặc vào người rồi khoác ra ngoài bộ áo liền quần màu đen. Tôi di chuyển trong không khí mùa thu lạnh lẽo, dừng lại giữa hai cây sồi to. Sương mù bồng bềnh quanh ngôi nhà, cách mặt đường khoảng gần bảy mươi mét. Tôi có thể nghe thấy tiếng lũ côn trùng sống sót qua mùa hè rên rỉ và rít lên ken két. Cả lũ ếch nữa. Tôi cảm nhận được tiếng đập cánh yếu ớt từ chuyển động vô hình trên đầu mình của lũ dơi.

Bản thân tôi không mê tín và tôi không tin rằng chúng ta có thể cảm thấy những linh hồn của người chết. Nhưng tôi không phủ nhận đôi khi sự phát triển về những ấn tượng, những đầu mối và hồi ức về trải nghiệm khơi nên sự thấu hiểu trong chúng ta như thể giác quan thứ sáu. Tôi chẳng có cảm nhận gì về nỗi sợ hãi hay buồn chán nhưng bỗng tôi biết rằng mình phải rút súng ran gay lập tức, ép tâm trí mình quay về chế độ phòng thủ và cứ giữ mãi như thế. Tôi suýt nữa thì vẹo cổ khi quay lại đằng sau trông thấy hình dáng một người đàn ông. Ngón tay trên cò súng của khẩu Glock, tôi nhắm một mục tiêu. Hít thở nặng nề, tôi tựa người vào gốc cây rắn chắc gồ ghề. Chỉ một lúc sau những cây non tự in bóng thành kẻ moi tin tách nhau ra trong cơn gió nhẹ rồi lại nhẹ nhàng đan vào nhau.

Bóng người nhưng lại không phải người.

Điều ấy không có nghĩa nỗi lo lắng của tôi là không xác đáng. Loving có thể ở gần đây.

Tôi quay vào trong nhà. Ngôi nhà lớn hai tầng miền thôn quê, có đầu hồi, sơn màu nâu thẫm. Tay thợ mà chủ nhà đã thuê làm đẹp phong cảnh một cách rất tỉ mỉ nhưng lại sơ sài khi làm đồ gỗ và sơn nhà. Lan can đang bị lún, các cầu thang dốc xuống và ba trong số các cánh cửa chớp màu be lung lay trên chiếc bản lề cuối cùng. Các vết sơn bẩn mờ xỉn đang chảy xuống từ tấm ván lá sách. Trên hàng hiên trước nhà, mở rộng đến tận mặt tiền toàn bộ ngôi nhà, một chiếc xích đu chỉ được gắn vào các thanh rầm phía trên bằng một sợi xích duy nhất.

Nhìn xung quanh lần nữa. Chẳng thấy bóng sự sống nào của con người. Lại nhìn chằm chằm hàng hiên, tôi tự hỏi phải chăng thằng nhóc Loving có lần nào ngồi trên xích đu vào những tối mùa hè hay mùa thu. Và với ai? Tôi để ý mảnh đất canh tác đằng sau hàng rào kim loại đã hỏng. Hắn có đi săn thú nhỏ quanh đây không? Tôi nghe nói có lời đồn rằng hắn tra tấn các con vật khi hắn còn trẻ. Nhưng tôi không tin chuyện đó. Chẳng có bằng chứng nào cho thấy rằng Loving là một kẻ bệnh hoạn và thích thú nỗi đau thể chất do mình gây ra, khi hắn đặt giấy nhám và chai cồn trước mặt kẻ thù mà hắn cần khai thác thông tin, tôi biết rằng ý nghĩ chính trong tâm trí hắn là ý nghĩ của tôi. Mục tiêu của bạn là gì và cách hiệu quả nhất để đạt được mục tiêu là gì?”

Tôi nhìn chằm chằm các ô cửa sổ tối om, hai ô cửa sổ trong số này đã hư hỏng do những phát đạn súng trường khí nén hoặc có thể là khẩu cỡ nòng 22. Những nơi bỏ hoang như nơi này, theo luật quy định, là những điểm gây phiền toái nhưng hấp dẫn với trẻ em địa phương. Tôi biết điều này từ căn nhà tại Woodbridge mà Peggy và tôi từng sở hữu. Cách căn nhà ấy hai căn là một ngôi nhà theo kiểu Victoria bỏ hoang và những đứa trẻ trong xóm vào lúc nào đấy đã cố gắng lẻn vào trong cái nơi nguy hiểm ấy. Tôi đã tới tòa thị chính nhằm thúc giục chính quyền quận dựng các hàng rào vững chắc hơn, về căn bản họ đã làm thế.

Một lần nữa tôi tự hỏi do gia đình Kessler hay Henry Loving mà những hồi ức này khuấy lên trong lòng tôi. Tôi xua chúng đi. Không phân tâm thêm nữa, tôi quyết định.

Tôi nghe tiếng những chiếc xe đến gần, dù tôi không nhận ra ánh đèn. Tôi gọi Freddy, để ông ta biết mình đang ở đâu. Vài phút sau ông ta cùng các sĩ quan chiến thuật đến chỗ tôi.

“Thấy gì trên chiếc xe tại nhà em họ hắn không?” Tôi hỏi Freddy.

Tay đặc vụ cao cấp đang ngắm nhìn hình dáng mảnh đất, các sĩ quan chiến thuật cũng vậy, mỗi người ôm một góc phần tư khác nhau. “Chúng tôi tìm thấy vài giọt máu tại khu đậu xe cách khoảng mười lăm mét. Chẳng còn thứ gì khác hữu ích nữa. Không vết lốp xe. Không dấu vết. Nhưng cậu mong đợi điều gì chứ?”

Đúng, với Loving, bạn sẽ không tìm thấy mảnh bằng chứng nào giúp bạn truy ngược về sào huyệt của hắn.

“Tôi muốn di chuyển,” tôi nói, ra hiệu về phía ngôi nhà. Tôi thấy sốt ruột đến lạ lùng. Tôi liếc nhìn các đặc vụ chiến thuật và thì thầm, “Tôi không thấy bất kì dấu hiệu nào của bất kì ai kể từ lúc đến đây. Loving có thể không nhớ mình đã nói với em họ hắn chuyện gì - do ảnh hưởng thuốc mê - và hắn có thể quay về để đào lên hoặc ít nhất là lấy đồ của mình.” Tôi nhìn họ chăm chú nghiêm túc. “Và có khả năng hắn đã nói cho cậu em họ biết mình đã làm gì để chắc chắn cậu ta sẽ kể lại với chúng ta. Đây có thể là một cái bẫy. Và ghi nhớ, hắn có đồng bọn đấy.”

Họ nhìn khắp các khu đất, những cái cây, các ô cửa sổ đen ngòm của căn nhà bằng đôi mắt sắc sảo.

Chúng tôi chia thành ba nhóm tiến về phía trước, tôi và Freddy dẫn đầu.

CHƯƠNG 34

Biết rằng tên đồng bọn bắn tốt thế nào, chúng tôi không phơi mình ra bằng cách khảo sát các điểm lợi thế trong hơn một, hai giây trước khi nằm rạp xuống đất hoặc nấp mình sau những cái cây.

Trong năm phút chúng tôi tới căn nhà và tiến hành bố trí chiến thuật đột nhập. Đây không phải là lĩnh vực chuyên môn của tôi, cũng như tôi không có vũ trang đầy đủ như tất cả mọi người khác trong nhóm. Tôi sẽ ở bên ngoài trên hiên trước và trông chừng bất kì chuyển động thọc sườn nào cho đến khi căn nhà được lục soát xong xuôi. Một sĩ quan chiến thuật khác sẽ làm điều tương tự ở cửa sau.

Freddy ra hiệu cho một trong các sĩ quan chiến thuật của ông ta. Người đàn ông cao lớn xem xét cửa ra vào rồi đá một cú đẩy bật cửa vào phía trong, đồng thời bật ra câu nói tất yếu, "FBI, chúng tôi có lệnh khám xét!" Các đặc vụ tràn vào bên trong qua các cửa trước và cửa sau. Những ánh đèn pin được bật lên nhưng tôi tảng lờ cuộc tìm kiếm và tiếp tục quan sát các sân trước và sân bên, cúi xuống và biến mình thành mục tiêu càng nhỏ càng tốt để đề phòng bất kì tay súng bắn tỉa nào trong các cánh rừng xung quanh. Sử dụng ống nhòm hồng ngoại, tôi nhìn nhưng không nhận thấy tay súng nào.

Cuối cùng Freddy thò đầu ra ngoài cửa trước. "Chúng tôi xong rồi."

"Có dấu hiệu nào cho thấy gần đây trong nhà từng có người ở không?"

"Có. Thực phẩm và đồ uống với ngày hết hạn còn cách khá xa nữa. Một đồng hồ báo thức đã đặt. Năm giờ sáng. Thằng nhóc này dậy sớm đây. Quần áo bằng vải lanh mới. Vài quần áo trông có vẻ không quá cũ. Kích cỡ bằng Loving."

Vậy là hắn đã ở đây.

Tôi bước vào bên trong kéo toàn bộ rèm cửa và mành cửa sổ xuống, rồi bật đèn lên. Không khí có mùi ẩm mốc và thoảng mùi gỗ tuyết tùng và thối rữa. Một đặc vụ xuất hiện ở cửa, anh ta kiểm tra bằng chứng về các xe cộ nhưng báo cáo rằng trên lối xe vào nhà và vỉa hè lát sỏi không tìm thấy dấu lốp xe nào.

"Chúng ta đang tìm cái gì đây?" Một đặc vụ khác gọi. Freddy nghiêng đầu sang tôi.

"Các biên lai thẻ tín dụng, thư từ, các máy tính hoặc ổ cứng, hóa đơn… bất kì cái gì có hoặc không có tên của Loving trên đó. Hắn sử dụng rất nhiều nhân dạng giả.

Tôi đoán rằng shúng tôi sẽ tìm thấy nhiều kế hoạch trước mắt của hắn; hắn quá thông minh không để lại bằng chứng rõ ràng nào, tuy nhiên ngay cả một người chơi game chu đáo như hắn đôi khi cũng có thể phạm sai lầm.

Lí thuyết trò chơi có tính tới điều này. Trong "lí thuyết cân bằng bàn tay run rẩy," một người chơi có thể vô tình chọn một chiến lược ngoài dự tính - ví dụ, khi bạn bắt con tốt giám mục của quân hậu và tình cờ đi sai quân tốt của hiệp sĩ. Nếu bạn di chuyển một quân cờ là bạn đã đi một nước, ngay cả nếu kết quả không như bạn dự tính và biến thành thảm họa.

Dẫu vậy, chúng tôi tìm thấy rất ít hoạc chẳng có thứ gì hữu ích cả.

Nhưng tôi thực sự đã tìm thấy một thứ, quá khứ của Henry Loving.

Hầu như là tất cả lịch sử. Cả hắn cũng như gia đình hắn không hề xóa đi lịch sử của hắn.

Khắp mọi nơi trong căn nhà này là các bức ảnh, những tấm bưu thiếp viền khung, các băng rôn từ những giải thưởng giành được tại các hội chợ và lễ hội của bang, các bức ảnh về những kì nghỉ của gia đình Loving. Trên bệ lò sưởi và trên các giá sách thay vì các cuốn sách là những tấm bưu thiếp và các đồ vật đáng ghi nhớ như các con thú bằng gốm, gạt tàn, mũ và các giá đỡ nến.

Và trong phòng làm việc là những cuốn album. Có khoảng ba mươi hoặc bốn mươi ảnh. Tôi kiểm tra nhanh nhưng không có tấm nào mới chụp khoảng năm năm trước. Tấm mới nhất chỉ chứa đựng một món đồ duy nhất

thuộc về chín Henry. Đó là một mẫu cắt ra từ tờ báo *Washington Post*, thực ra mà nói, cũng chính là mảnh báo mà tôi có trong văn phòng mình. Về vụ Henry Loving giết hại Abe Fallow và người phụ nữ mà anh ấy bảo vệ. Hắn đã cắt nó ra ư? Và nếu hắn làm thế thì tại sao? Tôi đoán vấn đề chỉ là mánh khóe: để xem các nhà chức trách giải quyết cuộc điều tra này thế nào.

Tôi lục qua các món đồ vật này và xem xét nhiều bức ảnh chụp một Henry trẻ trung hơn, chị gái và bố mẹ của hắn. Tôi choáng váng trước thực tế rằng trong hầu hết các bức ảnh trông hắn đều có vẻ buồn rười rượi và lơ đãng, hiếm khi mỉm cười và có vẻ như bị phân tâm. Nhưng ngoài ra có một số hình ảnh Henry hồi trẻ đang cười. Một trong hai tấm chụp hắn cùng một cô gái, có lẽ là một buổi hẹn hò, cho dù có rất ít tiếp xúc thể chất giữa hai người.

Các môn thể thao Henrt chơi hồi trẻ là chạy đua và bắn cung. Không có bức ảnh nào chụp hắn với các đội tuyển. Có vẻ hắn yêu thích những cuộc săn đuổi đơn độc.

Tôi quay lại thời điểm còn cũ hơn. Tôi mở một trang rồi nhìn chằm chằm. Bên dưới một miếng băng Scotland màu vàng là một lọn tóc nâu được cắt ra. Tôi đọc cẩn thận dòng chữ bên dưới. Là tóc của Henry, hồi một tuổi. Tôi đã định vươn tay ra và chạm vào nó. Nhưng lại rụt tay lại khi Freddy bước vào phòng.

"Nghĩ gì thế con trai?" Freddy hỏi. "Có gì hữu ích ở đây không? Trông cậu như đã tìm thấy món đồ được cất giấu của Bernie Madoff ấy."

Tôi lắc đầu. "Chẳng có gì cho thấy nước đi tiếp theo của hắn. Nhưng mọi thứ đều chỉ về hắn."

"Hữu ích không?"

"Ngay lập tức thì không. Nhưng về cơ bản tôi hi vọng thế. Chỉ là có rất nhiều thứ ở đây cần xem kĩ. Chúng ta sẽ thu thập tất cả. Người của anh có mang theo túi bằng chứng không?"

"Trong xe ấy."

Rồi tôi để ý thấy cái gì đó tựa vào bức tường đối diện: một giá sách khác mà trên đó đặt một tá hộp giày. Tôi nhặt một hộp lên. Bên trong có các xấp ảnh. Tôi cho rằng gia đình tạm thời cất giữ chúng ở đây cho đến khi ai

đấy ghé qua dán chúng vào trong album. Trước sự ngạc nhiên của mình, ở dưới cùng có một hình chữ nhật không hề dính bụi. Hộp giày cuối cùng đã bị lấy đi - hôm nay, nếu không phải trong một giờ trước hoặc hơn.

Phải chăng hắn đã quay lại đây từ chỗ nhà em họ chỉ để lấy cái hộp này đi?

Cái gì ở trong đó mà Loving muốn lấy?

Nó cho biết điều gì về quá khứ của hắn mà hắn muốn giữ bí mật sao? Hay có thứ gì liên quan đến nó về mặt tình cảm?

Tôi nói suy nghĩ này với Freddy, ông ta lưu ý nó nhưng không mấy quan tâm. Tôi lật qua các hộp giày khác. Giống như các cuốn album, chúng chẳng cho thấy điều gì hữu ích, cho dù các nhóm pháp y sẽ mày mò để tìm kiếm đầu mối dẫn tới các ngôi nhà mùa hè hoặc thành viên gia đình mà trước đây chúng tôi chưa xác định được.

"Corte?" Freddy hỏi. Ông ta đang mất kiên nhẫn, tôi nghĩ vậy.

"Được rồi," tôi đáp.

"Tìm được một thứ ở đây," một sĩ quan chiến thuật gọi từ phía tiền sảnh dẫn vào bếp phía sau nhà. Freddy và tôi tới chỗ anh ta.

"Có vẻ như là hóa đơn, thưa ngài."

Đang nằm trên sàn nhà cạnh bàn bếp là một xấp phong bì, buộc băng cao su.

"Chắc hắn đã làm rơi mà không biết."

Bàn tay run rẩy…

Tay đặc vụ nhặt chúng lên rồi đông cứng người lại. Đang cầm lên đến nửa đường anh ta bỗng dừng phắt lại.

"Mẹ kiếp," anh ta lẩm bẩm và tất cả chúng tôi nhìn chằm chằm vào sợi dây câu mỏng tang biến mất qua cái lỗ trên sàn nhà.

Freddy chộp lấy điện đàm.

"Ra khỏi nhà ngay. Mìn tự chế, mìn tự chế!"

Từ tầng hầm tôi nghe thấy tiếng nổ của cái bẫy vụng về - nhẹ hơn tôi tưởng - và nhìn thấy tán lá, những cái cây sáng bừng lên một thoáng khí ánh lửa chiếu sáng các ô cửa dổ tầng hầm.

Căn phòng chìm trong im lặng đáng sợ. Trong một lúc tôi nghĩ thiết bị có thể bị xịt và tôi sẽ có đủ thời gian nhặt mấy album và các hộp giày.

Nhưng tôi vừa bước một bước về phía chỗ lưu giữ lịch sử của Henry Loving thì cánh cửa căn hầm gần đó bật tung ra ngoài, một cơn lốc xoáy ánh lửa màu vàng cam nuốt lấy bức tường, trong khi ngọn lửa đang cuồng nộ dưới tầng hầm bùng lên qua từng lỗ thông gió và khe nứt ván sàn trên tầng một.

CHƯƠNG 35

Thiết bị hẳn phải được làm bằng lựu đạn hoặc thuốc nổ nhựa loại nhỏ gắn kèm với một thùng xăng lớn. Tôi có thể ngửi thấy mùi hôi đặc trưng, hung hăng của nhiên liệu cháy. Trong vài giây, ngọn lửa dữ dội cháy lên các bức tường và thiêu rụi các tấm ván. Tôi đá cửa hầm ngầm đóng lại nhưng ngọn lửa và hơi nóng vẫn bật tung nó ra, khi lửa cuốn theo hình xoắn ốc ào ra ngoài và bắn lên cao.

“Freddy, cò ai ở dưới đó không?” Tôi hét lên.

Ông ta gọi, “Không. Sau khi khám xét xong họ lên gác cả rồi.”

Tôi định tiến về phía trước tới phòng làm việc. Thế nhưng cứ mỗi lần tôi bò được vài mét qua làn khói, thì lại có ánh lửa khác bùng lên và tôi phải lăn ngược lại nếu không muốn hai lông mày và làn da mình bị bắt lửa. Tôi nhìn xung quanh tìm kiếm nước hoặc bình chữa cháy hay thậm chí là một cái chăn mình có thể dùng để bảo vệ bản thân, còn tới lấy các cuốn album và những hộp giày, cứu vớt lại càng nhiều càng tốt.

Tôi cho rằng Freddy không tin tưởng vào tầm quan trọng của đồ vật gợi nhớ như tôi nhưng ông ta biết rằng đây là chuyên môn của tôi - giải quyết những kẻ moi tin và sát thủ từ vị thế chiến lược, hơn là chiến thuật - và giúp tôi đẩy đồ nội thất về phía các ống thông gió và ném các tấm thảm vào những ngọn lửa phụt lên từ các tấm ván sàn. Tôi không nghĩ chúng tôi có thể kiểm soát được lửa - nó sẽ thắng - nhưng ít nhất chúng tôi có thể kiềm chế các ngọn lửa đủ lâu để lấy được những cuốn sách.

Chúng tôi thử trong ba, bốn phút nhưng cuối cùng hơi nóng quá dữ dội, khói khiến mắt chúng tôi không nhìn thấy gì. Tôi đã suýt nôn ọe vì khói và tro bụi. Đầu tôi ngày càng nhẹ bẫng và tôi biết mình mà ngất ở đây sẽ đồng nghĩa với cái chết. Ngạt khói, hai mắt chúng tôi nước mắt chan hòa, buộc phải rút lui. Căn phòng khách giờ đây là một biển lửa và bếp cũng vậy. Chúng tôi lấy chân đá mở cánh cửa sổ bên và lăn ra mặt đất bên ngoài. Nhóm các đặc vụ còn lại đang ở gần đó, và nghĩ rằng lửa có thể là nghi binh, họ đang núp sau những cái cây, vị trí hợp lí để tay bắn tỉa hạ gục bất kì ai chạy thoát khỏi căn nhà.

Nhưng chẳng có phát súng nào. Tôi không ngạc nhiên. Tôi biết Loving đã bỏ đi rồi.

"Báo cáo đi!" Freddy quát lên. Các đồng đội của ông ta gọi lại thông báo tình trạng của mình. Tất cả họ đều bị thương. Một người bị bỏng nhẹ còn một người khác bị thủy tinh cắt nước vào từ ông nước trong vườn gần đó hắt xuống tầng hầm - một nỗ lực vô ích, tất nhiên. Tuy nhiên, không có ai bị thương nặng.

Không, nạn nhân duy nhất ở đây là quá khứ của Henry Loving.

Tôi đưa tay dụi đôi mắt nhức nhối, tự hỏi như tôi suy đoán, liệu rốt cuộc đây có phải là một cái bẫy ngay từ đầu.

Tôi đã sống sót nhưng trong ván game này, tôi đã giành phần thua.

Kéo cắt giấy…

Tiếng lửa rú rít to đến nỗi vào lúc chúng tôi nghe thấy tiếng còi hú, các xe cứu hỏa gần như đã tới sát căn nhà.

Freddy nói, "Một hộp giày đựng các bức ảnh trong đó. Hắn đã phá hủy tất cả mọi thứ khác. Nhưng tại sao hắn lại cứu nó? Có thứ gì bên trong vậy?"

Một câu hỏi hay và là câu hỏi mà tôi biết mình sẽ nghiền ngẫm vào sáng mai. Có phải trong hộp giày là những bức ảnh của chị gái hắn không? Hay là ảnh của hắn và cô ta? Noi nào đó hắn muốn tới? Những bức ảnh chụp một cabin trong rừng hay một cái hồ ở đâu đó nơi hắn đã lên kế hoạch nghỉ hưu? Tôi không nói gì chỉ nhìn chằm chằm cơn lốc xoáy cuồng nộ đã

từng là căn nhà gia đình. Tôi quay bước về xe mình và gọi tới căn nhà an toàn tại Great Falls kiểm tra các thân chủ của mình.

Tuy nhiên, tôi không đi được xa.

Hai chiếc xe tải đen, với các ngọn đèn hiệu màu xanh và đỏ trên nóc, phanh kít cách đó không xa và một nhóm nhỏ nhảy ra ngoài, tiến thẳng về phía tôi.

Đôi mắt tôi tạm thời nhắm lại khi nhận ra ai đang đi đầu: Jason Westerfield và Chris Teasley, trợ lí của anh ta, có lẽ không có ngọc trai rồi. Cô ta mặc áo khoác kéo; tôi không nhìn thấy bất cứ sợi dây chuyền nào.

Nhẽ ra rôi không nên ngạc nhiên khi thấy hai người này. Tất nhiên, giờ tôi nhận ra Westerfield hẳn đã biết về căn nhà và rằng có lẽ tôi đang ở đây, bởi vì chúng tôi có tên trong hồ sơ: Chúng tôi đã tới gặp thẩm phán liên bang xin lệnh khám nhà để lục soát căn nhà của gia đình Loving. Công tố viên đã phóng xe thẳng tới đây để tìm thằng cha đã nói dối mình và gửi đến hắn một chiếc xe tải bọc thép trống trơn.

Tôi đã hi vọng anh ta sẽ hài lòng với mấy lời quát mắng trước mặt lính và tôi có thể quay lại với công việc, nhưng anh ta có kế hoạch riêng. Anh ta nhìn về phía Freddy, đang đứng gần đó, rồi tuyên bố, bằng giọng nói to hơn mức tôi nghĩ là cần thiết trong những hoàn cảnh này. “Bắt lấy anh ta. Ngay bây giờ.”

CHƯƠNG 36

Đặc vụ FBI không tiến tới tra tay tôi vào còng, còn tôi thì nghĩ rằng ở mức độ nào đó công tố viên hẳn sẽ thích gây ấn tượng hơn là thấy tay tôi bị trói. Nhưng tôi không chắc.

Tôi nhìn những người từng ngồi trong chiếc xe thứ hai. Họ cũng mặc áo khoác FBI và có thể đã đích thân bắt giữ tôi nhưng đang nghe theo lệnh của Freddy, là người cấp cao hơn và là cấp trên đúng nghĩa của họ.

Freddy bước đến giữa chúng tôi, như một trọng tài.

"Jason." Ông ta gật đầu với các đặc vụ khác đi theo Westerfield tới đây.

"Tôi muốn bắt giữ anh ta. Tôi muốn một người khác tiếp quản vụ trông trẻ."

Tôi không chắc lời buộc tội thực tế sẽ là gì. Dùng xe tải bọc thép nhưng không chuyên chở thứ bạn đã nói rằng mình sẽ chuyên chở không phải là một tội liên bang.

"Anh ta đã nói dối sĩ quan của tòa án liên bang. Đó là tội."

Tôi nghĩ lại nhưng không dám chắc mình đã làm thế. Tôi không nhớ nổi chính xác mình đã dùng từ gì. Nói vậy không có nghĩa là tôi không thể bị bắt ngay từ đầu, ngay cả nếu những lời buộc tội bị hủy bỏ. Chuyện ấy đã từng xảy ra với tôi một lần.

Westerfield liếc nhìn về phía tôi.

"Tôi muốn gia đình Kessler được chuyển về trung tâm D. C. ở gần tôi. Tôi muốn đích thân thẩm vấn Ryan. Và chuyện này sẽ xảy ra ngay lập tức."

"Tôi không thể làm thế," tôi nói.

"Giao họ lại cho tôi hoặc ai đó mà Aaron Ellis giới thiệu. Cậu làm thế rồi trao cho tôi quyền tiếp cận thẩm vấn Kessler, đổi lại tôi sẽ không theo đuổi các cáo buộc nữa."

"Tôi không thể làm thế," tôi nhắc lại.

Freddy, giữa trận tennis.

“Đặc vụ Corte, tôi nghĩ chúng ta đã ở trong ngành này quá lâu rồi, đừng chơi game nữa,” Westerfield nói.

“Một nhà tù không phải là chiến lược đúng đắn, Jason. Anh cứ liên tục ép buộc. Tôi không còn lựa chọn nào khác. Công việc ưu tiên của tôi là bảo vệ các thân chủ an toàn.”

“Rất thú vị khi nghe điều đó. Ấn tượng của tôi là anh cảm thấy công việc đầu tiên của anh là cắm mũi lao móc vào con cá voi trắng. Đặc vụ Fredericks? Tôi có thể trông thấy cái còng tay không, s’il vous plait[1]?” Freddy, người làm việc cho Westerfield còn nhiều hơn cho tôi, tuy nhiên có vẻ như muốn đứng về phía tôi. Ông ta đáp, “Dù cho cậu ấy có làm gì cũng vì công việc thôi, Jason. Gia đình họ an toàn rồi.”

1. Làm ơn.

“Nhưng tôi không thể không để ý cậu ta đang ở đây, chứ không phải ở bên họ… Và trên hết, Loving đã trốn thoát.” Anh ta phẩy tay về phía căn nhà đang cháy.

Điều này thì đúng, dù tôi không mong đợi tìm thấy hắn ở đây. Tôi quan tâm nhiều hơn tới những đầu mối dẫn tôi tới cuộc đời hắn - tất nhiên, bây giờ, chúng đã biến thành tro bụi và than hồng.

Westerfield liếc nhìn về phía đặc vụ FBI cao cấp.

“Anh sẽ bắt giữ cậu ta chứ?”

“Có lẽ là không.”

Một tiếng thở dài khó chịu. Tay công tố viên nhìn về phía tôi, “Corte, thậm chí anh còn để hụt mất kẻ chủ mưu rồi.”

Tôi chuyển ánh mắt từ căn nhà sang anh ta. “Ý anh là sao? Chúng tôi đã loại trừ Graham. Giờ chúng tôi đang tập trung vào Ali Pamuk.”

“Pamuk cũng không phải kẻ chủ mưu. Anh đã nói y là kẻ khủng bố.”

“Tôi đã nói đó là một khả năng vì hầu hết các khoản tiền vốn đang xuất hiện tại Trung Đông. Thuộc cấp của tôi vẫn đang điều tra sự dính líu của y.”

“Cô duBois.”

“Đúng vậy.” Tôi tự hỏi làm sao anh ta biết cô ấy. Và - điều thú vị hơn là - làm sao anh ta biết tên này được phát âm không theo phong cách Pháp.

“Anh sai rồi, Corte. Anh đang xoay xung quanh Pamuk. Chúng tôi cũng đang tự điều tra. Tôi đã tìm ra kẻ chủ mưu rồi.”

“Là ai?” Freddy hỏi.

Tôi nhíu mày nhưng không nói gì.

Anh ta quay sang Teasley. “Chris, cô có thể cho Sĩ quan Corte và Đặc vụ Fredericks đây biết những gì chúng ta biết được không?”

Cô ta đáp, “Thám tử Kessler có dính líu vào một số việc hành chính nội bộ cho Sở Cảnh sát Thành phố.”

Tôi nói, “Về ngân sách, các tài khoản.”

“Vậy cậu biết chuyện đó?” Westerfield nói với sự hài lòng.

“Anh ta có nhắc đến, phải.”

“Và cậu không nghĩ rằng nó có liên quan?”

“Với Loving và kẻ chủ mưu ư? Không.”

Westerfield lại liếc nhìn về phía Teasley.

Cô ta nói tiếp, “Một năm trước, có vài vụ lộn xộn với các chi phí tại đồn cảnh sát. Các chi phí làm thêm giờ. Có vẻ như không lớn lắm. Nhưng người phụ trách dự thảo ngân sách báo cáo cảnh sát trưởng biết, ông ta nghĩ rằng sẽ hợp lí hơn khi nhờ ai đó - người làm ở bộ phận tội ác tài chính của họ - giám sát các sổ sách và tìm hiểu chuyện gì đang diễn ra.”

“Có vẻ chỉ là chuyện vặt thôi,” Westerfield chen vào. “Nhưng điểm mấu chốt… nói cho anh ta biết điểm mấu chốt đi.”

Teasley nói tiếp, “Các tờ séc chi phí được xuất cho hàng chục ngàn dollas nhưng tiền cuối cùng lại nằm trong các tài khoản khác nhau của sở. Chuyện này diễn ra vài năm rồi.”

Tôi nhíu mày, “Ý cô cho rằng chuyện này là cố ý? Một kế hoạch nào đó hòng thó tiền từ ngân sách dành cho sở cảnh sát?”

“Chính xác,” Westerfield nói.

Hiểu vấn đề, Freddy nói, “Dù bất kì kẻ nào đứng sau chuyện này - có chức vụ cấp cao trong ngành cảnh sát hoặc chính quyền thành phố - cũng phải lo sợ vì Kessler có chuyên môn điều tra các tội ác về tiền bạc. Anh ta đang tiến rất gần tới việc phát hiện ra kẻ chủ mưu.”

Tôi lơ đãng nhìn ngôi nhà đang cháy rồi suy ngẫm, “Chức vụ cao trong chính quyền thành phố - đủ cao để tiếp cận được trực thăng của Sở Cảnh sát. Claire không thể tìm được một kế hoạch bay hoặc hợp đồng thuê máy bay nào.” Tôi nhăn nhó rồi lắc đầu. “Thậm chí cô ấy còn tự hỏi có phải máy máy lên thẳng của chính phủ đã được dùng để giải cứu Loving và tên đồng bọn không, nhưng tôi nói không, có khả năng là máy bay tư nhân. Tôi không nhờ cô ấy kiểm tra các nhật kí bay của sở cảnh sát. Lỗi của tôi.”

Westerfield không hả hê nhưng thích câu cuối cùng của tôi.

Tôi nói với Freddy, “Và kẻ nào đó trong sở hẳn cũng sẽ tiếp cận được thiết bị của cảnh sát.”

“Thiết bị nào?” Westerfield hỏi.

Tay đặc vụ cấp cao đáp, “Tên đồng bọn của Loving từng thử lắp các máy theo dõi vào xe của Corte. Chúng cùng loại với các máy theo dõi được cảnh sát D. C. sử dụng.”

Westerfield cũng thích cả điều này và anh ta nhìn về phía Teasley, tự hỏi tại sao mảnh câu đố quan trọng này cô ta lại bỏ lỡ.

Tôi nghiêng đầu, nhíu mày suy nghĩ.

“Gì thế?” Westerfield hỏi.

“Đúng là Kessler có nhắc đến Thám tử trưởng Lewis vài lần. Ông ta đã bày tỏ sự quan tâm tới việc anh ta đang làm. Rất quan tâm. Lúc ấy tôi đã không nghĩ đến nó, nhưng tại sao tay phụ trách các *thám tử* này lại có hứng thú với vấn đề kế toán nào đó liên quan tới tất cả các phòng ban? Giao thông vận tải, Thông tin Liên lạc, Tuần tra, Hiện trường Tội ác? Mọi thứ.”

Có vẻ như tôi đã đóng góp hiệu quả vào vụ mới của Westerfield. “Câu hỏi hay.”

“Lewis…” Freddy trầm tư. “Tôi luôn tự hỏi về ông ta. Nghĩ rằng từng có những xì xào trong quá khứ.”

“Tôi không biết. Chỉ những lời xì xào thôi.”

Lúc này ủy viên công tố mới nói, “Corte, nghe này, anh đã rất mải mê với việc cố gắng dồn ép Loving đến nỗi hoàn toàn bỏ rơi kẻ chủ mưu rồi.”

Dồn ép con mồi và bỏ kẻ chủ mưu. Tôi đồ rằng tại tòa, trước mặt thẩm phán, anh ta không bao giờ dùng phép ẩn dụ một cách mạnh mẽ như thế.”

“Và Lewis, hay bất kì kẻ nào đứng đằng sau chuyện này, đều có cơ hội hủy bằng chứng và tiếp cận các nhân chứng khác, nhờ cậu. Tôi thực sự nghĩ rằng đã đến lúc trao vụ này lại cho người khác.”

Chúng tôi im lặng mất một lúc; bản hòa âm với các suy nghĩ của chúng tôi là tiếng lách cách và loảng xoảng của căn nhà đang lụi tài, những tiếng la hét của lính cứu hỏa. Những ánh đèn nhấp nháy gợn sóng lăn tăn trên từng chiếc lá gần đó.

Cuối cùng tôi hỏi, “Jason? Tôi nói chuyện riêng với anh được không?”

Chúng tôi bước sang một bên, đầu cúi gằm, tránh xa những người khác, khoảng ba mét hoặc hơn.

Westerfield liếc nhìn lại đống than hồng và những tia lửa.

“Tìm được đầu mối nào ở đó không?”

“Chẳng còn bất kì thứ gì hữu ích cả. Chúng tôi đã không tới đúng lúc.”

“Có ai bị thương không?”

“Không.” Tôi để ý đây là câu hỏi đầu tiên của anh ta về thương vong. Rồi nhìn chằm chằm những tia lửa đang bị hút lên trên trong đám mây khói mơ hồ, tôi nói, “Anh đã nhắc tới bằng chứng mà Lewis có thể phá hủy.”

Gật đầu.

“Nếu tôi bảo anh rằng Kessler đã mang theo tất cả thì sao. Tất cả các bảng tính, biên bản ghi nhớ, các sổ sách kế toán.”

“Ở nhà an toàn à?”

“Đúng vậy.”

Một tia nhiệt tình ánh lên trong mắt anh ta.

Tôi hạ giọng xuống nữa. “Được rồi, Jason, thế này nhé? Tôi sẽ thừa nhận mình đã hơi tập trung quá vào việc tóm Loving mà bỏ qua mất kẻ chủ mưu của hắn nhiều như tôi tôi… Một vụ bê bối tài chính khắp D. C. ư? Đó chính là chuyện mà kẻ chủ mưu sẽ lôi kéo Loving tham gia. Nó có thể lên tới cấp thượng tầng.”

“Nói tiếp đi.” Ý là, hãy nghe đề nghị của cậu.

“Anh xem thế này được không nhé: Tôi sẽ gửi cho anh các bản sao của tất cả mọi thứ Kessler có. Đêm nay, ngay sau khi tôi quay về nhà an toàn. Nhưng tôi sẽ giữ lại chi tiết bảo vệ. Tôi sẽ kiểm soát gia đình Kessler và di biến động của họ.”

“Tôi muốn thẩm vấn anh ta.”

Tôi tranh luận. “Bằng điện thoại bảo mật nhé. Không gặp trực tiếp được.”

Tay ủy viên công tố cắn môi. “Sẽ có cãi vã,” anh ta nói. “Anh đã nói dối tôi thẳng thừng.”

“Chúng ta sẽ giải quyết chuyện này sau. Sauk hi Loving bị tóm và Lewis bị tống giam. Hoặc bất kì ai trong cảnh sát hoặc tòa thị chính đứng đằng sau nó.”

Gật đầu, rồi tiến tới và bắt tay.

Anh ta, Teasley cùng các đặc vụ khác quay lại với những chiếc SUV đen rồi bỏ đi, còn tôi phải nhận lấy một trong những ánh mắt đặc biệt của Freddy

“Cậu đang làm cái quái gì vậy, con trai?”

Tôi không nói gì mà chỉ gọi về nhà an toàn đề nghị Rudy Garcia cập nhật thông tin.

“Mọi thứ đều ổn, thưa sếp,” cậu đặc vụ nói. “Vừa kiểm tra bên West Virginia xong và xung quanh đều an toàn. Anh chàng ở đó còn nói, nếu anh gọi tới, nhớ bảo anh rằng con hươu đang ở đúng chỗ của nó. Anh ta bảo cứ nói thế anh sẽ hiểu.”

“Tốt. Các thân chủ thế nào rồi?”

Giọng anh ta trầm xuống.

“Hệt như một vở opera.”

Bản chất công việc của chúng tôi.

“Ông chồng và bà vợ lại cãi nhau. Về chuyện gì đấy rất điên rồ. Chẳng có ý nghĩa gì cả. Maree muốn chụp ảnh chân dung của tôi. Tôi từ chối và cô ta bắt đầu dỗi tôi. Cô bé này đúng là khó chịu.” Câu cuối này nói ra như một lời thì thầm. Cậu ta nói tiếp, “Ít nhất thì trận đấu đã tiếp tục. Đội Baltimore. Nhờ thế Ryan có việc để làm. Ở nhà chúng tôi là một gia đình Orioles. Còn sếp thế nào rồi?”

“Xin lỗi. Tôi phải tới Atlanta.” Các môn thể thao không hấp dẫn tôi nhiều nhưng do phải dành nhiều thời gian trong các phòng khách sạn và nhà an toàn với các thân chủ nam, tôi đã xem rất nhiều trận đấu và qua nhiều năm đã hình thành sự thích thú với bóng chày. Tôi thích những chiến thuật được áp dụng. Bóng đá thì không nhiều.”

Garcia nói tiếp, “Con trai tôi mới sáu tuổi nhưng vợ tôi bảo tôi là Brigham đã phạm phải sai lầm lớn khi cố gắng chặn bóng bằng gậy. Anh ta không hề để ý cây gậy của mình nó ra sao. Vui thật, nhưng Ryan và tôi cũng vừa nói đúng chuyện đó.”

“Và thằng nhóc nhà cậu chỉ mới sáu tuổi? Đó là môn thể thao nó chơi à?” Tôi hỏi.

“Có thể là bóng đá.”

Nhẽ ra tôi có thể nói rằng tôi đã từng làm huấn luyện viên cho một đội tuyển bóng đá trẻ con, nhưng tất nhiên tôi không nói. Tôi bảo cậu ta

mình sẽ quay lại nhà an toàn càng sớm càng tốt, rồi ngắt máy và gọi cho Claire duBois.

CHƯƠNG 37

Căn nhà tuy nhỏ nhưng vững chai.

Khu vườn thật đẹp. Tôi không biết tên gọi các loại cây nhưng dưới các ngọn đèn phong cảnh công suất thấp, chúng dường như nhân lên nhiều lần và được cắt tỉa gọn gàng, sặc sỡ một cách tinh tế, các màu đỏ tía và xanh nước biển, có lẽ rất nhiều loài cây lâu năm có thể khiến Joanne Kessler phải tán thưởng.

Khi chúng tôi sống tại Woodbridge, Peggy đã thử làm vườn trong một mùa. Nó không kéo dài lâu.

Tôi dừng xe trên phố rồi xuống xe, cảm thấy xương trên lưng mình bỗng thò ra. Mùi khói vẫn bám theo tôi. Trong xe tôi đã thay bộ đang mặc bằng một chiếc quần jean và áo lên nhưng chưa tắm, tất nhiên, và cái mùi cay xè từ vụ hỏa hoạn tại nhà Loving bốc lên từ làn da tôi.

Tôi bước đến cửa trước rồi gõ cửa. Một người phụ nữ tóc vàng xinh đẹp, khoảng ba mươi tuổi, mở cửa ra giữa chừng rồi thận trọng ngó tôi từ phía sau tấm rèm cửa dày. Tôi nhận ra cô ta từ nghiên cứu của Claire.

Cô ta xem xét thẻ của tôi, rồi vẫn thận trọng, cô ta hỏi mình có thể giúp gì.

“Tôi có thể vào không?”

“Có chuyện gì vậy? Có chuyện không ổn à?”

“Làm ơn.”

Cô ta để tôi vào trong nhà. Đây là căn nhà của trẻ em - các món đồ chơi, cốc chén, đồ thủ công và quần áo - và cô ta đang mang thai khoảng năm đến sáu tháng.

“Cheryl đúng không?”

Đầu cô gật nhẹ.

“Chúng tôi nghĩ không có gì cần phải lo lắng đâu.” Những lời nói đương nhiên khiến cô ta lo lắng ngay lập tức. Đôi mắt cô ta mở to.

“Tôi e rằng chúng tôi đang gặp chút rắc rối khi liên hệ với chồng cô.”

“Ôi lạy Chúa tôi, không? Anh ấy có bị thương không?”

Tôi nói để cô an tâm, “Chúng tôi không có lí do gì để tin là như thế. Nhưng chúng tôi không thể liên hệ được với cậu ấy qua điện đàm.”

Những giọt nước mắt rơi xuống trên gương mặt cô, Cheryl đang thở nặng nhọc khi buộc phải cúi xuống thu dọn những bộ đồ pajama trẻ con và các quần áo khác chất đống trên sàn. Tôi đã làm gián đoạn việc giặt giũ của cô ấy.

Tôi nói, “Chúng tôi biết cậu ấy đang làm nhiệm vụ giám sát ma túy nhưng điều phối tại trụ sở lại không biết là ở đâu. Cô có biết gì về chỗ cậu ấy đang ở không? Cậu ấy có nói gì với cô không?”

“Có, có.”

“Ở đâu?”

Cô cho tôi biết địa chỉ. Rồi nói thêm, “Nhưng tại sao lại không kết nối được ạ? Đã xảy ra chuyện gì?”

“Tôi không biết,” tôi buồn bã đáp. “Nhưng có một sở chỉ huy di động cách đó không xa. Chờ chút. Tôi sẽ gửi tin nhắn cho họ.”

Tôi nhìn xuống điện thoại của mình rồi gõ lên bàn phím ấn nút GỬI. Tôi có thể cảm thấy nỗi căng thẳng như dây đàn khi cô đi lại tới lui, nhìn chằm chằm chiếc điện thoại.

“Làm ơn…”

Khi tôi ngước mắt lên và mỉm cười. “Cậu ấy đang ở đó. Cậu ấy ổn. Là do điện đàm hỏng thôi. Bộ phận cung cấp của chúng tôi đang mang cái mới đến.”

“Ôi, cảm ơn Chúa.” Những giọt lệ liên tục rơi.

“Tôi xin lỗi đã quấy rầy cô.”

“Không, không. Anh ấy ổn cả chứ?”

“Vâng, cậu ấy không sao,” Tôi nhắc lại. “Ôi, nhưng hãy giúp tôi một việc nhé.”

“Vâng, tất nhiên rồi, bất kì chuyện gì.”

“Hiện giờ cậu ấy đang có nhiệm vụ theo dõi. Nên tốt hơn cô đừng gọi cho cậu ấy cho tới sáng mai nhé.”

“Tất nhiên rồi. Tôi nhẹ nhõm quá. Tôi không thể nói cho anh biết được. Tôi thật sự cảm thấy nhẹ nhõm quá,” cô nhắc đi nhắc lại như một cái máy. Tay lau nước mắt.

Tôi bước ra ngoài quay về xe của mình, lớp sỏi lạo xạo dưới chân và mùi khó vẫn vất vưởng quanh tôi.

Một khía cạnh của các trò board game khiến tôi thích thú đó là bạn có thể đóng vai một người khác. Chẳng hạn, trong trò Settlers of Catan theo phong cách Đức, do Klaus Teuber nổi danh thiết kế, bạn sẽ giống như thế - người khai hoang trên một hòn đảo bí ẩn. Để chiến thắng bạn cần phỉa phát triển các tài nguyên thành công hơn và nhanh chóng hơn đối thủ. Trong trò Agricola, một trò chơi theo phong cách Đức khác, bạn có mười bốn lượt trở thành một nhà nông thành công nhất trong số những người cùng chơi. Các trò chơi theo phong cách Mỹ, có xu hướng liên quan đến chiến đấu nhiều hơn các trò chơi châu Âu, có thể cho bạn cơ hội trở thành tướng quân hoặc đô đốc.

Trong công việc làm người dẫn dắt của tôi cũng vậy, thi thoảng tôi phải đóng vai trong các tiểu thuyết gia hư cấu. Thông thường ôi ưa thích diễn xuất, đặc biệt nếu mang lại những kết quả cực hữu ích trong việc bảo vệ các thân chủ của mình, như trong màn trình diễn của tôi với Stu Graham đầu giờ ngày hôm nay.

Nhưng có những lúc khi trò nhập vai khiến tôi thấy mình rẻ tiền, bẩn thỉu.

Màn trình diễn của tôi vừa rồi thuộc loại này.

Dù việc này là cần thiết nhưng cũng không làm nhẹ đi khả năng gương mặt đẫm nước mắt của người phụ nữ đó, đầy nỗi kinh hoàng trước tin tức tôi đưa ra lúc đầu, sẽ ám ảnh tôi một thời gian dài.

CHƯƠNG 38

Quá hai mươi hai giờ một chút, tôi quay lại nhà an toàn ở Great Falls và làm theo đúng thủ tục, hạ cầu treo xuống.

Một khi đã vào trong khu phức hợp, tôi nhận thấy một chiếc xe khác, động cơ đang nổ. Lái nó là một cấp dưới trẻ tuổi từ tổ chức của chúng tôi.

Cậu ta nhận ra tôi, liền tắt máy và xuống xe. Anh chàng người Mỹ gốc Phi tóc tai cắt tỉa gọn gàng, khoảng ba mươi tuổi, gật đầu rồi đến bên cạnh tôi trên các bậc thềm hàng hiên. Tôi có thể trông thấy mũi cậu ta giật giật khi đến gần và nhận ra tôi đã quen với cái mùi cháy xém. Tôi không thể cảm nhận được nó nữa.

"Chào Geoff."

"Corte. Anh khỏe không?"

"Ổn." Tôi liếc nhìn vào trong xe cậu ta, đang ngồi trên ghế trước là một thanh niên, với mái đầu cắt cua tròn và đôi mắt nhìn tôi chỉ một thoáng rồi quét khắp khu đất.

"Chúng tôi đã đợi ngoài này, như anh bảo."

Geoff đã đón một đặc vụ FBI, tên là Tony Barr, tại một điểm hẹn trên đường giữa nơi này và nhà anh ta, một nơi mà Freddy và tôi đã đồng ý. Vì thời gian tạm ngừng bắn với Westerfield là khá mong manh, tôi đã quyết định sẽ không nói thẳng cho bất kì ai ngoài tổ chức của tôi biết về vị trí nhà an toàn. Tôi lo sợ ủy viên công tố Mỹ có thể phát hiện rồi đích thân xuống thẩm vấn nhân chứng ngôi sao mới nổi của anh ta trong vụ án gian lận tài chính MPD.

Ngoài ra, nói chung tôi rất hạn chế tiết lộ thông tin theo bất kì dạng nào.

"Thẻ đâu?" Tôi hỏi. Liên quan đến Loving thì cẩn thận không bao giờ thừa.

Nhưng Geoff nói rằng văn phòng Freddy đã gửi đến văn phòng chúng tôi một bức ảnh của Barr và hệ thống nhận diện khuôn mặt xác nhận cậu ta là đặc vụ.

"Ấn tượng không?" Hất đầu về phía ghế trước.

"Quân nhân, tập trung, có kinh nghiệm về thời gian chiến thuật. Không nói nhiều." Freddy đã chấm điểm Barr rất cao.

“Chờ một phút nhé. Cả hai cậu.”

“Được, Corte.”

Tôi bước đến cửa trước, nhấn vào bàn phím rồi mở ra.

Tôi hài lòng khi thấy gia đình Kessler không ở gần tầm nghe. Maree cũng vậy. Ahmad và Garcia có mặt ở đó; họ đã biết chiếc xe từ trụ sở tới nhưng không hiểu tại sao nó lại ở đây.

Tôi nói với Rudy Garcia, “Nói chuyện một lúc được không?”

“Tất nhiên, thưa sếp.”

Tôi dặn Ahmad kiểm tra vòng ngoài, cậu ta đi ngay lập tức.

“Tôi đã nói chuyện với Đặc vụ Fredericks trên đường tới đây.” Tôi bảo Garcia.

“Vâng, thưa sếp. Ý tôi là, Corte.”

“Ông ta rút cậu khỏi nhiệm vụ.”

Người đàn ông im lặng; sự tĩnh lặng trên gương mặt cậu ta tương đương với tiếng thở hổn hển vì sốc.

“Tôi xin lỗi, thưa sếp. Tôi không hiểu.”

“Tôi đã tới gặp vợ cậu, Cheryl, khoảng nửa tiếng trước. Tại nhà cậu.”

Quai hàm cậu ta rủ xuống một chút.

“Anh…?”

“Khi tôi gọi lúc nãy, cậu cho tôi biết cậu đã nói chuyện với cô ấy. Về con trai cậu và trận bóng - đó là cách tôi biết. Thế nên tôi tới gặp cô ấy.”

Cậu ta nhận ra chuyện này sẽ đi về đâu. Tôi đã nói cấm liên lạc cá nhân từ nhà an toàn. Cấm ngặt. “Tôi… Chỉ là cô ấy đang mang thai. Tôi muốn xem cô ấy thế nào. Như kiểu chỉ ba phút thôi. Tôi đã sử dụng điện thoại bảo mật.”

“Tôi nói với cô ấy tôi cần tìm cậu, có chuyện không ổn. Cô ấy bảo tôi là cậu đang ở Great Falls đối diện Harper Road.” Tôi không nhắc tới cú sốc

và nỗi hoảng sợ người phụ nữ đã cảm thấy khi tôi trình thẻ và nói rằng chồng cô ấy mất tích.

Gương mặt tròn của cậu ta có vẻ đã phồng lên, hồng hào. Đôi mắt nhìn khắp sàn nhà.

"Tôi… tôi thậm chí không nghĩ đến chuyện đó… Ôi, chết tiệt. Cô ấy chỉ hỏi tôi có đang ở Đông Nam hay nơi nào đấy nguy hiểm không. Tôi nói chỉ như bữa sáng trên giường tại Great Falls thôi. Lạy Chúa, anh có nghĩ Loving đã phát hiện ra không?

"Không." Trên đường tới đây, tôi đã nhờ Hermes tiến hành quét tín hiệu xung quanh nhà Garcia. Nếu Loving đang nghe trộm máy thu vẫn sẽ xuất hiện tại đó, hòng thu thập bất kì thông tin mới nào. Ông ta không thu được bất kì bằng chứng nào cho thấy hắn đã gắn máy thu gần đó. Trong thực tế, Loving có thể không biết Garcia là ai hoặc công việc cậu ta được giao là gì, cũng như không thể theo dõi vợ cậu ta. Nhưng chuyện này không liên quan.

"Cô ấy…?"

"Đặc vụ Fredericks đã đón cô ấy và đưa đến một địa điểm an toàn cùng các con của cậu. Tôi cũng sẽ đưa cậu tới đó, ở bên cạnh cô ấy. Chúng tôi sẽ giam riêng cả hai người cho đến khi việc này kết thúc."

Anh ta gật đầu, vẻ đau khổ. "Tôi xin lỗi sếp. Tôi không biết phải nói gì nữa. Tất cả chuyện này đều mới mẻ với tôi. Công việc bảo vệ này."

Tất nhiên là thế rồi. Nhưng tội trạng của cậu ta chẳng liên quan gì đến công việc trở thành người dẫn dắt hay cái bóng, mà là cậu ta đã không tuân thủ mệnh lệnh tôi đặt ra. Đơn giản thế thôi.

"Tôi không muốn bị sa thải, thưa sếp. Tôi không thể. Tôi yêu công việc của tôi."

"Tôi hiểu, Rudy. Chúng tôi chỉ rút cậu khỏi nhiệm vụ này thôi. Tôi sẽ không tố cáo cậu đâu. Chuyện này xảy ra với sự nghiệp của cậu là chuyện giữa cậu với Đặc vụ Fredericks. Giờ thì gói ghém đồ đạc của cậu đi. Thuộc cấp của tôi ngoài kia sẽ đưa cậu đến chỗ vợ con cậu."

"Rõ, thưa sếp. Cảm ơn vì đã không la mắng tôi, thưa sếp."

Cậu ta không biết rằng sự hào phóng của tôi bắt rễ từ tính tư lợi đơn giản. Tôi không thể chịu được khi có cựu cấp dưới bất mãn - một kẻ biết rõ địa chỉ của các thân chủ của tôi, ngay cả nếu anh ta bị giam giữ. Phải sau khi vụ này kết thúc. Sau đó, thì tôi cóc quan tâm đến chuyện cậu ta có bị đuổi cổ hay không. Tôi sẽ khuyên Freddy rằng cậu ta đáng bị sa thải.

Những chiến lược hiệu quả. Hợp lý.

Một lúc sau Joanne lao bổ vào tiền sảnh. Cô ấy bước đến chỗ tôi, chớp mắt trước cái mùi và thứ mà tôi đồ là vết bồ hóng trên da mình. Cô buột miệng, "Con gái kế của tôi. Con bé sao rồi?" Ryan cũng đến cùng chúng tôi, hai lông mày nhướng lên."

Tôi đã gọi cho họ từ trên xe, tất nhiên, cho họ biết về vụ giải thoát thành công khỏi nhà của Carter, rằng cả ông ta cũng như Amanda giờ đã an toàn. Nhưng ông bố bà mẹ này sẽ muốn thêm nhiều chi tiết và sự an tâm hơn nữa. Tôi kể họ nghe mình đã làm gì, đưa Amanda vào nơi giam giữ.

Joanne nói, "Tôi muốn nói chuyện với con bé. Tôi đã thử gọi điện nhưng không được."

"Trong thời gian này tôi không muốn bất kì ai liên lạc với cô bé. Tôi muốn vị trí của cô bé hoàn toàn được giữ kín."

"Có vấn đề gì nếu tôi nói chuyện với con bé?"

"Cô bé có thể nói ra chỗ mình đang ở."

"Tại sao chúng tôi không thể biết?" Ryan hỏi.

"Loving nhận ra giá trị của cô bé là một lá bài chủ để khống chế hai người. Thậm chí tôi còn không muốn nhắc đến nó trên sóng phát thanh. Chúng ta biết cô bé tuyệt đối an toàn. Carter đang ở cạnh cô bé và họ đang bị giam giữ."

"Tôi tưởng anh không muốn sử dụng nhà tù," Joanne nói. Tôi để ý cách cô ấy nắm bắt rất nhanh thuật ngữ nghệ thuật của chúng tôi.

"Thông thường tôi sẽ không dùng. Nhưng tình hình đã thay đổi." Để trấn an họ tôi nói thêm. "Cô bé dường như còn làm tốt hơn Carter. Những gì ông ta nói về cô bé, có lòng can đảm, là đúng đấy."

Ryan đang uống cà phê. Tôi không thể ngửi thấy mùi rượu. Tôi nói với cả hai vợ chồng anh ta, "Chúng ta có thể loại trừ vụ Graham."

"Anh đã tìm được gì rồi?"

Tôi giải thích việc con trai của Graham làm giả tờ séc, rồi nói thêm, "Vì nó không muốn quay lại trường đại học nữa."

Joanne lắc đầu, có lẽ là thất vọng trước sự hư hỏng của một gia đình đến nỗi con cái phải tham gia vào những âm mưu như thế.

Xoa xoa cái chân què của mình, Ryan nói, "Hầu hết bọn trẻ đều bỏ học nửa chừng. Chúng không phạm trọng tội vượt quá ranh giới tiểu bang. Nhưng đó vẫn là một tội, kể cả khi ông ta đã bãi nại. Mà tôi có thể bám theo thằng nhóc được rồi."

Tôi ngập ngừng một lúc, rồi hỏi, "Anh đã gặp Graham. Anh nghĩ gì về ông ta?"

"Một thằng ngu." Kessler vó vẻ hiểu điều tôi đang nói. Anh ta gật đầu. "Tôi không trách thằng bé vì tự làm chuyện đó. Tôi nghĩ mình sẽ bỏ qua."

Joanne tự hỏi thành tiếng, "Ai đó gọi tới, gây sức ép với sở khiến Ryan không được theo vụ này nữa?"

Ai đó có quyền lực…

"Có thể là một trong các sếp của Graham tại Bộ Quốc phòng. Mà giờ cũng chẳng quan trọng nữa. Không đáng nhắc đến."

Không liếc nhìn về phía tôi, Rudy Garcia bỏ đi. Tôi bước đến cửa ra vào nhìn cậu ta trèo vào xe và làm quen với Tony Barr ở trong. Tôi giới thiệu cậu đặc vụ FBI trầm tĩnh, ít cười này với các thân chủ của mình, Lyle Ahmad - sau cái gật đầu của tôi - đã kéo cậu ta sang một bên dặn dò chi tiết các quy trình chúng tôi phải tuân thủ trong nhà an toàn. Cậu ta hiểu ngay lập tức và tôi hài lòng khi Freddy đã tiến cử cậu ta.

Sau đó tôi nói, "Ryan, tôi cần anh giúp tôi một việc."

"Tất nhiên, chuyện gì?"

"Tất cả các hồ sơ hành chính anh đang xử lí đúng không?"

“Cái… ý anh là đống rác kế toán ấy hả?” Anh ta phẩy tay về phía bàn phòng ăn, đang bày đầy các hồ sơ của sở cảnh sát.

“Chính xác. Tôi cần các bản sao để gửi cho công tố viên.”

Joanne nói, “Anh muốn nói đó là lí do ai đó muốn Ryan à? Anh ấy đã phát hiện ra chuyện phi pháp nào xảy ra ở sở sao?”

“Không.” Tôi đáp.

“Thế thì…?” Joanne đáp

Tôi suy nghĩ câu miêu tả tốt nhất chiến lược của tôi với Westerfield. Và tôi đã nghĩ ra. “Tôi cần quẳng xương cho chó.”

CHƯƠNG 39

Dù cả hai không nhận ra, Joanne và chồng cô đều nhíu mày theo cách giống nhau.

Thông thường tôi không chia sẻ nhiều chiến lược của mình với các thân chủ. Nhưng giờ tôi nghĩ mình nên thận trọng cho họ biết chuyện gì đang diễn ra.

Tôi giải thích với họ rằng khi tôi đang nói chuyện với Claire duBois về các máy theo dõi, ngay trước khi chúng tôi gặp nhau tại Hyatt, tôi thực sự nghĩ rằng nhiệm vụ kế toán của Ryan có thể là lí do biến anh ta thành mục tiêu. “Cấp dưới của tôi đã tìm hiểu điều đó, điều tra Thám chính cảnh sát trưởng và những người đang làm nhiệm vụ. Ngay cả vài người ở tòa thị chính nữa.”

Nhưng duBois chẳng tìm được bằng chứng nào về lạm dụng quyền hạn cả, tôi nói thêm. Cô ấy đã nói chuyện với hàng tá sĩ quan và nhà quản lí trong sở, vũ khí của cô ấy là cây bút và cái máy tính. Những gì Westerfield và Teasley đã biết, tiền đang dịch chuyển từ tài khoản này vào tài khoản khác, theo duBois thì có vẻ là tiền sạch.

“Đúng vậy,” Ryan khẳng định, nhíu mày. “Phải, khoản tiền nào đó bị gửi vào nhầm tài khoản nhưng nó chỉ nằm yên trong đó cho đến khi ai đấy phát hiện ra rồi chuyển lại. Đó là lí do tại sao tôi có liên quan - không phải là điều tra, mà chỉ là nghĩ ra những quy trình thích hợp hơn để lưu chuyển tiền mặt giữa các phòng ban khác nhau.”

“À, công tô viên Mỹ nghĩ rằng đó là cơ hội để truy tố vụ tham nhũng chính trị lớn. Tôi thì không tiết lộ đấy là ngõ cụt. Tôi chỉ khuyến khích anh ta tiếp tục khi anh ta bắt đầu đi lối đó.” Tôi không nói cho vợ chồng Kessler biết là Freddy đã hiểu vấn đề và giúp đỡ.

Tôi không biết. Chỉ là những lời xì xào thôi…

Joanne nói, “Mấy người các anh không làm việc cùng nhau sao?” Một câu hỏi hay và câu trả lời là: không phải luôn luôn.

Ryan nhúng vai. “Tôi sẽ gửi cho anh ta bất cứ thứ gì anh cần, tất nhiên rồi.”

“Mọi thứ. Trước tiên gửi cái gì khó hiểu nhất ấy.”

Anh ta mỉm cười.

“Westerfield sẽ muốn nói chuyện với cả hai người. Cứ nói cho anh ta nghe sự thật, để anh ta tự tìm hiểu.”

“Chỉ là hơi bí hiểm thôi,” Ryan gợi ý.

“Sẽ tuyệt lắm. Hãy nghĩ về bất cứ cuốn sách thuyết âm mưu nào anh đã đọc.”

Joanne không nhúc nhích, đứng im một cách vụng về, vai nhô về phía trước. Tôi biết cô muốn gọi cho Amanda. Nhưng tôi không thể cho phép cô. Tôi không muốn bất kì ai, ngoài các mối liên hệ của tôi tại nhà tù ở Loudoun, biết rằng con bé và Carter đang ở đó. Cho dù cô không năn nỉ nữa, chỉ chúc ngủ ngon rồi tiến thẳng xuống hành lang.

Tôi để ý máy tính của Maree, đang nằm trên sofa. Có thể cô ta cũng đã đi ngủ. Tôi bất ngờ nhận ra khi không có mặt người phụ nữ trẻ này, nhà an toàn có vẻ bình yên đến lạ lùng. Dù cho bạn có thể nói điều gì về cô ta đi nữa, Maree đã khiến nhiệm vụ này trở nên náo nhiệt và không giống bất kì thân chủ nào của tôi từng gặp.

Ngài Hướng dẫn viên…

Ryan mang theo tất cả hồ sơ vào phòng làm việc, nơi tôi đang ngồi kiểm tra email. Anh ta bắt đầu sắp xếp chúng lại rồi đặt thành các chồng ngăn nắp trên bàn.

“Mẻ đầu tiên đây,” anh ta nói. Rồi lại chìm đắm.

Bầu không khí đề phòng và thù địch từ khi chúng tôi gặp nhau đã hoàn toàn tan biến.

“Hỏi anh một câu riêng tư nhé, Corte?”

Thông thường điều này sẽ làm nổi lên những tiếng còi báo động, nhưng vì lí do nào đó tôi đáp, “Tất nhiên.”

“Anh bắt đầu công việc trông trẻ này như thế nào vậy? Chờ đã, nói thế có phải xúc phạm không?”

“Với tôi thì không.”

“Đúng nhỉ.” Anh ta phá lên cười. “Anh tham gia như thế nào vậy? Trông anh giống vệ sĩ cho người ta lắm sao?”

“Câu trả lời ngắn gọn là tôi bị bắt.”

Một cái liếc mắt thích thú. “Giờ thì nó xứng đáng một lời giải thích đấy.” Ryan khập khiễng vào bếp, rồi gọi với. “Cà phê nhé?”

“Tất nhiên rồi,” tôi đáp.

Anh ta mang cho tôi một cốc to, vẫn nhớ rằng tôi thích cà phê đen.

“Thế nào?” Ryan tiếp tục lục qua các tài liệu của mình.

Tôi giải thích cách mình bắt đầu môn chạy định hướng tại trường Đại học Texas tại Austin ra làm sao rồi thấy thích thú với truy vết.

Anh ta nhíu mày khi nghe điều đó, tôi bèn giải thích.

“Lần theo dấu vết, như người Da Đỏ ấy hả?” anh ta hỏi.

“Chính xác. Một ngày cuối tuần tôi lái xe xuống San Antonio để tham gia thi chạy định hướng. Đó là một ngày dài, suốt cả ngày. Tôi chạy tới một chốt kiểm soát giữa đường và quyết định sẽ chạy đường khác đến chốt tiếp theo, không phải con đường thẳng nhất. Thi thoảng đường thẳng nhất lại mất thời gian hơn nhiều.”

“Tôi đang di chuyển qua cái bụi cây thì nghe thấy âm thanh mà tôi nghĩ ai đấy đang khóc. Tôi đến xem và phát hiện một gia đình. Rõ ràng họ

là những kẻ vượt biên bất hợp pháp thi thoảng vẫn vượt qua Rio Grande vào thời đó. Tôi nghĩ có thể một người trong số họ bị thương, thế nên tôi bước đến chỗ họ."

"Anh có thể nói tiếng Tây Ban Nha à?"

"Nó hữu ích ở Texas," Và trong kiểu công việc hiện tại của tôi nữa.

"Tôi cũng đoán vậy."

"Tôi đang mặc bộ đồ tập - như bộ đồ thể thao ấy - thế nên họ không nghĩ tôi là cảnh sát. Tôi hỏi họ có chuyện gì không ổn. Họ nói rằng vào người đàn ông đang đuổi theo họ. Đám đàn ông đã đánh cắp ví tiền của người cha - tất cả khoản tiền tiết kiệm của ông ấy - và cố gắng hãm hiếp đứa con gái tuổi thiếu niên. Người cha giật được một khẩu súng của đám đàn ông kia và họ bỏ chạy nhưng đám ấy vẫn đuổi theo họ. Tôi lấy di động ra và nói mình sẽ gọi nhờ người giúp. Nghe vậy họ hốt hoảng và cầu xin tôi đừng làm thế."

"Bởi vì họ vượt biên bất hợp pháp."

"Và vì những kẻ tấn công là người của chúng tôi, Lực lượng Tuần tra Biên giới."

"À."

"Gia đình đã cố gắng đánh lạc hướng đám người nhưng chúng đang đến gần. Tôi có thể nhìn thấy bốn, năm người bọn chúng đang lần theo dấu vết. Có truy vết nhưng cũng có cả bắt mồi. Đó là việc mà các sĩ quan đang làm - họ đang đến để bắt giữ gia đình này. Tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu chúng tìm thấy họ. Chúng tôi có thể thấy chúng cách nơi chúng tôi đang trốn khoảng nửa dặm."

"'Chúng tôi. ' Kiểu nói ấy mách tôi biết chuyện này đang dẫn tới đâu."

"Tôi không thể bỏ họ được. Họ sẽ bị giết là điều chắc chắn. Thế nên tôi dẫn họ bỏ đi, che đậy các dấu vết nhiều nhất có thể. Chúng tôi đang tham gia một cuộc truy đuổi mèo vờn chuột. Khoảng ba tiếng sau tôi đưa họ tới San Antonio và trú tạm tại một nhà thờ."

Lúc ấy tôi hai mươi ba tuổi và hầu hết thời gian tôi ở học viện. Buổi chiều hôm ấy chính là trải nghiệm vui vẻ nhất tôi từng có, không thể bác bỏ được.

“Anh đã nói là anh bị bắt. Tôi không chắc anh đã thực sự làm gì sai. Anh có thể chỉ cần nói rằng về ngữ nghĩa mình không biết họ là dân vượt biên bất hợp pháp. Mà anh chỉ giúp đỡ những con người này thoát khỏi vài kẻ tấn công.”

“Tôi không nói chuyện chúng tôi thấy một đặc vụ đã lái xe về phía trước băng qua con kênh. Cách duy nhất để chúng tôi thoát khỏi đó là bằng xe. Tôi sợ rằng người cha sẽ bắn tay đặc vụ thế nên tôi cầm lấy súng, lặng lẽ lại gần phía sau tay đặc vụ rồi ăn cắp xe jeep và vũ khí của anh ta.”

“Rồi. Thế này thì đáng bị bắt rồi,” Ryan nói.

“Sauk hi thả gia đình ấy xuống gần nhà thờ tôi ném khẩu súng xuống hồ và bỏ lại chiếc xe jeep tại lô đậu xe của cửa hàng tạp hóa. Sau đó tôi bắt taxi quay lại khóa học chạy định hướng.”

“Họ đã bắt anh như thế nào?”

“Kiểm tra cuống thẻ,” tôi giải thích. “Đó là một quy trình an toàn trong chạy định hướng. Các sĩ quan so sáng các cuống thẻ với thẻ kiểm soát tại đích đến. Nếu ai đấy không chạy được về đích, họ sẽ cử đội tìm kiếm đi tìm bạn. Các đặc vụ Tuần tra Biên giới đã nhìn thấy những lá cờ tại chốt kiểm tra - chúng có màu cam và trắng, rất khó nhìn nhầm - và phát hiện ra rằng đang có cuộc thi. Họ đã lần theo dấu vết xuống tận trường vào ngày hôm sau. Họ bắt giữ tôi và vụ này được chuyển đến một đặc vụ FBI đến thành phố này từ D. C. Đặc vụ Fredericks. Bây giờ tôi đang làm việc cho ông ấy.”

“Nhưng nếu giờ anh là sĩ quan liên bang thì anh không thể bị kết án vì phạm tội.”

“Hóa ra Freddy đang ở Texas để điều tra các vụ trộm và tấn công bất hợp pháp của các sĩ quan Tuần tra Biên giới. Nên thay vì là bị cáo tôi lại trở thành nhân chứng. Giúp tóm được bốn kẻ có tội.”

“Còn những người vượt biên trái phép?”

Tôi mỉm cười với anh ta. “Làm sao đó tôi quên béng mất tôi đã đưa họ tới đâu.”

“May cho anh đấy.”

“Cuối khóa học tôi nhận được một, hai cái bằng và bắt đầu giảng dạy. Nhưng tôi không thể hoàn toàn xóa được sự kiện hôm ấy ra khỏi đầu. Vài năm sau tôi gọi cho Đặc vụ Fredericks và ông ấy giúp tôi liên hệ với mấy người tại Cục An ninh Ngoại giao ở Washington - Bộ Ngoại giao - tôi đã đăng kí rồi làm việc cùng họ một vài năm, bảo vệ người của chúng tôi tại các đại sứ quán và người nước ngoài tại Mỹ. Dần dà tôi không đi du lịch nhiều nữa. Tôi nghe nói về đơn vị nơi tôi đang làm việc bây giờ. Tôi đến gia nhập với họ và làm việc ở đó đến giờ.”

Ryan sắp xếp xong tài liệu để gửi cho Westerfield. Trông có vẻ như khoảng hai trăm trang giấy hỗn loạn số với bảng biểu khiến tôi không tài nào hiểu nổi.

“Hoàn hảo,” tôi bảo anh ta.

“Hỏi anh một câu nhé, Corte?”

“Được.”

“Anh đã kể câu chuyện này cho bao nhiêu thân chủ nghe rồi?”

Tôi thành thật đáp. “Không ai cả.”

Anh ta cười tioets. “Bao nhiêu phần trong đó là thật?”

“Toàn bộ câu chuyện,” tôi đáp.

THỨ HAI

Hãy nhớ rằng đây là một trò chơi vừa phòng thủ lẫn tấn công và hãy chuẩn bị bảo vệ các khu vực mà bạn đang chiếm.

- THEO HƯỚNG DẪN TRONG TRÒ BOARD GAME RISK-

CHƯƠNG 40

Claire duBois gọi ngay trước chín giờ sáng.

Điều cô ấy phải nói với tôi đã giúp làm sáng tỏ.

Nhưng khiến tôi chán nản.

Tôi chép lại thông tin rồi đi vào bếp, nơi cái bàn, với khăn trải bàn bằng vải bông kẻ màu vàng, bày sẵn đồ ăn sáng: bánh vòng, phô mai kem và mứt. Cả hai thân chủ của tôi đang sống đang uống cà phê. Joanne đang ngồi cạnh một chiếc laptop, chăm chú nhìn vào màn hình. Cô liếc nhanh sang chào tôi rồi lại chú mục vào máy tính.

"Maree đâu?" Tôi nói.

"Vẫn còn ngủ," Ryan đáp.

"Tôi vừa nghe tin từ Claire," tôi buồn bã nói với họ. "Vụ kia của anh cũng kết thúc rồi."

Viên thám tử hỏi, "Mưu đồ bất lương của Clarence Brown… Ý tôi là Pamuk sao?"

"Y không phải là kẻ chủ mưu."

"Nhưng phải là y chứ," Ryan nói với vẻ thất vọng.

"Tôi cũng nghĩ vậy," tôi nói. "Nhưng đó không phải là kế hoạch Ponzi. Việc kinh doanh của Pamuk là hợp pháp."

"Nhưng các công ty ma, tên giả… làm sao có thể hợp pháp được?"

"Tên y được thay đổi đúng luật. Và toàn bộ các giấy chứng nhận việc kinh doanh hiện tại của y được lập hồ sơ thích hợp. Các khoản đầu tư được thực hiện qua các công ty ma, đúng, nhưng có vẻ đó không phải là tội. Công ty của Pamuk rất vững vàng bề mặt tài chính. Các sổ sách đều nghiêm chỉnh. Tất cả được kiểm tra rồi."

Ryan hỏi, "Thế còn những ai muốn lấy lại tiền của họ thì sao? Pamuk vẫn đang mắc kẹt."

"Vài người đòi được tiền rồi. Những người khác sẽ đợi thêm vài ngày nữa. Chúng tôi có thông tin từ cơ quan Tội ác Kinh tế của Interpol. Họ có liên hệ với các kế toán điều tra và nhân viên chứng khoán tại London, New York, Paris và Grand Caymans . Họ đã soi kĩ cả công ty ấy bằng tia X."

Ryan bật cười cay đắng. "Tôi đã cố gắng suốt mấy tuần để bắt mấy thằng cha quốc tế ấy nói chuyện với mình. Thằng cha người Pháp không bao giờ đáp lại các cuộc gọi của tôi. Cũng như chẳng có ma nào tại

Georgetown. Có vẻ trách nhiệm của anh còn nặng hơn các mật thám D. C. chúng tôi."

Tôi nhớ lại miêu tả cay đắng của người cảnh sát về địa vị của anh ta trong sở.

Những củ khoai tây nhỏ…

Joanne ngẩng đầu lên, thể hiện một chút quan tâm, rồi quay lại với máy tính. Tôi tự hỏi điều gì mà khiến cô ấy say mê thế. Cô ấy không thể lên mạng, thế nên chắc chắn là các thư mục cũ còn lưu trong ổ cứng.

Tôi nói tiếp, "Đây là chuyện đã xảy ra. Pamuk gửi tiền của các nhà đầu tư của y sangTrung Đông, qua hàng tá công ty ma đăng kí hoạt động tại Mỹ, châu Âu và châu Á."

"Đúng. Để tài trợ cho các hoạt động khủng bố, anh cũng nghĩ vậy."

"Không. Tất cả đều là vốn cổ phần và đầu tư nợ thật sự. Y làm theo cách đó vì y thực sự cảm thấy các công ty Ả Rập là cách kiếm tiền vững chắc, nhưng gã biết rằng người Mỹ có thể miễn cưỡng khi đầu tư vào công ty này. Chủ nghĩa ái quốc. Và một số cổ đông tận Ả Rập xa xôi sẽ không mạo hiểm khi biết rằng các đối tác đầu tư của họ uống bia và ăn thịt lợn trong bữa tối rồi đi nhà thờ vào ngày Chủ Nhật. Thế nên y dựng lên các lớp công ty ma. Nếu anh đào đủ sâu, anh sẽ tìm thấy các chi tiết."

Ryan thở dài.

Tôi nói tiếp, "Nếu ai đó muốn rút tiền sớm, với vốn của Mỹ có thể sẽ hơi lâu một chút vì các lớp doanh nghiệp ma và luật pháp nước ngoài. Nó tốn thời gian nhưng hoàn toàn hợp pháp. Chẳng có ai bị cướp hết. Thực ra, lãi suất đầu tư đã đạt bốn phần trăm vào năm nay theo Chỉ số của Standard & Poor."

"Không có tội, chẳng có lí do gì đi thuê một kẻ moi tin."

"Đúng."

"Mẹ kiếp," anh ta lẩm bẩm. "Ngõ cụt rồi."

Và chúng tôi đang ở đó. Một trong những kẻ moi tin giỏi nhất trong ngành đang đuổi theo Ryan Kessler. Không phải vì hai vụ án lớn hiện tại

của anh ta. Và không phải vì công việc hành chính anh ta đang làm.

Lí thuyết trò chơi với cả dân nghiệp dư lẫn chuyên nghiệp đều như nhau. Bạn không biết xúc xắc sẽ rơi như thế nào, lá bài nào là lá bài tiếp theo ban chia hoặc chọn; bạn không biết đối thủ của mình sẽ chọn chiến lược gì cho nước đi kế tiếp.

Bàn tay run rẩy của bạn đôi khi khiến bạn đi sai.

Nhưng có một điều bạn luôn biết đó là đối thủ của mình là ai, mục tiêu hắn muốn là gì.

Nhưng trò chơi này thì khác hẳn. Tôi không biết đối thủ - chỉ biết lá bài chủ, xe hoặc mã: Henry Loving.

Và tôi không biết mục tiêu của trò chơi.

Chúng tôi đang chơi bài Bridge, Arimaa, Cờ Thỏ Cáo, Cờ Vây? Game of Life hay Poker?

Không biết, hoàn toàn không biết.

Ryan Kessler xoa xoa cái chân đau, nhìn chằm chằm bức vẽ trên lò sưởi, thêm nhiều con ngựa béo mập với những cái chân gầy nhẳng. “Có thể đó là một trong những vụ nhỏ hơn. Tôi không nghĩ thế nhưng có thể. Trộm danh tính hoặc các thẻ tín dụng.”

Thế rồi một giọng nói vang lên sau lưng chúng tôi, của Joanne, đầy quả quyết, “Không, không phải các vụ đó.”

Ryan và tôi cùng quay về phía cô.

“Tôi có câu trả lời rồi,” cô thì thầm, ngước nhìn lên từ máy tính, khinh miệt phẩy tay về phía nó. “Loving không phải đang theo đuổi Ryan đâu… Mà là em gái tôi. Hắn đang truy đuổi đứa em gái khốn kiếp của tôi.”

CHƯƠNG 41

Ryan nhíu mày. “Maree ư? Không thể là con bé được. Họ của con bé còn chẳng phải là Kessler.”

Joanne nhìn về phía tôi, “Có ai thực sự đã nghe thấy câu, ‘Tóm Ryan Kessler’ không? Trong bức email anh từng nói đến ấy?

Tôi hỏi, “Lệnh cho phép thi hành đúng không? Không. Nhưng nó ghi là “Kessler” và có địa chỉ nhà cô.”

Joanne phản bác, “Đó là cách anh miêu tả nơi Maree đang sống.”

Tôi cân nhắc điều này, “Đúng. Nhưng tại sao cô nghĩ đó là cô ta?”

Cô hất đầu về phía máy tính, máy tính của em gái cô. “Mar bỏ quên nó ở đây tối qua.”

Tôi nhớ đã nhìn thấy nó khi tôi quay về từ nhà của Garcia.

Joanne nói: “Tôi tự hỏi Andrew có đứng đằng sau vụ này không. Tôi muốn xem liệu có nội dung gì trong các bức email đã lưu lại của con bé liên quan đến chuyện này.”

Chồng cô nhìn về phía tôi. “Andrew. Có thể nào không?”

Tôi đáp, “Không, chúng tôi đã kiểm tra cậu ta rồi. Tôi đã sai thuộc cấp tìm hiểu cậu ta ngay sau khi nghe nhắc đến tên cậu ta. Trong xe, hôm thứ Bảy? Nhớ không, tôi nói với Maree rằng cô ta nên gọi cho cậu ta? Tôi làm thế hòng có được số điện thoại của cậu ta. Claire đã kiểm tra rồi. Cậu ta trong sạch - theo quan điểm của chúng tôi. Có dính mấy cái tội tấn công, hai lần bị buộc tội lạm dụng bạo lực tại nhà vài năm trước. Vài lệnh giam giữ. Nhưng cậu ta không có liên hệ nào với Henry Loving.”

Joanne nói, “Tôi không nói về Andrew. Tôi tìm thấy một thứ khác. Xem này!” Cô xoay chiếc máy tính về phía chúng tôi. Tôi trông thấy logo của Global Solfware Innovations trên màn hình, khi Joanne mở các tập tin bằng phần mềm biên tập và lưu trữ. Cô đã mở ra mấy bức ảnh chụp gần đây của em gái - một series ảnh trung tâm buôn bán D. C. có bào gồm các bức ảnh tôi đã từng giúp cô ta chọn lựa. Cô tạm dừng tại một hình ảnh khác, một hình ảnh tôi đã xem nhưng không hề chú ý tới. Cũng là bức ảnh chụp hai người đàn ông, đang tham gia cuộc nói chuyện nghiêm túc, khi họ ngồi tại một quán cà phê ngoài trời ở đâu đó gần phố mua sắm. Một người có vẻ như tầm gầm sáu mươi tuổi, người kia trẻ hơn tầm hai mươi tuổi. Cảnh nền mờ mờ không rõ nét - cố tình bị làm mờ đi, tôi nhận định - gương mặt căng thẳng của hai người đàn ông thu hút sự chú ý của người xem.

“Hai người có thấy gì bất thường không?” Joanne hỏi.

Tôi nghiên cứu bức ảnh thật cẩn thận. Rồi tôi để ý người đàn ông già hơn đang đưa cái gì đó vào tay của người đàn ông trẻ hơn. Rất khó nhìn rõ được nó có thể là cái gì. Nhưng có vẻ là một ổ USB của máy tính. Tôi hỏi Joanne có phải ý cô là thế không.

"Vâng."

"Thì sao?" Ryan hỏi.

Vợ anh nói tiếp, "Anh không nhận ra người già hơn à?"

"Không," tôi đáp. "Tôi có nên nhận ra không?"

Ryan lắc đầu.

"Martin Allende. Ông ta vừa lên bản tin tuần trước." Joanne giải thích rằng ông ta là nhà ngoại giao Columbia bị nghi ngờ rửa tiền cho Al-Qaeda thông qua các ngân hàng ở nước mình. Tôi tin lời cô nói. Tôi chỉ còn nhớ láng máng về bản tin ngắn ngủi.

Joanne nói thêm rằng câu chuyện cho biết không thể tìm thấy lời buộc tội nào vì các nhà chức trách không tìm được dấu vết dẫn tới những kẻ khủng bố hoặc các ngân hàng ở nước ngoài. "Maree chụp một bức ảnh ông ta cùng người liên hệ của ông ta - người trẻ hơn," cô nổi xung. Tôi thấy hai bàn tay cô đang run lên trong giận dữ. "Đó là lí do tại sao chúng truy đuổi con bé. Để lấy lại máy ảnh của nó, để tìm hiểu xem con bé có tạo thêm bản sao nào không, xem có chụp thêm bức ảnh nào nữa không. Nhóm khủng bố lo ngại rằng ai đó trong cơ quan an ninh quốc gia - CIA, FBI, Phân tích Tin tức Tình báo - có thể nhận ra Allende đang tiếp xúc với ai. Còn nhớ kẻ đã đâm sầm vào Maree, hất con bé ngã gục không? Tôi dám cá hắn muốn cướp thứ gì đó trong túi con bé, tìm ra địa chỉ của nói."

Tôi nhìn chăm chú bức ảnh. Rướn người sang, cắm dây cáp vào máy tính của cô ta rồi tải bức ảnh về điện thoại của mình, viết các chỉ dẫn cho duBois rồi gửi email bằng điện thoại.

Joanne đang ngồi nghiêng về phía trước. Sự tê liệt phủ lên gương mặt cô suốt dịp cuối tuần giờ đã biến mất. Cô đang tức tối, mặt cô đỏ lựng, đôi mắt tóe lửa.

“Đứa em gái ngây thơ bé bỏng của tôi đang chĩa mũi vào nơi nó không thuộc về… Não bộ chết tiệt của con bé có phải đang đi chơi không thế? Con bé nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra khi nó bắt đầu chụp ảnh người ta công khai hay không? Con bé có từng nghĩ đấy có thể là một ý tồi không?”

Tôi tự hỏi có phải cô ấy đang tiến thẳng tới cơn suy sụp đã dự báo không. Cô đã phong kín những cảm xúc của mình kể từ sáng thứ Bảy. Hứa hẹn bùng nổ. Tôi đã thấy nó xảy ra hàng tá lần rồi.

“Chúng tôi sẽ tìm hiểu,” tôi nói, hất đầu về phía điện thoại.

“Con bé không bao giờ nghĩ đến hậu quả… Và ai phải hứng chịu cái đống phân này đây? Chúng tôi. Con gái chúng tôi đã suýt bị giết vì nó! Vì tôi đã chứa chấp nó. Làm ơn mắc oán, đúng không? Thậm chí tôi còn chẳng muốn con bé vào nhà tôi. Đó là cái tháng tồi tệ nhất cuộc đời tôi. Con bé rao giảng về tính thiêng liêng của nghệ thuật nhưng thậm chí nó còn chẳng thể trả tiền cho đồ mà nó ăn. Kể từ khi nó dọn vào ở, Ryan và tôi đã không ngừng tranh cãi. Đúng là cơn ác mộng chó chết.”

“Jo,” chồng cô nói.

Cô ngắt lời, “Nhẽ ra em nên để nó quay lại với Andrew. Chúng xứng đáng dành cho nhau. Để cái thằng khốn ấy dạy cho nó biết thế nào là lễ độ.”

Một tiếng chuông báo động chói tai khiến tất cả chúng tôi giật bắn. Ryan vươn tay ra lấy vũ khí còn tôi cũng lấy súng của mình ra. Cho dù tôi nhận ra âm điệu này; không phải là đột nhập mà là tiếng mở cánh cửa thoát hiểm. Ai đó trong nhà đã chạm vào nó, để ra ngoài.

Ahmad xuất hiện ngay lập tức, tay đang cầm khẩu M4 Bushmaster màu đen, báng súng rút gọn, ngón tay cậu ta nằm ngoài chốt bảo vệ cò súng. Sau lưng cậu ta là Tony Barr, khẩu súng ngắn trong tay.

Tôi giơ một tay lên.

“Ôi, không,” Joanne thì thầm, hai mắt mở to. Cô đang nhìn ra ngoài cửa sổ ra hàng hiên bên, nơi Maree đứng đó, đang nhìn chằm chằm lại qua cửa kính. Đứa em gái đã nghe hết từng từ ngữ khó nghe về mình được thốt ra. Gương mặt cô ta, nhăn nhó vì đau đớn, tiếp tục nhìn chằm chằm một lúc. Rồi cô ta quay ngoắt đi chạy xuống hàng hiên tiến tới bãi cỏ về phía rừng.

“Không, làm ơn! Maree! Không!” Joanne nhảy dựng lên.

“Ở yên đây,” tôi cương quyết nói. Tôi dặn Ahmad và Barr bảo vệ các thân chủ rồi lao ra ngoài, cất súng đi.

CHƯƠNG 42

Tay đặc vụ DEA mà tôi kết bạn hồi ở Texas từng bảo tôi rằng khi truy vết và theo dõi, nó sẽ giúp ta biết được mục tiêu của người bạn đang truy đuổi.

Vài người bạn đuổi theo đều chẳng tâm niệm trong tim điều gì khác ngoài việc tới bất kì đâu không có bạn bám theo. Họ sẽ trốn thoát tới bất kì đâu họ có thể, bằng mọi cách có thể.

Đó là những người khó theo dõi nhất.

Dễ tìm nhất là những người có một đích đến mà bạn biết hoặc có thể suy luận ra.

Tôi tin Maree đã có một nơi như thế trong tâm trí. Nhưng tôi cần phải tìm lối cô ta đi, có một số nơi cô ta có thể sẽ tới. Vì vậy tôi phải tới những nơi ấy trước cô ta. Tôi dừng lại phía bìa rừng và nhìn xung quanh, nhìn vào câu đố của những thân cây, cành cây và tán lá. Phần nhiều cây xanh đã bị đốn để mang lại tầm nhìn thoải mái xung quanh nhà, một vành đai vì những lí do an ninh. Nhưng hơn thế, phần lớn khu vực này không thể xâm nhập được.

Tôi nhận thấy các cành cây nằm lật ngược, những chiếc lá nằm không bình thường, các viên sỏi hơi bị lệch đi và rồi vào vết chân rõ nét từ đôi giày thanh lịch. Tôi bắt đầu rượt theo.

Còn một trăm thước nữa là vào rừng, tôi không cần phải tìm dấu vết nữa. Tôi không cần nữa, vì đã nghe tiếng Maree đang điên cuồng gạt các bụi cây. Đó không phải là tất cả âm thanh tôi nghe được. Đang ngày một lớn trong tai tôi là một tiếng gầm - càng khẳng định suy luận của tôi về nơi cô ta sắp đến.

Một lúc sau tôi thoát khỏi khu rừng tiến vào một khoảng thưa và trông thấy người phụ nữ trẻ trước mặt - biết cách làm sao di chuyển nhanh qua tán lá. Tôi thu hẹp khoảng cách nhưng cô ta vẫn ở cách tôi ba mươi mét.

Ngoái nhìn lại cô ta trông thấy tôi và dừng bước.

Là người dẫn dắt, tôi đã đuổi theo rất nhiều người cho đến khi họ ngừng chạy. Thông thường đó là vì họ đã chạy qua hết tất cả mọi ngã đường khả thi, hoặc hết xăng hoặc đã quá kiệt sức.

Đôi khi họ dừng lại đơn giản chỉ vì đã tới được điểm đến.

Maree đang ngồi trên mép một tảng đá nhìn ra nguồn gốc của tiếng ồn: Dòng Potomac. Người phụ nữ từng hai lần cố gắng tự tử đang nhìn xuống mặt nước chảy như thác qua những tảng đá bên dưới. Chúng nằm cách mặt nước khoảng ba mươi hoặc mười hai mét, nhưng con sông ở đây đầy rẫy đá và dòng nước chảy rất sâu và xiết.

Dường như đây là bối cảnh hoàn hảo cho ai đấy muốn kết thúc mạng sống. Tôi bước đến gần hơn, chậm rãi. Tôi không muốn cô ta hoảng sợ.

Cô ta ngồi xuống, quay lại nhìn tôi với gương mặt đỏ bừng trống rỗng. Rồi trượt xuống mép đá.

Tôi thở hổn hển và chạy tới.

Nhưng rồi đầu cô ta lại xuất hiện và tôi nhận ra cô ta trượt xuống mỏm đá dưới cạnh vách đá. Cô ta chỉ ngồi đó, trên thềm đá chìa ra phía trên các tảng đá và mặt nwosc chảy xiết.

Tôi tiếp tục chậm rãi tiến tới, để ý vài người trên bở sông phía xa xa, các du khách đang tản bộ dọc theo lối đi phía đó, bao quanh Kênh đào Chesapeake và Ohio, du lịch khắp các ngả đường từ Georgetown đến Cumberland, Maryland.

Tôi tới mép đá và nhìn xuống mặt nước màu xám và nâu hỗn loạn, bọt nước, những tảng đá bóng loáng. Bên tay phải tôi, Maree ngồi thu mình trên gờ đá, hai chân bắt chéo giống tư thế người tập yoga.

“Maree,” tôi nói.

Cô ta đang nghịch cái máy ảnh. Tôi bước đến gần hơn và chắc chắn cô ta trông thấy tôi đang dịch chuyển chậm rãi về phía mình, không hề đe dọa. Tôi ngừng lại khi ở cách cô ta sáu mét, trên đỉnh vách đá, rồi cũng ngồi xuống - một phần để cô ta không cảm thấy tôi là mối đe dọa một phần vì bản thân tôi là người sợ độ cao. Cô ta liếc nhìn về phía tôi rồi lại hướng sự

chú ý đến chiếc máy ảnh Canon. Cô ta nâng nó lên và chụp vài bức toàn cảnh của khung cảnh, rồi nhắm tới những tảng đá dưới chân mình. Sau đó, vì tò mò cô ta xoay ống kính chĩa vào mặt mình, sưng húp và đẫm nước mắt. Vô vọng. Ngay cả tiếng nước gầm rú cũng không thể át đi tiếng tách của máy ảnh. "Maree?"

Cô ta không nói gì nhưng vẫn tiếp tục chụp. Rồi cô ta quay về phía tôi và chụp một bức. Tôi không phản ứng và cô ta ngả người vào tảng đá.

Tôi nhìn đôi mắt ám ảnh của cô ta. Liệu cô ta có tự kết liễu mình không?"

"Maree. Tôi muốn cô quay vào nhà ngay."

Cuối cùng cô ta nói. "Ở đây đẹp lắm… Anh đã cho tôi một tour du lịch đáng đồng tiền bát gạo đấy."

"Làm ơn đi."

"Sẽ là một bộ ảnh tuyệt vời làm sao?" Thật kì quái, hai chị em đã đổi vai cho nhau. Joanne, giờ từ một người đa cảm bỗng biến thành điên rồ. Maree thì ngược lại, tê liệt, bình tĩnh.

Quá điềm tĩnh.

"Anh nghĩ sao?" Cô ta nói tiếp. "Một series các hình ảnh ai đó đang nhảy xuống nước. Tôi tự hỏi máy ảnh sẽ chụp liên tục trong bao lâu. Tôi có thể đặt chế độ tự động cho nó. Nhưng tôi cho rằng pin sẽ hết rất nhanh. Anh nghĩ nó sẽ trụ được trong bao lâu?"

"Maree. Quay vào nhà đi."

"Không lâu lắm đâu. Nhưng các bức ảnh sẽ được lưu trên con chip… Rất khó mở được một triển lãm. Khó bán các hình ảnh nữa. Nhưng tôi dám các rằng series này sẽ thắng giải. Tên tôi rồi sẽ nổi tiếng."

Công việc của tôi là bảo đảm các thân chủ an toàn khỏi mọi thứ, thậm chí cả những hành vi tự hủy hoại bản thân của họ nữa. Mà đây thường là phần khó nhất. Trong những hoàn cảnh cực đoan của thế giới mà tôi hoạt động trong đó, mọi người hay nghĩ đến chuyện tự sát là điều bình thường. Không ai trong số các thân chủ của tôi hành động như vậy nhưng tôi biết nhiều người dẫn dắt đã để mất thân chủ vì họ tự giết mình. Thông thường

chuyện ấy xảy ra với những nhiệm vụ phải kéo dài hơn, khi những ngày tháng sống biệt lập dần biến thành nhiều tháng, khi các thân chủ bắt đầu nghe ngày một thường xuyên hơn những âm thanh dù không hề nguy hiểm nhưng cho rằng đó là kẻ moi tin, hoặc sát thủ đang tới gần để giết hại mình.

Đáng sợ hơn cả là lí lẽ của riêng họ, tự thuyết phục mình rằng cuộc sống mình đã sống đã kết thúc, rằng gia đình và bạn bè họ rồi sẽ phai nhạt, rằng họ chẳng còn gì để mà trông đợi nữa. Và rằng họ sẽ bị truy đuổi suốt thời gian còn lại của cuộc đời mình. Cái chết là sự lựa chọn bình yên.

Trong trường hợp của Maree, cô ta đang bắt đầu từ điểm bất lợi: bản tính hủy hoại bản thân của cô ta. Suy sụp vì những gã bạn trai lạm dụng, không quan tâm tới các nhu cầu căn bản của cuộc đời mình, vạ vật với hết người chăm sóc này tới người chăm sóc khác, những kẻ thực ra chỉ lợi dụng cô ta rồi mệt mỏi khi sự hấp dẫn đến từ sự ve vãn, vẻ đáng yêu, thích tỏ ra mình là nghệ sĩ đã không còn.

Cô ta nhìn xuống mặt nước.

Tôi thận trọng đứng dậy bước tới gần hơn một chút, rồi lại ngồi xuống.

"Yên tâm, tôi không được huấn luyện để đỡ người và cứu họ khỏi vách đá đâu. Thực ra ở trên này tôi sợ muốn chết."

Ánh mắt cô ta như muốn nói, đừng nói nhảm nữa đi, ngài Hướng dẫn viên.

Rồi chăm chú quan sát khoảng cách giữa chúng tôi, có vẻ như nhận định rằng mình vẫn có thể nhảy xuống nước nếu tôi có lao đến chỗ cô ta ngồi, Maree tiếp tục giơ máy ảnh lên nhắm và ấn màn chớp. Không ai trong chúng tôi nói gì trong một lúc. Tôi phá vỡ sự im lặng, "Cho dù chị gái cô có nói gì, chúng ta vẫn không biết chắc đó là do các bức ảnh của cô."

"Những hình ảnh. Chúng tôi gọi chúng là hình ảnh."

"Tôi đang thu thập thông tin."

"Nhưng nó hợp lí mà đúng không? Chụp ảnh mọi người khi họ chỉ muốn được ẩn danh. Chõ mõi vào chuyện của người khác?" Cô cay đắng nói thêm.

“Đó là một khả năng.” Tôi sẽ không xuôi theo cô ta.

“Tôi ngạc nhiên khi anh không nghĩ vậy đấy, Corte. Anh nghĩ đến mọi chuyện khác.”

“Tôi cũng ngạc nhiên khi mình không nghĩ như vậy.” Tôi đang thành thật. Cuộc điều tra của tôi về Maree đã kết thúc khi chúng tôi loại trừ Andrew khỏi danh sách kẻ chủ mưu khả dĩ.

Cô ta chụp thêm vài ảnh nữa.

“Tôi muốn nói một chuyện,” tôi bảo cô ta. “Rất quan trọng.”

“Trong những hoàn cảnh này,” cô ta nói, với nụ cười toe toét u tối, “người ta sẽ không thực sự mong đợi chuyện không quan trọng, đúng không?”

“Một trong những điều khó khăn nhất tôi phải dạy các thân chủ của mình đó là ngay cả nếu họ có lỗi khi bị biến thành mục tiêu đi nữa cũng không phải vấn đề. Rất nhiều lần như vậy - luôn luôn nghĩ rằng vì mình đã làm gì sai nên tôi mới phải chăm sóc cho họ. Nhưng dù có thật thế hay không thì với tôi những chuyện đó chẳng liên quan gì hết. Mỗi thân chủ đều có quyền được an toàn và sống sót. Nếu cô phạm tội ác, cô có thể phải trả giá vì tội ác đó tại tòa. Nếu có làm điều gì đó sai trái về mặt đạo đức, cô sẽ phải trả lời theo cách này hay cách khác. Hai chuyện này đều chẳng liên quan gì đến tôi. Tất cả những gì tôi quan tâm là bảo đảm cô được an toàn để cả cuộc đời mình về sau cô có thể bước về phía trước - không cần biết phía ấy có là nhà tù hay cuộc đời nghỉ hưu viên mãn.”

“Nhưng còn điều tôi muốn thì sao, Corte?”

Tôi nhướng một bên mày.

“Sẽ ra sao nếu tôi không muốn được an toàn? Trong ấy thì có gì cho tôi? Thứ gì ở nơi đó mà tôi có thể mong muốn chứ?” Cái hất đầu về phía nhà an toàn.

“Gia đình cô.”

“Hai người ấy thì dù tôi có sống hay chết họ có thèm quan tâm đâu.”

“Tất nhiên họ có quan tâm. Maree, nếu tôi có liên quan, thế tức là đây là khoảng thời gian tồi tệ nhất mọi người từng trải qua và sẽ phải trải qua. Người ta nói những chuyện khủng khiếp khi họ được bảo vệ. Nhưng họ không cố ý nói vậy. Chỉ là lời nói khi sợ hãi. Sự bực bội mà thôi.”

Vài phút trôi qua và tôi ngắm nhìn dòng sông. Tôi từng chăm sóc các thân chủ tại nhà an toàn này, có thể hơn ba mươi lần rồi và tôi đã bước đi trên toàn bộ chu vi nơi đây, xem xét các vị trí tấn công và phòng thủ, ra lệnh đốn hạ hoặc trồng thêm những cái cây mới vào. Nhưng tôi phải nói rằng vì tất cả tình yêu tôi dành cho môn chạy định hướng, truy vết và đi bộ đường dài, tôi chưa bao giờ thực sự dành thời gian thưởng thức nơi này. Tôi quay lại và để ý cô ta đang xoa bóp cánh tay mình.

“Tại sao Andrew lại đánh cô?”

Cô ta cúi đầu xuống.

“Vì không chiều chuộng cái thứ doanh nhân thô lỗ ấy sao?”

“Không.”

“Sao anh đoán được?”

“Tôi làm cái nghề này lâu rồi mà.”

Tôi nghi ngờ cô ta sẽ câm lặng như đá nhưng tôi đã ngạc nhiên. Cô ta trả lời gần như ngay lập tức.

“Vấn đề là việc tôi đã không làm.” Một tiếng cười lạ lùng. Không hài hước và bình thản như đá. “Và anh biết không, Corte, điều đáng sợ là tôi không thể nhớ nổi. Có lẽ tôi đã không nấu nướng một bữa tối ra trò hoặc đã nấu một bữa tối ra trò nhưng làm sai cách. Hoặc tôi đã uống quá nhiều rượu khi bạn bè anh ta ghé qua. Tôi không biết nữa. Tất cả những gì tôi biết đó là anh ta túm lấy tôi… túm chặt và bóp mạnh. Bong gân.” Cô ta đang xiết chặt khớp xương. “Tối hôm ấy tôi đã khóc, gần như cả đêm. Không phải vì đau. Mà vì tôi đang nghĩ mình biết khuỷu tay người ta bị đau khi làm những việc như trượt tuyết hay lướt ván cạnh người họ yêu thương. Nhưng tôi thì không. Không, không. Tôi bị thương vì người tôi yêu muốn làm tôi đau.”

Nhìn chằm chằm cái máy ảnh. “Nhưng cuộc đời là tất cả những sự thỏa hiệp, đúng không? Ý tôi là, có ai hoàn mỹ đâu? Tôi có được người yêu

sôi nổi, đầy năng lượng và nồng nà. Vài phụ nữ khác yêu phải kẻ buồn chán hoặc say xỉn." Cô ta không quay nhìn về phía nhà an toàn. "Tôi thà thi thoảng chịu đựng nỗi sợ hãi và bầm tím còn hơn." Một tiếng cười nghe rõ cả tiếng thở thốt ra qua làn môi hồng mím chặt. "Ôi ăn nói thật hư hỏng làm sao chứ? Nhưng thế đấy. Ít ra thì tôi cũng nói thật."

Tôi lưỡng lự một lúc. Một khoảnh khắc dài và đấu tranh căng thẳng. Tôi tụt xuống gờ đá và ngồi bên cạnh cô. Cô không hề cố dịch ra chỗ khác. Đó là một không gian rất nhỏ và đôi chân chúng tôi đè vào nhau. Tôi ghét mình phải lên đây ngồi và tôi phải thừa nhận mình thích sự thoải mái khi gần gũi.

Tôi cân nhắc nên cho cô ta biết nhiều bao nhiêu. Tôi quyết định mức độ xong rồi nói, "Tôi đã kết hôn ngay sau khi tốt nghiệp."

"Jo nói giờ anh độc thân rồi. Tôi tự hỏi anh đã từng kết hôn chưa. Cái cách anh nhìn Amanda, đó là cách một người cha hay ông chú nhìn một đứa trẻ. Anh có con rồi à?"

Một lần nữa tôi ngần ngừ rồi cuối cùng gật đầu, nhưng rõ ràng từ nét mặt của tôi thì tôi sẽ không nói về chuyện đó. Maree cảm nhận được có vẻ mình đã đi quá giới hạn. Cô ta định nói gì đó nhưng rồi lại thôi. Tôi nhanh chóng nói tiếp, "Sau khi chúng tôi kết hôn được vài năm thì xảy ra chuyện. Có một người đàn ông từ quá khứ của vợ tôi trở thành rắc rối."

Maree có thể đã để ý rằng tôi nói "vợ" chứ không phải "vợ cũ" , điều này đã truyền tải thông tin nào đó tới cô ta. Cô ta thông minh hơn vẻ ngoài. Nhíu mày bày tỏ sự cảm thông, nhưng tôi không đáp lại.

"Họ làm việc cùng nhau." Tôi ngần ngừ. "Cả hai hồi ấy đều độc thân. Họ có ra ngoài một vài lần… qua đêm một hay hai lần." Maree có vẻ gần như thấy thích thú với cách dùng uyển ngữ tinh tế của tôi. "Chuyện này xảy ra vài năm trước khi Peggy và tôi gặp nhau."

"Anh chàng này có vấn đề máu nóng không? Như Andrew ấy?"

"Không. Anh chàng tốt bụng nhất quá đất. Tôi gặp anh ta rồi."

"Anh gặp anh ta rồi á?"

"Họ làm việc cùng ngành mà. Thi thoảng lại gặp nhau."

Peggy và anh ta đã có nhà riêng trong cùng bệnh viện. Mặc dù tôi không cho Maree biết những chi tiết này. "Họ chia tay nhau sau đó cô ấy gặp gỡ tôi. Sau hai năm, anh ta lại tái xuất hiện. Anh ta chỉ gọi điện tới nói lời chào, hỏi xem họ đi uống cà phê, hay uống gì đó, để ôn lại tháng ngày xưa cũ được không. Nhưng rồi dần dần mọi chuyện hóa lạ lùng. Anh ta bắt đầu gọi tới thường xuyên hơn. Để lại những tin nhắn. Ban đầu chỉ là những tin nhắn bình thường. Sau đó ngày càng táo bạo hơn một chút khi cô ấy không gọi lại. Rồi anh ta bắt đầu gọi cho tôi. Tiếp theo là xuất hiện tại nhà tôi. Thậm chí anh ta còn gọi…" Tôi ngừng nói một lúc. Trước khi nói tiếp, "Sau đấy là bắt đầu rình mò."

Tôi im lặng, nhớ lại những ngày đó, nhìn thấy gương mặt Peggy, gương mặt của cả hai thằng bé, rất ngây thơ nhưng bằng trực giác trẻ con chúng đã biết trước tất cả. Chúng sợ hãi.

"Cuối cùng tôi đã hiểu vấn đề là gì," tôi nói với Maree. "Không phải là anh ta. Mà là vợ tôi. Cô ấy đang đối xử với anh ta như một người bình thường. Lịch sự, vẫn quyết định tin tưởng anh ta, làm anh ta vui vẻ. Cô ấy là người tốt, cứ nghĩ đến chuyện anh ta là ai khi họ đi ra ngoài, quyến rũ và hài hước. Nhưng chuyện đó là dĩ vãng rồi. Khi tất cả chuyện này xảy ra anh ta không còn là một người bình thường nữa. Anh ta là thứ gì đó khác. Cô không thể kết bạn với một con cá mập hay một con chó dại được, Maree. Đó là nơi cô lâm vào rắc rối. Andrew là một thứ nguy hiểm khác nhưng chẳng quan trọng. Bất kì ai không đối tốt với cô cũng đều nguy hiểm như Henry Loving thôi."

Tôi cảm thấy bàn tay cô ta nắm lấy bàn tay tôi. Với những hành động tinh tế này, những ngón tay của cô ta ấm áp đến ngạc nhiên trong buổi sáng lạnh lẽo.

"Tôi có thể hỏi đã xảy ra chuyện gì không?"

Tôi nhún vai, nhìn qua mặt nước, "Cuối cùng nó đã kết thúc," tôi nói thêm. "Trở thành vấn đề của cảnh sát rồi."

Không ai trong chúng tôi cử động một lúc lâu. Maree quay người và hai cánh tay cô ta choàng quanh người tôi, chúng tôi ôm chầm lấy nhau thật chặt. Ban đầu cô ta nhẹ nhàng hôn tôi rồi dần dần cảm xúc hơn và tuyệt vọng hơn. Sau đó bằng một nụ cười, cô ta hơi ngả người ra sau luồn hai bàn

tay tôi vàotrong áo khoác của mình, ấp lên bộ ngực cô ta. Tôi cảm thấy cái nịt ngực phức tạp. Cô ta kéo tôi vào gần hơn rồi lại hôn tôi, lần này thì tinh nghịch hơn, lưỡi cô ta có mùi tử đinh hương hay mùi quế. Sau đó cô ta lại ngồi xuống nắm tay tôi trong hai tay mình. "Jo nói tôi chỉ thích trai hư." Cô nhìn tôi và tôi tin ánh lửa trong đôi mắt cô bắt nguồn từ điều gì đó ngoài đám mây trôi lờ lững dưới ánh dương mờ mịt. "Anh cũng thế đấy, Corte. Anh là trai hư. Nhưng tôi nghĩ anh là trai hư tốt bụng."

Tôi nhớ lại gần đây mình nhớ Peggy đã từng nói điều gần tương tự về tôi.

"Cùng quay vào nhà nhé."

"Anh không muốn ở lại ngoài này và ngắm cảnh à?"

Tôi mỉm cười, "Công việc trước tiên." Tôi đứng lên kéo cô đứng dậy và chúng tôi cùng quay vào nhà.

"Anh có thời gian rảnh không, Corte?"

"Thi thoảng."

"Tôi thích chơi trò chơi."

Dường như cô ta nghĩ chuyện đó vui lắm.

CHƯƠNG 43

Quay về nhà, tôi ấn lên bảng mã và cánh cửa mở ra.

Đón chào chúng tôi bên trong là hai gương mặt u ám đang nhìn chằm chằm chúng tôi. Gương mặt trắng bệch, miệng há ra, Joanne nhìn em gái mình rồi bước về phía trước.

"Chị xin lỗi," Joanne thì thầm. Cô ngập ngừng chạm vào hai cánh tay Maree rồi bước lùi lại. Gương mặt Maree không rõ nét. Không ra chấp nhận cũng không ra phản đối lời xin lỗi.

"Mar, nghe này, chị đã bị ám ảnh… Chị rất bực bội… Amanda, nó…"

Người phụ nữ trẻ nhún vai, bước đến chỗ máy tính của mình, cầm nó lên. Cô ta buông mình xuống sofa và xem hết các bức ảnh. Đây là một điều khác nữa mà tôi để ý các thân chủ của mình ngày càng làm nhiều hơn thời

gian gần đây, trong nhà an toàn và tại các nhà nghỉ dọc đường: thu mình vào thế giới trực tuyến.

Joanne nói tiếp, "Xin em… hãy nói gì đi."

"Em sẽ dọn ra ngoài ở khi chúng ta được ra tù." Giọng cô ta dịu dàng đến kì lạ.

Cô ta tiếp tục xem qua các thư mục ảnh.

Hình ảnh. Chúng tôi gọi chúng là những hình ảnh…

Joanne gục đầu xuống, định nói gì đó nữa, nhưng không thể tìm được từ.

Chính lúc này máy tính của tôi vang lên một tiếng ting. Tôi bước vào phòng làm việc. Đó là một bức email của Claire duBois, mà tôi hi vọng sẽ là câu trả lời cho chi tiết tôi nhờ cô nghiên cứu, khi Joanne cho chúng tôi biết về nhà ngoại giao Columbia.

Tôi đã chuẩn bị tinh thần cho vài nội dung. Nhưng phần còn lại mới thật sự sốc.

Tôi nhìn chằm chằm màn hình một lúc rồi in các tài liệu ra và quay trở vào phòng khách. Khi làm thế, gương mặt tôi chắc phải để lộ điều gì đấy vì tôi thấy tâm trạng trong căn phòng đã thay đổi từ buộc tội lẫn nhau và ăn năn hối hận - theo các mức độ chân thành khác nhau - sang đợi chờ căng thẳng khi họ nhìn tôi trừng trừng.

Tôi đọc kĩ bốn, năm trang tài liệu cẩn thận một lần nữa. Rồi tôi liếc mắt về phía các thân chủ, "Không phải Maree. Cô ta chẳng liên quan gì đến Loving hết."

Joanne thở dài. "Tôi chỉ nghĩ thôi, vì Allende…"

Tôi nói tiếp, "Thuộc cấp của tôi vừa nói chuyện với vài người có liên quan trong cuộc điều tra. Họ biết người đàn ông trong bức ảnh. Anh ta là con trai ả nhân tình của Allende. Chẳng có liên quan gì tới bất kì hoạt động bất hợp pháp nào. Anh ta đang chia sẻ các file âm nhạc tải về trong ổ cứng USB. Ngay cả nếu họ trông thấy Maree đang chụp ảnh, họ cũng sẽ chẳng buồn quan tâm đến chuyện thuê Loving để kiếm bất kì thông tin nào từ cô ta. Các hồ sơ cuộc gọi và du lịch của anh ta đều sạch sẽ."

Joanne lắc đầu. Cô có thể tiếp tục nói. Tôi không biết. Tôi đang đọc phần còn lại của các tài liệu duBois đã gửi, lần thứ ba rồi, chỉ để chắc chắn.

Chúng rũ xuống trên tay tôi.

"Thuộc cấp của tôi còn tìm ra một chuyện khác," tôi bảo họ.

"Chuyện gì?" Ryan muốn biết. Anh ta đang lơ đãng xoa xoa cái chân đau.

"Câu trả lời - tại sao Henry Loving được thuê." Tôi ngước mắt lên, về phía Joanne.

Cô cứng người lại. Đôi mắt cô nhìn chú mục vào các tờ giấy trong tay tôi như thể đang nhận diện xác chết của người yêu dấu.

Bằng giọng thấp, buồn rầu, rất khác với tông giọng của cô mới vài ngày trước, Joanne nói với tôi, "Không thành vấn đề đâu, Corte. Nó đã được tìm hiểu kĩ rồi."

Maree nhìn chằm chằm chị gái. Ryan nhìn chăm chú gương mặt Joanne, đỏ lựng, đôi môi mím chặt. Anh ta hỏi cô, "Em đang nói về chuyện gì thế?"

Tôi là người trả lời.

"Henry Loving không truy đuổi anh, mà là vợ anh."

CHƯƠNG 44

"Cái gì cơ?" Anh ta bật cười.

Sau đó là một khoảnh khắc bất tận, khoảnh khắc mà không ai lên tiếng, không ai cử động. Âm thanh duy nhất là tiếng gió và tiếng lanh canh của máy đóng đá tự động trong tủ lạnh.

Đang lắc đầu, Joanne bước đến bên cửa sổ. Tôi dò xét đôi mắt lạnh lùng của cô như một số bí ẩn đặt vào đúng chỗ.

Maree hỏi, "Ý anh là sao hả Corte? Jo có liên quan gì tới chuyện này?"

Tôi không trả lời.

"Jo," Maree cáu kỉnh. "Jo! Nói gì đi chứ. Anh ta đang nói cái gì vậy?"

“Thế nào?” Tôi quả quyết hỏi cô. Tôi cần những câu trả lời và tôi cần chúng ngay bây giờ.

Một lần nữa giọng cô đều đều và lạnh lẽo, cô nói, “Tôi nói với anh rồi, Corte. Nó đã được tìm hiểu rồi. Không có vấn đề gì đâu. Quên nó đi.”

Ryan lẩm bẩm, “Đã tìm hiểu?”

Cô làm ngơ anh ta và nói với tôi.

“Anh không nghĩ đây là lần đầu tiên chuyện này xảy ra với tôi à? Ngay sau khi tôi nghe nói về khả năng có kẻ moi tin, giây phút tôi nghe thấy điều đó, tôi đã gọi một cuộc. Đã có hàng tá người tìm hiểu điều này rồi. Họ chẳng tìm thấy gì hết. Không gì hết.”

“Henry Loving chỉ làm việc cho những người mà việc lấy được tin tức gì từ họ là điều rất, rất khó khăn.”

Cô bình tĩnh trả lời, “Còn những người tôi đang nói đến cũng rất, rất tốt nữa.”

“Jo, chuyện này là gì?” Chồng cô nói với vẻ khó hiểu.

“Tại sao cô không nói với tôi?” Tôi hỏi cô.

Gương mặt cô ta là chiếc mặt nạ ghê tởm.

“Tại sao?” Tôi hỏi lại.

“Tôi không được phép nói cho anh biết,” cô nói bằng giọng khàn khàn.

“Ai đó trả lời câu hỏi chó chết của tôi đi,” Ryan cáu kỉnh. Khiếu hài hước khiến người khác khó hiểu của anh ta đã bốc hơi.

“Anh yêu… Ry, em xin lỗi. Chỉ là em không thể. Nó rất phức tạp.”

“Thế thì gỡ rối nó đi. Không nhảm nhí nữa. Nói cho anh nghe đi.”

Joanne hỏi, “Tôi có thể xem tài liệu của anh được không?”

Tôi trao các trang tài liệu cho cô. Phản ứng đầu tiên của cô thật chuyên nghiệp. Liếc mắt, cô lật nhanh qua các tờ giấy, mỗi tờ đều đọc lời

đề mục. “Tuyệt Mật.” một lời sáo rỗng, nhưng thực tế đây là cách phân loại an ninh tài liệu cao nhất mà chính phủ Mỹ sử dụng.

Một cái gật đầu. “Làm sao anh vào được những máy chủ này?” Cô lắc đầu. “Thôi bỏ đi, quên đi…” Một cái thở dài. Tôi nghĩ mình biết ngay từ đầu chuyện này rồi sẽ tới.”

Tôi nói với em gái và chồng cô, “Có vẻ như kẻ nào đó từ quá khứ của Joanne chịu trách nhiệm thuê Henry Loving.”

Maree nói, “Ý anh là như kiểu bạn trai hay gì?” Tôi hình dung cô ta nghĩ tới cuộc đối thoại lúc nãy giữa chúng tôi, trên gờ đá.

Tôi nhìn về phía Joanne, cho cô quyền lựa chọn nói hay không. Tôi cảm nhận được cô đã sẵn sàng nhượng bộ. Không nước mắt - mà thực tế đây là đầu mối khác dẫn tới sự thật mà tôi đã bỏ lỡ. Tôi có thể hi vọng các thân chủ của tôi khóc lóc ít nhất vài lần, đặc biệt là sau một cuộc tấn công. Nhưng Joanne thì không. Giờ tôi đã nhận ra những biểu hiện và hành vi của cô vài ngày qua - sự tê liệt, cái nhìn trống rỗng - không phải vì bà nội trợ được bảo vệ này ghê tởm bạo lực và bỗng rơi vào tình cảnh kinh hoàng, không thể lí giải. Mà đơn giản là vô cảm vì cô được huấn luyện như vậy hoặc đó là bản chất của cô.

Có lẽ là cả hai.

Joanne nói với chồng và em gái bằng giọng đều đều, “Anh ta đang nói về công việc của em.”

Maree nói, “Công việc của chị? Chị làm kế toán cho Bộ Giao thông Vận tải cơ mà.”

“Không. Đúng là chị làm việc cho chính phủ, nhưng là với một nhóm khác.” Cô nhìn tôi, đau đớn. “Tôi biết cách anh tìm ra chuyện này rồi. Tôi từng nhắc đến Phòng Phân tích Thông tin Tình báo (Intelligence Assessment Department, viết tắt là IAD) đúng không? Tôi không thể tin được mình lại nói to như thế. Tôi đúng là điên. Quá đa cảm. Tôi không nghĩ anh sẽ để ý.”

“Ra thế.”

Chúng lo ngại rằng ai đó trong cơ quan an ninh quốc gia - CIA, FBI, Phân tích Tin tức Tình báo - có thể nhận ra Allende đang tiếp xúc với ai…

Cục Phân tích Thông tin Tình báo của chính phủ là một cơ quan liên bang quy mô rất nhỏ với các máy tính siêu lớn, trụ sở tại Sterling, Virginia. Mục đích của IAD là duy trì các hồ sơ về tên tuổi, chân dung, đặc tính thể chất và các sở thích cá nhân của các mối đe dọa an ninh quốc gia và phân tích dữ liệu về tất cả những nội dung trên. Nếu ai đó từng tự hỏi tại sao CIA hoặc quân đội có thể chắc chắn một kẻ ba mươi tuổi có râu trên các con phố ở Kabul là thương gia vô tội, và căn cứ theo con mắt người phương Tây chúng tôi, một kẻ tương tự thế cách một con phố lại là mật vụ Al-Quaeda, thì IAD chính là lí do.

Tuy nhiên, không một ai ngoài các cấp cao nhất của an ninh chính phủ được biết nó tồn tại. Không một bản tin nào đưa tin về nó. Không có cách nào Joanne có thể từng nghe nói tới IAD, chưa nói đến việc có thể nhận diện người đàn ông trong các bức ảnh là Allende… trừ phi cô nắm được mối liên kết bí mật nào đó với các hoạt động an ninh quốc gia cấp cao.

Nó đã làm dấy lên những nghi ngờ của tôi. Tin nhắn được mã hóa của tôi gửi duBois sau khi Joanne phát hiện bức ảnh trên máy tính của em gái mình không chỉ phải nhờ ORC phân tích các bức ảnh, mà còn phải xem có ai đưa ra đề nghị IAD về Allende và thuộc cấp của công ta trong mười hai giờ qua không.

Và nếu thế, liệu đề nghị ấy vì lí do nào đó có thể có liên kết với Joanne Kessler không?

Tất nhiên, trước đó duBois đã rà được hồ sơ cơ bản về người đàn bà này - biết các thông tin về học bổng và chuyên môn của cô ta, cũng như những chuyện như tai nạn xe của cô ta. Nhưng nếu Joanne biết về IAD, điều này gợi ý cho tôi rằng thông tin công khai có thể là ngụy trang rằng lịch sử học vấn và nghề nghiệp của cô ta sẽ được đóng dấu ghi chép và hồ sơ lưu tuyệt mật.

Vậy là anh đã bài tập về nhà đúng không? Anh đã tìm được gì về tôi rồi?

Câu hỏi ấy của cô ta không phải là tự hỏi.

DuBois đã thông báo rằng, đúng, sáng hôm nay ai đó với quyền truy cập cao đã trình lên IAD đề nghị nhận diện hai người trong một bức ảnh được tải lên từ địa chỉ bí ẩn. Phân tích vẫn chưa được tiến hành.

Liên quan tới sơ yếu lí lịch thật sự của Joanne Kessler chác phải cần thêm vài mánh khóe mới tìm nổi. Aaron Ellis đã giúp đỡ, duBois có giải thích trong email của cô, ông ta đã giật mấy sợi dây từ Lang ley và Fort Meade.

Ryan buột miệng, "Nhưng công việc của em… Anh đã tới gặp em. Chúng ta đã ăn trưa. Nửa tá lần rồi. Chúng ta đã tới Air & Space, chúng ta đã tới Triển lãm Quốc gia. Anh cùng em đi bộ quay về văn phòng. Cục Phân tích Đường Cao Tốc. Trên phố 22. Anh đã ở đó!"

"Anh yêu…" Lời âu yếm có vẻ gây khó chịu. "Nó… nó là vỏ bọc thôi."

"Em làm việc cho CIA sao? Nơi nào đó tương tự thế à?" Anh ta hỏi.

"Tương tự thế."

Maree giờ càng lúc càng tức tối. Chẳng còn cái gì là đồng bóng hay tuổi trẻ ở người đàn bà này nữa.

"Chị vẫn chưa nói chi tiết cho bọn này nghe, Jo."

Giờ cô ta là người chịu đựng, như thể cô ta đang nói trước một ủy ban quốc hội, cô ta nói, "Tổ chức của tôi có liên quan tới các dự án an ninh quốc gia nội địa."

"Thế nghĩa là gì?" Ryan đang cực kì cố gắng hòa hợp thông tin này với những bản miêu tả về cuộc đời mình mà cô ta cho anh biết ngày trước. Cái gì đúng và cái gì sai? Những lời dối trá sâu đậm đến chừng nào? Anh ta đang nghĩ tới những nơi cô ta nói mình từng đến, những người cô ta nói mình quen biết. Có chút thành thật nào trong những câu chuyện có thể hợp pháp hóa cuộc hôn nhân và gia đình của họ không? Bởi vì bây giờ điều ấy đang gặp rủi ro, tất nhiên rồi.

Về phần mình, Joanne hẳn sẽ cân nhắc chính xác nên nói cái gì và nên nói bao nhiêu cho anh ta nghe - mà về lí thuyết, là chẳng có gì. Người Anh tuân thủ Đạo luật Bí mật Chính thức, nghiêm cấm các nhân viên chính

phủ tiết lộ về các hoạt động của mình trong khi đang làm việc cho các cơ quan nhất định. Chúng tôi không hoàn toàn ban hành đạo luật có cái tên hoành tráng như thế mà chỉ là vài quy định tương tự có hiệu lực. Cô ta đã vi phạm luật pháp liên bang bằng cách tiết lộ ở đây trong căn phòng khách hoen rỉ, ẩm cúng này. Nếu cô còn tiếp tục nói thêm, các tội hắn sẽ càng tăng nặng thêm, tôi hiểu.

Nhưng Ryan Kessler không phải là thằng ngốc. Anh ta đã điều tra các tội ác và tống người ta vào tù để kiếm sống. Những mảnh ghép đang khớp vào với nhau - phải, chậm rãi và theo một cách chắp vá, nhưng anh ta đã có đầu mối để hiểu chuyện này sẽ đi về đâu. Trong lời thi thầm anh ta hỏi, "Có chuyện gì đó khi chúng ta gặp nhau. Em đã nói về một người bạn trai em đã vừa chia tay. Thi thoảng em gọi cho anh ta. Lúc đêm muộn. Nhưng anh ta không phải là người tình của em, đúng không? Em *làm việc* cho anh ta, phải không?"

"Vâng. Em gọi anh ta là bạn trai cũ của em nhưng đó là một phần của vỏ bọc." Joanne cúi người về phía trước, đôi vai rũ xuống. Đó là tư thế thú tội. "Bọn em buộc phải nói chuyện về nhau như những người tình cũ. Đó là những quy tắc hoạt động."

Em gái cô chen vào. "Em không hiểu tí nào chuyện này hết, Jo. Các người đang nói chuyện như thể đang trong quân ngũ ấy. Như bố từng hay nói."

Ít nhất, Joanne khiến tôi ngạc nhiên, khi cô cười. "Bố… thật vui vì em nhắc đến ông ấy. Ông ấy chính là người đã giúp chị vào tổ chức này. Ngay sau khi tốt nghiệp đại học."

"Nhưng chị đã du lịch ba lô khắp châu Âu cơ mà."

"Không, Mar. Các tấm bưu thiếp đều là giả. Chị đã tới trung tâm huấn luyện tại D. C. Chị không thể nói thêm bất kì điều gì về nơi đó."

Như thường xảy ra trong kiểu công việc của mình, tôi nhận ra rằng một trong các thân chủ của tôi đang nói với một người khác trong căn phòng qua một bên thứ ba. Làm như vậy có vẻ dễ hơn. Thú nhận với em gái mình thì an toàn cho Joanne hơn là thú nhận với chồng - người mà cô đang thực sự giao tiếp. Tôi biết điều đó khi liên quan đến sự lừa dối, chúng tôi tin

rằng sức nặng của tội lỗi không phụ thuộc vào tính chất lời nói dối mà vào người mà mình nói dối.

Nhưng Ryan đã hỏi thẳng, "Các dự án, Jo? Các dự án an ninh quốc gia à?"

Cuối cùng cô quay sang đối mặt anh ta, nhìn thẳng vào mắt anh ta, "Bọn em đánh giá rủi ro." Sau đó cô hít một hơi sâu và tôi biết toàn bộ sự thật sắp được tuôn ra. Cô nói thêm bằng giọng gần như không nghe nổi. "Và bọn em loại trừ rủi ro."

"Em và đồng nghiệp của em?"

"Các đồng nghiệp," cô sửa lại. "Bọn em đã hoạt động trong tám năm. Em có rất nhiều các đồng nghiệp."

Maree nói: "Vì Chúa, Jo, nói bằng tiếng Anh mấy từ đó cho em hiểu đi. Đánh giá rủi ro, loại trừ rủi ro là gì?"

Ryan Kessler đáp giọng đều đều, "Maree, chị gái em đã giết người."

CHƯƠNG 45

"Ryan, đừng có điên thế. Chuyện vớ vẩn. Tất nhiên chị ấy không giết người. Jo, nói cho bọn em nghe đi. Chị thực sự đang làm cái gì?"

Nhưng tôi hiểu, đó là sự thật.

Lịch sử là nhân viên chính phủ liên bang của Joanne được che giấu rất hiệu quả, tất nhiên. DuBois không tìm được bất kì chi tiết cụ thể nào về các phi vụ của người đàn bà này hay các đồng nghiệp của cô ta đã làm. Nhưng bạn có thể suy luận ra nhiệm vụ của họ từ những gì đệ tử của tôi đã khai quật: vốn hoạt động của nhóm (được rót vào thông qua các cơ quan chính phủ không tồn tại một cách hào phóng và công khai) và thẩm quyền - chỉ tại Mỹ (thuê văn phòng và các giấy phép du lịch). Lịch sử của nó cũng giúp làm sáng tỏ vấn đề. Tổ chức được thành lập hai tuần sau vụ đánh bom hai tòa tháp Trung tâm Thương mại đầu tiên tại New York vào những năm 1990, ngân sách và nhân sự của họ được tăng gấp đôi sau các vụ đánh bom Đại sứ quán ở châu Phi và tăng gấp ba lần sau vụ tấn công Tàu Khu trục *USS Cole*.

Sau vụ 11/9 ngân sách đã tăng gấp mười lần.

Nhưng chìa khóa thật sự nằm trong các hồ sơ lưu trong đó duBois tìm được các lá thư cho ý kiến pháp lý không có chữ kí từ các luật sư của chính phủ. Họ thảo luận đầy đủ chi tiết các tiêu chuẩn về giết người chính đáng tại tất cả các bang và D. C. và các nguyên tắc chỉ đạo chung để quyết định khi nào nên báo cáo cái chết cho văn phòng ủy viên công tố và khi nào thì không. Ngoài ra còn các biên bản ghi nhớ về các quy trình tại hàng trăm văn phòng nhân viên điều tra cái chết bất thường và giám định pháp y trên toàn quốc.

Các nhiệm vụ của Joanne hẳn sẽ liên tới việc dàn dựng những cái chết trông có vẻ như tự sát, tai nạn, những tội ác bạo lực và phòng vệ ngẫu hứng.

Tôi nghĩ lại điều Ryan đã nói với mình khi tôi lần đầu tiên tới nhà họ vào sáng thứ Bảy.

Anh biết không, Corte, thế giới này… việc tôi và anh làm ấy? Joanne không thể giải quyết được đâu. Mọi thứ đều làm cô ấy sợ, mọi thứ chúng tôi còn không dám nghĩ tới…

Ryan thì thầm: "Em có tự mình làm việc đó không?"

"Không." Lắc đầu, Joanne hít vào một hơi rất sâu. Cô bắt đầu nói và giọng như bị nghẹn. Rồi cô bắt đầu lại. "Bọn em là những mỏ neo - các nhóm hai người. Bọn em điều hành một sát thủ của bên thứ ba. Người đó là… bên hành động. Nhưng em có mặt ở hiện trường. Em ra lệnh."

"Jo," em gái cô thở hổn hển. "Chị không làm việc đó. Chị không thể."

"Phải, chị đã làm thế, Mar. Phải, chị đã làm thế. Chị đã có mặt khi chuyện đó xảy ra. Hàng tá lần, nhiều hơn thế nữa. Chị đã ở đó."

Hoàn toàn yên lặng. Ryan có vẻ như bại liệt. Chính Maree là người tiến tới gần hơn và nắm lấy cánh tay chị gái. "Được rồi, không sao. Chị không muốn làm thế. Chị bị hút vào. Họ làm điều đó. Thấy không, kinh doanh và chính phủ - điều em nói với chị suốt. Họ hút chị vào đó. Ép chị làm những việc chị không muốn làm."

Joanne nhìn bàn tay em gái mình khi nó xoa nhẹ cánh tay cô. Cô nói, "Ôi, nhưng chị muốn làm điều đó, Mar. Đó là việc bố muốn chị làm, và là điều chị muốn. Làm một người yêu nước, làm điều đúng đắn."

Ryan hỏi: "Hàng tá lần? Nhiều hơn ư?"

"Em đã chỉ huy hai mươi hai nhiệm vụ."

"Em đã giết hai mươi hai người à?"

"Một số là các nhiệm vụ nhiều mục tiêu nhưng một số là để thẩm vấn."

"Ôi, lạy Chúa," Ryan lẩm bẩm. "Lạy Chúa." Sự im lặng lan truyền, rồi anh hỏi, "Sau khi chúng ta gặp nhau… em còn tiếp tục vậy không?"

"Không. Trong khoảng một năm em có hoạt động nhưng không chỉ huy các nhiệm vụ nữa. Em từ chối họ. Họ muốn em làm, nhưng em bảo em không làm nữa."

Họ muốn cô bởi vì cô có tài, tôi đoán.

Rồi cô quay sang tôi. "Corte, những người trong tổ chức của tôi đã thực sự tìm hiểu tất cả mọi thứ. Chẳng có mối liên kết nào giữa bất kì nhiệm vụ nào của tôi với Henry Loving. Tôi đã rời khỏi tổ chức sáu năm trước. Chẳng nghĩa lí gì cả khi ai đấy trong tổ chức giờ lại nhắm vào tôi."

Ryan Kessler lúc này đang nhìn chằm chằm ra cửa sổ và từ nụ cười băng giá trên gương mặt anh ta, tôi thấy rằng các suy nghĩ của anh ta đã cùng tới cái đích như suy nghĩ của tôi mười phút trước hoặc hơn. Anh ta hỏi vợ, "Khi anh gặp em thì em đang làm gì?"

Joanne nuốt khan, mặt cô đỏ lựng, "Em đã nói với anh là em hoạt động trong một năm nhưng không…"

"Không, ý anh là cái ngày anh gặp em, Jo?"

Khi cô không nói gì, anh ta nói tiếp, "Ôi lạy Chúa tôi. Và cửa hàng bánh kẹo. Em đang làm nhiệm vụ."

Joanne cụp mắt xuống.

Tôi cho rằng chủ cửa hàng và vợ ông ta có khả năng là chìa khóa trong một tổ chức khủng bố. Joanne và đồng đội của cô đã được lệnh loại trừ. Họ bước vào trong cửa hàng bánh và rõ ràng, ngay sau khi họ gọi cho sát thủ, hắn đóng vai kẻ cướp để tránh máy quay an ninh. Hắn đã giết chết cặp vợ chồng. Kế hoạch là để cho hắn tự do tẩu thoát, Joanne cùng người

đồng đội sau đó đã khai với cảnh sát mô tả biến cố như một vụ cướp bỗng hóa tồi tệ.

Chỉ là, Thám tử Ryan Kessler đã nghe thấy những tiếng súng và lao vào cửa hàng.

Người anh hùng…

"Kẻ bắn anh không phải là thằng đần nào đấy ở Đông Nam, mà chính là thằng sát thủ chó chết của em."

Giờ cảm xúc mới len vào giọng của Joanne. "Em đã kiểm tra lịch làm việc của cảnh sát hàng tá lần rồi! Chẳng có ai lại ở gần đó cả,"

"Em là người chỉ huy à?"

Cô thở dài. Giống như tôi, cô biết điều gì sắp đến.

"Em là chủ mưu trong vụ đó, phải."

"Cái neo ra… em gọi là gì ấy nhỉ? Lệnh bắn à?"

"Bọn em không gọi nó như thế nhưng em đã ra lệnh, phải."

"Và em cũng ra lệnh cho hắn bắn anh chứ?"

Joanne định nói gì đó nhưng giọng cô bị nghẹn nên phải dừng lại.

"Bọn em phải để tay sát thủ thoát ra khỏi đó. Em có dùng mật mã. Tức là không gây tử vong người vô tội. Bọn em hẳn sẽ không bao giờ làm thế nếu anh không có vũ khí. Nhưng tự dung anh lại có mặt ở đó."

Bỗng choang một tiếng, tôi nhảy dựng lên trước âm thanh này. Maree đứng bật dậy ly rượu và tách cà phê rơi xuống sàn vỡ tan thành từng mảnh. Cô ta bước về phía trước rướn người vào mặt chị gái. Joanne nhìn xuống khi Maree phẫn nộ, "Chị nổi điên với em vì cuối cùng em ở bên người bạn trai mà chị không thích. Chị nói ra những điều khủng khiếp vì em vô trách nhiệm này kia. Còn chị…" Giọng cô ta nghẹn lại. "Chị giết người để kiếm sống à!"

Joanne không nói gì chỉ nhìn đi nơi khác. Tôi trông thấy hai nắm tay của cô đang xiết lại những ngón tay trắng bệch. Maree quay người lại lao xuống tiền sảnh dẫn vào phòng ngủ.

Ryan lắc đầu, nói với Joanne, "Anh không cứu em đây. Anh không cứu ai hết."

"Em… ôi anh yêu. Một triệu lần em đã cố nói với anh. Em…"

"Vậy là em đến với anh chỉ vì thông cảm. Chỉ vì tội lỗi à?"

"Không! Em đến với anh vì em muốn thay đổi. Em muốn một cuộc sống thật sự, một cuộc sống bình thường. Em muốn anh. Anh thật tốt. Anh làm điều đúng đắn! Em không thể sống với những gì tổ chức của em đang làm nữa." Cô đưa tay về phía anh ta. Anh ta gạt đi, bước về phía bếp, túm lấy chai whisky mà suốt cả ngày hôm nay anh ta chưa đụng giọt nào rồi biến mất xuống hành lang.

Cửa phòng ngủ đóng lại. Cho dù tôi mong nó sẽ đóng sầm lại, nhưng tôi biết nó chỉ đóng lại vì tia sáng chỉ mờ dần thành màu đen. Tôi không nghe thấy gì hơn ngoài tiếng cạch của then cửa.

CHƯƠNG 46

Chỉ còn tôi trong phòng làm việc cùng Joanne.

Xem qua các trang tài liệu tuyệt mật duBois đã gửi email cho tôi. Phần nhiều đã được biên tập lại, bao gồm tên tổ chức của cô, còn ít người biết hơn cả tổ chức của tôi. Cho dù một chi tiết không được biên tập đó là bức ảnh của Joanne từ tám đến mười năm trước. Và tên cô trong tổ chức, Lily Hawthorne. Người đàn bà trong bức ảnh trông rất giống người trước mặt tôi. Ưa nhìn nhưng không xinh lắm, không mỉm cười, mảnh mai.

Dè dặt và cũng kín đáo nữa.

Tôi nhận ra rất nhiều sự tò mò suốt mấy ngày qua giờ đã sáng tỏ. Việc Joanne tuyệt vọng muốn cô con gái của chồng xa lánh mình, lo sợ rằng thực ra cô chính là lí do khiến con bé có thể bị bắt cóc hoặc bị thương. Và nỗi lo lắng của cô đối với những người hàng xóm tại Fairfax, nhà Knox - nỗi lo lắng vào thời điểm ấy dường như không ăn nhập với tình huống. Cô đã khiếp đảm trước khả năng mình là nguyên nhân gây ra cái chết cho vợ Ted dưới bàn tay của Henry Loving. Tôi cũng nhớ lại cô khẩn thiết như thế nào ép buộc tôi nghĩ rằng các vụ án của Ryan là nguyên nhân khiến Loving được thuê. Việc cô tìm kiếm trên máy tính của Maree, hi vọng tìm ra đầu mối nào đó cho thấy mình không phải là nguyên nhân.

Cô cũng ủng hộ các lựa chọn của tôi trong những tình huống chiến thuật, van xin hoặc thậm chí là ra lệnh cho chồng làm theo những gì tôi quyết định - vì là dân chuyên nghiệp cô biết tôi đã đúng.

Bằng giọng thực tế, cô nói với tôi: "Anh đã tìm thêm được thông tin gì chứ?" Cô liếc mắt về phía các tài liệu, vốn không nói thẳng về công việc của cô.

"Chỉ là cô có tham gia vào dự án Sickle. Cấp dưới của tôi rất giỏi nhưng cô ấy không thể tìm được xa hơn thế. Các hồ sơ lưu của cô có vẻ bảo mật rất tốt. Còn về các hồ sơ về quá trình hoạt động - nếu nhóm này vẫn còn hoạt động…" Cô không nói gì. "Nếu nó vẫn còn hoạt động, cô ấy không tìm được gì trong hồ sơ."

"Cấp dưới của tôi cho biết cô đã từng là mục tiêu."

"Corte, ai ở Sickle cũng trở thành mục tiêu lâu dài. Vì những gì chúng tôi đã làm. Mặc dù không bao giờ có hành động nào. Chỉ giám sát thôi. Báo cáo ấy đã cũ năm năm rồi." Cô nói tiếp, "Phải, tôi chắc chắn mình có nhiều kẻ thù. Nhưng không phải chỉ căn cứ vào một vài tin tình báo rồi cho rằng tôi có bất kì thông tin nào mà ai đấy muốn - chắc chắn chẳng có điều gì biện minh được việc thuê kẻ moi tin như Henry Loving."

Quá khứ…

Tôi nói: "Cô đã liên hệ với người của mình? Như thế nào?" Tôi đã theo dõi họ sử dụng điện thoại.

"Tôi có một điện thoại khác," cô đáp. "Không lần ra được đâu. Tin tôi đi, không lần ra nổi đâu."

"Cô đã tải các hình ảnh của họ lên đó - những người trong máy tính của Maree?"

Đôi mắt cô nhìn chằm chằm vào cái xắc, nơi tôi đồ rằng cất giấu một thiết bị rất khác thường, được bảo vệ. Giờ tôi đã hiểu tại sao cô ta lúc nào cũng giữ khư khư cái xắc. "Tôi đã chuyển giao chúng, phải. Mọi thứ đều được mã hóa qua nửa tá proxy. Thậm chí sẽ chẳng có chỗ nào phình ra trên mạng Internet ở khu vực này đâu. Hệ thống giải quyết chuyện đó rồi."

Ấn tượng trước mắt của tôi đó là, bất chấp tổn thương vì bị bắt, Joanne lúc này đã thoải mái hơn, bình yên hơn. Cô đã phải sống với lời nói dối quá lâu rồi. Ít nhất cô sẽ không còn phải mang gánh nặng của điều bí mật ấy đi khắp nơi nữa. Tôi cũng hiểu rằng bạn không tham gia cùng các tổ chức chỉ huy các hành động như Sickle nữa, trừ phi công việc ấy ít nhất là một phần trong máu của bạn. Không nghi ngờ gì cô là một người vợ tốt, người mẹ kế tốt nhưng tôi không chắc mình tin những lời phủ nhận của cô rằng rất nôn nóng muốn từ bỏ khía cạnh bí mật của cô. Tôi biết mình sẽ cảm thấy thế nào nếu tôi phải từ bỏ công việc làm người dẫn dắt. Nó hẳn sẽ phá hủy một điều gì đó trong tôi.

"Được rồi, cô bảo tôi là không có đầu mối nào. Nhưng công việc của tôi là bảo vệ cô và gia đình cô sống sót. Tôi muốn biết chính xác người của cô tập trung vào cái gì."

"Từng vụ tôi làm đều đã kết thúc. Tất cả các thân chủ hoặc bị bắt cóc hoặc bị đưa đến nơi khác… hoặc trở thành con số không," cô nói, sử dụng một động từ mà thi thoảng tôi có nghe nếu thân chủ của tôi làm trong kiểu công việc tương tự. Từ này đã trở nên phổ biến trong lực lượng Mossad. Chúng thích dùng từ viết tắt mà chúng nghĩ là tiếng Mỹ.

Số không…

"Nhiệm vụ duy nhất với một người thừa là nhiệm vụ cuối cùng của tôi. Tại cửa hàng bánh. Y là bạn của hai vợ chồng chủ hàng bánh là mục tiêu của chúng tôi. Y là mắt xích yếu. Một người liên lạc và đưa tin mà chúng tôi đã loại ra từ nhiều năm trước rồi."

"Dù sao cũng cho tôi biết về y đi."

"Cặp vợ chồng đang thu thập và bán thông tin tình báo về vũ khí hạt nhân. Người đàn ông này giúp họ tiếp xúc với một vài sát thủ của chính phủ và những người ở vào vị thế có thể hữu ích, các học giả. Y chuyển giao vài hồ sơ và phần mềm cho họ. Thế thôi. Khi họ bị biến thành số không y hốt hoảng và khai thật ra toàn bộ, những cái tên. Chúng tôi theo dõi y nhiều năm. Cuối cùng gạt y ra khỏi danh sách."

"Tên là gì?"

"Điều này tôi không nói được, Corte."

“Giám sát y hôm qua và hôm nay à?”

“Phải. Chẳng có gì liên hệ y với Loving hết.”

Tôi cân nhắc những gì cô cho tôi biết. Tôi cân nhắc thu hẹp các đầu mối trong vụ án có thể phơi bày kẻ chủ mưu đã thuê Henry Loving. Một mình tôi bước vào phía sau nhà, hàng hiên có ràoxung quanh của căn nhà, ra hiệu cho Tony Barr và Lyle Ahmad đến gần.

“Chúng ta có một tình huống.”

Tôi cập nhật cho họ tin tức về Joanne, giải thích rằng cô là nhân vật mà trong tổ chức của chúng tôi sẽ gọi là sĩ quan kiểm soát, chỉ huy một nhóm chiến thuật nhỏ. Cho dù trong vụ của mình, cô không bảo vệ mạng sống mà thực ra là kết liễu nó.

Lyle Ahmad lắng nghe tin tức một cách vô cảm như tôi mong đợi, như thể tôi kể cho với cậu ta nghe về thị trường cổ phiếu đã giảm vài điểm hay một đội bóng chày đã ghi bán san hòa ở hiệp ba. Phản ứng của tay đặc vụ FBI của Freddy thì khác. Gương mặt Tony Barr bừng bừng giận dữ, “Cô ta không nói cho chúng tôi biết ư? Cậu ta thì thầm. Không nghi ngờ gì nữa cậu ta đã quá quen với những nghi phạm hay nói dối. Nhưng sự lừa dối này đến từ người mà cậu ta đang phải liều cả mạng sống để bảo vệ.

Tuy nhiên, cuộc họp này không dành để tranh luận tội lỗi của thân chủ chúng tôi, mà là để cân nhắc thông tin mới ảnh hưởng tới chiến lược bảo vệ của chúng tôi thế nào. Tôi nói: “Cô ta tin mình không phải là mục tiêu. Nhưng tôi nghĩ hiện tại chúng ta phải cho rằng cô ta là mục tiêu và rằng kẻ chủ mưu đã thuê Loving có thể được tài trợ khoản tiền lớn và có sự ủng hộ từ những khoản lãi suất đáng kể ở nước ngoài.” Tôi nhắc hai người về chiếc trực thăng tại nhà Carter gần sông Potomac.

Ahmad nói, “Vậy là chúng có thể dùng máy bay lên thẳng để tấn công chiến thuật, chứ không chỉ là giải cứu.”

“Tôi sẽ không ngạc nhiên,” tôi bảo cậu ta.

Barr nói: “Chúng ta nên liên hệ với cơ quan kiểm soát giao thông đường không địa phương.”

“Ý hay, và chuyển 60% ca làm việc sang tuần tra bên ngoài. Ngước nhìn lên trời thật nhiều. Lyle, ra tuần tra xung quanh đi.”

Cậu ta gõ mật mã lên cửa rồi bước ra ngoài.

Barr và tôi quay vào. Joanne đang ở trong phòng khách, nhìn cánh cửa phòng ngủ đóng im ỉm ngoài tiền sảnh.

“Trưởng nhóm của cô,” tôi nói. “Có phải cũng là người làm việc với cô hồi đó không?”

“Vâng.”

“Tôi muốn nói chuyện với ông ta.”

Cô gật đầu cam chịu. Cô hiểu tranh cãi cũng chẳng ích gì. Mà đúng thế thật.

Chúng tôi bước vào phòng làm việc. Cô lấy ra chiếc điện thoại riêng từ trong túi. Cô đặt nó lên bàn rồi ấn nút LOA NGOÀI sau đó là nút gọi nhanh. Cho dù các điện thoại chống nhiễu hiện giờ không còn âm thanh nghe như tiếng máy fax nữa, nhưng tôi hình dung mình nghe thấy tiếng lạch xạch khi có tiếng cạch, và một giọng nói cất lên từ cái hộp đen trước mặt chúng tôi.

“Williams đây.”

“Tôi đây,” Joanne nói. Có khoảnh khắc tạm ngừng, có lẽ là trong khi các thiết bị điện tử xác minh đây đúng là giọng của cô. “Loa ngoài.”

“Loa ngoài,” Williams lầm bầm. “Sẽ nói chuyện nhiều đây.” Nghĩa là chúng tôi sẽ phát hiện ra tất cả.

“Rõ, thưa sếp.”

Tôi tự giới thiệu bản thân, giải thích rằng tôi đang phụ trách chi tiết bảo vệ gia đình Kessler.

Williams với cái họ khó hiểu, lên tiếng, “Tôi biết anh là ai. Tôi hiểu chuyện này sẽ chỉ là vấn đề thời gian. Kẻ nào đó đang nghịch ngợm các máy chủ của chúng tôi.”

Tôi chắc chắn sẽ giận dữ trước việc giấu giếm thông tin về sự nghiệp trước đó của cô nhưng tôi nhớ lại lời nguyện của tôi về việc xác định các mục tiêu rồi đưa ra cái giải pháp hiệu quả. Có thể có thời điểm tố cáo lẫn nhau nhưng nhiệm vụ bây giờ là bảo vệ gia đình Kessler sống sót và tìm ra kẻ chủ mưu đã thuê Loving. Nên tôi nói: "Tôi cần có tất cả chi tiết về người đàn ông có liên quan tới vụ cuối cùng của Joanne."

Đầu dây bên kia tạm ngừng, có thể là phản ứng với đề nghị của tôi. Hoặc có thể phản ứng do người phụ nữ được nhắc đến với ông ta không phải là Joanne mà là Lily Hawthorne.

"Tuyệt đối chẳng có mẩu bằng chứng nào cho thấy y có liên quan. Hoặc bất kì ai khác mà Joanne có tiếp xúc. Chúng tôi đã theo dõi tình hình ngay từ đầu."

"Ngay cả thế, tôi muốn biết tên."

"Tôi không thể làm thế."

Tôi cương quyết nói: "Tôi hi vọng anh hiểu rằng tôi còn có việc phải làm. Một phần của công việc là một mình đánh giá những mối đe dọa một cách độc lập. Tôi không thể cứ tin lời anh như thế được."

"Một phần công việc của tôi là đảm bảo những vấn đề này rất, rất tuyệt mật."

"Tôi biết thế," tôi chậm rãi nói.

Và để mặc mối đe dọa của tôi xuất hiện và lan tràn. Các thông báo công khai có thể thường xuyên là lá bài chủ rất hiệu quả.

Williams thở dài: "Tên y là Aslan Zagaev. Một tín đồ Hồi giáo người Chechnya. Được nhập tịch như một phần trong thỏa thuận nhận tội."

"Các anh vẫn đang theo dõi y. Y ở đâu?"

"Bây giờ á? Ở nhà tại Alexandria."

"Các thông tin về y là gì?"

"Sở hữu nửa tá cửa tiệm thảm. Một nhà hàng. Người của tôi đã xem xét hết mọi thứ rồi, Corte. Ý tôi là mọi thứ. Các hồ sơ thông tin liên lạc, các

tài khoản ngân hàng, hồ sơ du lịch, tài sản doanh nghiệp, các khoản đầu tư, gia đình, anh chị em, các thuộc cấp. Chẳng có gì cả. Y hoàn toàn sạch sẽ."

"Tín đồ đạo Hồi Chechnya. Y có tới Trung Đông không?"

"Có. Đi công tác để mua thảm. Nhưng chúng tôi không quàng GPS quanh cổ y. Những người y đang làm ăn, cặp vợ chồng trong cửa hàng bánh? Họ là người Pakistan, chứ không phải Ả Rập. Còn gần đây? Không có cuộc điện thoại nào trong hai tuần qua. Lịch hoạt động thường ngày của y tại văn phòng không hề bị ảnh hưởng, chúng tôi có thể nói là tốt nhất. Lạy Chúa, Corte, chúng tôi đang làm rất nghiêm túc. Chúng tôi biết mình đang làm gì mà."

Tôi hỏi: "Có thể là mặt nạ diễn sâu của y thì sao, một kẻ giả vờ ngủ?"

Williams hỏi: "Sau sáu năm? Chúng thực sự không làm việc theo cách đó đâu." Ông ta nói điều này với chút uy quyền. "Thêm nữa, những kẻ giả vờ ngủ không làm tình nguyện tại Trung tâm Thanh niên Hồi giáo Georgetown. Hoặc đi đến bất cứ nơi nào gần đó mà tên của chúng có chữ I. Y sẽ có mặt tại phiên chợ bánh Presbyterism."

"Anh không còn diễn viên nào khác có thể làm vậy đúng không?"

"Đúng vậy."

Nhiều khả năng vì họ đã chết.

Tôi nói: "Tôi muốn biết tên nhân viên an ninh và nhà phân tích về Zagaev."

"Corte, sao Lily có thể… làm sao *Joanne* có thể biết rằng y còn liên quan không cơ chứ, suốt bao nhiêu năm qua?"

Câu trả lời có vẻ đã rõ ràng với tôi. "Cô ta biết tìm anh ở đâu, đúng không?"

CHƯƠNG 47

Sau khi chúng tôi ngắt máy, Joanne đứng một lúc lâu nhìn về phía tiền sảnh dẫn tới phía sau cánh cửa phòng ngủ đóng chặt mà chồng cô hẳn nhiên đang rất bực tức.

Cô bước vài bước xuống hành lang rồi dừng chân quay lại sofa.

Tôi gọi cho nhà phân tích vụ án của Williams. Trưởng nhóm đã cho phép cậu ta nói chuyện với tôi - nhưng chỉ về vấn đề an ninh của Joanne Kessler, chứ không phải về chuyện Sickle, tất nhiên - và tôi có được các địa chỉ, số điện thoại và thông tin doanh nghiệp về Aslan Zagaev và việc kinh doanh của y. Cậu ta cho biết rằng cả cậu ta cũng như sĩ quan an nình Williams đã ra lệnh xuống thực địa vào sáng thứ Bảy tìm kiếm bất kì điều gì liên kết Zagaev với Loving, khẳng định những gì Williams và Joanne đã tuyên bố.

Tôi nghĩ, rõ ràng ông ta sẽ không gọi những cuộc gọi buộc tội từ các điện thoại đó. Thậm chí họ có nghĩ tới các di động trả trước không thể? Chắc chắn có những giới hạn liên quan đến chuyện người của Williams có thể đào được bao nhiêu, nhưng có những yếu tố mánh khóe tình báo cơ bản.

Tôi ngắt máy, gọi cho Claire duBois và giải thích tình hình với cô.

"Dẹp hết mọi chuyện đang làm đi và bắt đầu rà tiểu sử của Zagaev," tôi bảo cô. "Tôi muốn mọi thứ."

"Từ cỡ giày tới nội dung trên TiVo nhé," cô nói.

"Gia đình, nhân viên, gia đình của nhân viên, hồ sơ du lịch. Tập trung vào hai ngày trước, rồi đi tiếp từ đó. Bất kì mối liên kết nào với Loving, bất kì thứ gì có thể là một liên kết với Loving."

Sau đó tôi đề nghị cô nối máy cho tôi với Aaron Ellis. Tôi nhắn tin cho ông ta, ông ta bật ra tiếng cười ngạc nhiên.

"Joanne á?"

"Có vẻ là vậy. Ít nhất các vụ án của Ryan chẳng dẫn chúng ta đi đến đâu hết. Có một diễn viên vẫn đang quanh quẩn từ quá khứ của cô ta. Chúng tôi sẽ lần theo đầu mối này."

"Nhưng Westerfield đã gọi, tất cả rất phấn khích trước vụ bê bối cảnh sát D. C. nào đó. Anh ta nói cậu đang nghĩ rằng đó là lí do tại sao Ryan bị biến thành mục tiêu. Quan chức cấp cao nào đó trong sở hoặc tòa thị chính đã thuê Loving."

"Tôi thì lại thích anh ta cứ tiếp tục nghĩ như thế, Aaron."

Im lặng một lúc. “Corte… ý cậu là các vụ bê bối cảnh sát cũng là giả à?”

“Không phải giả. Mà là một lí thuyết vững chắc.”

“Đã từng.”

“Chính xác.”

“Nhưng lúc cậu gợi ý với Westerfield nó là một khả năng, cậu đã biết là không phải thế.”

“Aaron, cứ cố gắng giữ anh ta tránh xa tôi ra một thời gian nhé.”

“Tôi sẽ làm hết sức có thể.”

Cuối cùng, tôi gọi và tóm tắt ngắn gọn cho Freddy về sự dối trá của Joanne. Vẻ vui tươi giả tạo đã biến mất.

“Tại sao mụ khốn ấy không nói cho chúng ta biết? Mụ ta chẳng hề biết cơn sóng triều chó chết này có thể liên quan gì đấy đến sự thật mụ ta là sát thủ hay sao?”

“Tôi không nghĩ họ thích dùng từ đó đâu.”

“Tôi quan tâm chắc?”

“Tay Williams này…”

“Nói cho chính xác nhé,” Freddy càu nhàu, “hắn chẳng thông minh như hắn nghĩ đâu. Hoặc như hắn sẽ mong mình như thế. Một nhóm chúng tôi biết hắn và cái bầy an hem Sickle của hắn… cả chị em nữa, tôi đoán vậy. Bọn tôi nghĩ đó là những trò lừa đảo bẩn thỉu thì đúng hơn. Nhưng khi cậu nghĩ về nó, bắn chết ai đó vào đầu không thể bẩn thỉu hơn được nữa. Cậu định sẽ xử lí chuyện này thế nào?”

“Claire đang làm bài tập về nhà.” Tôi phân vân. “Tôi sẽ cần xin vài lệnh. Cô ấy sẽ gửi các chi tiết cho ông. Ai và ở đâu.”

“Được rồi, tôi sẽ làm.” Rồi ông hỏi. “Cậu nghĩ tên của Zagaev là gì?”

“Tôi không biết. Williams nói rằng những kẻ giả vờ ngủ không làm việc theo cách đó. Nhưng chúng sẽ làm thế nếu cách đó hiệu quả.”

“Giờ trích dẫn cơ đấy, con trai.”

“Ông nghĩ đi. Williams đã buông tha y năm, sáu năm trước. Họ từ bỏ theo dõi. Vì thế y được tự do thuê Loving để cướp lại Joanne và thu được tất cả mọi loại thông tin. Nghe như một kẻ giả vờ ngủ cực kì lợi hại đối với tôi đấy. Chính xác y không nhúng tay vào tội lỗi nhưng đó là tất cả những gì chúng ta có.”

“Đó là lí thuyết kẻ nhanh thứ hai của tôi.”

“Thứ hai… cái gì cơ?” Tôi hỏi.

“Cậu biết mình phải nhanh bao nhiêu mới chạy thoát một con gấu không, Corte?”

Tôi đang ngắm Joanne nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ.

“Nhanh bao nhiêu?”

“Chỉ nhanh hơn thằng cha đi cùng cậu một chút thôi.” Freddy có vẻ như đang đợi. Khi tôi không nói gì, ông ta nói, “Ý tôi là Zagaev không phải trở thành một nghi phạm hoàn hảo. Y chỉ cần vừa vặn thôi.”

“Tôi sẽ bảo Claire cho ông biết những gì cô ấy biết.”

CHƯƠNG 48

Hai mươi phút sau, Claire duBois gọi cung cấp thông tin về Aslan Zagaev. Đây có lẽ là kỉ lục mới của cô ấy.

“Tôi đã gửi hết cho Freddy rồi,” cô giải thích. “Giờ ông ấy đang xin lệnh.”

“Tốt. Tóm tắt cho tôi đi.”

“Y chào đời ngoài Grozny, sang Mỹ để học tập tại trường Đại học Mỹ khi hai mươi hai tuổi. Y làm công việc dành cho sinh viên sau khi tốt nghiệp tại MIT sau đó quay về khu D. C. Y bắt đầu dành chút thời gian tại thánh đường Hồi giáo cực đoan tại thành phố quê hương của chúng ta, Alexandria. Y chia tay với họ - rõ ràng y không hoàn toàn sùng đạo - tuy nhiên y lại rất tài giỏi khi trở thành chủ doanh nghiệp. Với nền tảng kiến thức khoa học và những mối liên kết y đã tạo dựng tại Embassy Row và

trong số các nhà thầu chính phủ, y đã tìm thấy một phiên chợ - buôn bán bí mật kinh doanh."

"Tại sao y lại từ bỏ và nhận tội?"

"Tội danh là tình báo công nghiệp. Việc y đã làm là bất hợp pháp, đúng, nhưng rất thông minh. Về mặt ngữ nghĩa thì y chẳng ăn cắp cái gì mà có thể trực tiếp chống lại an ninh quốc gia. Cặp vợ chồng người Pakistan mà Joanne cùng đồng đội của cô ta kết liễu ư? Họ là bên gom hàng. Họ tập hợp các thông tin từ Zagaev cùng những người khác thành một thứ hữu ích hơn. Ý tôi là, thứ gì đó hữu ích theo nghĩa *nguy hiểm*. Tôi đã biết được rất nhiều về các thanh nhiên liệu hạt nhân. Các thiết bị phân tách. Làm giàu thật là hấp dẫn."

Tất cả trong có hai mươi phút.

Cô chưa kịp bắt đầu bài giảng vật lí, tôi liền hỏi, "Vậy Zagaev hợp tác và tiếp tục nuôi giấc mơ Mỹ à?"

"Y đã kết hôn, có hai con và họ chẳng liên quan quái gì tới quãng đời trước của y."

Tôi suy ngẫm, ngày nay rất nhiều chuyện như thế đang diễn ra quanh ta, hãy cứ nhìn Joanne.

"Nhưng vài năm trước có vẻ như y đã trở nên sùng đạo hơn, cho dù thánh đường Hồi giáo mà y cùng gia đình hay lui tới có tư tưởng ôn hòa. Y như đang hướng đến một cuộc sống khá trần tục. Y sở hữu một số cửa hàng bán thảm và một nhà hàng. Con cái y theo học ở một trường tư có tiếng. Y có thêm vài chuyến đi ra nước ngoài, nhiều nhất là Thổ Nhĩ Kì. Tôi đoán là để mua thảm. Ả Rập và Jordan nữa."

"Có danh sách theo dõi nào không?"

"Không, cả cơ sở dữ liệu chỗ chúng ta ở Anh, Pakistan, Ấn Độ, Jordani, Ả Rập hoặc Israel đều không có."

Trên bề mặt thôi, phải, y vô tội. Nhưng tôi vẫn thích ý tưởng một kẻ say ngủ diễn sâu.

DuBois tiếp tục với phần còn lại của thông tin mà tôi biết cho tôi nghe. Cô liệt kê ra một tràng chi tiết về các hồ sơ đăng kí sở hữu súng

(không có gì, vì y đã thừa nhận phạm trọng tội nhiều năm về trước nên không thể sở hữu vũ khí) , phán quyết tội phạm bang (không có gì) , những lần bị chặn xe (một lần, băng qua vạch trắng quá sớm để rẽ phải) , các bài đăng phân biệt chủng tộc trên các trang mạng xã hội (không có gì) , xe ô tô, thế chấp, các hồ sơ y tế, những lần mua sản phẩm tiêu dùng không bình thường, các hồ sơ du lịch và thông tin về hoạt động kinh doanh thảm và nhà hàng.

Tôi bết người của Williams đã cấp phép cho y, nhưng tôi vẫn không tin được rằng y trong sạch.

Tôi ngắt máy. Joanne nhìn tôi. Cô đã nghe lén hết mọi thứ.

“Anh nghĩ đó là Zagaev à?”

“Tôi không biết. Chúng tôi đang tìm hiểu.”

“Có vẻ không hợp lí lắm. Tôi không hiểu nổi.”

Tôi ngồi trong chiếc ghế bành, cái mùi vải bọc ghế cổ xưa xộc lên.

Một lúc sau cô nói: “Cảm ơn anh.”

Tôi nhướng một bên mày.

“Về chuyện Maree. Anh chả việc gì phải đuổi theo con bé. Đó không phải là việc của anh.”

“Là việc của tôi mà. Sẽ không hiệu quả khi các thân chủ mỗi người một nơi. Rủi ro quá lớn.”

Cô nhìn tôi đầy hiểu biết. “Chắc chắn là rủi ro đối với con bé, đúng không?”

Tôi hạ giọng xuống, dù tôi biết Maree không thể nghe thấy. “Cô ta chạy tới vách đá bên dòng sông. Nhưng tôi không nghĩ cô ta sẽ nhảy xuống.”

“Nhưng anh không dám chắc.”

“Không, tôi không thể chắc chắn. Cô ta rất dễ bị tổn thương. Nhưng chưa phải là mất hết hi vọng.”

“Không giống như tôi.”

Tôi không nói gì, còn biết nói gì đây? Nhiệm vụ của tôi là bảo đảm hiện thân thể xác của các thân chủ mình sống mãi, và những hiện thân ấy sẽ bảo vệ tâm hồn và trái tim của chính họ.

"Anh biết sai lầm lớn nhất của tôi là gì không, Corte? Nghĩ rằng tôi có thể có tất cả. Làm những gì tôi đã làm cho Williams và sau đó rời bỏ công việc ấy, như thể nó chưa từng tồn tại, và xây dựng một gia đình." Cái hất đầu về phía phòng ngủ. "Khi tôi bắt đầu chỉ huy cả nhóm. Tôi đã nghĩ rằng một cuộc sống bình thường là điều không thể." Tiếng thở dài. "Không lâu trước đây, một nhiệm vụ của tôi trở nên rất tệ. Tôi bị bắn. Bị thương khá nặng."

"Có ghi trong các tài liệu chính thức là một vụ đụng xe."

Joanne có vẻ không còn ngạc nhiên trước những gì tôi biết hoặc phỏng đoán.

"Phẫu thuật tạo hình để nhìn bề ngoài trông như tôi bị mảnh vụn cứa phải." Một nụ cười héo hắt. "Họ nghĩ đến mọi thứ." Rồi miệng cô mím chặt. "Nhưng thế là quá đủ khiến tôi không thể có con được nữa."

"Tôi hiểu. Tôi rất tiếc."

Cô lắc đầu, chắc chắn cô đang nghĩ phản ứng của Ryan hẳn sẽ khó chịu đến thế nào trước tin này, "Sau khi chuyện đó xảy ra, và tham gia trị liệu, tôi không quan tâm nữa. Như thể bị bắn là một dấu hiệu cho thấy rằng tôi phải tiếp tục cộng tác với Sickle. Nhưng rồi tôi gặp gỡ Ryan và con gái anh ấy. Tôi nhận ra mình còn thiếu thứ gì. Thế nên tôi đã bước tiếp. Nhưng tôi thật ngu ngốc làm sao. Lẽ ra tôi không tham gia vào tổ chức ngay từ đầu hoặc tôi nên ở lại và đừng bao giờ kết hôn, đừng bao giờ cố gắng trở thành một người vợ người mẹ tốt." Một nụ cười mệt mỏi. "Tôi ngạc nhiên khi mình đã tồn tại trong sáu năm trước khi bị tóm. Anh không thể sống cả hai cuộc đời được, Corte. Anh cũng biết vậy mà. Sự khác biệt đó là anh thật thà với nói. Thậm chí anh chẳng cần phải cố gắng."

Tôi thấy mình đang nhìn xuống, một cách vô tình. Joanne nói thêm, "Hoặc có thể anh đã cố và nó cũng không hiệu quả. Tôi rất tiếc. Như thế là vượt giới hạn."

Tôi không có phản ứng nào. Nhẹ cả người khi điện thoại của tôi rung chuông.

"Tôi phải nhận cuộc gọi này."

"Được."

Tôi đứng dậy, bước ra chỗ khác rồi ấn nút TRẢ LỜI.

"Freddy à? Ông có gì rồi?"

"Chuyện tốt, Corte. Giả thiết gấu có hiệu quả rồi. Cậu đã đúng. Nghe này. Khoảng mười lăm phút trước chúng tôi bắt được một tín hiệu SIGINT[1] trên một thiết bị di động, đăng kí dưới tên anh trai của ai đó làm việc cho Annandale Carpet - công ty thảm của Zagev. Các bộ phận của chúng tôi đã chạy phân tích dấu giọng nói của cả hai người. Chúng tôi nhận ra giọng của Zagaev trên cuốn băng từ lâu và được đăng kí rõ ràng, đúng như chúng tôi mong đợi. Nhưng điều chúng tôi không ngờ đó là y đang trò chuyện với kẻ cậu có thể biết đấy: Henry Loving."

1. Tín hiệu thông minh

Toàn thân tôi lạnh toát, cúi gập người bên bàn làm việc.

"Chúng tôi đã chạy qua ba máy tính và đối chiếu mẫu này với bốn đoạn trích thu được từ Loving trong quá khứ. Không nghi ngờ gì nữa đó là hắn."

"Chúng đã nói gì?"

"Là mật mã điển hình. Zagaev đã hỏi giao hàng sao rồi, Loving nói, 'Đã trễ hẹn vài ngày. Địa điểm làm việc ở Loudoun, Whites Ferry, đã đóng cửa rồi. Thỏa thuận thất bại."

Ý chúng là về việc cố gắng bắt cóc Amanda.

"Zagaev nói rằng y đã dặn Loving không theo đuổi phần việc đó ngay từ đầu. Loving nói rằng giờ cũng chẳng quan trọng nữa, hắn đã bỏ cuộc rồi. Sau đó hắn bảo mình đang nỗ lực hết sức tìm kiếm các tùy chọn khác tại Virginia. Chúng sẽ tiếp tục nói chuyện sau vài giờ nữa. Hắn có thể muốn lựa chọn thứ mà chúng đã bàn với nhau trước đó. Chỉ để an toàn."

"Có đặt được lưới tam giác nào không?"

“Không, nó diễn ra quá nhanh. Cả hai tên đều tháo pin ra ngay sau khi nói chuyện xong. Nhưng chúng tôi đã có được GPS của Zagaev, và năm phút sau khi gác máy, y bắt đầu lái xe. Chúng tôi đã cử người bám theo hướng của y.”

“Y sẽ chọn cái gì đó,” tôi trầm ngâm. “Là cái gì?”

“Chúng ta sẽ tìm ra.”

Tôi cân nhắc thông tin này, “Được rồi, vậy là hắn không còn cố gắng xem Amanda là lá bài chủ nữa.”

Nghe thấy câu này Joanne quay người về phía tôi.

Tôi tiếp tục nói chuyện với Freddy, “Nhưng ý của y là gì khi nói ‘những tùy chọn khác’ ở Virginia?”

“Có thể Loving và tên của đồng bọn của hắn sẽ truy đuổi các bạn bè hoặc người thân của Joanne. Có thể đó là các tùy chọn. Có thể ngay lúc này hắn đang tìm kiếm cô em gái, Maree. Có lẽ hắn không biết cô ta đang ở chỗ cậu. Tôi sẽ cho cậu biết ngay khi chúng tôi có hình ảnh.”

Chúng tôi ngắt máy.

Tôi nói với Joanne: “Đó là Zagaev. Y đã nói chuyện với Loving. Nhận dạng giọng nói đã cho kết quả khớp.”

Một nét hoang mang ngắn ngủi thoáng qua mặt cô, sự thừa nhận chắc chắn rằng thực ra cô là người chịu trách nhiệm cho chuyện đã xảy ra. Thế nhưng đôi mắt cô vẫn chứa chan hi vọng; tất nhiên, hệ quả tất yếu từ tội lỗi của Zagaev, đó là chúng tôi đã nắm được một đầu mối vững chắc.

“Di biến động à?”

“Freddy đang tiến hành theo dõi. Trên SIG-INT và dưới mặt đất. Giờ chúng ta chỉ biết đợi thôi.”

Tiếng cười của cô nhuộm sắc mỉa mai và có lẽ cả một chút buồn.

“Đợi đã. Tôi đã chia sẻ hết những gì tôi biết trong chuyện này. Tôi cho rằng anh cũng làm tương tự. Thế nhưng anh lại nhắc tới Amanda?”

“Loving đã từ bỏ tìm kiếm con bé. Hắn sẽ nhắm tới lá bài chủ khác. Chúng tôi không biết là ai hay là cái gì.”

Joanne đang nhìn chằm chằm một bức ảnh cũ trên tường: một gia đình mặc trang phục của thế kỉ 19.

Sau mười phút dài, thật dài chuông điện thoại lại reo.

“Nói luôn đi, Freddy,” tôi giục giã nói.

“Corte, nghe đây.” Giọng người đàn ông sôi nổi đến ngạc nhiên, vì sự thay đổi. “Ngày càng khả quan. Chúng tôi đã theo dấu Zagaev đến một căn nhà kho tại Springfield. Y đã bước vào trong, lấy một số vũ khí.”

Trái tim tôi đang đập thình thịch.

“Y không thể sờ vào súng đạn, với lời nhận tội của y thì không.”

“Chính xác, con trai. Chờ chút.” Ngừng một lát. Rồi Freddy nói tiếp: “Được rồi, y vừa bỏ đi và người của tôi đang bám theo y.”

“Y đã đi đâu thế?”

“Về phía bắc. Đường nhánh phía trong của Bethway.”

“Có ai đi cùng y không? Ngay cả một cái bóng?” Tôi hỏi.

“Ý cậu là Loving à?”

“Ý tôi là có ai đi cùng y không, kể cả một cái bóng.”

“Vẫn cau có như xưa, Corte.”

“Freddy.”

“Không, chỉ có y với nỗi cô độc hơi lẫn cẫn của y thôi. Thế cậu nghĩ sao? Cuộc gọi của cậu mà.”

Tôi đã nghiền ngẫm chiến lược của mình chán ra rồi. Tôi đáp nhanh, “Tiếp tục theo dõi và cho tôi biết ngay khi y đổi hướng. Tôi sẽ có mặt trên đường trong ba phút nữa.”

CHƯƠNG 49

Đối thủ của tôi sẽ làm gì ở đây?

Tôi không nghĩ tới Henry Loving vào lúc này, mà nghĩ tới kẻ chủ mưu của hắn, Aslan Zagaev. Y sưu tầm vũ khí. Y đã có chuyến đi bất ngờ và có chủ tâm sau khi nhận cuộc gọi của Loving. Như thế nghĩa là gì, y đang nghĩ gì?

Tôi đang ở trên Đường số 7, di chuyển về phía nam, đích đến là khu tổ hợp thương mại và nhà ở - Tysons Corner - mà có vẻ là nơi Zagaev đang đánh xe tới từ hướng đối diện.

Đối thủ của tôi… y sẽ làm gì?

Trong phân tích lí thuyết trò chơi, những người ủng hộ nhà thống kê thế kỉ 18, Thomas Bayes một mực cho rằng thế giới được tạo thành từ kiến thức không ngừng thay đổi, và khi xác định khả năng của một sự kiện - trong trường hợp này là Zagaev đang âm mưu chuyện gì - bạn phải không ngừng điều chỉnh lại những dự đoán của mình khi biết được những manh mối mới. Những tỉ lệ y sẽ chơi đá, tương phản với chơi giấy hoặc kéo, thay đổi từ 33,3%, chẳng hạn, nếu bạn biết đối thủ của mình có vấn đề với cơ bắp thì khi nắm tay lại hẳn y sẽ rất đau đớn.

Nhưng với Zagaev, có rất ít thông tin để thu hẹp những dự đoán của tôi rằng y đang làm gì để đưa đến một chiến lược hợp lí về hướng giải quyết y. Y sẽ nắm được những câu trả lời cho câu hỏi Joanne Kessẻ đã biết những gì, danh tính của các kẻ chủ mưu khác, nếu y không làm việc một mình. Và tất nhiên, y sẽ biết Henry Loving đang ở đâu hoặc làm sao để tìm ra hắn.

Chúng tôi có nên tiếp tục bám theo, bắt giữ y và tiến hành theo dõi các nhân viên của y không?

Tôi vượt một đèn đỏ, thầm biết ơn cảnh sát vùng này còn đang bận ở đâu đó. Tôi đút tai nghe vào tai rồi gọi cho Freddy.

“Allo? Corte? Allo?”

“Y đâu rồi?”

“Đường số 7, đang tiến thẳng về phía bắc. Cách Tysons khoảng năm phút đi xe.”

Tôi đang trên Đường số 7, thẳng tiến về phía nam. Và cách Tysons khoảng năm phút đi xe.

Freddy nói thêm, "Bọn tôi còn cách y nửa dặm. Y đúng là một công dân tốt. Dừng xe khi đèn vàng, nhường đường cho khách bộ hành."

Tỏ ra kín đáo đối với người Chechnya còn quan trọng hơn cả tăng tốc tới nơi cần đến cùng vũ khí. Điều này cung cấp cho tôi nhiều thông tin hơn hẳn nhưng không đặc biệt hữu ích.

"Các nhóm thế nào?" Tôi hỏi.

"Hai nhóm. Chúng tôi vẫn tiếp tục theo sau. Đang dựa vào GPS."

"Zagaev có gọi cho ai không?"

"Chưa bắt được gì kể từ khi y kết thúc cuộc gọi với Loving bốn mươi phút trước."

"Không quên quét tất cả điện thoại của nhân viên và họ hàng của y đấy chứ?"

"Này, Corte, đoán xem nào? Việc đó bọn này làm rồi."

Tôi không nhắc ông ta nhớ rằng không có ai trong tổ chức của Williams hay FBI nghĩ đến chuyện xem xét các thành viên gia đình của nhân viên cho đến khi tôi gợi ý.

"Được rồi," Freddy nói. "Y vẫn đang di chuyển đều đều. Dắt chúng ta tiến thẳng vào vòng tay của Loving."

Đúng thế không?

Thông tin không hoàn hảo…

"Có một chuyện tôi vẫn lấn cấn," tôi nói.

"Cậu sẽ là kẻ chơi xấu trong trò bóng banh đấy, Corte. Cậu tiêu cực quá vậy. Thậm chí cậu đã bao giờ chơi bóng chưa đấy?"

"Tôi không nghĩ y sẽ đến chỗ Loving đâu."

"Tại sao không?"

"Hầu hết các kẻ chủ mưu đều muốn giữ khoảng cách với kẻ moi tin của chúng. An toàn hơn cho chúng."

"Y đang đi giao nhận súng."

Tôi chỉ rõ, "Loving không cần trang bị vũ trang từ kẻ chủ mưu. Súng của hắn có cả đống. Đồng bọn của hắn chắc chắn có."

"Vậy ý cậu là sao?"

Tôi quyết định. "Tôi muốn bắt Zagaev, chứ không phải bám đuôi y."

"Tại sao?"

Phân tích lí thuyết trò chơi Bayes không giúp được nhiều. Tôi không có bất kì thông tin nào, hoàn hảo cũng như còn thiếu hụt. Tôi nó thật với ông ta. "Một linh cảm."

Một khoảnh khắc im lặng.

Freddy nói: "Nhưng nếu chúng tôi không chặn y lại nhanh, y sẽ gọi hoặc gửi tin nhắn cho Loving và bất kì kẻ chủ mưu nào khác. Chúng sẽ biến mất. Xe chúng tôi bốc mùi liên bang quá. Y sẽ thấy là chúng tôi đang tới."

Ông ấy nói đúng.

Tôi hỏi: "Xe của Zagaev là xe gì?"

"BMW bạc thời 7-40." Ông cho tôi biết biển số xe.

"Vị trí của y giờ ở đâu?"

"Vừa tiến vào Tysons. Y đang vòng qua khu buôn bán, rẽ vào đường Holly Lane. Tôi nghĩ y đang tiến thẳng vào đường cao tốc có thu phí."

"Nếu y cứ đi như thế, sẽ chẳng có cách nào để ông tóm được y trước khi y gửi tin nhắn cho Loving. Y sẽ thấy xe ông đang tiến tới."

Lúc này chính tôi đang đi trên đường Tysons. Tôi tăng tốc rẽ ngoặt vào con đường băng qua Holly. Tôi phanh kít lại, xuống xe rồi giả vờ xem xét một quầy hàng bên vệ đường khi nhìn khắp con đường mà Zagaev đang tới gần.

"Tôi sẽ gọi cho ông sau, Freddy."

Một lúc sau tôi đã trông thấy chiếc Beemer màu bạc đang tiến thẳng về phía mình. Trong khoảng hai phút y sẽ đi qua bên dưới và rẽ ngoặt để tiến vào Cao tốc Thu phí Dulles. Tôi kiểm tra biển số xe - Virginia cung cấp cả hai biển số phía trước và phía sau rất tiện. Tôi thoáng trông thấy gương

mặt râu ria, không mỉm cười của Zagaev. Tôi khẳng định đó là y. Freddy đã gửi một bức ảnh vào di động của tôi. Có vẻ như không có ai khác trong xe của y.

Tôi vốn không giỏi đưa ra những quyết định tức thì, huống hồ trong tình cảnh gấp gáp thế này. Nhưng một game thủ phải thừa nhận rằng đôi khi một lựa chọn liều lĩnh là cần thiết. Tôi quay người lại bắt đầu chạy nước rút.

CHƯƠNG 50

"Một quả bom bí ngô à, Corte. Cậu đúng là có khiếu hài hước đấy. Bất chấp mọi người có nói gì." Freddy đá một mảnh rau nhây nhớt. "Chỉ là cậu thể hiện nói hơi khác người thôi."

Có hai chiếc xe FBI trong đường cầu vượt, kẹp cứng chiếc xe dính đầy vỏ bí ngô màu cam và vàng của Zagaev, trên kính chắn gió là đống hỗn độn nhưng nguyên vẹn, người Munich đã tạo ra một cỗ máy cứng như thép.

Săn bắt theo kiểu truyền thống không phải là lựa chọn - vì Zagaev có thể cảnh báo Loving - tôi quyết định sẽ tự mình chặn y lại khi y phóng xe dưới cầu vượt nơi tôi đỗ xe gần đó. Tôi đã mua một trái bí ngô chín từ quầy hàng bên lề đường, và khi Zagaev phóng qua bên dưới, tôi đã thả quả bí ngô xuống giữa kính chắn gió của y. Y choáng váng nhưng không bị thương. Kiểm tra nhanh điện thoại cho thấy y không có cuộc gọi nào hay không gửi tin nhắn nào trong năm phút vừa qua.

Tôi khá chắc chắn rằng cả Loving cũng như tên đồng bọn của hắn đều không có mặt ở đây, nhưng không hoàn toàn tin tưởng, nên tôi hỏi Freddy, "Người của ông có để ý ai bong ra khi y không rẽ ngoặt vào đường cao tốc thu phí không?"

'"Bong ra. ' Vui thật. Như với rau củ quả vậy. Nhưng tôi không nghĩ ý cậu là như thế."

Tôi nhướng một bên mày sốt ruột. "Không, y đi một mình."

Bằng giọng có trọng âm nhẹ, Zagaev lẩm bẩm, "Anh là ai? Tại sao anh làm thế này với tôi? Nhìn xe tôi xem! Nó hỏng rồi."

Tôi cóc thèm quan tâm những lời khiếu nại của y. Người tôi còn đang nhức sau cữ chạy dọc theo lề đường cùng quả bom chín mọng, nặng 11kg

của tôi.

Một đặc vụ khác đã kiểm tra cốp xe của chiếc BMW và đánh giá toàn bộ số vũ khí. Anh ta báo cáo, "Chẳng có gì đặc biệt. Khẩu M-four mua từ Nga, các số series biến mất một cách vi diệu. Và hai khẩu Beretta M9, có số series. Chúng bị ăn cắp, ngạc nhiên, ngạc nhiên. Rất nhiều đạn. Chẳng có thứ gì nổ súng vào ban đêm." Anh ta chuyển hầu hết số súng đạn này sang cốp xe của Freddy.

"Tôi muốn luật sư của tôi,"

Vẫn tảng lờ y, tôi nói với Freddy, "Quanh đây có chỗ nào nói chuyện được không?"

Khu Washington D. C. là trung tâm của hàng tá cảnh sát và các tổ chức an ninh quốc gia, một số công khai như CIA, số khác vẫn ẩn danh, như của chúng tôi, số khác nữa bí hiểm tới nỗi như không tồn tại. Như tổ chức của Williams. Nhưng tất cả bọn họ có một điểm chung: Họ cần có cơ sở - những tòa nhà để hoạt động trong đó, hệt như các công ty bảo hiểm hoặc các start up phần mềm máy tính. Thậm chí nhiều tổ chức bí mật nhất đóng đô trong các tòa nhà cao tầng và thấp tầng ở Tysons và xung quanh đó, nơi chúng tôi đang đứng bây giờ. Hằng hà sa số căn nhà được xây dựng - thế nên các nhà quản lí dịch vụ nói chung có thể kiếm được bạc tỉ. Tiết kiệm cho chúng tôi những đồng dollas trả thuế.

Ngoài ra khu này còn có các quán Clyde, Starbucks và sushi Arigato; ngay cả gián điệp cũng cần phải chén đồ ăn nhanh như những người khác.

Freddy suy nghĩ một lúc rồi quay người lại, hất đầu về phía một tòa nhà văn phòng màu trắng trông chán ngắt phía bên kia đường cao tốc thu phí, chỉ cách hai trăm thước.

"Tiện đấy," tôi nói. "Ông có mũ trùm đầu không?"

Tay đặc vụ chìa ra một cái.

"Không, không!" Zagaev đỏ mặt. "Các người không thể làm thế. Tôi là một công dân."

Tôi kéo mũ trùm qua đầu y rồi dẫn y vào ngồi ghế sau chiếc xe của Freddy, cẩn thận không để cộc đầu. Một đặc vụ khác lẻn vào ngồi cạnh y

rồi hỏi, “Có thở được không?”

“Mẹ kiếp các người!” Y quát lên. “Mẹ kiếp. Các người không thể làm thế. Bây giờ tôi sẽ gặp luật sư của tôi.”

Tôi quay sang Freddy. “Y thở được mà.”

Nửa tiếng sau tôi đi qua cửa an ninh tại tòa nhà mà Freddy đã chỉ. Hóa ra nó là một trụ sở của các tổ chức liên bang công khai hơn. Các đặc vụ FBI giải thích, chính vì lí do này mà Zagaev được áp giải qua cửa sau.

Tôi xuống nhà và gặp một phụ nữ mảnh mai khoảng bốn mươi tuổi, mái tóc ngắn màu đen. Đôi mắt sắc sảo. Cô ta mặc bộ complet đen với chiếc túi nặng nề khoác trên vai. Cô ta làm việc cho tổ chức của chúng tôi và giúp chúng tôi trong những vụ mà tôi hay gọi là tình huống bất thường, như vụ này. Tên cô ta là Roberta Santoro, cho dù quanh văn phòng biết đến cô với cái tên đơn giản là Bert.

Tôi chào đón cô. Cô im lặng theo phong cách đặc trưng.

Tôi hỏi: “Sẵn sàng chưa?”

Gật đầu.

Chúng tôi bước vào một phòng họp và thấy Aslan Zagaev đang ngồi trên ghế, hai cổ tay bị còng sau lưng. Một máy quay nằm trên cái giá ba chân chiếu thẳng vào y. Ánh sáng đỏ rực rỡ. Y phẫn nộ ngước nhìn chúng tôi.

“Anh đã có thể giết chết tôi rồi!”

“Trái bí ngô thôi mà,” tôi nói rõ. “Nó sẽ không giết được anh đâu.”

“Phải, nó có thể làm thế đấy. Nó có thể xuyên qua kính chắn gió và giết chết tôi.” Y cáu kỉnh. “Tại sao tôi không được gọi luật sư?”

Bert bước đến đầu kia bàn rồi ngồi xuống. Hai bàn tay cô ta đặt trên lòng và gương mặt thụ động. Tôi chẳng nói gì về cô ta với Zagaev, cũng như cô ta không xuất trình thẻ. Y nhìn cô ta một lần rồi quay lại nhìn tôi. Liếc trộm lần nữa rồi nói với tôi, “Anh không có quyền làm thế này. Tôi biết làm sao những khẩu súng lại xuất hiện ở đó. Anh đã gài chúng.”

Trong lí thuyết trò chơi, nhân cách của đối thủ của bạn chẳng liên quan gì. Thậm chí có kiểu trò chơi trong đó bạn có thể thay thế bất kì ai thành người chơi khác. Nhưng với tôi, khi chơi một trò board game, việc nhìn thấy người ngồi đối diện mình rất quan trọng. Thi thoảng vào giờ ăn trưa hoặc sau giờ làm, tôi sẽ tới Câu lạc bộ Game của mình ở Old Town, và nếu tôi không đủ khả năng tham gia vào trò chơi, tôi sẽ chỉ ngồi xem người khác chơi. Tôi nghiên cứu các phong cách chơi, đôi mắt của họ, cách họ cầm các quân bài hay lắc xúc xắc hoặc di chuyển các nhân vật hoặc quân cờ. Tôi cố gắng không nhận ra các manh mối bại lộ - vốn hoặc đã rõ ràng, ở những người không chuyên, hoặc không tồn tại, ở những người chơi chuyên nghiệp - tôi chỉ muốn xem những người chơi hành động và phản ứng ra sao, họ yêu thích và không thích điều gì.

Tôi muốn xem những phản ứng với chiến thắng và thất bại.

Tôi muốn xem những bàn tay run rẩy.

Lúc này, tôi quan sát chăm chú đối thủ của mình thật kĩ, như thể chúng tôi đang ngồi đối mặt nhauqua một bàn cờ. Zagaev có mái đầu tròn, cằm chẻ được che lấp rất khéo sau bộ râu và mái tóc khô mà không thể nói rõ ra được là ngả xám nhiều hay ít. DuBois đã cho biết tuổi của y, chỉ mới bốn mươi ba. Đầu y to, xanh xao vì thiếu máu. Hai bàn tay y căng thẳng hết xiết chặt rồi lại thả ra cứ vài giây một lần. Tôi biết điều này vì nghe thấy tiếng leng keng của còng tay sau lưng y. Trên cổ y đeo một sợi dây xích vàng và một tấm bùa hộ mệnh mà trên đó là một biểu tượng khó hiểu. Tôi hoàn toàn chắc chắn đó là Sa hoàng Alexander II, từ các nghiên cứu tôi biết người đàn ông này là một nhà cải cách khiêm nhường - bằng các tiêu chuẩn kẻ thống trị tuyệt đối - tại nước Nga vào giữa thế kỉ 19. Dẫu vậy, thật tò mò khi một người Chechnya lại lựa chọn hình ảnh đặc biệt này.

Quần áo của Zagaev rất đắt tiền, đắt hơn mức tôi có thể mua được, đắt hơn nhiều so với mức tôi muốn. Bộ complet của y được cắt may bằng lụa màu xanh sáng rực rỡ, màu trời trong cuốn sách hư cấu của trẻ con. Đôi giày bằng da rắn sáng bóng trong ánh đèn chói mắt trên đầu. Mồ hôi của y thật ghê tởm. Tôi có thể ngửi thấy mùi hôi cơ thể và mùi hành từ bên kia bàn.

Tôi rướn người về phía trước. Tôi không to lớn, điều này đúng. Nhưng tôi đã học được một điều thú vị trong nhiều năm tháng làm người dẫn dắt. Mọi người có xu hướng sợ bạn hơn nếu bạn không có sức mạnh áp đảo về thể chất. Có lẽ họ suy nghĩ rằng thiệt hại tôi có thể gây ra cho mạng sống của họ còn tồi tệ hơn thiệt hại ai đấy có thể gây ra bằng cái ống nước. Zagaev, kẻ nặng hơn tôi khoảng hai mươi hai cân, giờ thu mình lại.

"Tôi cần biết anh đang làm việc cho ai."

"Tôi không phải là người xấu." Zagaev ngướt mắt lên nhìn tôi với cặp mắt van lơn. Những đòi hỏi đạo đức trong sáng là chiến lược chung trong những trò chơi như thế này. Nhưng chúng là giấy, mãi mãi bị thua trước kéo.

"Điều ấy không nằm trong cuộc thảo luận của chúng ta. Anh đang làm việc cho ai?"

Sau đó y trở nên giận dữ, nét mặt mềm mại hơn vừa nãy đã biến mất.

"Chẳng ai hết! Không âm mưu, không cướp máy bay, không đi xe đạp dưới ga tàu điện ngầm với các ba lô…"

Tôi liếc mắt về phía Bert. Không một cái chớp mắt đáp lại.

Zagaev đã nhận ra, y bối rối. Y đang tự hỏi cô ta là ai.

Tôi nói tiếp: "Chúng tôi biết anh đang làm việc cho một người. Không lâu trước đây anh vừa dùng điện thoại họ hàng nhân viên của anh nói chuyện với hắn."

Gương mặt y đầy khó chịu. Y lẩm bẩm vài từ mình y hiểu. "Không phải tôi! Ai đấy đóng giả tôi. Người của anh làm thế này suốt mà."

Tảng lờ những lời chối tội mệt mỏi, tôi nói tiếp: "Aslan, chúng tôi phải cho rằng anh đang làm việc với một tổ chức và rằng đó là mối đe dọa với an ninh quốc gia của chúng tôi. Căn cứ vào bước đi sai lầm của anh sáu năm trước - mối quan hệ của anh với cặp vợ chồng người Pakistan."

"Các anh đã giết họ! Tôi chẳng phạm tội gì hết. Tôi thú tội chỉ vì làm thế tôi sẽ không bị săn lùng. Hoặc tự sát."

Tôi bình tĩnh tiếp tục, “Chúng tôi cần biết còn những ai liên quan nữa.”

“Liên quan tới cái gì?”

Tôi nói tiếp: “Hiểu cho tôi đi, Aslan. Tôi không phải là người thẩm vấn. Tôi chỉ đang hỏi anh những câu hỏi mà những người thẩm vấn sẽ hỏi. Tôi không cố gắng lừa gạt anh. Đó không phải là một chiến lược. Tôi đang giải thích với anh.”

“Riêng bản thân điều ấy có thể là một chiến lược,” y gợi ý với một nụ cười ngọt xớt.

“Cuộc đời mà anh đang sống đã kết thúc. Chúng tôi có thể chống lại anh bằng vụ này. Những khẩu súng, mối liên kết với Henry Loving, thực tế là anh muốn khai thác thông tin từ Joanne Kessler.”

Nụ cười phai nhạt đi một chút, khi lắng nghe những gì tôi đã biết.

Bert tiếp tục ngồi nhìn, thụ động.

Đôi mắt Zagaev liếc về phía cô ta rồi lại nhìn tôi.

“Bạn của anh là ai thế?” Y hỏi tôi. “Tại sao cô ta không nói gì hết?”

“Anh đang làm việc cho ai?”

“Tôi làm việc trong các cửa hàng thảm và nhà hàng của tôi. Tại sao lại hành hạ tôi? Anh đã gài súng vào cốp xe của tôi, anh cố gắng giết chết tôi bằng quả bom ấy. Anh sẽ gặp phải rắc rối rất lớn vì chuyện này. Tôi có quyền được mời luật sư.”

“Chúng tôi đã thu được giọng anh trên băng.”

“Là giả, những gì tôi nói là giả. Giờ tôi phán chán với chuyện này rôi. Ngài rất tẻ nhạt đấy, thưa ngài.”

Tôi thở dài.

Tôi nhìn về phía Bert. Cô ta giơ ngón trỏ lên, thật nhẹ nhàng.

Nhăn nhó, tôi ngừng lại rồi gật đầu.

Tôi lùi lại rồi đứng im.

Bert liếc mắt về phía máy quay.

Tôi bước về phía trước rồi tắt nó đi, tháo phích cắm quấn cuộn dây lại rồi tiến ra cửa, với chiếc máy quay kẹp dưới nách.

Zagaev không nói gì nhưng đối mắt y mở to. Y đang tự hỏi tại sao tôi lại mang theo cái máy quay đi cùng. Cái gì mà tôi không muốn lưu lại để dành cho con cháu?

Khi tôi mở cửa ra, Bert đứng dậy bước vòng ra sau lưng Zagaev. Cô ta kéo rèm xuống che đi tấm gương một chiều. Cô ta nhìn hai bàn tay đang bị còng của Zagaev, rồi nhìn lên lòng y. Trên gương mặt cô ta là sự thỏa mãn. Rồi cô ta ngồi xuống bên cạnh y và rút từ trong túi áo khoác ra một cái hộp nhựa to bằng một cuốn sách bìa giấy. Nó có màu đỏ tươi, như thể lời cảnh báo rằng những thứ bên trong rất nguy hiểm.

Khi cô ta kéo khóa hộp ầm ĩ, Zagaev thở hổn hển.

Tôi bước ra ngoài, để mặc cánh cửa tự đóng chặt sau lưng mình.

CHƯƠNG 51

"Chờ đã!" Gã tù nhân kêu lên.

Gương mặt y đỏ tía. "Làm ơn, anh phải kiên nhẫn! Hãy kiên nhẫn một chút! Tất cả những chuyện này đang khiến tôi lạc lối. Lúc trước tôi đang lái xe ngon lành nhưng phút sau, bùm, và tôi ở đây, mạng sống của tôi bị đe dọa. Anh có thể hiểu điều đó. Chắc chắn anh có thể hiểu mà!"

Tôi quay lại ngay trước khi cánh cửa đóng chặt. Tôi thò chân vào thanh dọc khung cửa, chặn nó lại. Tôi ngó vào trong. Zagaev nhìn trừng trừng cái hộp màu đỏ.

Bert nhìn tôi một cách chăm chú, gương mặt cô ta hoàn toàn bất động.

"Anh đang đánh trống lảng," tôi nói với Zagaev.

"Không, không! Tôi sẽ không làm phí thời gian của anh đâu." Gương mặt y suy sụp. "Làm ơn…"

Tôi bước vào trong phòng, để cái máy quay bên cạnh cửa rồi rướn người qua bàn. "Nếu anh giúp chúng tôi, tôi có thể chắc chắn rằng không ai

quấy rầy gia đình anh hết, ngoài việc thẩm vấn họ thôi, miễn là không ai trong số họ phạm bất kì tội danh nào."

"Không, không, gia đình tôi vô tội mà."

"Anh sẽ không phải lo lắng chuyện họ sẽ bị trả thù. Tôi có thể thu xếp cho họ một nơi ở khác. Tôi cũng sẽ bảo vệ anh tới tận khi ra tòa, và nếu anh hoàn toàn hợp tác, tôi sẽ nói với FBI và công tố viên để họ lưu tâm đến điều này trong lời buộc tội và kết án."

"Anh có thể bảo vệ gia đình tôi không," y thì thầm, "Khỏi Henry Loving?"

"Được," tôi kiên quyết nói. "Tôi sẽ bảo vệ cả anh khỏi hắn nữa."

Khoảnh khắc phân vân thật dài. Tôi nhìn tấm bùa hộ mệnh của Zagaev, Alexander II với hàng ria mép ấn tượng của ông ta. Cho dù người ta có thể cho rằng ông là người tự do nhất trong số các Sa hoàng, người giải phóng các nông nô, nhưng ông vẫn bị các nhà cách mạng ám sát.

"Được rồi, phải. Được rồi." Y ngồi thụp xuống.

Tôi ngồi xuống cái ghế ban đầu của mình, Bert quay về ghế của cô ta.

Tổ chức của chúng tôi không tra tấn để moi thông tin. Ngay cả dìm nước cũng không. Chúng tôi ra quyết định này vì hai lí do. Thứ nhất, nó bất hợp pháp - rốt cuộc, đây là một xứ sở của luật pháp. Thứ hai, chúng tôi đã nghiên cứu đối tượng và thấy nó cực kì không hiệu quả, vì giải quyết tất cả thông tin bạn thu được từ một tù nhân bị tra tấn rồi lắp ráp lại nó vào sự thật, nói chung mất nhiều thời gian hơn là áp dụng các biện pháp thẩm vấn mềm mỏng hơn. Dù thế tra tấn cũng chỉ hiệu quả với số ít đối tượng mà thôi.

Cũng như Bert Santoro không phải nhân viên thẩm tra xuất sắc của địa phương. Cô ta là trưởng phòng ở trụ sở của chúng tôi tại Old Town, người xem xét các tài khoản chi phí và ngân sách đặt hàng các đồ đạc nội thất và máy tính. Cô ta chẳng liên quan gì đến các hành động. Với bốn thiên thần tuyệt vời và một người chồng tốt, Bert chẳng khác gì bất kì ai trong số hàng nghìn viên chức chính phủ trong khu D. C. này. Nhưng cô ta sở hữu một vẻ đẹp lạnh lùng khiến cô ta là ứng cử viên hoàn hảo cho vai mật vụ

mặt lạnh, kẻ thích thú kéo ra từng cái móng tay hoặc dùng điện để moi thông tin từ những người được tôi thẩm vấn.

Zagaev thì thầm với tôi: "Cô ta là ai thế?" Y quay sang nhìn cô ta. "Tại sao cô ta chẳng nói gì hết?"

Có lẽ đang nghĩ tới một chuyện như tài khoản chi phí quá hạn của tôi, Bert khiến y câm lặng chỉ bằng ánh mắt.

Tôi nói: "Aslan?"

Với cái liếc mắt cuối cùng về phía cái hộp nhựa màu đỏ, mà tôi vô tình biết nó chỉ dùng để đựng đồ trang điểm, y thở dài và tôi nghe thấy tiếng xích kêu leng keng khi đôi vai và hai bàn tay y rũ xuống.

"Chắc anh nghĩ tôi là một phần trong âm mưu nào đó, kế hoạch khủng khiếp nào đó để trừng phạt những ai không theo đạo. Đúng là vớ vẩn! Không, không, kế hoạch của tôi là kinh doanh. Anh thấy tôi đã trở nên giống người Mỹ biết bao nhiêu? Đó mới là thứ tôi quan tâm. Đồng dollas có sức mạnh vô biên ấy."

Y có vẻ lo lắng khi thấy cuốn sổ tay của tôi đóng kín. "Làm ơn, đây là câu chuyện của tôi. Xin anh hãy viết nó ra đi."

Tất nhiên, từng âm tiết đang được một hệ thống nghe nhìn ẩn ghi lại - máy quay video Sony cạnh cửa ra vào giống một đạo cụ của sân khấu kịch hơn. Dù thế, tôi nghĩ tốt nhất không nên cho y biết rằng mình đang bị quay lén nên tôi giở sổ ra.

"Nhiều năm về trước, phải, tôi có quen biết cặp vợ chồng làm việc trong cửa hàng thức ăn, cặp vợ chồng đã bị giết…cặp vợ chồng đã chết. Tôi không hề tôn trọng họ. Tôi không quan tâm đến sự nghiệp của họ. Mà chỉ quan tâm đến đồng tiền họ trả cho tôi. Rất hậu hĩnh. Anh đã xem hồ sơ rồi đúng không? Anh biết mà. Sau khi họ chết, tôi rất đau khổ - nhưng chỉ vì bị mất đi nguồn thu nhập. Cuộc đời của tôi ở đây có lúc thăng lúc trầm. À, nhưng làm mục tiêu di động thì không nhỉ? Tôi đã đang gặp phải một số vấn đề, chủ yếu là tài chính. Kinh tế? Ai muốn mua thảm khi mà anh còn chẳng thể trả nổi những khoản thế chấp của mình chứ? Ai còn muốn đến ăn tại nhà hàng sang trọng của tôi khi bạn còn phải mua những bữa tối lạnh ngắt tại San's Club cho mấy cái tàu há mồm? Làm sao tôi kiếm được tiền

bây giờ? Có dịch vụ nào mà tôi có thể thực hiện không? Còn thứ gì giá trị mà tôi có thể bán không? Rồi một suy nghĩ chợt đến. Sẽ thế nào nếu tôi có thể biết thêm về hành động đằng sau cái chết của vợ chồng người Pakistan tại cửa hàng đồ ăn sáu năm trước? Thông tin ấy có giá trị không? Tôi nhớ người đàn bà từng là sĩ quan kiểm soát đứng đằng sau hành động giết chết họ: Joanne Kessler. Ngay cả nếu cô ta đã từ bỏ, chắc chắn cô ta sẽ nắm được thông tin giá trị hoặc dẫn tôi đến với những người có thông tin. Tôi gọi vài cuộc điện thoại, những cuộc gọi kín đáo, cho một mối của tôi tại Damascus. Tôi biết thực sự có người quan tâm đến những thông tin loại này. Mối quan tâm hàng triệu dollas. Một người ở đấy đã cho tôi biết tên của Henry Loving."

Và đây là câu trả lời. Tôi đã mong đợi một phần của nó - nhắm vào Joanne vì thông tin cô ta nắm được về các tổ chức bí mật của chính phủ. Tôi đã cho là có động cơ khủng bố và một kẻ giả vờ ngủ; té ra chỉ là kinh doanh thuần túy. Xét đến cuộc đời là doanh nhân của Zagaev, lẽ ra tôi phải đoán được rồi.

"Anh trả cho Loving bằng gì?"

"Một triệu dollas, trả trước một nửa. Nửa còn lại thanh toán khi chúng tôi có được thông tin tốt từ Joanne."

"Nếu anh hủy bỏ công việc thì sao?"

"Tôi vẫn phải trả đủ."

Tôi hỏi, "Giờ Loving đang ở đâu?"

"Tôi không biết, tôi thề có Chúa, đội ơn Chúa. Tôi mới gặp Loving có một lần - tuần trước tại West Virginia."

"Sao lại là ở đó?"

Zagaev nhún vai. "Chả biết được. Hắn sợ mình sẽ bị nhận ra nếu phóng vào Dulles."

"Tiếp đi."

"Tôi trao khoản đặt cọc cho hắn. Hắn không thích chuyển khoản lắm." Một tiếng cười rầu rĩ. "Séc cá nhân cũng thế."

“Kể từ đó anh không gặp lại hắn nữa?”

“Không. Chúng tôi gửi tin nhắn hoặc gọi điện cho nhau. Hắn cho tôi biết một mật mã để dùng khi chúng tôi nói chuyện. Về các công việc xây dựng và tương tự.”

“Anh gọi vào số nào?”

Zagaev cho tôi biết số, ngay lập tức tôi nhận ra đó là dịch vụ tái định tuyến. Không thể lần theo được. Mã vùng là ở Caribbean.

“Chiếc trực thăng? Có phải của anh không?”

“Một trong các đồng nghiệp của tôi trong nhà hàng. Nó là của anh ấy.”

“Anh sử dụng súng vào những mục đích gì?”

“Hắn trao chúng cho tôi để bảo vệ tôi. Nhưng khi gọi cho tôi, hắn gửi mật mã có nghĩa là tôi nên hủy chúng đi. Có lẽ hắn lo lắng rằng những người đang bảo vệ Joanne có thể tìm ra chúng.” Zagaev cắn môi, nhìn chằm chằm hộp trang điểm màu đỏ. “Tôi thề mình không biết tên Loving này nguy hiểm đến thế nào. Nếu tôi có được thông tin từ người đàn bà ấy, người đàn bà sĩ quan kiểm soát ấy, theo bất kì cách nào, tôi hẳn đã biết, tôi thề có Chúa, đội ơn Chúa, rằng tôi không biết hắn dùng đứa con gái tạo ảnh hưởng.”

Tôi nhớ y đã từng nói gì đó về chuyện này, căn cứ theo nội dung nghe trộm trên điện thoại của Freddy.

Tôi hỏi: “Còn ai làm việc với hắn không? Các đồng bọn?”

“Hắn làm việc với một người, từng tham gia quân ngũ. Tôi đã gặp gã một lần. Cao, tóc vàng sẫm. Mặc áo khoác màu xanh. Tôi không biết tên gã.”

“Còn ai nữa không?”

“Chuyện này thì tôi không biết.”

Tôi nói: “Tôi sẽ quay lại ngay.” Tôi bước ra ngoài, bỏ lại Zagaev khó chịu nhìn Bert trừng trừng.

Tôi thấy Freddy, ông ta nói, "Y hót cứ như Britney ấy."

"Tốt rồi. Y làm việc một mình và ý tưởng chợt đến trong tâm trí y. Những người Syria có thể mua thành phẩm nhưng chính y là người đã tiếp cận chúng, chứ không phải ngược lại. Có khả năng thậm chí chúng còn chẳng biết về danh tính thật của Joanne."

Với tên Chechnya đang bị giam giữ tức là những mối đe dọa duy nhất với vợ chồng Kessler chỉ còn lại Loving cùng tên đồng bọn, và chúng sẽ không còn là mối đe dọa lớn nữa ngay sau khi biết Zagaev đang bị tống giam. Chúng có thể sẽ bỏ trốn.

"Vậy kế hoạch của cậu là gì?" Tay đặc vụ hỏi. Có hai chiến lược để chơi.

Suy nghĩ một lúc, tôi quyết định thực sự, mình không còn lựa chọn.

CHƯƠNG 52

Lại chờ đợi.

Lúc 4h chiều, chúng tôi đang ở cánh đồng bỏ hoang gần công viên bao trùm địa điểm Trận chiến Manassas đầu tiên hoặc - nếu bạn là người phương Bắc - thì là trận Bull Run đầu tiên.

Cách không xa nơi Thomas Jonathan Jackson tìm ra con đường xuyên bụi cây - và nho và tràng đạn từ súng thần công - để giành được cái tên Stonewall.

Trong cái ngày tĩnh lặng, u ám này, chờ đợi.

"Đó là khoảng thời gian nguy hiểm nhất," Abe nói với tôi, như tôi sau này nói với các đệ tử của mình. "Đợi chờ. Bởi vì nếu bạn làm kiểu công việc này, nếu bạn là người dẫn dắt, bạn phải là người thông minh. Và những bộ óc thông minh cần các chất xúc tác - tiếng răng rắc, tốc độ, những câu đố, những Khối vuông Rubik. Đợi chờ sẽ khiến bạn thấy uể oải. Nhưng bạn không thể để mình mệt mỏi, vì kẻ moi tin hoặc sát thủ không bao giờ chờ đợi. Tại sao? Vì hắn đang tận dụng toàn bộ năng lượng tiến đến gần bạn."

Đó là bài học mà tôi thuộc nằm lòng. Đặc biệt vì Loving có xu hướng xuất hiện bất ngờ. Nhưng nó không làm vơi đi sự khó khăn khi phải chờ đợi. Tôi nhìn khắp khu đất. Ngay cả trên thông báo ngắn, Freddy cũng cố

gắng kết hợp cả bốn nhóm chuyên gia đặc nhiệm lại, tất cả đều từng trải qua quân ngũ, vận chuyển họ bằng máy bay lên thẳng vào khu hoạt động gần đó nhưng không quá gần phòng Loving có thể nhận ra. Nửa tiếng sau chúng tôi tới và bỏ xe lại trong bãi đậu xe của dãy cửa hàng tiện lợi vùng ngoại ô cách một trăm thước, sau đó tiến về nơi này len qua các bụi rậm và cánh đồng đầy lau sậy. Lũ chim bay vèo qua khoảng không và bầy châu chấu giật mình bay vút đi.

Chúng tôi tập hợp gần chiến trường - nó nhỏ đến ngạc nhiên, gần như không thể là nơi diễn ra cuộc thảm sát vào 150 năm trước - và lặng lẽ di chuyển vào vị trí trên cánh đồng và một hàng cây bao quanh bãi đậu xe hoang vắng nơi Zagaev đã đồng ý gặp gỡ Loving. Bãi đậu xe nằm cạnh vị trí của một nhà kho bỏ hoang hoặc một nhà máy nhỏ. Freddy và các sĩ quan chiến thuật cùng tôi đã nối kết các thiết bị liên lạc đặc biệt, các tai nghe cắm trong tai và micro rình mò vô hình có thể nhận ra các tiếng thì thào nhỏ nhất. Tên thương hiệu là Micro-Mike và chúng có giá hai ngàn dollas mỗi chiếc.

Nhưng khi chúng tôi sử dụng, chẳng ai nói chuyện phiếm hết. Các nhóm đặc nhiệm quá chuyên nghiệp.

Xe của Zagaev đang đậu phía đầu kia bãi đậu xe, chỉ nhìn thấy được bóng mái đầu người đàn ông trong ghế tài xế. Tay người Chechnya đã hoảng cả lên khi tôi bảo y sẽ phải gọi cho kẻ moi tin, hủy bỏ công việc rồi gặp hắn tại đây để thanh toán khoản phí còn lại.

Nhưng tôi sẽ không để y gặp nguy hiểm. Tôi không dám mạo hiểm mạng sống của Zagaev - vì những lí do nhân đạo, tất nhiên, nhưng chủ yếu là tôi muốn y có thể làm chứng trong phiên tòa xử Loving sau này. Tôi thích cái ý tưởng bàn giao y còn sống sót cho Westerfield, để ngăn cản viên công tố ấy nhai ngấu nghiến tôi. Chính xác Zagaev không đứng đằng sau âm mưu khủng bố trên trang nhất nhưng đó sẽ là chiến thắng ngọt ngào đối với người đàn ông ôm ấp hận thù, người chẳng bao lâu nữa sẽ bị tước mất vụ án tham nhũng của Cảnh sát Đô thị đầy hấp dẫn.

Tương ứng, người ngồi trong xe không phải là Aslan Zagaev, cũng như không phải là một trong các đặc vụ chiến thuật. Mà là Omar, căn bản chỉ là thân mình và đầu của con robot, với một số động cơ phụ bên trong

cho phép anh ta - à không, nó - bắt chước khá giống chuyển động và các cử chỉ của một con người. Bạn có thể lập trình cho hệ thống sao cho Omar sẽ tỏ ra buồn chán hoặc say khướt - hoặc bối cảnh quen thuộc nhất - căng thẳng và bồn chồn. Các tính năng không được ngọt lịm như các robot lừng danh ở Disney nhưng bên trong chiếc xe hoặc trong bóng tối, nó có thể đánh lừa một tay súng. Omar - và Omarina (tóc nâu hoặc vàng và áo ngực cỡ 36D) - có da trắng, da đen và sắc thái Mỹ la tinh.

"Không có mẫu của người Chechnya đâu, con trai," Freddy từng bảo tôi.

Phần hay nhất ở Omar đó nó không đơn giản chỉ là chim mồi. Vây xung quanh con robot là một mạng lưới chùm cực tím và vi sóng. Khi Loving hoặc đồng bọn của hắn, giả sử là ở một khoảng cách nào đó, đã chiếm vị trí và bắn một tràng ba phát điển hình về phía đầu Omar, trống rỗng và có thể thay thể không đắt lắm, ngay lập tức máy tính sẽ kết hợp các thông số đường đạn, tốc độ và GPS rồi báo về các di động cầm tay của chúng tôi vị trí của tay súng, chính xác tới gần một mét.

Loving liệu có cắn câu không?

Tôi tin là thế. Khi ở Tysons, Zagaev đã có liên hệ với kẻ moi tin. Trong kịch bản đã chuẩn bị tôi để y nói với Loving rằng y muốn chấm dứt công việc. Y sẽ trả cho hắn phần tiền còn lại và chúng có thể đường ai nấy đi. Khi lắng nghe cuộc đối thoại, tôi đã để ý một nét dường như là nỗi thất vọng trong giọng của Loving. Tôi tự hỏi có phải là do hắn phải miễn cưỡng chấm dứt trò chơi của riêng hắn với tôi hay không.

Nhưng có lẽ tôi đang phóng chiếu những cảm xúc của mình lên hắn.

Ngoài ra tôi cũng bắt Zagaev tình cờ dò hỏi liệu còn ai khác biết rằng y là người đã thuê Loving hay không. Kẻ moi tin đảm bảo với y rằng hắn chẳng hề nói gì; hắn chưa bao giờ nói gì hết. Rằng làm thế sẽ không chuyên nghiệp.

Tất nhiên, tôi bắt Zagaev hỏi câu hỏi có vẻ ngây thơ này là nhằm một mục đích rất cụ thể: khiến Loving tin rằng Zagaev có thể cố gắng giết mình để không phải trả cho hắn phần phí còn lại.

Thế nên, tôi dám đánh cược rằng Loving sẽ gặp y tại đây để kết liễu kẻ đã biết nhân dạng của hắn và có lẽ là các thông tin đáng ngại nữa về hắn.

Tôi có đúng không?

Với Loving, bạn sẽ chẳng biết gì hết.

Nhưng trong Song đề Tù nhân, Tù nhân số Một không bao giờ dám chắc rằng Tù nhân số Hai sẽ từ chối thú nhận. Người gửi tiền ở ngân hàng sẽ không bao giờ chắc chắn rằng toàn bộ những người gửi tiền khác sẽ vẫn tự tin và không rút khoản tiền tiết kiệm.

Nhưng cho dù các nhà kinh tế học và toán học không thừa nhận điều này, lí thuyết trò chơi là bạn phải chấp nhận rủi ro khi chơi. Tôi không tin vào may mắn nhưng tôi tin vào hoàn cảnh. Hồi ở Rhode Island nó đã không ủng hộ lợi thế của tôi. Có lẽ ở đây sẽ khác.

Chúng tôi nghe thấy tiếng xe cộ xa xa, tiếng côn trùng trước mắt, một con chó đang sủa, tiếng la hét đầy vui vẻ của bọn trẻ con tại chiến trường nơi hơn ba mươi lăm nghìn binh lính đã đụng độ vào mùa hè năm 1861, và năm nghìn quân trong số này đã chết hoặc bị thương. Tôi ngồi trong chỗ nấp đằng sau hàng cây dày mà khi những người lính này ngã xuống chúng vẫn còn chưa chào đời.

Cuộc họp được ấn định vào bốn giờ bốn mươi lăm phút. Chúng tôi sẽ qua thời điểm đó trong vài phút nữa.

Ở phía xa, một chiếc xe sáng màu nhanh chóng ngoặt vào con đường dẫn tới bãi đậu xe hoang vắng chúng tôi đã bao vây. Quay đầu trượt là một mánh khóe chiến thuật tiêu chuẩn, không phải nhằm tránh bất kì chiếc xe nào theo dõi mà là để xem thực sự mình có bị theo dõi không. Nếu bạn xi nhan ý định sẽ quay đầu, cái đuôi của bạn cũng sẽ làm tương tự. Nếu bạn trượt quanh một góc phố, để mắt vào gương chiếu hậu, bạn có thể dễ dàng phán đoán từ phản ứng của lái xe phía sau bạn có phải nó đang bám đuôi bạn không, ngay cả ếu hắn quyết định đứng yên trên đường. Cú quay đầu nhanh của chiếc xe lúc này cho thấy rằng đó có thể là xe của Loving.

Vài sĩ quan chiến thuật không nhìn thấy con đường, và viên tư lệnh - trung úy của Freddy - cảnh báo tất cả mọi người về chiếc xe mới đến. Tôi thấy mình căng thẳng, chợt nhớ về hình ảnh Loving trước kia - tại bẫy ruồi.

Tôi đưa tay ra đằng sau tựa vào khẩu Glock của mình. Đây chỉ là bản năng, nhiều người hiện diện ở đây có tài xử lí những vụ như thế này hơn tôi. Hạ tay xuống, tôi theo dõi sự di chuyển của chiếc xe sáng màu.

Có phải kẻ moi tin không? Con đường này không dẫn tới chiến trường, thực sự nó chẳng dẫn tới đâu cả. Những người trong xe có thể là lũ trẻ đến đây để hút cỏ, nốc rượu hoặc làm tình. Đó có thể là người ái mộ cuộc Nội chiến muốn được trải nghiệm địa danh lịch sử từ góc này. Manassas cũng có chỗ dành cho những kẻ chế tạo ma túy đá. Có thể một thỏa thuận sẽ diễn ra.

Trước khi tới bãi đậu xe nơi chiếc xe của Zagaev đang chạy không tải, chiếc xe mới đến rúc vào những bụi cây.

Rồi một tiếng thì thầm vẳng qua tai nghe: "Nhóm Ba. Hai nam giới đang xuống xe, mặc thường phục. Một người có vũ khí, súng ngắn. Đang tiến về phía bãi đậu xe qua bụi cây."

Loving và tên đồng bọn của hắn. Tôi đã hi vọng cả hai tên sẽ tới.

"Nghe rõ. Tất cả các nhóm, giữ nguyên vị trí. Không cử động, không tạo ra tiếng động. Bắn tỉa một, cậu có thể nhắm vào chiếc xe đối tượng không?"

"Không được."

"Nghe rõ."

Ngay lập tức tôi tự hỏi phải chăng tên đồng bọn là đệ tử của Loving, như tôi là đệ tử của Abe và đệ tử của tôi là Claire duBois. Loving có lên lớp về các quy tắc của trò chơi theo cách tôi đã từng được nghe và tôi giờ đang lên lớp không? Ban đầu điều này có vẻ là một ý nghĩ điên rồ nhưng rồi tôi tự hỏi mình, tại sao? Ngành nào thì cũng cần được chỉ dẫn.

"Nhóm Hai. Các đối tượng ở vành đai phía tây của bãi đậu xe, đang quan sát chiếc xe của Zagaev."

Giọng Freddy thì thầm: "Di chuyển đầu của Omar quay tròn nhưng không được để nó nhìn về phía chúng."

"Nghe rõ."

Con robot liếc sang bên. Đầu gục xuống. Dù là ai điều khiển con ma-nơ-canh này đúng là một nghệ sĩ.

"Các đối tượng đang xem xét bãi đậu. Được rồi, chúng đang tách nhau ra, di chuyển về hai phía chiếc xe. Cảnh báo cả hai lúc này đều có vũ khí. Súng ngắn nạp tự động."

"Nghe rõ."

Vậy là chúng sẽ không bắn tỉa nữa; mà sẽ tiếp cận y từ phía sau, gần hơn. Chỉ việc bóp cò và xong việc.

Tôi ngẫm nghĩ, hoặc có thể chẳng có giết chóc gì hết. Có thể ý định của chúng là sai tên đồng bọn cảnh giới cho cuộc giao dịch khi Loving thu tiền. Chúng sẽ bắt tay nhau rồi bỏ đi.

Tôi đang thở nặng nề, tự ép mình không được rướn người về phía trước để liếc nhìn mà phải cúi thấp xuống trong bụi cây. Bỗng tôi cảm thấy xương sống mình như có kiến bò nên quay phắt nhìn ra đằng sau thật nhanh, cho dù tôi biết Loving không thể nào tiến đến từ sau lưng tôi tại đây, với các đặc vụ chiến thuật được bày binh bố trận như thế này. Tôi chẳng nhìn thấy gì ngoài các cây non và bụi cây.

"Chỉ huy Hành động Chiến thuật. Chúng tôi nhìn rõ rồi. Cả hai nghi phạm đã vào các vị trí bắt giữ."

Freddy nói: "Các anh được bật đèn xanh."

"Nghe rõ. Bật đèn xanh. Theo lệnh tôi, các Nhóm Ba và Một, lựu đạn gây choáng… tiếp theo tiến vào, đánh thọc sườn và phía sau. Chuẩn bị… Chuẩn bị…"

Tôi tự hỏi cách người ta thông tin liên lạc hồi tháng 7 năm 1861 như thế nào khi quân lính đang chuẩn bị giao chiến.

"Ngay bây giờ. Tiến vào, tiến vào!"

Tôi nghe thấy một tràng những tiếng nổ và trông thấy hai ánh sáng lóe lên khi các nhóm đặc nhiệm chiến thuật lao về phía trước.

Bàn tay tôi đang bị chuột rút - bàn tay trái, không phải bàn tay tôi dùng để nổ súng - và tôi đang đứng lên một nửa khỏi chỗ nấp. Tôi hít vào

bầu không khí. Tôi nhận ra mình không hề thở trong đúng ba mươi giây hoặc hơn.

Các nhóm cùng kéo về, la hét, như được hướng dẫn làm vậy, "FBI đây, FBI dây, nằm xuống đất, giơ tay lên cho chúng tôi thấy! Giơ tay lên cho tôi thấy!"

"Chúng tôi có…" một người bắt đầu nói vào điện đàm.

Một khoảng lặng dài

"Nhóm Ba gọi Chỉ huy Hành động Chiến thuật. Cần anh tới đây. Ngay bây giờ.

Có chuyện gì vậy.

"Tôi không hiểu."

"Chết tiệt."

Trái tim tôi hẫng một nhịp trước những gì được nghe, hầu như không phải là thứ bạn đã hi vọng vào một hành động thành công.

Di chuyển khỏi chỗ nấp, suy luận của tôi đã đúng. Hai tên lén tiến đến chỗ Omar đang thể hiện tác phong có vẻ là của các đặc nhiệm thực thi luật pháp. Tất nhiên, họ là các thám tử của hạt Prince William, tới đây điều tra các báo cáo về một vụ buôn bán ma túy hoặc những tiếng cứu ma, không nghi ngờ gì nữa, Loving đã gọi vào giây phút hắn gác máy sau khi nói chuyện với Zagaev.

Một cuộc gọi nhằm mục đích đánh lạc hướng chúng tôi trong khi hắn đạo diễn màn tẩu thoát.

CHƯƠNG 53

Tôi đang nói chuyện với Claire duBois.

"Loving đang chạy trốn. Hắn có thể lái xe nhưng tôi nghĩ hắn muốn thoát khỏi khu này. Rà mỏ dữ liệu đặt vé máy bay đi. Tôi muốn biết bất kì ai mua vé, sau khi hắn nói chuyện với Zagaev - khoảng 3h chiều - để đi du lịch ngày hôm nay. Có thể là từ các sân bay Dulles, National hoặc BWI nhưng tôi nghĩ hắn vẫn sẽ tránh các nơi này, đặc biệt lúc này hắn nghi ngờ chúng ta đã tóm được Zagaev."

“Nhà ga Amtrak thì sao?” DuBois hỏi.

“Freddy đã dặn cảnh sát tại Union Station tìm kiếm hắn. Nhưng tôi dám các hắn muốn nhanh chóng tránh thật xa chúng ta nhanh hơn là đi tàu.”

“Tôi sẽ tìm ngay đây.”

Zagaev không biết được Loving có thể đi đâu, ngoại trừ việc nói thêm rằng chuyến bay tới Charleston. West Virginia mất của y khoảng năm tiếng, cho thấy sào huyệt của hắn ở đâu đó trên West Coast, cho dù có thể là Mexico, biển Caribbean hoặc Canada.

Các sĩ quan chiến thuật đang thu dọn đồ nghề. Chúng tôi nói chuyện với các thám tử trong hạt nhưng không ngạc nhiên rằng cuộc gọi đã mang họ tới đây là nặc danh và từ chiếc điện thoại không truy dấu được. “Người gọi nói rằng anh ta trông thấy ai đó đang bán ‘súng quân đội’ từ phía sau xe mình. Chúng tôi biết làm gì đây? Lạy Chúa, các anh khiến tất cả chúng tôi sợ chết khiếp. Lựu đạn gây choáng? Nói cho các anh biết, làm mắt tôi sưng húp cả lên. Tôi sẽ nói với tư lệnh của tôi về chuyện này.”

Tôi nhận ra việc lựa chọn tội danh của Loving thật thông minh. Giá như hắn báocáo một vụ buôn bán ma túy hay tiếng một con bé la hét kêu cứu, như tôi đã nghĩ ban đầu, một chiếc xe tuần tra tiêu chuẩn với các sĩ quan mặc đồng phục hẳn sẽ xuất hiện. Bán vũ khí mới khiến các thám tử mặc thường phục tới đây, gạt chúng tôi tin rằng họ là Loving và tên đồng bọn và kéo dài thêm cơ hội trốn thoát của hắn.

Freddy nói: “Làm sao hắn biết chúng ta đã tóm Zagaev?”

“Năm này qua năm khác làm cái nghề chó chết này.”

Tay đặc vụ nhướng một bên mày.

“Khiếu hài hước và giờ thêm cả chửi thề à, con trai.”

Mười phút sau duBois gọi lại. “Năm phút sau khi Zagaev và Loving cúp máy, một người có tên là Richard Hill đã mua một vé điện tử tới Seattle từ Philly. Chuyến bay tiếp theo sẵn sàng cất cánh.”

“Tại sao cô nghĩ đó là Loving? Đó không phải là bí danh hắn hay dùng.”

“À vì một lí do thôi, vì Richard Hill đã chết. Giấy chứng sinh của ông ta được sử dụng để lấy bằng lái hai năm sau khi ông ta chết.”

“Bóng ma.” Đây là kĩ thuật thiết lập một danh phận giả phổ biến.

“Chính xác. Nhưng hầu hết chúng ta biết hãng hàng không ghi âm lại các cuộc gọi. Tôi có một đoạn băng. Dấu giọng nói trùng hợp.”

“Giờ bay?”

“Gần ba tiếng nữa kể từ lúc này.”

“Một vé à?” Tôi đang nghĩ đến tên đồng bọn tóc hung hung đỏ ấy.

“Không, hai vé. Cũng là một cái tên giả. Người này cũng chết rồi.”

Tôi bảo cô sẽ gọi lại sau, rồi ngắt máy sau đó ra hiệu cho Freddy lại gần nói cho ông ta biết. Ông ta làu bàu. “Cô em của cậu ra dữ liệu tốt hơn em của tôi đấy. Cho cậu biết nhé, Corte, tôi có thể thuê cô bé từ tay cậu đấy.” Ông ta gọi cho văn phòng thực địa Philly của FBI tóm tắt tình hình cho họ. Rồi ông ta ngắt máy và trả nó lại cho tôi. “Họ sẽ tới hiện trường trong hai mươi phút nữa.”

“Tinh tế, Freddy. Ông gọi lại cho họ bảo họ tinh tế vào. Họ cần phải vô hình cho đến đúng phút cuối cùng.”

“Họ sẽ ẩn mình mà.”

Tôi nghiêng đầu.”

“Tôi sẽ gọi lại cho họ.” Rồi ông ném sang tôi nụ cười toe toét hiếm hoi. “Cậu gia nhập đội săn không?”

Tôi nghĩ đến Rhode Island. Tôi nghĩ đến Abe. Ý tưởng có mặt tại buổi bắt giữ Loving thật vô cùng lí tưởng.

Tôi mới muốn đi làm sao chứ…

Nhưng tôi đáp, “Tôi sẽ để người của ông lo. Tôi sẽ về thẳng nhà an toàn, để mắt tới các thân chủ của mình.”

“Để làm gì? Vụ này xong rồi, Corte.”

“Đúng vậy, Freddy. Nhưng thực tế là họ vẫn cần được bảo vệ.”

“Chúng ta tống giam kẻ chủ mưu rồi còn kẻ moi tin đang đào tẩu. Họ còn cần bảo vệ khỏi ai nữa?”

“Khỏi chính họ.”

CHƯƠNG 54

Bầu không khí tại nhà an toàn Great Falls cho thấy điều tôi nói với Freddy là đúng.

Tôi bước vào trận chiến giữa hai chị em. Căng thẳng và ngay cả khi tôi xuất hiện, có lẽ kèm theo thông tin quan trọng về vụ án, cũng không thể làm chệch hướng màn đấu khẩu. Ryan thì chẳng thấy bóng dáng đâu.

“Chị đã rất tức giận.” Joanne chống hai tay lên hông. “Em nghĩ sao? Người ta hay nói rằng mấy chuyện họ nói khi tức giận là không cố ý. Thôi đi. Làm sao em dọn đi được?”

“Em có kế hoạch cả rồi.”

“Với Andrew thì không,” Joanne nói.

“Anh ấy thay đổi rồi.”

“Ối giời, cho xin đi, Mar. Những thằng như thế không bao giờ thay đổi. Chúng nó chỉ nói thế, trích dẫn đống rác rưởi từ các chương trình mười hai bước. Nhưng thực ra thì không.”

“Em không muốn nói về chuyện này nữa.”

“Vì nó mà em vào viện đấy.”

“Đủ rồi!” Maree cáu, xua tay.

Sau phút câm lặng nặng nề, cả hai người phụ nữ quay sang nhìn tôi.

Tôi nói: “Tôi muốn nói chuyện với cả hai vài phút, kể lại chuyện đã xảy ra.”

Joanne nhìn em gái mình lần nữa, cái liếc mắt hàm chứa cả nỗi buồn và giận dữ, rồi quay sang tôi, ngồi sụp xuống sofa.

“Ryan đâu?” Tôi hỏi.

“Đây,” anh ta đáp, bước vào phòng khách. Có vẻ anh ta đang uống cà phê, cho dù tôi đồ rằng trong cà phê có pha whisky. Nhưng tôi không thể

ngửi ra mùi. Anh ta bước qua vợ và cô em vợ rồi ngồi xuống cái ghế lưng thẳng trong góc phòng. Anh ta không để ý tới hai người phụ nữ, chỉ chú ý vào tôi.

Tôi cũng gọi cả Lyle Ahmad và Tony Barr vào trong rồi nói với tất cả, "Chúng tôi đã tóm được kẻ chủ mưu còn Loving đang trên đường rời khỏi D. C. Chúng tôi xác nhận kẻ chủ mưu chính là Zagaev. Không phải là chuyện khủng bố, không trực tiếp." Tôi nhìn về phía Joanne. "Y đang cố gắng khai thác thông tin từ cô rồi bán nó đi."

Ryan Kessler không nói gì cả, thậm chí còn chẳng liếc nhìn vợ mình.

"Vậy là nó đã kết thúc," Maree nói thêm, "Tôi muốn trở về nhà - quay lại nhà của họ - và lấy đồ đạc của tôi."

Tôi nói với cô: "Tôi xin lỗi, vẫn chưa hoàn toàn kết thúc. Chúng tôi vẫn chưa bắt giữ được Loving cùng tên đồng bọn của hắn. Tôi chắc chắn 99% mọi chuyện ổn rồi nhưng tôi muốn giữ mọi người ở đây, cho đến khi tóm được chúng."

Tôi mong đợi được trông thấy thái độ gắt gỏng của Maree dành cho chị gái, hoặc chí ít là một lời bình luận về Hướng dẫn viên nữa, nhưng cô ta nhìn tôi với nét mặt dịu dàng. "Anh nghĩ thế nào là tốt nhất thì cứ làm."

Tôi không biết cái gì đã tạo nên bản tính dễ chịu này. Hay nụ cười rụt rè kia.

Ryan hỏi: "Còn con gái tôi?"

Tôi để ý cách dùng từ mang tính sở hữu. Joanne chắc cũng nhận ra.

"Con bé có thể ở cùng chúng ta. Bill Carter cũng vậy. Tôi đã gọi cho ông ấy rồi, một trong các lính gác tôi biết ở đấy đang đưa họ tới điểm đón. Chính tôi sẽ đến đón và đưa ông cháu họ về đây."

Đôi mắt Joanne vẫn bất động và tôi đoán cô đang nghĩ hoặc cô hoặc chồng sẽ phải có những cuộc thảo luận nghiêm túc với con bé về sự nghiệp trước đây của mẹ kế.

Tôi bước vào phòng làm việc ngồi xuống chiếc ghế văn phòng, nó kêu cót két thật dễ chịu. Freddy nói cho tôi biết rằng chiếc máy bay lên thẳng đã hạ cánh tại sân bay Philadelphia với nhóm chiến thuật FBI và rằng

họ đang triển khai trong nhà để xe, bên trong và bên ngoài ga cuối để bắt đầu giám sát. Giả sử Loving đang lái với tốc độ bình thường tới sân bay tại Philadelphia, mà tôi chắc chắn hắn sẽ làmthế, thì khoảng chín mươi phút nữa hắn sẽ tới.

Sau đó tôi gọi cho Aaron Ellis, người tôi đã cung cấp các chi tiết cuối cùng của vụ án.

Ông nói: "Chắc phải chúc mừng cậu nhỉ." Từ ngữ này có vẻ khó chịu. Tôi nghe thấy sức nặng trong giọng của sếp khi ông hỏi, "Corte?"

"Sếp nói tiếp đi."

"Thượng Nghị sĩ Stevenson."

"Vâng?"

"Ông ta đã gọi cho tôi."

Tôi hỏi: "Trực tiếp à? Không thông qua Sandy Alberts sao?"

"Đúng vậy. Ông ta gọi cho tôi để nói về cậu."

"Chờ chút," Tôi đứng dậy, đóng chặt cửa phòng làm việc rồi lại ngồi xuống. Hít một hơi sâu. Một hơi nữa. Rồi. "Nói đi, Aaron."

"Ông ta đã hỏi tôi vài câu mà tôi không biết trả lời sao luôn." Ellis ngừng lại. "Tôi cần biết sự thật, Corte. Có phải Stevenson nhắm vào cậu không?"

Tôi không thể rào trước được nữa.

"Ông ta đang nhắm vào tôi."

"Nói tiếp đi," Ellis nhẹ nhàng nói.

Tôi sắp xếp câu trả lời. Cuối cùng, tôi nói, "Sauk hi Abe bị giết, tôi thực sự muốn tóm cổ Loving. Nhưng hắn ẩn mình tốt hơn bất kì ai tôi từng biết. Thế nên tôi cố xoay sở gài được tên của Loving vào một số danh sách."

"Vậy à?"

“Không chỉ là các danh sách theo dõi đâu. Tôi đã nhập tên hắn vào các cơ sở dữ liệu xin lệnh nghe trộm điện thoại.”

“Cậu đã nhập tên hắn,” Ellis gần như thì thầm. “Ý cậu là không có thẩm phán nào biết à?”

“Không. Tự tôi đăng nhập vào hệ thống được tích hợp. Nếu tôi phải đợi đến gặp thẩm phán cho tới khi chúng ta tóm được hắn thì sẽ quá muộn. Nghe này, đây không phải nhằm thu thậpchứng cứ, Aaron. Không phải dành cho phiên tòa. Chỉ nhằm mục đích tìm ra hắn thôi.”

“Chúa tôi… Trong cuộc gặp với Westerfield hôm thứ Bảy? Anh ta nói họ nhận được yêu cầu cho phép dùng máy nghe trộm theo lệnh. Có phải là của cậu không?”

Máy nghe trộm theo lệnh *trái phép* của tôi.

“Đúng vậy.”

“Vậy khi Alberts đến văn phòng tôi để nói chuyện với cậu thì sao nhỉ? Anh ta đang thả mồi câu à?”

“Tôi sẽ đoán vậy.” Tôi đã che đậy các dấu vết của mình khá tốt nhưng vì sốt sắng tóm Loving quá nên tôi chắc hẳn đã để lại dấu vết việc mình đã làm. “Anh ta hoặc Stevenson có thể đang truy tìm các trường hợp lệnh đáng ngờ và một số trường hợp chắc bị truy ngược về tôi. Alberts cũng gọi cho Freddy rồi. Cụ thể là nói về tôi.”

Tôi nghe thấy tiếng cót két. Tôi hình dung sếp của mình đang đu đưa trong chiếc ghế văn phòng. Đôi vai ông ta chính xác cũng rộng ngang với phần lưng ghế bằng da.

Tôi nói: “Nếu tôi không xin lệnh nghe trộm điện thoại thì giờ này cho dù nhà Kessler có chết thì cũng chẳng thành vấn đề với Stevenson. Tôi đã nghiên cứu kĩ về ông ta. Stevenson là kẻ theo ý thức hệ. Ông ta chân thành tin tưởng vào luật pháp và trật tự. Và giám sát mà không có lệnh tòa là một tội danh.”

Và tất nhiên, cả các lệnh bị làm giả nữa.

Tôi nhớ mình đã khó chịu thế nào khi đọc những gì mình biết về Stevenson và nhận ra ông ta là kẻ thù có lẽ là tồi tệ nhất: Một kẻ có quyền

lực với niềm tin tận sâu trong tâm khảm rằng mình đúng. Đặc biệt khi người mà ông ta đang nhắm đến, tôi, rõ ràng đang sai.

Tôi cũng thấy khó chịu trước thực tế rằng thấy mình đang tìm kiếm một scandal hoặc điều gì đó không đứng đắn trong cuộc đời Stevenson, bất kì thứ gì mà tôi có thể lợi dụng nhằm khiến ông ta nản chí mà khỏi lôi tôi ra hầu tòa - không, tôi không tự hào khi thấy mình lợi dụng một lá bài chủ như thế. Nhưng chẳng tìm thấy gì cả. Ông ta thích hẹn hò phụ nữ trẻ tuổi hơn, nhưng ông ta độc thân, thế nên sẽ chẳng thành vấn đề. Các chiến dịch của ông ta được tài trợ phần lớn từ các ủy ban hành động chính trị bảo thủ lớn nhất tại Washington. Nhưng tất cả chiến dịch của các chính trị gia được PAC hỗ trợ; ông ta vô tình lại là người dễ đỏ mặt hơn hẳn những người khác. Thậm chí sĩ quan trợ lí của ông ta, Sandy Alberts, đã rất tỉ mỉ cắt đứt hết tất cả các mối ràng buộc của mình đối với toàn bộ các nhóm vận động hành lang trước khi làm việc cho Stevenson.

Không tìm được lá bài chủ để đe dọa ông ta.

Tôi cũng chẳng có gì mà tặng ông ta để ông ta quên béng mình đi. Tôi chính xác là thứ ông ta muốn phơi bày: một đặc vụ của chính phủ làm việc cho tổ chức trong bóng tối và đang chơi trò lập lờ với luật pháp của đất nước.

“Stevenson đã nhắm vào đâu?” Tôi hỏi.

“Ông ta muốn biết các vụ cậu đã giải quyết vài năm trước, nơi các hung thủ ra hầu tòa.”

Để tìm hiểu có bất kì kẻ moi tin hoặc sát thủ nào mà tôi đã giúp bắt giữ nhờ vào việc nghe lén bất hợp pháp. Tôi nói với sếp, “Chỉ có Loving thôi. Chẳng còn ai khác nữa đâu.”

“Rõ ràng với ông ta chẳng quan trọng.”

Đúng, sẽ chẳng quan trọng. Hành động tội ác đơn lẻ vẫn là tội ác.

Aaron nói: “Cậu biết nếu tôi không chuyển các hồ sơ vụ án đi, ông ta sẽ đòi hầu tòa. Và ông ta sẽ bắt cậu phải khai tại các phiên điều trần.”

Đó có thể là dấu chấm hết cho sự nghiệp người dẫn dắt của tôi.

Và có lẽ là sự khởi đầu của một phiên tòa rất nhục nhã, mà có khả năng sẽ kết thúc bằng án tù.

“Chúng tôi đã ở rất gần với Loving rồi,” tôi nói, căng thẳng rướn về phía trước ghế. “Làm ơn. Hãy làm tất cả những gì ông có thể đảm bảo Stevenson…”

Sếp của tôi, bình thường vốn bình thản như tôi, lúc này thì đang cáu kỉnh, “Tôi đã phải làm cái trò che đỡ chết tiệt cho cậu quá nhiều trong vụ này rồi đấy, Corte.”

“Tôi biết. Tôi sẽ hợp tác với Stevenson hoàn toàn - chỉ khi Loving ngồi tù. Tôi sẽ gánh chịu bất kì hậu quả nào.”

“Cậu biết việc này đã thực sự đặt cả tổ chức vào vị trí khó khăn. Chúng ta không thể bị công khai được, Corte.”

“Tôi biết, phải.”

“Tôi sẽ trì hoãn trong một hai ngày nếu có thể. Nhưng nếu nhận trát hầu tòa tôi chẳng làm được gì nữa đâu.”

“Tôi hiểu. Cảm ơn nhiều, Aaron.”

Tôi gác mái ngồi ngả người vào ghế, lấy tay dịu mắt, cảm thấy cực kì kiệt quệ. Tôi còn vớt vát được gì từ đống hỗn độn này? Ngay cả nếu tránh được ngồi tù, có vẻ như sự nghiệp người dẫn dắt của tôi sẽ sớm kết thúc. Tôi không thể ngăn mình nghĩ tới một vài nhiệm vụ mình đã làm, về một số thân chủ của tôi.

Về Claire duBois.

Về cả Abe Fallaw nữa.

Nhưng rồi tôi nhớ lại, cho dù mai này có xảy ra chuyện gì đi nữa, công việc nhà Kessler vẫn chưa kết thúc. Chúng tôi vẫn phải tóm Loving cùng tên đồng bọn của hắn. Và chúng tôi vẫn còn phải tập hợp bằng chứng chống lại kẻ chủ mưu - và tôi dám chắc rằng mọi việc đã đâu vào đấy hết, không phụ thuộc vào bất kì tờ lệnh giả tạo nào.

Tìm thấy bản thảo lời khai của Aslan Zagaev, tôi mở nó ra và bắt đầu đọc.

Cuộc đời của tôi ở đây có lúc thăng lúc trầm. À, nhưng làm mục tiêu di động thì không nhỉ? Tôi đã đang gặp phải một số vấn đề, chủ yếu là tài chính. Kinh tế? Ai muốn mua thảm khi mà anh còn chẳng thể trả nổi những gkhoản thế chấp của mình chứ? Ai còn muốn đến ăn tại nhà hàng sang trọng của tôi khi bạn còn phải mua những bữa tối lạnh ngắt tại San's Club cho mấy cái tàu há mồm? Làm sao tôi kiếm được tiền bây giờ? Có dịch vụ nào mà tôi có thể thực hiện không? Còn thứ gì giá trị mà tôi có thể bán không? Rồi một suy nghĩ chợt đến. Sẽ thế nào nếu tôi có thể biết thêm về hành động đằng sau cái chết của vợ chồng người Pakistan tại cửa hàng đồ ăn sáu năm trước? Thông tin ấy có giá trị không? Tôi nhớ người đàn bà từng là sĩ quan kiểm soát đứng đằng sau hành động giết chết họ: Joanne Kessler. Ngay cả nếu cô ta đã từ bỏ, chắc chắn cô ta sẽ nắm được thông tin giá trị hoặc dẫn tôi đến với những người có thông tin. Tôi gọi vài cuộc điện thoại, những cuộc gọi kín đáo, cho một mối của tôi tại Damascus. Tôi biết thực sự có người quan tâm đến những thông tin loại này. Mối quan tâm hàng triệu dollas. Một người ở đấy đã cho tôi biết tên của Henry Loving.

Khi đọc xong tôi ngồi lại xuống ghế. Y có vẻ thảm hại. Mặc dù còn hơn thế, y là một thằng ngu. Tại sao phải mạo hiểm đi tù, nơi y sẽ phải ở trong đó suốt phần đời còn lại của mình, chỉ vì muốn được thêm một chút tiền? Có vẻ là một động cơ hiếu kì với ai đấy không thiếu thốn, nghèo túng và có một gia đình, những người mà, từ bây giờ trở đi, y sẽ phải nhìn qua chấn song sắt nhà tù hay các ô cửa sổ chống đạn. Tôi có thể hiểu điều đó nếu y là một kẻ khủng bố thực sự, hoặc nếu y đang bị tống tiền…

Một ý nghĩ vụt lóe qua óc tôi, tạo nên tiếng ting trong bụng tôi. Tôi rướn người về phía trước đọc lại một phần bản thảo một lần nữa.

Tôi nhớ người đàn bà từng là sĩ quan kiểm soát đứng đằng sau hành động giết chết họ: Joanne Kessler.

Ôi, không…

Tôi chụp lấy thiết bị liên lạc gọi cho Lyle Ahmad.

"Ngay bây giờ," tôi nói. "Tôi cần cậu ngay bây giờ."

Một lúc sau cái bóng trẻ tuổi xuất hiện, gương mặt cậu ta bình thản, đôi mắt cảnh giác.

“Vâng, thưa sếp?”

“Đóng cửa lại. Các thân chủ đâu rồi?”

Cậu ta nhẹ nhàng đóng lại cánh cửa bằng gỗ sồi dày, rồi bước đến phòng làm việc.

“Ryan đang trong phòng làm việc phía sau, đọc sách. Giả vờ thôi. Anh ta đang uống rượu. Joanne trong phòng ngủ. Maree đang ngồi bên máy tính. Trong phòng mình.”

“Còn Barr?”

“Đang tuần tra xung quanh sau nhà.”

Tôi hạ giọng xuống. “Chúng ta có một tình huống. Về Barr… Tôi nghĩ cậu ta hoặc đã trở mặt hoặc là tay trong.”

Đôi mắt viên sĩ quan vẫn bất động. Không nghi ngờ gì nữa cậu ta cũng hốt hoảng hệt như tôi, nhưng giống tôi, cậu ta đang tiếp cận tình huống này thật bình tĩnh. Như tôi đã dậy cậu ta.

“Được rồi.”

Tôi giải thích suy nghĩ của mình. “Khi tôi kể cho cậu và Barr về công việc của Joanne với Sickle. Tôi đã mô tả cô ta như một sĩ quan kiểm soát.”

“Tôi nhớ.”

“Nhưng điều này chỉ tổ chức của chúng ta biết; Joanne tự gọi mình lẻ ‘mỏ neo’ trong các nhóm sát thủ. Nhưng Zagaev lại gọi cô ta là ‘kiểm sát’.”

Ahmad đang gật đầu. “Làm sao y biết được thuật ngữ đó?”

“Chính xác. Cách duy nhất đó là ai đó ở đây đã nói cho y biết.”\

“Barr.”

“Và,” tôi nói thêm. “Zagaev đã gọi thẳng tên của Joanne. Chắc chắn y có thể có liên quan đến cặp vợ chồng bị giết tại cửa hàng bánh, nhưng làm sao y biết được tên cô ta? Williams và nhón người Sickle chắc hẳn phải giữ bí mật cái tên đó.”

Tôi nói tiếp: "Vậy thì Loving đã liên hệ với ai đó trong Bộ Tư pháp và biết được rằng Freddy sẽ gửi Tony Barr đến nhà an toàn."

"Hắn tiếp cận Barr và khiến cậu ta trở mặt."

Một khả năng đáng sợ khác chợt đến với tôi.

"Hoặc cậu ta không phải Barr. Cậu ta là kẻ mạo danh."

"Và Barr thật sự đã chết."

Kết luận không hay nhưng logic.

Tôi nói với Ahmad: "Barr - hoặc kẻ nào đi nữa - đã gọi cho Loving và cho hắn biết chúng ta đã nghi ngờ Joanne là thân chủ và Zagaev có khả năng là kẻ chủ mưu."

Kẻ moi tin hẳn sẽ nhận ra mình được tặng món quà đánh lạc hướng hoàn hảo. Hắn truy lùng Zagaev và ép buộc y đồng ý đóng vai kẻ chủ mưu – có khả năng là sử dụng gia đình y làm lá bài chủ. Loving tóm tắt cho Zagaev về toàn bộ các khía cạnh của hành động – trực thăng chẳng hạn – và dặn y phải thuyết phục chúng tôi rằng Joanne thực sự là mục tiêu. Tên người Chechnya đã gọi vào cuộc để chứng tỏ mình là chủ mưu, rồi thú nhận khi chúng tôi tóm y.

Để sức ép không còn đè nặng lên Loving vè kẻ chủ mưu thật sự.

"Nhưng nếu điều này đúng," cậu sĩ quan trẻ nói rõ, "thì tại sao Barr lại không làm mọi thứ khác ngoài việc cung cấp thông tin cho Loving? Cậu ta có thể khai ra nhà an toang ở đâu. Cậu ta có thể bắn vào lưng tất cả chúng ta."

Đúng vậy. "Tôi không biết. Tôi còn phải tìm hiểu nhiều hơn đã. Nhưng trước mắt, chúng ta phải cho rằng đang có một kẻ địch trong nhà. Đưa hết tất cả thân chủ vào trong phòng làm việc rồi ở trong này với họ. Sau đó gọi cho trung tâm giam giữ và gửi tin nhắn cho Bill Carter. Bảo họ tôi sẽ chưa tới đón ông ta cùng Amanda vội. Tôi muốn họ quay trở lại nhà giam cho đến khi tôi tìm hiểu xong chuyện gì đang diễn ra."

"Rõ, thưa sếp."

Cậu ta thẳng tiến ra cửa.

Tôi nhìn chằm chằm tờ bản thảo.

Sĩ quan kiểm soát…

Làm sao tôi có thể xác thực giả thuyết này? Để bước chân vào nhà an toàn này Barr phải qua các máy quét vân tay và nhân diện gương mặt. Vậy thì cậu ta thực sự là Tony Barr hay là ai đó đã thâm nhập vào các máy chủ an ninh của Bộ Tư pháp - có khả năng là một nhân viên FBI hoặc ai đó từ bất cứ cơ quan thực thi pháp luật nào - tổ chức liên bang có liên quan. Tôi đăng nhập vào máy chủ nhân sự FBI, nhập vào các mật khẩu thích hợp rồi tìm kiếm hồ sơ của Barr. Hình ảnh tương đồng, các đặc trưng phân biệt, tuổi tác. Các dấu vân tay của cậu ta cũng ở đó – chúng là mẫu vân tay mà Geoff hẳn sẽ dùng để xác thực danh tính của mình. Mọi thứ đều dẫn tới một thực tế rằng người đàn ông ở trong khu phức hợp này là Tony Barr.

Tôi mở một màn hình khác và bắt đầu tìm kiếm các trang mạng xã hội, gõ vào hai chữ "Tony Barr" cùng các thông tin nhân khẩu có liên quan khác.

Thế giới của Google…

Không mất quá ba phút để xác minh rằng chúng tôi thực sự có một kẻ mạo danh. Barr thật sự chỉ có một nét tương đồng lờ mờ với người đàn ông ở sân sau nhà chúng tôi - lúc này ông ta đã bốn mươi tuổi.

Vậy là Barr đã chết và kẻ mạo danh là một trong các đồng bọn của Loving. Tôi gạt đi cảm giác sốc trước lời khẳng định này, cố gắng tìm hiểu mục đích của hắn ta ở đây là gì hoặc Loving thực sự âm mưu chuyện gì. Tôi không có câu trả lời.

Và để biết được điều này tôi quyết định cần thêm sự giúp đỡ.

Tôi cân nhắc một luc rồi gọi một cuộc.

"Williams đây, giọng nói khàn khàn.

"Corte đây."

"Tôi biết. Thấy số rồi. Tôi đang xem các báo cáo gửi nhanh. Anh quan tâm nhiều chuyện đấy nhỉ?"

Ý là: Sao anh còn quấy rầy tôi?

“Có khả năng chúng không được quan tâm như chúng ta hi vọng.”

Một tiếng càu nhàu.

Tôi giải thích tình huống.

Williams im lặng nghe, “Anh vẫn còn sống. Vậy thì đặc vụ giả hiệu của anh đang âm mưu chuyện gì?”

“Đó là câu hỏi mà tôi cần phải tìm ra. Nhưng tôi không thể tin tưởng bất kì ai ở FBI nữa. Có một gián điệp nhị trùng ở đó, và có thể chúng đang theo dõi chuyện đang diễn ra tại đơn vị của tôi. Anh có người nào chúng ta có thể dùng không?”

Tôi thấy hiếu kì khi anh ta không hề ngần ngừ.

“Thực ra là có.” Anh ta cho tôi số điện thoại. “Gọi anh ta đi.”

“Thời gian là vàng,” tôi nói. “Họ gần tới mức nào?”

Williams thốt ra tiếng cười khúc khích mong chờ, “Gần hơn anh tưởng đấy.”

CHƯƠNG 55

Hai mươi phút sau tôi bước ra ngoài, hít hà mùi không khí ẩm ướt lạnh giá, mùi hương từ gỗ cháy phía xa xa. Bọn trẻ con thi thoảng đốt lửa trại trong công viên nhìn ra thác nước Potomac.

Tôi nhớ lại Maree và tôi, đang ngồi không thoải mái - ít nhất trong trường hợp của tôi - trên tảng đá cao mười hai mét phía trên mặt nước đang cuộn sóng đầu giờ sáng hôm nay. Tôi nhớ lại cô ta đã hôn tôi.

Tôi ép mình phải tập trung.

Bởi người đàn ông đóng giả là Tony Barr đang tiến đến gần, luôn luôn cảnh giác và có vũ khí là khẩu súng tự động rất ấn tượng. Tôi cần hắn ta tin rằng mình không hề biết hắn ta là đồng bọn của Henry Loving.

"Tony," tôi nói, gật đầu. Người đàn ông căng thẳng, trầm tĩnh đến gần tôi. Đôi mắt hắn ta quét khắp mọi thứ. Tôi hỏi: "Lyle có trong đó không?" Đến lúc này tôi vẫn đang giữ giọng bình tĩnh và nhìn hắn theo cách tôi nghĩ là thích hợp với hoàn cảnh này.

"Có thưa sếp. Có tin gì từ Philly không?" Hắn ta hỏi.

Loving đang âm mưu cái quái gì nhỉ? Tôi tự hỏi. Tôi đáp. "Vẫn chưa. Loving sẽ không có mặt ở đó trong nửa giờ nữa hoặc hơn, là sớm nhất." Các chìa khóa xe vang lên chói tai trong tay tôi. "Tôi sẽ đi đón con gái nhà Kessler và bạn của họ."

Một mảnh trăng không ngừng hiện ra rồi biến mất, khi những đám mây dày bay qua đầu chúng tôi. Cây thích và cây sồi rũ bỏ các lá đổi màu trong cơn gió nhẹ và các cây thiết sam ở sân bên rung rinh. Cơn gió nhẹ nhàng thổi qua.

Tôi nhìn xung quanh cơ ngơi.

"Giờ ở đây mọi chuyện khác rồi, với kẻ chủ mưu đang bị tống giam và kẻ mọi tin sắp bị tóm. Cậu gần như có thể hưởng thụ nó rồi." Tôi liếc nhìn khẩu súng máy góc cạnh sau lưng kẻ mạo danh. Nó không chĩa vào gần tôi nhưng nếu hắn ta vô tình biết rằng tôi biết hắn ta là ai, tôi sẽ chết ngay trước khi kịp di chuyển một bước nào.

Người đàn ông nói: "Đúng vậy - ngoại trừ vài con hươu với bản tính thích tự sát đã nhảy ra khỏi bụi cây đằng kia mấy phút trước. Bọn tôi suýt săn được con nai làm bữa sáng rồi. Vừa lại nghe thấy tiếng nó, vẫn đúng chỗ ấy. Chúng thực sự không được sáng dạ lắm nhỉ?"

"Tôi không nghĩ đó là lí do Chúa tạo ra chúng." Hắn ta có nghi ngờ không? Tôi không đoán chắc được. Tôi nói tiếp: "Nghe này, Tony, khi quay về tôi muốn hợp tác đưa gia đình Kessler về Fairfax vào buổi sáng. Tới lúc đó Loving sẽ bị bắt giam rồi. Nhưng tôi muốn bảo vệ họ thêm trong khoảng hai ngày nữa, cho đến khi mọi chuyện được giải quyết. Đặc vụ Fredericks nói cậu có thể sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ này." Tôi đang mồi chai. Có quá trớn không? Tôi tự hỏi. Tôi không chắc. Một màn trình diễn tồi sẽ giết chết tôi.

"Rõ, thưa sếp… nếu ông ta thích."

Tôi mỉm cười. "Nghĩa là cậu không hề điên rồ về chi tiết trông trẻ nhỉ."

Hắn ta cũng cười toét. "Tôi rất vui được giúp đỡ, thưa sếp."

"Tôi rất biết ơn."

Có một tiếng rắc nhẹ vẳng đến từ sân trước. Cả hai chúng tôi ném sang nhau cái nhìn lo âu và quay người về phía phát ra âm thanh. Căng thẳng, liếc mắt.

"Cậu nghĩ đó là cái gì?" Tôi hỏi.

"Con hươu của chúng tôi chăng?" Hắn ta hỏi bằng lời thì thầm.

Tôi lắc đầu. "Không phải ở sân trước. Bọn chúng không tới đó."

Âm thanh lặp lại, lần này to hơn.

Chúng tôi quay các mũi súng về hướng phát ra tiếng động.

"Cái quái gì vậy?" Hắn ta hỏi.

Chúng tôi có câu trả lời ngay sau khi trông thấy một hòn đá nữa bay vào nhà, đáp xuống lối xe vào nhà.

“Nghi binh,” tôi kêu lên the thé với âm sắc báo động trong giọng nói. Cả hai quay phắt lại nhanh như cắt - thấy một người đàn ông tay cầm khẩu súng ngắn bán tự động gắn giảm thanh đang chĩa vào cả hai chúng tôi. Gã lặng lẽ tiến tới từ phía sau lưng, khi chúng tôi đang mãi nhìn chằm chằm hướng phát ra âm thanh, sau khi ném mấy viên đá qua mái nhà để đánh lạc hướng chúng tôi.

Gã đàn ông tóc hung hung đỏ gầy còm mặc áo khoác xanh gã đã mặc hôm thứ Bảy, trong cuộc tấn công vào nhà của gia đình Kessler tại bẫy ruồi.

Tôi thì thầm, “Là đồng bọn của Loving!”

“Đồng…?” Kẻ mạo danh Barr bắt đầu hỏi. Nhưng hắn ta chưa kịp nói xong câu, gã đàn ông mặc áo khoác xanh đã liếc mắt, hướng vũ khí về phía chân tôi và bắn ba phát.

Tôi kêu lên rồi ngã gục xuống.

CHƯƠNG 56

Thực ra, đạn không hề bắn trúng tôi.

Người đàn ông mặc áo khoác không phải là đồng bọn của Loving.

Anh ta là chuyên gia an ninh của Williams, có tên là Jonny Pogue – người thực sự còn gần gũi hơn tôi tưởng, như Williams đã nói, sau tiếng cười khúc khích trầm trầm của anh ta. Pogue đã trú ngụ ngay phía bên kia đường và luôn theo dõi chúng tôi xuốt mấy ngày để chắc chắn rằng Joanne cùng các bí mật đen tối của cô ta không rơi vào tay kẻ xấu. Đó là việc anh ta đang làm tại nhà của gia đình Kessler và tại bẫy ruồi, nhưng vì anh ta hoạt động ngầm, nên anh ta không bao giờ liên hệ với chúng tôi còn chúng tôi cho rằng anh ta là đồng bọn.

Trên điện thoại vài phút trước, Pogue và tôi đã cùng soạn ra màn kịch mà giờ này nó đang diễn ra, một chiến lược có thể bóc trần sự thật về kẻ mạo danh và kế hoạch thực sự của Loving.

Một chiến lược cũng có thể khiến cả tôi lẫn Pogue bị giết.

Pogue quỳ xuống giả đò xem xét tôi thật cẩn thận, khi làm thế anh ta quay lưng lại với kẻ mạo danh và hoàn toàn dễ bị tổn thương. Nhưng tên này, kẻ có thể bắn anh ta vào bất kì lúc nào, lại thấy bối rối khi Pogue tảng

lờ hắn ta. Và tôi còn bị tước vũ khí khi Pogue nhặt khẩu Glock của tôi lên rồi trao nó cho tay đặc vụ FBI giả mạo.

"Đây."

"Tôi xin lỗi," hắn ta nói, hoang mang nhận lấy vũ khí, "nhưng anh là thằng quái nào thế?"

"Pogue."

"Henry không hề nói…"

"Loving không biết tôi đâu. Tôi làm việc cho người đã thuê anh ta."

Đây là một canh bạc mà Pogue và tôi đã thảo luận. Nếu chính kẻ mạo danh làm việc cho kẻ chủ mưu, toàn bộ vở kịch sẽ chấm dứt ngay bây giờ - có thể là theo cách đẫm máu.

Nhưng rồi tôi nghe thấy hắn ta cười nhẹ rồi nói, "Ồ, tất nhiên rồi. Điều ấy giải thích mọi chuyện."

"Tôi không ngừng trông chừng cậu và Henry chỉ để chắc chắn mọi thứ diễn ra theo kế hoạch." Pogue đứng dậy, bàn tay chìa ra. "Tên cậu là gì?"

"McCall."

Họ bắt tay nhau. Rồi Pogue thì thầm, "À, McCall, chúng ta có rắc rối. Cậu biết kẻ trong cuộc - kẻ đã cung cấp thông tin cho cậu về Barr và đưa ảnh cậu lên trang web của FBI."

McCall lơ đãng gật đầu, nhìn quanh. "Tôi không biết đó là ai, chỉ là ai đấy trong văn phòng của lão Fredericks chó chết."

Vậy là tên gián điệp nhị trùng ở trong phòng của Freddy. Thế thì tệ rồi. Tuy nhiên, tôi không phản ứng, chỉ giữ chặt lấy chân mình và rên rỉ. McCall có vẻ thích thú cảnh này.

"Cho dù họ là ai đi nữa, họ đã đổi ý mất rồi," Pogue buột miệng. "Họ đang bàn tán."

"Chết tiệt, không."

“Chết tiệt, phải.” Có vẻ móc máy trong câu nhận xét này, kiểu bạn hay nghe giữa hai gã lính về các quân đội đồng minh. Pogue đang diễn xuất thật thông minh.

Sickle…

McCall hỏi: “Họ biết về tôi à?”

“Tôi không rõ. Có thể là chưa nhưng họ sẽ biết. Chỉ là vấn đề thời gian cho đến khi họ phát hiện ra rằng cậu đã xử Barr.”

McCall thận trọng nói: “Cái xác nằm trong đường ống dẫn nước mưa. Họ phải mất vài ngày mới tìm ra nó.”

“Cậu có thể ôm cái hi vọng chó chết đó. Nhưng vấn đề là chúng ta phải đi ngay. Đến chỗ Henry và cảnh báo anh ta - không thể dùng điện thoại hoặc điện đàm. Họ đều có số và các tần số của chúng ta rồi.”

“Còn hắn?” McCall chĩa khẩu Glock về phía tôi.

“Hắn sẽ đi cùng chúng tôi. Có vài điều sếp của tôi muốn biết. Nhưng trước mắt chúng ta cần phải gặp Henry. Ý tôi là ngay bây giờ. Anh ta đang ở đâu?”

“Lần cuối nói chuyện với tôi thì anh ta ở rất gần.” McCall cười tự mãn, “Tất cả họ đều tin lời đồn vớ vẩn rằng anh ta sẽ tới Philly.”

“Tới gặp anh ta thôi. Trước khi họ lần theo dấu vết anh ta. Mà chính xác anh ta ở đâu?”

Cẩn thận nào, tôi nghĩ đến Pogue. Tôi rất lo lắng anh ta có thể đang quá trớn.

“Anh ta sẽ tới nhà kho, sau khi cùng nhóm của mình đón lõng mục tiêu.”

Pogue hỏi: “Mục tiêu? Joanne Kessler à?”

McCall nhíu mày. “Không, không, anh bạn. Cô ta chẳng liên quan quái gì tới chuyện này hết. Ý tôi là mục tiêu *thật sự* cơ. Là Amanda, đứa con gái kìa.”

CHƯƠNG 57

Amanda…

Con bé là người nhà Kessler mà chúng truy đuổi à? Không phải Ryan hay vợ anh ta sao?

Tôi cố gắng hết sức ráp nối các mảnh ghép để hiểu sao có thể xảy ra chuyện này.

Lấy lại bình tĩnh, Pogue nói: "Tôi *biết thế*. Tôi chỉ nghĩ Henry sẽ muốn giết Joanne cùng chồng cô ta thôi."

McCall nhún vai. "Có thể. Nhưng anh ta chẳng nói gì với tôi hết."

Pogue lẩm bẩm: "Giờ tôi muốn biến khỏi đây đã. Chúng ta sẽ gặp anh ta tại nhà kho. Nói lại xem nó ở đâu nhỉ?"

Đúng là nỗ lực tốt. Có lẽ tôi sẽ đợi lâu hơn chút nữa mới moi thêm các chi tiết, nhưng nó đây rồi.

Qua sự im lặng dài theo sau đó tôi có thể đoán màn kịch đã chấm dứt.

McCall đã dấy lên nghi ngờ.

Tôi không thể tận dụng cơ hội hắn ta vứt khẩu Glock của tôi - không có đạn - rồi cầm lấy khẩu súng máy của mình. Tôi lăn tròn rồi đứng dậy. "Ngay lúc này. Tóm hắn đi."

Thở hổn hển, McCall phản ứng nhanh như chớp, chĩa món vũ khí duy nhất trong tay mình, khẩu Glock, về phía chúng tôi.

Pogue bình tĩnh lẩm bẩm, "Không có đạn đâu." Anh ta đang nhắm khẩu Beretta gắn giảm thanh về phía McCall. Tôi bước về phía trước giật lấy khẩu Glock khỏi tay McCall, nạp đạn vào, keó khóa trượt rồi nhả ra.

Tôi khống chế McCall, đang nhìn chằm chằm chúng tôi trong cơn sốc, khi Pogue luồn dây trói vào hai tay hắn ta, siết lại thật chặt. Tôi rút điện thoại ra nhanh chóng gọi tới trung tâm giam giữ.

Lyle Ahmad lúc này đã xuất hiện từ các bụi cây, nơi cậu ta đã náu mình ở đó với khẩu M4 có gắn kính hồng ngoại. Tôi đã sai Ahmad vào rừng để tóm kẻ mạo danh trong khi Pogue và tôi tạo nên một màn diễn nhỏ để xem có thể biết được gì từ tên này.

Hoàn toàn hiểu rõ mình đã trúng quả lừa, McCall càu nhàu, "Tao ngu thật." Hắn ta nhìn chằm chằm vào chân tôi, nơi có lỗ đạn nhẽ ra nên xuất hiện ở đó. "Tao ngu thật."

Tôi nói chuyện với giám sát viên tại trung tâm giam giữ và biết rằng ông ta vẫn chưa thể liên hệ với các lính gác đang hộ tống Bill Carter và Amanda quay về từ điểm hẹn.

Tôi chậm rãi thở hắt ra giữa hàm răng nghiến chặt. Giờ tôi mới nhận ra Amanda là mục tiêu, tôi biết rằng McCall hẳn đã nói cho Loving biết con bé và Bill Carter sẽ rời khỏi trung tâm giam giữ. Hắn ta sẽ không biết điểm hạn cụ thể nhưng Loving hay các đồng bọn khác có thể đợi chờ chiếc xe xuất hiện bên ngoài nhà tù.

"Gọi tôi ngay nếu nghe thấy tin gì nhé."

"Rõ, thưa ngài."

Tôi ngắt máy. Tôi biết tên gián điệp nhị trùng đang ở FBI nên tôi không thể gọi cho nhóm chiến thuật của Freddy. Cũng như tôi không thể liên hệ với bất kì ai trong tổ chức của chúng tôi, kể cả Claire, phòng trường hợp kẻ phản bội có liên hệ với ai trong tổ chức.

Tôi cân nhắc rồi quyết định gọi cho cảnh sát địa phương và quân đội trong hạt, cử họ đến tìm kiếm con đường giữa trung tâm giam giữ và điểm hẹn - một cửa hàng tiện lợi tại Sterling, Virginia. Khả năng có một vụ bắt cóc, tôi nói với họ. Tôi cảnh báo họ rằng nghi phạm hoặc các nghi phạm đều có vũ khí.

Tôi cất điện thoại đi rồi cúi người xuống cạnh McCall, đang ngồi chúi về phía trước trên bãi cỏ. Đôi mắt hắn ta gặp ánh mắt tôi mỗi khi nhịp tim đập được bốn lần.

"Cậu chính là kẻ đã bắn vào bọn tôi ở phía Đông Nam, tại căn nhà kho phải không?" Tôi hỏi: "Và cậu cũng là người gắn máy theo dõi vào xe của tôi?"

Hắn ta không nói gì nhưng ánh lấp lánh trong mắt hắn ta cho tôi biết mình đã đúng.

“Còn tại nhà của Bill Carter, cậu là kẻ ở trong khu rừng bên kia đường đúng không?”

Đôi môi McCall mím chặt nhưng hắn ta vẫn im lặng.

“Tại sao chúng muốn Amanda?”

Không trả lời.

“Nhà kho này ở đâu? Nó là gì?”

“Tôi sẽ không nói gì đâu.”

Bằng giọng khàn khàn, Pogue nói: “Cậu vừa thú nhận đã giết Tony Barr, một đặc vụ liên bang. Cậu không còn ảnh hưởng nào ở đây đâu.”

McCall thì thầm, khổ sở, “Bất kể các người có làm gì tôi, cũng sẽ chẳng thấm gì với những gì Loving sẽ làm nếu hắn biết tôi đã nói. Tôi có gia đình, có bạn bè - Loving sẽ giết chết họ trong náy mắt thôi. Hoặc còn tệ hơn thế.”

“Chúng tôi sẽ bảo vệ họ,” tôi nói.

“Khỏi Loving ư?” McCall cười lạnh.

“Đúng.”

“Anh nói anh còn chẳng biết tên kẻ chủ mưu. Thế mà còn nói anh hiểu về hắn à?”

Im lặng.

Điện thoại của tôi reo chuông. Tôi bước ra chỗ khác nhanh chóng ấn nút TRẢ LỜI.

“Corte đây.”

Là vị đại úy cảnh sát bang. “Thưa ngài, vài lính của tôi đã tìm thấy Williams Carter. Ôngg ta còn sống. Bị thương nhưng còn sống. Một lính gác an ninh từ Nhà tù Bắc Virginia đã chết.”

“Còn con bé.”

“E là cô bé biến mất rồi. Họ vừa đi khỏi nhà tù được sáu dặm. Carter cho biết một chiếc SUV đen ép xe họ vào lề đường, bắn nổ lốp xe. Bên

trong có ba tên. Không ai trong số chúng khớp với các miêu tả về nghi phạm, Loving."

Ba tên khác sao?

"Carter không nhìn được biển số."

"Chuyện gì đã xảy ra ở đó?"

"Amanda tung chân đã một trong số các nghi phạm, vào đâu thì ngài biết rồi đây. Sau đấy cô bé quay lại xô Carter xuống một ngọn đồi dốc lăn xuống một con lạch - để cứu ông ấy, ngài biết đấy. Con bé này đúng là anh hùng thật sự, Carter nói vậy. Cô bé vừa định nhảy xuống theo ông ấy nhưng chúng đã kịp tóm được."

Một người hùng, như cha cô bé.

"Chúng nổ súng vào ông ấy nhưng không muốn đợi chờ nữa. Liền bỏ đi. Ông ấy bị trúng đạn vào mắt cá chân nhưng vẫn sống."

"Chúng đi theo hướng nào?"

"Không biết được, thưa ngài. Chúng tôi đã tỏa đi tìm kiếm nhưng đến giờ vẫn chưa thấy gì. Cần tiếp tục theo dõi không?"

"Không. Hiện giờ cứ giữ im lặng thôi."

"Vâng, thưa ngài."

Sau khi ngắt máy, tôi nhìn vào ngôi nhà, nơi cha cô bé và bà mẹ kế đợi chờ. Tôi nhìn về phía các cánh đồng bao quanh ngôi nhà, ngày càng sáng hơn và tối hơn khi những đám mây bay qua vắt kiệt ánh trăng hết lúc này đến lúc khác. Suy nghĩ. Phải chăng ba tên trên chiếc SUV là những kẻ chủ mưu? Hay chúng cũng chỉ là tay chân? Hay là các đồng bọn khác của Loving?

Tôi lại tự hỏi, kẻ chủ mưu có thể muốn khai thác thông tin gì từ một cô bé mười sáu tuổi?

Tôi liếc nhìn Pogue, rồi cuối xuống trước mặt McCall.

Bình tĩnh, Corte. Bất kể chuyện gì xảy ra mày cũng phải bình tĩnh. Khi mày nhìn vào mặt đối thủ của mình, khi mày nói chuyện nói chuyện với

hắn ta, nó giống như mày đang thảo luận về bánh bột ngô nướng. Không được có nhiều cảm xúc hơn thế. Cảm xúc là chết.

Mục tiêu là gì? Tôi tự hỏi mình.

Cách hiệu quả nhất để đạt được nó là gì?

Tôi biết những câu hỏi này. Tôi biết chúng tận trong tâm khảm. Nhưng vì lí do nào đó tôi chụp lấy cổ áo của McCall, siết chặt nó lại cho đến khi hắn ta bắt đầu nghẹt thở vào gào toáng lên. "Chúng mang con bé đi đâu?"

Hắn ta lắc đầu, một cách tốt nhất có thể.

"Nhà kho ấy là gì, nó ở đâu?" Vặn xoắn mạnh hơn nữa. Tôi cảm thấy đôi mắt của Ahmad dò xét tôi. Cậu ta chưa từng thấy tôi như thế này.

Nước dãi xuất hiện trên khóe miệng McCall.

"Ở đâu?" Tôi rống lên.

Đôi mắt khiếp đảm của cậu ta hướng về phía tôi. Nhưng cậu ta vẫn im lặng.

Tôi buông hắn ta ra, đứng dậy. Tôi không muốn đưa hắn ta vào nhà cùng các thân chủ của mình. Tôi liếc nhìn về phía căn nhà hoảng hốt, một căn nhà ngoài nhỏ bằng một nhà để xe dành an toàn khẩn cấp cho ba chiếc xe cách xa nhau. Nhìn thì có vẻ không lớn lắm nhưng nó là vậy. Mọi người có thể chạy trốn vào trong đó, khóa chặt cửa lại và an toàn khỏi bất kì vũ khí nào kể cả có là quả lựu đạn có gắn tên lửa đẩy.

"Đưa hắn ta vào trong."

Ahmad và Pogue thô bạo kéo lê McCall vào căn nhà ngoài.

Tôi vẫn đứng trên mặt cỏ đẫm sương nhìn về phía căn nhà hốt hoảng. Cánh cửa thép nặng nề mở ra và ánh đèn sáng lên bên trong nhà. Tôi có thể thấy McCall bị trói vào chiếc ghế trong nhà bếp. Gương mặt hắn ta không tỏ vẻ thách thức; mà là sợ hãi.

Nơi này sáng rực ánh đèn và được sơn màu sắc dễ nhìn - vàng và xanh nhạt - trên lí thuyết rằng nếu có bị vây hãm lâu dài, những người ở

trong nhà có thể bớt xu hướng đầu hàng hơn nếu khung cảnh quanh nhà mang lại cảm giác dễ chịu. Những thứ bé nhỏ như thế tạo nên sự khác biệt.

Tôi quay mặt đi bước về phía căn nhà chính. Tôi bấm mã khóa mở cửa. Lòng không hề muốn phải thông báo cái tin này.

Tất cả thân chủ của tôi tề tựu quanh một ô cửa sổ, nhìn chằm chằm ra ngoài. Tôi không giải thích với họ về những nghi ngờ của mình với kẻ đang đóng giả Barr. Mà lúc này tôi cho họ biết các chi tiết rằng làm sao hắn ta vào được bên trong và làm sao Zagaev chỉ là kẻ nhử mồi.

"Ôi, lạy Chúa," Maree nói. "Hắn ta có thể giết chết chúng ta. Trong khi chúng ta đang ngủ say hắn ta có thể, cắt cổ chúng ta chẳng hạn."

Ryan hỏi: "Còn tên kia, cái tên cao cao ấy?"

Joanne là người nói. "Tên anh ta là Jon Pogue. Anh ta làm việc cho tổ chức của em." Rồi giọng cô nhạt đi, khi cô nhìn tôi. "Nhưng tại sao chúng lại cần một kẻ nhử mồi, hả Corte? Cắm một gián điệp nhị trùng vào đây lẽ ra là đủ rồi. Chuyện gì đang diễn ra nữa?"

Tôi hít vào sâu hơn thường lệ một chút. "Chính Amanda mới là kẻ chúng theo đuổi. Và chúng đã bắt được con bé."

Miệng Joanne mím chặt lại còn Ryan gầm gừ. "Đâu, con bé đâu rồi?"

"Chúng tôi không biết. Nhưng không còn nghi ngờ gì nữa. Amanda mới là người nhà Kessler mà chúng muốn bắt."

"Không, không," Maree thì thầm.

Joanne nói bằng giọng bình tĩnh như giọng của tôi: "Tại sao? Con bé nó biết gì?"

Tôi lắc đầu.

Gương mặt Ryan đỏ lựng. "Những thằng ngu này! Đứa con gái bé bỏng của tôi… cái gì…?" Rồi, có vẻ như nghĩ ra từ ngữ là việc quá sức đối với anh ta.

"Còn Bill?" Joanne hỏi.

“Bị thương nhẹ thôi. Ông ấy sẽ không sao. Chúng đã giết chết lính gác của trung tâm giam giữ đi cùng với họ. Chúng tôi tin rằng chúng đã đưa Amanda tới một điểm hẹn gần đó. Loving đang trên đường tới đó. Nhưng chúng tôi không biết ở đâu. Chúng tôi đã cố khai thác McCall nhưng hắn ta hiểu nên không nói gì hết.”

Ryan lẩm bẩm: “Lạy Chúa, chúng ta sẽ làm gì đây?”

Tôi nói: “Tôi có thể nhờ sự giúp đỡ.”

Đôi mắt tôi nhìn Joanne. Cô nhướn một bên mày.

Tôi nói, “Một phần trong McCall muốn hợp tác. Tôi có thể đoán chắc. Hắn ta đang đứng trên lằn ranh. Tôi đang nghĩ nếu cô có thể nói chuyện với hắn ta, thì hắn ta có thể giúp chúng ta.”

“Kêu gọi ý thức đạo đức của hắn ta à?” Cô hỏi.

“Với tư cách là mẹ kế của Amanda, phải.”

Cô đưa mắt về phía vệt sáng trên bãi cỏ từ cánh cửa mở của tòa nhà hốt hoảng.

“Tôi sẽ thử.”

CHƯƠNG 58

Pogue và tôi đứng bên ngoài cánh cửa đóng kín.

Lần đầu tiên tôi mới quan sát anh ta thật kĩ.

Mái đầu dài bên dưới mái tóc hung hung đỏ, hộp sọ của kẻ săn mồi. Những đường nét của anh ta đều mỏng manh và nhợt nhạt - chúng tự cuộn vòng quanh chính chúng - và một vết sẹo uốn cong lên từ cằm anh ta, ngắn và thưa, vết sẹo do dao, không phải do mảnh thủy tinh. Anh ta không mỉm cười hoặc thể hiện nhiều cảm xúc trên nét mặt và tôi nghi ngờ liệu anh ta từng mỉm cười hay không. Không đeo nhẫn cưới hay đồ trang sức. Tôi để ý những tàn dư còn lại của vết khâu nơi các phù hiệu đã được móc ra khỏi chiếc áo khoác xanh của anh ta. Tôi đồ rằng đó là đồ cá nhân anh ta ưa thích và rằng anh ta đã mặc bộ này nhiều năm rồi.

Bao quanh cặp hông hẹp của anh ta là chiếc thắt lưng vải đã sờn. Nó giữ một bao súng đặc biệt - về cơ bản là cái kẹp, thích hợp với một khẩu

súng ngắn giảm thanh - và một số hộp đạn cùng với dao và mấy cái hộp nhỏ mà tôi không thể đoán nổi công dụng của chúng.

Không như Ryan Kessler, Pogue không vỗ nhẹ hoặc sốt ruột sờ nắn liên tục các vũ khí của mình. Anh ta biết chúng ở đâu nếu anh ta cần đến chúng. Trên mặt đất bên cạnh anh ta là một chiếc ba lô nilon tối màu rách tả tơi, bên trong đựng toàn thứ nặng nề. Tôi đã nghe thấy tiếng lách cách khi anh ta đặt nó xuống.

Anh ta đứng đó hai tay khoanh trước ngực, nhìn khắp cơ ngơi này bằng con mắt của một người dẫn dắt, như thể anh ta không nhận thấy sự có mặt của tôi. Cuối cùng anh ta nói: "Nhớ người này."

Tôi cho rằng ý anh ta là Barr.

Anh ta nói tiếp: "Tôi có thông tin. Các mảnh thông tin. Nhưng chẳng có mảnh nào khớp cả."

Cho dù điều đó không hoàn toàn đúng. Các mảnh có khớp với nhau, giống như câu đố ghép hình cắt bằng máy. Nhưng tôi tập trung vào các mảnh ghép rời. Thay vì tập trung vào toàn bộ hình ảnh. Tôi không giỏi chơi trò ghép hình - nó không thực sự là một trò chơi - nhưng tôi biết chiến lược nói chung là tìm đường viền bên ngoài trước, để bạn sẽ có một cái khung, rồi sau đó ghép dần.

Chính xác đó là việc tôi chưa từng làm ở đây. Tôi đã đưa ra rất nhiều giả định.

Anh ta nhìn phía sau tôi.

"Cậu thích dùng Glock à?"

"Vâng."

"Những khẩu súng ngắn hiệu quả." Tiếp theo, kèm chút hàm ý chê bai. "Tôi thì thích xài khẩu nòng dài hơn tí."

"Bao súng thú vị đấy," Hất đầu về phía hông anh ta.

"Hừm," anh ta đáp.

Thêm những phút im lặng.

Pogue nói: “Nâng cấp.” Có sự trầm tư nào đó trong giọng anh ta.

Trong khi theo đuổi rất nhiều bằng đại học tôi thường có thời gian tham gia vài khóa học chẳng vì lí do gì khác ngoài chủ đề khóa học khiến tôi hiếu kì. Một lần tôi tham gian một lớp rất hay tại một trường y, có tên là Darwin và Lịch sử Sinh học (ngoài ra còn vì giảng đường nằm cạnh nơi Peggy đang học Giải phẫu). Tôi tò mò không hiểu Pogue có ý gì và liếc nhìn theo ánh mắt anh ta.

“Các vũ khí phản ánh sự nâng cấp hiệu quả hơn bất kì thứ gì khác trong xã hội, cậu có nghĩ vậy không?”

Kẻ sống sót là kẻ thích nghi tốt nhất, theo cách nào đó, nhưng không hoàn toàn là những gì Darwin nghĩ tới.

Nhưng nó được chứng minh là một ý tưởng thú vị.

Pogue nói tiếp: “Cậu có thuốc thang, phương tiện, sơn và các đồng hồ, máy tính, thức ăn chế biến, cậu đặt tên cho chúng. Nghĩ mà coi. Phân phát thủy ngân như một loại thuốc hoặc hút máu của tất cả mọi người. Hay chế tạo máy bay để rồi chúng rơi xuống và những cây cầu sụp đổ. Các kĩ sư, các nhà khoa học chỉ chạy lăng xăng, cố gắng chỉnh sửa tất cả, ra tay giết người, thậm chí giết chính bản thân họ, trong quá trình ấy. Thất bại nối tiếp thất bại hết lần này tới lần khác.”

“Tôi nghĩ cũng đúng.”

“Nhưng vũ khí thì sao? Chúng hiệu quả ngay từ đầu.”

Một trọng âm, hơi giống kiểu miền Nam, lộ ra.

Hiệu quả…

“Cậu không thể mang theo thanh kiếm bị gãy ngay lần đầu tiên sử dụng. Cậu không thể xài một khẩu súng hỏa mai nổ tung vào mặt mình - những người thợ chế tạo chúng đã làm chuẩn ngay từ đầu. Không có chỗ cho sai lầm. Đó là lí do tại sao cậu vẫn có thể bắn bằng khẩu súng đã hai trăm tuổi và vài khẩu có độ chính xác thần sầu.”

“Chọn lọc tự nhiên.”

Pogue nói: “Chế súng kiểu Darwin.”

Vài suy nghĩ vội vàng của một người, mà ngay cả nếu về mặt ngữ nghĩa anh ta không phải là sát thủ của chính phủ, mà là bảo vệ họ để kiếm sống.

Chúng tôi rơi vào im lặng, không phải vì cuộc nói chuyện, mà là vì Ryan Kessler đang tập tễnh rời khỏi ngôi nhà như một con gấu vừa thức dậy khỏi trạng thái ngủ đông.

Pogue và tôi gật đầu với anh ta.

"Thu được gì chưa?" Tay thám tử dò xét căn nhà ngoài.

"Vẫn chưa."

Chúng tôi đứng trong im lặng. Đôi bàn tay của Ryan thọc vào túi. Anh ta nhìn chằm chằm xuống đất.

Đôi mắt anh ta đỏ ngầu.

"Maree sao rồi?"

"Đang chống chọi tốt."

Im lặng nữa.

Thế rồi vẳng đến tiếng xoạch của ổ khóa khi cánh cửa mở ra. Ryan nhảy dựng lên. Pogue và tôi thì không. Joanne bước ra và thông báo: "Xong rồi. Tôi biết Amanda ở đâu rồi."

Không nói thêm lời nào nữa cô bắt đầu bước về phía căn nhà, bước đi trước chúng tôi, khi lấy nước tiệt trùng rửa sạch máu khỏi hai bàn tay.

CHƯƠNG 59

Trong lí thuyết trò chơi, khái niệm kích hoạt nghiệt ngã là một khái niệm thú vị.

Nó xuất hiện trong các trò chơi "lặp đi lặp lại" - những trò chơi mà trong đó các đối thủ giống nhau chơi những trò giống nhau chống lại nhau hết lần này tới lần khác. Dần dần người chơi thấy thoải mái với các chiến lược mang lại lợi ích chung tốt nhất, ngay cả nếu điều này không ổn cho tính tư lợi của họ. Chẳng hạn, trong Song đề Tù nhân họ biết để đạt được kết quả tốt nhất cả hai đều phải từ chối nhận tội.

Nhưng đôi khi Người chơi A "phản bội," bẻ gẫy khuôn mẫu, bằng cách thú tội, thì có nghĩa là anh ta được tự do trong khi Tù nhân B phải chịu mức án dài hơn.

Người chơi B sau đó có thể chơi kích khoạt nghiệt ngã, từ bỏ bất kì sự hợp tác giả hiệu nào và phản bội mãi mãi.

Nói theo cách khác tức là nếu một người chơi quyết định chỉ một lần không chơi theo luật, thì đối thủ từ đó trở đi sẽ chơi theo cách riêng - và tàn nhẫn hơn - vì lợi ích của riêng mình.

Chẳng tồn tại sự hợp tác nào cả giữa Henry Loving và tôi, đương nhiên, trong trò chơi chết người mà chúng tôi đang chơi nhưng áp dụng lí thuyết giống nhau. Bằng cách bắt cóc một đứa trẻ tuổi teen để tra tấn và khai thác thông tin, miễn là tôi còn quan tâm, Loving đã phản bội.

Giờ tôi đang chơi kích hoạt nghiệt ngã.

Có nghĩa là thả Joanne Kessler – trong hiện thân là Lily Hawthorne - xử lí tay chân của Loving, McCall, để lấy được thông tin từ tay hắn ta. Bất kể là cái gì. Các kĩ năng thẩm vấn của tôi không tồi nhưng sẽ cần thời gian để khiến một kẻ như McCall, vì khiếp sợ Henry Loving, chịu mở miệng.

Tôi cần một người khiến hắn ta sợ hơn thế.

Thế nên lời đề nghị tinh tế của tôi với Joanne trong phòng khách hai mươi phút trước, sử dụng lối uyển ngữ lạnh gáy, cô đồng ý ngay lập tức. Tôi có thể thấy điều đó trong đôi mắt cô.

Kêu gọi ý thức đạo đức của hắn ta à?

Với tư cách là mẹ kế của Amanda, phải.

Cô và tôi sau đó tiến về phía căn nhà ngoài. Chúng tôi thấy McCall đang ngước nhìn lên từ chiếc ghế nặng nề, sợ hãi, đúng rồi, nhưng quyết tâm không phản bội Loving. Khi tôi ra hiệu cho Ahmad ra ngoài, McCall bật lên một tiếng cười khó chịu.

"Anh định thôi miên tôi đấy à, Corte. Chuyện này là sao?"

Joanne Kessler nhất định sẽ không hề thôi miên hắn ta tí nào. Cô chỉ dò xét hắn ta thôi.

“Sao chẳng ai nói gì cả thế?” Giọng hắn ta nghẹn lại.

Ý thức về mối đe dọa trong căn phòng nhắc tôi nhớ đến màn thẩm vấn Zagaev mà Bert Santoro và tôi đã thực hiện không lâu trước đây..

Joanne gật đầu với tôi và tôi bước đến bảng điều khiển trên tường nhập một mật mã và ấn vài cái nút.

Tôi bảo cô: “Không gọi ra hay gọi vào được. Máy quay đã tắt. Cô vô hình rồi.”

“Nghe này, Joanne,” McCall tuyệt vọng nói. “Tôi không thể cứu cô được, tôi xin lỗi. Tôi ước gì mình có thể nhưng tôi không thể. Tôi rất tiếc cho cô, thực sự đấy. Nếu còn cách nào khác…”

Tôi không hề chú ý gì tới hắn ta, cô lại quay sang tôi rồi hỏi: “Có dụng cụ nào ở đây không?”

“Dưới bồn rửa. Chẳng đẹp mắt gì đâu.”

“Tôi chỉ cần có thể,” Nói rồi Joanne tới đóng cửa lại.

Một điều khác về căn nhà ngoài. Các nhà thiết kế đã cách âm hoàn toàn nơi này. Lí do là để các thân chủ không thể nghe thấy các mối đe dọa hay mệnh lệnh phát ra từ bên ngoài.

Hậu quả tất yếu đó là bạn không thể nghe thấy tiếng la hét từ bên trong.

Bóng đêm buông xung quanh khu phức hợp khi chúng tôi tập trung ngoài hiên trước của nhà an toàn. Joanne có vẻ không kích động hơn ai đó vừa trải qua một phiên bán hàng đại hạ giá tại cửa hàng tổng hợp, kiên định trước hằng hà sa số kích cỡ khác nhau và chọn được thứ tốt nhấtCô nói với tôi: “Chúng đã mang con bé tới một căn cứ quân sự cũ trên Đường số 15 gần Leesburg, cách phía nam Oatlands một dặm.”

Tôi biết Oatlands. Một đại lộ tổ chức các phiên chợ và triển lãm chó thời Phục hưng. Peggy và tôi từng có lần mang hai thằng nhóc tới đó.

Cô nói tiếp: “Nhà kho nằm cách phía Tây Đường số 15 một trăm thước cuối con đường không ai để ý, trên một sườn đồi, trông như một

boong ke. McCall không biết lí do tại sao chúng lại muốn có con bé. Chính điều này là bí mật. Nếu biết hắn ta đã nói tôi nghe luôn rồi."

Joanne đang nói to tiếng. Cô nhận ra điều này nên đưa tay lên tháo hai mút bông bịt tai ra.

"Loving sẽ sớm tới đó và trong khoảng một tiếng kẻ chủ mưu hoặc những kẻ làm việc cho hắn cũng sẽ tới."

"Không thu được điều gì về li dó chúng chọn con bé à?"

"Không. Hắn ta nói không hề khó khi muốn tìm hoặc bắt cóc Amanda. Ai ai cũng có thể làm thế." Giọng cô tĩnh như đá khi cô nói, "Lí do chúng thuê Loving đó là không còn ai khác sẵn sàng tra tấn một đứa trẻ vị thành niên, nếu buộc phải thế."

Ryan thở hổn hển. Tôi để ý Joanne và chồng không hề nhìn nhau kể từ khi cô rời khỏi căn nhà ngoài. Anh ta liếc vào bên trong xem hành động của cô. Có rất nhiều máu trên sàn. Phản ứng trên gương mặt chồng cô là phản ứng bạn không thường xuyên thấy ở một sĩ quan cảnh sát.

Joanne nói tiếp: "Ba kẻ đã bắt giữ con bé là bọn giữ trẻ. Chúng có thể làm việc cho kẻ chủ mưu hoặc có thể Loving đã thuê chúng. McCall không biết. Chỉ có kẻ chủ mưu mới biết nên khai thác thông tin gì. Ngay cả Loving cũng không biết."

Tôi hỏi: "Loving có đợi McCall không?"

"Không. Hắn ta phải ở đây, trong lớp vỏ bọc."

Thế thì tốt. Giả sử nếu hắn ta phải báo cáo cho Loving cứ mỗi mười lăm phút một lần, thì hẳn sẽ là vấn đề chiến thuật.

Nhưng giờ đó là nước đi của chúng tôi.

Chiến lược nào là tốt nhất?

Đá, giấy hay kéo?

Joanne quay sang Pogue. "Nhóm A G?"

Tôi chưa bao giờ nghe thuật ngữ này nhưng không khó để suy luận ra.

Tay mật vụ nói: “Hai, ba tiếng đồng hồ. Ở đây chúng tôi không cơ động như vốn có. Hoạt động ở New York và L. A nhiều hơn.”

Tôi liếc nhìn Pogue. “Anh và tôi chứ?”

“Tôi sẽ đi.”

Anh ta liếc mắt về phía Joanne và trong một lúc tôi chợt thấy rằng mặc dù anh ta có thể không phải là đồng đội trong vụ cửa hàng bánh tại Pakistan, nhưng giữa họ đã có một lịch sử.

Một giọng nói vang lên quả quyết, “Tôi cũng đi.”

Ryan Kessler.

Tôi nói, không phải không tỏ ra cảm thông, “Đây không phải chuyên môn của anh, Ryan.”

“Bởi vì tôi đang ngồi bàn giấy suốt sáu năm, thấy mông mình cứ dài mãi ra à? Trước kia tgheôi từng tham gia lực lượng đặc nhiệm chiến thuật đấy. Tôi biết mình đang làm gì mà.”

“Không. Bởi vì anh có liên quan. Con bé là con gái anh. Anh không thể chống lại kẻ thù nếu anh có liên quan. Không hiệu quả đâu.”

“Nghe này,” người đàn ông nói, nghe hợp lí. “Tôi có mặt ở đó không phải là rủi ro. Tôi không phải là người hắn muốn, Corte.”

Tôi nói rõ, “Hắn có thể lợi dụng anh làm lá bài chủ để buộc Amanda phải nói.”

“Con bé mới có mười sáu tuổi,” Ryan lẩm bẩm. “Hắn không cần một lá bài chủ. Hắn dọa nạt con bé và nó phải nói cho hắn biết điều hắn muốn biết.”.

Đó không phải là Amanda Kessler tôi đã thấy.

“Anh quá cảm tính. Chẳng có gì sai với chuyện đó. Nhưng anh sẽ phải rút lui.”

“Đó là một từ bẩn thỉu với anh đấy, đúng không Corte? ‘Đa cảm’. Cứng rắn như con robot hay sao?”

“Ryan, anh yêu, xin anh,” Joanne nói, trở lại hình ảnh người vợ tốt như trước kia. Hoặc, chính xác hơn, vai trò người vợ tốt mà cô đã đang đảm nhận.

Tôi không tranh cãi với Ryan. Làm sao có thể? Anh ta đúng trăm phần trăm.

Anh ta bước đến gần. “Có thể giờ là lúc thẳng tay trừng phạt rồi, Corte. Và nói thật đi. Những gì anh đã nói? Tất cả đều là chuyện vớ vẩn đúng không?”

Tôi có thể thấy chuyện này dẫn tới đâu.

“Anh chỉ đang vỗ về tôi mà thôi, đúng không? Cái cách anh đang xử lí tôi? Rút tỉa từ cẩm nang mánh khóe của các vệ sĩ đúng không?” Tạo cho thân chủ của bạn việc gì đó để làm. Nói dối với anh ta. Bảo anh ta rằng anh ta sẽ giúp bạn trong khó khăn. “Chúng ta sẽ cùng hạ gục Loving, cứ đợi cho đến khi chúng ta tới một nơi khác. Sau đó tống anh ta đi canh gác một cánh đồng những bông hoa cúc và cỏ phấn hương chó chết. Tại Fairfax, tại nhà tôi, anh đã biết Loving sẽ không đến chỗ chúng tôi từ hướng đó, đúng không? Anh bắt tôi bảo vệ để khiến tôi có việc mà làm.”

Tôi ngần ngừ. “Đúng vậy, tôi đã làm thế.”

“Và anh vẫn có gan cho tôi biết rằng mình đã làm việc tốt lắm.” Anh ta lắc đầu. “Ôi, mẹ kiếp, Corte. Và khi thực sự có một tên để hạ gục ở đây - McCall - anh cũng không thèm cân nhắc đến tôi đúng không? Anh đã gọi cho bạn anh.” Cái liếc mắt khinh bỉ về phía Pogue. “Anh có một thuật ngữ cho việc này, khiến các thân chủ chúng tôi bận rộn ấy? Để chắc chắn chúng tôi ngồi ru rú trong một góc chơi đồ chơi và đừng quấy rầy người lớn hả? Thôi đi, Corte.”

“Ry, anh yêu, em xin anh. Anh…”

“Câm mồm!” Anh ta cáu kỉnh với Joanne. Rồi quay lại. “Vậy anh gọi nó là cái gì?”

“Nhử mồi lật lọng.”

“Thằng khốn,” anh ta càu nhàu. “Bảo vệ sân sau, Ryan. Nhắm súng thấp thôi, tránh động mạch đùi của hắn. Có lẽ anh là một tay súng cừ đấy.”

“Tôi cần anh đứng về phía tôi.”

“Và chia sẻ các câu chuyện chiến tranh với anh. Cách anh đã bắt đầu nghề này như thế nào… chuyện truy vết, chạy định hướng của anh. Tất cả là dối trá à?”

“Không.”

“Chó chết.”

Tôi muốn cảm thông với anh ta. Sao không thể chứ? Một người bị tước đoạt sự nghiệp mà anh yêu thích - dưới

tay vợ anh ta, không kém.

Người bị tước khỏi vị thế người anh hùng.

Và bị tôi lừa gạt.

Anh ta thì thầm: “Hãy trao cơ hội này cho tôi. Tôi là một tay súng giỏi và cái chân này chẳng là gì đâu. Tôi có thể di chuyển nhanh nếu cần phải thế.”

Joanne nói: “Không, Ry. Hãy để họ giải quyết đi.”

“Tôi xin lỗi,” tôi nói với anh ta.

“Dù sao tôi cũng sẽ đi.” Anh ta đang nói với tôi. “Anh không thể ngăn tôi được. Tôi biết con bé bị giam ở đâu. Sau khi anh đi rồi tôi sẽ nhảy vào cái xe chết tiệt của ai đó rồi đi.” Bàn tay anh ta lảng vảng gần nơi cất vũ khí.

Một khoảnh khắc câm lặng ngột ngạt. Đôi mắt tôi chỉ khẽ đưa về phía Lyle Ahmad, và anh chàng cựu lính thủy đánh bộ bước đến từ phía sau, vật Ryan xuống sàn bằng đòn cơ bản, nắm cổ tay bàn tay cầm súng của anh ta. Thế phản đòn là có, to con hơn cả Ahmad, Ryan có thể dễ dàng thoát ra nhưng, nếu mà anh ta biết, thì hẳn anh ta đã quên.

Mắt anh ta nhìn xoáy vào mắt tôi, anh ta gầm gừ, “Thằng hèn chó chết. Thậm chí chính mày không thể hạ tao đúng không? Phải nhờ người khác đánh tao từ phía sau.”

Tôi bước về phía trước luồn sợi dây trói nilon quanh hai cổ tay anh ta.

“Không!” Anh ta kêu lên.

“Tôi xin lỗi.”

“Nó là con gái tôi!”

Tôi đang nhìn Joanne, lần đầu tiên kể từ khí gặp cô, những giọt nước mắt lúc này mới đang rơi trên hai má cô.

Ahmad đỡ Ryan vào tư thế ngồi. Tôi cúi người xuống gần gương mặt mập mạp, ẩm ướt, đang tím lại vì tức giận của anh ta, cương quyết nói, “Tôi sẽ mang con bé về đây cho anh. Đó là việc tôi sẽ làm. Tôi sẽ mang con bé an toàn trở về.”

CHƯƠNG 60

Đường số 15 là đường có nhiều đồi núi cắt qua trái tim của Virginia thời Nội chiến, cách ngoại ô Washington bốn mươi dặm. Các điền trang rộng lớn, riêng tư trên các đường đua ngựa đồng quê cạnh tranh với những dự án phát triển giống nhau y đúc đang xâm lấn với những con phố theo chủ đề, như Camelot, quần thể thực vật, New England thời thuộc địa.

Bạn sẽ thấy những cảnh kì cục dọc đường cao tốc. Các trang trại đổ nát, bị bỏ hoang mà chủ nhân chưa sẵn sàng bán cho các nhà phát triển đang thèm rỏ dãi, hoặc họ chỉ đơn giản là biến mất - thường là vì họ thích sống tách biệt khỏi mạng lưới điện vì bất kì lí do gì. Cũng có các kết cấu đáng lo ngại, bê tông bẩn thỉu hoặc thép hoen rỉ, bao quanh là các biển báo đáng sợ rất nhiều nổ lực tấn công các hệ thống phòng thủ trong thời Chiến tranh Lạnh. Ngày nay chúng ta còn không thể hạ gục các tên lửa đạn đạo lục địa, huống hồ gì năm mươi năm trước, nhưng điều ấy không ngăn cản quân đội hoặc lực lượng không quân cố gắng. Một số tòa nhà trong số này thực sự được rao bán nhưng vì hầu hết từng là các nhà kho bảo quản vũ khí, các chi phí là sạch chất độc hại vì thế sẽ đắt cắt cổ.

Tôi đã nghiên cứu kĩ lưỡng điểm đến của chúng tôi, Nhà kho USAF-LC 193, một tòa nhà bê tông to lớn chỉ cách nhà an toàn tại Great Falls ba mươi hoặc bốn mươi phút đi xe.

Lúc này lái xe qua nhà kho tôi để ý mặt tiền bê tông và ụ đất cao mười ba – hoặc mười lăm mét, cỏ che kín mít, tòa nhà như lọt thỏm trong đó. Như McCall đã nói với Joanne, tòa nhà lùi vào trong khoảng một trăm

thước. Cảnh cổng đóng chặt nhưng các hàng rào xung quanh mặt tiền và hai bên nhà không gây ấn tượng uy nghiêm, có vẻ không chạy bằng điện hoặc không gắn cảm biến.

Tôi dừng xe lại. Xem xét nơi này qua ống nhòm hồng ngoại Xenonics của tôi, Pogue nói: "Hai chiếc SUV, không đọc được biển số. Có mấy ánh đèn bên trong tòa nhà. Một tên ở bên ngoài, không thể đoán được hắn có vũ trang hay không. Cứ cho là có đi."

Tôi đi tiếp, tiến vào các bụi cây từ phía lề đường, rồi tắt máy. Lúc đó là tám giờ bốn lăm phút và trời tối om. Thông thường các ngôi sao chiếu sáng chói lọi ở đây nhưng đêm nay chúng lẩn đi đâu hết, nhờ những đám mây giăng kín trời. Pogue và tôi xuống xe, đợi chờ chiếc xe chạy không tải dọc con đường, làm bắn tung bụi mù cuốn theo cả đám lá rụng. Chúng tôi băng qua đường tiến vào căn nhà kho, lợi dụng bụi cây rậm rạp và những cái cây để che chắn. Pogue xem xét nơi này một lần nữa bằng ống nhòm rồi giơ lên một ngón tay trỏ. Một tên lính gác bất động.

Tôi cũng nhìn. Một thanh niên trẻ măng với mái tóc cắt ngắn gọn gàng. Gã mặc quần jean tối màu và áo len. Hai tay gã để sát sườn, khi gã quay người lại làm vài vòng tuần tra ngắn, tôi có thể thấy gã giắt khẩu súng bán tự động trên hông.

Vẫn còn cách ba mươi thước, Pogue nhét tai nghe vào tai rồi nói vào cổ áo. Tôi không thể nghe rõ các từ ngữ nhưng suy luận anh ta đang báo cáo cho Williams, sếp cũ của Joanne.

Nếu McCall khai đúng về mặt thời gian, tênchủ mưu hắn vẫn chưa đến. Kết luận này là hợp lí vì chỉ có hai chiếc xe ở đây – xe của Loving và chiếc SUV mấy tên trông trẻ đã dùng để bắt cóc con bé. Hiện tại chắc hẳn Amanda đang bị giam giữ, cho đến khí tên chủ mưu muốn lấy thông tin từ con bé đến đây.

Lí do chúng thuê Loving là không còn ai khác sẵn sàng tra tấn một đứa trẻ tuổi thiếu niên, nếu cần phải làm thế…

Cô bé còn có thể biết chuyện quái gì nữa nhỉ? Một chuyện cô bé biết được từ một trong những vụ án trước đó của cha mình sao? Hay còn chuyện gì khác? Như tất cả mọi đứa trẻ mới lớn tại khu D. C. này, cô bé cũng có

những người bạn có cha hoặc mẹ làm việc cho chính phủ và các nhà thầu chính phủ. Phải chăng cô bé cùng một cô bạn gái đã đọc qua các hồ sơ trong máy tính của bố mẹ, các hồ sơ được xếp loại tuyệt mật?

Nhưng câu hỏi ấy sẽ phải chờ.

Việc của chúng tôi bây giờ đơn giản thôi: Cứu con bé.

Pogue lắng nghe một lúc rồi thì thầm vài từ nữa. Rồi anh ta ngắt máy. Rướn người sang gần tôi hơn, anh ta thì thầm. "Williams nói anh chỉ huy vụ này. Chúng ta nên xử lí sao đây?"

"Tôi không muốn đợi kẻ chủ mưu. Tôi muốn cứu con bé ngay bây giờ. Nếu có thể đừng gây thương vong ít nhất một kẻ trong số bọn chúng."

Tôi muốn một tên còn sống để biết kẻ nào đứng đằng sau chuyện này.

"Được rồi." Anh ta liếc nhìn khẩu súng của tôi. "Anh lắp chứ?"

Ý là: Khẩu Glock của tôi có gắn giảm thanh không? Tôi hiếm khi có lí do gì để thậm chí là rút súng ra, nói gì đến chuyện chắc chắn nó khai hỏa như lời thì thầm. "Chưa."

Anh ta trao cho tôi súng của mình. "Một tên trong phòng ngủ. Khóa an toàn bật rồi đấy."

Anh ta bảo tôi thế vì các khẩu Glock không có chốt khóa an toàn; chúng có cò súng kép ngăn chặn cướp cò bất ngờ. Nhưng tôi đã dùng quen loại Beretta rồi, nên nhẹ nhàng trượt cần về vị trí khai hỏa. Người Ý chế tạo ra các vũ khí hiệu quả như người Áo vậy.

Tôi tò mò muốn biết lí do tại sao anh ta trao khẩu súng này cho tôi. Rồi anh ta nói: "Yểm trợ cho tôi."

Anh ta mở ba lô rút ra mấy thanh nhựa và kim loại, gắn chúng vào với nhau thành một cái nỏ nhỏ, bằng thép.

Sự nâng cấp vũ khí…

Phải mất hai lần vuốt nhẹ cái nỏ mới hếch lên. Mũi nỏ mà anh ta nạp không có đầu nhọn mà thay vào đó là cái ống thon dài.

"Tôi phải tới gần hơn một chút," anh ta thì thầm.

Chúng tôi di chuyển về phía trước. Tôi đi đầu, vận dụng kĩ năng định hướng và truy vết nghiệp dư học được dẫn cả hai tiếp tục đi trong im lặng. Thoáng hồi tưởng trong tôi về cái ngày nóng chảy mỡ, dài dằng dặc ngoài San Antonio ấy, dẫn dắt những kẻ vượt biên bất hợp pháp tới chỗ an toàn, lặng lẽ và kín đáo hết sức có thể.

Pogue và tôi nhẹ nhàng tiến vào chỗ dãy cỏ dại khít nhau cách tên lính khoảng mười hai mét. Hất đầu về phía cái nỏ, Pogue nói, "Súng bắn gây bất tỉnh. Gã sẽ bị bất động trong gần hai mươi giây, thế nên chúng ta phải tới chỗ gã thật nhanh. Tôi sẽ đi trước, anh theo sau yểm trợ cho tôi bằng khẩu Beretta. Anh nghĩ thế được không?"

Ý là giết ai đó. Tôi đáp, "Được."

Tôi nhắm khẩu súng về phía cửa, nơi bất kì tên cứu viện nào hẳn sẽ bước qua.

"Đi đi," tôi thì thầm.

CHƯƠNG 61

Pogue nâng vũ khí lên, trông hoàn toàn thoải mái, như một người sắp nhảy xuống một dòng suối trong.

Anh ta đang tính toán sức cản của trọng lực và cơn gió nhẹ. Khi tên lính gác quay lưng lại với chúng tôi, Pogue đã bóp cò. Với một tiếng tách nhẹ, mũi nỏ bay vút vào không khí trong đường vòng cung hoàn hảo; trúng vào đâu đó giữa lưng người đàn ông. Tôi không biết để làm được thế súng phóng điện Taser phải cần bao nhiêu vol nhưng chừng đó là đủ. Tên lính gác gục xuống, run rẩy.

Rồi chúng tôi đứng bật dậy, chạy nối đuôi nhau. Pogue buông rơi cái nỏ và rút khẩu súng ngắn dự phòng ra. Với chế độ giảm thanh tự động, tôi quét mũi súng khắp ngưỡng cửa, các ô cửa sổ tòa nhà và khu vực xung quanh chúng tôi tìm kiếm các dấu hiệu của quân địch. Không thấy gì. Pogue trói nghiến tên lính gác bằng dây thít rồi dán một miếng băng dính qua miệng gã. Anh ta cúi xuống thọc tay vào túi gã lấy điện thoại và điện đàm, sau khi tắt hết đi, cũng như tước cả khẩu súng ngắn của gã, trong khi tôi lục người gã tìm các vũ khí khác. Ngay cả cho dù hành động chiến thuật không phải là chuyên môn của mình, tôi cũng biết bạn không bao giờ được bỏ lại vũ khí để đối phương nhặt được sau đó.

Tước hoặc vứt, có một câu nói như vậy.

Từ trong túi của gã tôi lấy ra cái ví. Tôi thất vọng nhưng không ngạc nhiên khi biết gã là dân chuyên nghiệp và không có bằng chứng nào về ông chủ hoặc chỗ làm. Gã có bốn bằng lái xe - mang những cái tên khác nhau, nhưng ảnh chụp giống nhau - tiền và các thẻ tín dụng với nhiều tên gọi.

Một lúc sau tên lính tỉnh lại. Gã ngước nhìn chúng tôi, đầy sợ hãi, và bắt đầu nôn ọe. Pogue và tôi kéo lê gã vào góc tòa nhà và tôi bóc miếng băng bịt miệng ra, cho gã nôn mữa. Nôn xong, Pogue dán miếng băng khác lên miệng gã. Tôi cúi xuống lấy ra một lưỡi dão gập nhỏ - con dao Buck tôi mang theo.

Tôi mở nó với một tiếng cạch nhẹ. Tên lính cựa quậy. Tôi chỉ tay vào cái băng dính rồi giơ lên hai ngón tay. Làm gã khiếp đảm hơn nữa, Pogue dán thêm một miếng nữa.

Tôi cúi xuống gần rồi nói, "Loving có ở đây không?"

Ngần ngừ. Pogue tóm chặt lấy một trong hai bàn tay tên lính còn tôi cà lưỡi dao qua lại trên một móng tay. Không đau nhưng đủ khiến gã tin, ngay cả qua lớp băng dính, bạn vẫn có thể nghe thấy tiếng thét kinh hoàng.

Gật đầu xác nhận.

"Trong kia tổng cộng có bao nhiêu tên?" Tôi bắt đầu đếm. Đếm con số bốn, hắn gật lấy gật để rõ mạnh.

"Còn kẻ thuê Loving thì sao? Chúng tôi biết y đang trên đường tới. Khi nào thì y tới được đây? Chớp mắt nhé - mỗi cái chớp mắt là năm phút."

Tôi đếm. Câu trả lười là nửa tiếng.

"Y là ai?"

Một tràng cái lắc đầu tuyệt vọng. Tôi tin gã không biết thân phậm của kẻ chủ mưu.

"Bên trong, bốn tên đó… có phải tất cả ở bên con bé không?"

Một cái nhùn vai nhưng đầy khiếp đảm, và tôi nghi ngờ gã không biết.

“Ở đâu?” Tôi bắt đầu điểm qua rất nhiều phương hướng, với mỗi nơi gã đều gật đầu hoặc lắc đầu. Một đôi lần gã nhún vai.

Rõ ràng chúng đang ở phía sau nhà kho, đi thẳng xuống từ hành lang chính, cho dù gã không biết hoặc không thể nhớ là đi lên cầu thang hay đi xuống. Trong khi chỉ một tầng ở đây chỗ lối ra, xa hơn vào phía trong ngọn đồi có rất nhiều tầng, duBois đã nghiên cứu.

Tôi gật đầu với Pogue và nhắm mắt lại, nghiêng đầu một thoáng. Anh ta rút ra một chiếc vì tươwrng rằng chúng tôi sẽ giết gã, nhưng Pogue tiêm một mũi vào ven rất thuần thục và một lúc sau gã ngủ thiếp đi.

“Bao lâu?” Tôi thì thầm.

“Trong hai tiếng.”

Tôi xé băng dính bịt miệng, do sợ tên lính gác có thể lại nôn và bị ngạt thở tới chết. Pogue nhìn tôi dò hỏi, như thể anh ta chẳng buồn quan tâm chuyện gì xảy đến cho tên lính, nhưng không nói gì.

Tại cửa trước tôi nhổ nước bọt vào các bản lề để ngăn chúng không kêu cót két, rồi chúng tôi nhẹ nhàng khẽ khàng mở cửa ra. Tôi mong được thấy các ngọn đèn chạy pin tuy nhiên các ngọn đèn trên trần đang chiếu sáng. Pogue nhún vai vì thứ này có thể suy luận ra từ công suất vận hành: Có lẽ Henry Loving đã chiếm cứ căn nhà kho này. Một địa chỉ kinh doanh - để miệt mài với công việc moi tin của hắn. Thật đáng sợ; các đối tượng hẳn sẽ khiếp đảm lắm khi bị đưa tới đây. Ngoài ra, các bức tường đủ dày chịu đựng được cả súng Nga - có nghĩa là bất kì người dân địa phương nào có đi qua nơi này đều không thể nghe thấy những tiếng la hét từ bên trong.

Hành lang lát sàn bằng vải sơn lót, bẩn thỉu vì nước thấm qua, mở rộng thẳng tới phía sau nhà kho. Tôi tìm kiếm các máy quay hoặc các hệ thống an ninh khác nhưng không thấy.

Tôi trả lại khẩu Beretta giảm thanh cho Pogue và rút khẩu Glock của tôi ra. Chúng tôi bắt đầu xuống tiền sảnh dài ba mươi mét, tiếp tục tiến đến chỗ các bóng đen. Pogue đi trước còn tôi đều đặn trông chừng phía sau. Thi thoảng anh ta vặn thử các núm cửa nhưng các cửa đều đã khóa. Rõ ràng chỉ có một con đường chính vào và ra khỏi nhà kho này, cho dù hẳn sẽ có vài lối thoát hiểm.

Chuyện trốn thoát để sau tính. Trước tiên tôi phải tìm cho ra thân chủ mình đã để mất.

Nơi hành lang kết thúc sẽ có các cầu thang theo cả hướng đi lên lẫn đi xuống.

Lối nào đây?

Tôi chơi một trò chơi khác. Tung đồng xu trong tâm tưởng.

Đi lên.

CHƯƠNG 62

Dừng chân để lắng nghe, trên chiếu nghỉ tầng hai.

Những tiếng ồn nhỏ, không thể xác định được nguồn âm thanh, không biết vẳng đến từ hướng nào. Những tiếng gõ, tiếng lách cách, nước chảy nhỏ giọt? Bầu không khí ở đây khó chịu vì mùi ẩm mốc và lạnh tê tái. Tôi biết ăng những kẻ thẩm vấn phải đều đặn sử dụng các phòng thẩm vấn không được sưởi ấm.

Cánh cửa dẫn lên tầng hai bị khóa và chúng tôi tiếp tục lên tầng ba. Phía đầu kia của hành lang này chúng tôi có thể trông thấy ánh sáng, cách khoảng mười lăm mét phía trước. Chúng tôi nhanh chóng di chuyển dọc lớp vải sơn lót mòn xơ đến ngưỡng cửa nơi ánh đèn hắt ra. Chúng tôi dừng chân bên ngoài liếc nhìn vào trong. Cánh cửa dẫn vào một ban công rộng nhìn ra tầng hai, một căn phòng rất rộng, từ hai mươi ba đến ba mươi mét hoặc hơn. Nơi đây có vẻ như là phòng điều khiển, đầy các bàn làm việc màu xám, các vách ngăn và bàn điều khiển điện tử kim loại mà các thiết bị điện tử đã bị lấy đi hết. Mùi giấy ẩm mốc hòa cùng làn hương mốc xung quanh. Các ngọn đèn trên trần tắt ngóm cả nhưng ở phía xa căn phòng, bên kia các vách ngăn cao, là các vùng sáng.

Tôi chỉ tay, và cùng với Pogue lúc này đang yểm trợ, chúng tôi bước về hướng có ánh sáng, đầu cúi thấp, thực tế là bò bằng đầu gối. Chúng tôi bước đến một cầu thang dẫn xuống tầng chính nhưng vẫn nằm trên ban công. Không lâu sau chúng tôi có thể nghe thấy những giọng nói lên bổng xuống trầm nhẹ nhàng ở đầu kia căn phòng, theo hướng chúng tôi tiến thẳng tới. Các giọng đàn ông, tôi không thể nghe rõ từ nào. Nhưng có vài sắc thái sốt ruột, theo đó là lời nói điềm tĩnh, có lẽ nhằm trấn an.

Nếu Amanda có ở đây, con bé hẳn không lên tiếng.

Chúng tôi tiếp tục đi xuống ban công, chậm rãi di chuyển. Có rất nhiều rác rưởi trên này, bao gồm cả thủy tinh vỡ và các mảnh thép lá, mà chúng tôi phải đi vòng để tránh. Những người đàn ông đang nói chuyện nhẹ nhàng, chỉ cần bất cẩn chúng có thể dễ dàng nghe thấy tiếng bước chân.

Cuối cùng chúng tôi cũng tới được đầu kia ban công. Phía dưới chúng tôi là các vùng sáng chúng tôi đã thấy. Tôi chậm rãi đứng dậy nhòm xuống qua khe hở. Ánh sáng tôi trông thấy là nhờ hai ngọn đèn rẻ tiền, chẳng hợp rơ với nhau đang nằm trên các bàn làm việc. Phi lý ở chỗ, một ngọn đèn trưng ra cái chụp đèn Disney, rách nát và bẩn thỉu. Tôi nhận ra là nhân vật Nemo.

Chỉ cách ngọn đèn ba mét là Amanda Kessler.

Mặc quần jean bụi bặm và chiếc áo len màu xanh thẫm, con bé ngồi thu lu trên chiếc ghế văn phòng bằng kim loại màu xám, gương mặt giận dữ và thách thức. Hai đầu gối con bé co lên. Hai cổ tay bị trói bằng băng dính nhưng chúng vẫn để con bé giữ lấy cái xắc con gấu đang cười toe toét một cách ngu ngốc.

Những kẻ bắt con bé đang ở dưới chúng tôi, bị che khuất bởi chiếc ban công nhô ra. Loving cùng ba tên khác. Nếu chúng tôi có thể dụ bốn tên bọn chúng bước vào khoảng lộ thiên, không còn được ban công che chở, chúng tôi sẽ có vị trí bắn hoàn hảo. Tôi giơ hai ngón tay rồi đưa bàn tay ngang qua cổ họng. Hai ngón tay nữa giơ lên, tiếp theo là chữ cái L, ám chỉ Loving, và tôi chỉ vào vai mình.

Tôi muốn hai tên chết còn Loving cùng một tên khác bị thương, giữ chúng sống sót để còn thẩm vấn. Một xương đòn hoặc xương bả vai vỡ nát sẽ hoàn toàn loại kẻ thù khỏi vòng chiến, không giống một vết thương ở chân. Pogue nhận thức được thông điệp của tôi trong khi tôi nhìn quanh sàn nhà tìm kiếm cái gì để ném vào bóng tối nhằm dụ chúng bước ra ngoài - như chính Pogue đã làm tại nhà an toàn mới vài giờ trước.

Một trong mấy kẻ bắt cóc bước vào tầm nhìn của chúng tôi phía dưới, đang bước về phía con bé. Gã dừng lại trước khi đến chỗ Amanda, con bé

nhìn gã bằng đôi mắt nheo lại. Gã cầm lên một tách cà phê. Kẻ phì nộn này đang mặc complet. Gã nhấp ngụm cà phê rồi nhìn quanh phòng.

"Người ta bắn tên lửa từ chỗ này à?"

"Tao biết đâu," một giọng khác cất lên. Không phải Loving. "Là Nikes."

"Cái gì, như giày thể thao á?"

"Như một vị thần Hy Lạp."

Các giọng không có kiểu kéo dài của miền Nam.

"Có mấy cái hầm chống tên lửa vài chỗ quanh đây. Ở Clifton. Phòng trường hợp Nga tấn công."

"Bọn Nga á? Tại sao chúng lại tấn công chúng ta?"

"Lạy Chúa."

Tôi nhặt lấy mấy mảnh thủy tinh vỡ. Pogue nhìn thấy rồi im lặng rút băng đạn thứ hai cho khẩu Beretta từ trong bao súng ra đặt xuống sàn trước mặt. Tôi vẫn giữ ổ đạn thứ hai trong túi. Tôi chỉ có một ổ đạn dự phòng thôi, không như Pogue, anh ta có vẻ như mang cả trăm băng đạn theo người, và nếu hành động này biến thành một trong những cuộc săn đuổi hoặc đào tẩu dưới làn đạn, tôi không muốn để lại bất kì đạn dược nào đằng sau.

"Ông ta đâu rồi?" Một giọng khác vang lên.

"Kiên nhẫn đi."

Tôi cảm thấy lạnh buốt, khi nghe thấy giọng điềm tĩnh của Henry Loving.

"Mày nghĩ chúng biết không?"

"Rằng chúng ta có con bé? Chưa đâu. McCall sẽ cho chúng ta biết."

Bất chợt con bé nói: "Các người sẽ bị bắt. Tất cả các người. Hoặc bị bắn chết." Amanda Kessler không thì thầm như những người khác. Giọng con bé vang lên lanh lảnh.

Tên uống cà phê liếc nhìn con bé nhưng không nói gì. Cũng chẳng ai nói gì hết.

"Cha tôi là cảnh sát."

"Bọn tao biết," một giọng nói khác vang lên.

Nhưng Loving bắt gã im lặng. "Nói chuyện làm gì. Im lặng đi."

Tôi liếc nhìn Pogue. Anh ta rút ra mấy cái nút tai từ trong túi. Tôi đã quen với chúng. Chúng sẽ ngăn cản các âm thanh nhức óc và tiếng đấu súng inh tai nhưng vẫn nghe được tiếng người nói. Anh ta trao cho tôi một cặp. Tôi nhét chúng vào tai. Hít một hơi sâu tôi quăng đi một mảnh thủy tinh, nó tiếp đất với một tiếng keng phía góc xa trong phòng.

Tên trong tầm nhìn đặt tách cà phê xuống, rút súng lục ra.

"Cái quái gì thế?"

Hai tên khác xuất hiện từ dưới ban công, một tên cầm khẩu tự động đen ngòm, di chuyển chậm rãi.

Ba tên rồi. Chúng tôi cần tên thứ tư nữa để thực hiện kế hoạch. Loving đâu rồi?

Nào…

Ngay dưới chúng tôi, kẻ moi tin bình tĩnh ra lệnh: "Gọi cho tiền tuyến đi." Khi ba tên trước mặt chúng tôi nhìn quanh, một tên nhấc điện đàm lên.

"Jamie, chuyện gì thế? Ông ta đến chưa? Bọn này nghe thấy tiếng gì đó trong này."

Không thấy trả lời, gã bối rối quay nhìn sau lưng.

Tôi ném tiếp một mảnh thủy tinh nữa, nó trượt qua sàn. Cả hai tên có vũ trang dưới chân chúng tôi nâng súng lên.

"Tắt điện đàm đi," Loving ra lệnh.

Rồi bước vào trong tầm ngắm.

Lúc này chúng tôi đã có đủ bốn mục tiêu trước mặt, vây lấy Amanda. Loving và tên cầm điện đàm ở bên phải, còn hai tên vũ trang ở bên trái con

bé.

Pogue chỉ tay vào hai tên cầm vũ khí rồi đưa ngón tay ngang qua cổ họng, rồi chỉ vào mình.

Rốt cuộc, anh ta là một sát thủ chuyên nghiệp, còn tôi thì hoàn toàn ngược lại. Tôi chuẩn bị bắn vào vai tên đứng bên phải và Henry Loving.

Tôi nhắm bắn. Pogue giơ ba ngón của bàn tay trái lên và bắt đầu đếm.

Tôi hướng mũi ngắm về phía Loving. Hình ảnh trong tâm trí tôi là Abe Fallow.

Hai…

Đúng lúc này Amanda thở hổn hển thình lình bật lùi lại. "Ôi, chết tiệt." Con bé thét lên, "Không!" Nó đang nhìn chằm chằm xuống đất. Mây tên cúi người xuống rồi tách nhau ra, trong một lúc chúng tôi mất hết mục tiêu. Một tên bước lùi lại, vừa đủ khuất tầm nhìn.

Pogue và tôi cứng người lại.

Con bé nói, "Một con chuột. Có một con chuột dưới ghế! Đuổi nó đi đi!"

"A!..."

Kẻ bắt giữ ở gần con bé nhất thì thầm, "Mẹ kiếp, làm bố mày sợ hết hồn." Gã đứng dậy bước về phía trước, sát gần Amanda, nhìn xuống dưới ghế.

Pogue và tôi nhìn gã trừng trừng lần nữa.

Đó là khi hai bàn tay bị trói của con bé đưa cái xắc con gấu lên miệng. Con bé dùng răng mở khóa fermeture và cố gắng kéo ra một chiếc hộp nhỏ màu đen. Con bé nhắm bắn vụng về nhưng làn hơi cay hạt tiêu màu cam vẫn xịt thẳng vào giữa mặt kẻ bắt cóc đang giật mình. Từ khoảng cách chưa đầy một mét, làn hơi cay bắn thẳng vào hai mắt gã. Gã thét lên buông rơi khẩu súng, Amanda lao tới chộp lấy. Tên đứng đằng sau hướng mũi súng về phía con bé.

Loving quát lên, "Không!"

Pogue và tôi đồng loạt nổ súng vào tên vừa định bắn Amanda.

Ngay lập tức, Henry Loving biết chuyện gì đã xảy ra, và khi chúng tôi quay mũi súng về phía hắn cùng những tên khác, hắn quạt tay về phía các ngọn đèn, khiến chúng rơi hết xuống sàn vỡ tan, cả căn phòng chìm trong bóng tối. Nguồn sáng duy nhất lúc này là ánh hoe hoe đỏ từ ba biển báo thoát hiểm.

Pogue và tôi nhìn trừng trừng xuống khung cảnh mập mờ, nơi tôi mơ hồ nhìn thấy Amanda đang bò ra xa khỏi đám đàn ông vào góc phòng có nhiều vật cản.

Thế rồi, tôi nghe thấy phía dưới kia là những tiếng thì thầm soạn chiến lược của ba tên bắt cóc còn lại.

CHƯƠNG 63

Dù có một gián điệp nhị trùng ở văn phòng Freddy hay không chẳng còn quan trọng nữa, vì Loving đã biết tới sự hiện diện của chúng tôi. Thế nên tôi ấn nút gửi tin nhắn tôi đã chuẩn bị sẵn từ trước. Lời giải thích ngắn gọn cho Freddy và một đề nghị hỗ trợ khẩn cấp. Tôi cũng nói với ông ta rằng kẻ chủ mưu đang trên đường tới, nên hãy lập các chốt chặn quanh nhà kho.

Hành động anh hùng của Amanda đã cho thấy lúc này chúng tôi cần mọi sự giúp đỡ có thể có.

Khi cặp mắt dần quen với bóng tối, chúng tôi đi cầu thang xuống tầng có phòng điều khiển. Tôi trông thấy một hình dáng mờ mờ nhưng dù có là bóng tối hay là bóng người, tôi cũng không biết. Tôi nhắm bắn nhưng hoàn toàn nhận thức đó có thể là Amanda nên đành chờ đến lúc thấy hình ảnh rõ hơn.

Tôi chẳng thấy ai. Hắn ta, hay con bé, đã biến mất.

Tôi nghe thấy tiếng thở nặng nề và những tiếng rên rỉ yếu ớt của tên bị Amanda xịt vào mặt.

“Mẹ kiếp, đau quá… Được rồi, được rồi, tao nhìn được rồi. Tao có vũ khí rồi. Thằng chó nào đây?”

Từ đâu đó, cách không xa lắm, Loving suỵt ra hiệu bọn chúng giữ im lặng. Amanda đây rồi?

Một lúc sau tôi nghe thấy nhiều tiếng thì thầm hơn.

Giờ Loving đang chơi trò Bayes, một trò chơi dựa trên thông tin không hoàn hảo. Hắn sẽ không biết mình đang chống lại ai. Chúng tôi có bao nhiêu người, chúng tôi là ai, kế hoạch của chúng tôi là gì. Nhưng hắn đang có những điều chỉnh tức thì trong việc đánh giá khả năng kẻ thù của mình có thể làm được những gì.

Hắn sẽ nghĩ có thể đối phương ở đây chỉ là một kẻ thôi - hắn là hắn sẽ không nghe thấy phát súng thứ hai, từ vũ khí giảm thanh của Pogue. Hắn biết rằng kẻ tấn công đã loại bỏ tên lính gác bên ngoài. Rằng đối thủ đang sẵn sàng nhả đạn mà không đòi hỏi đầu hàng. Một mảnh thông tin khác đó là để đánh lạc hướng chúng bọn tôi đã ném thủy tinh vào góc phòng điều khiển, có nghĩa đây là một hành động có giới hạn, không có đội SWAT hỗ trợ. Giá mà lúc này có lực lượng giải cứu con tin của FBI ở đây, hẳn nơi này sẽ sáng trưng chẳng khác gì Quảng trường Thời đại.

Loving sẽ nghĩ rằng hắn và người của hắn vượt trội đối thủ về quân số, rằng chúng vẫn còn chút thời gian. Đủ để tìm kiếm con bé và trốn thoát.

Một tiếng thét xé họng vang khắp không gian tối om. Amanda. Con bé đang ở gần tôi. Tôi có thể nghe thấy những âm thanh một cuộc vật lộn. Tiếp theo là tiếng loảng xoảng và gã đàn ông hét lên trong đau đớn, "Giúp tao chút đi. Con bé có chai xịt gì đấy. Tao đang ở góc phòng phía tây bắc…"

"Im lặng," Loving quát lên, khi Pogue và tôi theo bản năng tách nhau ra và di chuyển thật nhanh về hướng đó. Tôi bắn vài phát súng yểm trợ lên cao.

Cái bóng mờ mờ bên cửa nâng súng lên bắn một băng đạn về phía mơ hồ của tôi. Pogue bắn trả lại, một tràng ba viên, khiến gã đàn ông ngã gục xuống sàn, cho dù gã không trúng đạn - ít nhất không bị thương nặng - vì gã vẫn tiếp tục bắn trả.

Tôi đếm một tên đã chết, một hoặc hai tên bị xịt hơi cay.

"Mẹ kiếp, con bé trốn rồi," một giọng nói khác vang lên.

“Chúng tôi là đặc vụ liên bang,” tôi gọi, “chúng tôi có cả các nhóm bên ngoài nữa.”

Pogue quát lên: “Chúng tôi biết cả ba người các anh. Tôi muốn cả ba đứng giơ tay lên dưới ánh sáng của cửa thoát hiểm. Làm ngay đi. Bằng không chúng tôi sẽ phải bắn các anh.”

Rồi Henry Loving lại lên tiếng: “Corte, mày đang chơi một trò đểu giả đấy. Bọn tao sẽ không giết con bé đâu. Bọn tao chỉ cần chút thông tin thôi. Lui lại đi.”

“Mẹ mày,” Amanda gào lên.

“Amanda!” Tôi gọi. “Nằm xuống sàn. Nằm xuống, dù cháu có đang ở đâu. Nằm yên đấy, im lặng đi.”

Chào đón câu nói này là thêm vài tiếng súng nữa về phía tôi.

“Ngừng bắn,” Loving kiên quyết nói

“Chú đang ở đâu?” Amanda kêu lên.

“Cứ nằm xuống sàn. Có…”

Một tràng tiếng nổ ầm ĩ vang lên và tôi lăn tròn về đằng sau, tạm mù hai mắt.

Một quả lựu đạn gây choáng.

Đánh giá thấp chúng rồi, tôi nghĩ. Ngay cả hai cái bịt tai lần này cũng không cứu được đôi tai tôi. Pogue cũng không ngờ đến quả lựu đạn này nên đã lao rất mạnh vào cái bàn. Dẫu vậy, anh ta vẫn vất vả quỳ xuống và tìm kiếm mục tiêu, cho dù ánh sáng lóe quá mạnh khiến tầm nhìn của chúng tôi mờ mịt.

Cả hai chúng tôi quờ quạng tránh xa khỏi cái nơi mà một trong những kẻ bắt cóc đã quẳng ra quả lựu đạn gây choáng không sát thương ấy. Tôi tuyệt vọng tìm kiếm Amanda nhưng không dám gọi lại con bé vì sợ lộ vị trí; tôi có thể đoán chắc nhờ bóng tối trong đó chúng đang di chuyển, đánh thọc sườn chúng tôi.

Nghe thấy một âm thanh sau lưng mình tôi liền quay ngoắt lại, khi kẻ tấn công, chỉ cách tôi vài mét, lao bổ về phía trước, xô tôi đổ nhào xuống

sàn.

CHƯƠNG 64

Kẻ tấn công đang đấm đá tuyệt vọng muốn đoạt lấy vũ khí của tôi.

Cùng lúc đó khi tầm nhìn của tôi trở lại, tôi ngửi thấy mùi của mồ hôi và nước hoa.

"Amanda!" Tôi thì thầm. "Là chú, Corte đây." Tôi đẩy con bé ra xa mình.

Con bé lùi lại, liếc mắt và nhắm lọ hơi cay vào mặt tôi. Trong ánh sáng đỏ từ biển thoát hiểm tôi có thể trông thấy đôi mắt dữ tợn của nó.

Con bé rất can đảm đấy, con gái cậu ấy. Không dễ làm con bé sợ thế đâu…

Nỗi hốt hoảng rời khỏi gương mặt con bé. "Ôi… chú Corte." Đôi má con bé ẩm ướt nhưng không phải khóc, mà là do khí gas còn lại trong lọ hơi cay khiến con bé khó chịu, như tất cả mọi người khác ở đây. Tôi tháo miếng băng dính trói hai cổ tay con bé.

Pogue nhìn về phía chúng tôi và ra hiệu chúng tôi đi xuống, rồi nhìn khắp các vị trí gần đó trong văn phòng.

Con bé đổ sụp xuống người tôi, nhưng không phải vì hốt hoảng. Nó đã kiệt sức.

Gần đó: tiếng kim loại va đập với sàn bê tông.

"Mắt và tai," Pogue kêu lên.

Tôi nhắm mắt lại và kéo Amanda vào sát mình, gương mặt con bé kế bên ngực tôi, hai tay đưa lên bịt tai. Khi lựu đạn phát nổ, lần này chúng tôi đã có chuẩn bị.

Ngoại trừ việc quả lựu đạn lần này khác hẳn.

Có một tiếng xì và tiếng bốp, thay vì một tiếng nổ. Tôi ngước mắt lên thấy một làn sáng trắng xóa lấp đầy đầy toàn bộ căn phòng, hắt những cái bóng ảm đạm lên các bức tường. Cùng lúc đó phốt pho bắn tung ra thành hình mái vòm nhỏ đốt cháy một phần mặt sàn gần đó, các vách ngăn và thảm bọc của những chiếc ghế văn phòng. Ánh sáng trắng chói lòa ấy đã tắt

nhưng ngọn lửa vẫn tiếp tục cháy - và nó ngày càng lan ra - chúng tôi chỉ có thể nhận ra những hình dáng mờ mờ vài tích tắc phía xa căn phòng, rồi chúng biến mất.

Một lúc sau một quả lựu đạn khác rơi xuống, gần chỗ chúng tôi hơn. Chúng tôi quờ quạng bỏ đi trước khi nó phát nổ và một quả cầu gây cháy nhớp nháp nữa xuất hiện. Phốt pho chẳng khác gì napan. Nó dính như keo dán và sẽ cháy xuyên qua quần áo và da thịt.

"Chúng ta không thể ở lại đây được," Pogue thì thầm, nhìn trái nhìn phải. Đôi mắt không ngừng quét qua quét lại. "Được rồi, thế này nhé. Tất cả chúng ta không thể vừa chạy vừa phòng thủ lùi ra hành lang chính được. Thế nên tôi sẽ ghìm chân chúng ở đây. Anh cùng con bé chạy ra phía trước đi. Khi đội tiếp viện đến cho họ biết vị trí của tôi."

Cách tiếp cận của Pogue là cách duy nhất hợp logic.

Tôi nói, "Freddy đang trên đường tới. Sẽ không lâu đâu."

Một quả lựu đạn khác ném về phía chúng tôi, cả ba người chỉ vừa kịp tránh. Quả lựu đạn phát nổ, khơi lên một ngọn lửa mới.

Tôi đang cân nhắc một chiến lược khả dĩ. Tôi thì thầm: "Một phút."

Tôi hạ Amanda xuống dưới gầm một bàn làm việc rồi ra hiệu cho Pogue che chở cho con bé. Anh ta nhận thức được điều này. Tôi tiến gần hơn một chút đến nơi tôi tin quả lựu đạn mới nhất được ném ra từ đó. Tôi biết các quả lựu đạn gây choáng sẽ khiến cả những tên khác cũng bị điếc và tôi dám cá rằng Loving có thể không nhận ra giọng của tôi.

Tôi hít một hơi sâu rồi kêu lên: "Henry, hắn ở đằng sau mày! Ba mét."

Loving không mắc mưu, thực ra ngay lập tức hắn đã mong đợi chiến lược này và gọi, "Không! Tất cả nằm xuống." Nhưng một trong các đồng bọn của hắn đã đứng lên từ chỗ nấp và xoay một vòng, nâng súng lên.

Một mục tiêu hoàn hảo. Tôi bắn một loạt ba phát. Hai phát vào ngực, một phát vào đầu. Gã đổ gục xuống.

Pogue thừa nhận chuyện này bằng cái gật đầu. Hai tên bị hạ.

Tôi cúi đầu xuống nấp, khi tên đồng bọn khác của Loving bắn mù quáng theo hướng tôi điều khiển. Tôi quỳ xuống, "Cháu sẵn sàng chưa, Amanda?"

"Cháu rất sẵn sàng rồi."

Pogue di chuyển cách ra xa chúng tôi sáu mét, đến một nơi anh ta sẽ bắn trả lại. Anh ta tháo ống giảm thanh rồi bắn khoảng năm hay sáu phát đạn khắp phòng. Khẩu Beretta gầm lên.

Đầu cúi thấp, Amanda và tôi di chuyển lắt léo tránh những ngọn lửa trắng nóng bỏng, phun phì phì và len qua cửa thoát hiểm trên tiền sảnh tầng hai. Tôi e sợ rằng cánh cửa cũng bị khóa từ phía này nhưng không phải, tôi đá mở tung cửa ra.

Một khẩu súng lục tự động bắt đầu khai hỏa, cùng quả lựu đạn gây choáng tiếp theo, rồi quả nữa. Loving hiểu rằng Amanda và tôi đã thoát, hai tên còn lại đang làm tất cả những gì chúng có thể nhằm dụ Pogue ra ngoài và hạ gục anh ta.

Tới cầu thang con bé và tôi phóng hết tốc lực qua các bậc thang. Chúng tôi tới được hành lang trên tầng chính và bắt đầu xuống tiền sảnh bất tận đến lối ra trước mặt. Tôi bị chóng mặt khi mải kiểm tra các cửa, hành lang phía sau, hành lang phía trước. Nhưng phần lớn là nhìn đằng sau, vì đó là hướng mà Loving hoặc tên đồng bọn còn sống sót của hắn sẽ đến.

Thêm nhiều tiếng nổ và tiếng vũ khí tự động khai hỏa nhưng chúng ngày càng yếu dần khi chúng tôi hối hả chạy tới lối ra.

Sau đó tôi nghe thấy một tiếng kêu đau đớn tuyệt vọng.

Đó là giọng của Pogue. Không nghi ngờ gì nữa. Nó tiếp tục thêm một lúc nữa, tôi đồ rằng phốt pho đã cháy qua áo khoác của anh ta và liếm vào da thịt. Cuối cùng là một phát súng, những tiếng thét và màn đấu súng ngừng lại.

Tôi tự hỏi phải chăng anh ta đã tự kết liễu.

Một ý nghĩ kinh hoàng nhưng tôi không thể đắm chìm vào nó. Điều này có nghĩa Loving và tên kia sẽ chạy đuổi theo chúng tôi bất kì lúc nào. Chúng tôi dấn bước về phía trước. Các cánh cửa đang khiến tôi lo lắng.

Chúng hơi ăn sâu vào tường và khi chúng tôi đến gần, tôi không có cách nào biết rằng cửa ra vào ấy có mở hé không. Tôi tin tên lính bên ngoài khi gã khai có bốn tên cùng một cô bé nhưng có khả năng kẻ chủ mưu cùng mấy tên tai sai khác đã đến, nghe thấy các tiếng súng, bèn nấp ở đây, phía sau các cánh cửa này.

Nhưng tôi quyết định chuyện ấy thực sự không quan trọng. Chúng tôi phải chạy thật nhanh.

Nhưng giờ Amanda đang bắt đầu chạy chậm lại. Adrenaline của con bé đang giảm dần, chứng cuồng loạn đang dâng lên như cơn thủy triều mạnh. Con bé đang khóc, thở hồng hộc và vấp ngã.

"Đi nào, Amanda. Cháu có đi cùng chú không?" Tôi nắm chặt cánh tay con bé.

Con bé hít một hơi sâu. Những giọt nước mắt đã ngừng rơi. "Vâng, cháu đi cùng chú."

Nhìn về phía sau…

Không thấy gì.

Tôi có thể phát hiện mùi thịt cháy kinh hoàng và cố gắng không nghĩ đến Pogue.

Còn cánh cửa trước ba mét nữa. Mét rưỡi nữa.

Liếc mắt về phía sau. Hành lang vẫn trống trải. Có thể Pogue đã hạ gục Loving và tên địch còn lại.

Tôi đẩy cửa ra thật nhanh, hít vào bầu không khí ẩm ướt ngọt ngào. Chiến lược của tôi là bắn vào lốp xe của các xe khác và chiếc SUV ở đây, rồi nhảy lên xe của tôi. Lái đi nhanh hết tốc lực. Tôi sẽ gọi cho Freddy trên đường. Điều phối vụ tấn công ở đây. Amanda bám chặt cánh tay tôi bằng một tay còn tay kia nắm chặt lọ hơi cay. Tôi nhìn thấy nhãn hiệu của Phòng Cảnh sát Đô thị trên lọ.

Điện thoại của tôi rung lên báo tin nhắn. Đó là Freddy, cho biết rằng các đội quân sẽ tới đây trong hai mươi phút hoặc hơn.

Tôi dừng lại phía trước tòa nhà liếc mắt về phía hành lang lần nữa. Nó vẫn trống trải. Rồi quay nhìn về phía mấy chiếc xe. Tôi nâng khẩu Glock lên chĩa về phía mấy cái lốp xe, thì thầm, "Cháu bịt tai lại đi."

Nhưng chưa kịp nổ súng, tôi nghe thấy một tiếng động đằng sau. Tôi quay phắt lại nhưng không trông thấy gì. Hành lang vẫn trống trơn.

Lúc ấy tôi nhận ra tiếng động vang đến từ trên đầu chúng tôi.

Tôi ngước mắt lên thì thấy Henry Loving phóng xuống từ mái nhà. Hắn lao thẳng xuống Amanda và tôi khiến chúng tôi ngã sóng soài trên sàn bê tông. Tôi tiếp đất rất mạnh với cú nhói choáng váng, đau đớn ở xương sống. Hai lá phổi của tôi như bị rút cạn không khí, khẩu Glock văng ra xa khỏi tầm với trên nền đất và cỏ dại.

CHƯƠNG 65

Quần áo hắn cháy xém - một ít da thịt của hắn cũng thế - Loving vần người tôi lên vỉa hè dẫn tới bãi đậu xe của nhà kho. Hắn đã mất vũ khí và mặt hắn đang chảy máu, cho dù vết thương có vẻ không nặng. Hắn rên rỉ khi nắm chặt một bên sườn nơi em họ hắn đã khẩu chỉ từ phát súng của tôi tại căn nhà bên hồ của Carter.

Khi hắn vất cả lần tay đến chỗ khẩu súng, tôi nắm chặt lấy chân và áo khoác của hắn.

Tôi nhận ra hắn đã dùng cảnh cửa chống cháy phía bên kia đồi và phóng xuống đây qua mặt cỏ vá tán lá của mái nhà ngụy trang.

Amanda bò về phía trước đến chỗ hắn, tay vung lên cái lọ hơi cay. Tôi vừa định bảo con bé dừng lại thì đã quá muộn. Con bé gào lên phẫn nộ dí cái lọ vào sát mặt hắn.

Đúng như hắn mong đợi.

Bàn tay hắn vung ra, túm chặt lấy cái lọ rồi vặn xoắn cái vòi hướng về phía chúng tôi. Tiếng hét xung trận của Amanda biến thành tiếng hét đau đớn khi một dòng chất lỏng màu trắng bắn ra giữa chúng tôi, bắn cả vào con bé lẫn tôi trong lớp xương mù bên ngoài.

Cơn đau thực sự khốn khổ. Tôi đã nhắm nghiền mắt lại khi những giọt nước mắt bắt đầu rơi rồi mở bừng mắt ra, liếc nhanh. Amanda đã nằm

sấp xuống đất và đang điên cuồng lấy tay lau mặt. Cho dù nước mắt cản trở tầm nhìn nhưng tôi có thể thấy vũ khí của tôi đang nằm trước mặt, cách bàn tay Loving không quá một mét rưỡi. Hắn bỏ cái lọ xuống và một tay bắt đầu đè lên cánh tay tôi, còn tay kia quào về phía khẩu súng.

Hắn kéo lê tôi gần khẩu súng thêm một mét nữa. Làm sao mà một kẻ trông không vạm vỡ như hắn lại khỏe thế nhỉ? Ban đầu tôi nghĩ sự tuyệt vọng đang chế ngự hắn nhưng rồi tôi nhận ra đó là sự quyết tâm điềm tĩnh. Hắn bắt đầu đá. Một chiếc giày văng trúng má tôi và tôi nếm thấy vị máu. Mục đích của cả đời Loving là với tới được khẩu súng đó.

Việc hắn làm được chỉ một lúc sau.

Khi hắn xoay người về phía tôi, tôi bám chặt hai chân xuống đất rồi nhảy về phía trước. Nắm chặt cổ tay hắn bằng một tay, tay kia rút chùm chìa khóa xe từ túi của mình.

"Cháu lái xe được không?" Tôi gọi Amanda.

Con bé không nói gì nhưng đang loạng choạng đứng dậy. Nó nhìn Loving thách thức.

Tôi lặp lại câu hỏi, quát lên.

"Được ạ," con bé thở hổn hển, lấy tay lau mắt.

Tôi ném chùm chìa khóa cho nó. "Xe chú ở đầu đường. Chiếc Honda ấy. Có địa chỉ trên ghế trước. Tới đó rồi đợi chú!"

"Cháu…"

"Ngay bây giờ! Làm đi!"

Con bé chỉ ngập ngừng một chút rồi chạy vụt đi.

Những nỗ lực của Loving ngày càng cuồng loạn khi cố gắng giằng lấy khỏi nắm tay tôi. Chúng tôi bị khóa chặt trong trận đấu vật đau đớn, đẫm mồ hôi, chiến đấu điên cuồng giành quyền kiểm soát vũ khí. Một lúc sau tôi nghe thấy tiếng xe khởi động và các lốp xe nghiến ken két khi con bé phóng vào màn đêm.

Kẻ moi tin liếc về phía ánh đèn đuôi đang biến mất mà không phản ứng, hắn tiếp tục nỗ lực thoát khỏi nắm tay tôi.

Rồi tôi cảm thấy nắm tay mình lỏng dần… cuối cùng Loving xiết chặt nắm tay bàn tay kia đang cầm khẩu Glock rồi giáng một cú thật lực xuống đầu tôi. Tôi cảm thấy nòng súng kim loại đánh mạnh vào thái dương mình, bỗng tôi thấy mình nằm ngửa ra, máu chảy trên hai mắt tôi, khiến chúng càng nhức nhối hơn bao giờ hết. Trong mấy giây, Loving đã trói nghiến hai tay tôi bằng dây nilon, rồi kéotôi dậy về vị trí ngồi.

Kẻ moi tin loạng choạng đứng dậy, hắn cũng gần mệt lử. Hít thật sâu, hắn ho hen và khạc nhổ. Hắn nhìn theo hướng con bé vừa đi rồi chớp mắt. Nét mặt của hắn như thể hắn sẽ nhỡ một chỗ đậu xe gần điểm đến của hắn. Hắn rút điện thoại ra gọi một cuộc, bước ra xa nhưng vẫn trông chừng thật kĩ. Tôi không nghe được hắn nói gì nhưng tôi biết tin nhắn này là để giải thích cho kẻ chủ mưu chuyện đã xảy ra và bảo y đừng đến đây nữa. Hắn ngắt máy.

Chúng tôi nhìn nhau trừng trừng vài ngày. Hắn lại nhìn quanh rồi nói: "Tao biết mày đã gọi người đến. Nhưng tao ước chừng vẫn còn hai mươi phút nữa."

Tôi nhớ hắn chỉ mất có bảy phút để có được tất cả những cái tên hắn cần từ Abe Fallow, đang nằm bên cạnh một rãnh nước ở Bắc Carolina.

Hắn nhẹ nhàng nói tiếp: "Giờ địa chỉ trên xe của mày, con bé đang đi đâu? Không phải là nhà an toàn. Mày sẽ không viết ra cái địa chỉ ấy. Nó ở đâu?"

Tôi nghĩ tới Amanda, đang chạy trốn, phóng hết tốc lực xuyên màn đêm, lên xuống những ngọn đồi trên Đường số 15.

Một hồi ức xa xôi về Peggy và hai thằng nhóc hiện lên. Sam và Jeremy. Lần này tôi sẽ không xua chúng đi nữa. Cũng như tôi thực sự muốn nhớ về.

Tôi chẳng nói gì với Loving.

Hắn bỏ khẩu súng của tôi vàothắt lưng rồi bước tới gần hơn. Hắn kéo tôi nằm ngửa và trói cả hai chân tôi bằng dây trói nilon, tránh mặt ra xa phòng trường hợp tôi cố dùng chân đá, một chuyện sẽ không xảy ra. Chỉ là tôi không còn sức nữa.

Hắn lại nhìn quanh một lần nữa rồi rút ra một phong bì nhỏ, bằng giấy manila đã mòn xơ từ trong túi, đổ hết mọi thứ bên trong xuống đất.

Chúng đây rồi. Các công cụ hành nghề của hắn để buộc các đối tượng phải nói. Cồn nằm trong một cái chai nhỏ, không lớn hơn cái chai được Cục An ninh Vận tải cho phép mang lên máy bay. Giấy nhám hạt mịn. Loại giấy bạn hay dùng khi gần kết thúc công việc hoàn thiện. Tất cả đều trông chẳng nguy hiểm gì.

Trong một lúc tôi mong đợi chúng tôi sẽ nói chuyện. Đối đáp vài câu. Rốt cuộc, chúng tôi đã từng là đối thủ trong nhiều năm và mới hai ngày trước đã cùng chơi đi chơi lại trò Đá, Kéo, Giấy.

Nhưng hắn là người chơi nghiêm túc như tôi và thực thi nhiệm vụ của mình rất khéo léo. Mục đích của hắn là gì?

Tìm Amanda.

Cách hiệu quả nhất để đạt được nó là gì?

Hắn cởi chiếc giày bên phải của tôi ra, tiếp theo là tất. Các ngón chân, như những ngón tay, tôi biết, tập trung rất nhiều dây thần kinh. Chúng nằm trong những cơ quan nhạy cảm nhất trên cơ thể người. Hắn quỳ xuống cạnh bắp chân tôi hòng giữ chân tôi bất động - bản thân việc này cũng đau đớn lắm rồi - sau đó chọn một mảnh giấy nhám. Hắn bắt đầu thao tác với mặt trước ngón chân cái to của tôi.

Lúc đầu không cảm thấy gì, rồi tôi bắt đầu thấy khó chịu và cuối cùng cảm giác nóng bỏng rát buốt chạy thẳng lên tận mặt tôi. Tôi thở hổn hển rồi thét lên vì đau.

Mũi tôi, răng tôi, cổ họng tôi đau đớn. Tất cả từ hành động xoa xoa nhẹ nhàng của hắn.

Loving vươn tay lấy chai cồn đã mở nắp, cẩn thận bỏ nắp chai vào trong túi áo. Hắn chẳng buồn nhìn tôi hay nói một lời nào. Quy luật của trò chơi đã rõ ràng. Hoặc tôi cho hắn biết Amanda đã đi đâu hoặc không.

Hắn nghiêng chai và tôi cảm thấy dòng nước lạnh lẽo - ban đầu chỉ thấy kích thích thôi. Nhưng sau đó nỗi thống khổ đau đớn lại trỗi dậy tới tận quai hàm tôi. Cơn đau tôi chưa bao giờ cảm nhận thấy. Như thể một sinh

vật, đang di chuyển khắp người tôi. Loving đang kiểm soát nhịp độ. Rất thông minh và có chủ đích, tôi có thể thấy điều đó như những sắc màu.

Tôi có thể nghe thấy nó.

"Đá, gấy, kéo," tôi tự lẩm bẩm giữa hai hàm răng nghiến chặt. "Đá, giấy, kéo." Qua đôi mắt đong đầy lệ nhòa, tôi nhận thấy Loving bỏ cái chai xuống rồi lại nhặt miếng giấy nhám lên.

"Đá, giấy, kéo."

Peggy, Peggy, Peggy…

"Đá, giấy, kéo…"

Hắn bắt đầu với ngón chân thứ hai.

Tôi thét lên.

Đá giấy kéo đá giấy…tron

Hắn lại nhặt chai cồn lên.

Sau đó khi thở hồng hộc, tôi nghe thấy hai âm thanh.

Đầu tiên là tiếng rắc của cành cây cách đó không xa, theo hướng con đường.

Tiếp theo là tiếng kim loại lách cách. Âm thanh đặc trưng mà không một ai trong nghề của tôi nhầm được.

Tất nhiên, Loving cũng nghe thấy, và hắn lập tức buông rơi các công cụ tra tấn, rút khẩu Glock của tôi đang giắt ở thắt lưng ra. Hắn gập đôi người lại, nhăn nhó, khi phát súng đầu tiên rung chuyển màn đêm. Bắn trượt - nhưng sát gần. Đất bắn lên sau lưng chúng tôi.

Kẻ moi tin lăn tròn tránh xa khỏi tôi hơn hai mét - hắn không dám giết chết tôi bằng một phát đạn lạc trước khi dò ra được Amanda đi về đâu - nên hắn lại nằm sấp xuống. Chúng tôi đang nằm trên bãi cỏ thấp, hầu như không có chỗ trốn.

Một phát súng nữa. Tôi nhìn theo hướng vang lên tiếng súng và trông thấy một người đàn ông đang nặng nề di chuyển qua các bụi cây, khẩu súng ngắn trong tay anh ta giơ ra phía trước, nghiêng nghiêng và đang nhả đạn về

phía Loving. Ban đầu tôi đã ngạc nhiên khi thấy nhân dạng của kẻ mới đến. Nhưng rồi tôi nhận ra mình không nên thế mới phải.

Ryan Kessler là một trong số ít người biết Pogue và tôi sẽ đi đâu.

Viên cảnh sát không cúi người hoặc né tránh. Thậm chí anh ta chẳng buồn chạy chậm lại hoặc nép mình khi Loving bắn một tràng ba phát đạn. Tôi không thể biết được liệu Ryan có trúng đạn hay không; anh ta chỉ không ngừng tiến về phía trước, liếc mắt vào bóng tối tìm kiếm một mục tiêu rõ ràng.

Sau đó là im lặng. Ngay cả trong ánh sáng lờ mờ anh ta hoàn toàn nằm trong tầm bắn của khẩu Glock nhưng Loving không bắn nữa. Tôi ngước mắt lên và hiểu tại sao. Dùng súng của tôi nên hắn không biết trong ổ đạn còn bao nhiêu viên. Hắn đã bắn hết đạn, rãnh trượt bị khóa trở lại, chờ được nạp đạn.

Loving nhận ra tôi có thể mang theo băng đạn mới trên người, mà đúng thế thật. Hắn nhìn về phía Ryan, đang bình tĩnh tiến tới, khập khiễng đi về phía trước, cố gắng tìm thấy mục tiêu.

Loving di chuyển và Ryan nổ súng. Sau đó chính anh ta cũng hết đạn. Tôi nghe thấy tiếng cò súng kêu cạch một tiếng trên hộp đạn rỗng. Anh ta rút bộ nạp đạn nhanh từ thắt lưng ra, mở ổ đạn của súng rồi nạp đạn lại.

Loving quờ quạng về phía tôi vươn tay tới túi áo khoác của tôi. Ngay lập tức tôi xoay người nằm sấp xuống, tảng lờ đi cơn đau buốt óc ở ngón chân cái, ngăn hắn không lấy được băng đạn. Loving liếc nhìn Ryan đang nạp đạn vào vòng tròn ổ đạn, rồi lôi mạnh áo khoác đang nằm dưới sức nặng của thân hình tôi, vươn tay túm túi áo. Ryan bắt đầu tiến tới gần hơn.

Lúc này Loving đã tuyệt vọng.

Vận hết sức bình sinh còn lại hai đầu gối của tôi bỗng co lên, giáng thật mạnh vào mạng sườn Loving, nơi tôi vừa bắn trúng hắn hôm trước. Hắn thở hổn hển vì đau, mất thăng bằng ngã ngửa về phía sau.

Nhưng rồi, hắn nhăn nhó, chớp mắt rồi lại rướn người về phía trước túm lấy áo khoác của tôi. Hắn lần mò rồi tìm thấy toàn bộ băng đạn của tôi. Hắn lôi nó ra rồi nạp đạn lại.

Khi gương mặt hắn chỉ còn cách gương mặt tôi có vài mét thì Ryan Kessler bắn hai phát trúng ngực kẻ moi tin. Henry Loving chớp mắt ngồi sụp xuống, rồi ngã gục sang một bên. Khi chết, hắn đang nhìn trừng trừng vào đôi mắt tôi, thay vì đôi mắt của viên cảnh sát.

Sau đó Ryan Kessler cũng ngồi xuống, xem xét vết rách đẫm máu trên bụng mình. Đôi mắt anh ta thất vọng. Cho dù có lẽ không phải vì vết thương này - khá là nặng đối với tôi; mà là phát súng đích thứ hai của Loving khiến anh ta phiền muộn nhiều nhất. Anh ta thở dài khó chịu khi ấn mạnh tay vào phần hông đang chảy máu của mình. "Cái chân kia của tôi." Anh ta nhìn tôi. "Cái chân lành của tôi. Thằng chó chết." Rồi anh ta ngất lịm.

CHƯƠNG 66

Nửa tiếng sau - nhà kho cũ của chính phủ sáng bừng lên như lễ hội và đông nghẹt với một trăm đặc vụ và nhân viên cứu thương - tôi đang đứng gần phía trước khu phức hợp.

Nhân viên chiến thuật của Freddy, mặc quần áo bảo hộ và đeo mặt nạ, đang chậm rãi tiến vào tòa nhà và qua các nền đất, dọn quang nơi này cho các nhóm lính cứu hỏa. Họ đã tìm thấy ba kẻ xấu khác, đều đã chết cả, nhưng ngọn lửa vẫn còn đang hoành hành nơi Pogue làm chốt chặn cuối cùng và họ không thể tới được chỗ xác anh ta nằm. Tên lính gác bên ngoài giờ đã tỉnh lại và bị còng tay.

Gần đó các nhân viên y tế đang chuẩn bị đưa Ryan Kessler đến Bệnh viện Leesburg phẫu thuật. Anh ta đã tỉnh lại và có vẻ như không bị thương nặng như tôi nghĩ. "Vào rồi lại ra," anh ta bảo tôi, cũng là câu bác sĩ Frank Loving đã dùng để miêu tả quãng đường mà viên đạn đi xuyên qua mạng sườn anh họ mình.

Tôi gọi cho Joanne và bảo rằng con gái kế của cô không sao, rằng chồng cô đã trúng đạn. "Anh ta ổn định rồi," tôi nói. Tôi cho cô biết tên vị bác sĩ để gọi. Tiếp theo hé lộ thông tin về Pogue. Có một quãng im lặng và rồi cô cảm ơn tôi vì đã cho cô biếtôi. Tôi lại phải tự hỏi về câu chuyện của họ.

Tôi hỏi: "Cô đã thả Ryan đi đúng không?"

Lại ngừng.

“Vâng. Tôi đã đánh lạc hướng Lyle.”

Chắc cô đã theo dõi một trong số chúng tôi gõ mật mã để hủy kích hoạt báo động cửa ra vào và ghi nhớ mã số. Hoặc có thể cô dùng ứng dụng đặc biệt nào đấy trong cái xắc đồ chơi trẻ em của mình giúp bẻ khóa mã.

Tôi giải thích với cô, “Anh ta đã cứu mạng tôi đấy.”

Nhìn thấy Freddy tiến tới gần, tôi bảo Joanne mình sẽ gọi lại sau.

“Chờ đã, Corte,” cô nói.

“Vâng?”

“Giữ máy nhé.”

Một lúc sau, tôi nghe thấy giọng Maree.

“Corte à?”

“Vâng.”

“Anh bị thương à?”

“Không nghiêm trọng đâu.”

Im lặng.

“Tôi rất mừng.” Rồi rất vô lí, cô ta nói thêm, “Tôi chỉ muốn nói… Tôi đã chụp hình anh. Lúc ở bờ sông đấy? Nhớ không?”

Mất một lúc tôi mới tiêu hóa được câu nói này. “Có.”

“Ảnh đẹp lắm.”

“Một hình ảnh.”

Cô ngần ngừ. “Anh chắc mình không sao chứ?”

“Tôi ổn mà. Tôi phải đi rồi.”

“Được rồi. Gọi lại cho tôi khi có thể nhé.”

Giờ đến lượt tôi ngần ngừ. “Chắc rồi.” Chúng tôi ngắt máy. Freddy lúc này đến bên tôi.

Tôi hỏi. “Ông tìm được gì rồi?”

“Bao quanh điều bí ẩn này là bất kì điều gì khác câu hỏi này gợi ra.”

Tôi sốt ruột liếc nhìn ông ta.

“Được rồi, thì đây. Chúng ta biết Loving rồi. Còn những tên khác?” Ông ta khoát tay quanh khu phức hợp. “Chúng là các nhà thầu vốn dân sự. Như trong vụ các nhà thầu Blackwater trước kia. Không phải đơn vị đấy nhưng chắc cậu hiểu ý tôi.”

Những kẻ hám lợi, các lực lượng an ninh. Tôi không ngạc nhiên, xét đến những gì tôi đã thấy trong xắc của tên lính bị chúng tôi hạ nốc ao. Nhưng tôi thấy chán nản. Các nhóm như thế đều là chuyên gia trong việc xóa dấu vết liên quan đến những kẻ chủ mưu của chúng.

“Vậy là chúng ta chẳng biết gì,” tôi gợi ý.

“Nói vậy cũng gần đúng, con trai.”

“Còn gã?” Tôi hất đầu về phía tên lính đã hồi tỉnh.

F” reddy nói: “Gã thèm luật sư như bé sơ sinh thèm bình sữa ấy.”

“Loving đã gọi một cuộc. Tôi chắc chắn hắn muốn xua tên chủ mưu đi chỗ khác. Ông kiểm tra điện thoại của hắn chưa?”

“Chẳng có gì được ghi lại hết. Cậu không nghĩ là sẽ tìm được gì đúng không, con trai?” “Không.”

“Chúng ta có Loving rồi,” Freddy nói rõ. Có lẽ ông cho rằng tôi đang xem đây như một chiến thắng lớn.

Tôi làu bàu: “Nhưng tôi muốn kẻ chủ mưu.” Tôi đang nhìn chằm chằm miếng nilon phủ lên xác Loving.

Tôi hỏi tay đặc vụ: “Ông đã dọn sạch phòng chưa?”

Đôi môi Freddy mím chặt. “Một trợ lí phòng Thông tin Liên lạc. Tôi đã kiểm tra hồ sơ điện thoại của cô ta. Cô ta thực hiện mấy cuộc gọi qua một đường dây không còn dùng nữa tại Caribbean hơn một ngày qua. Loving biết được tên lũ nhóc nhà cô ta và ngôi trường chúng theo học, nên cô ta buộc phải cung cấp cho hắn mọi thứ hắn muốn.”

Lá bài chủ…

“Lũ nhóc nhà cô ta ổn chứ?”

“Ừ. Đôi khi tất cả những gì cậu cần là nhắc đến một hai cái tên. Mà không cần phải thực sự tiến hành tra tấn.”

“Thế là đủ.” Nhận thức được ngón chân cái của tôi vẫn còn đau.

“Tôi không biết nên buộc tội gì cho cô ta. Tôi không thích ý tưởng này nhưng có thể tôi phải làm.”

“Còn Zagaev? Gia đình y?”

“Cậu nói đúng. Loving cũng đã ghé thăm cả nhà họ - để y phải giả vờ làm kẻ chủ mưu. Nhưng họ ổn cả.” Một cái nhún vai. “Thằng cha này cũng chẳng làm gì sai cả, ngoại trừ việc nói dối chúng ta và chở theo mấy khẩu súng mà lẽ ra y không nên có. Thế nên… tôi chả biết nữa, chúng tôi sẽ phải xem xét buộc tội cả y nữa.” Freddy bật cười. “Y gửi lời xin lỗi vì đã nói những điều tồi tệ về cậu cái vụ quả bí ngô. Y không muốn thế. Y nói có vẻ như cậu là một người tốt.”

Freddy tới hỏi han các nhóm của mình và cảnh sát bang.

Tôi nhìn về phía xác của Henry Loving. Toàn bộ đồ đạc cá nhân của hắn đã được thu thập lại và đang nằm trên tấm nilon bên cạnh hắn. Tôi bước tới và nhìn xuống chúng. Một cái xắc, một xấp tiền mặt nhỏ. Một con dao. Giấy nhám và cồn. Một ổ đạn trống không. Các bản đồ và bút bi, các mảnh giấy vụn. Sáu điện thoại di động. Tất cả đều được mã hóa và không có nhật kí cuộc gọi. Tôi biết các đời máy và phần mềm; Hermes sẽ phải mất vài tuần để thu được thông tin từ chúng - đó là nếu như có.

Và tôi cũng để ý thấy cái hộp giày, cái hộp mà hắn đã lấy đi khỏi căn nhà của gia đình hắn ngay trước khi hỏa thiêu nó thành tro bụi.

Trái tim tôi đập nhịp mong chờ khi bước tới gần một đặc vụ của Nhóm Phản ứng Bằng chứng của FBI hỏi xin một đôi găng tay nilon. Tôi đeo găng tay vào rồi quay lại với nơi cất giấu. Tôi đứng im một lúc, rồi cúi xuống chỗ cái hộp. Có thực sự cái hộp này chứa những bức ảnh không? Hay là thứ gì khác nữa, một thứ mà chị gái hắn đã tặng hắn? Cha hắn hay mẹ hắn?

Tôi bóc một vài miếng băng dính vàng rồi bắt đầu mở nắp.

Rồi tôi dừng lại.

Tôi đứng thẳng dậy trong đau đớn bỏ lại cái hộp nằm đó cũng các đồ đạc khác. Tháo đôi găng tay ra tôi quay về xe mình. Tôi suy nghĩ rằng dù trong cái hộp ấy có thể là thứ gì, thì cũng không phải là thứ tôi thực sự cần biết.

CHƯƠNG 67

Tôi trông thấy chiếc Honda của mình - chiếc xe Amanda đã dùng để trốn thoát - tiến tới gần. Tôi vẫy tay với tài xế, một đặc vụ FBI mà tôi quen. Tôi không thể nhìn qua lớp kính màu nhưng tôi biết con bé đang ngồi ở ghế sau.

Thực ra tôi không cho con bé biết bất cứ phương hướng nào mà đến. Trong xe không hề có dòng chữ ghi địa chỉ nào cả. Tôi cho rằng ngay cả nếu có không tìm thấy gì con bé sẽ vẫn lái xe nhanh hết sức có thể tới cửa hàng tiện lợi 7-Eleven gần nhất hoặc trạm xăng để gọi 911. Cung cấp cho con bé những chỉ dẫn là cách duy nhất tôi có thể nghĩ tới để giữ mình còn sống đủ lâu chờ Freddy tới cùng binh lính và bắt giữ Loving. Tôi sẽ khiến hắn tin rằng tôi là người duy nhất biết con bé sẽ đi đâu. Tôi đã tự biến mình thành thân chủ.

Hóa ra con bé không chạy được xa bao nhiêu. Tại một trạm xăng cách Đường số 15 về phía bắc vài dặm, con bé cho xe vào lề hơi nhanh nên bị thủng lốp. Cảnh sát địa phương đã ngạc nhiên trước tình huống này và liên hệ ngay với Freddy, ông ta đã cử xe đến bảo vệ con bé.

Tôi không muốn Amanda nhìn thấy mấy cái xác. Tôi cũng biết kẻ chủ mưu vẫn đang chưa rõ tung tích nên tôi muốn không ai thấy con bé. Tôi trèo vào trong ghế sau cùng con bé rồi đóng cửa lại.

Con bé nói liền một hơi: "Chú không sao rồi! Cháu nghe nói chú bị thương nhưng cháu không rõ. Chân chú có làm sao không ạ?"

"Ngón chân chú bị vấp thôi. Cha cháu sẽ không sao đâu."

"Cháu biết. Cháu nghe nói rồi." Con bé rơi vào im lặng, ngắm nhìn khu phức hợp. "Đó là kẻ mà chúng ta đang phải chiến đấu, Loving đúng không ạ?" Cái liếc mắt về phía tấm nilon phủ lên cái xác.

"Phải."

“Cháu mừng vì hắn đã chết.” Con bé kiên định nói. Nó nói thật.

Can đảm lắm…

“Cháu đến gặp cha cháu được chưa ạ?”

“Giờ chưa được. Một người từ văn phòng của chú sẽ đến đưa cháu về nơi mẹ kế và dì của cháu đang ở.”

Nhà an toàn Great Falls giờ ẩn chứa nhiều nguy hiểm, thế nên tôi đã thu xếp cho Ahmad đưa Joanne và Maree đến một nơi khác. Căn nhà ở Hạt Loudoun, cách nơi này không xa lắm, cũng nằm trong một tư dinh cũ. Cho dù nó không được đẹp như ở Great Falls.

“Bác Bill cũng không sao đâu.”

“Ông ấy cũng gặp chút ắc rối với cái chân. Nhưng sẽ ổn cả.”

Gương mặt con bé bất động. “Cháu thực sự lo lắng khi chúng bắn bác ấy, bên lề đường.”

“Cháu đã cứu mạng ông ấy.”

Con bé không nói gì mà chỉ ngắm nhìn khu phức hợp. “Tất cả những khẩu súng đó… chúng điếc tai quá. Trong phim âm thanh của chúng không như thế. Hay như những kẻ chúng ta đã bắn ở trại. Còn cái bác mà đi cùng chú sao rồi ạ?”

Tôi lắc đầu. “Bác ấy không qua được.”

“Cháu rất tiếc,” con bé thì thầm. “Bác ấy có gia đình không ạ?”

“Chú không biết.”

Amanda lau nước mắt.

Tôi ước gì con bé không tấn công tên bắt cóc nhưng nó hẳn sẽ không ngờ được Pogue và tôi có mặt ở đó. Tôi không thể không ngưỡng mộ lòng can đảm của con bé. Tôi bảo: “Cách cháu tự xử lí tình huống trong đó hay lắm. Cái chai hơi cay ấy.”

Gương mặt con bé, hồng hào với mấy cái mụn trứng cá mờ mờ, giãn ra với nụ cười mệt mỏi. “Bố cháu đã dạy cháu tự kiếm lấy một chai cho mình. Trước khi rời nhà với bác Bill cháu đã mượn một bình xịt hơi cay

Mace từ ngăn kéo của bố cháu mang theo. Cháu luôn giấu nó trong cái xắc con gấu của cháu."

"Thông minh. Cháu có chắc mình chỉ mới mười sáu tuổi không đấy?"

"Đó là lí do cháu mang theo nó," con bé nói như thể là điều hiển nhiên. "Chúng còn chẳng buồn soát người cháu. Đúng là ngốc."

"Đúng vậy."

"Mà, Đặc vụ Corte, cháu làm hư xe chú mất rồi. Cháu làm thủng mấy cái lốp. Cháu thực sự, thực sự xin lỗi."

"Bọn chú có bảo hiểm mà."

Con bé lại nở nụ cười yếu ớt.

Nghiến chặt răng chịu đựng cơn đau ngón chân cái, tôi ngồi rướn về phía trước, lấy tập giấy ghi chú và cây bút từ trong túi ra.

"Chú cần phải hỏi cháu vài câu."

"Vâng ạ."

"Cháu biết đấy, ban đầu chú tưởng chúng muốn bắt cóc cháu để ép cha cháu cho chúng biết điều gì đó về những vụ án của mình."

"Nhưng cháu mới là người chúng muốn."

"Đúng. Những kẻ ở đây chỉ là được thuê thôi - và bọn chú cần biết kẻ nào đã thuê chúng."

"Để chú tống cổ chúng nó vào tù."

"Chính xác. Giờ những kẻ này có nói gì sau khi chúng bắt cóc cháu không? Bất kì điều gì có thể giúp bọn chú biết kẻ nào đã thuê chúng hay tại sao chúng lại muốn có cháu không?"

Con bé suy nghĩ một lúc. "À sau khi chúng nhét cháu vào cốp xe và trên đường tới đây, chúng có nói với nhau vài chuyện. Nhưng có vẻ như chúng chẳng biết gì về cháu. Hoặc nói điều gì về bất kì ai."

Tôi đề nghị con bé kể tôi nghe cơ bản mọi thứ con bé đã làm một tháng qua. Amanda hiểu rằng cha nó đã bị bắn còn bản thân suýt bị giết vì

sự việc nào đó hoặc ai đó mình đã tiếp xúc dạo gần đây, nên con bé nhận nhiệm vụ này một cách rất nghiêm túc, nó liệt kê một hồi dài các hoạt động của mình. Con bé quả thật có cuộc sống bận rộn đến kinh ngạc. Và có trí nhớ rất tốt. Tôi ghi chép liên tục khi con bé miêu tả thời gian dành cho bạn bè và bố mẹ chúng, các lớp học tại trường trung học, các sự kiện thể thao, những buổi hòa nhạc, các chuyến đi đến siêu thị, việc tham gia làm cuốn kỉ yếu, chuyến ngoại khóa của Câu lạc bộ tiếng Pháp tới đại sứ quán ở D. C. một lớp học nấu ăn, một chuyến hành trìnhchụp ảnh cùng dì tại công viên Rock Creek, đăng bài lên trang blog nhận thức về bệnh AIDS và cô bạn học đã tự sát, bấp chấp đã tìm kiếm sự giúp đỡ từ phòng mạch điều trị chứng hủy hoại bản thân ở trường học, các hoạt động và bạn bè của con bé trên Facebook(phần này ghi chép rất nhiều) , khóa tin học trình độ đại học mà ở đó vị giáo sư người Hoa "kì dị và thực sự tuyệt đỉnh" của con bé đã cho phép học sinh thử các chương trình phần mềm rồi đánh giá chúng. Hàng tá mục khác nữa.

Cuối cùng, tôi ngả người vào lưng ghế để tâm trí mình cân nhắc các lí do khả dĩ biến con bé trở thành mục tiêu.

Tôi để ý một chiếc SUV bọc thép vừa đến, cầm lái là Geoff, cái bóng trong tổ chức của chúng tôi. Tôi hạ kính xe xuống rồi vẫy tay. Anh ta cho xe tới gần.

Tôi nói với Amanda: "Chú nghĩ mình đã có đủ thứ chú cần rồi. Cấp dưới của chú đây sẽ đưa cháu đến chỗ mẹ kế và dì của cháu nhé."

"Vâng, cháu ất nóng lòng được gặp họ."

"Chú cũng nghĩ vậy."

Con bé khiến tôi ngạc nhiên khi ôm chầm lấy tôi và chúng tôi cùng xuống xe. Con bé trèo lên chiếc SUV, với cái gật đầu của tôi, Geoff nhẹ nhàng điều khiển cỗ xe to lớn rời khỏi hiện trường.

Tôi ngồi xuống một súc gỗ và đọc lại hết các ghi chép của mình trong cuộc thẩm vấn Amanda vài phút trước. Nhắm nghiền mắt lại. Một phần là do nỗi đau nhức nhối, một phần để giúp tôi tập trung. Sau đó tôi gửi email cho Claire duBois đề nghị cô nỗ lực hết sức có thể. Câu trả lời - vài giây sau - cô trấn an tôi rằng mình sẽ giải quyết nó ngay lập tức.

Tôi đứng dậy cứng nhắc lê bước đến chỗ xe cứu hỏa, nơi tôi lấy một chai nước từ tủ ướp lạnh và uống gần cạn.

Vừa uống xong, tôi nghe thấy sau lưng mình vang lên một giọng nói khàn khàn hỏi: "Còn chai nước nào nữa không?"

Quay người lại tôi thấy mình đang nhìn chằm chằm Jonny Pogue, anh ta đang xem xét miếng băng và làn da trên cánh tay trái của mình, mà có vẻ như, thứ làm anh ta buồn rầu là cái áo khoác màu xanh cháy đen hơn là lớp thịt bỏng nặng.

CHƯƠNG 68

"Pogue… đã xảy ra chuyện gì?" Tôi vui mừng khi trông thấy anh ta cũng như ngạc nhiên khi anh ta còn sống.

Anh ta chẳng nói gì, khi tôi vẫn tiếp tục nhìn ngó anh ta mới lặp lại đề nghị của mình: "Nước?"

"À rồi. Xin lỗi." Tôi trao cho anh ta một chai. Anh ta tu hết một nửa rồi đổ phần còn lại qua đầu. Anh ta dụi mắt rồi nhìn qua người tôi tới nhân viên kĩ thuật cấp cứu. "Cậu có thể khám hộ tôi cái này được không?" Hất đầu về phía cánh tay bị bỏng. Anh ta ho rũ rượi rồi nhổ nước bọt. Vẻ mặt khó chịu trước vị cháy sém trong miệng mình.

Hai nhân viên y tế đỡ anh ta ngồi xuống. Họ bảo anh ta nằm xuống và dùng thuốc giảm đau nhưng anh ta không nghe. Một nhân viên bắt đầy cắt tay áo của anh ta. "Đừng làm thế!" Pogue kêu lên rồi tháo khóa fermeture cởi áo ra. "Sao phải cắt?"

Vết bỏng trông nghiêm trọng nhưng Pogue không quan tâm khi hai người đang làm việc.

"Đã xảy ra chuyện gì?" Tôi hỏi lại. "Làm sao anh…?"

"Tôi bị mắc kẹt ở trong góc, vì ngọn lửa. Cố gắng tới được cầu thang trên ban công nhưng chúng lại quẳng thêm trái lựu đạn phốt pho nữa lên trên đó. Tôi hạ được tên cuối cùng nhưng lửa đến lúc ấy đã rất căng thẳng rồi. Tôi vào một thang máy đi xuống tầng hầm, bị đập đầu. Tỉnh lại từ nửa tiếng trước. Nhưng vì không biết sẽ tìm thấy gì ở phía trước nên tôi lần mò ra lối thoát hiểm phía sau."

Tôi cho anh ta biết rằng Loving cũng làm gần giống thế.

“Sao chân cậu khập khiễng vậy?”

Tôi giải thích.

“Ôi. Nhưng cậu ghim đạn vào mông hắn rồi, tôi nghe nói thế.”

“Không phải tôi. Ryan Kessler đấy.”

Tiếng cười khúc khích. “Ái chà. Chuyện xảy ra thế nào?”

“Joanne.”

Pogue làu bàu. “Hừm… Bà vợ thả anh ta đi. Anh ta sẽ ổn chứ?”

“Hình như thế.”

Gương mặt Pogue nhăn nhó, có thể là từ cơn đau khi họ băng lại cánh tay trái bị bỏng của anh ta, hoặc do thấy nụ cười của tôi mà anh ta biết mình còn sống.

“Cái con bé máu chiến ấy. Hơi cay. Phá hỏng mẹ luôn kế hoạch của tụi mình. Nhưng thật vui khi thấy thằng chó ấy bị thương, phải nói như vậy.”

Can đảm…

“Còn kẻ chủ mưu?” Anh ta hỏi, nhìn khắp các cánh đồng rộng lớn, với hàng tá đường cao tốc phía xa.

“Loving đã xua y đi rồi. Nhưng tôi có vài đầu mối hữu ích. Ngay lúc này cấp dưới của tôi đang lần theo chúng.” Tôi cảm ơn anh ta lần nữavề mọi thứ và chúng tôi đồng ý sẽ giữ liên hệ. Nếu anh ta muốn rời khỏi tổ chức của mình, tôi sẽ thuê anh ta ngay tắp lự. Cho dù có vẻ anh ta không phải loại người chạy trốn khỏi mối đe dọa chỉ vì bốc đồng, đó là điều những người dẫn dắt chúng tôi được huấn luyện.

Tôi rời khỏi chiếc xe cứu hỏa, mà tôi đã đứng tựa lưng cho đỡ mệt, và đứng thẳng người dồn lực lên ngón chân cái đang bị thương.

Mẹ kiếp, đau thật. Tôi nhẹ nhàng thở hắt ra. Suy nghĩ, nếu tôi thực sự có thông tin về di biến động của Amanda, thì tôi có thể chịu đựng được bao lâu trước khi phải nói ra? Hẳn là tôi sẽ nói, tất nhiên. Có nhiều ý kiến khác

nhau về việc tra tấn có moi được thông tin chắc chắn không. Nhưng một điều chắc chắn là tra tấn buộc người ta phải nói. Mọi người có thể muốn giữ im lặng nhưng trước cơn đau thì họ sẽ nói.

Tôi quay về xe mình và ngồi trên ghế tài xế, mắt nhắm nghiền, mặc kệ nhữngdòng lệ vì hơi cay buốt nhói chảy xuống má, vì lí do nào đó khiến cơn đau nhẹ đi. Nước đóng chai chẳng giúp được gì nhưng nước mắt thì có.

Mười lăm phút sau tôi nhận được một email. Tôi lấy tay lau mặt, liếc mắt, đọc những gì Claire duBois đã gửi hồi âm lại đề nghị của tôi lúc nãy.

Khi đọc tôi chợt nghĩ tới hiện tượng cờ tàn.

Dù khái niệm này có thể áp dụng cho nhiều trò chơi, nhưng phổ biến nhất là cờ vua, trò chơi mà tôi nghiên cứu chủ đề này một cách thấu đáo nhất.

Khi giai đoạn chung cuộc kết thúc và ván đấu dần chuyển về cờ tà, gây ra sự thay đổi căn bản trong thái độ của hai người chơi, và tôi thể, cảm giác rùng rợn chết chóc sẽ bao trùm cả bàn cờ. Các quân cờ còn sống sót đảm nhận các vai trò và tầm quan trọng khác nhau. Chẳng hạn, các quân tốt trở thành lực lượng cốt tử; không chỉ vì chúng có thể di chuyển tới hàng cuối của đối phương và được phong hậu, mà chúng còn tạo ra lớp phòng thủ quan trọng giúp ngăn cản các nước đi của đối phương. Tương tự quân vua vốn không có vai trò gì trong phần lớn thời lượng ván cờ, được các bầy tôi khác bảo vệ. Nhưng trong ván cờ tàn, đích thân ông ta sẽ phải xông pha tấn công đối thủ.

Với mỗi nước đi sự căng thẳng tăng dần. Nguy cơ một nước đi sai lầm dẫn đến thất bại càng tăng chóng mặt khi ván đấu dần trôi về cuối.

Cờ tàn cũng là lúc người ta được thấy tài ứng biến, nỗi tuyệt vọng, những phút lóe sáng của thiên tài và những pha hoảng loạn chết người.

Và cả những điều kinh ngạc nữa.

Tôi nhìn chằm chằm các ghi chép khi thẩm vấn Amanda và email của Claire trong vài phút. Như Pogue đã nói lúc nãy, tôi đã thu thập được tất cả các thông tin liên quan đến chuyện tại sao Amanda trở thành mục tiêu; nhưng vẫn chưa ráp nối chúng lại với nhau… cho đến bây giờ. Tôi cân nhắc chiến lược cờ tàn của mình rồi soạn một email khác bắt đầu với lời cảnh

cáo nghiêm khắc phải tuyệt đối giữ kín nội dung thư. Đối tượng có liên quan tới khóa học ngày thứ Bảy mà Amanda Kessler theo học tại trường cao đẳng cộng đồng địa phương, giảng viên là một giáo sư dạy bán thời gian có tên là Peter Yu. Việc chính của ông ta là phát triển phần mềm và ông ta làm việc suốt cả tuần, tại công ty Global Software Innovations, chính ông ta là người đã phân phối cho Amanda cùng hai sinh viên khác các bản sao của phần mềm để thực tập - giống như chương trình biên tập hình ảnh mà Amanda đã tặng cho Maree.

Tuy nhiên chi tiết thú vị nhất về Yu đó là GSI không chỉ dừng lại ở sáng tạo phần mềm thương mại và tiêu dùng. Hóa ra công ty này - và chuyên môn của Yu - vô tình tỏ ra hữu dụng khi phụ trách các chương trình quân sự tối tân về phân tích hình ảnh chiến trường. Phần mềm cho những ứng dụng này được bảo mật cấp cao nhất.

Tôi soạn xong email rồi đọc lại một lần nữa.

Ngón tay tôi lơ lửng mất một lúc. Rồi tôi ấn nút GỬI và xóa hết email.

THỨ BA

Mục tiêu của trò chơi là tìm câu trả lời cho ba câu hỏi sau:

Câu hỏi 1: Ai? Kẻ nào trong số vài nghi phạm đã làm điều đó

Câu hỏi 2: Ở đâu?

Câu hỏi 3: Như thế nào?

THEO HƯỚNG DẪN CHO BOARD GAME CLUE

CHƯƠNG 69

Lúc chín giờ sáng, đệ tử của tôi đang ngồi cạnh tôi trong một chiếc SUV thuộc tổ chức của chúng tôi trên con phố yên tĩnh ở Fair Oaks, Virginia, một vùng của Fairfax.

“Và?” Tôi hỏi Calire duBois, khi ngón cái của cô đang lần đến nút NGẮT KẾT NỐI trên chiếc BlackBerry của mình. Cô đang gọi hỏi han về Ryan Kessler.

“Anh ta đang hồi phục tốt. Bác sĩ nói anh ta ổn định rồi. Tôi chả bao giờ hiểu được mấy cái thuận ngữ y tế. Ổn định. Nghiêm trọng. Nguy kịch. Nghe cứ như mấy câu cảnh báo đe dọa của Cục An ninh Nội địa ấy. Cam, vàng , xanh, nâu sẫm. Hoặc bất kì cái gì. Có thực sự hữu ích không? Tôi không nghĩ thế. Ai đó ngồi trong phòng và nghĩ ra đủ thứ. Những đồng dollas trả đlặng; sáng hôm nay cô không đeo cái vòng cổ quyến rũ. Vì lí do an toàn. Đồ trang sức và các hành động chiến thuật không đi đôi với nhau.

Ryan đang nằm trong bệnh viện giam giữ liên bang. Amanda, Joanne và Maree được đưa tới nhà an toàn mới, với Ahmad và cái bóng đã đón Amanda tối qua trông chừng cho họ.

DuBois và tôi đang lần theo dấu vết kẻ chủ mưu.

Tôi quay lại với việc giám sát. Các căn nhà xung quanh chúng tôi nhắc tôi nhớ đến nhà của Ryan Kessler. Cứ năm ngôi nhà nếu không phải là tương đồng, thì đều được thiết kế từ cùng một khuôn. Chúng tôi đang nhìn chằm chằm qua các bụi cây vào ngôi nhà có kiến trúc thuộc địa tầng so le, phía bên kia khu sân chơi kiêm công viên cho chó. Đó là ngôi nhà của Peter Yu, vị giáo sư khoa học máy tính bán thời gian tại trường Cao đẳng Bắc Virginia và là nhà thiết kế phần mềm của công ty Global Software Innovations. Trụ sở công ty dọc theo “hành lang công nghệ” Dulles, thực sự chỉ là một tá tòa nhà văn phòng trên đường cao tốc có thu phí, các doanh nghiệp nhà đất được cho là có danh tiếng về công nghệ đều nằm trong danh mục sàn chứng khoán NASDAQ.

Tôi đang nhìn qua ống nhòm, quan sát một chuyển động mơ hồ nào đó ở sân sau nhà.

Nhấc điện đàm Motorola lên tôi hỏi Freddy, người đậu xe gần đó, “Sẵn sàng xông vào chưa?”

“Tôi không rõ mình đang nhìn cái gì.”

Tôi liếc mắt. “Là ông ta. Tôi chắc chắn.”

“Cậu trẻ hơn tôi, con trai. Đôi mắt là thứ đầu tiên mờ đi. À không phải đầu tiên, thế mới buồn, nhưng cũng sắp rồi. Chờ chút, mấy nhóc giám sát của tôi đang gọi. Được rồi, hai người bọn họ đang ở nhà.”

“Tôi trông thấy người thứ hai,” tôi nói với tay đặc vụ.

“Trông có vẻ cơ bắp. Cậu có vũ khí không?”

Tôi nhìn chiếc áo gió màu xanh hải quân của Claire duBois, cụ thể là ngực cô. Không phải lần đầu tiên. Tôi phải thừa nhận, nhưng ở hoàn cảnh bây giờ cái nhìn ấy không hề mang ý nghĩa nhục dục xa xôi nào hết. Tôi đang kiểm tra các tấm dán nilon Velcro dày quanh người cô có chắc hay không thôi. Tôi hiểu rõ kiểu áo vest Chống đạn Toàn thân Kiểu Mỹ của mình.

“Chúng tôi sẵn sàng rồi,” tôi nói với Freddy.

“Được rồi. Vào thôi. Mấy chàng trai cô gái của tôi bảo rằng họ có hình ảnh làm bằng chứng. Ồ, và mấy tên cơ bắp này có vũ khí. Nạp đạn tự động. Trong bao súng giắt bên hông.”

“Chúng tôi đang di chuyển,” Tôi ngắt máy.

Tôi nói với duBois: “Cô sẽ không cần đến nó nhưng đừng cài cúc áo khoác nhé.”

“Được.”

“Nó” ở đây là khẩu Glock của cô.

Thực ra, tôi khá chắc chắn cô ấy sẽ không cần nó. Nhưng tôi nhớ lại mấy tên trong nhà kho quân sự cũ tại Leesburg. Tôi nhớ Henry Loving. Từ các môn học - lịch sử, không phải các bằng cấp khác của tôi - tôi biết rằng vào những thời điểm tuyệt vọng con người có những lối hành xử không thể đoán trước được. Thêm nữa, ngay cả cho dù chúng tôi tin chỉ có hai cá nhân ở đây thôi, thì toàn bộ công việc này vẫn chứađầy sự ngạc nhiên. Chiếc SUV của chúng tôi cùng chiếc xe khác đã tăng tốc rất nhanh rồi phanh kít lại trên bãi cỏ trước nhà Giáo sư Peter Yu, cày nát lớp cỏ và phá hủy các bụi cây. Tôi được biết rằng kiểu xông vào kịch tính này, mà bạn sẽ nghĩ là do các đạo diễn phim truyền hình bịa ra, thực chất là cách tiếp cận nghi phạm hiệu quả nhất. Tất cả nằm ở việc dọa cho chúng sợ.

Chúng tôi túm chặt lấy các núm cửa rồi nhảy ra ngoài, tất cả áo khoác của chúng tôi bay phần phật trong cơn gió ẩm ướt. Tôi đang đi khập khiễng - ngón chân cái vẫn đau nhức kinh khủng. DuBois và tôi chậm rãi di chuyển, phía sau tám sĩ quan chiến thuật có vũ trang, những người đã lao vào trong nhà để xe mở cửa của Yu, khua khoắn vũ khí.

“Nằm xuống đất, FBI! FBI đây!”

La hét cũng là một quy trình hành động hữu hiệu. Một lần nữa là dọa dẫm.

Trong một lúc hai người đàn ông nằm sấp xuống sàn, hai tay bị trói ra đằng sau bằng dây trói Monadnock. Các đặc vụ khác tiến vào ngôi nhà, tìm kiếm rồi quay ra gọi, “Không có gì.”

Claire và tôi đến gần hai nghi phạm, đang được giúp đứng dậy.

Một trong số hai người nhìn tôi chằm chằm với ánh mắt hoài nghi ngay lập tức biến thành căm ghét thuần túy. Sandy Alberts, Chánh Văn phòng của Thượng Nghị sĩ Lionel Stevenson, quát tôi: “Corte? Tôi… Corte?”

Đồng bọn của y, cơ bắp, là tay chuyên nghiệp, có khả năng là cùng một đội với những kẻ mà Pogue và tôi đã chạm trán trong nhà kho trên Đường số 15. Gã chỉ nhăn nhó và không nói gì.

Freddy, nhà thi hành luật pháp cao cấp chính thức trong số chúng tôi, nói: “Anh Alberts, anh bị bắt giữ vì đã bắt cóc một công dân của hạt Fairfax, Amanda Kessker, ngày hôm qua, và nhiều âm mưu khác nữa, bao gồm sát hại một đặc vụ liên bang.”

Alberts thở hổn hển. Tôi không nghĩ mình từng nghe thấy gì khác ngoài con vật bị đe dọa mới phát ra tiếng ồn như thế.

“Nhưng…”

Các đặc vụ lục soát quần áo của tên đồng bọn nhưng không thu được giấy tờ nhân dạng nào. “Cậu sẽ nói cho tôi biết mình là ai chứ?” Freddy nói với gã.

Người đàn ông hoàn toàn im lặng.

Tay đặc vụ cao cấp nhún vai. Anh ta nói với cấp dưới, “Chúng ta sẽ thu dấu vân tay của cậu ta, theo dõi cậu ta. Buộc cậu ta tội thông đồng. Sẽ có cả tội danh nhà nước nữa nhưng đây mới là tội ở bang Virginia thôi. Anh sẽ được nghe thêm từ luật sư liên bang nói về chúng.”

Một nhân viên kĩ thuật hiện trường tội ác đang kiểm kê các nội dung trong chiếc túi khoác vai của Alberts, đã bị dựng đứng trên sàn nhà để xe của Yu. Tôi cũng nhìn vào thứ được cất giấu. Các tài liệu và ảnh cùng vài cái túi nhựa hẳn chứa bằng chứng vật lí - có thể là vài sợi tóc của Amanda Kessler hoặc thứ gì đó khác dính AND của con bé trên đó. Alberts cùng tên đồng bọn đã tới đây cài cắm các đầu mối cho thấy Giáo sư Yu là kẻ chủ mưu đã thuê Henry Loving.

"Sandy," tôi nói. "Thượng Nghị sĩ Stevenson. Hãy cùng nói về ông ta một phút nhé."

Tay sĩ quan trợ lí tuyệt vọng nói, "Tôi không hiểu ý anh."

Freddy ghìm một tiếng cười.

Tôi nói: "Chúng tôi biết hết rồi."

"Anh đang nói cái gì vậy?"

"Cùng bắt đầu nào. Chúng tôi biết rằng ngài thượng nghị sĩ thích giảng bài tại các trường học. Chúng tôi biết ngài thích kết bạn với những phụ nữ trẻ đẹp."

Đôi mắt Alberts ngày càng trố ra. Rồi mắt anh ta trở lại bình thường, cúi nhìn xuống đất.

Tôi nói tiếp: "Khoảng thời gian nào đó năm ngoái Stevenson gặp gỡ một sinh viên sau một lần tham gia nói chuyện - tại trường cao đẳng cộng đồng bắc Virginia. Tên cô bé là Susan Markus. Ông ta tưởng rằng cô bé là sinh viên cao đẳng. Nhưng thực chất cô bé đang học trung học. Mười sáu tuổi. Bạn học cùng lớp với Amanda Kessler."

Như duBois đã xâu chuỗi tất cả lại với nhau, dường như tôi đã đọc về đúng sự kiến này trong nghiên cứu của mình về Stevenson: trường cao đẳng cộng đồng nơi ông ta có bài diễn văn về "pháp quyền" nổi tiếng.

Tôi nói với Alberts, "Còn việc ông ta mời cô bé đến văn phòng mình, đến nhà nghỉ hay phía sau chiếc limo của ông ta thì chúng tôi không biết."

"Chưa biết," Freddy nói thêm. "Chúng ta chưa biết."

“Nhưng chúng ta khác chắc chắn có một… hành vi không thích hợp nào đó từ phía ngài thượng nghị sĩ.”

“Đó là dối trá!” Nhưng không hề có niềm tin vững chắc nào phía sau sự phản đối của Alberts.

Tôi nói, “Ngài thượng nghị sĩ không ngu. Ông ta không nghĩ cô bé chứ đến tuổi vị thành niên. Ông ta gặp cô bé tại trường cao đẳng cộng đồng và có thể ông ta cho rằng cô bé là sinh viên ở đó, chứ không phải là học sinh trung học. Bất luận thế nào, dù chuyện gì xảy ra đi nữa tối thiểu cũng là giao cấu với trẻ vị thành niên. Amanda Kessler là tình nguyện viên trong chương trình phòng chống hủy hoại bản thân tại trường mình. Susan khủng hoảng vì chuyện đã xảy ra nên đến với chương trình nhờ giúp đỡ. Amanda chính là người cô bé đã nói chuyện. Susan kể với con bé rằng mình đang dan díu với một người đàn ông lớn tuổi và ông ta đang ép buộc cô bé đừng hé môi bất kì điều gì về vụ này. Amanda sắp xếp cho Susan tới gặp nhà tư vấn là người lớn nhưng khi cuộc gặp còn chưa diễn ra thì cô bé đã tự sát. Amanda rất đau khổ vì cái chết này nên đã lên kế hoạch dùng trang blog của mình lên tiếng về vụ tự sát của cô bé kia, đi sâu tìm hiểu lí do vì sao cô bé lại tự sát, điều gì đã dẫn tới quyết định này. Con bé còn dự định sẽ tới nói chuyện với bố mẹ, bạn bè của Susan. Chỉ là vấn đề thời gian trước khi Amanda tiếp cận sự thật.”

“Thêm nữa,” Fredy nói, “chúng tôi không hoàn toàn chắc chắn rằng Susan thực sự tự kết liễu mình. Cô bé có thể được… giúp đỡ.”

Alberts định mở miệng nhưng rồi lại im lặng.

Freddy, giỏi đối phó với tình huống kịch tính hơn tôi, nói, “Ồ, định nói gì về báo cáo của nhân viên điều tra tuyên bố cái chết bất thường là do tự sát không? Định nói rằng anh đã tìm hiểu về nó à? Tại sao anh lại làm thế?”

Nhưng vẫn im lặng.

Tôi nói tiếp, “Công việc của anh là thuê một kẻ như Loving để tìm hiểu tên tuổi của những người mà Amanda đã nói chuyện về cái chết của Susan. Thu thập tất cả các ghi chép của Amanda, tất cả mọi thư. Tiếp theo là giết chết con bé luôn.”

Hai vai Alberts rũ xuống, y liếc nhìn xung quanh nhà của Yu.

Tôi nói to lên suy nghĩ của y, vì quá sợ trách nhiệm nên Alberts không dám thốt ra, "Tôi biết, anh nghĩ chúng tôi đang tìm hiểu công ty Global Software Innovations và Peter Yu… Không, đó chỉ là mồi nhử để kéo anh ra ngoài sáng thôi. Tôi đã nghi ngờ anh và ngài thượng nghị sĩ nhưng tôi không có đủ bằng chứng thực sự. Tôi đã chắc chắn tên anh có trong danh sách nhận được cảnh bảo liên cơ quan về Global. Nếu anh có tội tôi cho rằng anh sẽ đến đây đề gài bằng chứng đổ vấy tội lỗi lên đầu Yu."

"Tôi không hề làm bất kì điều gì sai hết. Tôi chỉ nói thế thôi. Tôi muốn có luật sư."

"Giúp đỡ chúng tôi ở đây nào, Sandy," Tôi nói bằng giọng vừa phải. "Chúng tôi biết anh sợ. Nào." Tôi nhìn về phía nghi phạm mạnh mẽ, không cười đi cùng y. "Tôi biết anh đã gặp hắn cùng mấy tên lính đánh thuê khác qua các mối tiếp xúc tại Ủy ban Dịch vụ Vũ trang, đúng không? Họ giúp anh liên hệ với Henry Loving. Họ thu xếp chiếc trực thăng. Còn anh thì tuyệt vọng muốn tìm hiểu xem chúng tôi đã biết những gì nên anh bịa ra câu chuyện về cuộc điều tra các vụ nghe trộm điện thoại không có lệnh."

Đôi mắt y đảo điên cuồng.

Tôi nói: "Đừng có giận dữ về chuyện này, Sandy. Hợp tác với chúng tôi. Chúng tôi biết anh đã cắt đứt các mối ràng buộc với nhóm vận động hành lang của mình trước khi làm việc với Stevenson nhưng họ cũng có liên quan đúng không?"

Một cái lắc đầu nhẹ nhàng.

"Và ủy ban hành động chính trị đang ủng hộ Stevenson? Họ cần ông ta làm linh hồn của đảng. Họ không thể đỡ nổi một vụ scandal. Kẻ nào - tại PAC - có liên quan vậy?"

Alberts như suýt khóc, buột miệng, "Thượng Nghị sĩ Stevenson là một người tuyệt vời." Lời phản đối vừa hài hước vừa vô cùng buồn bã. "Ông ta không biết."

"Cái gì?" Tôi kiến quyết hỏi. "Ông ta không biết cái gì?"

Đôi vai Alberts lại rũ xuống.

Tôi nhìn chằm chằm chiếc xe tải của FBI trên phố. Bên trong là người đàn ông chủ ngôi nhà này, Giáo sư Peter Yu, cùng vợ ông ấy. Họ đã đồng ý cho chúng tôi mượn nhà mình để chuẩn bị đặt bẫy sau khi họ giả vờ rời nhà đi làm. Alberts cũng nhìn theo hướng đó và dường như cuối cùng y đã hiểu ra mình hoàn toàn bị lừa như thế nào.

Liếc nhìn Freddy, ông ta gật đầu cho phép tôi toàn quyền hành động, tôi bước một bước đến gần hơn Alberts. "Chúng ta có thể thỏa thuận, nếu anh hợp tác."

Alberts lẩm bẩm: "Đổ tội cho ngài thượng nghị sĩ."

Freddy phá lên cười. "Chúng tôi còn quan tâm tới chuyện quái gì nữa?"

"Tôi không nghĩ tôi làm được đâu."

Cái từ "nghĩ" thật quan trọng, vì nó cho tôi biết rằng y đã nhận thức được chúng tôi nắm lợi thế so với y. Tôi nói rõ ràng quan điểm của mình bằng những từ ngữ ai cũng biết. "Tất cả những gì tôi biết đó là anh có thể phải sống nốt phần đời còn lại trong ngục hoặc có thể chịu mức án ngắn hơn nhiều." Tôi để cho ý nghĩ thấm vào đầu y. Rồi tôi ra lệnh cho một đặc vụ khác, cậu ta bước tới gần. Quay lại với Alberts tôi nói: "Giờ chúng tôi sẽ đưa anh tới nơi giam giữ. Cứ suy nghĩ những gì tôi nói đi nhé."

Đôi môi y mím chặt và đôi mắt y tạm thời khép lại.

Khi y cùng tên đồng bọn được giải đi, Claire duBois quay lại với tôi và thực sự cố gắng khiến tôi mỉm cười, hất đầu về phía sau Alberts và nói: "Anh từng nói với tôi cái gì về lí thuyết trò chơi ấy nhỉ? Áp dụng với Song đề Tù nhân nó sẽ thế nào?"

CHƯƠNG 70

Tôi đang ngồi trong văn phòng của Aaron Ellis, một lần nữa tập trung vào các bức tranh con ông ta vẽ. Có thể đó là đụn cỏ khô với các tháp canh. Có thể là một lâu đài màu vàng, bằng vàng hoặc bằng đồng rất khó nói.

Lúc này là 10h30phút sáng. Claire duBois đang kéo một cái ghế ngồi cạnh tôi.

Sếp tôi nói, "Anh ta đang lên đấy."

“Thực ra,” một giọng nói khác lấp đầy căn phòng, “*Voila*[1]! Cậu ta ở đây.” Ủy viên Công tố Mỹ Jason Westerfield dừng chân trên ngưỡng cửa. “Có phải anh đang nói với tông giọng u ám không đấy, Aaron? Ha, đùa tí thôi. Được rồi, *pour entrer*[2]?” Hôm nay anh ta ăn vận như một luật sư, rất khác so với bộ đồ giả trang chiến binh ngoại ô hôm thứ Bảy.

1. Này!

2. Tôi vào nhé!

Ellis vẫy tay về phía mấy cái ghế bên kia bàn cà phê.

Người đàn ông mảnh mai bước vào, theo sau là trợ lí của anh ta, Chris Teasley. Thật thú vị, tôi không thể ngăn mình nhận xét. Ở đây là Westerfield và tôi, bên cạnh là hai thuộc cấp, hai người phụ nữ đều xinhđẹp, và một người trẻ hơn gần chục tuổi. Tôi để ý Chris Teasley đánh mắt về phía bộ đồ Macy’s của duBois tiếp theo là sợi dây chuyền bằng bạc. Tôi hối tiếc khi nhận ra thêm rằng ánh mắt khó chịu kia cũng có ảnh hưởng tới đệ tử của tôi.

“Về vấn đề trước mắt,” Westerfield nói. “Tôi ngạc nhiên khi thấy toàn bộ cái mớ rối rắm này lại leo cao đến thế.” Ít nhất anh ta đã *kìm lại* lối ăn nói ẩn dụ pha trộn ấy, và ngần ngừ. Nhưng rồi, “Một Thượng nghị sĩ Mỹ. Hừm.” Giọng và thái độ của anh ta tiếp tục gây bực mình khi tôi nhớ lại lần cuối chúng tôi gặp nhau. À mỗi lần chúng tôi gặp nhau.

Tôi thận trọng cử động bàn chân. Hít vào trước cơn đau. Lại tập trung. “Được rồi, Corte. Làm ơn… *s’il vous plait*[1].”

1. Nếu cậu không phiền.

Tôi giải thích với anh ta những gì đã nói với Sandy Alberts không lâu trước đó, rằng Loving được thuê là vì Amanda có ý định viết blog về cái chết của một nữ sinh mà Stevenson đã lạm dụng.

“Làm sao cậu phát hiện ra được?”

Tôi nói ý tưởng ấy chợt đến với tôi khi đang nói chuyện với Amanda tối qua trong xe của tôi tại nhà kho chính phủ bị bỏ hoang. Trong số tất cả mọi thứ con bé cho tôi biết về cuộc sống gần đây của nó, có một chuyện nổi bật hẳn lên như một lí do khả dĩ giải thích cho nhiệm vụ của Henry Loving,

đó là công việc làm tình nguyện của con bé trong chương trình phòng chống hủy hoại bản thân và trang blog về vụ tự sát của Susan.

Teasley hỏi: "Nhưng làm sao anh nghĩ ngay sang Stevenson được?"

"Chính ngài thượng nghị sĩ đã giúp tôi đi tới kết luận đó. Hình như chỉ vì chút hiếu kì mà sĩ quan phụ tá thượng nghị sĩ lại liên hệ với chúng tôi về vụ nghe lén bất hợp pháp ngay sau khi chúng tôi nhận nhiệm vụ. Tối hôm qua tôi đã nhờ Claire tìm hiểu xem có phải Stevenson thực sự liên kế hoạch các phiên điều trần trước ủy ban về việc nghe trộm điện thoại không. Không hề có."

Tôi nhận ra mình là người suy đoán rằng Stevenson ra mặt phản đối giám sát bất hợp pháp trên quan điểm về ý thức hệ; bản thân ngài thượng nghị sĩ thậm chí chưa bao giờ bình luận về việc đó. Bài diễn văn của ông ta tại trường cao đẳng - có lẽ là nơi ông ta gặp Susan - nội dung chẳng có gì ngoài mớ hùng biện hoa mỹ cổ điển về pháp quyền.

"Ông ta cùng Alberts vừa bịa ra vấn đề này nhằm ngó qua vai tôi, nhìn công việc của Kessler."

Sếp tôi và tôi liếc nhìn nhàu. Rõ ràng Westerfield không biết về sơ suất của tôi khi bố trí các vụ nghe lén Loving trái phép vài năm trước. Và có lẽ Stevenson cũng không biết nốt. Vấn đề này có thể khơi lên, nhưng có thể nó đã chìm rồi.

"Thế nên tôi nghĩ nhiều hơn đến Stevenson: một người đàn ông nổi tiếng vì hay hẹn hò với gái trẻ. Và thường xuyên phát biểu tại các trường học. Ông ta xuất thân từ Ohio, cách Charleston, Tây Virginia không xa lắm. Đó đúng là một địa điểm trung lập lí tưởng để ông ta cùng Alberts hẹn gặp Loving. Tôi đã nhờ Claire tìm hiểu về nó. Đã kiểm tra các hồ sơ điện thoại và du lịch, những khiếu nại ông ta sàm sỡ phụ nữ, sau đó trả tiền để họ giữ im lặng trong quá khứ." Tôi nhún vai. "Đó là một giả thuyết, không chắc chắn được 100%, thế nên tôi dựng lên một lời đồn đại về Global Software để xem liệu Alberts có cắn câu và cố gắng dẫn chúng tôi tới Peter Yu hay không?"

"Đúng, đã phát hiện cảnh báo về Global," Westerfield chua chát nói, có lẽ đang nghĩ rằng một lần nữa tôi lại chơi anh ta, mặc dù trong hoàn cảnh

này nó chẳng liên quan gì đến việc bảo đảm anh ta tránh xa tôi ra.

Tôi nói: "Tôi khác chắc chắn Alberts làm theo."

Song đề tù nhân…

Ellis nói: "Nhưng việc bắt cóc và âm mưu tra tấn một cô bé… và các nhà thầu an ninh. Đây là một hành động lớn, vô cùng lớn. Tại sao? Giới hạn của tất cả những chuyện này là sao? Chúng cần phải nhận được thông tin vào đêm qua."

Điều này quá rõ ràng với tôi. Tôi giải thích: "Ngay từ đầu, Stevenson không muốn vào tù, hẳn nhiên là thế, nên ông ta cố gắng làm câm lặng bất kì nhân chứng nào có thể buộc ông ta vào với cái chết của Susan. Nhưng chuyện này ngày càng có nhiều nhân vật dính vào ngoài Stevenson và Alberts."

Câu nói này đã thu hút sự chú ý của Westerfield. Các thuyết âm mưu thường như thế.

"Ý anh là sao?"

"Vì một điều thôi, ứng cử viên Tòa án Tối cao. Lá phiếu quyết định tại Nghị viện vào ngày mai. Amanda sẽ viết blog về cái chết của Susan suốt cả tuần, tìm hiểu vụ tự sát của cô bé."

Ủy viên Công tố Mỹ nói: "Tôi vẫn không thấy sự liên kết."

Tôi giải thích rằng Stevenson là người đã xây dựng liên minh các lá phiếu để giành được lá phiếu đưa ông ta ngồi vào ghế thẩm phán của đảng cánh hữu. "Ông ta phải cố gắng có được đầu phiếu đa số đơn. Nếu ông ta bị bắt hoặc thậm chí bị đổ tội trong vụ bê bối lạm dụng tình dục, thì liên minh ấy sẽ tan rã và vị trí thẩm phán trong mơ của Đảng Cộng hòa sẽ không được quyết định. Tôi khá chắc chắn vài người từ Ủy ban Hành động Chính trị ủng hộ Stevenson và ai đó từ tập đoàn vận động hành lang của Alberts đều có dính líu."

Ánh sáng yếu ớt của sói lấp lánh trong mắt của Westerfiled.

"Giỏi đấy."

Tôi nói: "Hãy ngắm nhìn cơn giận ngoài kia, hãy ngắm nhìn tinh thần đảng phái. Có vẻ như mọi người sẵn sàng làm bất kì điều gì họ cần để đảng của mình thắng."

Quá nhiều tiếng thét ở Quốc hội. Quá nhiều tiếng thét ở mọi nơi.

Westerfiled nhìn về phía Teasley, cô ta đang giận dữ ghi chép vào cuốn sổ tay của mình, rồi anh ta nhắc lại, "Giỏi đấy, Corte. Giỏi…"

Nhưng anh ta không thực sự có ý khen như thế. Một chuyện khác sắp đến…

"Chỉ là…" Anh ta đu đưa tới lui trên chiếc mông toàn xương của mình rồi thi thoảng nhìn chằm chằm lên trần nhà. Nỗi hối tiếc - dù thật hay vờ - lấp đầy gương mặt anh ta.

"Cậu có về hưu trong vinh quang sáng chói không?"

"Về hưu?" Aaron Ellis hỏi.

"Không hiểu à, cách cậu chơi chúng tôi."

Văn phòng ủy viên công tố Mỹ, tôi cho rằng ý anh ta là thế.

"Cậu đang nói cái gì thế, Jason?" Ellis hỏi.

"Cái vụ đưa gia đình Kessler vào tù ấy? Đúng là cực kì vụng về."

Sẽ có vài bất đồng. Cô đã nói dối tôi trắng trợn…

Tôi cho rằng đích thân ngài ủy viên công tố đã có mặt tại đó hoặc giả là quan chức cấp cao nào đấy của Bộ Tư pháp. Có lẽ anh ta hi vọng được thẩm vấn Ryan Kessler, người hùng cảnh sát. Sự nghiệp của Westerfield đã bị sứt mẻ một chút.

"Tôi đang nghĩ việc từ chức của cậu sẽ diễn ra có trật tự. Viết thư xin lỗi. Cho các nhà cầm quyền biết rằng cậu đã cố tình cho chúng tôi mắc lỡm."

Lại sáo rỗng. Liệu đã bao giờ anh ta bị các thẩm phán quở trách trước tòa vì cái lối ăn nói ngu dốt chưa nhỉ?

Westerfield nói tiếp: "Tôi chắc chắn cậu sẽ nhận được đầy đủ quyền lợi, tất nhiên. Nhưng một cú nhảy vào công ty an ninh tư nhân có thể là một

ý hay. Này, cậu sẽ được gấp đôi lương đấy. Thậm chí tôi có thể sắp đặt cho cậu đạt được những triển vọng lớn đấy."

"Jason," Ellis bắt đầu.

" Tôi xin lỗi. Thực sự đấy." Westerfield nói. Một lần nữa là gương mặt tối sầm, phiền muộn. "Nhưng nếu điều đó không xảy ra… tôi ghét phải nói thế này, nhưng có một vấn đề tôi đã nghe nói: các lệnh giám sát."

Tôi cảm thấy cài cặp mắt đổ dồn về phía mình.

Vậy là Westerfield đã biết về chúng, có nghĩa trong tay anh ta đang nắm lá bài chủ tốt hơn tôi. Một lá bài chủ ngon lành chết tiệt.

Ủy viên công tố nói: "Chốt kèo thỏa thuận được chưa? Đường ai nấy đi nhé? Bị ngắm bắn suốt không thấy mệt hả Corte?"

Trò mặc cả Nash, được đặt theo tên nhà toán học nổi tiếng John Nash, là trò chưa được các nhà lí thuyết trò chơi yêu thích và cũng là trò chơi yêu thích của tôi. Trò này chơi như sau: Có hai người chơi cùng thèm muốn được chia phần từ một thứ có thể phân chia. Giả dụ hai ông chủ đều muốn dùng chung một trợ lí hành chính, anh ta có thể làm việc bốn mươi giờ mỗi tuần. Từng người chơi viết số giờ mà mình muốn người trợ lí kia làm cho mình ra một mảnh giấy, trong khi không hề biết ông chủ kia đòi hỏi như thế nào. Nếu tổng số giờ tương đương với bốn mươi giờ hoặc ít hơn, thì mỗi người sẽ có được anh chàng trợ lí theo khoảng thời gian mà mình yêu cầu. Nếu tổng số giờ vượt quá bốn mươi tiếng, thì sẽ không ai có được anh chàng trợ lí kia.

Rõ ràng tôi bây giờ là đối tượng trong trò chơi mặc cả mà Ellis và Westerfield đang chơi.

Nhưng lí thuyết trò chơi chỉ hiệu quả khi các luật chơi được quy định rõ ràng từ trước. Trong trò mặc cả Nash này, không ai trong hai người chơi nhận thức được một điều luật khác cũng đang có hiệu lực: rằng thứ mà họ đang mặc cả để giành lấy - tức là tôi - cũng có thể đang là một người chơi trong trò chơi này.

Khi Westerfield và Ellis đang đề xuất một thỏa hiệp gỡ gạc thể diện nào đó - mà tôi không quan tâm - thì tôi cắt ngang.

“Jason?”

Anh ta ngừng nói và nhìn tôi.

Tôi nói: “Tôi sẽ không đi đâu. Tôi sẽ không viết bất kì lá thư từ chức nào hết. Còn anh sẽ phải bỏ ngay vấn đề này đi.”

Cả ông sếp của tôi lẫn Westerfiled cùng chớp mắt. Tay ủy viên công tố liếc nhìn nàng trợ lí cũng choáng váng như mình, tay đang ve vuốt chuỗi hạt ngọc trai.

Một nụ cười lạnh lẽo tách đôi làn môi mỏng dính của Westerfield.

“Không đâu, cậu không…”

Anh ta không muốn nói nốt câu “đe dọa tôi đúng không?” Nhưng đó đúng là phần kết của câu nói đáng lo ngại mà anh ta sắp sửa thốt ra.

Ellis nói: “Corte, được rồi. Chúng ta có thể nghĩ ra cái gì đó. Ở đây có chỗ để thỏa hiệp mà.”

Tôi đứng dậy bước tới cánh cửa ra vào, đóng nói lại.

Westerfield có vẻ bối rối. Ellis muốn chúng tôi tới một chỗ khác. DuBois mỉm cười trước những gì đã xảy ra. Kiểu cười của tôi. “Cô làm đi,” tôi nói với cô rồi ngồi lại xuống ghế. Tôi đã dạy đệ tử của mình cách đối phó với những kẻ moi tin, sát thủ và các thân chủ. Nhưng tôi còn dạy cho họ cả cách đối phó với những đồng chí của mình.

Cô quay sang Westerfield và nói đầy lễ phép, “Thưa ngài, chúng tôi nghĩ sẽ phải rất thận trọng - khi phải chống đỡ vụ án nhắm vào ngài Alberts và Thượng Nghị sĩ Stevenson - để tìm hiểu cho chính xác khi nào và làm thế nào mà họ biết được rằng tổ chức của chúng tôi đang phụ trách hành động bảo vệ gia đình Kessler. Đó là câu hỏi lớn chưa có lời giải mà Sĩ quan Corte và tôi đây đang vắt óc. Tất nhiên, không có tuyên bố chính thức nào được đưa ra khi chúng tôi đảm nhận nhiệm vụ này. Điều tối quan trọng đó là tổ chức của chúng tôi phải luôn ẩn trong bóng tối càng nhiều càng tốt. Như ngài có thể hình dung, chúng tôi không thể nào hoạt động hiệu quả được nếu người ta cứ ghé qua và chõ mũi vào công việc của chúng tôi. Trong thực tế, phương châm được tất cả các cơ quan thực thi pháp luật quy

định cụ thể đó là không ai được phép nhắc đến sự tồn tại của chúng tôi, huống hồ việc chúng tôi tham gia vào một nhiệm vụ cụ thể."

"Chõ mũi?" Westerfield đưa hai tay lên trong một điệu bộ bực bội, ý là: Vấn đề của cô à?

"Căn cứ trên các hồ sơ điện thoại - chúng tôi có được nhờ các lệnh được cấp hợp pháp, tất nhiên - thì có vẻ như Sandy Alberts đã gọi tới văn phòng của ngài một tiếng trước khi anh ta tới đây thảo luận về vấn đề giám sát trái phép với Giám đốc Ellis và Sĩ quan Corte vào hôm thứ Bảy. Trước cuộc gọi đó thì cả Alberts lẫn Thượng Nghị sĩ Stevenson đều không hề biết tí gì chuyện chúng tôi có liên quan đến vụ án nhà Kessler."

"Văn phòng tôi ư? Thật là lố bịch."

DuBois chớp mắt. "Thực sự là không đâu, thưa ngài. Đây là các hồ sơ điện thoại." Cô mở tài liệu ra và sợi dây chuyền quyến rũ của cô kêu leng keng như tiếng chuông. Cô đã đeo lại đồ trang sức. "Tôi có bôi vàng một vài đoạn có liên quan. Nó hơi sáng màu một chút mà tôi không thích lắm. Ngài có thể thấy rõ chứ? Tôi đã thử bôi màu xanh rồi. Nhưng mà nó tối quá."

Chris Teasley đang giận dữ siết chặt cuốn sổ tay của mình. Gương mặt xinh đẹp, tái nhợt của cô ta chuyển sang đỏ tía, sắc màu có vẻ như phản chiếu vào các viên ngọc trai, cho dù đó chắc chắn là tưởng tượng của tôi. Cô ta thì thầm: "Alberts đã biết tới gia đình Kessler. Anh ta đã biết tên của họ. Tôi chỉ cho rằng… anh ta chỉ muốn biết ai là người đang phụ trách chi tiết bảo vệ. Đó là tất cả những gì anh ta muốn hỏi. Tôi nghĩ… Tôi nghĩ nó không sao."

Claire duBois, Chúa phù hộ cô ấy, đôi mắt cô ấy không ngừng nhìn xoáy vào Westerfield mà không thèm ném cái liếc nào sang phía cô em đồng cấp bất hạnh kia dù chỉ một tích tắc.

"À, phải," ủy viên công tố Mỹ chậm rãi nói.

Một lúc sau, mMà trong thời gian ấy âm thanh duy nhất trong phòng là tiếng chuỗi hạt của duBois vang lên khi cô xếp lại các tài liệu vào cặp tùy viên của mình. Môi dưới của Westerfield trề ra. "Có lẽ tốt hơn hết chúng ta nên bàn chuyện tống cổ ngài thượng nghị sĩ et son ami[1] vào tù." Anh ta

đứng dậy. Trợ lí của anh ta cũng thế.. “Tạm biệt, các quý ông… và quý bà.” Hai người họ bỏ đi.

1. Và bạn ông ta

CHƯƠNG 71

Trong văn phòng mình tôi mở két lấy ra trò board game tôi nhận được vào hôm thứ Bảy.

Khi tôi mở lớp giấy gói bằng xốp bóng nổ và mở nắp hộp, một mùi hương của giấy và bìa carton cũ sực lên. Cả mùi hương gỗ tuyết tùng nữa, thật là dễ chịu. Một trong những thứ tôi thích ở các trò board game đó là lịch sử của chúng. Trò chơi đặc biệt này được mua mới vào năm 1949. Có thể nó đã qua tay vài thế hệ trong một gia đình hoặc được tặng cho một gia đình khác, khi bày bán các vật dụng cá nhân ngay trong sân nhà mình, hoặc có lẽ nó đã tìm đường đến một quán trọ nào đó tại New England, nơi nó sẽ ngự trên phòng khách có chỗ nghỉ ngơi qua đêm để giải trí vào những buổi chiều thứ Bảy khi cơn mưa ngăn cản khách trọ ngắm lá rơi.

Mùi thuốc diệt côn trùng cho thấy trò chơi này đã phải nằm trong tủ mấy ngày gần đây. Bản thân bàn cờ cũng bị trầy xước và bụi bẩn - một trong những lí do nó được bán với giá rẻ vậy - và tôi tự hỏi bao nhiêu người đã di chuyển các nhân vật từ đầu đến cuối, họ là ai, giờ họ đang làm gì và liệu họ có còn sống với chúng ta không.

Vì tất cả sự thông minh và các hình họa độ nét cao của chúng, các trò chơi trên máy tính không thể sánh được với sức quyến rũ của các bậc tiền bối trang nhã, ba chiều này.

Tôi bỏ tọt hộp board game vào túi mua sắm. Lúc này là bốn giờ chiều và tôi sẽ về nhà.

Đối diện văn phòng tôi là một chiếc tivi nhỏ đặt trên ngăn tủ thấp, âm lượng đã giảm xuống. Tôi ngước mắt lên màn hình thoáng thấy đài CNN: tin nổi bật. Đúng kiểu chương trình mà duBois có thể nhận xét: tin nổi bật đấu với tin nhanh đấu với tin cảnh báo.

Tôi đọc bản tin. Lionel Stevenson đang tuyên bố ông ta sẽ rời khỏi Nghị viện, tuyên bố có hiệu lực ngay lập tức. Có vẻ ông ta đang bị điều tra, nhưng không có chi tiết nào được công bố. Sandy Alberts, chánh văn phòng

của ông ta, đã bị bắt giữ, cũng như người đứng đầu ủy ban hành động chính trị ăn cánh với Alberts và là đồng nghiệp của anh ta trong hãng vận động hành lang.

Nếu còn bất kì điều gì khác bạn có thể nói về Jason Westerfield, sẽ là đừng để nước đến chân mới nhảy.

Một giọng nói vang lên từ ngoài cửa khiến tôi giật bắn mình, bèn tắt tivi.

"Tôi có rồi đây," trợ lí riêng của tôi, Barbara, nói. "Anh sẵn sàng chưa?"

Tôi nhận văn bản từ tay bà ta và đọc qua. Đó là lệnh phóng thích, gia đình Kessler không cần chúng tôi chăm sóc nữa. Lá thư này chỉ đơn thuần là thủ tục, giả sử, nếu một kẻ moi tin chưa nghe tin rằng kẻ chủ mưu đã bị tống giam và lại ra tay tấn công các thân chủ, tất nhiên chúng tôi sẽ lại có mặt trong chưa đầy một phút, ngay cả sau khi lệnh phóng thích bảo vệ đã được kí. Tuy nhiên chúng tôi là cơ quan liên bang như bất kì cơ quan nào khác nặng việc giấy tờ. Tôi trao lại văn bản đã kí cho Barbara và dặn bà ta tôi sẽ quay lại sau ba ngày nữa, có thể là bốn, nhưng bà có thể luôn luôn liên hệ được với tôi. Điều này bà biết nhưng tôi cảm thấy nói như vậy sẽ tốt hơn.

"Nghỉ ngơi đi nhé," bà nói như một người mẹ vậy khiến tôi thấy ấm áp. "Trông anh không khỏe lắm đâu."

Những tác động của hơi cay đã không còn, chừng nào tôi còn cảm thấy thế. Tôi nhăn nhó. Bà giải thích: "Anh vẫn đi khập khiễng kìa."

"Chỉ là vết xước thôi mà."

Rồi bà e dè nói: "Anh phải chữa lành ngón chân cái đi."

Tôi phá lên cười, nghĩ rằng trong một triệu năm nữa tôi không bao giờ có thể chịu nổi cái giọng đó. Maree và Freddy đã đúng, tôi không biết đùa nhiều. Nhưng tôi sẽ cố gắng ghi nhớ cái câu chữa lành ngón chân cái, dù tôi nghĩ mình cũng sẽ nhớ thôi.

Tôi gom lại hết trò board game, máy tính và túi tập gym bên trong đựng mấy bộ quần áo rồi bước tới văn phòng của duBois. Cô đang gọi điện

thoại khi tôi bước đến ngưỡng cửa. Giọng nói tinh nghịch của cô cho tôi biết có lẽ cô đang nói chuyện với Người Mèo. Hình như đó là đêm của bữa tối lãng mạn. Cô đang miêu tả cho anh ta - với kiểu nói cho tiết và lạc đề đúng chất duBois - đĩa thịt gà hiện lên trong tâm trí cô.

Tôi vẫy tay chào tạm biệt. Cô giơ lên một ngón tay chờ một tí nữa thôi.

Nhưng tôi không muốn cô gác máy. Tôi thì thầm: "Phải đi rồi. Và cảm ơn nhiều nhé. Cô giỏi lắm."

Nụ cười tuy yếu ớt nhưng đôi mắt cô rực sáng. Tôi nhớ lại khi Abe Fallow khen ngợi mình, tôi lại có phản ứng khác hẳn. Tôi sẽ nhìn xuống và làm chệch hướng lời khen ấy. Tôi cho rằng Claire duBois đã làm đúng. Thi thoảng cô bông đùa và đưa ra những nhận xét khó hiểu và hay tự nói chuyện một mình. Cô thoải mái kiểm soát cảm xúc cả bên trong lẫn bên ngoài. Đó là cách mọi chuyện nên diễn ra. Nếu tôi có thể quay ngược thời gian và thay đổi vài thứ, tôi sẽ khắc phục điều ấy của chính tôi.

Nhưng quá khứ là quá khứ. Không chỉ vì có khi nó quay về vào những thời điểm không mong muốn, bất tiện nhất mà là nó đã được tạc vào đá.

Tôi bỏ lại cô tiếp tục màn diễn độc thoại về nấu ăn của mình tồi tới nhà để xe lấy xe riêng, chiếc Volvo màu đỏ thẫm. Sự nghiệp của tôi có thể không phải là an toàn nhất trên thế gian này nhưng tôi đang cầm lái đúng đời xe mà người cha làm luật sư bảo hiểm của tôi đã gửi gắm mạng sống của cả gia đình vào đó. Trông thô mộc đấy - nhưng ai cần phong cách mà làm gì? Ngoài ra nó bền lắm luôn.

Tôi vừa đưa xe nhập vào đường King Street thì nhận được một tin nhắn văn bản. Tôi dừng xe lại trên lề đường rồi nhìn xuống. Liếc nhìn Đền Masonic ngoài cửa xe, tôi nhìn chằm chằm màn hình, lưỡng lự.

CHƯƠNG 72

Tôi thấy Joanne Kessler trong Khu mua sắm tại góc đường Tysons, khu mua sắm hấp dẫn hơn trong số hai trung tâm kết hợp lại phía hông gần đường cao tốc thu phí, sát bên tòa nhà chính phủ nơi cuộc thẩm vấn Aslan Zagaev đã diễn ra.

Khu mua sắm mang nét đặc trưng của Ritz-Carlton, Debeers và Versace, tôi không bao giờ có thể hiểu được vì sao mà nó kinh doanh được trong thời gian dài thế, vì ngoài lễ Giáng sinh, còn lúc nào chỗ này cũng vắng hoe.

Ngồi tại chiếc bàn lung lay, Joanne đang siết chặt một tách trà trong không gian trông như hang động giữa siêu thị. Lại là Starbucks.

Trong một tháng hoặc hơn sau khi công việc này kết thúc, các thân chủ sẽ giữ lại các điện thoại bảo mật - để phòng hờ. Sau thời gian đó, phần mềm sẽ viết đè lên các mã và các con số bằng các nội dung vô nghĩa, sau đó họ có thể trả lại chúng vào hòm thư bưu điện hoặc vứt đi. Tin nhắn của Joanne tôi đã nhận được nửa tiếng trước, cô hỏi rằng chúng tôi có thể gặp nhau không.

Tôi đã gọi cho cô và Ryan, cả Amanda nữa, tất nhiên, và giải thích mọi chuyện với họ. Chúng tôi đã nói với nhau lời tạm biệt. Và với lệnh phóng thích đã kí, đó là dấu chấm hết cho công việc.

Nhưng rõ ràng nó chưa kết thúc hẳn.

Tôi lấy tách cà phê rồi đến ngồi cạnh người đàn bà buồn rười rượi.

“Anh thấy sao rồi?” Cô hỏi.

Chẳng thoải mái gì khi trò chuyện về những nỗi đau, cơn nhức và ngón chân cái chưa lành, tôi nhẹ nhàng đáp: “Ổn. Còn Ryan?”

“Đang hồi phục tốt. Mai anh ấy sẽ xuất viện.”

“Amanda thế nào?”

“Nó ổn cả. Đang bừng bừng muốn chiến đấu với những kẻ xấu xa tại Washington.”

“Để mắt đến các trang blog của con bé,” tôi nói. “Đừng để ai biết đến chúng.”

Cô mỉm cười, “Tôi đã nói chuyện với con bé rồi.”

“Cô có xem bản tin không? Về Stevenson ấy?”

“Có xem.” Cô nói tiếp, “Nghe này, Corte, tôi cảm thấy rằng không ai trong chúng ta biết cảm ơn anh thế nào cho vừa. Tôi đang nghĩ về chuyện đó. Tất cả những gì anh đã làm. Anh đã suýt bị giết. Với anh, chúng tôi chỉ là những người xa lạ. Chúng tôi chẳng là ai cả.”

Tôi im lặng một lúc. Rồi lên tiếng thật vụng về, “Mọi người là công việc của tôi.”

“Dù sao cũng cám ơn anh nhé.”

Nhưng tôi biết cuộc gặp này không chỉ để cảm ơn.

Thoáng ngập ngừng.

“Còn một chuyện nữa. Tôi muốn hỏi anh một điều. Lẽ ra không nên nhưng… tôi chẳng quen bất kì ai khác để nhờ nữa.”

“Được mà. Hỏi đi.”

“Là về Maree.” Joanne cúi đầu xuống. “Còn một chuyện khác mà tôi đã phá hỏng.”

Tôi chờ đợi, ngắm nhìn những cửa kính bày hàng.

“Nó không chịu nói chuyện với tôi. Mà là tôi nghe lỏm được. Nó sẽ bỏ đi: dọn vào sống cùng Andrew. Tôi đã cố gắng bảo con bé bỏ chuyện ấy đi nhưng nó toàn bịt tai không nghe. Con bé vơ vội mấy thứ rồi chạy ra ngoài cửa… Thằng ấy sẽ lại làm đau con bé lần nữa và nó sẽ để mặc cho thằng ấy làm thế.” Joanne chạm vào cánh tay tôi. Một cảm giác lạ lùng. Khi bạn xem những người được mình chăm sóc như những mảnh ghép trò chơi sẽ được bảo vệ, bạn sẽ không quen với tiếp xúc vật lí. Như Abe nói, nên tránh chuyện ấy.

Tất nhiên, suy nghĩ này khiến tôi nhớ lại nụ hôn Maree và tôi đã trao nhau trên phiến đá nhìn ra dòng Potomac.

Joanne thì thầm, “Anh có thể nói chuyện với con bé được không? Xin anh. Tôi biết đó không phải là việc của anh. Nhưng nó sẽ không chịu nghe lời tôi. Có thể con bé không bao giờ còn nói chuyện với tôi nữa.”

Tôi trông thấy những giọt lệ trong đôi mắt cô. Mới là lần thứ hai kể từ khi tôi gặp cô. Tôi thấy khó chịu.

“Giờ cô ta đâu rồi?”

“Nó sẽ gặp thằng kia tại Công viên Washington, khu buôn bán kinh doanh trong một giờ đồng hồ.”

Như tôi đã giải thích rõ với Claire duBois và tất cả đệ tử của tôi, sự gắn bó của người dẫn dắt với các thân chủ của mình kết thúc vào đúng giây phút kẻ chủ mưu và kẻ moi tin hoặc sát thủ bị bắt giữ hoặc vô hiệu hóa. Trị liệu tâm lí, li hôn, các tai nạn bị kịch, hạnh phúc mãi mãi về sau - không một kết thúc khả dĩ nào trong số này còn liên quan gì tới chúng tôi nữa. Vào lúc cuộc sống của gia đình Kessler bắt đầu trở lại bình thường - bằng cách này hay cách khác - sau những kinh hoàng của vài ngày qua, thì tôi sẽ tới một nhà an toàn khác hoặc đang trên đường tới đâu đó, bảo vệ các thân chủ mới.

“Làm ơn.”

Trên phiến đá, tôi thấy chính mình đang nghĩ. Tôi chợt nhớ đến bọt biển sôi sục của dòng Potomac dưới chân mình.

Trên phiến đá…

“Được rồi.”

Sức ép lên cánh tay tôi tăng lên.

“Ôi, cảm ơn anh…” Cô lau nước mắt.

Tôi đứng dậy.

“Corte?”

Tôi ngoái lại nhìn.

“Anh còn nhớ chúng ta từng nói gì với nhau không? Có hai cuộc đời, anh biết đấy, công việc bảo vệ các thân chủ của anh hay công việc của tôi, và rồi có một gia đình nữa? Tôi đã nói anh không thể có được cả hai. Nhưng tôi không chắc… Có thể anh sẽ làm được. Nếu anh xử lí đúng đắn.” Cô nở nụ cười không giống cô. “Và nếu anh mong muốn đủ đậm sâu.”

Tôi không biết phải đáp lại như thế nào. Tôi gật đầu tạm biệt, rồi hơi khập khiễng, bước về xe mình.

Sau bốn mươi phút tôi đã ở Công viên Washington cách DuPont Circle không xa. Công viên nhỏ và mang dáng dấp của D. C. thuở mới thành lập. Vài chiếc ghế dài là mới, và tôi nghe nói được tái chế từ mấy cái lốp hoặc thùng carton đựng sữa bỏ đi. Rất xanh và tốt cho sức khỏe của con người nhưng tôi thích ghế cũ hơn, như mấy chiếc trong công viên này. Trông chúng như thể được đặt ở đây từ thời Teddy Roosevelt còn đang làm việc cách đây khoảng ba dặm trên Đại lộ Pennsylvania. Đồ sắt đen xì, hoen rỉ vài chỗ, với mấy thanh gỗ mỏng để ngồi lên, đã lồi lõm sau bao nhiêu năm bị sơn vô tội vạ.

Một cặp đôi băng qua công viên, dừng lại một lần ngắm nhìn một bụi cây, một bông hoa nhài đang nở bung, tôi tin thế, rồi lại tiếp tục bước đi. Một lúc sau công viên vắng tanh. Một ngày gió thổi dữ dội, trời mây u ám. Tôi đậu xe ở nơi có thể nhìn thấy toàn bộ các ghế dài và nhận ra Maree từ bất kì góc độ nào. Tôi tắt máy xe và hạ tấm che nắng trên xe xuống. Tôi đã đủ vô hình. Tôi thử gọi vào điện thoại của cô ta nhưng cuộc gọi chuyển vào hộp thư thoại, tôi nghi ngờ cô ta tắt máy nhằm tránh phải nghe những cuộc gọi của chị gái.

Thế rồi một người khác tới gần. Tôi chán nản khi thấy đó là Andrew - Claire duBois đã gửi cho tôi ảnh của gã khi tôi yêu cầu cô kiểm tra gã như một kẻ chủ mưu khả dĩ trong công việc của Kessler. Gã đang gọi di động, nhàn tản bước vào công viên. Gã nhìn xung quanh rồi đứng lại một lúc sau đó ngồi xuống ghế dài. Gã vắt chéo chân. Tôi không thể thấy được nét mặt gã - tôi ngồi cách đó khoảng mười hai mét - nhưng gã không cười, thể hiện ra ngôn ngữ cơ thể của một người đang bực bội. Gã sẽ trở thành đối thủ dễ thất bại trong một trò chơi, chưa kể đến cá tính nóng nảy của gã, tâm trí gã sẽ thường xuyên ở trên mây.

Vì gã đã tới đây trước nên sẽ không có nhiều cơ hội nói chuyện với Maree trừ phi tôi có thể chặn đầu cô.

Nhưng chuyện này cũng sẽ không xảy ra. Ngay sau đó cô ta bước đến từ phía đối diện công viên. Không như Andrew cô ta đang mỉm cười, rõ ràng mong ngóng được gặp gã. Có sự nhẹ nhàng trong bước chân, cô ta mang theo một túi mua sắm nhỏ từ Neiman Marcus và túi đựng máy ảnh. Tay cô đang kéo theo chiếc vali một bánh đã trở nên quen thuộc sau lưng như con cún. Phải chăng trong cái túi mua sắm kia là món quà tặng? Cô ta

lại vào vai diễn bối rối, như trẻ con, cầu xin sự quan tâm của đàn ông, mà tôi nhớ lại từ tin nhắn cô ta để lại trên điện thoại của Andrew mà chúng tôi đã nghe. Đối với gã, cô ta cư xử rất khác, hay nói là, cô ta đối xử với gã trái ngược hẳn cách đối xử với những người như tôi.

Ngài hướng dẫn viên…

Andrew nhận ra cô ta và gật đầu nhưng không hề mỉm cười hay kết thúc cuộc gọi. Tôi tự hỏi phải chăng gã gọi cuộc điện thoại không cần thiết như một cách thể hiện quyền lực. Các loài vật phô diễn hành vi thống trị, như thế này, nhưng chúng làm thế để sinh tồn chứ không phải vì bản ngã. Tôi biết rằng Andrew đã làm tổn thương Maree trong quá khứ và tôi cũng cảm nhận thấy, qua sự xem thà baờng này, rằng lúc này gã là mối đe dọa đối với cô ta, như Joanne đã nghĩ.

Vì tuần làm việc của tôi đã kết thúc, nên tôi để khẩu Glock trong ngăn kéo bàn đã khóa kín. Dẫu vậy tôi luôn có thể gọi cho 911. Tôi quan sát chăm chú, ghi nhớ từng chi tiết có thể là quan trọng. Gã đeo găng tay. Hông của gã hơi căng cứng. Tôi đã nhận thấy từ trước. Gã mang theo một ba lô lớn, bên trong có thể chứa, hoặc thậm chí, có thể dùng làm vũ khí. Gã không đeo kính, cho thấy vị trí dễ tổn thương mà có thể hữu ích với đối thủ khi đấu tay đôi hoặc chạy trốn. Rõ ràng gã sung sức và mạnh mẽ.

Thế nhưng có vẻ như Maree không nhận ra bất kì mối đe dọa nào, cô ta rất vui vẻ được ở bên cạnh gã. Miệng vẫn mỉm cười, cô ta ngồi xuống, hôn gã vào bên má không bị điện thoại che khuất. Gã nắm chặt lấy tay cô ta, tảng lờ cô ta đi trong một lúc hoặc lâu hơn rồi gác máy. Gã cất điện thoại đi quay sang cô ta kèm theo một nụ cười. Tôi không nghe được từ nào nhưng màn đối thoại có vẻ vô hại. Gã chắc đang hỏi mấy ngày qua cô ta đã đi đâu - và từ nét mặt ngạc nhiên của gã - tôi có thể đoán cô ta đã kể cho gã nghe sự thật. Gã bật lên tiếng cười ngắn.

Nhưng dù cậu nghĩ chuyện gì đang diễn ra đi nữa, Corte, dù có là gì đi nữa, đừng bao giờ đưa ra những giả định. Cảnh giác không ngừng.

Chắc chắn rồi, Abe.

Nụ cười toe toét của Andrew biến thành một nụ cười quyến rũ, gã vòng tay ôm cô ta vào lòng. Gã thì thầm có vẻ như là lời mời cô cùng quay

về căn hộ của gã. Từ nghiên cứu của duBois tôi biết rằng nơi gã sống cách đây không xa.

Đến lúc này Maree lắc đầu và gỡ cánh tay của gã khỏi vai mình. Cô ta lảng tránh. Im lặng một lúc, cô ta hít một hơi rồi gửi đến gã câu nói gì đó, lảng tránh ánh mắt gã. Dường như ban đầu cô ta còn vụng về nhưng rồi dần tự tin và mạnh mẽ hơn nhìn thẳng vào gương mặt thụ động của gã, khi tiếp nhận những lời nói của cô ta.

Gã phác một cử chỉ với một bên tay đeo găng ngồi sán lại gần hơn. Gã nói vài câu, Maree lắc đầu.

Cô ta cầm cái túi lên lấy ra một bức ảnh viền khung. Đó là bức ảnh tĩnh vật mà tôi đã thấy tại nhà Kessler và nhận ra đây có thể là món quà gã đã tặng cô ta trước kia. Có thể là một trong số các bức ảnh của riêng gã. Cô ta trả nó lại cho gã.

Thú vị đây. Cô ta đang chia tay gã.

Gã nhìn chằm chằm bức ảnh rồi nở nụ cười buồn. Gã nói với cô ta vài câu nữa, mặt nghiêm túc. Gã rướn người vào muốn một nụ hôn nhưng cô ta lùi xa hơn nữa, nói thêm câu gì đó.

Gã gật đầu. Rồi vụt đứng phắt dậy, gã quẳng bức ảnh xuống vỉa hè, khiến nó vỡ tan tành. Maree co rúm người lại, tránh xa những mảnh vỡ. Tiếp theo gã đưa tay ra nắm lấy cánh tay cô ta. Cô ta nhăn nhó thét lên vì đau. Bàn tay đeo găng kia của gã rụt lại, siết lại thành quả đấm.

Tôi mở cửa xe nhanh nhẹn bước ra ngoài…

Đúng lúc đó Maree cũng đứng dậy, lòng bàn tay giơ lên đánh thẳng vào mặt gã. Không ngờ tới những cử chỉ bạo lực này gã hoàn toàn không kịp phòng thủ. Cú đánh trúng vào mũi gã. Chắc phải đau lắm - tôi biết; một thân chủ trong cơn hốt hoảng đã từng vô tình thúc cùi chỏ vào mặt tôi.

Gã ngã ngồi xuống chiếc ghế dài, gập người lại, tức điên lên, ôm chặt lấy gương mặt máu me.

“Con khốn chó đẻ.”

“Tôi nói rồi; chuyện chúng ta kết thúc rồi,” Cô ta cương quyết nói.

Giờ vì đã xuống xe nên tôi nghe tiếng họ rất rõ.

Gã lại đứng dậy quờ quạng tìm kiếm nhưng cô ta bình tĩnh đẩy gã lùi lại, rất mạnh. Mù dở vì những giọt nước mắt đau đớn, gã loạng choạng rồi ngã gục xuống vỉa hè, một bên sườn tiếp đất. Gã lảo đảo đứng dậy rồi bước lùi lại, vương tay tìm khăn giấyKleenex.

"Mày đã tấn công tao, con chó này! Tao sẽ gọi cảnh sát."

"Tốt thôi," cô ta nói, ví dụ mẫu mực về sự bình thản. "Hãy nhớ ảnh rể tôi là cảnh sát đấy. Tôi biết anh ấy rất thích nói với anh về chuyện đó. Anh ấy cùng một số người bạn nữa."

Tôi rất vui khi nghe thấy câu này, dưới sự chăm sóc của tôi, Maree đã học được cách nắm bắt - và sử dụng - lá bài chủ trong tay.

Cô ta nhìn xuống với vẻ thương hại nào đó, có vẻ như vậy. "Đừng bao giờ gọi cho tôi nữa." Nói rồi cô quàng cái túi đựng máy máy ảnh lên vai, xoay người, kéo chiếc vali sau lưng, chậm rãi bước đi. Tôi đợi xem Andrew có bám theo cô ta nữa không. Dường như gã đang phân vân. Gã nắm chặt một thứ như là một mảnh khung kính vỡ còn lại nhưng rồi lại ném đi. Rồi gã loạng choạng đi về phía ngược lại, bàn tay đeo găng giữ chặt cái mũi đang chảy máu.

Tôi buông mình xuống ghế tài xế và khởi động xe, quay xe theo hướng Maree đã đi. Tôi thấy cô ta ở ngã tư tiếp theo, đang đứng chờ đèn. Cô ta lùa bàn tay vào mái tóc, ngã người về phía sau, ngước mắt lên ngắm bầu trời đang đậm thêm. Hẳn cô ta ngửi thấy cũng như tôi, qua cửa kính xe đã hạ xuống của chiếc Volvo, mùi hương ngọt ngào của những chiếc lá thu và thứ mùi còn ngọt ngào hơn nữa của gỗ trong lò sưởi từ căn nhà đá cát kết nâu nào đó gần đây.

Đèn giao thông chuyển màu. Maree băng qua đường bước đến chỗ Khách sạn Hyatt cao lớn, lấp lánh như thủy tinh.

Tôi cho xe vào lề đường trước cửa khách sạn rồi dừng xe, trình thẻ liên bang cho tay cảnh sát giao thông, anh ta gật đầu rồi bước đi.

Tôi tắt máy xe.

Tôi ngắm nhìn Maree bước qua cánh cửa xoay. Nó xoay chậm dần rồi dừng lại. Cô ta nhìn quanh rồi đến gần bàn lễ tân, trao lại vali cho người trực tầng. Cô ta chào hỏi nhân viên lễ tân rồi mở túi, trình chứng minh thư và thẻ tín dụng.

Tôi theo dõi cô ta một lúc. Rồi khi thân chủ cuối cùng của tôi cuối cùng cũng an toàn, tôi khởi động xe rồi vào số. Tôi hòa mình vào dòng giao thông, rời khỏi khách sạn, để trở về nhà.

CỜ TÀN:

Khi lái xe đi làm, tôi không cho phép mình tận hưởng thú vui xa xỉ là nghe nhạc: quá phân tâm, như tôi đã nói với Bill Carter.

Nhưng khi có thời gian, tôi luôn nghe radio, một đĩa CD hay một danh sách nhạc tải từ trên mạng xuống. Tôi thích nhạc xưa nhưng với tôi nhạc xưa là từ những năm 1930 đến 1960, sớm hơn hay muộn hơn chút cũng đều không hay.

Các nghệ sĩ thời đó như Fats Waller, Sinatra, Billie Holiday, Louis Armstrong, Rosemary Clooney, Ella, Sammy Davis, Jr. , Dean Martin… nếu lời hát của họ không quá ngu ngốc. Ca từ rất quan trọng. Đó là khái niệm mà nhóm Beatles, hay nói đúng hơn, toàn bộ khả năng âm nhạc của họ không hiểu được. Âm nhạc tuyệt vời nhưng tôi cho rằng hẳn là họ sẽ sáng tạo ra thứ nghệ thuật siêu việt hơn nhiều nếu họ chịu dừng lại và suy nghĩ về những gì mình đang viết.

Lúc này, khi phóng vun vút rời khỏi Washington, tôi đang bật kênh Sinatra trên đài vệ tinh Sirisu, lắng nghe sự pha trộn rất hay giữa các nghệ sĩ của thời đó, không chỉ có Frank. Giọng hát đang vẳng ra từ các loa là của Harry Connick, Jr.

Thưởng thức âm nhạc. Thưởng thức cả việc lái xe nữa.

Tôi đã bỏ lại District sau lưng. Bỏ lại Maree và Joanne. Ryan và Amanda.

Cả Henry Loving nữa.

Tất cả bọn họ, theo những cách khác nhau, đều là những lời chia tay vĩnh viễn.

Những người khác cũng đã chấm dứt sự tồn tại với - chỉ là tạm thời, tất nhiên. Freddy đã đi xa rồi, Aaron Ellis và Claire duBois nữa, người mà tôi hi vọng lúc này đang bận tíu tít nấu nướng cùng Người Mèo.

Jason Westerfield đã biến mất khỏi danh sách nhân viên trong đầu tôi cũng như người đàn bà đeo ngọc trai.

Xe phóng vút qua một biển chỉ đường. Còn mười lăm phút nữa tới Annapolis, Maryland.

Hai mươi phút sau, tôi cho xe vào lề đường phía trước một ngôi nhà thuộc địa màu trắng khiêm nhường cách vịnh Chesapeake không xa. Ngọn gió tối nay tuy nhẹ nhưng điều tôi thích nhất ở khu này.

Tôi cho xe chạy chậm lại, bật xi nhan, cho dù sau xe tôi chẳng có ai, rồi ngoặt vào lối vào nhà hẹp, phủ đầy lá, ở đây cần phải dọn lá từ sớm, không như ở D, C. Tôi ưa thích cào lá - không phải thổi lá mà là cào - ngày mai tôi sẽ bắt tay vào nhiệm vụ này, ngày bắt đầu kì nghỉ cuối tuần của tôi. Tôi dừng xe lại, xuống xe, vươn vai rồi lấy máy tính, túi tập gym và túi mua sắm trong đấy có đựng trò board game quý giá của tôi.

Tay xách nách mang, tôi bước dọc theo lối đi bê tông uốn lượn - thảm lá lạo xạo dưới chân - tiến tới cửa trước. Tôi vừa định bỏ vali xuống để thọc tay vào túi tìm chìa khóa thì bỗng cánh cửa bật mở.

Tôi chớp mắt ngạc nhiên.

Peggy đang phá lên cười. Nhỏ nhắn nhưng mạnh mẽ, gương mặt lấm tấm tàn nhang ngay cả khi đã bước vào tuổi tứ thập, cô nàng tóc nâu ấy choàng tay ôm chầm lấy tôi, cùng với đống đồ đạc lỉnh kỉnh khiến tôi suýt nữa thì ngã bật ngửa. Cô giữ chắc cả hai chúng tôi - mạnh mẽ, tôi phải nói vậy - với cánh tay siết chặt phần lưng dưới của tôi, cô dẫn cả hai tiến vào trong ngôi nhà của chúng tôi.

“Anh về sớm thế.” Cô cau mày. “Em có nên bảo bồ của em trốn ra bằng cửa sổ phòng ngủ không?”

“Hắn có biết nấu ăn không thế?” Tôi hỏi. “Bảo hắn ở lại đi.”

Peggy đấm mạnh vào hai mạng sườn tôi, lại phá lên cười. Bỏ hết đống vali túi xách xuống, tôi ôm lấy cô thật chặt. Đôi môi chúng tôi xoắn

vào nhau trong nụ hôn lâu thật lâu.

“Vậy là dự an kết thúc sớm à?”

Tôi nhận thấy cô liếc nhìn hình ảnh mình trong gương rồi duỗi thẳng sợi tóc cứng màu đen. Rõ ràng cô cứ nghĩ rằng phải tới mai tôi mới về. Cô thường chưng diện đẹp đẽ đón tôi về nhà mỗi khi tôi đi vắng. Đây là một trong những điều ở cô ấy mà tôi yêu. Tôi không gọi trước vì tôi không muốn gặp bất kì rắc rối nào và muốn làm cô ngạc nhiên - như thế này, cũng như vào những ngày sinh nhật và kỉ niệm, ngày kỉ niệm đám cưới lần thứ 15 của chúng tôi đang đến sát gần, chỉ hai tuần nữa thôi.

“Đầu anh bị làm sao thế kia?”

“Anh vụng về lắm. Em biết mà. Bò lổm ngổm quanh công trường xây dựng.”

“Bảo thủ.” cô la rầy.

“Lúc nào anh chả thế,” Tôi hỏi. “Bố mẹ em tuần này vẫn sẽ đến chứ?”

“Vâng. Cùng Oscar.”

“Ai cơ?”

“Con chó của hai cụ ấy mà.”

“Anh có biết là bố mẹ em nuôi chó không?” Tôi hỏi. Thật sự tôi không nhớ.

“Bố mẹ em nói rồi.”

“Chó giống gì?”

“Peekaboo hay sao ấy, em chả biết. Một con corgi-doodle.”

Tôi nhìn quanh.

“Bọn nhóc đâu rồi?”

“Jeremy trong phòng nó, đang gọi điện thoại cho anh trai anh. Sam đang trên giường ngủ. Em sẽ làm cho anh chút bữa tối.”

“Một chiếc sanwich nhé, nếu có thể. Rượu nữa. Một li rượu lớn.”

“Đi nào.” Peggy kéo hành lí vào trong hành lang nơi tôi đang muốn lát gạch lại, kể từ khi một đường ống nhà tắm lăn ra hỏng một tháng trước. Cô dẫn tôi vào nhà bếp rồi ngó vào trong tủ lạnh. Trước khi bắt đầu sắp đồ ăn ra cô vặn nhỏ đèn đi và thắp nến.

Cô rót một chai Chardonnay của Pháp, một chai Cote d’Or cho cả hai người. Chúng tôi cụng li.

“Anh về nhà được bao lâu?”

“Bốn ngày.”

“Thật á!” Cô bước về phía trước, tì cả thân mình vào người tôi rồi hôn tôi thật sâu, bàn tay cô lướt xuống lưng tôi và dừng lại ở đúng cái vị trí từng là nơi tôi giắt bao súng vài giờ trước.

Sau một lúc, khi cô lùi lại, tôi nói: “Anh có nói anh ở nhà được năm ngày chưa?”

“Em biết làm gì cho hưởng trọn cả một tuần đây?” Cô thì thầm, môi cô kề sát tai tôi.

Tôi mỉm cười, cho dù ngay cả với Peggy tôi không phải là người đẹp trai nhất thế giới khi cười.

Thêm vài nụ hôn nữa và khi cuối cùng cô cũng rời khỏi vòng tay tôi, thì tôi mới nói, “Xem anh có gì này.” Tôi bước vào tiền sảnh, túm lấy cái túi mua sắm lấy ra cái trò chơi từng được giao đến vào hôm thứ Bảy. Tôi mở bao gói rồi đặt cái hộp giữa chúng tôi.

“Ôi trời…” Peggy không phải là tín đồ board game như tôi nhưng vì trong nhà này có nhiều trò chơi hơn sách nên cô cũng dần trở thành một chuyên gia. “Có phải thứ em nghĩ không?”

“Bản gốc đấy.”

Trước mắt chúng tôi là phiên bản đầu tiên của Candy Land, trò board game được xem là đơn giản nhất, và có thể cho rằng, là trò board game phổ biến nhất trong số tất cả các trò dành cho trẻ em. Bạn chỉ việc rút những quân bài rồi di chuyển các quân cờ của mình quanh một vùng đất có bao gồm đầm lầy chocolate và ngọn núi kẹo dẻo vị trái cây.

“Anh nghĩa Jer thì quá tuổi rồi. Nhưng Sammy sẽ thích nó.”

“Không, nếu chơi với anh thì Jeremy sẽ chơi.”

Tôi nhận ra cô ấy đã đúng

“Giờ thì ngồi xuống thư giãn đi,” Peggy nói với tôi. Rồi nụ cười nhạt dần. Tôi phán đoán. “Em đang tập thể dục hay thử món gì đó mà giấu anh đúng không? Em sút cân rồi này.”

“Đồ ăn nhanh ở cửa hàng em lấy chả ngon gì cả.”

“Hừm.”

Khi cô bật mở cửa tủ lạnh, tôi bước vào trong phòng làm việc. Tôi buông người xuống chiếc ghế bành kêu cót két của mình, bao quanh là 121 trò chơi xếp trên giá. Một ý nghĩ vụt đến với tôi, một suy nghĩ hướng thẳng đến một trong các thân chủ mới đây của tôi.

Cô quá chuẩn xác mà cô không biết đấy, Joanne. *Không phải là* không thể nào sống hai cuộc đời. Cái chung với cái riêng. Bóng tối với ánh sáng. Điên rồ với thực tế.

Nhưng hành động cân bằng ấy cần phải nỗ lực rất nhiều. Đôi khi hình như phải là siêu nhân mới làm nổi.

Cô phải quyết liệt gạt sang bên từng hồi ức và suy nghĩ về cuộc đời kia của mình, cuộc đời của bạn với những người bạn yêu thương khi chúng chợt đến trong đầu bạn. Bằng không, sự phân tâm có thể trả giá bằng cái chết.

Bạn phải chấp nhận sự cô đơn của một cuộc đời bí mật. Như cuộc sống tôi đã sống bốn hay năm ngày liên tiếp, hoặc nhiều hơn, trên đường, trong các nhà an toàn và tại căn nhà liền kề Alexandria, do chính phủ trợ cấp mà tôi có thể sẵn sàng sử dụng khi cần, gần văn phòng. Ngay cả cho dù nó nằm gần Câu lạc bộ game ưa thích của tôi, ngay cả cho dù nó chứa đầy ắp các trò chơi trong bộ sưu tập của tôi, ngay cả cho dù căn nhà được trang trí các giấy chứng nhận và bằng khen tôi được nhận từ Sở Ngoại giao và từ tổ chức hiện tại đang làm việc, nhưng điều căn bản nó là một căn nhà trống không, toát lên mùi bìa carton và mùi sơn. Nó không phải là nhà.

Và điều khó khăn nhất trong tất cả - nếu bạn muốn sống cuộc sống kép kiểu gì - bạn phải dối trá.

Peggy biết tôi làm việc cho chính phủ, nhưng bởi vì bằng cấp kế toán của tôi, nên cô ấy nghĩ việc này chắc có liên quan tới phân tích khoa học nhằm bảo đảm các trang thiết bị của liên bang trong nước và nước ngoài. Tôi đã bảo cô ấy rằng tôi không thể nói thêm nữa và tôi cam đoan với cô ấy rằng nó không hề nguy hiểm chút nào hết, chỉ là tuyệt mật thôi. Rất nhiều con số nhức hết cả đầu. Rất buồn chán.

Tôi nghĩ cô ấy sẽ hiểu và chấp nhận rằng tôi buộc phải giữ kín miệng.

Và ngược lại, tôi chia sẻ rất ít cuộc sống ở nhà của mình với các đồng nghiệp - tất cả ngoại trừ người thân cận nhất, như Freddy. Tất nhiên, chôn sâu dưới đâu đó trong các phòng nhân sự chính quyền liên bang là các hồ sơ đầy đủ về tôi và về Peggy, hai thằng nhóc. Về mẹ tôi - bà sống tại San Diego - và ba anh trai của tôi, một là CEO của một hãng bảo hiểm và hai người là giáo sư đại học. Những hồ sơ ấy sẽ có liên quan khi có các vấn đề phúc lợi, hưu trí và thụ hưởng theo di chúc phát sinh, nhưng như nhiều chi tiết khác trong cuộc đời mình, tôi đã làm tất cả những gì người ta sẽ làm để bảo đảm các thông tin về tôi dựa trên chính sách bảo mật NTK.

Cần biết…

Với hầu hết mọi người tôi từng gặp trong công việc, tôi là người độc thân, không con cái, một người cư trú tại Thị trấn Alexandria và có khả năng góa vợ với một quá khứ bi kịch (câu chuyện lén lút mà tôi kể cho Maree là đúng sự thật, cho dù nó không có cái kết bi kịch như tôi ngụ ý khi giải thích với người phụ nữ trẻ). Tôi là một nhân viên liên bang cứng nhắc không biết kể chuyện đùa cợt hay mỉm cười nhiều. Tôi thích được gọi bằng cái tên tự phụ, kiêu căng, một âm tiết, "Corte" hơn.

Và tôi vô cùng biết ơn, khi sau lưng tôi vang lên tiếng thét vui sướng của trẻ con nghe muốn điếc tai xua tan đi những ý nghĩ ấy. Tôi đứng dậy, quay người lại và mỉm cười.

Đứa con út của tôi, Sammy, đã thức giấc và đứng trên bậc cửa.

"Bố, bố về nhà rồi!" Nó đang mặc đồ ngủ SpongbeBob, mái tóc của nó rối tung và trông nó đáng yêu đến vô cùng.

Ngay lập tức tôi bỏ li rượu xuống. Tôi biết thằng bé này sẽ vừa chạy vừa nhảy bổ về phía tôi. Chào đón tôi theo cách mà gần đây đã trở thành truyền thống. Và tôi chắc chắn, với đôi chân trần chạy thình thịch, nó phóng vút về phía tôi, không buồn chú ý đến lời van xin xen lẫn tiếng cười của mẹ nó từ nhà bếp kêu nó cẩn thận.

Nhưng tôi lại khuyến khích nó. “Sammy, lại đây nào, lại đây!” Tôi gọi, và chắc chắn giọng tôi nghe đầy nhiệt tình như tôi cảm thấy. Và khi nó lao lên không trung, tôi lấy tấn thật vững chắc, hoàn toàn chắc chắn thằng bé sẽ hạ cánh an toàn và bình yên trong vòng tay tôi đang đón chờ.

HẾT.

THƯ VIỆN EBOOK

SÁCH MỚI.NET

HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN

WWW.SACHMOI.NET